



## Xuân Yến

Tác giả: An Ni Bảo Bối ♥

Dịch giả: Đào Bạch Liên

Ebook Fun&Free – Lưu hành nội bộ

https://www.facebook.com/groups/eff.eff/

▼ Sách: Họ Nguyễn

Typer:

1 – Trang Nguyễn

2 – Duong Nguyen

3 – Chi Pham

4 – Hương Tống

5 – Lê Lêt

6 – Chi Phạm

Beta lần 1:

Nhan Idol – 1

Hương Trần - 2

.

Beta lần 2:

Lan Hương – 1

Luna Royal – 2

**Y** 

Làm ebook: Horcrux

\*

Ebook được thực hiện dựa trên tiểu thuyết Xuân Yến do IPM phát hành.

## CHÚ Ý

Ebook *Xuân Yến* được thực hiện **phi thương mại** bởi các thành viên nhóm Ebook Fun&Free vì niềm yêu thích, chỉ trao đổi giữa các thành viên, **lưu hành trong nội bộ nhóm** và **khuyến khích mua sách đã được phát hành**.

Bản quyền truyện thuộc về tác giả và đơn vị phát hành. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân truyền bá, sao chép, chỉnh sửa và upload dưới mọi hình thức. Nếu yêu thích hãy mua sách xuất bản.

Các cá nhân không hài lòng về group EFF và admin EFF vui lòng không đọc ebook này – tránh tự ngược.

Xin cảm ơn!

### Giới thiệu

Một phụ nữ tha hương đang hoài niệm trong thế giới thực. Một cô gái trẻ hình thành trong tưởng tượng hư ảo. Hai người xa lạ, sinh sống ở những không gian thời gian tách biệt, không hề hay biết đến sự tồn tại của nhau, đã luân phiên bước qua cuốn sách này, để đến cuối cùng, tương phùng tương ngộ nhờ ngời bút của một người đàn bà viết.

Sau lưng họ là tiếng mưa chạm xuống biển khơi. Là cây cầu cổ xưa đã tiêu tan cùng phong hoa thời đại cũ. Là cả những người đàn ông không nên yêu nhưng đã án ngữ một chỗ vĩnh hằng trong tâm hồn họ.

Họ đẩy lại hết, băng mình vào những chuyến đi xa. Mỗi điểm đến mới là một cánh cửa dẫn họ lại gần với nội tâm, với sự nhận biết bản thân, với nguồn cội khai sinh... Đi và soi lại mình trong thế giới, cũng soi lại cả thế giới bằng tâm hồn mình.

Để rồi, sau những hành trình tìm kiếm và lãng quên, một bữa tiệc mùa xuân là cần thiết, hầu thanh tẩy những bụi bặm tổn thương, đặt tình yêu vào tay con người trong hình dáng tinh khôi và nguyên sơ nhất.

---

Năm mười sáu tuổi, ra nước ngoài du học, tôi tình cờ trông thấy sách của chị ở hiệu sách sân bay. Một cuốn sách phơi bày ruột gan, không lấp liếm, không che giấu, y như một mối tình. Trên chuyển bay kéo dài mười hai tiếng, tôi đã bật đèn đọc cho bằng hết.

Tôi đem lòng yêu chị, nhưng hiểu rằng chị không màng biết đến. Chị sẽ cô đơn đến chết, dù được cả người lạ yêu thương.

---

An Ni Bảo Bối tên thật là Lệ Tiệp, sinh năm 1974 tại Chiết Giang, Trung Quốc. Trước khi chuyên tâm cầm bút, chị công tác trong nhiều lĩnh vực khác nhau như tài chính, quảng cáo, biên tập tạp chí...

Các trang viết của An Ni Bảo Bối đa phần xoay quanh con người và cuộc sống đô thị, nhuốm màu sắc chiêm nghiệm, tự sự về hư vô, tồn tại, sinh mệnh, hôn nhân, tình yêu... Ngôn từ luôn lựa chọn kĩ càng, thường là độc đáo, cổ điển, thanh tao. Văn chương của chị được độc giả yêu mến xếp vào một thể loại riêng, gọi là "An Ni thể". Quan điểm và sự gắn bó với nghề viết cũng là một nội dung dễ dàng bắt gặp trong tác phẩm của An Ni Bảo Bối. Ví như trong Xuân yến, chị nhận xét: Người sáng tác là kiểu người luôn ở tâm thế làm việc, mặc dù trạng thái thì không hề làm gì cả, và Tôi nghĩ nếu không sáng tác, chắc tôi chẳng tìm được chốn dung thân trên thế gian này. Ngoài viết lách, hình như cuộc sống của tôi không còn gì nữa cả.

# Mục lục

<u>Tựa</u>

1 2 3 4

<u>5</u> <u>6</u> <u>7</u> <u>8</u>

<u>9 10 11 12</u>



Thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa.

Ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa.

- Thi Thiên 139:12(\*)

<sup>(\*)</sup> Còn gọi là **Thánh Vịnh**, một sách thuộc **Kinh Thánh**. Trong **Xuân yến** có sử dụng một số trích dẫn **Kinh thánh**. Phần dịch tiếng Việt tương ứng (trong chính văn và trên đánh dấu sách) là dẫn từ **Kinh Thánh** Việt ngữ năm 1926.

Lời muốn giãi bày gửi gắm cả ở đây. Người trong truyện sẽ lần lượt nói ra điều tôi ấp ủ.

Viết đến gần cuối sách, không khí phương Bắc đã bắt đầu se se. Rừng bạch dương ran ran tiếng ve không ngơi nghỉ, câu chuyện đã lấy đi cả mùa hạ của tôi. Ngôi nhà thôn dã nơi ngoại ô này hầu như biệt lập với thế giới, nguyên ngày làm việc, viết mệt thì chợp mắt chốc lát trên xô pha bên cạnh, thức dậy lại viết. Có lúc đêm khuya ra ngoài ngắm trăng tản bộ.

Tôi và nhân gian cứ thế lãng quên nhau.

Dù thiếu vắng sự hiện diện, can thiệp, nói năng hay hành động của con người, vạn vật vẫn kiệm lời và sinh sôi vậy thôi. Loài người bé mọn chẳng qua chỉ sở hữu sự tồn tại tự thân, ví như, tôi còn nhớ buổi chiều thi thoảng có mưa rào xen sấm, tiếng mưa rầm rầm tựa núi lở non nghiêng trên mái lầu hai, đất trời như hòa làm một. Đứng bên cửa sổ nhìn mưa mù trắng xóa, cõi tục bỗng biến thành siêu thực. Tôi cứ thế đọc sách rồi ngủ thiếp đi. Chỉ tích tắc, mây cuộn trôi xa, sắc trời bừng sáng, ánh dương lại chói chang. Tôi tiếc nuối cảm giác ở từng khoảnh khắc, lòng trĩu nặng như thể không bao giờ còn cảm nhận được như vậy nữa.

Tiếng ve, mưa sấm buổi chiều, mùi thơm của quả cà chua vừa cúi mình ngắt lấy, lá cây xào xạc nhờ cơn gió lùa qua, giọt sương đọng ngọn lá trúc lúc ban mai, nét cười trẻ thơ, bông hoa sắp tàn mà chẳng tự mình hay biết, một nụ hôn môi hòng lãng quên chuyện đời và giọt nước mắt cùng trái tim tan vỡ không ai thấu hiểu trong đêm khơi... Những tồn tại nguyên sơ ấy làm nội tâm rung động. Không một cách thức nhân tạo nào đủ sức khiến người ta cảm thấy đẹp đẽ và ai sầu đến thế, thấm thía sự khiêm nhường và tôn nghiêm của tồn tại đến thế.

Có người nói, nếu không biết quay về đâu, trái tim sẽ như hoa lan không rễ. Thế giới xây dựng trên khẩu hiệu và quan niệm chỉ khiến người ta quên sạch những tồn tại nguyên sơ. Tình cảm tuy biến ảo vô thường nhưng giúp phá vỡ các giới hạn quy tắc và đem lại cơ hội mong manh cho chúng ta tiếp cận bản thân. Vui mừng, vỗ về, mong mỏi, nương tựa, cách biệt, quyết liệt, tình ái, giác ngộ, tìm kiếm, buông bỏ, thứ tha... sự kết hợp của những cảm xúc ấy khiến con người trong mắt sáng lòng.

Đời người có hạn, quan trọng nhất là phải giữ được sự thiết tha và chân thành với cuộc sống.

Đây là nguyên nhân thúc đẩy tôi sáng tác một tiểu thuyết chú trọng lối viết nhưng nội dung đơn giản.

Tiểu thuyết này xoay quanh nhận thức về mối quan hệ giữa con người với bản thân và với ngoại giới trên cơ sở thể nghiệm tình cảm và hành động. Tôi rất hứng thú với mệnh đề này, một mệnh đề xoáy sâu vào sự tồn tại cá thể của con người, vào cái giá phải trả cho một tâm hồn nổi loạn hiện diện một cách chống đối trong xã hội công nghiệp hóa và thời đại suy đồi. Xét đến cùng thứ mà chúng ta luôn luôn tìm kiếm là chốn về của tâm hồn chứ không phải chỗ đứng trong một thời đại phàm tục.

Tiểu thuyết này thuộc loại dài hơi nhất trong số tác phẩm tôi từng viết. Nó không phải là một câu chuyện tron tru trầm bổng hút hồn người ta. Nó thừa thãi những câu không ăn nhập, lại thiếu thốn những câu liên quan. Hoàn toàn không có cấu tứ bố cục, cứ viết đại hải tràng giang, đòi hỏi phải đọc một cách kiên nhẫn. Đây có lẽ là hậu quả của thói tùy tiện, tùy tiện kiểu trưởng thành, chỉ làm những gì mình thích. Tôi chưa bao giờ tưởng đến việc sửa chữa toàn diện tiểu thuyết này, thực tế là càng về cuối càng cảm thấy không thể nào mà sửa được nữa. Đành để nó mặc nhiên tồn tại cùng cá tính và thần thái cố hữu.

Trong truyện có cả hư cấu và trùng hợp về tên thành phố, tên làng quê, tên người, có bóng dáng rõ rệt hoặc mờ ảo của thời đại, không cần phải đối chiếu và săm soi cụ thể làm gì. Các giới hạn về không gian và thời gian đều không quan trọng hoặc có thể bị bỏ qua. Tôi muốn dùng đặc tính ấy để diễn tả rằng số phận mọi người luôn có nhiều điểm kết nối với nhau.

Câu chuyện trong sách này không liên quan gì đến tuổi xuân hay khát vọng, cũng không lãng mạn hay tươi vui. Nó chủ yếu trưng ra những mặt tối, trải nghiệm, tổn thương, trăn trở, mâu thuẫn và những điều khó nói. Theo thời gian, con người dần dần sẽ nhìn rõ những nếp gấp, những lớp lang, những phức tạp của tâm hồn. Cũng phải nếm trải sự đời, khả năng nhận thức mới đạt đến độ xuyên qua bề mặt mà tìm đến bản chất, đồng thời học được cách khoan dung. Viết đến *Xuân yến*, lòng tôi bừng sáng. Đây không phải là tác phẩm chủ định bừng sáng, ngược lại, nó tượng trưng cho con đường đi xuyên qua bóng tối, nội dung lại chính về bóng tối, mà phần bóng tối này rất dễ gây hiểu lầm thậm chí gây khó chịu hoặc bực mình. Con người phải chịu đựng và giác ngộ được nỗi khổ và bóng tối, thì mới thực sự hiểu được ánh sáng thuần khiết trong trẻo mà nó tôn lên.

Trong tiểu thuyết này, tôi không định đưa ra kết luận nào cả. Cho dù có ít nhiều tình cảm mâu thuẫn, thách thức và vượt quá giới hạn, nhưng cũng che đậy được những luồng sóng ngầm của bản tính người vốn muôn mặt và khó nhận biết: thâm sâu, đan cài, đối lập sáng tối... đây đồng thời cũng là một vẻ đẹp.

Nhà tiên tri Isaiah từng nói, "Ta sẽ trở tay chống lại ngươi. Gỉ sét của ngươi, ta tẩy sạch, như người ta lấy muối luyện kim. Mọi cặn bã của ngươi, ta loại bỏ!"(\*) Một câu chuyện thường phải bắt nguồn từ chỗ chiếm nghiệm những mạo hiểm đã nếm trải: tự gượng dậy, lần mò tiến bước, băng qua lối mê để trông thấy ánh sáng nơi cuối đường bằng cách thăm dò tìm hiểu cả thân xác và tình cảm chứ không phải bằng một phương thức hời hợt phù phiếm nào khác.

#### (\*) Dẫn từ Kinh Thánh

Sáng tác đã mười năm, gánh vào mình vô số danh xưng, tôi chẳng còn hứng thú với dư luận, cũng ít khi phát ngôn hoặc giải thích. Độc giả trải rộng từ những người sinh năm 60, 70, 80 cho đến 90 của thế kỉ trước, thành phần rất phong phú. Những con người thuộc nhiều lứa tuổi, địa vị, lĩnh vực, nơi chốn khác nhau ấy lại có chung sự thấu hiểu nội tâm sâu sắc, đơn giản mà gần gũi, có chung mối dây gắn kết tình cảm và kí ức. Hệt như thuộc tính đồng quy của vạn vật. Đây là ngọn nguồn động lực để tôi sáng tác, cũng là mục đích mà sáng tác nên đạt tới.

Câu chuyện này dành tặng tất cả những người yêu, tình nhân, bạn đời đang chờ mong, xa cách, tan vỡ hoặc vẹn tròn. Yêu không có đúng sai, thật giả, phải trái. Yêu là quá trình tìm tòi, thực hành và chiếm nghiệm bản thân của con người. Nó không cần nguyên tắc, cũng không cần đánh giá, xét đến cùng nó là một kiểu giác ngộ, một kiểu vị tha.

Dành để kỉ niệm mỗi người yêu và được yêu đã từng xuất hiện trong đời chúng ta. Mang lại những điều giúp chúng ta tiến bộ, trưởng thành, hoàn thiện, tinh khiết. Đây là sứ mệnh của tình yêu.

Đọc sách cũng như soi lại mình, mỗi người đều phải gánh lấy gánh nặng riêng. Hi vọng bạn rút tỉa được từ câu chuyện ít nhiều hữu ích.

Tôi cám ơn.

An Ni Bảo Bối

25 tháng Tám 2010, 8 giờ 51 phút sáng

Bắc Kinh

# Kỳ Chiếu

## Thư tín và sáng tác

1

8 giờ rưỡi sáng, tôi bắt tàu hỏa từ ga Thượng Hải đi Kỳ Chiếu.

Tàu không đông khách. Lúc thì ngủ, lúc thì uống nước và ngắm cảnh, lúc lại suy nghĩ vài chuyện viễn vông. Sau chín tiếng đồng hồ, tôi tới Kỳ Chiếu mùa thu, đúng lúc hoàng hôn buông trùm phương Bắc. Xuống tàu, lên khỏi đường hầm. Ở cửa ra, hai cánh cổng gỗ mở rộng trông lên một góc trời xám bạc. Sắc chiều dâng bốn bề. Tắc xi và xích lô vãn khách đậu trơ trọi trên sân ga mênh mông. Những tòa nhà cũ bị nước mưa ngấm rửa thành xám ngoét, trên biển quảng cáo sừng sững bên đường là những từ ngữ mang hơi hướm lạc lõng của ba mươi năm về trước. Tôi phấn chấn trong lòng, biết rằng mình đã đến đúng chỗ.

Kéo va li băng qua sân ga, bước lên một chiếc tắc xi.

Lái xe là một người đàn ông trung niên lặng lẽ. Người gốc Kỳ Chiếu thường có khuôn mặt dài, mắt hẹp nhọn, trông rất xưa cũ. Ít người có khuôn mặt tròn hay vuông. Trải qua bao lần nổi chìm biến động, họ phải hứng chịu nhiều hình dung và đánh giá sai lệch. Dân Kỳ Chiếu lắm kẻ lừa đảo và tội phạm xảo trá, khét tiếng tồi tệ, bị các tỉnh khác tẩy chay. Nhưng đồng thời lại giữ gìn được phong thái và khí thế cổ kính: chân thực, chất phác, phong tục chứa đựng nhiều nét vẻ tao nhã. Người ngoài sẽ không thấm thía được điều này trừ phi tự mình trải nghiệm. Bằng không, trước sau gì những lời đồn thổi lây lan cũng làm họ hiểu lầm mà thôi.

Chiếc tắc xi luồn lách qua những ngõ phố. Khu đô thị mới mở mang trên ruộng đồng ngoại ô, những tòa nhà mới vươn lên sừng sững, đa phần là cơ quan nhà nước và trụ sở của các cấp chính quyền. Khu thành cũ xập xệ bệ rạc, đông đúc dân cư, đậm mùi chợ búa. Các ban công nhồi nhét đồ dùng sinh hoạt, phơi phóng đủ loại áo quần, dồn đống cây cối tàn héo. Đường sá lầy lội, người già đặt trẻ con trên những chiếc xe nôi bằng mây tre, bước trong đám đất cát bắn tung khi ô tô phóng vọt qua. Phụ nữ mặc áo ngủ xách túi ni lông đựng thực phẩm về nhà, tóc tai chưa chải, mặt mũi bí xị. Đàn ông thiu thiu gà gật cạnh những rãnh nước bẩn và trong những tiệm sửa chữa bên lề đường.

Tôi đặt chỗ ở Thanh Phong Lâu, một quán trọ lâu đời. Quán trọ rẻ tiền, sa sút, chui rúc ở một góc cổ thành, những gì còn lại chỉ là tiếng tăm xưa cũ. Nằm trong ngõ hẹp, kết cấu bê tông xám trắng, thuộc loại công trình xây dựng với tâm lý tạm bợ, được đến đâu hay tới đó. Lễ tân là một phụ nữ đứng tuổi phục phịch và chậm chạp, vừa đập dưa vừa xem vô tuyến, vẻ mặt trơ trơ. Hành lang trải thảm dệt bằng sợi hóa học, màu đỏ rực đến chói cả mắt. Có lẽ chưa được giặt giũ bao giờ.

Nghe nói người Kỳ Chiếu rất cố chấp, bất kể thành phố này bị chiến tranh hay lũ lụt tàn phá bao nhiêu lần, thì bấy nhiêu lần họ vẫn xây dựng lại các kiến trúc ở đúng vị trí cũ như hình ảnh còn lưu trong kí ức. Bởi thế Thanh Phong Lâu tuy mất đi vẻ cổ kính tàn tạ, không khôi phục được nét phong tình năm nào, nhưng vị trí thì có lẽ không xê xích mảy may. Tôi chọn ở đây chẳng qua chỉ vì một nỗi hoài niệm thơ ngây. Cho rằng tưởng tượng của mình về thành phố này sẽ thành hình nhờ một không gian được tái tạo chính xác đến từng mi li mét.

Xoay chìa khóa mở cửa. Phòng hai mươi mét vuông, giường đơn, bàn viết, một cái ghế. Trên mặt tường tróc sơn treo một tấm ảnh trắng đen. Vẻ cũ của Kỳ Chiếu ngày xưa: những ngôi nhà thấp lè tè, con đường nhỏ chen chúc la ngựa, khuôn mặt xơ cứng của người qua kẻ lại hoặc gồng gánh hoặc đi thong dong. Trong nhà vệ sinh, bồn cầu bẩn ngoa nguếch. Bồn tắm và khăn tắm còn dính những vết ố sẫm màu, là dấu máu hay bã nôn, cũng không rõ nữa. Bên trên bồn rửa mặt, gương treo đã sứt góc, tôi giơ tay lau lớp bụi mỏng bám trên mặt gương, mở cửa sổ trông xuống dòng Quế Hà tuôn chảy. Sông lớn êm ả lặng lờ dưới hoàng hôn, lấp lóa gợn sóng, ánh sắc xám xanh đục ngầu.

Gác hoa lầu chạm thuở xưa của Thanh Phong Lâu đều mời thợ khéo đến chế tác. Cửa vào dựng giàn giá khổng lồ kết đầy hoa cỏ đúng mùa. Trên hành lang treo lồng đèn bằng sa phủ đầy kì hoa dị thảo. Trà và rượu được chọn lựa tinh tế khiến người ta lưu luyến quên về. Ca kĩ trẻ măng mĩ miều, hát hay đàn giỏi. Lữ khách trên đường bôn ba, muốn khuây khỏa tấc lòng cũng chỉ cần đến thế mà thôi. Đời người ngắn ngủi, niềm vui khó tìm. Hát vui múa dẻo, cầm chân một đêm. Lữ quán này từng là nơi tụ hội của mọi ham muốn và cuồng nhiệt mà người đời có thể tìm thấy trên nhân thế.

Bây giờ. Vinh hoa và phong tình thuở nào đã tiêu tan tàn lụi, một đi chẳng trở về.

Nó biến thành nơi che đậy những nhuốc nhơ tăm tối.

Mỗi đêm. Vào lúc canh khuya, dọc lối đi vang lên tiếng giày cao gót lẫn tiếng chân khua lộn xộn, các cô gái trẻ lượn như cá bơi trong đêm tối. Phòng ốc phong bế đã lâu trong im lặng bỗng bật lên huyên náo, tranh chấp, ẩu đả, giao cấu, những va chạm thô bạo, những tràng cười khúc khích, tiếng gào thét cuồng loạn, tiếng lải nhải của đàn ông trong cơn say, tiếng thút thít không hiểu vì đâu, tiếng gầm, tiếng gọi... cứ thế mà ồn áo quấn quyện hết lên. Như cánh rừng u tịch vắng bóng muông thú chỉ san sát những cây, như sa mạc vi vút mênh mang tiếng gió. Màn đêm thắp dậy muôn đốm lửa bập bùng, dùng hơi nóng để khuấy động, để phá vỡ bầu không khí nản lòng uể oải lúc ban ngày.

Dù ngoài hành lang có người ráo riết kêu cứu hay có tiếng đàn bà rú lên thảm thiết thì cũng chẳng một ai ra xem xét hay tìm cách ngăn cản bao giờ. Tôi lèn sẵn một con dao gọt hoa quả dưới gối. Nếu nữa đêm có người gõ cửa, tôi sẽ nín thở, không để phát ra bất kì một âm thanh nào.

Trong hoàn cảnh như thế, vào lúc 11 giờ 43 phút của đêm kia, tôi vẫn giữ thói quen ngồi trước máy tính, gõ thật mạch lạc đoạn văn đầu tiên.

Cảm thấy mình đang già đi, cô thử tìm tòi điểm khác biệt cơ bản so với ngày trước thì phát hiện ra rằng cách nhìn nhận sự vật đã ít nhiều thay đổi. *Như thể mắt bỗng được rửa sáng*, có người đúc rút như thế khi qua bên kia tuổi ba mươi. Nhờ rửa sáng, họ thấy tràn lan khắp nơi toàn ảo ảnh và vọng tưởng, thấy sự vật đều đang nằm trong quá trình từ từ phân hủy. Phân hủy đến mức độ nào đó thì tan tành rệu rã, một cội nguồn nguyên vẹn thuần túy lại xuất hiện. Đây là vòng tuần hoàn khép kín đầu cuối rất dài, dài đến đâu và tần suất thế nào con người chưa tính toán được.

Nó thuộc về bí mật thời gian.

3

Sáng tác và cá thể có mối quan hệ nguy hiểm, không thể tách rời.

Nhân viên văn phòng trong tòa nhà sáng trưng ánh đèn, hễ tan làm là có thể quay ngay về cuộc sống bình thường, không còn liên quan gì đến công việc nữa. Nhưng người sáng tác, ngay cả khi không viết được chữ nào thì cuộc sống vẫn xoay quanh sáng tác. Cho dù không ngồi ở bàn không bật máy tính mà vẩn vơ lang

thang ngoài đường ngoài ngõ, bận bịu những việc lặt vặt linh tinh thì thân thể, trái tim, trí óc của một người viết vẫn quấn quýt, kết nối, va chạm với ngọn lửa sáng tác rần rật trong lòng.

Đây là kiểu người luôn ở tâm thế làm việc mặc dù trạng thái thì không hề làm việc gì cả.

Tính chất của sáng tác khiến người theo nghiệp viết phải đứng ngoài cơ chế kết cấu hóa của xã hội. Họ làm việc một mình. Trong cô độc. Có một thiền sư Nhật Bản đã ví nỗi cô độc với cơn rùng mình không tránh khỏi của người quen tắm nước lạnh ban sáng, khi mở van và bị làn nước đầu tiên tia xuống da thịt. Kiểu tồn tại như thế đấy. Dè dặt ngắng mặt đón nhận, không thể trốn chạy, không thể tảng lờ, cũng không thể né tránh.

Trong lúc bị nỗi cô độc đằng đẳng xô đẩy đồng thời lại phải âm thầm nương tựa vào nó, tôi dần dà trông thấy những thay đổi trên gương mặt mình. Từ ánh mắt, khóe miệng, thần thái, cử chỉ, cho đến đường nét và khuôn dạng, có một thứ biểu cảm xuất hiện đều đặn chậm rãi, cuối cùng trở nên rõ nét và chính xác, đó là u uất. Lạc lõng. Chống đối. Lùi bước.

Có hồi suốt ba năm, tôi không tài nào viết được. Không gõ nổi một dòng hoàn chỉnh trên máy tính. Rời xa người đời, và đã mấy lần suýt rơi vào cảnh bị người đời quên lãng.

Khi tôi bắt đầu xét lại việc sáng tác, thì thực chất đó là một dạng xét lại bản thân. Tôi cảm thấy mình già rồi, thích những thứ cũ kĩ đang mai một, thích sự đoan trang và đơn thuần xa xưa, không chấp nhận sửa đổi theo mốt, khoa học kĩ thuật, mấy trò giải trí phàm tục, giá trị quan thay đổi xoành xoạch, xu hướng, tiếng lóng... tóm lại là các đối tượng đang được cuồng nhiệt được xoắn xuýt được theo đuổi. Cũng không nghiêng mình trước quyền lực, thần tượng, đám đông hay hội nhóm. Bao nhiều thứ ngồn ngộn xung quanh khiến người ta tưởng đâu có sự đổi mới phong phú về tinh thần, nào ngờ lớp lớp hình thức chỉ để bao gói nghèo nàn và rỗng tuếch.

Phải thừa nhận một điều rằng mối quan tâm của tôi tương đối hạn hẹp so với một người cầm bút. Đi tắc xi, nếu gặp lúc radio phát bản tin, tôi nhất định sẽ bảo tắt đi. Tôi thờ ơ với tất cả những thứ cách tân tiên phong. Theo đòi hỏi của lối sống hơi khép kín, tôi lọc bỏ mọi tin tức khái niệm quan điểm kiến giải thừa thãi và toàn bộ các cách thức quy tắc thông thường dưới đủ mọi diện mạo. Vật chất dư dật đến đâu, khoa học kĩ thuật phát triển nhường nào vẫn không khiến chúng ta cảm nhận được nền tảng thực cho sự tồn tại của mình. Loài người luôn thử trốn chạy một cách mù quáng và ấu trĩ, nhưng ở bất kì chỗ nào trên địa cầu, dù là đô thành

hiện đại hay góc bể chân trời, một khi coi trọng sống còn thì vấn đề cần phải quan tâm nhất không gì khác hơn chính là phát hiện và đối mặt với bản chất tạo nên mình.

Đồ sộ vô dụng giả tạo phồn vinh trống rỗng tan tành, thảy chỉ là bề ngoài và hình thức chứ không phải nền tảng và phương hướng. Dùng để lấp đầy những kẽ hở thời gian thì được, nhưng không chỉ dẫn được cho tâm hồn. Vì thiếu đi cảm giác an toàn, các cá thể có xu hướng ẩn mình rồi tự tan biến giữa đám đông và trào lưu, suy đến cùng là do yếu ớt về ý chí và tính độc lập.

Tuy đang sống trong một thời đại thoạt trông rất huyên náo và sôi nổi, lại là một nhà văn chuyên nghiệp, nhưng có một khoảng thời gian tôi hoàn toàn không xác định được phương hướng. Không biết nên viết thế nào, viết cái gì, và vì sao mà viết. Ba câu hỏi đủ để khiến một nhà văn bối rối lạc lối thấy bế tắc về công việc, chẳng có gì làm. Điều này chứng minh cho một chân lý sơ đẳng: Con người, thật ra chỉ bị đánh bại bởi chính bản thân con người mà thôi.

4

Tôi cứ luẩn quẩn mãi trong nỗi thất vọng và lạ lẫm đối với thời đại mình đang sống. Dạo ấy tôi không làm nổi một việc gì, chỉ còn cách đọc sách và đi bộ.

Vùi đầu vào đống cổ thư, gặp gỡ chữ nghĩa để lại của những người đã khuất. Phong tục, tập quán, thủ công, kiến trúc, hí khúc, thi từ, lịch sử, truyền kì, y dược, thức ăn, hàng dệt, quy hoạch phố xá... Bới đống sách cũ phồn thể viết dọc vẫn bị giấu kín ra, cảm giác như được đãi ngộ khi tiến vào giữa những con chữ thâm trầm cẩn trọng mà đầy ắp sức tưởng tượng ấy. Trong đó chứa đựng cảm giác về từng khoảnh khắc, tao nhã mà chắc chắn, tuyệt diệu khôn cùng. Nhờ một cuốn sách ngả vàng nơi đầu giường ban đêm, nhờ những sự vật xa xưa cũ kĩ, niềm vui thú cứ kéo dài mãi, tưởng đâu có thể tách biệt hẳn với loài người giống như con thuyền vượt sóng tìm được không gian bằng cách băng từ bờ này sang bờ bên kia.

Tôi ngờ rằng bản thân mình đã sống trong những thời đại đó rất lâu, luân hồi rất nhiều lần. Thông tin về chúng rơi rớt trong tiềm thức tôi, là mỏ khoáng sản bị vùi sâu không ai hay biết. Còn tấm thân tôi đang kí sinh này chỉ như một cái bình rỗng bập bềnh giữa biển khơi, không biết về đâu, không dùng làm gì cả. Tôi như người tha hương giữa thời hiện đại, không có cội rễ, không thấy quê mẹ, nhưng lại khao khát một chốn về đẹp đẽ chân thực, cho dù nơi ấy sứt mẻ, tổn thương.

Ví như một tòa thành bỏ hoang.

Tôi hí hoáy lục tìm trong đống giấy tờ cũ.

Cuối cùng, nhét một tấm bản đồ vào hành trang.

Kỳ Chiếu.

Nhìn trên bản đồ, đây là một thành thị hình quả trám tọa lạc ở đồng bằng, thành thị phồn vinh trang nghiêm nhất trên trái đất vào một ngàn năm trước. Dân cư sinh sống ở đó có gu thẩm mĩ cao, thanh nhã và thuần khiết, có tay nghề thủ công tinh xảo điêu luyện, có hệ thống thương mại năng động, biết hưởng thụ một cách xa xỉ rộng rãi những của cải vật chất sung túc mà họ làm ra. Ngay cả các du khách từ Tây bán cầu xa xôi đến Kỳ Chiếu cũng phải cảm thán vì choáng ngợp, ngắm nghía không biết chán.

Thành thị phương Đông này sóng sánh không khí yên ổn thịnh vượng của đời sống trần thế, là địa đàng nhân gian, là mê cung của cái đẹp. Đồng thời, nó giống một quả cây vào thời điểm căng mọng nhất ngay trước giai đoạn rữa nát, ngào ngạt tỏa hương, khuếch tán đến từng ngóc ngách, bởi biết thời gian càng hư hao, mình càng lắt lay chực rụng, được sáng chưa chắc thấy chiều.

Cuối cùng, thành cổ tồn tại ở hình thức tử vong; đường phố ngừng cải tạo, ì ạch bất động, tồn tại ở hình thức tụt hậu. Khác với những thành cổ được nâng niu bảo vệ gìn giữ, Kỳ Chiếu là một thành thị bị hủy hoại, không thể tái sinh, chỉ còn là một địa điểm mà thôi. Nó bị chiến tranh quét sạch, bị lũ lụt sông hồ nhấn chìm hết lần này đến lần khác. Nước rút đi rồi, bùn đất bưng bít cả thành phố. Các công trình mới mọc lên trên da thịt cũ. Giống một cái chai, thay vô vàn loại rượu, chất lỏng chảy cạn, mùi vị bay hết, nhưng cái chai vẫn còn.

Một thành trì bỏ hoang. Một thành trì trống rỗng. Những cuộc đời nó từng chuyên chở bị đẩy vào đáy sâu năm tháng, đẩy vào hư không vĩnh hằng. Một tòa thành, một thời đại, một đám đông, gặp nhau nhờ duyên phận, nhưng số mệnh định sẵn là sẽ tan tành vào một thời điểm nào đó. Đây chính là tương lai chung của tất cả.

Vẻ mĩ miều của nó giống như hoa trên cỏ. Cỏ rồi sẽ héo, hoa rồi sẽ tàn.

5

Đi Kỳ Chiếu. Việc này đã được lên kế hoạch từ rất lâu. Muốn tìm chỗ sáng tác,

chẳng đâu thích hợp hơn là một đô thành đổ nát. Sáng tác có thuộc tính tương tự một thành trì rệu rã, đó là quá khứ với những chân tướng bị thời gian vùi lấp, là hiện tại giãy giụa, ngơ ngác và giậm chân tại chỗ, là tương lai cuồn cuộn lớp lớp sóng bạc không chốn quay về.

Tôi chưa bao giờ bắt gặp ở châu Âu hay nơi nào khác một thành cổ mang vẻ đẹp bi thảm như vậy. Những công trình có tuổi đời năm sáu trăm năm của họ vẫn kiên cố tráng lệ, thời gian chỉ đào thải được con người chứ không đào thải được nền văn minh mà con người sáng tạo ra. Đó là một dạng hài hòa yên ả về tinh thần. Kỳ Chiếu thì ngược lại, liên tục rơi vào cảnh phá hủy và tái kiến thiết, sống với nhịp điệu nóng nảy thô bạo. Có lẽ người vùng này mang đặc tính của dân du mục, chỉ muốn gắn vận mệnh mình theo tấm thân lang bạt. Chưa bao giờ ở yên một chỗ, cũng không tuân phục những trất tự vượt trên thế gian.

Tôi từng cảm thấy Venice là một thành phố đổ nát mà đẹp đẽ, từng sinh lòng ngưỡng mộ nó. Năm nào thành phố cũng xiêu dần, sụt dần, dịch chuyển dần ra hướng biển, cuối cùng sẽ bị làn nước mặn tràn qua. Về sau tôi cảm thấy, cái đẹp đổ nát thực sự không phải là sinh mệnh thoi thóp chờ hủy diệt, mà là xác tàn đã phai nhòa diện mạo nhưng dáng hình còn nguyên vẹn sau vô vàn lần bị quét sạch, lại vô vàn lần được tái thiết và trùng tu.

Đó là một vẻ đẹp tổn thương.

Không còn nghi ngờ gì nữa.

Đó là Kỳ Chiếu.

6

Trong không gian tổn thương ấy, trong phòng trọ đóng cặn những chất thải và cáu ghét, lưu cữu mùi vị ham muốn tiếng vọng và kí ức của người lạ, tôi bắt tay vào viết một cuốn sách mới.

Trên chiếc bàn viết bong sơn kê bên cửa sổ lỉnh kỉnh sách vở, tách trà, gạt tàn, thuốc lá, chai rượu, bút viết các loại, giấy nhớ, hoa quả và số cố la. Tôi không ăn quà vặt nào khác, không có nhiều đam mê với thức ăn. Làm việc nghỉ ngơi theo quy củ, sáng 6 giờ ngủ dậy, sang quán nhỏ gần đấy uống sữa đậu nành. Bữa điểm tâm là một bát cháo nóng. Về phòng, bắt đầu viết. Bữa trưa gọi cơm đến tận nơi. Ăn xong chợp mắt chừng hai mươi phút rồi mải miết làm việc đến tầm 6 giờ chiều. Giữa khoảng thời gian đó uống rất nhiều trà man và liên tục hút thuốc.

Bữa tối ở ngoài. Thả buớc khá lâu quanh khu thành cũ. Đôi lúc đến quán bar trang hoàng diêm dúa uống một cốc rượu mạnh địa phương, xem dân bản xứ gào rống karaoke trong căn phòng nhập nhoạng ánh đèn.

Đêm khuya trở lại quán trọ, tắm nước nóng trong phòng tắm lốm đốm vết gỉ. Nước nóng bốc hơi ngùn ngụt, lâu lại cầm vòi sen xịt vào tóc, lưng, vai, bụng, đùi, bắp chân. Thiếu vắng vuốt ve và âu yếm, tấm thân cô đơn chẳng khác nào ao nhỏ thả bạt ngàn bèo cái, trong ruột toàn những tĩnh lặng và tù đọng. Cũng là một dạng rữa nát, tôi cho là thế. Trong sinh hoạt và trong công việc, tôi thường lẫn lộn giới tính của mình. Đôi lúc cảm thấy mình là một thể tổng hợp nam và nữ. Đôi lúc lại cảm thấy mình phi giới tính.

Cuối cùng rúc tấm thân đã tắm rửa sạch sẽ vào chiếc giường đơn trải chăn đệm cứng quèo, cứ thêm một vòng tuần hoàn tất cả những hành vi kể trên, thì lại hết thêm một ngày.

Lo âu và mất ngủ khiến tôi nhiều hôm hút đến hai bao thuốc. Viêm hầu, viêm amiđan, viêm cuống phổi theo nhau hoành hành, nhưng kể cả thế cũng không thuyết phục nổi tôi cai thuốc. Con người ta mà bắt đầu tiếc mạng sống thì tức là đã đến lúc suy tàn, đây là câu một người đàn ông nói với tôi. Khi ấy tôi đến phỏng vấn, ông ta mời tôi một điểu thuốc và hỏi, cô không cai thuốc chứ? Không, tôi đáp. Tốt, ông ta nói, như vậy thì dù thời gian qua đi cô cũng vẫn trẻ trung. Ông ta là một ngôi sao điện ảnh hết thời, biết làm thơ, đã từng hoạt động trong một nhóm nhạc, mắc chứng trầm cảm nặng. Nửa năm sau, ông ta chọn cách nhảy lầu tự tử. Rơi tự do từ tầng thứ 28 xuống nóc một chiếc Porsche. Chết ngay tại chỗ.

Tôi không biết mình sẽ dừng chân ở đây bao lâu. Không biết bao giờ rời khỏi. Không biết phải làm thế nào mới đi tới tân cùng thế giới.

Thành phố này đem lại cho tôi cảm giác an toàn khó tả, hơi hướm và tiết tấu của nó, thăng trầm và nhịp điệu do nó mang lại thấm thía hòa hợp với nội tâm tôi. Có lẽ cuộc sống của tôi cần đến khai phá, thanh lọc, từ bỏ. Không nghi ngờ gì nữa, tôi biết chỗ thất bại của mình.

7

Có lúc đọc sách đến tận đêm khuya. Đọc *Thái Bình ngự lãm, Sưu thần kí, Liêu trai chí dị, Cổ thi nguyên, Lễ kí...* nghiền ngẫm những danh từ khó hiểu, chìm đắm trong tưởng tượng quỷ quái. Đọc hết số sách đó có tác dụng gì, sẽ đi đến đâu... dù lòng thắc mắc nhưng chẳng màng phân tích. Vì thâm tâm biết rằng, chúng không liên quan gì đến hiện thực quanh tôi cả.

Tắt điện thoại trong thời gian dài. Trước khi đi ngủ thì mở ra một lần. Ngoài lời thăm hỏi của biên tập viên nhà xuất bản, thư thúc bài của chuyên mục báo, bản tin bất động sản, không ai thử liên lạc hay hỏi han tôi. Lãnh địa sinh hoạt riêng tư của tôi là một vùng đất hoang. Không bạn bè, không hoạt động, không giao lưu, không trao đổi. Hễ không cần thiết, tôi không tìm ai, cũng không ai tìm tôi. Đối với người đời, thâm tâm tôi đã quen duy trì bản năng quan sát hơn là hứng thú thực sự.

Con người mà bị thế gian quên lãng, nhất định cũng chọn cách quên lãng thế gian. Trở thành một người không có gì để nói, đồng thời khiến trạng thái đó trở nên tự nhiên, hợp lý. Dần dần cảm thấy ngôn ngữ vô dụng, chỉ có hành động mới đáng quan tâm mà thôi. Đơn thuần tập trung vào công việc, không hỏi han chuyện gì khác cả. Khi sáng tác, bàn phím nảy lún dưới những ngón tay, câu chữ trong lòng ào at tuôn ra, thể xác như bộ biến áp truyền đưa năng lượng và nguồn điện.

Tôi cảm thấy sáng tác không phải là một hoạt động trí não thuần túy có thể sinh sôi nảy nở nhờ lý tính, kĩ năng và hưng phấn. Thực tế nó là mệnh lệnh do trật tự cuộc sống ban ra. Tôi mất ba năm sắp đặt xem xét, cuối cùng hiểu rằng sáng tác là một nhiệm vụ. Nó cần tôi. Nhờ đi con đường của nó, tôi tìm được chỗ đứng giữa trần ai. Nó trở thành một nghi thức và biểu tượng của cuộc sống.

Tôi nghĩ, nếu không sáng tác, chắc tôi chẳng tìm được chốn dung thân trên thế gian này.

Ngoài viết lách, cuộc sống của tôi hình như không còn gì nữa cả.

8

Ở Kỳ Chiếu đến ngày thứ bảy, tôi nhận được thư điện tử của một cô gái xa lạ. Cô sống ở Laceys, một thị trấn nhỏ gần Brisbane. Có hai đứa con lai với anh chồng người Úc. Cô tự giới thiệu là độc giả của tôi.

Tôi viết thư này tại bàn ăn, trong bếp, trên lò đang đun một món chuẩn bị cho bữa tối. Lũ trẻ nô đùa rồi nghỉ mệt, tôi tạm thời có thể tách mình ra khỏi việc nhà lặt vặt, tranh thủ chút thời gian để viết thư cho chị. Từ cửa sổ nhìn ra là bầu trời xanh thẳm riêng có của Laceys, dãy núi đằng xa nhô lên một đỉnh nhọn, dòng sông lững lờ chảy qua ruộng đồng. Những cây sối già như tán dù xanh xòe ra trên rìa đồng dã. Tôi sống ở đây đã năm năm rồi.

Năm mười sáu tuổi, ra nước ngoài du học, tôi tình cờ trông thấy sách của chị ở

hiệu sách sân bay. Khi ấy chị mới phát hành ấn phẩm đầu tiên, sáu câu chuyên đơn thuần mà hoang đường, tên sách là *Lục đoạn*. Cuốn sách nhỏ ấy, mười ba năm sau có lẽ chị không muốn nhắc đến nữa. Một cuốn sách phơi bày ruột gan, không lấp liếm, không che giấu, y như một mối tình. Trên chuyến bay kéo dài mười hai tiếng, tôi đã bật đèn đọc sách đọc cho bằng hết. Tôi đem lòng yêu chị, nhưng hiểu rằng chị không màng biết đến. Chị sẽ cô đơn đến chết, dù được cả người lạ yêu thương.

Mười ba năm sau, tôi viết thư cho chị. Chị là người duy nhất trên đời này mà tôi có thể gửi thư. Nghe tiếng lách cách khe khẽ phát ra khi những ngón tay đậu xuống bàn phím, không hiểu vì sao tôi bỗng nhớ tiếng mưa chạm mặt biển, là cảnh thường gặp trên hòn đảo từng sống thời ấu thơ. Những hạt mưa ở đó dồn dập, đêm đêm ngày ngày, từ cửa sổ nhìn ra chỉ thấy nước biếc bao la trải đi xa mãi. Lớn lên, tôi muốn sống ở một nơi phong phú âm thanh hỗn tạp. Bẩn thủu và đông đúc khiến tôi cảm thấy an toàn.

Tôi là trẻ mồ côi, được nhận về nuôi, bắt đầu sống với người ấy từ năm năm tuổi. Hồi nhỏ tôi chỉ muốn biết, người cứ một mình một bóng dạn dĩ liều lĩnh như bà thì sẽ có kết cục thế nào. Bà là bông hải đường thô tháp nở bung bên hàng giậu, tôi là bóng đổ trên nền cát của một đóa hoa có hình đám mây. Bà hơn tôi hai mươi hai tuổi, nhưng khoảng cách đó không ngăn được tôi chiêm nghiệm số phận của mình và bà.

Hai mươi tư tuổi, chọn con đường khác với những cô gái đồng trang lứa, tôi kết hôn sớm, theo một người đàn ông đến Nam bán cầu, sinh con đẻ cái. Tôi có cảm giác, nếu chóng vánh làm cho xong những chuyện quan trọng từ khi còn rất trẻ thì đời mình sẽ được đẩy nhanh và thu ngắn. Nhiều khi thấy thời gian vùn vụt, chỉ buông thả chốc lát là trôi hết. Đôi lúc lại có vẻ rất dài, khiến người ta sinh ra chán ngán. Thi thoảng tôi vẫn băn khoăn, không biết nên sống tiếp thế nào cho hết cuộc đời này đây.

Chị đang ghi chép, viết lách, không chút rảnh rang. Chúng ta thật ra đều sống bấp bênh trên miệng vực của chính mình, buồn tẻ lặng lẽ đến mức tưởng đâu không khí còn phát ra tiếng xèo xèo, thật khổ! Hôm nay, tôi định bắt đầu với chị, bất kể chị thích hay không, tôi vẫn tiếp tục kể cho đến hết.

Câu chuyện về mẹ và tôi.

Tên tôi là Thẩm Tín Đắc.

Cô đính kèm một tấm ảnh theo thư. Độ phơi sáng hơi cao, rìa ảnh cháy xém cả.

Cảnh trong ảnh giống như ở vùng nhiệt đới, kiến trúc theo phong cách thực dân với cửa sổ lá sách màu lam tối. Bàn tay con gái nhỏ vịn trên bậu cửa kính ngóng ra ngoài, tóc suôn đen nhánh, mái chạm chân mày, váy bồng trắng bằng voan nhẹ. Những ngọn tóc anh ánh nơi đầu vai. Tấm gương hình bầu dục gắn trên tủ thấp phản chiếu hình dáng một cô gái đang chụp ảnh, mặc váy xanh trứng sáo, tóc tết rồi cuộn lại thành búi, chân trần, tay cầm máy ảnh tự động Hasselblad.

Cạnh gương là chiếc ghế gỗ sồi kiểu Pháp theo phong cách thời Napoleon, những hình vẽ hoa lá quấn quýt và đệm tơ lụa trông đã rung rúc. Lưng ghế máng một chiếc áo choàng bằng lụa mềm. Trên thảm đặt đôi giày vũ ba lê mũi tròn bằng lụa trắng. Bậu cửa sổ phủ đầy những cánh hoa rum chi chít như ngọn lửa.

Ở góc dưới bên phải, nơi diềm trắng của tấm ảnh, có một hàng chữ nhỏ viết bằng bút máy:

Lào, Luang Prabang, Naya, Tín Đắc năm tuổi.

Ngày tháng cho thấy tấm ảnh này chụp vào tháng Năm của hai mươi tư năm về trước.

9

Người lớn và trẻ con trong tấm ảnh này trông hết sức quái lạ, như thể tách rời khỏi thời đại, không liên quan gì đến thế nhân.

Tôi vốn đã thôi hứng thú với chuyện của người khác từ lâu rồi. Khi độ từng trải và kiến thức đạt đến một mức nào đó, nắm được kết cấu của tính cách con người thì sẽ dần dần hiểu ra, tất cả các câu chuyện trên đời đều na ná về đại thể, khác chăng là tiểu tiết, ví như thời gian, địa điểm, và duyên phận mà thôi. Chẳng còn gì mới mẻ dưới ánh mặt trời. Chúng ta không cần tò mò quá. Suy đến cùng, nguyên tắc và trật tự sống mà mỗi người áp dụng đều bắt nguồn từ một sức mạnh giống nhau.

Tuy thế, tấm ảnh này vẫn khiến tôi chú ý bởi vẻ xa xăm đẹp đẽ và phong vị nơi đất khách mà nó toát ra. Nét mặt và ngoại hình của hai mẹ con họ cũng không thuộc dạng bình thường có thể bắt gặp trên đường hay bất cứ đâu. Họ không giống người Trung Quốc, cũng không giống người nước ngoài. Không có sự phân biệt về biên giới. Là hai người tự nhiên, bị xô đẩy bởi dòng chảy tâm linh nội tại và phiêu bạt theo nó.

Vì thư này mà tôi lập riêng một ngăn trong máy tính để lưu trữ. Ở đô thành đã bị thế gian lạnh nhạt, ở hoàn cảnh đã bị người đời lãng quên, không ai nhớ nhung hỏi han vỗ về yêu mến, bỗng có tin tức từ nơi xa gửi tới, vượt qua đại dương và biên giới, tìm đến hộp thư điện tử của mình, đây chính là một vườn hoa nhỏ để ta tạm thời chìm đắm luyến lưu. Nếu có vòi phun, có bóng râm, có bụi hoa, có chim ca, thì tôi vui lòng ở đây ngơi nghỉ. Nghe một câu chuyện đại đồng tiểu dị. Đến từ hồi ức của một phụ nữ xa lạ ở mé kia địa cầu, bên bờ đại dương.

Có lẽ hồi ức của Tín Đắc cần đến sự cất giữ của một người tương tự cô, một người chọn cách lãng quên nhân thế và để nhân thế lãng quên.

Cùng lúc cất giữ, tôi vẫn tiếp tục ở lại thành phố tồn tại một mình một kiểu này, cặm cụi viết tiểu thuyết.

10

Tôi trông thấy nữ chính trong truyện, Chu Khánh Trường, nổi lên khỏi nền trắng của màn hình soạn thảo văn bản đang từng ngày tăng dần số chữ.

Cô là một phụ nữ sống trong thế giới hiện đại. Cô bước vào câu chuyện lúc hai mươi bảy tuổi. Tạm thời đặt bối cảnh ở Thượng Hải đi. Thượng Hải là thành phố đậm chất Trung Quốc nhất mà ta có thể gặp được ở vùng duyên hải Đông Nam. Giống như một hòn đảo bế quan và cách biệt, lại như một lãnh thổ không biên giới, quá khứ từng va chạm với và bị phương Tây ồ ạt tấn công, hiện tại bừng bừng tham vọng về kim tiền và theo đuổi vật chất một cách vừa ráo riết vừa chán nản, tương lai như biển khơi dào dạt trên màu nền hư không. Nó là một thành phố bảo thủ vững vàng hoa lệ và quyền lực, cũng là một thành phố kiêu ngạo tổn thương nhẫn tâm và bền bỉ. Gánh trên vai một lịch sử đứt gãy, biến đổi bởi một đám đông ý chí bừng bừng mà tinh thần hoang mang.

Năm hai mười bảy tuổi, Chu Khánh Trường sống ở Thượng Hải. Sứ mệnh bấy giờ của cô là yêu và được yêu. Đây là một hành trình quan trọng nhưng không có nghĩa là duy nhất và cuối cùng, chỉ là một trong mấy nhiệm vụ ít ởi và có tính định mệnh mà cô đặt ra cho một cuộc sống bình thường. Nó sắp tìm tới nơi.

Cầm bút trở lại sau ba năm gián đoạn, tôi không lựa chọn những chủ đề rộng lớn và nhiều cao trào. Có lẽ tôi sẽ hướng về nội tâm của người bình thường, trong nội tâm đó cũng chứa đựng một thế giới sóng gió chìm nổi lớn lao vô hạn. Tình cảm và tâm hồn Chu Khánh Trường đã mở ra với tôi từ lâu, qua vùng tưởng tượng và ám thị nào đó. Giống như vật chất tối(\*) trong vũ trụ, nó xuất hiện thế nào thì chẳng ai hay biết, nhưng quả thật nó đã huy động hết sự tồn tại và tĩnh tại trong

không gian thời gian của mình, để đợi tôi tiến vào.

(\*) Một loại vật chất giả định trong vũ trụ, chứa nhiều thành phần mà con người chưa tìm hiểu được.

Đợi tôi đối chiếu, xác nhận, lắp ghép, thành hình cùng nó.

Lúc này.

Tôi trông thấy ánh mắt u uất ít niềm vui của cô, trông thấy bờ vai mong manh, xương quai xanh gồ lên như đôi cánh, những sợi tóc dài ngan ngát hương chân xỉ. Dáng cô chênh vênh, mỗi bước mỗi xa, thân thể và linh hồn bung ra âm thanh của sóng nước, ngọn lửa, dung nham, kim loại và hạt giống.

Tôi trông thấy cô năm mười bốn tuổi vô ý bước vào một đường hầm chỉ có thể dò dẫm độc hành, cuối đường thấp thoáng nguồn sáng, bóng hoa và cánh chim. Dáng vẻ lẻ loi ương ngạnh đi xuyên qua đó bằng tình yêu và ý chí.

Tôi trông thấy những con chữ lọt xuống từ kẽ tay, kéo theo bấp bênh và u ám, vừa tuôn ra đã chảy chìm vào nước, nứt vỡ bòm bọp. Giống như một dạng chết chóc. Một dạng khai sinh.

Tôi trông thấy sự bất lực của mình.

Tôi nhận ra rằng lúc này, ba người chúng tôi – một phụ nữ xa lại nơi dị quốc tha hương đang hoài niệm, một cô gái trẻ trong tưởng tượng hư ảo, và tôi – sở hữu những vận mệnh với khuôn dạng và thuộc tính vừa tách rời vừa gắn bó. Mỗi người giống một bông trong cụm hoa trắng sum sê hình tán ô bung nở độ cuối xuân. Mỗi người tồn tại sinh sống ở một bình diện cách biệt nhau về thời gian và không gian, chẳng qua chỉ để thể hiện thế gian này nhỏ nhoi về hình thức mà lại chứa đựng một tổ hợp sinh mệnh lớp lang đầy ý nghĩa.

Và lúc này. Từng người chúng tôi đều đã xuất phát.

## Khánh Trường

# Chim trắng

1

Cảm thấy mình đang già đi, cô thử tìm tòi điểm khác biệt cơ bản so với ngày trước thì phát hiện ra rằng cách nhìn nhận sự vật của mình đã ít nhiều thay đổi. Như thể mắt bỗng được rửa sáng, có người đúc rút như thế khi qua bên kia tuổi ba mươi. Nhờ rửa sáng, họ thấy tràn lan khắp nơi toàn ảo ảnh và vọng tưởng, thấy sự vật đều đang nằm trong quá trình từ từ phân hủy. Phân hủy đến mức độ nào đó thì tan tành rệu rã, một cội nguồn nguyên vẹn thuần túy lại xuất hiện. Đây là vòng tuần hoàn khép kín đầu cuối rất dài, dài đến đâu và tần suất thế nào con người chưa tính toán được.

Nó thuộc về bí mật thời gian.

Mắt được rửa sáng, con người nhận ra hạn chế của mình, cảm giác bất lực trổ nhánh đan kết quấn riết xuống tận gốc. Ta như người đi qua sợi dây thép chăng giữa các tòa nhà chọc trời, thanh thăng bằng duy nhất chính là ý chí. Thế giới như được tạo nên từ các khối xếp hình của con trẻ, đung điêng chực đổ, rệu rã tan tành. Dưới chân là bóng tối sâu hút, bên tai là tiếng gió rít gào, trên mây thảng hoặc vọng lại tiếng chim ríu rít, toàn những bẫy rập bí ẩn không thể đo đếm được, ta cho rằng tứ chi và thần kinh mình đã đủ mạnh mẽ, có thể trụ vững trong hoàn cảnh này. Bèn nắm chặt công cụ duy nhất, hành động theo mách bảo của nội tâm. Bước chân ra, dây thép rung bần bật bên dưới. Giống như lời cảnh báo thầm lặng của số mệnh.

Ta tự nhận đang hoàn thành một nhiệm vụ bất khả thi, nhưng rất có thể cuối cùng lại phát hiện ra rằng mình chỉ sa vào một trò đùa ác nghiệt.

Chu Khánh Trường, từ rất sớm, đã cảm nhận được sự hoang đường khi hoàn cảnh cá nhân và trật tự số mệnh bắt tay với nhau. Điều này khiến cô chọn cách nhìn nhận sự vật theo hướng nghiêm khắc, cuối cùng trở thành một cô gái với vẻ mặt luôn quật cường, tìm một con đường một lối đi riêng. Hoặc là, giống như Fiona bạn cô từng nói, Chu Khánh Trường không hợp với thế tục. Cô tự xây dựng nền tảng của mình, tuy hạn hẹp nhưng kiên định lạ thường. Không thay đổi, không từ

bỏ, không hoài nghi, không phủ nhận.

Làm việc trong ngành truyền thông. Mỗi lần một tuần đi ăn cơm chung tiền ai nấy trả. Ấn định vào mỗi tối thứ Sáu, hàng ăn Quảng Đông. Nếu không phải đi công tác, mọi người lại đúng giờ tụ tập, vun đắp tình cảm hỗ trợ công việc. Nguyên tắc làm truyền thông là nội dung chương trình phải điều chỉnh chóng vánh kịp thời theo phản ứng của dư luận, mà truyền miệng với nhau nhiều khi lại là cách thức trực tiếp hiệu quả nhất. Khánh Trường và Fiona cũng ở trong nhóm này. Thị xã Vân Hòa là nguyên quán của Khánh Trường, phường Hoa Tường trực thuộc Vân Hòa là nguyên quán của Fiona, hai nơi cách nhau không quá tám mươi cây số, có thể coi là đồng hương.

Họ là những người mạnh mẽ năng động, sau mấy năm lăn lộn ở Thượng Hải, dấu vết gốc gác đều đã phai nhòa cả, không nhìn rõ từ đâu đến nữa. Tuy nhiên, con đường đưa đẩy họ tới đây thì khác nhau. Fiona là học sinh giỏi hạng nhất cấp tỉnh, thi đỗ vào khoa Ngữ văn Đại học Phúc Đán, lấy bằng xong không muốn về quê nữa. Còn Khánh Trường, tốt nghiệp một trường bết bát trong tỉnh, đổi nghề vài lần, cuối cùng đến Thượng Hải mưu sinh sau khi trải qua một giai đoạn đặc biệt của đời người, là hôn nhân.

Fiona làm việc ở một tuần báo thời thượng có tia ra khổng lồ. Phỏng vấn chủ yếu toàn những nhân vật thành công: ngôi sao điện ảnh, nghệ thuật gia, tinh hoa doanh nhân, trí thức có ảnh hưởng, quan chức chính phủ... ra vào những chốn danh giá, các câu lạc bộ và nhóm họp kín, trung tâm hàng hiệu, khách sạn cao cấp, phòng tranh, tiệc tùng và yến ẩm. Xoay hết một vòng ấy, thay da đổi thịt. Trở thành người phụ nữ sành điệu của đô thị, không còn là cô gái hồn hậu trải qua mười bảy năm đầu đời ở thôn quê nữa. Tính cách sắc sảo hoạt bát, học hành và sự nghiệp đều nổi trội. Khiếm khuyết duy nhất chỉ là cái tên nguyên quán trông đầy nhức nhối trên chứng minh thư. Nguyên quán này đã thành ra trật trìa với cuộc sống hiện tại, nhưng lại là di sản lịch sử mà Fiona ghi khắc nhất.

Càng ý thức rõ ràng, càng nhiều ý chí để thay đổi. Fiona tự hoàn thiện bản thân một cách kiên định, không tiếc sức mình. Bằng chứng đầy chiến tích là đã đem tinh thần bền bỉ từng chinh phục tiếng Anh ra để học tiếng Thượng Hải chuẩn. Hiển nhiên tiếng Thượng Hải chuẩn còn khó khăn hơn nâng hạng tiếng Anh rất nhiều, vì tiếng địa phương đòi hỏi cao độ về khẩu ngữ, tục ngữ, phát âm đặc thù. Nhưng giống như kết quả rèn luyện tiếng Anh, tiếng Thượng Hải của Fiona về cơ bản không có chút sơ hở nào. Bản thân cô khó mà đong đếm được mình đã khổ công rèn giữa bao nhiêu để đạt được thành tích này, nhưng những người quen biết xã giao đều tưởng Fiona cũng là dân Thượng Hải như họ cả. Điều này rất có ý nghĩa với cô.

Nhưng điều Fiona coi trọng nhất, với Khánh Trường lại chỉ là thứ yếu.

Khánh Trường cảm thấy những trách nhiệm và trải nghiệm mà một người gánh trên mình mới là quan trọng. Đó chính là cội rễ của nguồn sáng sinh mệnh. Cô thường chú ý nhìn xem đường nét hình dáng bản thân hiện lên thế nào khi nguồn sáng ấy rọi vào người.

Cô kể với Thanh Trì một quãng hồi ức thời niên thiếu. Mười bốn tuổi, cô là một thiếu nữ nổi loạn, bất hòa với những người nuôi nấng mình, không chịu về nhà, thường xuyên trốn học, không hứng thú với trường lớp bài vở, chán ngán mọi thứ. Có lúc còn đem món tiền lẻ tiết kiệm được nhờ nhịn cơm trưa mua vé xe lửa hoặc xe khách đến thôn làng thị trấn gần đấy để du lịch chớp nhoáng. Cô làm như thế rất nhiều lần. Lang thang đường núi tìm đến một thôn trang, ngồi chơi bên hồ, trên đồng hoang, trong hẻm núi độ nửa ngày rồi lại bắt xe về.

Một chiều mùa hạ, cô bỏ xuống trước khi tàu hỏa tới ga cuối, đặt chân lên một tiểu trấn vô danh, rồi lạc đường. Lần theo dãy núi, đi lòng và lòng vòng, vào một đường hầm xe lửa đục thông lòng núi. Đây là con đường bắt buộc phải đi qua, bằng không chỉ còn nước quay lại lối cũ. Cô vẫn nhớ đường hầm đó dài dằng dặc. Trống trải, hun hút, lạnh lẽo, lặng ngắt. Dần dần, dần dần, có thể nhìn thấy lờ mờ nơi cửa ra ánh lên ngời ngời trời mây và bóng núi, một dãy dài những lùm trúc đào hồng trắng chen nhau, hoa đơm chi chít.

Cô bước đi rất lâu, nghe tiếng bước chân và tiếng thở nặng nề hỗn hển vang vọng trong đường hầm. Mắt không chớp, cứ nhìn chằm chằm vào vùng sáng, không để nỗi sợ hãi và bàng hoàng trong lòng xóa nhòa ý niệm về thời gian. Đột nhiên từ đằng sau, một đoàn tàu hỏa rúc còi ầm ầm lao vào đường hầm. Ánh đèn chói chang bùng lên khiến mắt như bị lóa, không khí bị ma sát phát ra tiếng ken két. Gió thốc tới như triều xối. Cô dán sát lưng và tay chân vào vách đá, thân thể mềm nhũn đi, dồn hết sức để trụ vững. Quay nghiêng mặt sang một bên, mắt nhắm nghiền, nín thở, đợi tàu hỏa đi qua.

Gió như xuyên qua não bộ và thân thể, khiến người muốn nát vụn. Cô kể với anh, em cảm nhận được từng bộ phận trong người mình đều phản ứng dữ dội với nó. Đoàn tàu lao đi xa rồi, cô bèn dốc sức chạy, chạy về khoảng trời mới mẻ ở nơi tận cùng kia, vừa chạy vừa thấy tim đau dội lên từng cơn. Giống như một ám chỉ hay ngụ ý, rằng cô sẽ trở thành một người luôn luôn kiếm tìm nguồn sáng và tiến bước vì nó. Mỗi lần trải nghiệm là một lần khẳng định, là ý muốn rõ ràng mà lớn lao của nội tâm, kêu gọi quá trình ấy bắt đầu và cụ thể hóa, không xác định được tiền nhân hậu quả, nhưng cứ như thiêu thân bị cuốn về phía hơi ấm và ánh sáng.

Vì thế cô biết, con đường mà mình phải đối mặt nhất định sẽ hoang mang gian khó, đồng thời cần phải dốc nhiều sức lực hơn nữa.

3

Bản tính con người có xu hướng tìm lợi tránh hại, để rồi cuối cùng lại đi ngược lại những ước vọng tốt đẹp ban đầu. Cũng có thể cái ước vọng ban đầu tốt đẹp ấy vốn chỉ là một dải cầu vồng trông thấy mà không chạm tới được trên dãy núi lam tím hun hút vời vợi đằng xa, chứ không phải là món tráng miệng buổi chiều đặt trong bát sứ trắng với tay ra là thưởng thức được. Trong những việc mà con người ta làm, điều may ra ý nghĩa là mỗi bước chân đi đều đưa họ tiến về dãy núi ấy với lòng hăm hở nhiệt thành, chứ không phải những tràng ợ hơi no nê trầm đục vọng ra từ thực quản sau khi nhồm nhoàm ăn uống.

Trải qua vài ngành nghề khác nhau, đến năm hai mươi lăm tuổi, Khánh Trường cộng tác với một tạp chí văn hóa mới khai trương. Khả năng được khai quật, dần dà cô gặt hái được tiếng tăm tích cực trong ngành. Ngoài thời gian làm việc ở công ty quảng cáo, cô thường kiêm nhiệm việc phỏng vấn cho tạp chí. Quen Fiona cũng là do viết bản thảo giúp cô ấy. Cho dù chỉ là cuộc nói chuyện với một chủ quán cà phê thì nội dung, góc độ khai thác, vẻ tinh khôi của bài phỏng vấn vẫn đầy sức hút. Đặt câu hỏi sắc sảo, hàm nghĩa sâu xa mà ngôn từ dung dị. Thay vì bảo đó là thiên phú, nên nói rằng, cô chọn lựa được góc nhìn và khía cạnh chính xác khách quan là nhờ giá trị quan trong tâm hồn mách bảo.

Khánh Trường ấp ủ ước mơ trở thành một người bản lĩnh, làm việc đâu ra đấy, có niềm tin, không để mình bị vùi dập bởi sức mạnh và quan niệm của đám đông hay tập thể. Khác với Fiona, cô không sốt sắng ngụy trang bề ngoài và hình thức, không nung nấu ước vọng bước lên giai tầng xã hội cao hơn và được người đời công nhận. Cô không đếm xia đến công nhận, cũng không đếm xia đến việc không được công nhận. Ví dụ điển hình là cô chưa bao giờ học nói tiếng Thượng Hải. Nghe thì hiểu hết, nhưng nói thì một câu cũng không. Chỉ bởi, cô xác định tất thảy đều là những thứ không mảy may ảnh hưởng đến cuộc sống của mình.

Sau khi chính thức vào làm ở tạp chí, cô được phân công chuyên mục phỏng vấn, bắt đầu tự quyết định lấy chủ đề, nội dung và cách thực hiện. Cùng với nhiếp ảnh gia, cô đi khắp các vùng xa xôi trên đất nước. Trẻ em thất học trong thôn nhỏ núi sâu, làng bệnh nhân AIDS, lạt ma Tây Tạng tự đắp tượng Phật, linh mục vừa truyền giáo vừa trồng thảo được cho sơn dân chữa bệnh, đạo sĩ ẩn cư trên núi Chung Nam, người mẹ phát chứng trầm cảm giết phăng ba đứa con, người đàn ông trốn trong hang động để tránh lệnh truy nã, huyện lỵ có dòng sông ô nhiễm làm trẻ

em ra đời bị dị tật... Những chủ đề ly kì và cuộc đời bấp bênh ấy là nội dung mà cô tìm kiếm.

Mỗi chuyến phỏng vấn thông thường đòi hỏi một tuần hoặc nửa tháng long đong đi lại. Cách thức làm việc vất vả tỉ mỉ. Phỏng vấn xong về nhà ghi chép, sửa sang, dựng bài, làm thành một chuyên đề tử tế. Bàn bạc với nhiếp ảnh gia về hình minh họa, biên tập trình bày. Đêm trước khi gửi bài đều thức trắng ở văn phòng. Nếu không rời Thượng Hải đi công tác, mỗi sáng thứ Hai lại định kì đến tòa soạn họp. Không nghi ngờ gì nữa, cách làm việc của Khánh Trường hoàn toàn ăn ý với luồng sáng nội tâm cô, nó thắp lên nguồn sức mạnh sâu lắng tích lũy trong người, trong lòng, nhưng tự cô lại không hề hay biết.

Đây là con đường mà Khánh Trường dùng để kiểm chứng và xét lại sự tồn tại của bản thân chứ không chỉ là nghề nghiệp đến giờ thì làm nhằm lĩnh lương để sống. Cũng có khả năng, niềm tin trong lòng cô đã thu hút công việc đó đến.

Trong hiện thực rữa nát như đầm lầy bốc mùi khăm khẳm, trong hẻm sâu suối thẳm trên núi cao cách biệt trần ai, tìm kiếm dấu vết giao thoa giữa trời đất và bản tính người. Càng ở nơi nguy hiểm gian khó, dấu vết này càng rực lên bức thiết và gấp gáp.

4

Tháng Mười năm hai mươi bảy tuổi, Chu Khánh Trường đến sân bay Phố Đông, chuẩn bị bay lên Bắc Kinh làm giúp Fiona một bài phỏng vấn khổ lớn. Đối tượng phỏng vấn là quản lý cấp cao của một công ty Canada chuyên kinh doanh phần mềm. Đây đáng lẽ là nhiệm vụ của Fiona, nhưng cô nhiều việc quá không chia năm xẻ bảy thân mình ra được, Chu Khánh Trường bèn nhận lời chữa cháy giúp. Thư kí của người ta đã trao đổi với cô trên điện thoại. Cuộc phỏng vấn được ấn định vào 3 giờ chiều. Chu Khánh Trường đến Bắc Kinh rồi cứ đi thẳng đến CBD.

Tàu vận chuyển của sân bay đông nghịt khách. Chạy hết đường hầm, lên đến đường ray trên cao, toàn cảnh thành phố hiện ra ngoài cửa sổ. Vòm trời Bắc Kinh vào một thời điểm nào đó thường là xám trắng. Không khí ô nhiễm tù đọng khiến người ta ngạt mũi, đau họng, hoa mắt nhức đầu. Sáng sớm đánh răng mà muốn nôn ọe. Nhưng Thanh Trì nói, sống ở mảnh đất này vài năm, những triệu chứng đó sẽ dần dần chấm dứt. Không phải vì bình phục, mà vì thói quen. Con người cuối cùng đều bị khuất phục bởi thói quen. Ý chí của chúng ta không hề cứng rắn như tưởng tượng, cũng không thể lựa chọn một sự chính xác hợp lý. Chỉ có một sự chính xác thôi, đó là cách tồn tại mà người ta phải chấp nhận, dù liên quan đến

không khí, thành thị, hôn nhân, cá tính hay gì khác. Đây là kết luận của anh.

Bây giờ, cô đang ngồi sát cửa sổ, lơ đãng nhìn ngắm thành phố phải tạm lưu lại vài ngày vì chuyến công tác này. Bắc Kinh mùa thu có những khoảnh khắc ngắn ngủi bầu trời cũng xanh ngắt, cao vời vợi, không khí thoáng đãng. Đằng sau có hai người đàn ông từ Mỹ sang, một già một trẻ, say sưa nói chuyện, liên tục trầm trồ vẻ thích thú mới mẻ trước cảnh vật nơi đây. Ngồi đối diện cô là hai thiếu nữ Hàn Quốc, trẻ trung, trang điểm lộng lẫy, đang giơ điện thoại tự chụp, sôi nổi giết thời gian bằng thú tiêu khiển tẻ nhạt. Ở đây không tồn tại người không có mục đích. Xuống tàu rồi, ai nấy đều biết mình đi về đâu. Thành thị là một hang động khổng lồ. Cần nhanh chóng lần theo những lối nhỏ bí mật dẫn vào lòng nó. Cá thể phải bị nuốt chửng thì mới an toàn, như thế tính nguy hiểm của nó sẽ được che giấu đi.

Đây không phải lần đầu Khánh Trường tới Bắc Kinh, cô không có thiện cảm gì với thành phố này, nhưng cô thích cái tôi xuất hành đơn độc của mình. Ở một thành phố trang trọng xa cách, sự an ổn nội tâm càng thêm rõ rệt, vì biết không cần nảy sinh quan hệ với nó. Đến đi tùy ý. Người ta sẽ chỉ dây dưa, gửi gắm tình cảm, hình thành lịch sử ở thành phố có mối quan hệ mật thiết với mình. Mà thông thường là vì ở đó có những đối tượng gây ảnh hưởng và tác động. Người nhà, người yêu, bạn bè... những yếu tố này quyết định vị trí cuối cùng mà một thành phố xác lập nên trong cuộc đời người ta.

Đối với Khánh Trường, Vân Hòa, Lâm Viễn, Thượng Hải, là những thành thị như vậy.

Hai mươi ba tuổi. Cô đi Hoàng Sơn chơi. Trên xe khách, cô gặp Trang Nhất Đồng, hai mươi tư tuổi, trai Thượng Hải. Họ ngồi cùng hàng ghế, đều du lịch một mình. Ước nguyện của cô đã phát ra năng lượng mạnh mẽ nào đó, thu hút hết những yếu tố cần thiết để trở thành hiện thực chăng? Ngày hè oi ả, mở cửa sổ cũng chỉ thấy gió nóng hầm hập lùa vào. Trong xe không có điều hòa, hành khách chập chờn ngủ gật, xe vòng vèo hồi lâu trên những con đường ngoàn ngoèo ven núi. An Huy vừa trải qua một trận lũ lụt, dọc đường nước ngập mênh mang, xác gia xúc nổi lềnh bềnh.

Cô ở Vân Hòa, làm phục vụ cho một chuỗi quán cà phê ở quảng trường trung tâm, sống một cách tất bật. Lúc làm ca ngày lúc làm ca tối, mặc đồng phục đen tạp dề xanh lá, đứng ở quầy thu ngân bán bánh ngọt. Nhiều khi bận tối mắt tối mũi, cứ xoay mòng mòng vì công việc, chỉ hận không có ba đầu sáu tay. Thảng hoặc được lúc rãnh rỗi, tựa vào bàn cà phê quan sát từng người khách đi vào và đi ra, nghiên cứu các chi tiết của họ, đoán xem cuộc sống họ thế nào. Đêm khuya hết ca, cô đạp xe xuyên qua thành phố chìm đắm trong mùa mưa phùn trở về căn nhà trọ nhỏ. Cô

cảm thấy trong thân thể mình chỗ nào cũng chứa đựng một câu chuyện, nói khác đi, đó là một dòng chất lỏng ăm ắp sức mạnh, cuộn chảy trong huyết quản. Cần được bộc lộ và vượt lên.

Cô còn trẻ, chẳng sợ hãi điều chi ở cuộc đời này. Chỉ cần giữ vững hi vọng là sống tiếp được.

Cuộc sống bản thân nó có giới hạn, trừ phi có hành động nào đó dẫn dắt chúng ta thoát được tầm nhìn hạn hẹp, theo đuổi cái vô hạn, còn nếu không vượt qua được, tồn tại chỉ là một quá trình buồn tẻ và chóng vánh.

Người thanh niên lạ mặt bên cạnh đang buồn ngủ, rồi gà gật, cái đầu dần dần ngoẹo đi, cuối cùng ngả hẳn vào vai cô. Bắt nguồn từ lòng thương xót bản năng, cô chầm chậm ngả anh ta xuống, mở lòng bàn tay, đỡ mặt cho anh ta ngủ được yên. Anh ta là một thanh niên không nghề không nghiệp. Đàn ông như thế này, bình thường đều đánh bạn với mẫu phụ nữ cứng rắn hoang dã. Do năng lượng bản thân không đủ, trong quan hệ tình cảm, anh ta cần được tiếp nhận và chăm sóc. Khuôn mặt đẹp đẽ, khóe mắt đầu mày lộ rõ vẻ nhu nhược, mặc sơ mi đen, để tóc dài, ăn bận rất chăm chút. Đang chìm trong cuộc sống chông chênh, thất nghiệp, thất tình, nghiện hút. Gia đình khá giả, dung dưỡng được anh ta muốn làm gì thì làm.

Họ cùng du ngoạn Hoàng Sơn. Ngắm mặt trời mọc, tìm nhà hàng ăn cơm, hoàng hôn thì ngồi trên núi uống bia, chụp ảnh cho nhau, ở cùng phòng khách sạn, chúc nhau ngủ ngon, năm ngày cứ thế trôi qua. Phần lớn thời gian họ âm thầm lặng lẽ, có chăng chuyện trò cũng rời rạc, chẳng hiểu sao lại thấy ở bên nhau rất yên bình. Anh ta biết cô đọc nhiều sách, viết lách được, ước mong có cơ hội thử sức trong ngành quảng cáo ở các thành phố lớn. Lúc chia tay anh nói, em đến Thượng Hải đi. Thượng Hải có nhiều công ty quảng cáo lắm, thể nào em cũng tìm được việc.

Cô bẩm sinh nhạy bén, lòng đã có linh cảm và chắc chắn, bèn trầm giọng hỏi anh, chúng ta có thể lấy nhau không. Như thế đến Thượng Hải, em có thể tìm anh.

Có thể, anh nói.

5

Thiên thời địa lợi nhân hòa như thế đấy. Những việc do số phận an bài thì sớm muộn cũng chạy vào đúng quỹ đạo của nó.

Nhất Đồng đang ở thời điểm nản lòng, cần một sự thay đổi mạnh mẽ hầu khuyến khích bản thân kháng cự lại bầu không khí nặng nề tù đọng của đời mình. Khánh Trường thì đang mong rời khỏi Vân Hòa, rời khỏi vùng đất ẩn giấu quá khứ và ám ảnh. Mong muốn này cám dỗ vô cùng, mau chóng trở thành tiếng gọi chói tai trong huyết mạch cô. Cô nắm ngay lấy cơ hội, đóng gói lịch sử, đoạn tuyệt với cuộc sống ngày cũ, quyết tâm dấn thân bất chấp mạo hiểm. Thực tế thì đây là cơ hội duy nhất mà cô có thể nắm bắt được, cô không thể bỏ lỡ.

Anh tin tưởng cô vô điều kiện, có lẽ số phận đã an bài anh ở đây để đón đưa cô một đoạn đường. Cho dù cư xử rất nông nổi, biết rằng bản thân không thể đem lại yên ấm cho cô, nhưng vẫn tỏ rõ dũng khí và trách nhiệm, sẵn sàng đứng ra trả giá cho sự bồng bột của mình. Rất nhiều năm về sau cô vẫn cảm kích câu nói ấy, câu nói mà không phải người đàn ông nào cũng sẵn sàng đưa ra. Sự thật là rất nhiều phụ nữ đã phải trải qua một quá trình dài dằng dặc với nhiều khó khăn để giành được lời hứa hẹn như vậy.

Ba anh thường xuyên làm ăn ở nước ngoài, một năm về được vài bận. Trong nhà còn mẹ và chị. Mẹ anh cứng rắn thực tế, không sao hiểu được một cô gái tỉnh lẻ chỉ ở cùng Nhất Đồng năm ngày làm cách nào mà dụ dỗ được anh đồng ý kết hôn. Tuy Nhất Đồng luôn gây phiền phức, nhưng bà chấp nhận cưng chiều đứa con trai duy nhất. Thiếu gì người ngoại tỉnh muốn đến Thượng Hải chiếm ngưỡng thế giới hoa lệ. Cô nàng nhà quê này hẳn là thèm muốn hư vinh, bà khinh bỉ nghĩ, cho rằng cô đang ủ mưu dùng nhà họ làm bàn đạp mà thôi. Hai người về với nhau, chẳng qua mỗi người giữ một tờ giấy chứng nhận kết hôn, không nhẫn, không tiệc cưới, không lời chúc phúc, cũng không có gì khác. Cứ thế thu vén cho xong một đám cưới âm thầm, bị khinh miệt cũng không oan.

Không có cha mẹ đến dự, không có hồi môn mang theo, cô chỉ là một cô gái tứ cố vô thân, hoàn cảnh gia đình và học vấn đều chẳng có gì nổi trội, thứ duy nhất đáng kể là ý chí sinh tồn nơi đô hội.

Sống ở nhà họ, có chỗ nương thân. Tìm được việc làm, xây dựng cuộc đời. Bắt đầu từ công ty quảng cáo nhỏ lương tháng ba nghìn đồng, nửa năm sau, cô được một ty quảng cáo nước ngoài mời về, lương tháng nhảy lên tám nghìn đồng. Nhất Đồng tuyệt nhiên không tìm việc làm, ở nhà chơi game suốt ngày suốt đêm, cắt đứt hoàn toàn mối dây liên lạc với thế giới bên ngoài. Khánh Trường không ngại làm việc vất vả, chỉ không tài nào thích ứng được với bầu không khí đấu đá căng thẳng hay làm gì cũng phải để ý đến thái độ của người khác. Việc ăn nhờ ở đậu dạy cho cô một bài học thực tế và phũ phàng, đó là thế thái rất nhạt nhẽo nhân tình rất lạnh lùng.

Sáu tháng sau, cô dọn ra ngoài thuê nhà ở riêng, tự lo lấy cuộc sống và chi tiêu.

Ly thân được ba tháng, Nhất Đồng đến tìm cô.

Anh ở nhà, không cách nào rời khỏi gia đình, mảnh đời vô mục đích của anh chỉ có chỗ dựa này thôi, anh phải giữ gìn. Cô chẳng qua chỉ là một cuộc tao ngộ trong đời. Đây là hiện thực, chính xác, chân thực, tàn khốc, không dính dáng gì đến tình yêu hay tình thương. Mỗi người bọn họ đều kháng cự một cách yếu ớt cuộc sống mà họ phải gánh vác. Cuộc hôn nhân này về bản chất chính là một hành động kháng cự. Họ dùng nó để đột phá một giai đoạn đặc biệt nào đó của đời mình, không liên quan gì đến người kia cả.

Buổi tối anh ngủ cùng trên chiếc giường đơn trong căn phòng trọ của cô, giấc ngủ ập đến rất nhanh, như trẻ con. Cô không có ai để nương tựa, anh lại không thể làm điểm tựa cho ai, nhưng được làn da và hơi thở ấm áp này bao bọc, cô bỗng nhận ra mình bơ vơ vô cùng. Cô cần tình cảm nhưng không có được, đành giả vờ là không cần. Lẻ loi cô độc cũng phải sống sót được ở thành phố xa lạ này. Cô cần tìm hiểu bản chất của tình yêu nhưng không sao tìm hiểu được, đành bắt mình tin rằng nó không tồn tại.

Buổi sáng tỉnh dậy, xin phép nghỉ nửa ngày để nấu cơm cho anh. Họ bị ràng buộc bằng hôn nhân, nhưng lại là cuộc hôn nhân rỗng tuếch, thậm chí hai bên chưa từng chăm sóc lẫn nhau. Anh ăn cơm xong, ngập ngừng chốc lát rồi nói, ba mẹ đả thông tư tưởng rồi, muốn em về. Ba mẹ sẽ mua nhà cho chúng mình. Cô thoáng thấy nghi ngờ, sau khi chứng kiến cảnh ly thân giằng xé này, lẽ nào hai bậc phụ mẫu thực sự muốn động tay động chân sắp xếp cho tương lai của họ. Anh nói, xem nhà rồi, ở Phố Đông. Ba mẹ thanh toán đợt đầu, những đợt sau chúng mình tự trả, nhà sẽ do ba mẹ đứng tên.

A! Đúng là người Thượng Hải, cặn kẽ chi li. Trả lần đầu thôi, các lần sau thì bắt cô trả, coi như giúp họ mua căn nhà này. Đứng tên ba mẹ, giả sử một mai ly hôn thì căn nhà nghiễm nhiên không dính dáng gì đến cô cả. Họ hiểu rõ rằng Nhất Đồng hiện thời không có thu nhập, tương lai cũng chưa chắc đã có. Đề phòng nhau đến như thế thì còn gì đáng tin tưởng mà thương lượng. Họ có thể giữ cô lại, nhưng sẽ bắt cô làm trâu làm ngựa. Cô lặng im, đứng lên, quay vào bếp rửa bát. Không nói lời nào.

Lòng đã nguội lạnh, như nham thạch. Cuối cùng cô ly hôn. Lấy chồng một năm, ở bên nhau được sáu tháng. Thoắt cưới thoắt bỏ. Trong cuộc hôn nhân này, thứ cô mong thu hoạch là tình cảm, cuối cùng lại đúng như lời mẹ anh từng nói, chỉ thông qua nó để lấy bàn đạp nhảy sang bờ bên kia. Đây không phải là điều cô ấp ủ về sự kết hợp của họ. Nhưng cuối cùng cô vẫn ở lại Thượng Hải.

Tuổi trẻ sức sống dồi dào không nao núng trước vất vả. Mới sẽ thay cũ, vết

thương lành lặn tự lúc nào, không để lại đau đớn. Cô không ngạc nhiên về sự trơ lì vô cảm của mình mỗi khi hoàn cảnh trở nên khó khăn hoặc biến động. Đổi việc. Đổi chỗ ở. Vào một tạp chí, lương tăng, từ nơi xa xôi hẻo lánh dọn tới gần Tĩnh An Tự sang trọng, thuê phòng ở một chung cư cao tầng ngay giữa khu vực sầm uất. Bốn mươi mét vuông, giá thuê rất đắt. Cô thường xuyên làm việc ở nhà, cần nơi thuận tiện đi lại và cơ sở hạ tầng xung quanh đầy đủ để không cảm thấy gò bó. Giống như mọi phụ nữ độc thân sống một mình, cô treo rèm sa cho cửa sổ, sửa bồn cầu rò nước, thay bóng đèn, nấu ăn trong bếp, vừa ăn vừa đọc tài liệu trước vô tuyến đang bật. Không trồng cây cảnh hay nuôi thú cưng. Cô thường xuyên phải đi công tác, không thể chăm sóc cho sinh vật nào khác trong cuộc sống của mình. Bơ vơ trơ trọi ở thành phố này, không bà con thân thích, cô phải tự lực sinh tồn.

Cần mẫn làm việc. Lĩnh lương trả tiền nhà, tiền đi lại, tiền mua sách mua CD mua DVD mua cà phê mua bánh mì và các loại chi phí sinh hoạt khác. Chưa bao giờ oán thán. Làm việc gì cũng cố gắng đạt đến tiêu chuẩn tự đặt ra. Cá tính này cần thiết không kém gì tài năng. Khánh Trường cũng sống dựa vào ngòi bút, khả năng viết lách không hề thua kém một người học cao như Fiona. Cô hiểu rằng tất cả những công việc cô làm vì sinh tồn thì đều vô nghĩa, không nên để lại vết tích. Nhưng cuộc đời con người ta, nhiều khi được định sẵn là sẽ hình thành nhờ những việc mà nếu không để lại vết tích thì cũng chẳng còn ý nghĩa gì cả.

Cô còn hiểu rằng, tình cảm khó mà gặp được sự trân trọng tương xứng, bèn dùng thể chất và ý chí để đấu tranh với hoàn cảnh, dùng hành động để giành lấy những thắng lợi lớn hơn từ hiện thực.

Cô trở thành người tin tưởng và cống hiến cho thực tế.

6

2 giờ 50 phút chiều. Đúng giờ, cô có mặt tại quán cà phê ở tầng trệt tòa nhà CBD. Công ty của người kia ở tầng trên. Sau gần hai tiếng đồng hồ lơ lửng giữa không trung và xóc nảy trên đường, uống một tách cà phê nóng thơm ở quán là một sự thu xếp chu đáo. Có lẽ anh ta cũng muốn nhân cơ hội này thư giãn một chút nên không hẹn gặp cô ở văn phòng, cô nghĩ.

Khánh Trường đến sớm mười phút. Vào nhà vệ sinh, vã nước lên, rửa thật sạch mặt và các ngón tay, tẩy trôi bụi đường để đầu óc được tỉnh táo. Trong gương hiện lên khuôn mặt một Khánh Trường của tuổi hai mươi bảy. Kiểu tóc dài buông xõa vẫn duy trì từ thời thiếu nữ, rẽ và chải thẳng không trang sức, tóc dày đen khỏe khoắn. Sơ mi trắng cổ lá sen, quần denim, giày thể thao, phong cách trung tính.

Sau bao hành trình gồ ghề ăn gió nằm sương, làn da trở nên thô và sẫm lại, hệt như một quả lê vẫn còn cuống xanh nhưng đã mất hết vị tươi ngon lúc mới hái.

Từ chỗ ngồi của mình cô nhìn thấy Thanh Trì đẩy cửa bước vào, bèn đứng lên đón anh, vẻ mặt nghiêm túc nhưng không khách sáo. Thanh Trì mặc sơ mi trắng kẻ sọc xanh nhỏ, quần dài đen, giày da đen, phục sức chỉnh tề đúng như quản lý cấp cao của một doanh nghiệp nước ngoài. Anh có vóc dáng đàn ông phương Bắc, cao lớn đĩnh đạc, ưa vận động, cơ bắp rắn rỏi. Đầu để kiểu flattop. Mắt một mí hơi xếch về phía thái dương, đuôi mắt sắc và nhạy. Vẻ ngoài đứng đắn đôn hậu. Về sau cô được biết bà cố tổ anh là người Tokyo Nhật Bản. Anh nói tiếng phổ thông chuẩn miền Bắc. Cách phát âm và trọng âm đem lại cho người ta cảm giác an tâm.

Cô còn chú ý đến nụ cười của anh, từ đuôi mắt dài mảnh tỏa ra mấy nếp nhăn sâu và dài, trông rất gợi cảm.

Cô chiếu theo đề cương đã lên sẵn để thống nhất kế hoạch với anh. Fiona yêu cầu cô đến nhà anh phỏng vấn, tiện thể phỏng vấn gia đình anh luôn. Thanh Trì bằng lòng, nói buổi tối ở nhà vừa may có chiều đãi khách khứa, vợ anh sắp đưa con về Vancouver nên sẽ tổ chức một bữa tiệc chia tay, cô có thể đến dự chung. Khánh Trường chợt thấy lòng trống rỗng, lý trí dừng hoạt động. Cô thất thần mất mấy phút. Mắt nhìn cảnh chiều nặng buông ngoài cửa sổ, khuôn mặt xuất hiện vẻ bần thần ngơ ngác. Anh hỏi, cô mệt à? Cô quay mặt lại. Không mệt, cô đáp.

Họ nói chuyện rất lâu, mà tưởng như một câu cũng chưa hề trao đổi.

Tất cả những cuộc phỏng vấn kiểu này chỉ thu được hiệu quả chừng mực. Mọi lời Thanh Trì nói với cô đều là sự tái lặp nội dung mà anh từng trả lời trong nhiều lần phỏng vấn khác, là một bài phát biểu thấu đáo đã được vạch sẵn và nắn nót cẩn thận đến từng chi tiết. Công ty có sản phẩm mới sắp ra thị trường, anh cần phối hợp với phương tiện truyền thông để quảng bá. Ngôn từ bởi vậy chặt chẽ kín kẽ, đương nhiên không đủ độ chân thực, nhưng đây là cuộc phỏng vấn mà Fiona đã nghiêm túc tinh giản và lên khung sẵn, cô biết tờ báo của cô cần những gì.

Đây không phải là bài phỏng vấn của Chu Khánh Trường. Cô không bao giờ dùng hình thức này để đối diện với người phỏng vấn, không muốn phung phí thời gian của cả hai bên. Thanh Trì nói, hết giờ làm rồi, để tôi đưa cô về nhà tôi. Hi vọng cô sẽ được thư giãn ở bữa tiệc.

Anh lái một chiếc xe màu đen, của Đức, kiểu dáng đơn giản. Khoang xe rộng rãi, nhiệt độ vừa phải. Phảng phất mùi nước hoa tươi trong. Khánh Trường gồng mình, tự nhủ đang là giờ tác nghiệp, chưa đến lúc thả lỏng. Nhưng không hiểu sao cô không thể giữ vững nguyên tắc trước người đàn ông này. Nhạc anh bật là bản

giao hưởng của Shostakovich. Chặng đường không xa, đích đến là một biệt thự thuộc khu ngoại giao đoàn Lệ Đô. Cô gà gật mấy lần, hết nhắm mắt lại choàng tỉnh, rất mệt mỏi. Anh ở bên cạnh, khẽ thở dài nhưng không nói năng gì, chỉ im lặng lái xe. Vành đai 3 đang tắc nghẽn, dòng xe chật ních nhích từng bước một.

Màu chiều buông trùm thành thị, phố xá bắt đầu lên đèn.

Cô thiếp đi trên ghế, bên cạnh anh.

7

Trong giấc mơ, cô thấy mình du lịch đường dài với mẹ.

Tháng Tám, thành phố hình lòng chảo hầm hập hơi nóng, hồ nước sóng gợn lăn tăn bên đường cũng không đủ làm dịu đi. Cô thấy sen trên mặt hồ tàn tạ như đã cạn sự sống, viền lá to rộng ngả vàng. Những đài hoa chưa nở hết như bị thiêu cháy, phản chiếu xuống làn nước. Hương hoa rữa nát xộc thẳng vào khứu giác. Mẹ bắt một chiếc tắc xi, dẫn cô cùng đến quán trà Thanh Đôn gặp một người đàn ông. Tắc xi không sạch sẽ, lại thêm điều hòa hỏng. Mẹ lau khuôn mặt đánh phấn, mồ hôi bắt đầu túa ra. Bình thường mẹ không trang điểm, nếu trang điểm là thể nào cũng nhếch nhác, đường kẻ mắt nhòe màu, phấn không đều, son cũng lem luốc. Nhưng càng bôi bác, vẻ đẹp của mẹ càng nổi bật. Dù bộ dạng không hài hòa không cân đối, mẹ vẫn ngời ngời rạng rỡ.

Họ ngồi ở một phòng trà đặt giữa hoa viên, vốn là một đình hóng mát cải tạo lại, có vách kính bao quanh kết cấu cũ kĩ ấy. Nắng chói chang, mẹ và người đàn ông ngồi đối diện hai bên chiếc bàn bằng gỗ long não. Phục vụ bưng vào một ấm trà xanh, một đĩa hạt hướng dương, một đĩa ô mai, một hũ sứ đựng lá trà, lại đặt hai bình nước nóng dưới gầm bàn rồi đóng cửa lui ra. Mẹ bận đầm dài bằng vải bông sợi nhỏ màu thiên thanh, đôi bàn chân trần xỏ giày thêu hoa, cổ đeo một hạt mã não cũ xỏ sợi dây màu nâu sẫm. Người đàn ông có làn da sáng mờ trong nắng mùa ha.

Khánh Trường đứng bên vách kính, trông ra cái hồ rộng vô biên từ khung cửa rộng vô biên ấy. Không khí ẩm ướt nằng nặng quanh mình. Mặt kính phản chiếu gương mặt mẹ, ngồi đối diện người đàn ông, im lặng một hồi lâu, nhìn ra hồ, rồi lại nhìn lên trời. Không khí ngập đầy những vương vấn, dày đặc mà trơn bóng như những sợi tơ. Mẹ từ từ giở hộp thuốc lá vẫn hút thường ngày, là thuốc yên thảo bạc hà đặc sản của vùng này. Gỡ vỏ hộp ra, vuốt hồi lâu cho phẳng và mềm rồi đẩy sang người đàn ông, nói, tôi muốn xem chữ của anh. Người đàn ông đón lấy, cúi xuống, mái đầu đen nhánh, tay cầm chiếc bút dạ mà người phục vụ dùng để ghi

thực đơn, viết một dòng chữ: Chuyện đời là một cơn mơ, kiếp người mấy độ ngắn ngơ lạnh lòng.

Năm ấy, Khánh Trường năm tuổi.

Qua hình phản chiếu trong kính, cô trông thấy mẹ cầm vỏ bao thuốc lá, soi lên nắng nhìn nét chữ người đàn ông viết trên đó, cứ như họ đang gặp nhau ở thời đại thủy mặc bút nghiên, tâm đầu ý hợp, non cao nước xa. Mẹ hai mươi sáu tuổi, vẫn còn trẻ. Bên kia hồ san sát nhà cao tầng, trông như bộ xếp hình bằng nhựa, xấu xí, cẩu thả, hỗn độn. Trong mùi hương rữa nát nhức mũi của hoa sen, mẹ cô và người đàn ông có làn da sáng mờ đó yêu nhau. Viết tiếp câu sau lên mảnh vỏ thuốc: Cuộc đời của một người trôi qua như thế đấy. Cô bé đứng bên vách kính chẳng có việc gì làm, bèn chăm chú nhìn một con diệc trắng phau đột nhiên nhao ra khỏi tàng cây rậm rạp, chân dài duỗi thẳng, cánh dang phẳng rộng, mỏ ngậm một con cá chép bay ngược lên phía các nóc nhà.

Vòm không ngày hè thoáng đãng, xanh ngắt không một gợn mây, trong sáng như gương. Bóng con chim lớn thư thái lướt qua, vạch ra trên cao một đường trắng bạc. Khánh Trường nhảy lên, gõ gỗ ngón tay vào vách kính nóng rực, reo khẽ, nhìn kìa, nhìn kìa, nó bay đến đằng kia rồi. Nắng gắt xói vào trán cô, mắt như bắn ra toàn vụn thủy tinh. Mẹ từ đằng sau vươn tay tới, các ngón mát lạnh bưng lấy mắt cô. Mẹ nói, suỵt, suỵt! Khánh Trường, trật tự nào.

Mẹ và người đàn ông đó có nhìn thấy con chim kia không nhỉ! Thấy hay không cũng không quan trọng. Mẹ lúc này không chỉ là mẹ của Chu Khánh Trường, bà còn đại diện cho chính bản thân bà tồn hiện trên thế gian, một người phụ nữ cô đơn cần tình cảm. Cha trầm lặng kiệm lời, có lẽ chưa bao giờ nhìn thấy ánh sáng mà bình thường mẹ cất giấu bên dưới những bất hợp lý và thiếu cân bằng. Mà đây vốn là nơi chốn chứa đựng bản chất của cuộc đời người phụ nữ. Dù được ngắm nhìn và thường thức hay không, bà cũng sẽ tàn tạ đi theo thời gian. Chỉ có điều tính cách mẹ mạnh mẽ, không thể nào cam chịu được.

Năm Khánh Trường sáu tuổi, mẹ yêu cầu ly hôn. Cha mẹ càng ngày càng không thể sống chung được nữa, thường xuyên gây chuyện, trách móc lẫn nhau, đập nát tất cả bát đĩa trong bếp, trường kì ly thân. Mỗi người là một cá thể lương thiện, nhưng hễ xuất hiện bên người kia là lại mặt lạnh như tiền oán thán lẫn nhau. Đây thực sự là một mối nhân duyên không thể suy luận và giải thích giữa người với người. Số phận đã định sẵn rằng sự đẹp đẽ giữa họ sẽ xói mòn, chỉ còn cách tìm đường thoát ly. Cha không đồng ý. Mẹ đơn phương gửi đơn ra tòa, khăng khăng bỏ đi bất kể giá nào. Không ai biết đến sự tồn tại của người đàn ông nọ. Khánh Trường tự nhủ rằng mình phải giữ trật tự. Sẽ không bao giờ nhắc đến chuyến du lịch đường dài đó với ai.

Mẹ muốn dẫn cô bỏ đi, nhưng bà nội và cha dứt khoát không cho. Thậm chí bà nội còn rời quê nhà Đường Khê lên thành phố, ở nhà họ để đợi quyết định của tòa án. Vì sao cha mẹ kết hôn, vì sao sinh cô ra, lịch sử của người lớn khiến trẻ con không tài nào hiểu nổi, nhưng lại bắt chúng phải gánh chịu hậu quả. Cô nằm trên giường nhỏ, chập chờn thức giấc, trong phòng khách chật hẹp, bà nội sụt sịt khóc mãi, chú ngồi bên khe khẽ an ủi. Bà nội nhìn Khánh Trường, càng thêm thương xót, lo lắng đứa cháu thơ dại rồi sẽ mất cân bằng êm ấm vì cha mẹ chia ly. Cô nghe rõ bà nội cứ lặp đi lặp lại tiếng lòng đau đớn, Khánh Trường biết làm thế nào, Khánh Trường biết làm thế nào đây.

Cô chỉ cảm thấy ưu tư vì kết cục không liên quan gì đến mình. Lơ mơ một lúc lại chìm vào giấc ngủ.

Phần lớn thời thơ ấu cô sống ở Đường Khê với bà nội. Cha mẹ thi thoảng đến thăm, lễ tết thì đưa cô về thị xã ở cùng. Cứ đảo qua đá lại như thế. Cha mẹ bận làm ăn, bôn ba dài ngày, không gần gũi gì với cô cho lắm. Mẹ không thuộc phạm trù phụ nữ bình thường, không làm việc thì lại du lịch, đọc sách, hội họp và đủ mọi chuyện không liên quan. Mẹ yêu Khánh Trường, hễ gặp là ngồi xuống dang tay ra đón cô chạy ào vào lòng rồi ôm cô thật chặt. Bất kể thế nào, đây là người mà mẹ cưng chiều nhất đời. Mua cho cô áo váy đồ chơi kẹo bánh các loại, gia cảnh không sung túc gì nhưng luôn cố sức để cô được vui.

Cho dù là vậy, mẹ vẫn là một người mẹ liên tục nhảy việc, thường xuyên xa nhà và thích ở một mình. Vào những đêm hiếm hoi ngủ cùng mẹ, cô nằm trên giường ngắm người phụ nữ trẻ đó, mặc áo ngủ trắng đính đăng ten mảnh, ngồi thật lâu trước bàn trang điểm hình bầu dục, cầm chiếc lược lông lợn chải mái tóc dài. Những sợi tóc đen dày chảy mượt như mây. Ở mẹ có một sức mạnh, do sức sống dồi dào, tình cảm mạnh liệt, tính cách phóng khoáng, ý chí và lý tính quấy trộn vào nhau mà thành. Sức mạnh này khiến mẹ nảy sinh tinh thần chống đối quyết liệt và rõ rệt với cuộc sống. Mẹ giống như một biểu tượng, vượt qua mọi thứ dung tục u ám trên đời.

Đêm khuya cô bừng tỉnh, người phụ nữ đang ngồi bên mép giường vươn tay ôm chặt lấy cô, vuốt ve mái tóc và khuôn mặt cô, thương yêu vô hạn. Cô không biết có phải là trời đã sáng hay không, trong phòng yên tĩnh, chỉ có ánh đèn ngủ hắt mờ mờ trên khuôn mặt mẹ. Mẹ không trang điểm, sắc mặt nhợt nhạt, khóe mắt ứa lệ. Giống như một nụ cười xa xưa. A, nụ cười của mẹ luôn khiến người ta lưu luyến như vậy. Cô gọi mẹ, mẹ ơi, mẹ, vẫn bộ dáng ngái ngủ, mắt không mở ra. Mẹ vuốt trán, vuốt tóc mai cô, vô cùng quyến luyến, nhẹ nhàng nói, Khánh Trường, con phải nhớ, mẹ yêu con. Mẹ rất yêu con.

Những giọt nước mắt rỏ tí tách xuống cổ và má ấm nóng trong tích tắc, nhưng con trẻ không quan tâm, chỉ hỏi dồn, mẹ ơi, ngày mai mẹ đưa con đến vườn thú

nhé, con muốn xem hươu cao cổ. Mẹ nói, được, đưa con đi, mẹ con mình cùng xem hươu cao cổ. Đưa con đi ăn cả mằn thắn nữa. Con là cục cưng của mẹ, là em bé xinh đẹp nhất trên đời. Nghe lời hứa và lời khen của mẹ, cô rất vui vẻ, nhắm mắt êm ả ngủ thiếp đi. Dấu lệ của mẹ sót lại trên mặt vẫn âm ấm chưa khô.

Khánh Trường năm sáu tuổi chưa hiểu được nỗi đau sinh ly tử biệt trên đời, tâm hồn hoàn toàn ngây thơ vô tri. Mẹ giã biệt cô, nỗi đau này trong những tháng năm dàng dặc về sau mới dần dần thành hình và thấm thía, rồi trở nên nặng trĩu theo thời gian, cuối cùng nghiền nát cô. Mẹ đã ly hôn với cha như thế. Không mang Khánh Trường, không mang hành lý theo, dỗ dành để cô ngủ, rồi ngay tối hôm đó đáp xe lửa rời khỏi Vân Hòa, đi đến nơi xa tít tắp.

Me cao chạy xa bay.

Trong mơ, Khánh Trường trông thấy mình, cô bé con đứng bên vách kính, tưởng chừng chưa hề chia xa với buổi chiều mùa hè nóng nực hư ảo ấy. Nếu đời người có thể có kì tích thì coi như mẹ đã chìa tay ra đón nhận nó rất nhanh chóng, không hề trù trừ. Còn cha, chẳng bao lâu mắc bệnh, hôn nhân tan vỡ, sự nghiệp thất bại, rã rời suy sụp triền miên rồi nằm liệt giường. Bà nội chăm sóc cho cuộc sống của hai cha con, không cho phép mẹ thăm nom. Mẹ đã lấy chồng mới. Về sau chuyển đến Thâm Quyến. Đường sá xa xôi, không bao giờ quay lại nữa.

8

Cô yêu tha thiết người phụ nữ trẻ phản chiếu trên vách kính hôm ấy, đẹp đẽ căng tràn, giống như một bông hoa đang độ nở rộ nhất dưới nắng ấm. Cô sẵn sàng yêu mãi như vậy. Lúc mười sáu tuổi, cô cũng từng oán hận một lần. Trưởng thành rồi, lại một lần nữa cô tha thứ cho mẹ. Ai cũng phải cô độc đối mặt với tiếng gió rít gào với miệng núi cheo leo với vực thẳm sâu hút của cuộc đời, bản thân mình không biết tự bảo vệ thì còn ai che chở bao bọc cho mình được lâu dài đây.

Khánh Trường không còn tin vào tình cảm. Nói cách khác, niềm tin của cô đã tiêu tan bởi hiện thực vụn vỡ trống rỗng.

Xét đến tận cùng, cô là một kẻ bị đánh bại.

Hai mươi bảy tuổi. Chu Khánh Trường từng bị đánh bại đó ngoi ra khỏi đống đổ nát giả tạo của hiện thực, xuất hiện bên Hứa Thanh Trì.

Cô tỉnh lại. Thấy xe dừng ở hầm đỗ xe, Thanh Trì đang đọc tài liệu dưới ánh

sáng của ngọn đèn trần. Ngủ đã bao lâu cô cũng không biết. Anh vẫn cứ thế đợi cô tỉnh dậy. Trên mình cô đắp chiếc áo khoác tỏa hương dìu dịu. Có lẽ là kết hợp của các mùi địa y, tuyết tùng, lan Nam Phi. Cô mơ hồ phân biệt từng tầng mùi thoang thoảng, thần trí mơ màng. Hai người ở rất gần nhau, bưng kín trong không gian chật hẹp đang lững lờ một cảm giác thân mật yên ả, như thể họ là một cặp đã sống bên nhau cả mấy chục năm trời.

Người đàn ông mới gặp lần đầu này tạo ra quanh cô bầu không khí tự nhiên gần gũi mà cô chưa từng gặp ở ai. Không hiểu vì sao, cảm thấy anh ta thân thiết như vậy mà chỉ có thể đáp lại bằng sự yên lặng. Một cảm giác ập tới, mãnh liệt, thẳng thừng, khiến người ta không kịp trở tay. Cô muốn phân tích và từ tốn xác nhận nó, bèn ngồi thẳng người dậy, nhẹ nhàng nói với anh rằng, tôi ngủ quên mất, xin lỗi, làm lỡ thời gian của anh. Trên vẻ mặt lãnh đạm thường nhật, nụ cười nở ra khoe hàm răng trắng đều, hồn nhiên vô tư như trẻ nhỏ, không để lộ dấu hiệu hay cảm xúc nào quá mức. Anh nhìn vào mặt cô, không nói không rằng. Họ cùng xuống xe.

Vì sao chuyến công tác này lại mệt mỏi đến thế, rồi bao nhiều lần chìm sâu vào giấc ngủ mê mệt nữa, cô không tài nào lý giải được. Đây không phải là tác phong thông thường của cô. Có lẽ một năm qua cô chịu nhiều áp lực quá. Bài vở có nội dung đa dạng, quan điểm rõ ràng, giữ chân được một lượng độc giả ổn định, khơi gợi được nhiều dư luận sôi nổi trong và ngoài giới. Dù vậy công việc này mới tận dụng được phân nửa khả năng trời phú của cô. Nhưng nếu muốn thể hiện thêm thì không khỏi vấp phải các phản ứng công kích và ngờ vực.

Cô ý thức được rằng công việc của mình không có tương lai. Giữ khoảng cách và đi ngược lại dòng chảy chính của xã hội thì không thể lấy được tài trợ quảng cáo hay xây dựng được quan hệ hợp tác thương mại với những nhãn hàng lớn. Ai cũng biết thời trang và giải trí rất hấp dẫn đối với công chúng. Và tòa soạn nào cũng sợ các rủi ro liên quan đến tư tưởng quan điểm.

Phát hành ra, được khen hay nhưng bán không chạy, gây áp lực không nhỏ lên phòng thị trường. Tạp chí đổi tổng biên tập và thư kí tòa soạn. Lần này người cầm lái là người theo chủ nghĩa thực dụng, lý tính vô cùng. Khánh Trường toàn viết những bài gây tranh cãi, chi phí công tác của cô lại thuộc loại cao trong ban biên tập. Cho dù cô đề xuất ở khách sạn giá rẻ, tiết kiệm ăn ở và đi lại thì tất cả suy đến cùng vẫn là tốn kém, cứ thế mãi thì ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận. Tạm thời chưa ai định sa thải Chu Khánh Trường, nhưng họ cũng không biết phải để cô tiếp tục công việc ra sao. Triển vọng nghề nghiệp của cô hoàn toàn mù mịt.

Khánh Trường quyết định làm một số nữa rồi thôi. Tháng Mười hai cô sẽ đi Chiêm Lý, một thôn làng nơi núi non hẻo lánh đang bảo tồn một công trình kiến trúc cổ và mấy cây cầu vòm lâu đời bằng đá và gỗ. Các di sản truyền thống ấy đang dần bị hủy hoại và tiêu biến vì nhiều nguyên nhân như lũ lụt, mở mang đường

Cô gặp gia đình anh.

Một tư gia điển hình của tầng lớp thượng lưu. Biệt thự đẹp đẽ, ngăn nắp và hài hòa, tọa lạc giữa hoa viên mùa thu. Bãi cỏ bằng phẳng rộng rãi, những rặng anh đào và thường xanh xén tỉa gọn ghẽ, bể bơi nước trong biêng biếc. Qua vách kính, có thể trông thấy tường dán giấy lụa, trần treo đèn chùm pha lê, sàn kê xô pha gấm, trải thảm lông cừu, bàn trà bày tượng nhỏ và các món đồ thủ công mĩ nghệ cùng bộ ấm chén bằng sứ kiểu Anh để dùng bữa trà chiều. Trong ga ra có xe việt dã, xe thể thao và lồng chồng xe đạp, ván trượt của trẻ con.

Cuộc sống của họ hiện ra sung túc, yên ổn, dư dả tự do và nhàn nhã. Khung cảnh này đối với Khánh Trường mà nói là hết sức xa lạ. Cô không thuộc về giai tầng của họ. Nhưng cô lại cảm thấy đây là lối sống mà con người nên được hưởng. Lẽ nào người ta không đáng được sinh tồn trong môi trường sạch sẽ và thẩm mĩ, không đáng tận hưởng lạc thú, ung dung và thư thái, không đáng – trong những năm còn sống – có được sự tôn nghiêm, vui vẻ, được thỏa mãn đầy đủ cân bằng về vật chất và tinh thần? Bần cùng, rủa xả, dần vặt, dơ bẩn, xấu xí... đâu có phải là tình trạng bình thường!

Vợ của anh. Phùng Ân Kiện. Mặc váy dạ hội bằng tơ tằm dài chạm đất, nhan sắc bình thường nhưng phong thái tao nhã. Bụng lùm lùm, sắp đáp máy bay về Vancouver đợi ngày sinh nở. Đưa cả các con theo cùng. Cậu bé mười hai tuổi. Cô bé lên năm. Sắp thêm một bé trai nữa chào đời. Nhiếp ảnh gia do Fiona phái tới đã đến nơi, chụp cả gia đình họ trước lò sưởi ở đại sảnh. Một mai tấm ảnh này được đăng lên, kiểu gì cũng là một liều thuốc trợ tim hiệu nghiệm cho giá trị quan chung của xã hội, rằng: Đàn ông phải thành đạt.

Phụ nữ muốn lấy người đàn ông thành đạt. Cuộc sống thành đạt là phải như thế này.

Tiệc toàn những gương mặt cô không quen, rất nhiều người nước ngoài, trò chuyện với nhau bằng đủ mọi thứ tiếng, sâm banh, đồ ăn vặt tự phục vụ, hoa tươi, đèn chùm, áo xiêm lộng lẫy, cười nói rộn ràng... Môi trường mà Fiona tiếp xúc và đắm đuối chắc là như thế này đây. Người phụ nữ thông minh xinh đẹp nhường ấy, tốt nghiệp đại học danh giá, cố gắng hoàn thiện bản thân, mong được xã hội công nhận, mục tiêu sau cuối chẳng qua là để lấy được tấm chồng thuộc giai tầng cao hơn mình, hưởng thụ cuộc sống ở một đẳng cấp khác.

Fiona nồng nhiệt yêu đương, nhưng không duy trì quan hệ nào ổn định. Cô hiểu

rõ những yêu cầu của bản thân. Cốt tủy cô là một thiếu nữ phố huyện, hi vọng cưới được một người đàn ông đáng để gửi gắm cả đời. Người ấy không thể là loại bình thường giơ tay là thấy cô gặp hàng ngày, bởi bọn họ không đủ khả năng mang lại mức sống mà cô mong ước: đổi quốc tịch, định cư nước ngoài, cho con cái theo học các trường quốc tế, ở biệt thự, đi xe sang, năm nào cũng du lịch nghỉ ngơi khắp thế giới, tiệc tùng xã giao linh đình, thân thế và địa vị rạng rỡ... Nếu chỉ cần mua nhà mua xe ở Thượng Hải, tự cô cũng làm được, chẳng cần ai hỗ trợ. Cô đã khổ sở trả đủ mọi giá để hoàn thiện bản thân, nhất định phải gặt hái được sự đền đáp tương xứng. Cô hai mươi chín tuổi, còn lớn hơn Khánh Trường hai tuổi, nhưng vẫn thật lòng thật dạ yêu thương và tin vào lý tưởng, nhiệt huyết sục sôi, chưa bao giờ gục ngã vì hiện thực.

Mấy năm nay, đàn ông xung quanh đến đến đi đi ồn ào huyên náo, cuối cùng vẫn không có một ai để cưới. Chưa bao giờ cô giấu Khánh Trường những tham vọng của mình về hôn nhân, nhưng nhìn đám người lộng lẫy đứng ngồi trong đại sảnh trong hoa viên, nhìn những cặp mắt đàn ông lóe lên sắc sảo lạnh lùng, Khánh Trường nghĩ họ cũng chẳng phải dạng phù hợp với yêu cầu của Fiona dù hai bên có muốn tiến tới hôn nhân đi nữa. Nhưng đã nỗ lực xông xáo đến thế, lý gì lại không tìm được người đàn ông và cuộc sống đúng như mong muốn, có lẽ đây chính là điều khiến Fiona không thể chấp nhận. Bởi thế cô luôn dốc sức dốc lòng mà sống.

Trong khi đó, Khánh Trường lại cảm thấy đời người sớm lên chiều xuống, mệt mỏi cực cùng.

Nhiếp ảnh gia đã chụp xong. Cô phỏng vấn để bổ sung nội dung bài, nhiệm vụ vậy là hoàn tất. Chẳng ăn gì, một mình nhâm nhi vài ly sâm banh, hai má ửng hồng, lòng hơi ngây ngất. Đi xuyên qua đám đông đàn ông đàn bà ăn bận sang trọng diệm dúa vui vẻ nhẹ nhàng, chỉ muốn tìm một góc để ngủ.

9

Vòng qua hồ bơi và vườn hoa, băng qua quầy tự phục vụ đồ ăn của đại sảnh, men theo cầu thang lên lầu trên.

Phòng cho khách nằm khuất ở cuối hành lang bên trái cầu thang, lúc này không có ai. Gian phòng nhỏ với hai tông chủ đạo là trắng và lam, sàn nhà bằng gỗ anh đào hứng nắng chiếu lâu ngày đã lên nước đỏ au, rèm màn bằng tơ thật màu lam tro và giấy dán tường vẽ tay theo phong cách thanh nhã.

Vào buồng vệ sinh riêng. Một không gian để chịu sạch sẽ, nền lát gạch men màu

lam trắng, gương hình bầu dục có khung mạ vàng, chân gỗ uốn cong đỡ lấy bệ rửa bằng đã cẩm thạch. Trên đó đặt một chiếc bát sứ thô sơ kiểu cổ, đựng một bánh xà phòng handmade làm từ dầu thực vật. Cô vặn vòi nước ra, lại đưa hai tay vốc nước vã lên mặt rồi nhìn chằm chằm vào mình trong gương.

Khánh Trường rất ít trang điểm, không dùng nước hoa, không đọc tạp chí phụ nữ, không đeo trang sức, chưa bao giờ đi giày cao gót, hờ hững với phụ kiện, không màng vờ vĩnh điệu bộ để lấy lòng hay tìm cách dựa dẫm vào đàn ông. Cô không phải người đề cao vẻ đẹp hay đặc trưng nữ tính. Nữ tính là một cánh cửa đã đóng lại trong cuộc đời Khánh Trường. Làm việc vất vả, đi lại xa xôi, thuốc lá và rượu mạnh, xăm mình và yêu đương, suy nghĩ và đọc sách... những thứ này mới kích thích được tinh thần cô. Cô cần bản chất và thuộc tính tự nhiên, trước sau đều thế.

Làm việc lâu ngày trong giới truyền thông, quen chứng kiến đủ mọi chiêu trò giả tạo, khoa trương phù phiếm. Chơi đùa với nó là một chuyện, bị nó thao túng lại là chuyện khác. Nếu không hớn hở a dua bầy đàn thì sẽ bị cô lập. Đẹp đẽ và trịnh trọng bị định nghĩa là lên nước kiểu vẻ, trong khi đó xấu xa lệch lạc lại khơi gợi được sự hưng phấn của đám đông. Đây là một thời đại điên loạn. Người ta nôn nóng loại trừ những thứ thanh khiết thong thả thuần phác chân thực, để rồi thỏa thuê mãn nguyện trong mô phỏng, ảo tưởng, đối trá, mù quáng và công kích.

Cô nhìn người phụ nữ trong gương, khẽ hỏi, cô có mệt không. Ngày tháng cô đơn kéo dài vẫn không khiến cô nguôi bớt đề phòng. Cô không chịu được cảnh một mình một bóng nhưng người bạn lòng mãi vẫn chưa thấy xuất hiện.

Cửa số khung gỗ kiểu trượt có bệ cửa rất rộng. Cô tụt giày thể thao ra, ngồi lên bệ. Ngoài kia là vườn sau của ngôi nhà, rèm đêm rủ thấp, những ngọn đèn lần lượt sáng lên. Loáng thoáng vọng lại tiếng vui đùa của trẻ con, tiếng Anh và tiếng nhạc nước ngoài, tiếng chó sủa giòn. Vườn giăng đầy những cây hoa quế, giờ cô mới biết hương thơm ngọt ngào ngửi thấy khi đi qua vườn ban nãy là từ đâu mà ra. Tấm rèm bằng sợi gai mịn Ấn Độ màu trắng buông chùng khung cửa, tạo ra quanh cô một không gian nhỏ hẹp. Thuở bé, mỗi khi buồn bã hoặc bối rối, cô luôn tìm một nơi ẩn náu tách biệt như tủ quần áo, rương hòm, bệ cửa số, ngóc ngách. Trạng thái ruồng bỏ thế giới bứt hẳn mình ra này phảng phất hương vị cám dỗ đến mê người.

Cô áp mặt vào kính, tận hưởng cảm giác an toàn của góc nhỏ. Có lẽ đây là vị trí mà cô nên ở, gió và ánh sáng bên ngoài không phải là của cô. Hơi ấm tràn ngập căn phòng khiến cô rời rã. Cô ngủ thiếp đi, cũng chẳng biết mình ngủ bao lâu nữa.

Cảm giác gai người làm cô choàng tỉnh.

Trời đã tối mịt, vườn rực rõ ánh đèn. Rèm được kéo ra, cửa sổ mở toang. Trên chiếc ghế bành theo phong cách hoàng hậu Anne Boleyn, ngồi yên với khuỷu tay tựa vào tay vịn, người đàn ông lặng lẽ nhìn cô. Từ phòng khách dưới lầu, từ bể bơi, vườn hoa, dồn dập vọng lên từng đợt sóng hòa trộn âm nhạc và tiếng cười rộn rã. Hai người họ như chìm sâu dưới đáy đại dương xanh thẳm. Lại như đáp thuyền rời bến cảng lao vào màn đêm tăm tối, xa dần đèn đuốc lờ mờ hai bên bờ, xa dần cõi tục, tách biệt cả với số kiếp của chính mình. Lòng cô đột nhiên lắng lại.

Chân trần đặt xuống đất, dò dẫm tìm đôi giày thể thao rồi xỏ vào, hoàn toàn bình thản trước ánh nhìn chằm chằm của anh, tưởng chừng cô ở đây là để đợi anh theo dấu và cuối cùng, bắt giữ.

Ngủ ngon chứ, anh hỏi.

Tàm tạm, cô đáp. Nếu anh không đến, chắc đã ngủ thêm được một lúc.

Anh đùa, nghe đồn động vật có bản năng tìm ra ngóc ngách thích hợp nhất cho việc ngủ nghỉ, nhờ vào trực giác.

Anh cũng tìm ra đấy thôi, đủ thấy đây không phải là bản năng độc quyền gì. Cô nói.

Bây giờ xuống nhà ăn chút gì đi, anh giục. Trốn chạy chỉ là chốc lát, không thể lâu dài.

Một hồi nào đó, từng có người nói với cô cũng bằng giọng điệu thế này. Cuộc hội thoại tự nhiên và thẳng thắn, trong một căn phòng xa lạ, với một người đàn ông quen biết chưa đầy mười tiếng đồng hồ. Như những người tình lưu lạc từ lâu. Như thể kiếp trước anh là người rải đất xuống quan tài cho cô. Như thể trong muôn vàn năm tháng chảy trôi, anh từng là người cha đem lại máu thịt cho cô, lại cũng là cậu con trai hấp thụ máu thịt của cô mà chào đời.

Im lặng theo anh xuống gác. Anh dẫn cô đến bàn ăn, lấy đĩa trắng, chọn cá hồi, phô mai lá Ý, ô liu, vài quả mâm xôi tươi, lại rót thêm một ly vang trắng. Lựa toàn những món hợp khẩu vị cô cả. Cô bưng thức ăn đến chiếc bàn trong góc, không nói một lời, bắt đầu thưởng thức. Anh cũng rót một ly vang trắng, thong thả nhấm nháp, mắt nhìn theo cô.

Nhiều năm sau đó, nhớ lại buổi tao ngộ với Hứa Thanh Trì, cô nghĩ, tác dụng của cuộc gặp này, suy đến cùng là giúp cả hai tìm được vị trí gần với bản thể nhất giữa một hiện thực xây dựng trên toàn những quy tắc, trật tự và kết cấu khách quan. Nhưng không phải gần bản thể của người kia, mà gần bản thể của chính mình. Đến đúng vị trí, từ đó trông thấy ánh sáng tưởng chừng lụi tàn đang yếu dần đi bỗng lại bùng lên rực rỡ. Cứ thế cố công cố sức, cứ thế cúi xuống chăm chú nhìn, đợi cho hoa lửa tắt lịm, đợi sự lạnh lẽo và trống rỗng của bản chất mình phơi ra. Sự xuất hiện của cả hai người họ đều chứa đựng những ý nghĩa nhất định. Đây là điểm xuất phát của một chặng đường mà sau này di chuyển rất xa, rất xa rồi, gần chạm đích, ngoái đầu nhìn lại, họ mới thấm thía được.

Suy đến cùng, tình yêu là lối đi chênh vênh trên mép vực sinh mệnh của mỗi người. Mục đích sau cuối là đến gần với bản thân.

11

Nếu có người nói, anh yêu em, yêu em trọn đời, người con gái tâm hồn đơn giản sẽ cảm thấy mãn nguyện từ tận đáy lòng, rồi cầu mong điều đó trở thành sự thật. Nhưng với Chu Khánh Trường, cô lại cho rằng: Một, đây là cách tự thỏa mãn của đối phương, không dính dáng gì đến người được tỏ tình. Hai, cô cứ yên lặng chờ đợi, một thời gian sau màn thổ lộ, thể nào người kia cũng nhận ra sự bồng bột và bất cẩn của mình. Ba, chỉ một năm thôi, chắc chắn anh ta sẽ quên bằng mình đã bày tỏ như thế khi nào và ở đâu. Bốn, thật ra anh ta đã nói cùng một câu này với rất nhiều phụ nữ. Theo quan điểm của cô, những lời đẹp đẽ và tròn trịa quá mức đều không thể là thật.

Cũng có nghĩa là, tuy bắt đầu chìm đắm trong những mối tình chớp nhoáng từ năm mười sáu tuổi, nhưng sâu trong cốt tủy Chu Khánh Trường luôn là một người tỉnh táo và lạnh lùng.

Cô vẫn hằng tìm kiếm một người có thể đứng bên mình. Khát khao yêu được ai đấy đến mức bất chấp lý trí và hiện thực. Nói cách khác là trao đi và nhận lại một thứ tình cảm đủ sức phá vỡ giới hạn và phạm vi của sinh mệnh. Đôi lúc cô cảm thấy mình đúng là người theo chủ nghĩa lý tưởng, luôn tìm kiếm sự hoàn mĩ, suy nghĩ vẫn rất mực ngây thơ, tâm hồn lúc nào cũng đầy ắp những năng lượng và nhiên liệu dễ dàng bắt cháy. Người như cô, vừa khát khao mãnh liệt lại vừa giữ thái độ nghi ngờ và tiêu cực khó tả đối với tình cảm.

Gạt sang một bên sự ngây thơ ẩn sau lý trí lạnh lùng, sâu trong tâm khảm cô chỉ

còn lại một khu vực đã bị lấn chiếm, không liên quan gì đến giá trị quan hay tiêu chuẩn nhưng gắn bó máu thịt với lịch sử. Không thể định dạng, âm thầm lặng lẽ, bình thản tĩnh tại, không đánh tan được. Trở thành một khối màu đen ẩn kín mà bền vững sâu trong thân thể, cho phép nó tồn tại yên ổn cũng giống như nuôi dưỡng một vết sẹo bẩm sinh và lâu ngày. Bắt đầu từ năm mười sáu tuổi, cô đã tìm kiếm một người đàn ông thay thế vai trò người cha, mong cầu một mối quan hệ tin tưởng và nương tựa không giới hạn, một mối quan hệ với muôn vàn thăm dò và thử thách, một mối quan hệ căng thẳng dữ dội đầy rẫy xung đột, một mối quan hệ mang lại cảm giác rõ rệt về tồn tại. Tính cách cô cố chấp quyết liệt, hết sức nguy hiểm. Cô chưa bao giờ thấy hài lòng, điều đó khiến cho bản thân cô và người khác cùng mưng mủ lở loét.

Cô tự biết phần tình cảm trong con người mình sinh trưởng chậm chạp, biến dị, có khi còn ngừng hoạt động từ thời thiếu nữ rồi. Giống như trồng một mầm lá đã chết trong người. Mầm lá mịn màng nõn nà xanh tươi, không hề héo rữa, chỉ chết thôi. Cô hiểu rất rõ điều này. Không tìm được tình cảm như ý muốn, cô đành đẩy mình vào trạng thái ngủ đông.

Bản thân cuộc sống có muôn vàn vết thương, đừng ai ảo tưởng chữa lành mình nhờ sự trợ giúp yếu ớt từ người khác. Tình cảm được thỏa mãn hay không không liên quan gì đến bên ngoài, mà liên quan một cách siêu việt với cá nhân. Tình cảm bậc cao sẽ tạo nên tinh thần và ý thức. Tình cảm bậc thấp phân rã thành tính khí và tâm trạng. Cô chưa bao giờ yêu và được yêu như mong ước. Cô cũng không tin trên đời tồn tại một ai giống với mộng tưởng của mình.

Tình yêu thật ra là trò chơi của hormone, ba tháng là tiêu tan, nó không còn đủ sức trở thành tín ngưỡng của cô nữa.

**12** 

Không ai biết cô từng chóng vánh kết hôn rồi lại ly hôn. Ở tòa soạn, Khánh Trường là một phụ nữ đơn thân tính tình cô độc, hút thuốc, chểnh mảng ăn mặc, trầm tính kiệm lời, làm việc năng suất, sẵn sàng đi mọi nơi khỉ ho cò gáy, chưa bao giờ thở than vất vả, bận bịu gắng sức, nhiều lúc tăng ca suốt đêm.

Tích cực và cầu tiến trong công việc, nhưng trong tình cảm, cô đã trở thành một người lúc nào cũng khắc khổ và luôn tìm cách rút lui. Không dõi nhìn tương lai xa xôi, chỉ chăm chăm bước đường trước mặt. Dòng chảy số phận thích mang lại thứ gì thì cứ để nó mang lại thứ đó. Gieo trồng ắt sẽ thu hoạch, chẳng qua chỉ đến thế mà thôi. Đối diện với cuộc đời sứt sẹo, với hoàn cảnh kém cỏi của mình, tất cả những điều mà Khánh Trường của hiện thực có thể làm chỉ là hành động, tiến

bước, tiếp tục một cách thực tế. Đồng thời sẵn sàng đón nhận những tổn thương nặng nề theo nhau ầm ào lao đến.

Cô cảm thấy mình không thể yêu ai được nữa. Cảm thấy đàn ông và đàn bà là hai hệ thống hoàn toàn khác nhau, tách biệt về cách lý giải, tư duy và cả tình cảm. Đối với cô, tìm bạn tình là tìm người hợp tác trong cuộc sống chung. Cô từng hẹn hò, từng cưới cheo, nhưng chưa thực sự va chạm với tình cảm. Chưa có cơ hội tìm hiểu được, yêu là gì.

Hai mươi lăm tuổi, quen Định Sơn. Định Sơn hai mươi tám tuổi, làm ngành IT ở Trương Giang, công việc ổn định, lương cao, sinh hoạt đơn giản rõ ràng. Anh là người Nam Kinh, mẹ mất sớm, cha tục huyền. Làm việc và sống một mình ở Thượng Hải, đã mua được nhà ở Phố Đông từ lâu. Cuộc sống đơn độc tạo ra cho anh tính cách kín đáo trầm tĩnh, thường mặc áo sơ mi ca rô vải bông và quần dài nhung kẻ, đều là những chất liệu dày dặn đứng đắn lâu bền. Anh tiếp cận Khánh Trường, hết sức thận trọng.

Họ quen nhau ở thư viện. Có một dạo công việc của Khánh Trường đòi hỏi phải tra cứu. Tuy không được học đại học chính quy đúng ngành, nhưng cô đã tự rèn cho mình thói quen đọc và nghiền ngẫm. Đã nhiều lần anh trông thấy cô. Lúc thì hí hoáy ghi chép tại bàn, lúc thì cắm cúi tra phích, lúc lại ngồi ngắn ngơ hay ngủ gật ở một góc tường khuất sau dãy giá, sách vẫn cầm trên tay. Thường ở thư viện một mình, suốt cả ngày, từ sáng đến tối. Anh làm quen với cô, trò chuyện với cô. Họ ngồi ở sân thư viện, hoa tử đằng lúc lỉu rủ trong vườn, không khí đong đầy hương thơm. Cô ra đây hút thuốc, mắt nhìn xa xăm, phả một làn khói mỏng, không để ý đến ai, dáng điệu tự nhiên nhàn nhã. Anh dễ chịu với sự có mặt của cô. Cô mạnh mẽ trung tính, khác hẳn các cô gái nũng nịu ồn ào chí chóe.

Về sau cô hỏi anh, vì sao lại chọn cô. Em xinh, anh nói, em yên tĩnh. Vì hai điều ấy thôi. Thật ra cô không đẹp. Cũng chưa bao giờ là người có nội tâm yên å. Nhưng anh chỉ tiết lô đến thế.

Họ quen nhau không đúng thời điểm. Khánh Trường bấy giờ đã trở thành một phụ nữ có vẻ ngoài bất cần yêu đương. Ở trạng thái yếu đuối và bế tắc, người ta dễ dàng chấp nhận những mối quan hệ sâu sắc, bởi thế cô muốn gắn bó với anh. Giống như trường hợp với Nhất Đồng, mối quan hệ này cũng phát triển nhanh hơn lệ thường, nhưng mỗi người đều có động cơ sâu xa. Tình cảm xưa nay đều đi ngược chiều lý trí. Đối với hai người mang mặt nạ thì sự lãnh đạm đối với tình cảm cũng chính là sự hững hờ đối với đời sống của nhau. Bởi vậy dù kéo dài được hai năm, mối quan hệ giữa họ vẫn ì ạch, không sao tiến triển được.

Cô tự hỏi, cô có yêu anh không? Cô không biết. Thất vọng với tình cảm nhưng

không lấn cấn gì, cô bước vào hành trình này một cách thảnh thơi. Gặp gỡ không thường xuyên lắm, mỗi tuần chỉ một đến hai lần. Đôi lúc cô đến căn hộ Phố Đông của anh, ba phòng ngủ một phòng khách rộng rãi, nhìn ra không gian thoáng đãng, bài trí ngăn nắp sạch sẽ, tưởng chừng bao nhiều năm nay cái gì cũng có chỉ thiếu một nửa của mình. Ngoài việc đọc sách chuyên ngành, xem kênh thể thao, nghe nhạc cổ điển, anh không còn sở thích gì khác. Cần mẫn chuyên tâm với công việc, biết nấu nướng, thậm chí nấu khéo và ngon. Cô hay phải đi phỏng vấn xa. Đôi bên tụ ít tan nhiều, không lòng vòng dây dướng. Bản tính anh vốn điềm tĩnh, nay lại có một cô gái trầm mặc không thích nhiều lời thi thoảng lắm mới xuất hiện bên cạnh, kể cũng là hoàn mĩ. Với cô thì, được một người đàn ông vừa phải đáng tin cậy như Định Sơn bầu bạn trong nửa đời còn lại, tính ra không có gì phải hối tiếc.

Suốt thời gian cô ở bên Định Sơn, không ai hay biết có người đàn ông như thế tồn tại trong đời Khánh Trường, kể cả bạn thân như Fiona. Cách giải thích hợp lý nhất là: một, Khánh Trường và Định Sơn sống khá kín đáo, không bao giờ xuất hiện theo đôi theo cặp ở nơi công cộng, thế giới của mỗi người là một thể hoàn chỉnh độc lập; hai, Khánh Trường không có bạn bè thực sự nào, theo nghĩa đen. Mọi chuyện, cô chỉ chia sẻ với chính bản thân mình.

Cô không nghĩ đến kết hôn, cũng không cảm thấy mình đang yêu. Họ chỉ cùng qua lại và cùng tồn tại.

13

Đến thị trấn, cô đợi xe khách về làng Đông Khê.

Trông thấy một vòi nước bỏ hoang gần trạm thu rác, cô vặn ra rửa tay rửa mặt để tẩy bụi bặm, nước lạnh toát, trời giá rét đến cực điểm, một trận tuyết lớn đang đe dọa tràn về. Lưng đeo ba lô leo núi dung tích 6oL, đã dùng đến rách bươm, đáng lẽ vứt đi được rồi, nhưng cô trù trừ mãi không thay mới, dây đeo đứt thì lấy dây thừng nối lại. Mua hai chiếc bánh nếp trong quán nhỏ, ngồi ở phòng chờ nhéch nhác, vừa ăn bữa trưa đã bị đẩy xuống tận 2 giờ chiều vừa cẩn thận trông chừng chiếc balô đựng máy tính xách tay và máy ảnh.

Dạ dày và đường ruột cô rất khỏe, do được tôi luyện qua những chuyến đi hằng năm, chưa đau dạ dày kiết lỵ hay táo bón bao giờ. Không say xe, không dị ứng, không mất ngủ, không cận thị. Thể chất sinh ra là để lên đường. Mùa hè mặc váy, đôi chân trần nổi lên những múi cơ tròn chắc, kết quả của việc đi bộ đường dài. Đây là điểm khác biệt giữa cô và các cô gái khác.

2 giờ rưỡi chiều. Chen lên chiếc xe khách chạy về Đông Khê. Xe chật ních

những người địa phương, trầm ngâm kiệm lời, da dẻ đen sạm, mặt mày vô cảm nhìn ra cửa số. Phần đông ngả ra ghế hoặc tựa vào hành lý mà ngủ gà ngủ gật. Cô ngồi ở hàng ghế cuối cùng, chuyến đi xóc nảy, đường trải đá dăm không mấy phẳng phiu. Chẳng mấy chốc xe bắt đầu ngoằn ngoèo uốn lượn trên con đường ven núi. Liên tục bẻ lái quặt rẽ, lộ trình như tuôn đi mãi không thấy kết thúc. Một người đàn bà ở hàng ghế trước đẩy kính cửa ra, bắt đầu nôn ọe, giọt nôn bắn lấm tấm trên kính cửa, là bã thức ăn đang bị dịch vị tiêu hóa. Không khí xộc lên mùi chua thối, rồi mau chóng bị làn gió mạnh lùa vào đánh tan.

Trước khi cô lên đường đi Chiêm Lý, Định Sơn nói, Khánh Trường, tết này cha muốn chúng ta cùng về Nam Kinh. Ngụ ý của anh là ở nhà mong họ sơm sớm tổ chức đám cưới. Khánh Trường hiểu, thế là coi như cha anh đã chấp nhận cô. Ông giảng dạy ở Đại học Nam Kinh, Định Sơn cũng tốt nghiệp trường này, gia đình sinh hoạt theo lối trí thức nhưng không hề bài xích quá khứ lênh đênh vất vưởng như thú hoang của cô. Cô làm việc độc lập, có tiếng tăm và nền tảng nhất định trong ngành nghề của mình, họ tôn trọng cô vì điều đó, cũng biết Định Sơn quen được gia đình nề nếp bao bọc, tâm hồn vốn hướng nội, không phù hợp với những cô gái tủn mủn tính đếm. Khánh Trường sinh ra và lớn lên ở nông thôn nhưng phong cách lại phóng khoáng thẳng thắn khiến người ta yên tâm.

Có một lần, cha Định Sơn thận trọng dò ý Khánh Trường về chuyện nhà cửa. Định Sơn đang sống trong một căn hộ rộng một trăm ba mươi mét vuông, chính là để tiện cho việc kết hôn. Ông hi vọng Khánh Trường nhớ kĩ rằng căn hộ này hoàn toàn là của Định Sơn. Người Trung Quốc hình như đều chọn nhà cửa làm nơi gửi gắm trọn vẹn sinh mệnh. Đây là do tư tưởng hoang mang, không xác định được nên đặt đời mình vào đâu, thành thử không chiếm hữu được một khoảng không gian nào thì cõi lòng không đủ yên ổn và tin tưởng. Những kiến trúc bê tông đắt đỏ, những mét vuông cắt miếng xẻ khoảnh ấy, nhiều lúc còn được trân trọng hơn cả chất lượng của đời người.

Khánh Trường hiểu, cha Định Sơn rất lấn cấn chuyện này. Ở Vân Hòa hiện giờ cô chỉ có chú thím, từ nhỏ quan hệ đã thờ ơ, nhà mẹ không còn bất cứ ai lo lắng ngó ngàng đến cô nữa. Phần lớn thời gian của cô trôi qua trên những chiếc đệm giường liên tục thay đổi theo hành trình. Cũng có khả năng cô sẽ chết ở một chặng đường mông lung nào đó. Một căn nhà mà mình không chung tay đóng góp xây dựng thì rõ ràng không phải của mình, làm sao nảy sinh ý định chiếm hữu cho được. Người ta không biết cô đã nếm trải những gì, cô không kể chuyện quá khứ, nhưng cô đã nhận thức rõ ràng từ lâu. Bác khỏi lo, bác ạ, cô nói. Cháu hiểu mà.

Cứ thế, dù kinh tế và tinh thần độc lập đến đâu chăng nữa, nhưng muốn tình cảm và thể xác mình có người bầu bạn thì lại phải đối mặt với bao vấn đề dung tục và vụn vặt của hiện thực. Đối mặt với phiền não. Đối mặt với kì thị. Vì thế chưa bao giờ cô nhắc nhỏm đến việc kết hôn. Ở Vân Hòa, đàn bà con gái hai mươi lăm

tuổi chưa gả chồng chính là mối lo trong tim trong óc cha mẹ. Cũng may cô sống ở Thượng Hải, người thân ly tán, xung quanh hầu như toàn mẫu phụ nữ độc lập, coi trọng sự nghiệp, như Fiona. Họ sống tự do, không phải chịu áp lực gì về dư luận và môi trường. Nếu xét theo tham vọng của Fiona thì ba mươi lăm tuổi cũng chưa cần lấy chồng. Ở nơi đô hội đàn ông ồ ạt như triều lên hằng ngày, ở văn phòng, trung tâm thương mại, ga tàu điện ngầm, cửa hiệu, nhà hàng, câu lạc bộ thể hình... bất cứ một địa điểm nào cũng lố nhố cả ngàn cả vạn mạng. Giữa biển người ùn ùn đó, muốn tìm một đôi tay cùng dắt nhau đi đến bách niên giai lão chẳng phải chuyện khó khăn, cũng chẳng thiếu gì lựa chọn.

Đối với Khánh Trường, kết hôn không có nhiều ý nghĩa. Sinh hoạt là một chuyện, kết hôn lại là chuyện khác. Nó chẳng qua là một thành tố trong thực tiễn cuộc sống, một tồn tại có tính chức năng, lâu dần được coi như một thói quen, một trật tự, một quy tắc, một kết cấu. Nó chỉ có thể trở thành một thuộc tính trên mảnh đất này chứ không vượt lên cao hơn được. Bứt ra khỏi mối quan hệ với tinh thần, nó chỉ đơn giản là một sự việc. Giống như hàng hóa trong siêu thị, trông qua có vẻ đa dạng phức tạp nhưng thực chất ngăn nắp chặt chẽ vô cùng. Nó khiến người ta sinh hoạt ổn định thao tác nhẹ nhàng, thế thôi.

Cô không còn xem trọng hôn nhân nữa. Thật ra thì cô đã chuẩn bị sẵn tâm lý, cưới hay không đều quyết định rất nhanh. Đã coi hôn nhân có cũng được không cũng xong, dĩ nhiên có thể đồng ý kết hôn sau tết, mặc dù Định Sơn không phải là người mà trái tim cô chờ đợi. Chí ít, cô nghĩ, đêm xuống được ngủ bên cạnh một tấm thân ấm áp vững vàng hơi thở đều đặn. Tâm hồn và thể xác cô đã quá cô độc giữa biển người mênh mang này rồi, mà cô độc lâu ngày thì sẽ biến thành một bình nguyên xa xôi không còn bờ bến. Định Sơn là người đàn ông không biết gì cũng không hứng thú gì với thế giới nội tâm của cô. Không hạn chế tự do của cô, không cần cô thường xuyên bầu bạn. Anh cũng không hiểu được vẻ đẹp của cô, khao khát của cô. Bầu bạn với anh, cô cảm thấy an toàn.

Cô có thể ở bên anh, chấp nhận buông mình xuống lối sống tẻ nhạt an phận.

14

Xe từ đỉnh núi bò xuống chân núi. Ngoặt mạnh một cái là rẽ ra một con đường rộng thênh thang.

Òa! Bên trái hiện ra một hồ nước bao la, nước đầy ăm ắp, mặt hồ xanh trong, gió yên sóng lặng, làm nổi bật núi non xanh biếc trập trùng xung quanh. Quốc lộ màu trắng như dải lụa trải mãi về nơi xa. U uẩn thu mình, lại thẳng thắn tự nhiên. Bị mai một ở nơi này, lại như tồn tại ở một đường biên thời gian chưa bao giờ xê

dịch. Nó khiến người ta bàng hoàng khi bắt gặp, như cơn ác mộng không bứt ra ngay được, tri giác tê liệt chỉ muốn đến nhanh với đích điểm đã gần kề. Thác, đèo, rừng, trời, đường, nắng, gió... tất cả là một hợp thể cân đối nhịp nhàng.

Chẳng mấy chốc, quốc lộ bị xe khách bỏ lại đằng sau, bỏ lại cùng sự viên mãn và vô thường cố hữu.

Ngần ấy thứ ập tới trước mắt Khánh Trường chỉ trong chừng hai phút. Cô quay mặt đi, lấy lại hơi thở vừa tắc nghẽn vì chấn động. Vẻ đẹp cuốn theo chiều gió ấy khiến cô choáng váng, lệ ngập khóe mi.

## Tín Đắc

## Nguyệt sơn mai chi

1

Cô kể, có khi đang mơ thì choàng tỉnh, trong cơn ngái ngủ, tưởng đâu vẫn ở quán trọ gia đình Naya. Kiến trúc kiểu thực dân đã có lịch sử cả trăm năm, nhà hai tầng bằng gỗ trắng, cửa lớn cửa sổ lá sách màu lam tro. Đi xuống cầu thang, phòng khách có quầy lễ tân, sàn lát đá mài, đèn chùm pha lê, những bức ảnh xưa, tủ kính bày đầy đồ cổ và sản phẩm thủ công mĩ nghệ. Vườn hoa sau nhà có một cây rum, xuân nào cũng đơm chi chít hoa đỏ, phủ đầy mặt đất như tàn tích của những ngọn lửa.

Căn phòng họ thuê dài hạn ở mé trái tầng hai, trần nhà rất cao. Đồ dùng bằng gỗ tếch, thấp, màu nâu, trang trí lá sách, sàn nhà gỗ lim cũ nát, lau sạch để đi chân đất. Quạt trần màu xám khói, khi quay phát tiếng ken két, làm chiều mùa hè như dài mãi ra.

Quán trọ nằm ngay mặt phố, gần đường lớn, gần sông, gần chùa chiền, có thể nghe thấy đủ mọi âm thanh trầm bổng. Xe máy xe đạp chạy qua, những ngôn ngữ khác nhau, chó sủa, người hét, chim hót, là cây xào xạc trong gió, mưa... nguồn âm thanh ri ri loang rộng, lần lượt nối tiếp hoặc thay thế nhau.

Cửa sổ lá sách điều tiết ánh sáng của căn phòng, làm không khí trong trẻo. Ánh ngày lọt vào qua khe cửa, tãi những vệt sáng lốm đốm nhảy múa trên tường. Một thứ ảo ảnh nào đó khiến căn phòng mờ tối say ngủ bỗng khẽ khàng dịch chuyển, xoay tròn. Ngủ ở gian phòng dành cho khách này giống như ngủ giữa trung tâm thế giới, ngủ trên chiếc thuyền chở khách dập dềnh nơi mặt biển dồi sóng, ngủ trong một cái chợ lộ thiên ồn ào náo nhiệt. Với người vốn nhạy cảm từ nhỏ như cô, trạng thái này thật mê hoặc.

Thành cổ Luang Prabang. Một tiểu thành thanh tịnh thuần phác, làng mạc nằm giữa vòng ôm của núi cao và sông sâu. Hơi nóng trong kí ức, nắng đổ bỏng rãy của mùa hè. Đến mùa mưa, hơi nước ẩm ướt quần quanh. Có cảm giác khí hậu nhiệt đới làm nhòe mờ ranh giới về thời gian. Bắt đầu từ năm tuổi, cô dừng chân lại đây

cùng Trinh Lượng. Coi như một cứ điểm. Xuất phát đi Thái Lan, Việt Nam, Bhutan, Nepal, nói chung là cả khu vực Đông Nam Á, cuối cùng lại quay về chốn này nghỉ ngơi.

Wat Xieng Thong là một ngôi chùa nhỏ, nhưng lại là thiên đàng hoa lệ của cô thời thơ ấu. Mái cong uốn vào trong mây, vút xa như cầu vồng. Tường có bích họa, phần lớn lấy đề tài sự tích tôn giáo, khi bắt nắng, màu sắc sặc sỡ hắt ra từ những vụn lưu ly óng ánh, chụm thành một chuỗi hình ảnh: nông dân, hổ, báo, khỉ, hoàng đế, thị nữ, ruộng đồng, ngô, nhà tranh, cây chuối, dòng sông, Bồ tát... Những bức bích họa này đã trở thành thắng cảnh mà cô thuở nhỏ nằm mộng đặt chân vào.

Một pho tượng Phật bằng đá đặt bên lối đi, ngồi kiết già, hai tay chắp vào nhau, cằm hạ xuống, khuôn mặt đọng nụ cười thâm trầm khó tả. Sư trong chùa đã dựng một khung gỗ che mưa chắn gió cho pho tượng. Trước mặt Phật bày đầy hương, hoa tươi và nước trong. Khác với quần thể tượng tôn quý cao vời trong điện thờ, pho tượng này toát ra hơi hướm thế tục, nhưng vẫn có phong vị siêu thoát riêng. Trinh Lượng không theo đạo, nhưng khi quỳ xuống lễ Phật, bà đều buông bỏ thái độ kiêu hãnh ngạo nghễ và tỏ rõ tấm lòng tin phục

Hai chuyện có ấn tượng sâu sắc.

Tinh mơ hôm nào cũng nghe tiếng chuông chùa vọng vào qua cửa số, trời sáng rõ, tiếng chuông thấm cả vào tim phổi. Nhà sư bưng bát hóa duyên, mặc cà sa quét đất màu vàng cát, để lộ một bên vai, đứng thành một hàng. Thí chủ đã đợi trên đường, đặt cơm nếp và thức ăn vào bát. Trinh Lượng bảo cô đứng vào hàng ngũ đó, cảm nhận sự bình đẳng chân thành giữa cho và nhận, dùng nghi thức bố thí và cảm ơn để khởi đầu một ngày.

Tối xuống, theo chân Trinh Lượng, cô đến khu vực gần hoàng cung học các điệu nhảy truyền thống của người bản địa. Tơ trúc dìu dặt réo rắt, pha lẫn tiết tấu trầm bổng khoan nhặt. Tâm trạng linh hoạt hài hòa, không vướng bận đua tranh cõi tục. Khoác lên mình chiếc váy ống, búi gọn tóc, gài trâm và hoa tươi, cử động bàn tay, ngón tay và chân theo những vũ hình tao nhã. Trinh Lượng thích xem biểu diễn. Bà say mê âm nhạc và vũ đạo của mọi địa phương mà bà đặt chân đến, say mê cuộc sống thường nhật của họ.

Mỗi lần nhảy múa lại đi qua chợ đêm Luang Prabang. Yến tiệc linh đình sống động. Những chiếc lều nhỏ dựng san sát kéo dài tăm tắp cả con phố. Mọi người quên bằng khu cung đình biểu tượng quyền lực và đấu đá ở ngay gần đó, chỉ cầu một nơi an ổn. Đèn lửa nhấp nháy yếu ớt trong trời đêm, đám đông thư thả hoặc đi hoặc dừng. Phụ nữ địa phương ằm con bày hàng, đứa trẻ bú sữa, thiếp ngủ trong

lòng mẹ. Hàng hóa trong các lều vải không khác biệt nhau lắm, chênh lệch có chặng chỉ ở những chi tiết nhỏ nhặt. Chợ đêm sáng trưng yên tĩnh, kéo dài cho đến tận khuya.

Một ngày kết thúc, tấm màn sân khấu được kéo ra hằng tối tượng trưng cho nền tảng và bản chất của sinh mệnh: làm việc, nghỉ ngơi, ăn uống, chơi đùa, rảnh rang, lặp đi lặp lại, cứ thế cho hết một đời.

2

Khu thành cũ thích hợp cho thiếu nhi vui chơi. Trời nóng hầm hập, người lớn và trẻ nhỏ lui tới trên đường đều ở các nơi khác đến tìm niềm vui yên ả. Đạp xe, đi bộ, chạy, bơi lội dưới suối, bắt cá, hát, đùa nghịch... luôn thấy mặt trẻ thơ, không vắng bóng bao giờ. Hằng ngày có đủ hạng người lui tới quán trọ. Nhiều lữ khách một thân một mình, một ba lô, đêm khuya ngồi trên bậc thềm hút thuốc. Gia đình nào dắt theo con nhỏ thì đặc biệt náo nhiệt. Cũng trọ dài ngày như họ là một nhà kia, ở đến hơn nửa năm, có bố mẹ, có hai chị em người Paris, một đứa sáu tuổi, một đứa ba tuổi. Và một bé trai tóc vàng bảy tuổi người Phần Lan.

Buổi tối cô thường chơi đùa với bọn chúng, chạy đuổi nghịch ngợm, la hét, xô đẩy lẫn nhau trong con ngõ chật hẹp dưới ánh đèn vàng vọt, mồ hôi đầm đìa. Trời đêm ngào ngạt mùi thơm của hoa đại.

Mọi người dùng cơm trong tiệm nhỏ ở ngay bên đường, thực đơn đậm chất địa phương, họ thường gọi nước chanh, cá sông, mì gạo, cơm nếp nắm, nem, rau tươi, kết hợp với các gia vị như bạc hà, húng quế... Trời tối, núi đồi đồng ruộng ven sông Mê Kông lồi lõm đen thui như quái thú. Tiệm bật vô tuyến ầm ầm, chó mèo rúc rích vào ra. Cô nô giỡn ngoài ngõ, Trinh Lượng ăn cơm trong tiệm, uống mấy cốc bia Lào, mặc váy ống thổ cẩm. Bà làm việc ở ngôi làng gần đó, công việc là đi lên núi, vào vùng sinh sống của dân tộc thiểu số để thu thập nguyên liệu dệt và thêu.

Emily ba tuổi, chạy chơi mệt bèn bò lên người mẹ nó, kéo cái váy hai dây lệch xuống một bên làm nửa ngực chị ta hở ra, nhoài tới bú. Mẹ của Emily là một nhà sinh vật học, đang làm nghiên cứu ở đây. Người phụ nữ châu Âu này có vóc dáng mảnh khảnh, khuôn mặt xinh đẹp, không mặc áo lót, phơi ngực trần ra trong bóng đêm, vẫn tự nhiên cười nói với người xung quanh. Cảnh tượng ấy lưu lại rất sâu trong kí ức Tín Đắc. Cô và Trinh Lượng không chia sẻ khoảnh khắc thân mật như vậy bao giờ. Cô chưa từng mút thử hay vuốt ve thân thể bà. Đã khi nào cô bú mẹ? Đã khi nào cơ thể cô thực sự hấp thụ một dòng sữa? Điều này, không bao giờ làm sáng tỏ được nữa.

Năm mười ba tuổi, cuối cùng cô đã nhận ra cấu trúc của đời mình: một cô bé sống cùng một phụ nữ trưởng thành. Một cô bé trong đời thiếu vắng sự hiện diện của người cha.

Huyết thống của cô, cố hương của cô, trong một lần động đất, đã bị phá hủy tan tành cả.

Thôn làng trên núi vắng, tách biệt với trần gian, phong cảnh nên thơ. Chỉ trong một đêm, đất long núi lở. Sau đó còn hai đợt động đất liên tục, tường xiêu nhà đổ và các thi thể bị lấp sẵn một lần nữa tụt sâu xuống. Địa hình thay đổi, cả khu vực biến mất, lịch sử bị xóa sạch, không còn xuất hiện trên bản đồ. Xuân Mai, tên đất, từ bấy chẳng ai nhắc tới. Mốc địa giới tiêu tan trên bề mặt địa cầu.

Cô bé năm tuổi là sinh mệnh duy nhất sống sót một cách diệu kì. Rất đông người đăng kí nhận nuôi. Trại trẻ mồ côi tiến hành xét duyệt phỏng vấn. Thẩm Trinh Lượng gia nhập danh sách nhận nuôi. Bà hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật, có danh tiếng, kinh tế vững vàng. Và được chấp nhận.

Mỗi đứa trẻ có một lớp vỏ, sáng sủa hoặc tăm tối. Chúng là thứ quả tự sinh tự dưỡng, không phải đất bùn trong tay người lớn, cũng không phụ thuộc ước mong của ai. Trinh Lượng hiểu rõ điều ấy. Bà xuất hiện trước mặt cô, không dễ dãi ôm ấp, không nhiệt tình bắt quen hay làm thân chóng vánh. Năm ấy Trinh Lượng hai mươi bảy tuổi, nhan sắc không lấy gì làm tuyệt mĩ, nhưng ánh mắt khiến người ta khó quên. Đôi đồng tử, rõ ràng đang dịu dàng trong vắt như mim cười, chỉ tích tắc đã lắng xuống thành nỗi cô quạnh không thể đong đếm, chúng khiến vẻ mặt bà trở nên phức tạp. Giống sóng gọn lăn tăn trên hồ, dưới làn nắng và bóng mây, biến ảo ra muôn vàn tầng lớp và tiết tấu. Bà mặc xường xám mùa hè màu lam thẫm, không chăm chút cho lắm, rát rạt gió bụi vì lái xe tới đây, đứa bé cúi mặt, nhìn cá vàng và cành hoa thêu trên mu giày, lớp nhiễu hồng đã xơ sợi.

Trinh Lượng hỏi khẽ, em thích hoa à? Cô gật đầu. Người phụ nữ vòng bàn tay vẫn giấu sau lưng ra, đưa cho cô một bó thạch trúc thảo hái bên đường. Bông hoa màu trắng xốp, diềm cánh răng cưa, giống đàn bướm đang đỗ nghỉ, lá dài hẹp màu xanh còn đọng sương. Hỏi cô, hoa này đẹp chứ? Cô gật đầu. Bấy giờ người phụ nữ mới chìa tay, nhẹ nhàng nắm lấy tay cô, nói, gọi tôi là Trinh Lượng. Tên tôi đấy. Thẩm Trinh Lượng. Em là Tín Đắc. Tên tôi đặt cho. Thẩm Tín Đắc.

Trinh Lượng lái xe đưa cô đi. Xe lúc đi lúc nghỉ, băng qua nhiều tỉnh khác nhau, vượt qua các thành phố, phường xã, làng mạc lớn nhỏ. Cô vẫn cầm bó thạch trúc thảo, trải qua ba ngày hai đêm dài dằng dặc ở băng ghế sau. Trông thấy mặt trời mọc, rồi lặn, trăng lên, rồi mờ. Dọc đường, người phụ nữ rất kiệm lời. Lúc mở

nhạc, lúc hút thuốc, có lúc vừa lái vừa thò tay từ ghế trước xuống, ra dấu bảo cô nắm tay. Tay Trinh Lượng gầy tro cả xương, lòng bàn tay ráp và ấm, làn da không được chăm sóc, có thể thấy đã làm rất nhiều việc nặng. Mu bàn tay ngoàn ngoèo gân xanh rêu, đập phập phồng dưới làn da mỏng. Cô vuốt ve những đường gân từng trải, cảm nhận sức sống thẩm thấu trong đó, lòng thấy bình yên, dần dần chìm vào giấc ngủ, tay vẫn cầm bó thạch trúc thảo.

Trước tiên đến Bắc Kinh. Trinh Lượng dẫn cô đi gặp bạn bè, đến một chung cư cao cấp chiếm trọn cả một tầng lầu. Cô chưa bao giờ trông thấy một căn nhà hoa lệ đến vậy: nội thất cổ bằng gỗ lim, khăn trải bàn thêu bằng lông đuôi khổng tước, đế nến nung Cảnh Thái Lam, xô pha nhung thêu tay, bình phong bằng gỗ đàn hương khảm ngọc... Tất cả mọi vật hiện lên lung linh trước mặt Tín Đắc bé nhỏ. Hứa Hy Niên là một người đàn ông năm mươi tuổi, ăn bận chỉn chu, tóc mai đã bạc, vẻ mặt và giọng nói đều trầm tĩnh, vẻ người phong nhã lịch thiệp. Ông làm việc lâu năm ở Thụy Điển, không rõ xuất thân ngành nghề là gì. Hôm ấy ông cất công về nước, đợi ở căn hộ, cốt để gặp họ.

Trinh Lượng nói, người bạn nhỏ của em đấy. Sẽ sống với em.

Ông hỏi, em có định cho cô bé đi học không.

Cô bé chưa đi học vội. Chúng em sẽ sang Lào sống một thời gian.

Hay lắm.

Anh bán giúp em căn hộ ở Bắc Kinh. Em không cần nó nữa. Em cũng không định quay về.

Ù. Anh biết thứ em cần, suy đến cùng đều vượt trên những thứ này.

Có thể thấy, Hứa Hy Niên rất cưng chiều và yêu thương Trinh Lượng, nhưng bầu không khí giữa họ không thể gọi là quyến luyến thân mật. Họ ít trao đổi, thái độ đều lãnh đạm, khách sáo, thậm chí thờ ơ. Buổi tối ông đưa hai người đến dùng cơm ở một nhà hàng Pháp sang trọng. Hứa Hy Niên ăn vận đắt tiền, Trinh Lượng mặc áo vải bông cũ, xuềnh xoàng, tóc búi lỏng cài một cây trâm bạch ngọc. Hai người không hề tương xứng, cả về trang phục lẫn khí chất. Người đàn ông liên tục nghe điện thoại, giải quyết công việc. Trinh Lượng chăm cho cô ăn, nhưng không dạy cô phải dùng khăn hay dao dĩa thế nào, để cô tùy ý. Có lẽ là thấy chẳng cần học hỏi hay tuân thủ quy củ gì hết. Về sau cô cũng luôn thực hành nguyên tắc này.

Tối hôm đó, Hứa Hy Niên bay đi Zurich. Trinh Lượng dắt cô bước vào một cuộc hành trình.

Năm tuổi, tôi gặp Trinh Lượng, mọi sự kiện trước đó không để lại mảy may dấu vết trong tâm trí. Cô nói. Không hiểu tại sao.

Không còn kí ức nào về bóng tối, tan vỡ, sụp đổ, chìm lim, sợ hãi, chôn vùi. Không còn khái niệm hay hình ảnh về cha mẹ, cố hương, không hiểu bản chất và ý nghĩa của họ. Vì vậy cũng không tồn tại nỗi đau. Cô không tìm thấy trên đời một bằng chứng nào liên quan đến cuộc đời mình, đã đánh mất hết những tọa độ, kinh tuyến, vĩ tuyến của thân thế mình. Dấu ấn về một khoảng thời gian cũng rơi đâu đó. Điều này khiến cô cảm nhận được sự độc lập và hoàn chỉnh của một tồn tại tự thân. Khiến cuộc sống cô bớt phần rườm rà phức tạp.

Một người phụ nữ trưởng thành quyết định liên minh với cô. Đặt tên cô là Tín Đắc. Cái tên mang hàm nghĩa gì, Trinh Lượng chưa bao giờ giải thích.

Bởi *tin tưởng* (tín), nên *có được* (đắc)! Một quan điểm đang mong mỏi được kiểm chứng chăng? Trinh Lượng muốn cô thành bạn đồng hành trong thế giới trò chơi đối kháng. Bà là người hướng đạo, dẫn cô vào rừng theo con đường nhỏ gần với lưng trời, quyết dương xỉ mọc rậm rạp hai bên chân đi, mục tiêu của cuộc đời không giới hạn ở những thứ có được trên trần gian. Cô không thể làm đứa con gái bò lên người mẹ vòi vĩnh âu yếm. Cô là đồng minh của bà. Bầu bạn cùng bà trên những chặng đường trắc trở, vượt qua mạng lưới kinh vĩ tuyến giăng khắp bề mặt địa cầu. Quan sát, cảm thụ, tìm kiếm, trải nghiệm.

Khi nhận bó thạch trúc thảo từ tay Trinh Lượng, cô đã quyết định chấp nhận số mệnh đó.

4

Rời khỏi Lào, họ đến đảo Tứ Độ, sống trong hai năm.

Trinh Lượng dệt vải gai, thêu thùa. Vải dệt từ sợi gai thực vật, thành hình trên khung cửi truyền thống. Hòn đảo này trồng rất nhiều đay phù hợp để dệt vải gai. Trinh Lượng không chỉ thu mua xơ sợi, mà còn tự mình trải nghiệm quá trình trồng trọt chăm bón, chọn đay, luộc đay, lên men, giặt tẩy, phơi khô, kéo sợi, dệt sợi, xe tết. Từng công đoạn một. Bà nói, biết sợi trên tay mình hình thành thế nào, khi dệt vải mới cảm nhân được chất liệu, thấu hiểu sự giao hòa. Vải như thế, dệt ra sẽ

khác la.

Đảo rất hoang vắng. Chỉ có đay, rậm rạp phủ kín núi non ruộng đồng. Tháng Tám nở hoa. Từng chuỗi hoa như cánh bướm hồng tím, tỏa hương ngọt lừ vào không gian. Thân cây mập mạp, chia nhánh dài, lá hình bầu dục mọc tầng tầng. Giữa hè là thời điểm phù hợp để cắt đay, đay chưa nở hoa là chưa già. Sợi kéo ra mảnh nhẹ, bền dai, lại có sắc sáng bóng tự nhiên. Trinh Lượng làm cùng mấy bà già trong vùng. Người trẻ không làm những việc này, phần đông đã rời đảo vào thành phố kiếm sống.

Họ hái đay trong núi sâu, bó lại rồi chất vào nồi lớn để luộc, sau làm nguội bằng nước biển, lại cho vào vại đợi lên men. Qua một ngày rưỡi, mang ra biển rửa trôi phần biểu bì rữa nát. Tất cả các công đoạn này phải thực hiện vào mùa hè.

Trong thời gian đó, cô cảm thấy hết sức vui thích. Mặc váy chấm bi chạy nhảy bên bờ biển, hái hoa cỏ, bắt các loại cua còng. Đợi Trinh Lượng xong việc. Đôi lúc Trinh Lượng bận rộn đến tận chiều tà, băng qua bãi cát đã rút triều để về nhà, mồ hôi đầm đìa. Mặc quần vải thô, áo phông, đầu tóc búi gọn trong khăn trùm. Nghỉ chân giữa chừng, bà châm một điếu thuốc, quay mặt ra biển mà hút, vẻ an nhàn tự tại. Ráng chiều trên biển huy hoàng chứa chan.

Trong kí ức cô, người phụ nữ ấy đã dành phần lớn cuộc đời để dệt một tấm vải.

Đem sợi thực vật tách được từ cây cỏ, cuốn thành từng cuộn, mắc lên khung cửi. Tẩm ướt chỉ rồi đưa vào dệt luôn, dệt một mạch cho xong, nếu không sợi đay sẽ cứng lại. Sợi chỉ xuyên qua suốt, bắt đầu tuôn đi. Con thoi nhịp nhàng qua lại. Tốc độ rất thong thả. Một cuộn sợi có thể dệt được một mảnh vải 40x30 cm. Đây là công việc trùng lặp, đơn điệu, gói gọn thời gian tĩnh lặng vào mình. Trinh Lượng tuần tự làm từng xen ti mét một. Tư thế và tiết tấu khiến cho cô, đang còn thơ bé, cảm thấy kì diệu đến mê hồn.

Trinh Lượng dạy cô học cổ thi, đọc "Gió sông lùa áo vải, sương cỏ ướt hài thô" của Lục Du. "Áo vải" ở đây chính là thứ bà đang dệt. Vải gai màu trắng mỏng tang như cánh ve, mỏng mà dai, hắt sáng lờ mờ như tơ tằm. Loại vải dệt tự nhiên hợp với làn da này là kết quả của vật liệu do thiên nhiên ban tặng vào một thời điểm nhất định, phối hợp với các công đoạn phức tạp ngặt nghèo và lao động hoàn toàn thủ công. Công việc ấy phải điều chỉnh theo sự thay đổi của thời tiết, chứ không phải hoạt động độc lập dựa vào máy móc. So với sản phẩm đại trà ở các dây chuyền nhà máy, thì sản xuất sợi tự nhiên rõ ràng là khó khăn mong manh hơn, dễ sai sót hơn, phải đầu tư nhiều công sức, kiên nhẫn, tập trung hơn. Nhưng nó lại chứa đựng tinh thần và ý chí của con người, nó sống động, nếm trải cả cái đẹp và lầm lỗi khó lường trong từng giây từng phút. Đó là thú vui khi dệt một tấm vải.

Sản xuất sợi thực vật đòi hỏi giá thành cao nhưng sản lượng thu về lại thấp, chưa kể khung dệt truyền thống đã bị đào thải gần hết, thao tác mất công, thận trọng, nên trong thời đại công nghiệp dây chuyền quy mô lớn đề cao lợi nhuận thương mại, hình thức này chỉ còn mang tính tượng trưng thẩm mĩ. Trinh Lượng lên núi, xuống biển, ra đảo, vào thung lũng, sưu tầm các loại hoa văn, màu sắc, chất vải, cách thêu. Tự tay dệt vải, cắt, may váy áo và đồ trẻ con đơn giản xinh xắn, lại thêm thêu tay và nhuộm màu tự nhiên, sản phẩm bán ra rất đắt, khách mua thưa thớt. Cũng có nguồn cầu cố định, chủ yếu là Nhật Bản và châu Âu. Trinh Lượng chỉ coi đây như việc làm để giết thời gian. Họ không phải lo nghĩ về sinh kế. Cuộc sống cũng đơn giản.

Trinh Lượng gắn bó cuồng nhiệt với ngành nghề thủ công lâu đời này, hiển nhiên là còn mục đích khác. Nó đi ngược lại thời đại thần tốc và huyên náo hiện nay, mà bà lại đang muốn giật lui. Nói cách khác, bà định thử nghiệm một phương thức chạy trốn, cái giá phải trả là cuộc sống phiêu bạt vô định không chốn nương thân, xa cách với con người và xã hội.

5

Năm cô mười ba tuổi. Trinh Lượng nói, Tín Đắc, chúng ta đến Lâm Viễn nhé.

Sau ở đó bao lâu, cô hỏi.

Không biết, Trinh Lượng đáp. Có khi ở luôn. Tôi sẽ mở một cửa hàng, em đi học và kết ban. Em đã lớn rồi.

Dãy Thanh Viễn như một bức tường thiên nhiên sừng sững ngăn cách, biến thành cổ Lâm Viễn thành một buồng tim biệt lập. Núi đồi trập trùng nối tiếp, ngoàn ngoèo uốn lượn, trồng đầy trúc, phong, dương, tùng bách, long não, xanh tươi bốn mùa. Trên đỉnh núi có chùa Thanh Viễn cổ kính hoang phế. Hồ Thanh Viễn sóng gọn lăn tăn, hè mưa đông tuyết, mở rộng vòng tay đón thế nhân. Thành phố này chia làm bốn mùa rõ rệt. Mùa xuân đào hồng liễu lục, mùa hè sen phủ mặt hồ, mùa thu hoa quế hương đưa, mùa đông lạp mai khoe sắc. Thiên nhiên mang lại cho con người nơi đây tâm trạng yên bình và biết tận hưởng mỗi thời khắc sống. Thưởng hoa, uống trà, ngắm trăng, ngóng hồ, nghe nhạc, chèo thuyền, du ngoạn, chơi đùa.

Do mối quan hệ tương hỗ không thể tách rời ấy, thiên nhiên Lâm Viễn thoát được cảnh ngộ bị con người hủy hoại. Phần lớn thành phố vẫn đang tiến bước, một số khu vực thì đã chết, điều này giúp nó bảo lưu sắc thái cổ kính, giữ gìn được nét tôn nghiêm. Lâm Viễn có chỗ dựa có điểm tựa. Nó không phải thành phố được xây

đắp hoàn toàn mới trên đất hoang chẳng có gì ngoài buôn bán. Cũng không phải là một thành cổ bị phá hủy nặng nề để cuối đời thương tích trầm trọng ngơ ngác thất thần như Kỳ Chiếu.

Ngõ nhỏ lát đá xanh, nhà cao vườn rộng, hồng leo ló đầu tường, chợ, không khí ẩm lạnh, mùi cuộc sống chất phác. Người ở thành phố khác đến Lâm Viễn du lịch, khuấy động một hồi rồi đi, người mới lại đến. Lâm Viễn chưa bao giờ hẫng hụt vì tĩnh lặng, cũng chưa bao giờ quay cuồng trong náo nhiệt. Giống như công viên giải trí khi chiều tối, cho dù hội hè đèn đuốc tưng bừng liên miên bất tận, thì vẫn là nơi cách biệt với huyên náo trần gian. Lâm Viễn là một thực thể độc lập lánh đời, nhưng vẫn đầy đủ khả năng giao tiếp.

Trinh Lượng nói, đời người ngắn ngủi, thời gian hữu hạn, vì vậy cố gắng xê dịch xem xét nhiều nơi, gặp được nơi nào yêu thích thì dừng chân.

Bà chọn ở lại thành phố này.

Mười ba tuổi. Cô là thiếu nữ có ánh mắt trong trẻo vẻ mặt già dặn. Mê mải vẽ đường kẻ đen thật mảnh trên mí mắt. Quan sát sự vật và con người xung quanh, cảnh giác nhạy cảm. Đêm khuya trở dậy, ngửa mặt nhìn vòm không trăng sáng tìm hiểu sự uyên áo của ngân hà, đồng thời cũng thích thú với con mèo hoang lững thững trong rừng trúc, hoa ưu đàm trắng nở bừng trên hiên đêm, đom đóm đậu nghỉ giữa lùm hoa bóng nước. Chạy dưới mưa, tìm nấm trong rừng rậm chẳng có đường mòn, cởi quần áo vẫy vùng cùng nước hồ mênh mông. Và cả váy phồng, âm nhạc, thi ca, đọc sách, vẽ tranh, xem phim, du lịch. Khát khao kết bạn, mở đường tình cảm.

Quen chân trần trèo cây, treo một chiếc xích đu buộc bằng dây mây giữa những thân hòe to cao. Đan bồ công anh làm vòng tay, tết nhành liễu thành vành nhỏ. Nhuộm móng tay chân bằng nước ép hoa bóng nước. Ăn cánh đỗ quyên tươi, nhai cành xoan hôi non mềm. Tán phấn trắng lên vùng giữa chân mày và mí mắt, như mặt nạ tuồng.

Cô theo Trinh Lượng phiêu du khắp nơi. Nếu ở thành phố, sẽ được cắp sách đến một trường dân lập. Nếu ở vùng xa xôi hẻo lánh thì ngưng học hành, trừ nhận mặt chữ và tập đọc. Thời gian còn lại đều để trải nghiệm thực tế: đường sá gập ghềnh, ăn ở đi lại, quan sát tiếp xúc với ngôn ngữ văn hóa con người khí hậu thực vật của các vùng miền khác nhau. Mở hết mọi giác quan, hấp thu tất cả. Trinh Lượng luôn cởi mở với cô. Bôn ba phiêu bạt, lang thang đây đó, chứng kiến những sự vật hiện tượng không tài nào tin được. Họ vừa náo nức tò mò, lại vừa điềm nhiên bình thản với mỗi vùng đất đi qua, sẵn sàng giã từ, lại cũng sẵn sàng nấn ná.

Cô nói, chắc hẳn lối sống của con người ta định hình từ thuở ấu thơ, bởi ngay từ hồi ấy tôi đã rất phóng khoáng cởi mở. Trinh Lượng và tôi, tuy là hai cá thể, nhưng không hề tách biệt hay khép kín. Thực tế chúng tôi luôn mở rộng lòng mình với mọi người và với các hành trình.

Vì thế. Năm mười ba tuổi, cô không phải là tờ giấy trắng chưa mang dấu tích vạch vẽ nào nữa, mà là chất lên men sau thời gian dài di chuyển và ăn ở tạm bợ. Không được đào tạo bài bản, nhưng thành thạo ngôn ngữ và cách thức biểu đạt của nhiều vùng miền khác nhau. Không máy móc duy trì bất cứ một quan điểm cố định nào về thế giới. Cảm thấy quan hệ biện chứng giữa hai mặt trái phải và tính đối lập mâu thuẫn trong mỗi sự vật đều là hợp lý.

Cô được gửi tới một trường dân lập ở Lâm Viễn. Từ nhỏ cô đã có một cái tên tiếng Anh, Fiona, phát âm gãy gọn đẹp đẽ, là do Trinh Lượng chọn cho. Bà tin rằng sự giao lưu văn hóa với nước ngoài sẽ làm phong phú thêm khả năng cảm thụ của con trẻ. Cho cô học tiếng Anh, còn thời gian thì học yoga, múa ba lê, trượt băng, bơi lội, dương cầm, quốc họa, thư pháp... Vừa tiếp xúc và tận hưởng các lĩnh vực khác nhau cho vui, vừa vun xới và hun đúc tâm hồn thông qua quá trình rèn luyện.

Trẻ con trường này đều xuất thân từ gia đình khá giả. Khi xuất hiện ở bữa tiệc đón học sinh mới, trên tóc cài một bông thục quỳ, cô có cảm giác rất phi thực, thấy mình không ăn nhập gì với xung quanh, hệt như một loài cá từ đáy sâu đại dương vừa nhảy vọt lên khỏi mặt nước. Toàn thân ướt và tanh, dồi dào sức sống. Trên cổ là sợi dây đỏ mà Trinh Lượng đeo cho từ nhỏ, xỏ qua một chiếc nanh chó bằng bạch ngọc. Đã lên nước óng ánh. Đôi mắt một mí lạnh tanh, trong veo, đen láy. Ánh nhìn lãnh đạm kiêu kì, hiếm khi nở nụ cười.

Trang Nhất Đồng mau chóng trở thành người bạn đầu tiên của cô. Cậu là người trong vùng, lớn hơn cô một tuổi, say mê cô vô cùng. Cô biết mình đã chinh phục được câu. Sâu trong tâm hồn, cô là một thiếu nữ cô độc.

Cậu hỏi, Fiona, mẹ em là nghệ sĩ phải không? Trong lễ kỉ niệm thành lập trường, cậu đã trông thấy Trinh Lượng. Bà không chú ý ăn vận, đến dự buổi lễ long trọng trong chiếc áo nỉ màu lam khói tự may, không trang điểm, khuôn mặt gầy sắt se, tóc mai cài một bông thạch trúc màu trắng. Thoáng trông cũng biết hai mẹ con họ là người vùng khác, đến ngụ cư ở đây. Cô nói không, mẹ chỉ dệt vải thôi. Nhưng không định giải thích cụ thể vì sao lại là dệt vải.

Cô thấy bố mẹ của các bạn học quây lại chuyện trò rôm rả, riêng Trinh Lượng đứng một chỗ thờ ơ thong thả nhìn đám đông. Cuối cùng bước ra khỏi cửa, tay cầm một ly sâm banh, tay kia rút điều thuốc cắm vào giữa hai hàm răng, châm lửa

hút, không để bản thân phải khó xử. Từ nhỏ cô đã quen với hình ảnh một Trinh Lượng lẻ loi cô độc nhưng ung dung tự nhiên. Mẹ là nghệ sĩ ư? Cô không biết. Trinh Lượng điềm tĩnh kiệm lời, chưa bao giờ để ý đến đánh giá bên ngoài hay người khác, cũng không sốt sắng lấy lòng đám đông. Công việc của bà có giá trị, nhưng đi ngược trào lưu, chỗ đứng nhỏ hẹp. Tuy thế, họ sống một cách thực sự. Đây là điều duy nhất mà Trinh Lượng chú trọng.

Thi thoảng, giữa nọ nảy ra cuộc đối thoại như sau:

Tín Đắc, ở trường em chỉ cần tìm bạn để chơi cùng thôi. Thi cử điểm chác thế nào, đấy không phải là mục tiêu đi học.

Vậy sau này con không cần lo đến việc vào trường đại học tốt, tìm được việc làm tốt hay sao?

Nếu đủ khả năng, đương nhiên em sẽ vào được trường tốt. Quan trọng là em phải tự xác định xem có cần thiết không. Công việc cũng vậy.

Từ giọng điệu của Trinh Lượng, cô nhận ra bà không hề bận tâm dù cô trượt đại học hay thất nghiệp. Cô không muốn tương lai rồi giống mấy súc vải dệt của Trinh Lượng, đẹp đẽ mát mẻ đấy, mà hoàn toàn vô dụng với thế gian. Lối sống lẻ loi trái khoáy này không hợp thời cuộc. Cô muốn sưởi ấm mình bằng việc hòa nhập đám đông, cho dù chưa hiểu rõ phải đi thế nào đi đến đâu. Trước hết gắng sức học hành, đáp lại tình bạn của Nhất Đồng, bỏ công bỏ sức để bản thân được ấm áp. Cô nói, tôi chờ một cơ hội để được vào cõi người.

6

Trinh Lượng mua một mảnh đất ở ngoại thành phía Đông, dựng một nếp nhà. Đây là nơi ở ổn định đầu tiên của họ sau một hành trình dài phiêu linh. Trong nhà trần thiết giản dị, phần lớn là đồ sưu tầm từ chợ phiên giá rẻ và chợ đồ cũ ở nhiều nơi: đèn sàn theo phong cách thập kỉ trước, gương sứ hình hoa sen, tủ quần áo bằng gỗ anh đào, đại khái là thế. Các món trang trí khác đều được lựa chọn theo trường phái tự nhiên và an toàn cho môi trường, như ga trải giường sợi bông 100%, khay gốm, khăn ăn vải lanh, bồn rửa tay bằng sởi mịn, chậu hoa bằng đất sét thiên nhiên...

Nhà bếp bày biện đơn giản, không có lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy rửa bát, cối xay thịt, máy giặt. Khuynh hướng là cố gắng tận dụng lao động tay chân như một cách tiêu hao năng lượng, không có vô tuyến, chưa bao giờ xem bất cứ một chương trình truyền hình nào.

Vào mùa hạnh chín, bên xóm có người gửi tới một thùng carton đầy ắp quả hạnh mới hái trên cây, mềm, vàng, thơm ngát. Họ cùng thức thâu đêm để làm tương hạnh, đóng vào chai thủy tinh. Dưa chuột, cà chua, tỏi tây, đậu ván, hành lá, thu hoạch về rồi tùy loại mà lần lượt chia một nắm hoặc một giỏ đến bếp các nhà. Bằng đôi tay mình, Trinh Lượng cứ từng bước, từng bước xây dựng tổ ấm như mong muốn, không thua kém gì đàn ông. Nấu nướng, trồng trọt, thu hoạch, quét dọn, tận hưởng niềm vui trong lao động.

Trên đường phiêu lãng, họ thường đến các chợ phiên, tiệm đồ cũ và chợ nông sản địa phương, dạo quanh ngắm nghĩa, tìm kiếm đồ vật sưu tập như sách cũ, tranh kí họa và tranh sơn dầu khổ nhỏ, y phục ngày xưa, đồ sứ, hàng thêu, hàng dệt, tượng Phật, hạt bồ đề cổ, nghiên mực, vại đất sét, sứ màu, đồ ngọc, đá điêu khắc, đất nung, rối bóng, hội họa, tranh cắt giấy... Các món này, thứ thì chụp ảnh, thứ thì phác họa lại, thứ thì hỏi mua, đóng gói rồi nhờ chuyển về nhà.

Là người thấy nhiều hiểu rộng, Trinh Lượng không khép nội thất ở nhà theo một khuôn mẫu cố định nào, bởi thế mà truyền thống phương Đông sắp đặt bên khí chất phương Tây, chiết trung, hài hòa, tự nhiên, càng ngắm càng thấy mới mẻ. Từ nhỏ Tín Đắc đã biết vun xới sở thích, quần áo cất trong một cái tủ kê ở phòng ngủ, tủ trang trí bằng các chi tiết hình vỏ sò, màu lam nhạt như nền trời ban sáng lúc mới thức giấc, sắc màu khiến lòng rất bình yên. Nhà bếp đặt một chiếc tủ bằng gỗ đào hoa tâm, cửa gắn kính, bên trong bày hàng lô đồ trà, cốc chén, bát đĩa thu thập được. Đây là kho báu của cô.

Cô nói, bà truyền cho tôi gu thẩm mĩ và lòng trân trọng đối với vật dụng, đây không phải là một biểu hiện của hư vinh, không phải sự đong đếm tiền bạc đơn thuần, càng không phải thái độ chiếm hữu thô bạo. Mà là một kiểu tìm hiểu lẫn nhau, êm đềm, nhạy cảm.

Cô nói, hồi nhỏ, tôi đi đôi giày da, cũ mà thoải mái, chỗ xỏ dây có điểm một bông hoa bướm bằng da sơn dương rất tinh xảo, sản phẩm của một thị trấn ở Ý. Váy tôi mặc bằng vải gai, xếp ly, hoa văn thêu chữ thập trên nền lam là tác phẩm riêng có của một dân tộc thiểu số ở vùng cao nước Lào. Tôi còn có chiếc vòng cổ độc nhất vô nhị xâu từ những bông hoa bằng tơ lụa các màu, hàng thủ công, chất liệu vốn là của một bộ kimono lâu đời bày bán ở một khu chợ tỉnh Nara Nhật Bản, màu sắc hoa văn ngày nay gần như không tìm được nữa. Tôi đã đeo chiếc vòng này tham gia biểu diễn múa ở trường.

Sự tồn tại của những món đồ đầy cá tính giúp cô nhận ra mình khác với mọi người. Giữ khoảng cách với đám đông, là một cách định vị phẩm chất.

Trinh Lượng của tuổi ba mươi lăm không khác biệt bao nhiều so với thời hai mươi bảy. Công việc nghệ thuật khép kín đơn thuần giúp thanh lọc tâm hồn, ngăn cản lão hóa về ngoại hình. Lắm lúc dung mạo bà thậm chí còn như quay lui, dần dần khôi phục vẻ thanh thoát nhẹ nhõm thời thiếu nữ. Duy trì sự tập trung, hăng say làm việc, mở con đường mới để tìm hiểu ý nghĩa của đời người, rèn giữa một diện mạo tương xứng với mình.

Không đọc tạp chí hay báo. Không xem biểu diễn triển lãm. Mặc váy áo may bằng vải tự dệt, giản hóa từ những kiểu dáng của cả trăm năm trước, khuy khuyết tự bọc cuốn bằng tay, viền hoa tự thêu. Mặt khác thì vẫn hút thuốc, xăm mình, uống rượu mạnh, phóng xe bạt mạng, nuốt đủ mọi thứ thuốc giảm đau, an thần, chống trầm cảm... Mỗi năm viết di chúc một lần. Những biểu hiện này, tuy vậy, không mảy may mâu thuẫn nhau. Hằng năm rời nơi đông đúc đến ở một chốn biệt lập, cắt đứt mọi tin tức, nhưng thái độ với cuộc sống không hề thờ ơ nhạt nhẽo. Ngược lại, lòng nhiệt tình và sự nhạy bén vẫn dồi dào vô tận sống động và giàu tưởng tượng.

Trong vườn, Trinh Lượng trồng cây ăn quả, hải đường, đào, lê, táo, anh đào, mùa xuân nở ra những đóa hoa sôi nổi. Dưới tán cây bà kè đá tảng, dẫn nước suối vào, thưởng thức cảnh hoa nở rồi rụng, phủ đầy mặt đá, phơi kín mặt nước. Làm một người trồng hoa tận tụy. Bà say mê các loài hoa trắng thơm, như dành dành, ngọc trâm, nhài, bạch lan, phật thủ, bách lý hương... trồng đầy chậu sứ vại sành khắp sân vườn. Cũng thích u lan, lạp mai, thúy trúc, tùng bách, cúc cánh dài, mẫu đơn. Thực vật có chỗ đồng điệu với tâm hồn con người. Bà yêu hoa không tính đếm.

Từ đâu đến, từng làm những gì, trước sau đều mù mờ. Bà rất ít đả động đến chuyện xưa, quá vãng như con tàu lớn chìm sâu dưới đáy biển không thấy mặt trời. Cô thiếu nữ chỉ còn cách bỏ cuộc, không hi vọng gì tiếp cận được nội tâm của người phụ nữ trưởng thành ấy nữa.

Trinh Lượng không có khả năng xây dựng và duy trì được lâu dài các quan hệ xã giao hay tình cảm. Dọc đường phiêu bạt, thi thoảng có người tiếp cận, cuối cùng đều là trăng gió qua đường, dễ thay lòng đổi dạ, tùy tiện và lãnh đạm. Bà là một phụ nữ hấp dẫn, toát ra sức hút khiến người ta muốn lại gần, muốn tìm hiểu. Nhưng bẩm sinh bà không biết bày tỏ hay kiểm soát tình cảm của mình thế nào. Hiểu rõ khuyết điểm ấy, bà thường ứng xử bằng cách rút về cố thủ sau hàng rào lý trí và tính cứng cỏi.

Đôi lúc bà đi chơi xa, một mình, thường không quá một tuần. Gửi nhờ Tín Đắc ở một gia đình quen gần đấy. Trước khi lên đường, bà đặt hành lý xuống, ngồi xổm, kéo tay cô lại, nhìn vào mắt cô, nói, tôi có việc phải đi, làm xong sẽ về. Em đợi nhé. Giọng rất điềm tĩnh, muốn Tín Đắc bình thản đón nhận sự ly biệt cũng như thấu hiểu giữa người với người là độc lập, học cách tự lo liệu và chờ đợi, cuối cùng là ý thức được rằng con người không cần ràng buộc bám víu lấy nhau, mà nên duy trì trạng thái tự tại tùy duyên.

Bà không biết thân mật quấn quýt, nhưng có thể uyển chuyển một cách kín đáo. Khả năng này khiến người mẹ trong bà có đôi chút bí ẩn, khó nắm bắt.

Chúng tôi chưa bao giờ là một cặp mẹ con thắm thiết, cô nói. Quan hệ với người ngoài khô khan rạch ròi, thản nhiên trước đoàn tụ lẫn biệt ly, đây là nhiệm vụ phải thực hiện khi di chuyển. Nói cách khác, người quen với hành trình nhất định phải quen với vô tình.

8

Năm ấy. Cầm Dược đến bên họ.

Ông đến nhà giúp trồng cây. Người đàn ông vạm vỡ trầm tĩnh, mặc sơ mi màu xanh lam, quần vải thô, dép xỏ ngón, lái một chiếc xe tải cũ, trên khoang chở hàng đặt bốn cây anh đào. Ông làm việc trong vườn, động tác chắc chắn khoa học, kiến thức phong phú. Lật đất đào hố, trồng cây bón phân, chiết cành tưới nước, mau chóng trồng xong số cây. Ông không hẳn là cao lớn, nhưng rất điển trai, thân hình cân đối. Cơ bắp đầy đặn căng bóng nhờ vận động và lao động, mồ hôi rịn li ti trên làn da ngăm ngăm. Làm xong việc, ông cởi chiếc sơ mi ướt đẫm ra, vặn vòi trong vườn hoa, vốc nước lên mặt và thân trên, rửa mặt lau người.

Sạch sẽ rồi, ông mặc lại sơ mi. Quần áo cũ tỏa mùi mồ hôi, hăng hăng như mùi đất khi vừa cắt cỏ. Mỗi lần ngửi thấy mùi tanh của đất mới lật người cô lại run lên, cánh mũi giật giật, hít vào thật sâu. Thứ mùi này gây hiệu ứng tương tự. Có những nốt ruồi hồng li ti nổi rải rác ở cổ, tay, lưng, ngực, bụng, đùi ông, khiến người ta bứt rứt muốn ấn đầu ngón tay lên đấy, giống như lần tìm kí hiệu trên tấm bản đồ lớn. Một trò chơi với quy tắc đơn giản mà lại dễ chìm đắm. Cô đã làm thế, trong tâm tưởng.

Cô đến gần, đưa nước khoáng cho ông. Đứng dưới giàn tường vi, quan sát người đàn ông xa lạ đột ngột xuất hiện ấy. Thấy mình nóng ran, tóc dài đen dính bết cả lại. Không hiểu vì sao khi mười ba tuổi, cô lại say mê chiếc váy bồng bằng sa trắng chỉ thích hợp với dạ tiệc hoặc biểu diễn ấy đến thế, có lẽ là do tầng tầng

lớp lớp đăng ten động một cái là kêu sột soạt, khiến người ta tưởng đâu mình đang trồi lên từ đáy biển sâu, và dùng nó để cách ly mình với người đời với xung quanh. Ngày thường cô vẫn mặc, đi dạo phố với Trinh Lượng, chơi trong vườn, đến hiệu sách, thư viện, ra nhà hàng ăn cơm, khi bên cạnh không có ai, khiến cho bao ánh mắt đổ dồn vào. Đặt mình giữa mọi người nhưng lại duy trì khoảng cách và xa cách, đây là cách thức mà cô quen.

Ông cúi xuống nhìn cô, mắt ánh lên nét cười tinh tường. Ông nói, chiếc váy này đẹp quá, chắc đi ngủ em cũng không muốn cởi ra phải không. Trong lòng ông hiểu rõ chỗ đứng bé nhỏ của cô. Cô nhìn ông, nói, Trinh Lượng mời ông ở lại ăn cơm tối. Bây giờ ông đi chơi với em.

Ông ba mươi mốt tuổi. Nói chuyện ề à, như thể trí óc không theo kịp tốc độ của miệng lưỡi, chẳng rõ là ông cố làm ra vẻ chậm chạp hay định bụng trêu ngươi người khác. Ánh mắt có lúc đờ đẫn thất thần, mất điểm nhìn, lúc lại sáng quắc lấp lánh, tỏ rõ sự lanh lợi, thẳng thắn, nhiệt thành như lửa, khiến người ta bất giác chìm lim vào đó. Đứng bên ông như đi trên mỏm núi cao vút, sẩy chân là có thể rơi xuống vực thẳm hoặc địa ngục, mà cũng có thể là biển khơi xanh thắm tĩnh lặng hay hẻm núi hoa cỏ tươi tốt thú chạy chim bay.

Ông theo sau cô, châm một điếu thuốc, thi thoảng nói chuyện. Tên các loài hoa dại cỏ rừng bên vệ đường, rồi thời gian khai hoa kết quả, ông đều biết cả. Đi qua một khoảnh sân vắng vẻ, ở chỗ rẽ có một cây dâu lớn, cành lá um tùm vươn ra xào xạc, bình thường người ta không trồng dâu trong vườn nhà, mà nhà này không hiểu tại sao, cành lá rậm rạp, hằng năm quả sai trĩu trịt. Khi chín mọng, chùm dâu tím sẫm lần lượt rụng xuống, chất thành một bãi tím nát nhũn. Sân vườn ít người lai vãng, không ai thu hái hay chăm sóc. Chỉ có ác là đến ăn, no bụng rồi đứng gân cổ kêu trong bóng cây, giọng lảnh lót.

Cô thích ăn dâu. Thường khi ngang qua vẫn hái quả trên những cành rủ thấp, vừa đi vừa ăn, cho đến khi miệng lưỡi đều nhuộm tím. Ông biết trong lòng cô nghĩ gì, bèn nói, để tôi giúp. Rồi bẻ một tấm lá chuối, chân trần leo lên cây, tấm thân dẻo dai linh hoạt như mãnh thú. Hái những quả dâu ở đầu cành rất cao, bọc trong lá chuối, mang xuống đưa cho cô. Cô mời ông cùng ăn, ông nhón liền mấy quả nhét cả vào miệng, hai người cùng thè lưỡi, khoe vết nước tím. Có một số người vừa xuất hiện là thấy tâm đầu ý hợp, không gọn chút xa lạ nào. Cô chưa gần gũi thân thiết với người mới quen như thế bao giờ. Ông làm cô vui.

Cô nói, bình thường em không dám trèo cây hái, đây lại là cây nhà người ta nữa.

Ông nói, ác là không cả nghĩ như em đâu. Nó không phân biệt nhà này nhà kia,

chỉ cần cốt sao no bụng, vì thế nó mới hót vui vẻ như vậy.

Họ vừa ăn dâu vừa bước ra khỏi vườn, dõi trông đồng ruộng và sắc trời lúc hoàng hôn. Bầu trời lam tro bồng bềnh những cụm mây lớn màu trắng xám, nửa sáng, nửa tối. Mây khối nối mây thanh, viền mây nhòa vào nhau, như sóng đại dương vỗ dồn khắp trời. Họ dừng chân, ngắng đầu ngắm những đám mây ấy.

Cô nói, đây gọi là mây tầng tích. Có thể ngày mai sẽ mưa nhỏ rải rác.

Ông nhìn cô, chậm rãi hỏi, làm sao mây lại biến thành hình dạng như vậy.

Do dòng không khí xô giạt và xoáy đẩy. Có lúc là vì bức xạ lạnh đi.

Sao em biết.

Cô đắc ý nói, đọc sách thì biết. Mẹ cho em đọc rất nhiều sách tranh, sách ảnh, từ điển.

Vậy em còn biết những mây nào khác không?

Dĩ nhiên còn, mây quyển tích, mây vũ tích...

Suyt, suyt! Ông đặt ngón trỏ lên miệng, ra dấu bảo cô im lặng rồi làm hiệu cho cô ngắng lên nhìn kĩ lại. Họ ngửa mặt lặng ngắm, nhìn những đám mây kì dị giăng giăng, cứ thế một lúc lâu, đến nỗi cô còn nghe được tiếng tim mình đập thình thình, tưởng chừng mọi vật xung quanh đã thay đổi vị trí, thân thể và tâm hồn đã tách khỏi mặt đất. Đây là một trải nghiệm hoàn toàn mới.

Ông nói, những đám mây này tồn tại không phải để được đặt tên hay để dự báo, đây không phải là ý nghĩa vốn có của nó đâu. Nó biến hóa đủ hình đủ dạng, vảy cá, đàn cừu, tháp cao, núi non, sóng nước, là chuyện riêng của nó. Đọc sách không thể cảm nhận được nội tâm, tích lũy khái niệm cũng không chứng tỏ rằng có kiến thức. Em mở mắt ra, mở trái tim ra, như thế mới tìm thấy mối liên hệ thực sự với van vật.

Để tìm thấy mối liên hệ thực sự với ông, cô đã tập quan sát ông trong một thời gian dài. Giống như quan sát một cây ăn quả không người hái, quan sát những đám mây lặng lẽ biến ảo khắp trời. Không còn nghi ngờ gì nữa. Cầm Dược thuộc dạng đàn ông mà khả năng tự sinh cũng mạnh ngang tự diệt.

Buổi tối, ba người chuẩn bị bữa ăn trong bếp. Trinh Lượng hái rau tươi ngoài vườn để làm xa lát. Cầm Dược lấy dầu ô liu, nước cam và nước ép cả chua để nấu xốt, vị rất thanh mát. Cuối cùng ông còn chủ động đề nghị được mặc tạp dề, lo tươm tất một bữa tối đơn giản mà phi phàm: xúp hải sản, mì Ý phô mai cá hồi, tráng miệng là táo nướng và kem. Ngay cả nước chanh bình thường cũng thành ra bắt mắt, khi ông thả thêm lá bac hà tươi vào.

Họ có một căn bếp rộng và đơn sơ, phần lớn công đoạn phải thực hiện bằng tay, từ tốn từng bước một cho đến khi hoàn thành. Nhìn một người đàn ông thao tác thành thạo giữa bệ bếp và lò nướng, ngăn nắp, thong thả, nhập tâm, là một sự hưởng thụ. Không khí nhuốm màu đời thường hơn. Ông tiện tay vặn cái đài nhỏ đặt trên cửa sổ gần bệ rửa, kênh âm nhạc đang phát tình ca êm đềm. Bình thường Trinh Lượng chỉ nghe nhạc cổ điển, giọng hát khác lạ này đã khiến bầu không khí thay đổi. Cầm Dược vừa nghe vừa ngâm nga, nửa chừng nghỉ tay, rót một ly rượu, nhâm nhi hết sức thoải mái.

Hoa tử đằng đang mùa nở rộ, buông lúc líu từng chuỗi, phủ um tùm xuống mái che cửa sổ. Gió đêm thổi qua đẩy đưa hương thơm nồng nàn. Trinh Lượng thay sang bộ áo liền quần, nền vải trắng có hình chim yến chao cánh, tóc buông xõa gài một bông nguyệt quý. Bữa tối ấy kéo dài hơn ba tiếng đồng hồ. Uống rượu, chuyện trò, thi thoảng phá lên cười. Cuộc sống của họ, lang thang phiêu bạt, hoàn toàn cách biệt với nhân thế. Chẳng hiểu vì sao người trồng cây này có thể bước thẳng vào tâm hồn họ mà không hề mất công cố sức, cũng không phải đón lời dò ý gì.

Ăn xong tráng miệng thì uống trà nóng. Bàn dài la liệt cốc khay bát đĩa nhưng không ai bận tâm thu dọn. Cầm Dược và Trinh Lượng đều uống rượu rất khá, đã mở đến chai thứ ba. Trinh Lượng ngà ngà say, tủm tỉm cười suốt, hoa gài trên tóc bắt đầu héo, ẻo lả chực rơi. Bàn ăn nến cháy gần trơ, đế sứ thanh hoa đóng đầy lệ trắng. Họ bật nhạc, đẩy ghế ra đứng dậy khiêu vũ. Thoạt đầu cô nhảy với hai người, dần dần thấy buồn, bèn tự tách khỏi đôi bạn không còn bận tâm đến ai khác ấy nữa.

Chẳng qua mới lần đầu gặp gỡ, vì sao niềm vui đã tinh túy như vậy, khiến sự tan vỡ này thật khó mà chịu đựng.

Cô bước ra vườn đêm, giẫm qua những cánh tử đẳng héo khô trên nền đất, tiếng vỡ giòn tan, đi mãi đến cổng vườn. Ngoái đầu nhìn lại, ánh nến nhảy nhót nơi cửa sổ nhà bếp, âm nhạc tràn trề như nước chảy, dìu dặt, dìu dặt. Tan loãng trong

màn trăng và trong không khí. Thanh xuân của Trinh Lượng đã xói mòn vì lao động và cô đơn, khi Cầm Dược đi đôi dép xỏ ngón, cầm cái cuốc sắt đào hố trồng cây trong vườn, bà đã biết, sự xuất hiện của người đàn ông này là kết quả ấp ủ của thời gian.

Trời cao đã phái một người đàn ông xuống bầu bạn với bà.

Đây là món quả đền đáp xứng đáng cho tất cả những chia ly cô độc mà Trinh Lượng và cô từng nếm trải, trên suốt chặng đường dài dằng dặc của mình.

10

Ông chưa bao giờ rời khỏi Lâm Viễn.

Truyền thống của vùng này là tự hào về thành đô cổ điển và thanh lịch, xem thường hành vi xa lìa quê hương bản quán. Cầm Dược không ra ngoài đi đây đi đó. Bù lại rất thành thạo các kĩ năng cuộc sống. Ông làm được vô khối việc: trồng trọt, giao hàng, nấu nướng, dựng rào giậu, làm giàn leo, đóng đồ mộc, uốn tỉa cây cối, trát tường, sửa xe, lấp điện nước, ủ rượu, cắt tóc, trồng rau, gặt lúa, đan lồng đèn, sản xuất hàng sơn mài... không có gì làm khó được ông, dù là lĩnh vực chưa từng tiếp xúc, cũng chỉ học là biết làm. Khổ nỗi chưa bao giờ có công việc ổn định, cũng chẳng có nơi ăn chốn ở tử tế. Sống chủ yếu nhờ cờ bạc, thắng lắm mà thua cũng nhiều. Thắng thì xông xênh rủng rỉnh, vung tay quá trán, đặt tiệc linh đình ở nhà hàng mời mọc bạn bè, ai đến cũng cho ăn. Thua thì đi làm thuê, sửa sang vườn vặng hoặc xây dựng nhà cửa cho người ta, kiếm chút tiền tiêu vặt, rồi lại đi đánh bạc tiếp.

Cô hỏi Cầm Dược, ông nắm bắt rất nhiều kiến thức thường thức, cũng có chủ kiến, đều là kinh nghiệm thu được nhờ thực hành phải không?

Ông nói, thế em tưởng tôi tích lũy chúng là nhờ đọc sách tranh sách ảnh tra từ điển viết luận văn hay nghe tọa đàm ấy hả? Ngay như mẹ em kia, muốn dệt vải thì phải ra đảo Tứ Độ, tập tành, lao động, đầu tư tinh thần sức lực cho vải vóc, trao đổi năng lượng của mình với nó. Như thế mới dệt được vải đẹp vải tốt. Chúng ta luôn cần tìm hiểu và thực hành.

Ông có thích vải Trinh Lượng dệt không?

Bây giờ người ta chẳng sẵn lòng trả giá đắt cho bộ quần áo may từ vải dệt tay nữa đâu. Thiên hạ đã quen tiêu dùng vải dệt công nghiệp rồi, giá thành phải chặng,

lại tiện lợi. Vải của mẹ em hướng đến sự xa xỉ vô dụng, nhưng đó là lựa chọn của cô ấy. Mỗi người chúng ta đều đang mài mòn sinh mệnh mình, dù bằng cách này hay cách khác. Mẹ em lãng phí cuộc đời theo nguyên tắc trung thành với bản thân, sẵn lòng trả giá vì nó. Đó là một nét đẹp.

Ông tán thưởng bà, không chỉ bắt nguồn từ sự nhiệt tình đơn thuần dành cho một phụ nữ giàu mĩ cảm. Sự thật là ông đang ráo riết tìm vào bản tính của bà. Hiếm khi ông khao khát tiếp cận thứ gì như thế.

Con người ông là một kết cấu rất khó nhận rõ, hỗn loạn và sắc cạnh như lăng kính. Ông là một kẻ cờ bạc, không nghề nghiệp tử tế, lại chỉ chuyên lao động chân tay. Không đọc sách không tư duy, nhưng có trí óc linh lợi đơn thuần, đi thẳng vào cốt lõi của sự việc. Trong người ông có nhiệt huyết thuần khiết như lửa, nhưng lắm lúc lại tỏ thái độ lãnh đạm và vô tình đến tàn nhẫn. Ông gần gũi và qua lại với rất nhiều đàn bà, tham lam vơ vét mọi lạc thú, đồng thời sẵn sàng đón nhận những kết thúc dở dang. Đời sống tình ái của ông luôn rộn ràng phần khích, chưa bao giờ ì ạch hay suy tàn. Có lẽ ông cho rằng niềm vui và cái đẹp đều ngắn ngủi, rồi sẽ mục rữa, sẽ nứt vỡ. Cần phải quyết đoán ngay khi nó đến.

Luôn luôn độc thân, chưa bao giờ tính đến chuyện kết hôn. Ông cảm thấy gắn bó là một cái giá quá lớn để trả cho sự yếu lòng, khuất phục và tình dục. Ông không phải là người có ý chí kiên định duy trì được lâu dài thái độ tỉ mỉ tinh tế, mà rất mau chuyển hướng, thường xuyên bột phát, thường xuyên thay đổi nguyên tắc. Không có mục tiêu gì trong đời, bẩm sinh lại thích lao ra gánh vác và trải nghiệm ngay. Không bỏ qua bất cứ một sự vật đẹp đẽ nào tự động xuất hiện, cũng không hoang mang khi nó phơi bày những khía cạnh phiền phức, vì sẽ luôn tìm được phương cách để ứng phó giải quyết.

Cuộc sống của ông là sản phẩm sinh ra từ tính cách ấy.

Thi thoảng lắm Trinh Lượng mới đãi khách ở nhà. Bữa tiệc lần đó, ăn ghẹ, thưởng cúc, uống rượu. Cầm Dược giúp bà làm cơm, thực đơn không mấy cầu kì. Khách đến khá đông, vừa gặp mặt là xôn xao bàn tán đủ mọi chuyện, nào học giả nổi tiếng chính kiến bất hòa chê bai đấu tranh, nào những vấn đề cực đoan trong học thuật, chính trị, phần tử trí thức, cứ thế thao thao bất tuyệt, ai nói chuyện nấy, không khí vô cùng nhộn nhạo.

Cầm Dược nhấc món cuối cùng ra khỏi lò nướng, hỏi cô, đi cho mèo ăn với tôi không.

Họ rời phòng khách. Vườn tược ngoại ô có rất nhiều mèo hoang lang thang, Cầm Dược thường cho chúng ăn. Ông bê một chậu cơm thừa đã trộn cá và nước cá, đến bìa rừng trúc thì gỗ cạch cạch vào bát, mèo hoang chạy ra từng tốp hai ba con, rồi đổ dồn lại. Trăng trong như nước, trời đêm tĩnh mịch. Cô và ông ngồi xổm ven ruộng hoa cúc, ngắm mèo ăn khuya. Cầm Dược châm một điếu thuốc, thong thả nói, mèo có rất nhiều khuôn mặt, kiêu ngạo, cảnh giác, phục tùng, có lúc lười biếng, có lúc linh hoạt, có lúc mạnh mẽ và thần bí. Về bản chất thì chúng mang trong mình trái tim của hổ.

Cô nhận xét, ông yêu động vật, thực vật, hứng thú với con người thành ra lại ít nhất.

Lắm kẻ méo mó, cách quá xa bản tính tự nhiên rồi.

Vì thế ông không ở phòng khách...

Chỉ tổ lãng phí thời gian, nghe tán gẫu toàn chuyện vô vị. Thời gian vốn đã không nhiều, phải dùng vào những việc mình thích chứ. Em xem, ánh trăng, hoa cúc, rừng trúc, tiếng gió, mèo ăn. Những sự vật này đan kết thành một thể, thấm vào nội tâm, có thể hòa tan cùng nội tâm đó. Còn những chủ đề đang sôi nổi bàn luận kia, có việc nào thực sự thiết thân đâu, toàn là phù phiếm viển vông, lắm lúc giọng điệu còn đáng ghét nữa. Mẹ em cần những người bạn ấy làm gì nhỉ, muốn nghe kịch à? Chắc buồn tẻ quá nên tìm cách khuây khỏa đây mà.

Ông lại cần nhần, nếu thấy buồn tẻ, ngủ với tôi chẳng hơn ư. Tôi sẽ khiến cô ấy vui vẻ.

Ông rút ống trúc ra khỏi túi quần, nói, tôi thổi một khúc cho em nghe.

Lúc trước cô tưởng đây là sáo. Nhưng ống trúc này to và ngắn hơn sáo, âm thanh vang ra rất trầm rất đục. Ông tự tay làm. Lựa cây quế trúc, chặt lấy phần gần gốc gồm bảy đốt, ruột phủ sơn mài đỏ. Suốt cả quá trình tỉ mỉ này, khó khăn lớn nhất chính là khoét gọt chính xác những đường cong trong cái ruột chật hẹp. May thay, ông đủ khéo tay. Ông nói đây có lẽ là nhạc cụ kì diệu nhất trên đời. Tư thế thay đổi, làn hơi thay đổi, hướng hơi thay đổi, đầu ngắng hoặc cúi, giai điệu cũng sẽ trầm bổng khác nhau. Thứ nhạc cụ có hình thức đơn giản này rất thịnh hành vào thời Thịnh Đường, đến cuối đời Tống thì bắt đầu suy vi. Ông nói, vật này có thuộc tính giống với vải dệt của mẹ em.

Ông ngồi trên tảng đá xanh, ánh trăng lành lạnh, sương thu ướt đêm, mặt đất nở đầy cúc trắng cánh dài. Có lẽ là do uống hơi nhiều rượu, giai điệu cất lên dạt dào như nước chảy mây trôi. Khúc nhạc cổ xưa ấy, *Nguyệt sơn mai chi*, sau này xa ông, cô không nghe thấy ở bất cứ chân trời góc bể nào nữa, dần dần quên bằng diện mạo của nó. Như thể nó sinh ra trong hư vô, rồi cũng từ hư vô mà tan biến.

Lúc này, cô và ông, ông và nó, nó và cô, gặp nhau nơi trần thế. Nhân duyên tụ hội, cùng tồn tại ở đỉnh điểm cô lập và đơn thuần của thời gian. Giống một phong thư rút ra từ "Không". Số phận đã sắp đặt để cô đọc được phong thư đó trong một cảnh mộng sắp tàn.

Chỉ nhớ, khi nhạc ngừng, dáng hình bất động giữa thời gian-không gian ấy trông như một hình cắt giấy, vĩnh viễn mà mong manh. Rồi ông nhẹ nhàng đứng dậy, những cánh hoa cúc và lá trúc mà gió thổi đậu trên áo, cùng lả tả rơi xuống.

## Khánh Trường

## Một cây cầu tiêu tan

1

Theo tập quán truyền thống của người phương Tây, Thanh Trì đeo một chiếc nhẫn cưới ở ngón vô danh bên bàn tay trái. Chiếc nhẫn kiểu dáng đơn giản, ăn cả vào khớp xương ngón tay do đeo lâu ngày. Tầm quan trọng của chiếc nhẫn này không phải ở chỗ giữ gìn khuôn phép cho cuộc hôn nhân – thậm chí một phần con người Thanh Trì còn đi theo chiều ngược lại, mà ở chỗ anh dùng nó để vạch ra giới tuyến an toàn với bên ngoài, nhắc nhở những phụ nữ quen biết rằng: Em có thể lại gần tôi, nhưng tôi bị hạn chế rồi.

Trong ứng xử với phụ nữ, anh luôn giữ thái độ thăm dò cởi mở. Tràn đầy hứng thú với cái đẹp, ham muốn chinh phục cũng mạnh mẽ như nhiệt lượng sống. Theo đuổi sự đổi mới liên tục và căng tràn, một biểu hiện của cả chủ nghĩa thực dụng lẫn chủ nghĩa lý tưởng, đồng thời vẫn thận trọng và cảnh giác. Thuộc hàng ngũ tinh hoa của xã hội thương mại, người đàn ông này rất tỉnh táo, biết mình biết ta, tư duy logic và có khả năng quan sát ở tầm vĩ mô do được rèn luyện qua quá trình kinh doanh. Anh là người rất khó chinh phục.

Khánh Trường đi phỏng vấn về, Fiona nhắc cô rằng đừng để bề ngoài sang trọng và bóng bẩy của gia đình Thanh Trì đánh lừa. Luôn ý thức được hố sâu ngăn cách hiện hữu giữa hai vợ chồng suốt mấy năm qua, Phùng Ân Kiện giờ đã bốn mươi tuổi vẫn cố gắng mang thai, muốn sinh đứa con nữa để củng cố sự bền chặt của gia đình mình. Quan hệ giữa họ giống như tất cả các cuộc hôn nhân thông thường, đã bước sang thời kì đông lạnh, không dễ khơi lên vui buồn mừng giận nữa: hiếm khi chuyện trò, gắn kết lỏng lẻo, chỉ có hai đứa con là mối liên hệ duy nhất. Họ gần ít xa nhiều, một phần vì tính chất công việc nay đây mai đó của anh, nhưng nhiều phần là vì hình thức hôn nhân đã khiến trí tưởng tượng và sức hấp dẫn lẫn nhau của hai người bị mài mòn và cùn nhụt dần trong gạo dầu muối mắm thường nhật.

Một cuộc hôn nhân lâu năm cuối cùng sẽ trở thành một hợp thể tạo nên bởi thói quen, lòng tin, trật tự và trách nhiệm. Ôn định về hình thức rồi, nó dần dần thoát ly khỏi cái tôi cá nhân. Những yếu đuối, sâu kín, biến đổi, mâu thuẫn trong tính người, những năng lượng sục sôi tuôn chảy, đã được định sẵn là sẽ có chỗ xung đột

với hiện thực bị đóng khung vào khuôn khổ và công thức. Chỉ có yêu đương và thôi thúc của tâm hồn mới tiếp cận được sự ngọt ngào kiêm tăm tối khó tả này. Một phạm trù nhiều lý tính như hôn nhân, trong lúc thanh lọc những chao đảo bấp bênh cũng thanh lọc luôn cả tò mò và khám phá. Một đôi nam nữ, sinh con đẻ cái, mặt chạm mặt đêm ngày, hứng thú và ham muốn tìm hiểu lẫn nhau sẽ dần dần nguội lạnh.

Ba năm rồi, Thanh Trì có tình nhân.

Một người mẫu làng nhàng trong giới thời trang Bắc Kinh. Theo anh từ năm mười bảy tuổi, nay đã hai mươi, vẫn duy trì quan hệ, được Thanh Trì mua tặng một căn biệt thự. Cô tên là Vu Khương. Phùng Ân Kiện giả đui giả điếc, cố tránh chọc thủng lớp giấy mỏng này. Vu Khương không nổi tiếng lắm nhưng dầu sao cũng là nhân vật công chúng, hễ được phỏng vấn đều nói mình độc thân, chưa có bạn trai. Đây chẳng phải điều gì bí mật. Fiona cho Khánh Trường đường dẫn và mật khẩu để đọc blog của Vu Khương. Fiona có kênh khai thác được bất cứ chuyện thị phi đồn thổi nào mà cô muốn tìm hiểu. Thú vui lớn nhất của cô về giới giải trí là: rình mò, bình phẩm, bàn tán, đả kích.

Hiển nhiên còn có mục đích khác nữa, mà cô cũng chẳng giấu Khánh Trường.

Cô và Thanh Trì quen biết đã lâu. Gặp anh lần đầu trong một bữa tiệc, cô trúng tiếng sét ái tình ngay lập tức, anh đáp lại mập mờ lấp lửng. Cô đi Bắc Kinh công tác, họ lên giường với nhau. Đúng như tác phong cố hữu, Thanh Trì công khai tình trạng có vợ có bồ, để đối phương tự quyết định tiến hay lui trong mối quan hệ với anh. Fiona nói, Khánh Trường ạ, đàn ông đều là giống vật tham lam, nhất là những kẻ mạnh mẽ quyền lực. Loại đàn ông gia thế đường hoàng tâm tư cẩn trọng phong lưu đa tình như Hứa Thanh Trì lại càng khiến người ta phát cuồng. Đàn bà tưởng rằng sẽ giữ được anh, bản thân anh xưa nay cũng không tỏ vẻ từ chối né tránh ai hết, nhưng thực tế anh nắm quyền kiểm soát, không để bị chế ngự, đúng là một đối thủ hùng mạnh.

Cô lại nói, dù sao chẳng nữa, tình hình vẫn có cơ tiến triển. Biết đâu một ngày nào đó anh sẽ ly hôn, một ngày nào đó anh chia tay Vu Khương. Rồi một ngày nào đó, chị và anh ấy sẽ ở bên nhau.

Khánh Trường nhận thấy Fiona đang ứng xử rất linh hoạt, cố ý bỏ qua những khiếm khuyết và mặt trái không thể sửa chữa được của hoàn cảnh này để rút tỉa ra nguồn năng lượng tích cực và mạnh mẽ. Đàn ông đã gọi là thành công, là doanh nhân giỏi xoay sở trong xã hội thương mại, không thể không hiểu những toan tính và mong muốn trần tục trong trái tim phụ nữ, trừ phi cố ý giả ngây. Huống hồ tuổi trẻ và sắc đẹp không hiếm hoi gì ở nơi đô hội này. Bỏ thời gian và sức lực ở một

chừng mực để giải trí chốc lát trên giường thì có thể, nhưng không người đàn ông thông minh nào lại vì chuyện đó mà trả cái giá rất đắt là thiết lập một mối quan hệ ổn đinh.

Sau thời gian dài tiếp xúc với đủ hạng người, Fiona rút ra kết luận rằng: Đa phần đàn ông thành đạt đều kết hôn sớm. Đối tượng hôn nhân thường là bạn cùng đại học ngang tài ngang sức hoặc bạn thuở ấu thơ, nhan sắc bình thường nhưng thông minh tài trí. Sinh con đẻ cái, duy trì đời sống gia đình ổn định, nhưng không bao giờ từ bỏ cơ hội chinh phục những thú vui ngoài hôn nhân.

Cách chinh phục của anh, về cơ bản là theo đuổi kiểu bán buôn. Đối xử với mọi phụ nữ như nhau, đưa đi nhà hàng dùng cơm, đưa vào khách sạn ngủ cùng, mua sắm quà cáp, đưa lên quán cà phê sân thượng, trò chuyện về âm nhạc, sách vở, phim ảnh... loanh quanh ngần ấy thứ. Thổ lộ tình cảm, ngôn ngữ, hành vi... cũng được sao chép tuần tự, dùng cách thức giống nhau để tưới tắm những đối tượng khác nhau. Trong cái hộp đóng gói hàng loạt này sắp xếp đủ mọi sản phẩm kiểu dáng đẹp đẽ thao tác đơn giản, thứ tự và khoảng cách giữa chúng hết sức linh hoạt: Chăm sóc. Quan tâm. Tán tụng. Giao tiếp. Quà cáp đẹp đẽ. Tình dục nồng nàn. Lời lẽ ngọt ngào. Mê hoặc khác lạ. Thị hiếu phong nhã. Biết nhiều hiểu rộng. Nhận được cái hộp, cô nào cũng tưởng mình lấy được hàng quý thiết kế riêng hạn chế số lượng, nào ngờ chỉ là hàng bán lẻ sản xuất đại trà.

Mục đích cuối cùng là lên giường. Lên giường xong xuôi, đám đàn ông sẽ thần tốc rút lui, dựng hàng rào cảnh giác, dùng thái độ lãnh đạm né tránh để khiến đàn bà tự tan vỡ hi vọng. Một số người có khả năng khiến họ hứng thú lâu dài hơn đôi chút, dần dà phát triển thành tình cảm và một kiểu chung sống nào đó, như Vu Khương. Một số khác thì chỉ có thể sớm nở tối tàn, như Fiona.

Fiona dĩ nhiên hiểu rõ mình chẳng còn triển vọng gì nữa. Nhưng người đàn ông xuất sắc có địa vị có tiếng tăm thế này chẳng mấy khi gặp được, thi thoảng hẹn hò chung đụng thể xác cũng có vấn đề gì đâu. Phụ nữ thường đánh giá quá cao hoặc quá thấp trí tuệ và tâm hồn của đàn ông, nên tự làm tổn thương mình. Fiona sống đến bây giờ, biết điều chỉnh bản thân theo thực tế, tỉnh táo tinh tường, nên không hề ưu tư sầu não.

2

Khánh Trường đặt chân vào blog của Vu Khương.

Vu Khương là một thiếu nữ Trùng Khánh bừng bừng sức sống, mưu cầu danh lợi ở nơi phồn hoa đô hội với hành trang là tấm thân hoàn mĩ của mình. Thanh Trì

hơn cô hai mươi tuổi, chưa bao giờ kháng cự được sắc đẹp, lại làm ở vị trí cao, nhiều sức ép, cần có tấm thân tươi trẻ tiếp thêm năng lượng và sinh lực. Họ kết hợp với nhau trên một nền tảng hợp lý, vững vàng. Ở với nhau đã đến năm thứ ba, ổn định, liên tục, hòa hợp đến mức nào, người ngoài hẳn không hình dung được. Điều này có liên quan đến lối sống của Vu Khương. Cô làm người mẫu, nhưng lại thích giao lưu với giới nghệ sĩ, thết tiệc, ăn tối, dựng tiết mục, làm phim độc lập, còn viết truyện ngắn, xuất bản sách ảnh, tham dự các hoạt động xã hội với họ. Có lần cô đã được truyền thông ca ngợi là sự kết hợp của mĩ nữ và tài nữ.

Trong không gian riêng tư này, Khánh Trường trông thấy cuộc sống thường nhật mà Vu Khương ung dung bày ra: những cuộc trình diễn ở mọi nơi trên đất nước, ra nước ngoài nghỉ phép, trang trí và sắp đặt nội thất, các thể loại hội hè, họp mặt với người nhà... Người thiếu nữ được anh lựa chọn quả có khía cạnh thông minh năng động, tư duy linh hoạt, có khí chất văn hóa mà anh cần. Thanh Trì hứng thú với cái gì là cô nhiệt tình với cái đó: triển lãm tranh, điện ảnh, sách vở, du lịch, âm nhạc, thể dục thể thao... đồng thời vô cùng say mê cuộc sống ở nước ngoài, đắm đuối vật chất, ham thích hư vinh. Tất cả đều có ảnh chụp chứng minh. Không gian này đang cố làm toát ra một thứ tinh thần, mà tinh thần đó chính là toàn bộ suối nguồn cho cuộc sống ưu việt của Vu Khương.

Để bảo vệ Thanh Trì, trên blog của mình cô chỉ đơn giản gọi anh là T, chưa bao giờ tiết lộ cụ thể về anh, cũng không để hình ảnh xuất hiện.

Vu Khương trong ảnh trông giống một bông hoa đẹp mỏng manh tươi tắn, không quá nồng nàn ngào ngạt, nhưng ham muốn thực tế rất dồi dào. Cô đầy nữ tính, chú trọng trang điểm, yêu thích thời trang, thường xuyên đổi mốt. Phần lớn quần áo là do anh mua lúc đi châu Âu, cô náo nức đem khoe trên blog, hớn hở phát cuồng vì những món đồ xa xỉ. Khánh Trường tỉ mỉ quan sát cô, nhận thấy vẻ lương thiện đơn thuần trời sinh toát ra từ nhan sắc ấy. Vu Khương không kiên cường nổi loạn như Khánh Trường, cũng không rạch ròi kiên quyết như Fiona. Cô là cô gái không tự nhận thức được bản thân, không có cá tính và khuynh hướng rõ ràng, luôn trong trạng thái ôn hòa ngoan ngoãn. Giống con bướm nghỉ ngơi chơi đùa giữa bụi hoa, yêu kiều múa lượn, vô lo vô nghĩ.

Thanh Trì bản tính mạnh mẽ, thích chi phối và lèo lái đàn bà, coi việc dìu dắt và dạy dỗ họ là lạc thú. Anh đủ khả năng làm chúa tể của cô.

Fiona nói, chúng ta không thể đưa những chuyện này vào bài phỏng vấn. Sự thật thì, ngoài em ra chị không cho ai khác xem cả. Suy đến cùng chúng mình đều muốn bảo vệ anh ta, không muốn anh ta khó xử, bởi vì anh ta đáng được yêu mến. Bất ngờ phải không, bề ngoài sáng sủa sạch sẽ, hóa ra bên trong lại ẩn chứa một tình sử rối ren bí mật như vậy.

Khánh Trường đóng trang web lại, nói, Hứa Thanh Trì cần sống với người thiếu nữ đơn thuần vui vẻ này. Nếu ở bên người phụ nữ của sự nghiệp như chị, khi lên giường còn được, chứ sống chung sẽ mệt mỏi lắm. Anh ấy đủ phức tạp và thông minh, khao khát tìm thấy ở phụ nữ sự thuần phục, công nhận, nghỉ ngơi, thư giãn, chứ không phải tạo dựng một cuộc hôn nhân mà chị mong đợi hay đại loại thế. Anh ấy sẽ không ràng buộc với đàn bà nữa, bởi không có thời gian, sức lực, cũng không có tâm trạng. Anh ấy đã giải quyết và sắp xếp cho cuộc sống hiện thực từ lâu rồi. Đàn ông lý trí như vậy đấy.

Lạnh lùng nói ra những lời này xong, chính bản thân cô cũng phải lấy làm ngạc nhiên. Không hiểu vì sao, khi bản chất của anh phơi ra dưới ánh ngày, cô không mảy may ghen tị, hụt hẫng hay tổn thương. Như thể người đàn ông đang bị bàn tán này chỉ là một người cô không hề quen biết, không có quan hệ gì. Người đàn ông thành đạt vợ con đề huề đời sống tình cảm bí ẩn phức tạp như vậy, cô có trách nhiệm phải lãng quên sau khi phỏng vấn xong. Còn người đàn ông lưu lại dấu ấn trong tim cô là người có ánh mắt êm đềm như nước, chăm chú nhìn cô ngủ trong căn phòng buông chùng bóng tối và thoảng hương hoa quế kia. Cô nhìn nhận anh, cất anh vào sâu trong những nếp gấp của trái tim. Rất tĩnh lặng, rất an toàn.

Mang theo sự tĩnh lặng và an toàn đó, Khánh Trường dấn thân vào chuyển công tác cuối cùng của mình.

Đi Chiêm Lý.

3

Do khái tính, trong chuyến phỏng vấn dài ngày lần này Khánh Trường đi một mình chứ không dẫn nhiếp ảnh theo nữa. Cũng chỉ ngồi tàu hỏa và các phương tiện giao thông địa phương, thắt lưng buộc bụng mọi chi phí. Cố gắng làm bài phỏng vấn thật chuyên sâu và toàn diện, sau đó sẽ rời khỏi cái tạp chí tư tưởng bất ổn thái độ bất minh kia. Đây chính là nhiệm vụ và quyết định cô đặt ra.

Cô thu thập tư liệu, sắp xếp công việc, vạch sẵn lộ trình, soạn danh sách người cần phỏng vấn cùng các câu hỏi liên quan, lên khung nội dung và hình ảnh, liệt kê các nhu yếu phẩm trên đường công tác. Cô sẽ đến một xã phía Nam Phúc Kiến. Lòng vòng tìm đường, vào một thị trấn trong rừng núi Sùng Sơn, lại đến một làng cổ nằm sâu dưới thung lũng. Trên bản đồ, đường vào là một nhánh dài trải mãi xuyên sâu, được người xưa mô tả là: muôn nẻo nghìn non, không sao tìm thấy. Ngày xưa thì khó đi như lên trời, nhưng bây giờ cũng rải cấp phối thuận tiện rồi.

Bao phen chiến tranh loạn lạc và thiên di trong lịch sử đã khiến thôn làng hẻo

lánh nơi này trở thành chốn ẩn cư của nhiều bậc trí giả. Những người phong nhã, mặc khách tao nhân bụng đầy thơ văn phẩm chất thanh tân từ những nơi khác nhau tìm đến Chiêm Lý, lần vào các thôn làng nằm rải rác trong núi cao hẻm sâu, sống tách biệt với đời đến mãn kiếp. Nhờ hành trang mang theo từ cuộc sống cũ, họ góp phần cải tạo tập quán sinh hoạt, khiến cho kiến trúc và khí chất của thôn làng thay đổi. Ví như ruộng đồng thí nghiệm, ví như giữa nơi núi cao nước sâu mọc lên những công trình chở nặng niềm lưu luyến đối với phong cách và vật chất sót lại từ một thời đại phồn vinh thịnh vượng. Vì thế, ở thôn làng hẻo lánh này có thể bắt gặp kĩ thuật cầu vòm trác việt, những dấu ấn khiến người ta phải kinh ngạc cảm thán.

Mấy năm nay, kiến trúc cổ của Chiêm Lý đang rơi vào tình trạng hư hại và tiêu điều. Xưa kia giao thông trở ngại, nhưng cũng lại là bình phong che chở cho nó, giờ thì khác rồi.

Để cho thôn làng trù phú, cần phải tu sửa đường sá, dỡ bỏ cầu cống và nhà cửa án ngữ các vị trí địa lý quan trọng. Đó đều là những công trình được đo ni đóng giày, xây dựng cẩn thận, tính toán kĩ càng và cũng vì thế, trở thành chướng ngại không thể tránh khỏi trên con đường mở mang đổi mới. Nơi này chưa bao giờ thuộc dạng trù phú. Được cái là, nghèo thì thanh bạch thong dong. Trồng trọt đánh bắt, nhân sĩ ẩn cư, xây cầu cất nhà, tất cả đều lớp lang thứ tự, trời trong đất xa. Khi không còn giá trị quan làm điểm tựa, nghèo khó chỉ còn trần trụi là đói khát và hiểm nguy, là dã tâm và dục vọng.

Đối diện với những lợi ích vật chất sờ sờ của hiện thực và với bao di vật tổ tiên thoi thóp trong gió mưa xói lở trong cả tháng năm bào mòn, nhà cửa có thể là những tầng lầu kết cấu xi măng cốt thép mới xây dựng, cũng có thể là hệ thống tinh thần hình thành trên quan điểm thẩm mĩ và sự thấu hiểu vạn vật suốt chiều dài thời gian. Đây là lựa chọn. Người ta chọn hướng nào, phụ thuộc vào tiền đề là theo họ hướng nào có giá trị hơn. Kết quả lựa chọn là: mấy chục cây cầu vòm cổ xưa hoàn hảo của Chiêm Lý giờ chỉ còn có ba. Một số cấu trúc thôn làng truyền thống bị dỡ bỏ sạch sẽ. Nói cách khác, các ngôi làng ấy đã bị phá hủy hoàn toàn.

Khánh Trường trần trọc cả đêm trên ghế cứng. Trong toa dâng lên mùi của đám đông người lạ đang ngủ. Một thứ khí nóng đục và nặng, toát ra từ sự thay phiên và tuần hoàn của những bộ quần áo bẩn, hành lý đầy chặt, của làn da và thân thể chưa được tắm rửa suốt dọc hành trình. Đây là thứ mùi cố hữu trên các phương tiện giao thông. Khiến người ta mệt mỏi ngạt thở, cũng khiến người ta thư thái thoải mái. Đây là thứ mùi quấn riết lấy số phận cô như hình với bóng.

Kể từ thời thiếu nữ, cô đã liên tục viễn hành. Vì tình yêu, vì trốn chạy, vì mưu sinh, vì công tác. Suy đến cùng có khi chỉ để giải phóng và tìm lại bản thân. Hết lần này đến lần khác cô đặt chân lên đường, đi về một nơi xa chưa từng hay biết. Cô

cũng không tính đếm xem đã tới những nơi nào, giống như chưa bao giờ đếm những người đã từng xuất hiện trong đời mình vậy. Liên tục ném những thứ đã qua lại đằng sau, không ngoái đầu, không nghe ai, như thế mới có thể sải chân tiến tới, mới không bị giày vò và ràng buộc bởi những thất vọng và chán chường nằm sâu trong máu thịt.

Để sống tiếp được, cô luôn tỉnh táo và cảnh giác.

4

Xa xa. Men theo dòng suối rộng đầy sởi cuội và nham thạch phơi mình ra dưới ngày đông khô kiệt, cô trông thấy cây cầu vòm bằng gỗ vươn lên như cầu vồng bắc ngang qua hai đầu hẻm núi. Một kết cấu hình cung cân đối và hoàn mĩ. Một cây cầu vòm cổ xưa không còn dễ dàng gặp được. Khánh Trường xốc ba lô đi xuống lòng suối, nhảy từ hòn đá này sang hòn đá khác để tới chỗ cây cầu. Cô đã đi bộ khá lâu, giờ lại tiếp tục một mình một bước, dưới sắc trời đồng hoang ngày đông.

Xa tận chân trời mà gần ngay trước mắt. Đây là Quan Âm Các, cây cầu lâu đời nhất còn tồn tại ở làng.

Cẩm Độ là cây cầu xây vào thời Đường, vẫn tồn tại cho đến khi sập xuống vì lũ và biến mất năm năm về trước. Theo ghi chép trong thư tịch địa phương, đó là cây cầu đẹp đẽ và cổ kính nhất của lịch sử Chiêm Lý. Bây giờ chỉ có thể nhìn thấy hình dáng và kết cấu của nó trên mấy phác họa xưa cũ mà thôi. Quan Âm Các non trẻ hơn, nhưng cũng đã tồn tại đến sáu trăm năm, từng trùng tu một lần vào thời nhà Thanh. Cây cầu vòm bằng gỗ này có kết cấu cầu vồng, mỗi nhịp gồm bốn thanh rầm, tạo thành hình chữ Tỉnh (井). Lực ma sát giúp các cấu kiện khít vào nhau nên không cần đinh tán. Nguyên lí đơn giản mà kì diệu này tạo nên sự vững chắc và cân đối. Mặt cầu dựng cột và lan can bằng gỗ mộc sơn đỏ, lại lợp ngói xanh để tránh mưa gió làm hư tổn. Cây cầu cổ kính này, cùng với núi đồi, sông ngòi, làng mạc, rừng cây xung quanh soi vào nhau, toát lên một thứ khí chất hài hòa đĩnh đạc.

Làng quê ngày đông tiêu điều se sắt, đen trắng rõ ràng. Đường ven ruộng lâu ngày không người quét dọn ngập đầy những rác, xác động vật náu trong bụi cây hoang lương đang rữa nát. Túi ni lông trắng phơ phất khắp nơi, giống như cụm bông trắng xâm chiếm cành cây, lòng kênh, bãi cỏ, mặt nước. Ruộng đồng chẳng còn sinh khí. Chỉ có một cây cổ thụ đứng ở đầu cầu, chạc cây nảy nở vươn ra, tán lá xanh thẫm như một chiếc ô xòe lớn, có lẽ che được đến cả trăm người. Cô đã tra cứu, tuổi đời của cây long não cổ này cũng phải hơn nghìn năm. Bên khe suối có một cây lạp mai, cành lá đan cài, nở ra những bông hoa thơm vàng nhạt. Tựa như

sự vật của hai tầng thời gian gặp gỡ nhau trên một bình diện riêng biệt.

Xưa có cảnh, mục đồng trong chiều tà, cưỡi trên lưng trâu thổi sáo, khoảnh ruộng ven núi, lúa xanh như sóng rập ròn, nông dân làm xong lục tục đi lên mặt đường để về nhà, đám trẻ đùa nghịch đằng cổng làng xa, tiếng cười vui vấn vít cùng khói bếp bay vào sơn cốc vắng, chó sủa, chim hót, vạn vật hiền hòa, lúc này chắc hẳn thi nhân ẩn cư sẽ mài mực trải giấy, pha trà gảy đàn, cảm nhận ánh trời bóng mây của thời điểm tương giao đêm ngày. Mọi người xây dựng nhà cửa, xây những cây cầu vòm với lan can mái che, đẹp đẽ vững vàng, dùng để hóng gió, qua sông, tránh mưa, cầu khấn, tế tự, đùa nghịch, nghỉ ngơi, ngắm cảnh, hẹn hò, chuyện vãn, ngồi chơi... Tình cảm và sự sinh tồn của nhân thế, tất thảy những thời khắc u buồn hoặc thảnh thơi, đều tìm được chỗ dựa trên đất này.

Giờ đây, những tồn tại máu thịt dung hòa ấy đã tiêu tan hết. Đám đông lao động, súc vật chăn nuôi, sản vật sinh sôi, đều bị quét sạch sẽ. Không còn âm thanh, không còn mùi vị, không còn hơi ấm, không còn bếp lửa. Bao dấu vết từng có của cuộc sống đều biến mất cả, bỏ lại hư không. Người trẻ ùn ùn đi đến những thị trấn náo nhiệt hoặc những thành phố xa xôi hơn. Thôn làng chỉ còn người già, phụ nữ và trẻ nhỏ, phần đông lấy mạt chược và vô tuyến làm vui. Ruộng đồng không ai chăm bón, phơi ra vẻ chết chóc nặng nề. Gỗ mục. Sông khô. Đất đai hoang phế. Nhân thế biến thiên. Quá vãng mục rữa. Một giấc huyễn mộng mênh mang. Thôn trang toàn là vỏ rỗng và xương khô. Những cây cầu xưa giống trái tim mạnh mẽ vẫn đang cố níu kéo chút hơi tàn cho Chiêm Lý, nhưng trái tim này cũng sặp bị bứt đi rồi.

Trong bóng chiều, Khánh Trường bước lên cây cầu chở nặng thương hải tang điền. Mặt gỗ sam kêu cọt kẹt dưới những bước chân. Trái tim cứ chìm dần xuống. Mái che cột chấn xếp khin khít, rõ ràng sắc nét, mỗi thanh gỗ đều như đang thở dài trong tĩnh lặng. Chứa đựng ý chí nghiêm túc và vững vàng của thứ gỗ đã trải hàng trăm năm, tiếng vọng loang ra trên cây cầu đang chìm vào nhập nhoạng. Cô trông thấy hơi thở của mình hiện thành khói trắng trong bầu không lạnh giá. Mé trái có một cây hương đổ nát, thờ Quán Thế Âm Bồ Tát. Tấm bồ đoàn trải trên đất, có vết lõm hình thành do nhiều người quỳ lạy lâu ngày. Trên bàn thờ còn dấu nến và hương, phủ tàn dày. Đồ cúng ngồn ngang, khay bày hoa quả bánh trái. Chắc ai vừa cúng bái, trong lò còn nén hương mới cháy phai. Cô đứng trước cây hương một hồi lâu rồi tiếp tục cất bước.

Đây là lần thứ ba cô đến thăm cây cầu này, trước khi rời khỏi, lòng ngập tràn luyến lưu. Bóng chiều lăn tăn trùm xuống nửa cây cầu dài u ám, các hình điêu khắc thủ công xưa cũ đến điêu tàn. Trên tay vịn bằng gỗ gần lối ra có đề một bài từ của Tô Đông Pha, nét mực bị gió mưa bào mòn, đã thành mờ nhạt:

Ngâm nga khoan khoái bước là vừa

Gậy trúc hài rơm hơn vó ngựa, ai sợ?

Áo tơi đời lặng ngại gì mưa.

Hây hẩy gió xuân men rượu tỉnh, hơi lạnh,

Đỉnh non bóng xế rọi về mình

Ngoảng trông theo hướng trời se sắt, quay gót

Nắng không còn nữa gió lặng thinh.

Đến phỏng vấn chính quyền xã, cô biết họ đã được phê duyệt kế hoạch mở rộng đường quốc lộ. Cầu Quan Âm Các nằm đúng nơi con đường đi qua nên sẽ bị dỡ bỏ toàn bộ vào tháng Tư sang năm.

5

Hôm ấy, vào lúc xế chiều, cô bắt xe từ xã về chỗ trọ ở làng.

Bến bãi lẫn lộn các loại xe chở khách chở hàng, nước bẩn chảy loang lỗ, rác rưởi chất chồng. Dòng người xô đẩy, ăn xin và móc túi thi thoảng xẹt qua bên cạnh, bộ dạng khả nghi. Khánh Trường mệt nhoài, đói ngấu, ôm chặt ba lô, run lập cập trong gió rét. Trong túi là các vật dụng làm việc như máy ảnh, máy ghi âm, máy tính xách tay, sổ công tác, ví tiền, bản đồ, máy tính, lúc này cảm thấy tất cả đều là gánh nặng, đồng thời hoài nghi sâu sắc rằng đây có phải là nhu yếu phẩm của cuộc sống không. Nhất thời cô không biết mình đang ở nơi nào. Xung quanh tơi bời hỗn loạn, đám đông mệt mỏi vì bôn ba bận rộn, cuộc sống mất hết phương hướng. Ở dưới đáy xã hội ngoài nghèo đói, mù quáng, và quyết tâm bám víu lấy sự sống, thì không còn gì khiến người ta cảm thấy đẹp đẽ vui vẻ nữa.

Nếu sống mà không có ý thức, tình cảm, khả năng tự lực và tinh thần xây dựng, không có hương thơm, nhẹ nhàng, thanh thoát, sáng sủa thì mục đích sống là ở đâu, hay là không còn lựa chọn nào khác.

Đúng là cô đã lăn lộn quá lâu trong bùn lầy. Chỉ cần dừng lại là ngửi thấy mùi thối rữa mủn nát nồng nặc li ti mà dày đặc, không biết đã bám hay ngấm vào đâu trong tâm hồn. Không ấp ủ ước mơ nào cả, đây là nhiệm vụ cuối cùng với tạp chí. Không một nghi vấn nào được giải đáp, chẳng qua đang cố sức giãy giụa thôi. Cô dần dần trở thành một người chán chường hờ hững. Tâm trạng này là cốt lõi, tỏa ánh sáng lập lòe yếu ớt đi khắp máu thịt, chứ không phải là một vết bẩn trên da có thể nhẹ nhàng lau sạch bằng một miếng vải ướt.

Có lần cô đến bệnh viện, xếp trong hàng người đợi lấy thuốc, nhìn bác sĩ và y tá vội vã đi lại trên hành lang. Chân tay họ cứng đơ, ánh mắt lãnh đạm, khuôn mặt sốt ruột. Cô nghĩ, liệu ở họ còn sót lại chút nào không niềm xót xa và yêu thương đối với nỗi khổ của sinh mệnh. Nếu không, thì chắc chắn không phải vì vào nghề quá lâu cảm xúc trơ lì, mà vì số người đang chịu giày vò khổ sở thực sự quá nhiều, nhiều đến không đếm được, nhiều đến xua không hết. Không ai cứu vớt, thiếu vắng hi vọng, cứ thế mãi khiến người ta mất đi niềm tin đối với cuộc sống, mất đi sự kính sợ đối với nỗi khổ.

Cô sở dĩ chán chường hững hờ với nhân thế, cũng bởi nguyên nhân tương tự.

Một bông hoa tuyết trôi dạt trong trời chiều, nhẹ nhàng đậu xuống mắt. Chiêm Lý sắp đón trận tuyết đầu tiên.

Thời tiết giá băng se sắt đã kéo dài rất lâu. Cô bơ vơ một mình một bóng ở đây. Một tuần công tác sắp hết. Cô khát khao được kết nối với con người. Lục lại danh bạ hồi lâu, vẫn không tìm được đối tượng thích hợp. Có lẽ cô không biết mình muốn nói gì và nên nói với ai. Xuyên qua đám đông, bước đến bưu điện ở đầu đường. Còn bốn mươi phút nữa thì hết giờ hành chính theo quy định, nhân viên duy nhất trong bưu điện cử động đã có vẻ uế oải, mặt mày lãnh đạm. Cô cương quyết bước vào, mua bưu thiếp và tem. Trên thiếp là cầu Quan Âm Các, gỗ đỏ ngói xanh trong ánh tuyết lành lạnh. Dáng cong hoàn mĩ. Cô lấy bút máy, viết ra mặt sau thiếp:

Em đang ở Chiêm Lý, ngắm cầu mái che. Tuyết rơi mù mịt. Em nghĩ nó không chết được, chỉ biến mất thôi. Nó đang biến mất. Khánh Trường.

Cô cảm thấy không thể gửi thiếp này cho Định Sơn hoặc Fiona, dù đó là hai người cô quen thân nhất ở Thượng Hải. Trong cuốn sổ tay bằng giấy tái chế bấy lâu vẫn kẹp một tấm danh thiếp màu lam nhạt, danh thiếp nằm giữa những trang giấy, như một thứ bookmark. Cô lấy nó ra, chép những con chữ đen trên ấy vào dòng người nhận bưu thiếp. Viết tên của anh: Hứa Thanh Trì. Cố sức bóp lấy giọt keo đã ở trạng thái se se trong cái lọ nhựa cũng gần như cạn, dán tem lên mặt sau bưu thiếp. Khi nhét nó vào thùng thư lốm đốm sơn, cô nhận ra đầu ngón tay mình

đã cóng cả lại.

Rời khỏi bưu điện. Màn tuyết chấp chới mịt mù trước mắt.

6

Lúc nào cô cũng thích ảnh.

So với quay phim tạo cảm giác chuyển động và liên tục, những bức ảnh mang hình thức độc lập hơn. Khi được cố định lại, con người cùng quá khứ, tương lai và bối cảnh họ đang ở sẽ được tập hợp vào một mốc thời gian. Mốc thời gian ấy tách biệt, đứt gãy, nứt vỡ, sắc nhọn. Trong ảnh, mỗi một mùa, mỗi một vẻ mặt, mỗi một khung cảnh, không bao giờ có thể lặp lại được. Giống như trạng thái nảy lên đáp xuống trong chiếc máy bay đang bay vùn vụt, các điểm đáp và tốc độ xóc nảy đều thay đổi không ngừng. Đặc biệt cần lòng can đảm thận trọng.

Hồi chỉ có máy cơ truyền thống, chưa xuất hiện loại máy ảnh kĩ thuật số cho phép xóa sửa hình ảnh thoải mái, sở thích chụp ảnh của mọi người không thể nhân rộng do cách sử dụng chưa được tiện lợi lắm. Bấy giờ ảnh chụp và rửa ra, mỗi tấm, đều trong trẻo như phát sáng.

Khánh Trường thích ảnh kiểu cũ, những tấm ảnh mà nhà cô không có. Hồi xưa, số lượng ảnh chụp phong phú và theo sát từng thời điểm cuộc sống tượng trưng cho sự ổn định và khá giả của gia đình. Nhưng Khánh Trường không được trải nghiệm điều đó. Cha mẹ ly dị mỗi người một ngả, cô được bà nội chăm lo đến năm mười hai tuổi, sau đó sang nương nhờ nhà chú. Chú thím nuôi nấng đến năm mười sáu tuổi thì vào kí túc xá trường trung học. Từ đó bắt đầu tự lực như người lớn. Mười sáu tuổi bập vào yêu đương, chán học, bỏ học. Thi đại học không đỗ được trường nào tử tế. Gốc rễ đã ruỗng, cành lá cũng theo đó mặc gió đẩy sóng xô, tạo ra những ảo ảnh sôi động. Cô là một thiếu nữ nổi loạn. Không có ai chụp ảnh cho. Cô chưa từng được yêu, không thấy bản thân có giá trị gì. Cũng chưa từng yêu ai, không sao cảm nhận được sức mạnh trái tim. Cô không vững tin về sự tồn tại của mình.

Đến khi trưởng thành, Khánh Trường vẫn không quen với chụp ảnh. Chứng minh thư, giấy thông hành đến Hồng Kông và Ma Cao, hộ chiếu, thẻ nhà báo, thẻ lao động... tất cả các ảnh thẻ cần thiết đều mang vẻ xơ cứng, ánh mắt đờ đẫn, mũi mồm hơi mất cân đối. Cô không đủ kinh nghiệm và khả năng để điều khiển biểu cảm cho tự nhiên trước mặt người lạ. Cô hoài nghi người đối diện và thiết bị trong tay họ, luôn luôn hoài nghi. Về sau cô học cách dùng máy ảnh, dành rất nhiều thời gian tập chụp. Trong túi xách thường có một chiếc máy ảnh du lịch để thu lượm chi

tiết, khoảnh khắc, tài liệu. Và học cách tự chụp. Trong những tấm ảnh tự chụp ấy cô phát hiện ra mình rất đẹp, có lẽ là nhờ sự thoải mái và an nhiên khi ở với bản thân, đặt bên ảnh do người khác chụp hộ một cách qua loa hời hợt thì đúng là hai hình ảnh tương phản.

Đây đích thực là một đối tượng cần chú ý. Nếu người ta chưa từng cố gắng dừng bước, quan sát dấu tích của nhân sinh, kiểu như ngồi xổm xuống chiếm ngưỡng tỉ mỉ mĩ cảm điều khắc của chiếc ghế cổ cả trăm năm tuổi, thì sẽ bỏ phí những ý nghĩa được hun đúc nhờ thời gian. Giống như một dòng sông lớn đột ngột bung ra cùng muôn vàn thứ hỗn tạp mơ hồ nó chứa đựng trong mình. Độ bền và độ dày của cuộc đời sẽ tăng gấp đôi. Chụp tấm ảnh, phân tách những cảm giác về tồn tại để lắng cặn, thanh lọc, bảo tồn, dùng nó để tìm kiếm và thức tỉnh.

Thanh Trì cho cô xem ảnh gia đình anh. Biết hành động ấy chứa đựng một ý nghĩa tình cảm rất sâu sắc đối với cô. Anh muốn để cô được mãn nguyện. Phần lớn ảnh là lấy từ bên chỗ cha mẹ ở Vancouver, có ảnh trắng đen đã ngả vàng, có ảnh màu, nhét đầy cả một va li hành lý, nhưng cũng chỉ là một phần nhỏ trong tổng số. Hồi năm tuổi anh theo gia đình từ Bắc Kinh di cư đến Hồng Kông, mười sáu tuổi sang Vancouver du học, rồi làm việc, kết hôn ở đó, và bảo lãnh cha mẹ sang. Cô muốn bắt kịp khoảng cách mười ba năm tuổi đời giữa họ. Đối với cô, lịch sử cá nhân của Thanh Trì có một phần tồn tại trong tan tác và mất mát. Anh là người đàn ông mà đi suốt đời cô vẫn không sao hiểu hết được, cô đã biết như thế từ lâu.

Cô trông thấy bà cố tổ của anh, mặc kimono, tóc búi, vẻ mặt u uất, đôi mắt phượng dài hẹp hơi xếch. Cụ sống ở Trung Quốc suốt từ tuổi hai mươi lăm, chưa một lần trở về bản quán. Đến những năm cuối đời, đã phục sức giống hệt người Trung Quốc. Mặc xường xám, uốn tóc, nói lưu loát tiếng phổ thông phương Bắc.

Cô trông thấy mẹ anh hồi thiếu nữ, tóc mái tao nhã chải lật lên, mặc áo tơ lụa với hàng khuy chéo bọc vải, khuôn mặt toát ra vẻ nghiêm nghị. Trông thấy ảnh cưới của bố mẹ anh. Trông thấy thời còn đi làm của họ, mặc lễ phục tham dự các hoạt động xã hội, ra nước ngoài trả lời phỏng vấn và chụp ảnh chung với học giả các nước.

Cô trông thấy ảnh anh hồi năm tuổi, chụp cùng anh trai chị gái. Tóc cắt ngắn, chất phác đôn hậu. Anh là con út, được cưng chiều nhất. Mặc áo thun cổ tròn kẻ trắng xanh, thanh tú khỏe manh.

Cô trông thấy anh sau khi sang Vancouver, dần dần trở thành một thiếu niên chú trọng cử chỉ dáng điệu, bộ dạng hơi gò bó. Hai mươi tuổi, anh mặc lễ phục tham dự một buổi họp mặt, khuôn mặt thanh cao tao nhã như thủy tiên.

Cô trông thấy ảnh hẹn hò anh chụp cùng bạn học Phùng Ân Kiện. Cô gái trẻ dịu dàng mát mắt, khuôn mặt đoan trang, mặc áo liền váy và đi giày cao gót. Họ ôm nhau trên bờ biển, mặt áp mặt, rất thân mật. Ảnh cưới. Hôn lễ kiểu Tây trong nhà thờ. Mẫu váy cưới của cô dâu thuộc loại cổ điển, trên đầu đội một vòng hoa ngọc trâm màu trắng, trông già dặn hơn Thanh Trì.

Con đầu lòng là trai, Phùng Ân Kiện ôm bé chụp ảnh trong vườn nhà ở Vancouver. Bé trai áo đỏ giày xanh tóc đen, xinh đẹp và khỏe khoắn. Con thứ hai là gái, được hoài thai và chào đời trong thời gian Thanh Trì công tác ở New York.

Xem xong, Khánh Trường giữ lại cho mình ba tấm ảnh. Tấm thứ nhất chụp anh thuở còn niên thiếu, nằm trên giường, hai tay chít sau gáy làm gối, hơi có vẻ uể oải, đường nét khuôn mặt đẹp đẽ. Tấm thứ hai là khi anh ba mươi, đang chuẩn bị cho cuộc họp nào đó, mặc sơ mi trắng, khóe mắt hiện nếp nhăn gợi cảm, đã trở thành người đàn ông trưởng thành có con cái. Tấm thư ba là mẹ anh, vợ anh và hai con thơ của anh cùng chụp trong vườn nhà. Diên vĩ mùa xuân bắt đầu đơm hoa, phủ một vạt tím sẫm trên bãi cỏ xanh mướt. Hành lang màu trắng, chiếc đu màu trắng, cầu thang màu trắng. Trông qua là thấy một gia đình có giáo dục tốt và kinh tế khá giả, ai nấy đều có vẻ mặt tươi tắn thảnh thơi kiêu hãnh.

Khánh Trường kẹp ba tấm ảnh này vào một quyển sách. Đây là một lịch sử gia đình hoàn toàn xa lạ và xa cách với cô. Lịch sử cá nhân của Hứa Thanh Trì. Thế giới của anh là một chỉnh thể hoàn hảo với đường nét và kết cấu riêng, gần ngay trước mắt mà xa tận chân trời. Quãng thời gian quan trọng nhất trong đời một người đàn ông đã hết. Bốn mươi năm vừa qua là bốn mươi năm trẻ trung anh tuấn khỏe mạnh, có tình dục cuồng nhiệt tình cảm chân thành, có lý tưởng mạnh mẽ ý chí dồi dào, có lăn lộn phiêu bạt nỗ lực mưu sinh. Trong quãng thời gian đó, anh và cô không hề gặp nhau về mặt không gian cũng không kết nối về mặt thể xác hay máu thịt. Họ sinh hoạt, tồn tại ở ngóc ngách riêng trong thế giới của mình. Hai sự sống với kinh lạc trải đi song song, hưởng ứng nhau từ xa.

Cuối cùng.

Đến năm Hứa Thanh Trì bốn mươi tuổi, họ mới gặp nhau.

7

Họ không có ảnh chụp chung. Anh là người tồn tại trong nội tâm và kí ức. Không thuộc loại cần đến văn bản ghi nhận, cần giải thích với công chúng hay chứng minh với bên ngoài. Không phải bằng chứng. Không phải tư liệu. Không phải sổ sách. Anh không thuộc loại cần dấu ấn mới biết là tồn tại khi chia xa.

Trước khi xuất hiện, anh đã song hành với thời gian của cô, chảy cùng dòng máu của cô, thành hình theo mong muốn của cô. Nếu một ngày nào đó mất anh, cô cũng không cần lấy ảnh ra để hồi tưởng, để nhung nhớ hay lãng quên anh, vì không cần thiết.

Trong tim cô, anh là tình cảm, là kí ức. Nhưng anh không hề biết điều đó, mà cô cũng không giải thích. Cô thà để anh không hiểu, còn hơn phải giãi bày cắt nghĩa để được anh đón nhận.

So với kho ảnh đồ sộ phong phú của Thanh Trì, Khánh Trường chỉ đưa ra được vỏn vẹn vài tấm. Thiếu những hình ảnh của thời kì trưởng thành, thiếu những chứng cứ rõ ràng và phong phú về cuộc sống, cứ như thể cô đột ngột lớn bổng lên trong bóng tối vậy. Quá khứ của cô thiếu vắng một nền tảng để được tôn trọng và thừa nhận. Gia đình chỉ mong chèo chống qua cảnh khó khăn, còn hơi sức đâu mà để lại tinh thần, khí chất, cá tính hay phong cách gì. Bị đói nghèo, điêu linh, đau đớn, phiêu bạt, muôn mối bức bách bất khả kháng hủy hoại và thanh lọc hết lần này đến lần khác. Ảnh kỉ niệm chỉ thưa thớt vài tấm. Cô chấp nhận sự thật là đời mình bị xô đẩy, chấp nhận đây là diện mạo cuộc sống của mình.

Một cuộc sống với số phận thiếu thốn. Không tình cảm, không vật chất, không ai trông nom, không ai săn sóc. Không có cả ảnh.

Có một tấm ảnh đen trắng khổ nhỏ mà cô luôn giữ gìn cẩn thận. Rìa hình răng cưa tao nhã, đặt trong khung gỗ anh đào nền lót giấy đỏ cho nổi bật, bày trên giá sách. Là ảnh hồi thơ ấu chụp chung với bà nội và chú, tại khoảnh sân thoáng đãng trước ngôi chùa hôm ấy họ đến thăm. Bên trên mái cong và lầu gác là sắc trời âm u, Khánh Trường khoảng bảy tuổi, tóc ôm, đi dép lê, mặc chiếc váy liền vải bông do bà nội may và thêu. Chân tay mảnh khảnh, khuôn mặt bầu bĩnh trẻ con đã nhuốm nét u uất. Trong ảnh không ai cười, đều đăm đăm nhìn về phía trước, miệng mím chặt, cho thấy một nỗi âu sầu và quật cường nội tâm. Khánh Trường kể, bấy giờ mẹ đã bỏ đi đâu không rõ, cha thì ốm đau, không khí trong nhà u ám. Bà nội rất thương em, nhưng bà cũng đã già, bệnh tật liên miên. Em biết bà không còn bao nhiêu thời gian để mà bảo bọc em nữa.

Khánh Trường kể, em vẫn nhớ chuyến du xuân này, trời vừa mưa to, đi lên theo các bậc thang thấy bên rìa nước chảy róc rách, hải đường nở như mây trắng trong lũng núi, những cánh hoa rụng tơi bời, nương gió tới tấp bay lại. Cứ đi một lát em lại giũ giũ váy, nhìn hoa trút ào ạt xuống rừng cây dưới đáy vực. Cô nói, tấm ảnh ấy tượng trưng cho tuổi thơ của em, cả thời niên thiếu sau đó hay cuộc đời hiện tại đều phát triển theo một quỹ đạo đã định. Trong ảnh, em trông thấy dấu tát của bàn tay định mệnh trên mặt mình, trên mặt bà và chú. Không làm sao tránh được. Lặng lẽ chịu đựng cơn đau của cái tát đó thôi.

Anh im lặng. Một lúc lâu sau mới hỏi, em đã bao giờ vui vẻ chưa, Khánh Trường?

Cô nói, em biết mình sắp hoặc đã là người cô độc, nhưng điều này không có nghĩa là em không hiểu được niềm vui. Thật ra thì, có lẽ em còn trân trọng niềm vui và nhạy cảm với niềm vui hơn hẳn các cô gái cùng tuổi. Hải đường héo tàn lay lắt rơi rụng cũng khiến em hân hoan nữa là. Em chỉ ít cười thôi.

Tâm sự của cô đã để lại ấn tượng rất sâu sắc trong anh. Về sau, có một thời gian anh đã mất rất nhiều công sức để cô nở nụ cười, cố công rõ ràng đến nỗi cô không thể không nhận ra. Lúc thư nhàn, anh đọc toàn những sách liên quan đến sudoku hoặc logic, chưa bao giờ gặp chỗ hứng thú mà không háo hức chia sẻ với cô. Lôi kéo cô cùng làm trắc nghiệm IQ các loại, kiên nhẫn miêu tả, giảng giải quá trình. Anh là người hài hước thông minh, tâm lý phóng khoáng ổn định, kết quả của tính cách cởi mở cân bằng, của môi trường công việc và nền giáo dục phương Tây. Anh kể với cô nhiều chuyện tiếu lâm, làm cô phá lên cười vui vẻ.

Mối tình đầu của cô là một cậu trai bình thường lớp Mười, cô đã đem lòng yêu mà không suy tính gì lắm, chỉ vì cậu ta luôn biết trêu chọc để cô cười. Những người đàn ông lém linh dễ làm cô vui đều khiến cô thấy thân thiết gần gũi, mà Thanh Trì, thì có đủ khả năng khiến cô cười.

Khánh Trường. Trong tình cảm em đơn thuần mà thẳng thắn như trẻ con, đôi lúc còn ngây ngô, khác hẳn với vẻ cảnh giác và cứng cỏi bề ngoài. Rất nhiều người từng nói với cô như thế, kể cả Fiona và Định Sơn. Có lẽ bởi vậy họ mới dừng chân bên cạnh cô. Quả thật cô là như thế, dễ tủi thân, cũng dễ thỏa mãn sâu sắc khi được người ta bày tỏ đôi chút thiện ý hoặc tình cảm.

Có lẽ là tại cô đã thiếu thốn quá nhiều.

8

Bão tuyết đột nhiên ập xuống miền Nam, tuyết rơi suốt ba ngày ba đêm. Cuối cùng trở thành thiên tai.

Giao thông trên quốc lộ tắc nghẽn. Khánh Trường không thể rời đi theo đúng kế hoạch, đành nán lại làng Đông Khê. Phải đến xã mới đi nhanh được, nhưng tình hình đường sá rất xấu, ít xe chạy, không sao bắt được xe lên xã. Cô trú chân tại một quán trọ do dân trong làng mở ra kinh doanh, bắt tay vào viết bản thảo giữa tình trạng mắc kẹt ấy. Quần áo mang theo không đủ dùng, bèn ra cửa hàng của làng mua áo len và quần dài để thay đổi, mua một đôi giày vải nữa. Thời tiết biến

động chóng mặt không tưởng được, nhưng người đã quen xê dịch không lấy đó làm phiền, luôn biết tùy cơ ứng biến. Ngay cả ở Thượng Hải trạng thái của cô cũng là sẵn sàng lên đường. Vào nhà hàng đợi mãi không thấy dọn món, trên đường giao thông tắc nghẽn, hoặc vô duyên vô cớ bị người ta xô phải, chưa bao giờ nổi cáu hay bực mình. Đối với những sự việc ngoài tầm khống chế hoặc dự đoán, cô muốn giữ sự bình tĩnh.

Ngày thứ tư, cảm giác ngây ngấy sốt, bèn lấy thuốc có sẵn trong ba lô ra uống, cầu khấn sao cho đừng đổ bệnh nặng, nếu không sẽ càng thêm rầy rà. Bình thường đi công tác cô ít khi nhắn tin hay gọi điện cho Định Sơn, thường chỉ đến lúc sắp về mới báo cho anh ra sân bay đón. Lần này cô gọi điện cho Định Sơn, nói bị kẹt vì bão tuyết, chưa biết khi nào mới về được Thượng Hải. Cô không đề cập đến chuyện ốm sốt, vì như thế chỉ gây thêm áp lực cho anh chứ chẳng được tác dụng gì, nước xa đâu cứu được lửa gần. Anh tỏ ra lo lắng, nôn nóng bảo, về rồi xin nghỉ việc đi, đằng nào cũng định thôi mà, Khánh Trường à, em cần một thời gian nghỉ ngơi.

Dĩ nhiên Khánh Trường muốn tiếp tục đi làm. Lương Định Sơn không thấp, nhưng chắc chưa đến mức dư dật nhiều. Cô biết cô nên thỏa hiệp. Không phải tạp chí hoài nghi năng lực của cô, họ chỉ hoài nghi tương lai của chuyên mục, bởi vậy muốn để cô làm việc khác, thậm chí chờ mong cô tự động đề xuất đường hướng mới. Nhưng lòng cô hiểu không đời nào mình thỏa hiệp. Thực tế là cô chưa bao giờ thỏa hiệp. Cô sẽ tìm một cách mưu sinh khác.

Cô nói, em không sao, anh không phải lo lắng. Gác máy rồi, tiếp tục một mình đối mặt với khó khăn.

9

Cô ở trọ tầng hai, quán trọ này xây theo kiểu nhà dân truyền thống, đã nhiều năm không tu sửa. Ông nước nứt vỡ, đường dây điện võng xuống, thiếu nước thiếu điện, không lắp một thiết bị sưởi ấm nào. Ngôi nhà bằng gỗ, khả năng chống rét rất yếu, hễ đêm về là lạnh như băng. Đắp chăn bông rồi chất hết quần áo lên trên, thậm chí nghĩ cả đến việc chất luôn ghế lên nữa. Hơi lạnh thấm vào cốt tủy, không làm sao chống đỡ được. Khánh Trường nằm trên chiếc giường gỗ cứng tỏa mùi ẩm ướt, lắng tai nghe tiếng hạt băng gõ trên kính cửa sổ làm nó rung lanh canh, có lúc lại mưa tạt ràn rạt. Vặn đèn pin lên, lấy giấy bút sửa sang lại tất cả tài liệu câu chữ phỏng vấn dạo gần đây, ngón tay cứng đơ không thể nhúc nhích được.

Tuy ở trong cảnh cô độc bơ vơ, nhưng lòng thấy bình yên như nhập định. Điện thoại còn lại vạch pin cuối cùng, không biết chịu được bao lâu nữa.

Có lẽ cứ bị thế giới buông bỏ thế này cũng chẳng sao. Coi nơi đây như tận cùng cõi đất, bị câm lặng chôn vùi cùng thế giới cũ, soạt một tiếng, kéo hai tấm màn vào, vở diễn liền kết thúc. Dưới sân khấu mọi người đã đứng lên rời khỏi, nào đâu lưu luyến, nào đâu lâu dài. Biết bao điều từng xảy ra, dù có rực rỡ nhiệt náo, khắc cốt ghi tâm, cuối cùng cũng chỉ là con thuyền phải rời bến theo số phận, con thuyền lớn đèn lửa lung linh tiến ra đại dương tăm tối, chẳng rõ đường về. Giống như cầu Quan Âm Các đã được định sẵn là sẽ rầm rầm sụp xuống vì bị xe ủi đất nghiền nát, giống như thôn làng hẻo lánh bị bão tuyết phong bế và ngăn cách với nhân gian, giống như bản thân mà cô tự nhận thấy lúc này, giấu kín tâm trạng chán chường bỏ cuộc để cố gắng làm việc, nhưng không biết hướng ra ở đâu.

Thanh Trì gọi điện tới. Anh nhận được bưu thiếp của cô, lại xem vô tuyến thấy tin miền Nam bão tuyết. Đã khá lâu từ ngày giã biệt ở Bắc Kinh, nhưng giọng anh trong ống nói vẫn ân cần thân thuộc như hôm qua vừa tao ngộ. Đối với đàn ông, cô đặc biệt nhạy cảm trước hai chi tiết, một là giọng nói, hai là bàn tay. Ở cô sớm đã hình thành một cách quan sát đặc biệt, bóng mây lấp loáng trong làn sóng, đốm sáng chập chờn chỗ góc xa, hình vẽ cùng vân vải nơi vai và cánh tay người lớn, một chiếc cặp tóc nho nhỏ rơi xuống đất, rồi những cánh hoa hải đường đậu trên váy lát lại bị gió thổi bay... những chi tiết như thế, có lẽ người khác sẽ không để ý, nhưng lại hiển hiện và hồi vọng trong trái tim cô. Năng lực này nảy nở từ tuổi ấu thơ, và chưa bao giờ biến mất.

Lần đầu tiên gặp gỡ, cô đã quan sát bàn tay anh. Những ngón tay thon dài mạnh mẽ, móng cắt tỉa tinh tươm, tỏ rõ khí chất mạnh mẽ mà kín đáo. Anh kể những việc từng hăng say làm hồi nhỏ, như chế tạo lắp ráp các mô hình hàng hải hàng không rồi mang đi dự thi. Anh được giáo dục tử tế theo yêu cầu nghiêm khắc của bố mẹ, thành tích học tập xuất sắc, mọi hứng thú sở thích đều thuộc loại mẫu mực đúng đắn, mặc dù nhận thấy lối sống của mình chẳng vui vẻ gì. Chắc đó là hình thái vốn có của sự vật, anh nói. Đôi bàn tay khéo léo tạo ra nhiều mô hình phức tạp này, khi trưởng thành lại thực tập và thực nghiệm rất nhiều trong phòng thí nghiệm. Một đôi bàn tay đàn ông chứa đựng sức mạnh của thực tiễn. Cũng đôi bàn tay ấy đã biết bao năm chìm đắm trên thân thể và da thịt đủ mọi hạng đàn bà. Anh coi sự tiếp xúc này là lạc thú. Giống như thử sức với một môn nghệ thuật, một trò chơi, chiếm hữu và thu thập các tiêu bản tình dục tình yêu. Đây là mặt trái trổ mầm từ thói hiếu thắng và dục vọng bẩm sinh của đàn ông. Anh dùng nó để khỏa lấp cảm giác thiếu an toàn và gò bó gây ra bởi sự áp chế lâu dài của kỉ luật và lý tính.

Anh hỏi, Khánh Trường, em có khỏe không, em có mệt không. Đường dây truyền đi âm thanh lạo xạo kéo dài của dòng điện, mà cũng có thể chỉ là ảo giác của cô. Ở nơi hoang dã ngưng trệ vì bão tuyết, trời đêm thật u uất. Điện thoại tích tích liên hồi báo sắp cạn pin, cuộc đàm thoại trở nên gấp rút, có thể bị ngắt ngang bất

cứ lúc nào. Cô kể thật với anh mọi chuyện. Giao thông ách tắc, đau ốm, thiếu nước, mất điện. Anh nói ngắn gọn thẳng thắn, rằng, sẽ ra sân bay bắt chuyến sớm nhất về tỉnh ly. Thuê một chiếc xe, khoảng 3, 4 giờ sáng mai xuất phát, chạy sao cho chiều tối phải đến được làng Đông Khê.

Anh nói, lộ trình chừng chín tiếng có khả năng kéo dài thành mười bốn hoặc mười sáu tiếng. Nhưng anh sẽ cố gắng đến nơi với thời gian ngắn nhất. Anh bảo cô cho biết tên và địa chỉ quán trọ. Anh sẽ đến đón cô, đưa thẳng về tỉnh lỵ, sau đó đáp máy bay rời đi.

Cô hơi ngập ngừng, nhưng anh nói, không phải lo, anh có thể đối phó với mọi kiểu đường sá. Em chỉ cần tin anh, Khánh Trường. Anh sẽ sắp xếp hết.

10

Anh nói, chỉ cần em tin anh, Khánh Trường.

Nhưng anh không biết. Cô nhẹ nhàng nhảy xuống khỏi bậu cửa sổ, vào khoảnh khắc mò mẫm trong bóng tối để xỏ được chân vào giày thể thao, cô đã xiêu lòng vì anh rồi.

Rất lâu về sau, anh hỏi, đã bao giờ em yêu anh chưa, Khánh Trường.

Trong khi anh thổ lộ không mỏi mệt, rằng anh yêu em, cô lại luôn luôn im lặng, mặc dù cảm nhận được rõ ràng niềm mong mỏi của anh khi dứt lời. Mong mỏi cô đáp lại, thú nhận và khẳng định một cảm xúc tương đương. Kiểu thú nhận đó, đối với anh mà nói, là nhu cầu cồn cào và tự nhiên như không khí, nhưng cô chưa bao giờ đáp ứng. Họ từng xung đột kịch liệt chỉ vì cô không chịu nói, em yêu anh.

Ở phương Tây, người chồng có thể ly dị vợ chỉ vì không được nghe câu em yêu anh, đủ thấy mức độ quan tâm của họ và tần suất biểu đạt bình thường của câu nói đó. Với Khánh Trường thì, cô có thể đáp lại bằng hành động, nhưng khó lòng bày tỏ và thừa nhận theo một cách thức dễ dãi hơn. Có lẽ là tại từ nhỏ đã không được đào tạo hay luyện tập cách thổ lộ tình cảm thế này. Chắc hẳn Phùng Ân Kiện, Vu Khương, Fiona, và những người đàn bà khác của anh đều làm được. Nhưng Chu Khánh Trường không phải là họ. Trong cuộc đời cô, tình cảm là một dạng đãi ngộ.

Về sau, có một lần cô cắn thận giải thích cho anh rõ. Qua điện thoại. Sau khi họ tan vỡ.

Cô nói, chúng ta lý giải khác nhau về chữ "yêu", không thể nào trao đổi trên cùng một bình diện được. Yêu mà anh nói, là để chỉ sự vui thích thưởng thức mến mộ thể xác và trái tim. Còn yêu như cách hiểu của em, không thuộc về nhân gian này, không chỉ thuộc về hiện tại, cũng không giới hạn ở nam và nữ. Cho dù mất đi tính mệnh và da thịt thì nó vẫn tồn tại. Nó xa xôi, siêu việt, đột phá các khái niệm và cực hạn. Em chưa bao giờ đề cập đến hay thổ lộ tình yêu. Yêu của anh và yêu của em là hai khái niệm đồng đẳng. Có thuộc tính và tỷ lệ tương đương, không bên nào nhiều bên nào ít, cũng không phân biệt đậm nhạt nông sâu. Vì vậy anh không sao hiểu được tình cảm em dành cho anh, mà có khi anh cũng chưa bao giờ muốn hiểu. Tình cảm em dành cho anh là chân thành, nhưng không phù hợp để bộc lộ bằng ba từ em yêu anh. Em không giao tiếp theo cách đó.

Đây hẳn là một kiểu cố ý rút lui. Một kiểu tự giữ gìn tự bảo vệ. Bản thân cô cũng hoài nghi, không hiểu làm sao mình lại lập luận được dài dòng như thế. Tình cảm này đáng lẽ không cần bất kì định nghĩa nào mới phải. Lòng cô hướng về anh, ái mộ anh, đó là điều chắc chắn. Chỉ hiềm không muốn, hoặc chưa đến lúc cần, phân tích sự trường cửu của nó. Cô khó lòng giao phó bản thân mình cho anh. Thừa nhận, chuyển nhượng, đồng nghĩa với việc để anh kiểm soát và xử lý một phần con người cô. Cô không muốn mất đi tự do này. Thà quay lưng với tình cảm, còn hơn đánh mất sự tự quyết của bản thân.

Anh đã đi qua bao nhiều phụ nữ. Anh chưa bao giờ giấu giếm cô về những bóng hồng quá khứ cũng như hiện tại, anh lộn giở hết những nếp gấp và ngăn kín trong ngoài của cái ba lô tình yêu, lắc giũ tới lui, để cô xem xét. Không lấp liếm, không che đậy. Phần nào của con người anh mang lại vui vẻ cho cô, anh cũng có thể đem san sẻ cho người khác. Anh không phải mỏ khoáng thẳm sâu kín đáo. Anh là một công viên vui mắt sáng lòng.

Cô từ chối làm tiêu bản trưng bày trong vườn hoa chăm chút đẹp đẽ của anh. Tình cảm của cô là hoa diên vĩ sinh trưởng hoang dã trên núi cao cách mặt biển 4500 mét, nở ở nơi ẩm ướt ven suối trong rừng lá kim, trải thành vạt lam và trắng, khỏe khoắn yên bình. Không phải là con bướm xinh bay lượn sôi nổi trong rừng, đập cánh lưu luyến giữa bụi dương hoa rực rỡ ánh xuân. Nói chung, những đóa hoa của tâm hồn cô thuộc loại tự sinh tự diệt, một mình tiêu vong trong tịch mịch mãi trên cao, sở hữu vẻ đẹp không ai chiêm ngưỡng. Nếu anh muốn có được em, thì hãy băng đèo vượt thác đến gặp. Cô vừa bước vừa chạy, vừa đi vừa lùi.

Anh đã thử dành rất nhiều thời gian và sức lực để phá giải câu hỏi này, thắc mắc, liệu có ngày nào em buông bỏ hết, đến yêu anh mà chẳng vướng bận gì nữa không, Khánh Trường. Nếu em tin tưởng anh, cởi mở hết con người mình cho anh, thì em có thể đột phá được bản thân đấy. Cô suy nghĩ thật lâu. Kết luận là không làm được. Không thể giao bản thân cho anh, giống như không thể, vào lúc này, tưởng đến việc để anh đi mất. Tuy lý trí nhưng lại không rạch ròi, giống con

dao găm hai lưỡi, xoay lưỡi nào sang đối phương thì vẫn có một lưỡi sắc lẻm chĩa về phía mình.

Hiển nhiên anh không vừa lòng với những lý lẽ đó, cô cũng không bao giờ giải thích thêm.

11

Lần thứ hai gặp mặt. Tại một quán trọ thôn quê heo hút ở nơi đất tuyết trời băng.

Mưa tuyết đã ngừng, trời hưng hửng sáng. Hơn 8 giờ tối anh đến được Đông Khê, nói, anh đã xem bản đồ, từ đây đến Chiêm Lý đi mất hai tiếng đồng hồ. Đi luôn rồi ban đêm chúng mình nghỉ lại Chiêm Lý được không, ngày mai khởi hành từ đó, anh muốn xem xem cây cầu kia thế nào. Cô nói, e rằng không được. Giao thông Chiêm Lý còn trắc trở gấp trăm lần đường từ xã về đây, phần lớn đều là đường ven núi hẹp và ngoằn ngoèo, bây giờ lại đóng cứng băng tuyết nữa. Thời gian này không có xe cộ nào đi từ trong ấy ra đâu. Anh tỏ vẻ tiếc rẻ, nhưng không ép uổng, bèn nói cũng được, không thể làm lỡ ngày về Thượng Hải của em, em còn công việc nữa.

Anh nói, anh đã đóng khung bưu thiếp em gửi cho, đặt trên giá sách ở văn phòng để hôm nào cũng nhìn thấy. Cây cầu thật đẹp, anh linh cảm là không có cơ hội được tận mắt trông thấy nó nữa.

Chẳng còn bao nhiều thời gian. Lấy được một ít nước, không có điện, đành dùng nến mới mua và đèn pin trong ba lô. Nước nóng cô đun ở chỗ chủ nhà, rót ra chậu cho anh rửa mặt. Tắm là không thể rồi. Đã năm ngày cô chưa tắm gội, hoàn cảnh khó khăn khỏi phải nói, anh dĩ nhiên đã nhận ra: áo len sợi tổng hợp và giày vải đen rẻ tiền mua ở cửa hàng trong làng. Mệt mỏi. Nhẫn nại. Phòng ốc sơ sài lạnh ngắt. Trên chăn bông chất lớp lớp quần áo. Quanh ga trải giường la liệt những sách, sổ tay, bản đồ, vỉ thuốc. Trên bàn đặt nửa bát mì ăn dở.

Anh nói, sáng sớm mai chúng ta lên đường. Em cần rời khỏi đây càng nhanh càng tốt.

Anh hỏi, em sốt thế nào rồi. Anh lại gần, áp trán vào trán cô. Cô không lùi lại, cho phép anh kề cận. Anh nói, còn râm rấp sốt. Anh mang thuốc cho em đây. Cô mặc một chiếc áo đen chần lông, của nam. Mặc lâu quá, mãi chẳng thay, lông vũ trắng nhỏ li ti từ kẽ vải thòi ra, lấm ta lấm tấm. Anh nhặt giúp cô những sợi lông dính ở viền cổ áo, lòng trào lên niềm thương xót, nhưng khóe môi lại nở nụ cười

trái hẳn với cảm xúc đó. Cô rất nhạy cảm, nói, anh chưa bao giờ gặp cô gái nào lại lôi thôi vô vị như em nhỉ. Anh mim cười lặng yên, biết rằng cô chẳng bận tâm những so sánh vụn vặt.

Cô lãnh đạm như thế, chưa bao giờ để ý xem người ta có đồng tình với mình hay không. Cô chỉ sống cho bản thân.

Cùng ở một phòng trong ngôi nhà chật hẹp, nhưng họ hết sức tự nhiên. Anh là người đàn ông xa lạ, cô mới gặp đến lần thứ hai. Nhưng anh lại thân thiết quá, mỗi lời nói cử chỉ đều chính xác thực tế, không vờ vịt thừa thãi. Trước ánh mắt chăm chú của anh, cô cởi áo khoác ngoài, áo len, chỉ để lại trên mình chiếc sơ mi mỏng màu trắng, kiểu áo nữ sinh cổ lá sen của những năm xưa cũ, như áo trẻ con phóng to ra. Phần lớn quần áo cô trông đều như đồ nam cỡ nhỏ, trang phục tương đồng với tính cách. Nội tâm cô là hỗn hợp của bé gái và đàn ông.

Anh rửa mặt xong còn dư ít nước nóng, cô vốc lấy rửa mặt và tay. Vén áo sơ mi lên để lau người. Trong tĩnh lặng có tiếng nước và hơi thở khe khẽ của anh.

Xong xuôi cô bước đến bên giường, nằm xuống cạnh anh.

Anh mặc áo thun dài tay, sau khi cởi bỏ áo khoác, trên mình tỏa ra một mùi hương mà về sau cô sẽ rất quen thuộc. Mùi hương hòa trộn giữa làn da tinh sạch và nước hoa. Hỗn hợp của địa y, tuyết tùng và lan Nam Phi, đối lập lạ lùng mà đan xen vấn vít. Cô hít ngửi mùi hương tươi trong đặc trưng ấy, nó cuộn nhả rồi khuếch tán, thấm vào tâm phế người ta. Những người đàn ông cô yêu trước đây chưa bao giờ tỏa hương thế này sau khi trút bỏ quần áo. Ánh trăng lồng tuyết từ cửa sổ hắt vào, sáng lờ mờ khiến trong nhà lửng lơ một thứ tĩnh mịch như đang chênh chao trên mặt biển đêm đông. Họ nằm bên nhau. Cô khẽ hỏi, anh có thích chiếc giường này không.

Chiếc giường kiểu cũ, hẳn là đồ thừa kế từ nhà cổ hay quán trọ thời trước. Giường gỗ lim bốn cột, treo màn the trắng, mùa hè buông xuống để ngăn ruồi muỗi, chẳng bao giờ tháo ra, có những vết bẩn lốm đốm nồng mùi bụi. Cột giường thành giường khung giường đỉnh giường điêu khắc chi chít các hình cát tường truyền thống. Kì lân, tùng bách, trẻ con, sư tử, mẫu đơn, Phật thủ, đào tiên, đường nét đẹp đẽ trơn tru, hình dáng phú quý hoa lệ. Tuy rằng hư hại khá nhiều, sơn đã tróc lở, nhưng đây rõ ràng là một chiếc giường cưới long trọng. Ở thôn quê, cưới hỏi là một việc lớn. Chiếc giường này chắc chắn đã từng là giường ngủ của nhiều cặp uyên ương. Trẻ thì ăn nằm hòa hợp với nhau ở đây, đến già lại cũng từ đây theo nhau xuôi tay nhắm mắt. Hết đời này truyền sang đời khác. Nó lãnh đạm quan sát mọi người thay phiên xuất hiện trên mình. Những người hiểu lầm hoang mang khốn khổ vì tình. Những đàn ông đàn bà luân hồi không ngừng nghỉ.

Anh nói, anh chưa ngủ trên cái giường nào giống thế này. Ở Vancouver, trong phòng ngủ của cha mẹ anh cũng có giường bốn cột mắc màn, kết cấu na ná nhưng hình dáng thì khác. Anh biết là em thích nó. Đây là vật dụng thuộc về thời đại của em.

Vào một thời điểm nào đó, cô tin chắc, mình và người đàn ông này đã cùng chung chăn gối trên một chiếc giường tương tự. Có lẽ là khá lâu, mà cũng có lẽ là rất lâu về trước, họ từng trao nhau những lời thề non hẹn biển. Về sau, trải qua bảy nổi ba chìm, theo một trình tự cố định, như hai quân cờ được sắp xếp đúng mong muốn, cùng với hành trang là mối duyên tiền kiếp miên viễn bí ẩn đến nỗi không thể diễn tả cũng không thể đoán định, họ lại tương phùng trong một thời gian không gian khác. Trên một chiếc giường bốn cột. Tái hiện công thức yêu đương cũ, lại một lần nữa trao nhau những lời hẹn biển thề non.

Cô nói, lần này trở về chắc sẽ không làm tiếp nữa. Anh nói, nếu thôi công tác ở tạp chí thì quay sang sáng tác thử xem. Viết một quyển sách về tiền kiếp và kí ức, viết một câu chuyện về kẻ tha hương. Cô hỏi anh đã bao giờ băn khoăn về giá trị bản thân chưa. Anh nói chưa. Anh không cho rằng mình phải chịu tác động của ngoại giới. Nếu được thì không nên vạch ra đường biên trên địa cầu này, để mỗi người đều là công dân thế giới, từ thân thể đến tinh thần đều nên như vậy. Không lệ thuộc bất kì một khu vực nào, không gò mình theo bất cứ một nền văn hóa nào.

Anh nói, anh thích những nơi có không khí và dòng nước trong trẻo thuần khiết, nơi có giá cả và nhà cửa hợp lý, nơi mà nội tâm mọi người đảm bảo được nụ cười nở tươi trên mặt. Anh nói, sống ở dị quốc tha hương ngôn ngữ bất đồng nhân chủng bất đồng không phải là cô độc. Tâm hồn không chốn quay về, mới là cô độc.

Anh nói, bây giờ chúng ta chẳng qua chỉ là hai người đàn ông đàn bà bình thường của kiếp này. Chúng ta có thể sống ở châu Phi, cũng có thể đi du lịch Bắc Cực. Đời người ngắn lắm. Sống thực sự còn quan trọng hơn bất cứ quan niệm hay chủ nghĩa nào.

Anh lại nói, trông em luôn u uất ít niềm vui, Khánh Trường, cứ như không tìm thấy điều gì tâm đắc trên thế gian này vậy.

Cô nói, nếu thời đại là một đoàn tàu lao đi mải miết, không dừng lại, thì em chỉ muốn nhảy tàu giữa đường. Để hơi nóng và đà phóng rẽ ngoặt đi mất. Đôi lúc em có cảm giác mình là kẻ tự nhiên bị ném thẳng xuống nơi này. Cố hương trong sâu thẳm lòng em chính là Utopia xa xôi, đã tan tành vào hư không cả rồi. Em không dây dướng gì với giá trị quan, thẩm mĩ, hoài bão, chí hướng của con người nữa. Không biết nên đi về đâu, cảm giác mình như một kẻ bị ruồng bỏ. Mất chỗ dựa,

tâm hồn lang thang.

Cô nói, người viết sách, và ngay cả chữ người ta viết, liên tục bị đẩy vào tĩnh lặng rồi đậy kín lại. Lịch sử do họ tạo ra không thể đong đếm được giá trị, vì nó sẽ bị thời gian vùi lấp, bị tổn thương vì thành kiến của lòng người. Ý nghĩa duy nhất là ở chỗ vào một thời khắc nào đó đã có người thử ghi ra những điều suy tư nghiền ngẫm. Những bản ghi về lịch sử cá nhân này chính là cuộc đời của họ, nhưng ở kích cỡ nhỏ hơn.

Cô nói, vận mệnh con người không thể tách rời khỏi thời đại. Cá nhân muốn phát ngôn đều cần đến rất nhiều can đảm, vì có thể phải chịu phán xét và hi sinh.

Cô lại nói, mọi người cần những hành giả bị bóng tối tiêu diệt, cũng như người đọc cần những tác giả bị bóng tối tiêu diệt. Có nhiều việc họ khát khao làm được nhưng không chịu nhỏm dậy đi làm, nên cần những người đặc biệt để thay mình thực hiện và hoàn tất.

Cứ trò chuyện mãi, lẻ tẻ vụn vặt, vô tận vô cùng. Ha! Đã bao lâu rồi cô không được nếm trải cảm giác mở lòng thoải mái với một người lạ, trút hết những điều muốn tâm sự và tin tưởng rằng người ta sẽ lắng nghe, sẽ thấu hiểu ý mình. Đã bao lâu rồi cô không được nói chuyện hòa hợp gắn bó. Sự giao lưu thân mật giữa họ giống dòng suối trong trẻo tuôn chảy, róc ra róc rách, xuyên suốt thân thể lẫn tâm hồn, tinh khiết và linh động.

Anh ngập ngừng đưa tay lên đỉnh đầu cô, nhẹ nhàng vuốt tóc. Cô thấy anh cố thở thật khẽ, làn hơi phát ra từ lồng ngực cứ phập phù lên xuống như thủy triều. Tiếng thủy triều bao bọc khiến cô yên ổn. Cảm giác an toàn sâu lắng này bắt nguồn từ việc ở bên người đàn ông mới chỉ gặp một lần, bắt nguồn từ nhiệt năng tỏa ra quanh sự hiện diện của anh. Cũng có thể bắt nguồn từ tác dụng của thuốc hạ sốt đã làm cô trấn tĩnh. Cô nhắm mắt, dần dần chìm xuống đầm sâu của giấc ngủ.

Trước khi xa rời ý thức, cô cảm giác được tay anh đang thận trọng luồn xuống gáy cô, ôm cô vào lòng.

**12** 

Ngủ sâu và lâu. Nửa chừng có vài lần tỉnh lại.

Mỗi lần, trong trạng thái mơ màng và ánh sáng lờ mờ, cô đều cảm nhận được cánh tay đàn ông mạnh mẽ rắn rỏi ôm chặt lấy mình. Dù ngủ say anh vẫn cố thở

thật khẽ. Cô hơi nhích ra, anh liền áp sát theo, không tách rời lấy một li. Cô tỉnh lại, rồi ngủ tiếp. Tay luôn nằm trong tay anh. Họ cứ nhập mộng và bừng tỉnh như thế có lẽ phải đến cả ngàn vạn lần. Có lẽ cô đang trên đường về nhà. Gắn bó với nhau, cùng cân bằng với hư vô, cùng hòa hợp với luân hồi... đây hẳn là trạng thái thường thấy mỗi lúc họ gặp nhau. Không ai phải đơn độc đối mặt với thế giới.

Nếu cảm thấy cô độc, thì chỉ là vì chưa đến được bên nhau.

Trời tờ mờ sáng, cô tỉnh giấc lần nữa. Họ đã cùng nhau ngủ qua một đêm hết sức gian nan, không làm gì hết. Cô đã hạ sốt, đầu óc tỉnh táo hơn. Nhận ra mình lại trở về tư thế quen thuộc, nằm nghiêng xoay lưng vào anh. Em không quen được ôm, anh nói. Em ngủ trong tư thế của một con thú cảnh giác, nấp sang một bên cuộn thành một đống, không hề nhúc nhích. Cho dù được ôm, thuận theo một lúc, cuối cùng em vẫn trở lại như cũ. Chưa ai ôm em ngủ bao giờ à. Chưa, cô nói, em thường thiếu lòng tin với người khác. Dù đang yêu đương hay gắn bó với ai, em cũng hi vọng ít nhất mình có thể tự kiểm soát lấy mình.

Anh thở dài, từ đằng sau vòng tay ôm cô, hai tay siết chặt, cằm áp lên đỉnh đầu cô. Tuyết hắt ánh xanh vào phòng, trời còn chưa sáng hẳn. Họ sắp lên đường, nhất thời không ý thức được mình đang ở đâu, bây giờ là ngày tháng năm nào, chỉ biết đến chiếc giường đang nằm, chiếc giường giống như bình phong ngăn cách với thế giới, thành một trời đất riêng. Lúc này đoàn tụ viên mãn, thanh tịnh suôn sẻ, không tranh giành với đời, không vướng bận chuyện chi. Chỉ có hai người bọn họ, vòng tay êm đềm, bên nhau thấm thoắt.

Yêu đương, là việc duy nhất có thể làm được khi cô độc, khi hoang mang bất lực, khi sống trong thời đại bị ruồng bỏ này.

Anh ôm cô từ phía sau, trầm lặng rất lâu. Cuối cùng khẽ nói, Khánh Trường, em nên biết, em là người anh vẫn kiếm tìm.

## Tín Đắc

## Núi Thanh Viễn

1

Trinh Lượng hỏi cô, em có thích Cầm Dược không? Thích, cô đáp.

Trinh Lượng lại hỏi, tôi yêu được không? Được, cô nói.

Cô bằng lòng để hai người tiến đến chỗ hòa hợp, thầm mong ngày cùng họ lên đường. Khó mà xác định được sự cô độc lánh đời của bà khiến ông phải chú ý đến, hay là tính ngông nghênh bất cần của ông toát ra ý vị thoát tục thu hút bà. Cùng vào bếp làm một bữa cơm, cùng ra vườn trồng hoa dọn cỏ, quét tước tưới tắm, lặng lẽ bên nhau, đôi lúc cả đêm uống rượu dốc bầu tâm sự. Có người kề vai sát cánh trên đời, thì có thể tách mình khỏi dòng nước xiết của hiện thực. Tình yêu là hạnh ngộ trời ban. Cầm Dược và họ đều là lữ khách phiêu du ngoài cõi thế, tương phùng ở ngả giao của các quỹ đạo không mục đích.

Mé Đông Nam tầng hai là phòng ngủ của Trinh Lượng, tường trát sơn màu tơ sống, pha trộn giữa màu xám và trắng đục. Gian phòng trống trải chỉ kê ba món đồ. Một chiếc giường bốn cột đã cũ, cửa giường hình tròn trang trí hoa hải đường, treo màn trắng bằng sa ruột nến. Một bồn tắm màu đen bằng gang ốp sứ, giá kê hình bàn chân sư tử. Trên tường treo một chiếc gương. Phòng ngủ ăn thông sang phòng làm việc, sàn lát gạch men, kê một khung cửi cổ, những cuộn chỉ tơ chi chít, hàng súc vải ngổn ngang, và một đống các bản vẽ giấy. Đôi lúc Trinh Lượng sẽ tua lại mãi bản nhạc đang bật khe khẽ, tiếng đàn shamisen truyền thống, giọng hát già nua tang thương của một người đàn ông, giai điệu du dương ngân nga, truyền tải một cảm xúc chua chát mà đẹp đẽ tận cùng. Lúc khoan lúc nhặt, cứ loang dần loang dần đi trong không khí.

Cô trông thấy họ làm tình. Trong phòng ngủ. Hai tấm thân quấn lấy nhau, lăn lộn ra tận mép giường. Chăn bông xanh đã phai màu in hoa văn cúc đại đóa bị gạt rơi xuống đất. Lưng, vai, hông, chân, mông đàn ông trần trụi phô ra những đường lượn rắn chắc và cân đối, đổ khối hoàn mĩ dưới luồng sáng êm dịu lọc qua rèm cửa bằng vải gai trắng. Tưởng chừng có thể thoát ly thời gian, dùng những đường nét căng đầy, no nê sức mạnh và ướt át để làm tất cả ngưng đọng lại. Sức hút và sự

gắn kết mãnh liệt đã xô đổ ranh giới của tình yêu tình dục, nhường chỗ cho sự thần phục. Trinh Lượng say mê sức sống và vẻ đẹp của thân thể này. Chạm vào thân thể ấy, bao bọc lấy từng phần bằng nhạy cảm, tỉ mỉ, sâu sắc và ngây thơ.

Cầm Dược thì, chưa tiếp xúc với tấm thân nào tràn đầy ý thức riêng như của bà. Những người ấy chẳng mấy chốc đã khiến ông chán ngán. Còn bà, mỗi tấc da thịt lại ẩn chứa muôn vàn ma lực bản năng, biến hóa vô cùng vô tận, giục ông tiến tới, dụ dỗ ông đòi hỏi thêm. Giống như bông hoa nhiều lớp, lần lượt xòe dần ra. Một cây hoa lả lay chực đổ.

Nghỉ ngơi giữa chừng, ông châm thuốc, hút chung với bà. Lá cành rung rinh trong nắng, rắc bóng xuống đất, lốm đốm vô định. Từ ngọn cây bên ngoài cửa sổ, lát lát vọng vào tiếng chim cu lảnh lót, lúc bổng lúc trầm. Lại một lần nữa, ông dần bà xuống giường, bà nằm sấp trên tấm nệm bằng bông Ai Cập trắng muốt, mát tóc đen dày tuôn chảy như nước. Cảnh yêu lặp đi lặp lại mãi, như hành trình không có tận cùng, lúc đi lúc nghỉ, dần xa dần xa.

Cô nói, rất lâu về sau tôi nhận ra, quá trình ấy đưa họ đến gần một thứ nghi thức trong đó thân xác là vật tế, họ dốc hết yêu đương đắm đuối, di chuyển thong thả ung dung. Thế giới vật chất và quy tắc hiện thực đều bị gạt cả ra ngoài rìa, họ tiến vào tâm điểm tăm tối của đời người, dùng máu thịt mình để tôn vinh cái đẹp.

2

Mùa xuân năm ấy, ông lái xe đưa họ lên núi Thanh Viễn thưởng hoa.

Mỗi độ chuyển mùa, lên núi du ngoạn. Xuân ngắm anh đào nở, hạ về nghe ve kêu, sang thu thưởng lá đỏ, đến mùa đông thì tắm suối nước nóng. Người sống ở Lâm Viễn dần dần trở thành những người nhàn nhã mơ mộng. Khi đào và anh đào khai hoa, du khách đổ xô đến Lâm Viễn, chen chúc bên hồ ngắm hoa đỏ lá xanh, đây là lễ hội quan trọng của Lâm Viễn vào mùa xuân hằng năm. Cầm Dược tránh lối quen, đưa Trinh Lượng và Tín Đắc sang chỗ khác thưởng ngoạn.

Đường núi khúc khuỷu quanh co trải đi xa mãi. Cô ngồi ở băng ghế sau gà gật buồn ngủ. Thảng hoặc bừng tỉnh, mỗi lần mở mắt lại nhìn thấy cặp đôi đằng trước, người đàn ông ngồi ở ghế lái, một tay cầm vô lăng, tay kia thì nắm tay người đàn bà. Đôi lúc họ ghé đến gần trao nhau một nụ hôn chớp nhoáng, không khí nhấp nháy sáng. Đằng sau hẻm núi. Dần dần không trông thấy chỗ ngắm cảnh người đông như kiến cỏ, không thấy nhà cửa thành phố nữa, chỉ còn viền núi mờ xanh nhấp nhô uốn lượn. Cây cối hoa cỏ trải rộng dọc lối lên dốc, nhưng người chỉ lác đác. Anh đào và hải đường đang kì nở rộ. Những đóa hoa trắng xóa nở chi chít,

giặng kín lũng núi.

Họ tiến về phía rừng hoa. Ông quay lại nhìn người thiếu nữ, đột ngột bồng cô lên, mang đến ráng mây rực rỡ thơm lừng chỗ triền dốc. Tiếng kêu kinh ngạc của cô làm bầy sẻ đỏ đang đậu trên cành đập cánh bay vù đi. Dưới tán cây trải một tấm thảm lớn, là do Trinh Lượng khâu chắp từ vải vụn, màu sắc dìu dịu xưa cũ. Rượu, thức ăn, chăn lông cừu đã chuẩn bị sẵn. Bà ngả mình ra thảm, ngửa mặt nhìn những chùm hoa, mắt ngập nắng và bóng lá cành đung đưa. Khi gió thổi qua, hoa bay phấp phới, mỗi tia nắng, mỗi làn hương, mỗi màu sắc, mỗi luồng gió nhẹ, mỗi cánh hoa, đều say sưa ngọt ngào. Hơi ấm và hương thơm trong không khí như chăn mỏng quấn quanh mình, khiến người ta uể oải thiu thiu muốn chìm vào giấc ngủ.

Có lẽ đó là những ngày hạnh phúc nhất trong khoảng thời gian chúng tôi ở bên nhau. Cô nói, họ đắm đuối, tôi trưởng thành, khao khát yêu đương với họ. Những chùm hoa nở rộ gặp nhau trong thời khắc ấy. Thế giới đang nứt vỡ, chúng tôi đang nổi trôi. Thời gian tựa như ngưng đọng, tĩnh lặng, nhưng thật ra một tích tắc cũng chưa từng ngừng lại. Chưa từng ngừng lại vì vui vẻ, cũng chưa từng ngừng lại vì tổn thương.

Cô nói, chẳng biết có phải mệt mỏi vì một nỗi thương cảm và bất an nào đó không, tôi cứ thế chìm vào giấc ngủ. Ngủ li bì trong biển hoa vây bọc. Giấc ngủ giống cuộc hành trình vào hố đen. Yên tĩnh, dài dặc, hoàn chỉnh. Chỉ quay lui được, chứ không thể ngóng chờ phía trước.

Khi tỉnh lại, vầng dương đã lặn bên trời. Chiều tà đặc quánh, không khí mát lành. Rượu cạn, đồ ăn hết, cảnh vắng, người thưa. Đêm buông trời lạnh, ánh trăng đổ tràn như sương trắng, sao theo nhau ló ra. Bữa tiệc mùa xuân dần dà tiến đến món tráng miệng. Thảm phủ lớp lớp cánh hoa. Có cái chết vô tri, mới có cuộc sống thỏa thuê hết mình. Không ra mặt kháng cự cái chết, thì tâm trạng mới thoải mái nồng nhiệt mà sống được. Trinh Lượng ngồi dưới tán cây hải đường, khuôn mặt xanh xao thanh tú như thiếu nữ, đôi mắt sáng ngời. Người phụ nữ trưởng thành luôn tư lự và chuyên cần làm việc như nam nhi này, từ đầu đến chân phủ một lớp sáng ẩm ướt, như thể vừa nhảy bật lên từ ngọn sóng, vượt qua cả hiện thực.

Thì ra trong đời, phụ nữ cần có tình cảm để nâng đỡ cho thể xác. Nếu không, thể xác chỉ là khung xương cứng đơ trống rỗng mà thôi.

Cô hỏi, Trinh Lượng, có hạnh phúc không. Trinh Lượng chỉ mim cười.

Cô lại hỏi, theo mẹ, Cầm Dược có thể yêu một người lâu dài và trước sau như

một không.

Trinh Lượng nói, vậy em cảm thấy tôi có thể không?

Cô nói, con không biết. Hình như bất cứ lúc nào mẹ cũng có thể lìa xa, lại cũng có thể dừng bước.

Người phụ nữ nói, người và người ở bên nhau, thấy hiện tại mình được chăm sóc gần gũi nhau, thế là đủ rồi. Thời gian có hạn, giành lấy niềm vui trước mắt đi, được một khắc cũng coi như dư dả. Lúc này có người bầu bạn, sánh vai cùng ngắm ngày lành cảnh đẹp, dẫu cho cuộc đời là một chặng đường xa xôi dẫn đến vực sâu vô đáy, thì tạm thời cũng đừng bận tâm vội. Không có quá khứ. Không có tương lại. Những thương đau ly biệt cứ đẩy nó ra xa, đẩy ra, đẩy hẳn ra ngoài rìa của thời khắc sau. Sống chẳng được trăm năm, cứ ôm sầu muôn kiếp. Ngày ngắn lo đêm dài, quên còn vui hoa nguyệt. Loanh quanh toàn những chuyện như vậy.

Cầm Dược đến gần, ngả mình xuống bên Trinh Lượng, kéo chăn lông lên đắp. Trinh Lượng đưa tay miết nhẹ tóc mai và góc trán của người đàn ông, má hồng hồng, đã ngà say, mái tóc đen dài xoã xuống. Cô nhớ biểu cảm quen thuộc này của Trinh Lượng, khuôn mặt thoáng nét cười, nhưng trong mắt đong sầu vô hạn.

Cô nói, không hiểu vì sao, về sau tôi rất ít nhớ lại ngày hôm ấy. Nhưng kí ức liên quan đến nó đôi lúc bập vào ác mộng, làm toàn thân run rẩy, không biết đời mình đang đi đến đâu. Tôi nhớ tán hoa trắng chi chít, tan nhoà vào đêm, phát sáng. Những đoá hoa trải khắp núi đồi, mất đi ánh ngày gay gắt, tịch mịch âm thầm như đại hải dưới trăng buông. Canh trường vạc đi kiếm mồi, kêu lên những tiếng rủ rỉ lắng đọng ở ven hồ xa. Một vàng trăng sáng, trong trẻo ngời ngời. Người và hoa, hoa và trăng, trăng và đất, đất và trời, từng cặp đồng vọng, cảm hứng dạt dào. Tưởng chừng tất cả ngôn ngữ đều tan theo hư vô. Trời đất hoà làm một, vạn vật hát khúc không lời. Người phụ nữ đang yêu, cười trong nước mắt, chịu đựng và nhìn ngắm trạng thái chìm đắm tự nguyện không sao kiểm soát được của đời mình.

Tôi biết mọi yến tiệc trên đời đều có hồi kết thúc. Nhưng vẫn hi vọng rằng lúc này, những thịnh soạn và bi ai đã được số phận định sẵn là sẽ tan nát tơi bời, đừng bao giờ dừng lại.

3

Cầm Dược không sống như mọi người. Đánh bạc, tán gái, ăn uống chơi bời, chuyển nhà tuỳ hứng, không có công việc cố định. Lúc thì thất thần, lúc lại hăng hái. Thi thoảng ông đến thăm họ, mang theo con cá pecca to tướng mới câu hoặc

rau dại tươi ngon mới hái, làm cơm tối, sửa sang vườn tược, trò chuyện uống rượu. Thích gì làm nấy, về mặt tình cảm không gắn bó cũng không dựa dẫm. Chưa bao giờ ở lại qua đêm, ngay cả 2 giờ sáng cũng nhất định lái xe ra về. Như một hình thức hay biểu tượng, không muốn từ bỏ vùng trời hoang dã của mình, bất cần để lai dấu tích trên lãnh đia của kẻ khác.

Trinh Lượng chưa bao giờ có ý định kiểm soát trái tim của những người đàn ông quanh mình, đến thì đến, đi thì đi, bà không bộc lộ bất kì một nhu cầu uỷ mị nào, cũng không suy diễn, không ràng buộc, để mọi thứ tự nhiên phát triển. Ông đến, ngôi nhà dào dạt sức sống. Ông đi, bà cố thủ ở vị trí của mình, cần cù dệt vải, vun vén chăm lo cho cuộc sống thường ngày. Trông vào chỉ thấy an lành bình thản.

Cô không hiểu được suy nghĩ của phụ nữ trưởng thành. Chỉ biết bề ngoài bà rất bình tĩnh, rất tự chủ, đào xới chăm bón trong vườn, lo liệu sinh hoạt, có lúc ngủ yên trong phòng, mãi chẳng bước chân ra. Một người mà bất kì lúc nào cũng duy trì thái độ trầm tĩnh thản nhiên, không khỏi khiến người ta lo ngại. Cô đi vào phòng, thấy Trinh Lượng đã dậy dệt vải, dáng vẻ chăm chú, nghiêng mình trên khung cửi xưa cũ gần cửa sổ, cây xanh và hoa lá chen chúc bên ngoài làm nền cho cảnh lao động triền miên. Tưởng chừng có thể hoá giải tất cả những điều rối ren thắc mắc bằng nhịp chao đưa mạnh mẽ và nhấn nhá của con thoi. Từng sợi chỉ trắng mảnh dẻo dai, muôn tơ ngàn mối đều được gom xếp thành những đường dọc ngang ngay ngắn.

Dáng vóc bà đang dần nhuộm màu năm tháng, nhưng lại vẫn như thanh nữ. Quả là kì dị!

4

Ngang qua bếp, cô nghe Trinh Lượng hỏi, chừng như đăm chiêu, Cầm Dược, chúng ta còn đường nào chăng? Giọng đàn ông lãnh đạm, em hi vọng điều gì, Trinh Lượng? Anh không phải là một bạn tình thích hợp với sự ổn định. Lông bông không nghề ngỗng, đánh bạc là sự sống. Không mảy may của nả, cũng không tha thiết kiếm tiền. Anh không muốn sinh con đẻ cái, hai người đầu tắt mặt tối lo toan cho một gia đình, gánh nặng vô cùng. Em biết là anh yêu em mà, có lẽ em thấy anh mang lại cho em ít quá, nhưng anh đã cố hết sức rồi đấy. Đã trao hết những thứ có thể moi ra. Duy chỉ không muốn làm em thương tổn. Nó sẽ khiến anh hối hận.

Trinh Lượng cười khẽ, thực tình em cũng không cần điều đó, vì sao anh lại bắt đầu đùn đẩy thoái thác rồi.

Vậy em muốn thành thật, nguyên vẹn, hay là thề non hẹn biển. Nếu em chọn một lối sống vất vưởng vô vọng thì phải chấp nhận thuộc tính của lối sống đó. Cho dù tự trong sâu thẳm nó trống rỗng đến mức khiến người ta hoảng loạn, em cũng phải gánh chịu. Chúng ta không thể nào tìm được chỗ dựa ở cuộc đời, ở tình cảm, ở người khác, giữa người với người vốn không có chỗ dựa. Anh chỉ muốn gắng hết sức làm em vui, anh cũng đã làm được rồi.

Sau màn đối thoại đó, họ chia lìa một tháng. Tổ thái độ quá trần trụi và thẳng thắn nhất định sẽ khiến người khác tổn thương. Cho dù tính tình vốn dĩ phóng khoáng, cũng vì sự thẳng thắn ấy mà họ cảm thấy cần tạm thời tránh mặt nhau. Cảm tính đòi hỏi giao hoà và triệt tiêu, nhưng lý tính thường xuyên nhảy ra kiểm tra và thanh lọc. Tình yêu của người lớn trắc trở mông lung, cần đến rất nhiều sức mạnh. Trong cuộc sống, nếu thiếu phép màu, lừa dối, ảo tưởng, giấu diếm, thì chỉ còn cách huy động một thứ dũng khí tăm tối và mạnh mẽ hơn, chân trần giẫm lên lưỡi dao mà bước. Cặp đôi này vừa khéo lại có tính cách giống nhau, họ đều chỉ cần chân thực.

Cô hỏi Trinh Lượng, mẹ muốn ở mãi bên Cầm Dược ư?

Trinh Lượng không trả lời thẳng, chỉ nói, tôi là một kẻ trốn chạy, người ta tiến thẳng tới trước thì tôi lại giật lùi. Sau lưng toàn là đổ nát. Tôi dẫn em đi quanh đi quản, không biết còn đi được đến đâu nữa. Băng qua bao nhiều nơi, em đếm là thấy, những khách sạn mình từng trú chân, những chiếc giường mình từng ngả lưng, những người qua đường mình từng gặp gỡ, những phong cảnh mình từng luyến lưu. Thật ra trong lòng tôi rất hiểu, không thể mong cầu lâu dài hay kết quả. Chỉ cần khoảnh khắc này thực sự tồn tại, trong lòng có thành ý, cho dù niềm vui vốn được định sẵn là vô thường thì cũng phải tin tưởng vào nó. Tín Đắc, em đang trưởng thành, nhưng tôi cảm thấy mệt mỏi luẩn quẩn rồi. Chắc là tại tôi đang già đi.

Lòng cô đau nhói. Nói, mẹ không thể già được, Trinh Lượng, mẹ luôn tiến lên phía trước mà.

Người phụ nữ đã chìm vào suy tưởng, không bận tâm đến lời cô nữa, cứ mải lắm bẩm, em còn nhỏ nên thấy thời gian đầy đặn và còn khả năng thay đổi, nói chung là tương lai rộng mở. Nhưng một ngày kia em sẽ phát hiện ra rằng tương lai ấy là một cái lồng đen tối, xung quanh lềnh bềnh toàn bong bóng xà phòng, sặc sỡ, lung linh, không có gì vững vàng bất biến. Chúng ta không có tự do, cũng không có chỗ dựa, chẳng qua lo đập bong bóng mà thôi. Ví như tôi đây, vò võ cô quạnh, chỉ biết dùng lao động để gây tê bản thân. Cảnh ngộ này, bao giờ mới chịu kết thúc.

Cô phản đối, hồi Cầm Dược chưa đến, chúng ta cũng vẫn sống mà.

Đúng, mỗi người đều phải chuẩn bị tốt cho cuộc sống một mình, bởi vì cơ hội có được tình yêu khá ít ởi và khó khăn. Nhiều người cả đời không biết thế nào là niềm vui khi tâm hồn và thể xác giao hoà. Tôi có được Cầm Dược, đó là số phận. Cầm Dược là người được số mệnh run rủi xuất hiện.

Vấn đề là, Cầm Dược có cách thức riêng.

Và dùng cách thức ấy để đối xử với tôi. Cầm Dược đã nói rất rõ ràng, cũng chẳng có gì khiến tôi không thể chấp nhận. Tôi chỉ mệt mỏi thôi. Tín Đắc, một con đường mà đi mãi không hết, có lẽ là tại tôi đi quá nhanh, quá sâu, quá nhập tâm. Trên mặt bà vẫn là nụ cười và ánh mắt khó đoán biết, bà nói, đời người mà không có tội ác, dục vọng, mù quáng, tan nát, khổ đau, bí mật chảy ngang qua, thì thiếu hương vị quá. Vì thế, gặp người đàn ông này, cho dù biết rõ duyên phận chỉ như trăng trong nước hoa trong gương, tôi cũng phải chìa tay ra đón, để nó thành hình, để nó tan vỡ.

5

Bàn tay Trinh Lượng sắt se gầy guộc, mu bàn tay nổi lên những gân xanh tròn, khuôn mặt và thân hình bà thanh tao mảnh khảnh, nhưng đôi bàn tay lại tang thương, như một cá tính vừa ẩn náu vừa quá khích. Xa rời nhân thế, mải miết dệt vải, gian nan lưu lạc. Cô thấy lòng trào lên sợ hãi. Dung nhan, tâm trí, tư duy, ý thức của con người trước mặt cô đây đang sa sút, bà đã không còn là Trinh Lượng mạnh mẽ chuyên tâm phót lờ thực tế ngày nào. Bà đang biến thành một phụ nữ yếu đuối buông xuôi không thể tự bứt mình ra khỏi vọng tưởng. Nhưng có lẽ, con người khi trước chỉ là ảo ảnh mà bà kiên quyết bắt mình nhập vào, còn con người sau này mới là chân tướng bà chưa từng nhận biết, cuối cùng đã đến lúc phải đối mặt và bóc trần.

Yêu một người, suy đến cùng là yêu bản thân. Vì thế mới đâm ra thù ghét bản thân, rơi vào tình cảnh tự tranh đấu. Trinh Lượng đang rút lui, rút về vị trí còn nhỏ bé yếu đuối hơn cả cô. Vậy thì, cô muốn một phụ nữ trưởng thành sống hết mình cho tình ái nhưng bươu đầu mẻ trán tan xương nát thịt, hay muốn một người mẹ đơn thuần cầm chân trong nhà lặng lẽ dệt vải, phôi phai và già đi.

Yêu khiến chúng ta thức tỉnh và tái sinh ư? Yêu là ảo giác, là vọng tưởng ư? Nó tạo nên sự hoàn chỉnh, hay huỷ hoại? Là tiêu diệt, hay cứu rỗi? Là mục đích, hay phương tiện? Mối quan hệ người lớn mà cô chứng kiến chẳng khác nào mê cung, che giấu những con đường và ngã rẽ khúc khuỷu sâu tối. Có lẽ phải mất rất nhiều thời gian mới khơi được lối vào, mới đủ dũng khí thăm dò và tìm hiểu. Yêu nhau, khiến người ta khám phá ra bản thân chân thực, đồng thời kết dính đau khổ và vui

vẻ lại với nhau. Bây giờ cô đã biết, nếu không dai dẳng yêu thương, quan hệ giữa người và người sẽ càng thêm lỏng lẻo.

Cô mới mười lăm tuổi. Đi học tan học cùng Nhất Đồng, đến hiệu sách, ăn kem, xem phim, đạp xe quanh hồ, chơi bời tếu táo. Nhất Đồng hết sức cưng chiều cô, cô thì hờ hững về tình cảm, nhưng mặc sức sai bảo cậu. Họ không cãi nhau. Cậu chưa một lần yêu cầu, chỉ lo thoả mãn các đòi hỏi của cô. Cô không yêu Nhất Đồng, cũng không cần tình yêu. Cô chỉ cần bầu bạn, sẵn sàng cùng cô tiêu khiển giết thời gian.

Nhất Đồng nói chuyện với cô, rằng, những việc mẹ em làm, bét ra cũng đủ giành được một cái giải thưởng, dạng như bảo tồn văn hoá dân gian chẳng hạn. Anh thấy tài lắm.

Mẹ dệt vải không phải vì giải thưởng.

Sau này em có nhờ mẹ dạy dệt vải không?

Không đâu.

Vì sao?

Không biết.

Cô nhấm nhẳng nói, vẻ sốt ruột. Ngoài cái tật đặt câu hỏi nhạt nhẽo, cậu còn thường xuyên không hiểu được câu trả lời của cô, về sau cô không hơi sức đâu mất công tìm cách giải đáp cho cậu nữa. Ở bên một người bạn nhu nhược, đầu óc người ta cũng sẽ ngu độn dần đi vì thói quen lười biếng. Trên đời rất ít người sở hữu nguồn năng lượng nguyên sơ và tự nhiên như Cầm Dược, ông được yêu thích cũng phải thôi. Cô và Trinh Lượng đều hiểu, cơ hội như thế chỉ đến một lần. Nếu không có cách nào liên minh với nhau, ông không thể tìm được ai như cô và Trinh Lượng nữa. Mà cô và Trinh Lượng cũng vậy.

Tình cờ chạm mặt Cầm Dược ở quán trà bên hồ. Ông mặc sơ mi mỏng xốp màu lam nhạt, quần dài kẻ ca rô nhỏ, dép lê xỏ ngón, dáng vẻ ung dung tự nhiên như thường. Tóc hơi rối, mặt mày xanh xao như thể cả đêm chưa ngủ, thần sắc mệt mỏi. Người đàn bà ăn bận diêm dúa đi sau ông có lẽ cũng vừa ngủ dậy, chiều rồi mới ra đường ăn bữa đầu tiên trong ngày. Lạ lùng thay cho người đàn ông này, lúc ở bên Trinh Lượng thì không mảy may dung tục, đến với gái phong trần lại nhiễm vẻ hoang dã và buông thả y như cô ta. Ở ông ẩn giấu tố chất và hình thái của mọi tầng lớp, bất cứ lúc nào cũng vận dụng được để phối hợp với đối phương.

Cô cố ý đứng ì ra, chắn đường ông. Trông thấy cô, mắt ông ánh lên nét cười quen thuộc.

Ông lại tìm được một người đàn bà ưa thích rồi đấy à, cô khiêu khích.

Tôi đâu có tìm, bọn họ quanh quần suốt ấy mà.

Ông không nhớ Trinh Lượng ư?

Nhớ cũng làm được gì đâu. Nếu cô ấy không chịu thoả hiệp, cứ cố chấp những chuyện lông gà vỏ tỏi thì chúng tôi không thể nào tiến xa được.

Suy nghĩ của ông quan trọng như thế à? Nếu ông yêu Trinh Lượng, vì sao không thể từ bỏ và hi sinh đôi chút.

Không phải vấn đề hi sinh hay quan trọng. Tín Đắc à, trong tình yêu nhất định phải có tự do, thiếu vắng tự do thì chẳng có tiền đồ nào cho các mối quan hệ cả. Con người không biết phục tùng ai đâu. Yêu nhau nhường nào cũng không đồng nghĩa với việc tuân theo ý chí của nhau.

Cô chẳng muốn tranh luận với ông nữa. Không ai khuất phục và chiếm hữu con người này được. Cuối cùng họ sẽ chỉ giữ được ông trong kí ức mình mà thôi.

Cô hỏi, tối nay có thể dẫn em ra ngoài ăn cơm không. Ông và Trinh Lượng chiến tranh lạnh, nên đã rất lâu rồi em không được lên núi Thanh Viên.

Được chứ, ông nói. Tôi nhớ hai người lắm, Tín Đắc. Tôi là một gã nghèo kiết xác, nhiều khi chỉ biết vô vọng nhìn những thứ nằm ngoài tầm tay. Cho dù thứ đó quý báu tốt đẹp đến đâu đi nữa, không với tới tức là vô kế khả thi thôi. Tôi chỉ còn cách thuyết phục bản thân cam chịu.

6

Cô chọn chiếc váy bồng mặc hôm gặp lần đầu, thì phát hiện hai năm qua thân thể không còn như trước nữa. Kéo lên đến ngực đã chật căng, không làm sao kéo cao hơn được. Tháo bỏ áo lót, giằng chiếc váy thật mạnh, nghe roẹt một tiếng rát tai, đường may bên eo trái đã tuột chỉ. Lấy kim ra viền mép rách, bất chấp đường khâu thô thiển như khâu vết thương, cứ thế mặc vào. Đi qua lối nhỏ trong vườn hoa, hái một bông dành dành trắng thơm nức cài lên tóc. Cô nhận ra mình đang vô thức bắt chước Trinh Lượng. Cầm Dược lái một chiếc xe việt dã tàn tạ không hiểu

móc ở đâu ra, râu ria chưa cạo sạch, vẻ mặt uể oải. Nhưng vẫn có ý thức mặc sơ mi trắng giặt là sạch, dù tay áo xắn lên cẩu thả. Trước đây đưa họ ra tiệm ăn Tây, ông cũng mặc sơ mi. Cô thầm cảm động, không nghi ngờ gì nữa, ông muốn đối xử với cô như với một phụ nữ trưởng thành.

Ông nói, mình tranh thủ ăn bữa cơm đơn giản, rồi tôi chở em lên núi. Chắc em sẽ thích cảnh đêm trên ấy.

Họ ăn mì ở một tiệm mì dưới chân núi. Nằm sâu trong con đường mòn chạy ra rìa quốc lộ, bên một rừng trúc xanh. Vén rèm vải hoa xanh lên, bước vào cửa tiệm trang trí bằng trúc diện tích nhỏ hẹp phong cách chân chất. Hai người trông quán hơn năm mươi tuổi, đàn ông làm mì, đàn bà chạy bàn. Nồi chảo, bát sứ to, nước sôi, mì chần. Uống một cốc trà kiều mạch nóng hôi hổi, mì đã nấu xong bưng lên. Là mì kiều mạch với rau rừng tươi đúng mùa. Ông rất giỏi phát hiện những bí ẩn mới mẻ, rồi gắng công khám phá. Cô nghĩ, ông tìm được cô với Trinh Lượng chính là theo cách đó. Ông biết cái gì là đẹp, đồng thời sẵn lòng tiêu hao đời mình cho cái đẹp ấy.

Cô ăn một bát mì, trán và cổ lấm tấm mồ hôi, chân tóc rịn ướt, đôi má hồng tươi. Ông ngồi bên cô, châm một điểu thuốc, dưới ánh đèn lù mù, tóc lốm đốm bạc, mắt nheo nheo cười, ngắm chiếc váy sa chật nứt tuột chỉ trên người cô, không nói năng gì. Cô trang điểm vẫn vụng về như bấy nay. Viền mắt nhoe nhoét, môi tô lấm lem, trán trát phần trắng xoá. Cô có khuynh hướng chọn lựa những thứ sai sót khiếm khuyết, cho rằng như thế là một kiểu đẹp.

Ông nói, thế này thì về sau khó tìm được người tương xứng với em lắm.

Cô hiểu ám chỉ của ông, bèn nói, em không cần tương xứng, cũng không cần người ta yêu em, hai người ở bên nhau mệt lắm. Đây là câu trả lời nghiêm túc của cô.

Ông nói, tuỳ từng đối tượng. Có lúc khó, có lúc dễ, phải xem người mình gặp là ai, nhưng muốn tìm được người ngang hàng và xứng đáng đúng như ý mình thì nan giải.

Trước đây em cho rằng ông và Trinh Lượng xứng đôi, nhưng hai người ở bên nhau cũng khó khăn quá.

Tôi và cô ấy tương đồng về bề ngoài, nhưng nội tâm lại hướng đến những điều khác hẳn. Hai bên không thể bù trừ cho nhau được. Mà không bù trừ thì không thể đứng vững và bình đẳng.

Hai người có yêu nhau không?

Yêu chứ. Nhưng yêu không có nghĩa là có thể sống bên nhau. Sự thật thì tôi và cô ấy không thể chung sống với bất cứ ai được. Bây giờ cô ấy sống với em, nhưng một ngày kia em sẽ rời xa cô ấy. Cất bước một mình. Cuối cùng rồi em sẽ phải làm như vậy.

Em đi đâu?

Đi đến một nơi rất xa. Bên kia bán cầu chẳng hạn, tít tận đầu bên kia.

Ông ở đâu?

Tôi không thể rời bỏ Lâm Viễn. Thật ra thì, tôi chưa bao giờ lìa xa nó. Ông nói, tôi không thích viễn hành. Tôi có thể tưởng tượng đến cuộc sống ở nơi khác, nhưng không hứng thú tìm hiểu. Nếu em nắm rõ thời gian và biết cấu trúc cơ bản của cuộc sống lẫn hình thức biểu hiện của tự nhiên, thì việc duy nhất em muốn làm không phải là đi xa mà là chung sống êm ấm với bản thân. So với dặm dài viễn xứ sang châu Phi xem hươu cao cổ và voi, thì tôi muốn ở quê nhà uống rượu thổi sáo hơn.

Hai người bên nhau, vui vẻ dễ chịu, vì sao không thể bầu bạn chăm lo cho nhau, cùng sinh con đẻ cái, cùng già đi, không xa không lìa cho đến khi chết.

Không, không. Ông lắc đầu, có một số người làm được. Một số người không. Nó không dính dáng gì đến yêu đương. Hai chuyện khác nhau đấy. Loài người thường ảo tưởng về tình yêu. Đối với chúng ta, yêu là bông sen trắng tinh khiết hiếm hoi, nở trong một cái ao như pha lê mà đôi người tình cờ tìm thấy khi dấn thân vào cánh rừng âm u tăm tối của cõi mộng. Em nên biết, không thể đưa tay ra hái. Cuộc sống của chúng ta dung tục tan nát, chẳng mấy khi có mối kì ngộ như thế, đừng nên chiếm hữu nó cho hiện thực, càng không thể ảo vọng nó ổn định vững bền.

Lẽ nào chúng ta không cần một người bầu bạn, không cần có được tình cảm ư?

Cần. Nhưng không phải là đi chiếm hữu. Thật ra em cũng biết, mẹ em, điều mà cô ấy muốn có nhất là một luận chứng tình yêu. Cô ấy lựa chọn chế tạo, phá huỷ, gánh vác, về bản chất cô ấy là người sáng tạo. Mẫu người này tồn tại là để duy trì và bảo vệ trật tự sâu xa cơ bản của vũ trụ, họ không tồn tại vì thế tục, mẹ em là người như thế đấy. Tôi chẳng qua chỉ là một người đàn ông tầm thường, chuyên

lao mình vào những trò chơi cõi trần, biết rõ mình yếu đuối và tham lam. Tôi là kẻ hành lạc chớp nhoáng.

Ông lại nói, mỗi một thời khắc, tôi đều thử thuyết phục bản thân mình, cho dù một phút nữa sẽ chết, cho dù nhân sinh đầy rẫy nuối tiếc, tan tành, đau khổ, thất bại, cũng đừng bỏ lỡ kẻo rồi hối hận. Tôi yêu cô ấy sâu sắc. Nên đành là phân ly. Bây giờ em còn nhỏ, chưa thể hiểu được. Một ngày kia em sẽ biết thôi.

7

Ban đêm, xe phóng như bay trên đường núi ngoàn ngoèo.

Đèn xe rọi sáng quãng đường phía trước, thi thoảng có sóc, nai hoặc cáo từ cây cối hai bên đường lao vọt ra băng ngang qua mặt họ. Gà rừng đi đêm lạc hướng, bay húc vào kính xe, rít lên một tiếng rồi lăn lông lốc xuống. Chỉ tích tắc, lông vũ bảy sắc bắn tung, nháy sáng như cầu vồng rồi biến mất. Cô tì người lên táp lô, nhìn chong chong vào rừng núi đêm sâu. Bốn bề u tịch, chỉ có chiếc xe của họ, đèn pha sáng loá xuyên đi mãi trên đường đèo uốn lượn. Mở cửa sổ ra, gió táp ù ù vào mặt. Những đám mây lớn ảm đạm bồng bềnh. Da mặt râm ran cảm nhận những tia nước li ti. Chắc sẽ có một cơn mưa ngắn ngủi.

Hai bên đường, anh đào và hải đường từng rờm rợp như biển dạo mùa xuân, giờ đã nhường chỗ cho xum xuê những lá. Mùa hoa trôi qua từ lâu rồi.

Hồ nước trong đêm. Gương tròn bằng lặng. Xung quanh lố nhố bóng núi trập trùng. Phù dung hồng rực, hoa to rung rinh trong gió. Sao nhái mong manh nở chi chít ở các lùm bụi. Đây là lần đầu tiên cô theo ông đến hồ nước trên sườn núi này. Hồ rộng, nước sâu. Khu vực quanh đây gọi là Dốc Én, nhưng hồ không có tên. Một năm nọ người ta tháo nước, đáy hồ phơi trần nào là chép là diếc. Cư dân trong vùng đến đánh bắt, chia phần cho nhau, như một bữa tiệc thịnh soạn. Giờ đây hồ nước không ai quấy nhiễu, mặt hồ gió lặng sóng êm.

Trên triền cỏ có ngôi đình bằng đá. Đình mái cong, tạo hình đẹp đẽ nhưng đã cũ kĩ long lở. Lại gần xem, vật liệu mát mẻ trơn nhẫn, đá tảng xanh mướt điêu khắc tinh xảo. Cột, rường, đòn nối với nhau bằng khớp mộng. Có ghế đầu để ngồi. Cột đình treo thơ khắc gỗ, viết rằng: *Mây nối cùng đời trôi, trăng côi soi lòng sáng*(\*). Hoành phi đề theo lối thư pháp, nét chữ tròn trặn đĩnh đạc: Vị Không Đình. Trên rầm khảm dòng chữ cho biết, ngôi đình đã có tuổi đời hai trăm năm. Bấy giờ sư chùa Thanh Viễn xuất tiền xây dựng để khách qua đường có chỗ nghỉ chân uống trà. Dốc Én chon von hiểm trở, đường hết xuống lại lên, nửa chừng có

một ngôi đình như thế này, quả là ân huệ và từ tâm lớn lao dành cho người rong ruổi.

(\*) Thơ Tô Đông Pha.

Trúc cọ vào nhau phát ra âm thanh mênh mang, xào xạc, xào xạc. Dòng suối mờ tối vọng lại tiếng nước lóp bóp trong trẻo. Cô ngồi trên ghế, chạm tay vào mặt đá rắn rụng đầy những cánh phù dung. Cách đấy không xa, một con diệc trắng xám đứng bất động bên mép nước, chậm rãi nhìn ngó, đột ngột vươn cổ, chớp lấy một con cá bạc nhỏ. Liền đó sải cánh bay lên vòm không, đôi chân dài mảnh duỗi thẳng, đầu nghền ra sau giữa hai vai. Nó bay thong dong yên ổn, giống một tờ giấy bị gió thổi xa. Tiếng kêu lảnh lót vẫn rung rung giữa trời đêm mây phủ.

Ông nói, tôi biết em sẽ thích nơi này.

Đây là nơi chốn bí mật của ông à?

Ù. Tôi thường đến đây câu cá hoặc bơi lội một mình. Có lúc vắng tanh, nhưng cũng có lúc láo nháo chim chóc nghỉ đỗ kiếm ăn. Nhạn, hạc, vịt trời, cò quăm, chích bông... lại có cả loài trĩ đuôi trắng đầu ngũ sắc, nó thường náu mình trong rừng trúc hoặc trong bụi đỗ quyên, thức ăn là hoa bách hợp. Lông vũ màu lam lục thoáng ánh kim, đỉnh đầu mọc túm lông mào màu xanh đồng, cần cổ lại nhấp nháy ánh hồng. Em hình dung được vẻ đẹp của nó chưa!

Bầu trời bỗng cuộn nổi mây đen, giữa tầng mây rền lên ì ầm sấm chớp, gió mạnh ồ ạt kéo tới. Những hạt mưa lạnh giá, to mà nặng, bắt đầu quất xuống da. Mưa lớn tức thì đổ rào rào. Họ không kịp chạy trở về xe, bèn nán trong đình để tránh mưa. Mưa trút ầm ầm. Nước dữ dội sục xuống mặt hồ rừng cây bùn cát, đất trời rền rĩ rung chuyển. Cả lũng núi nhốn nháo bồn chồn, đầm đìa bủn rủn. Cảnh tượng huy hoàng khó tả. Ông khum tay châm một điếu thuốc, đưa cho cô. Biết cô hút thuốc được, nên cũng thường mời cô mà chẳng ngại ngần gì. Xong lại tự châm cho mình một điếu, dáng điệu thư thái.

Em sợ không?

Không, cô nói. Lòng em đang rung động vì nó kìa.

Cô nói, lúc thì ông kể lễ với tôi rất nhiều, lúc lại chẳng mảy may hé miệng. Nhưng dù là lúc nào, tôi cũng cảm thấy mình gần gũi với người đàn ông này vô cùng. Lời nói ra, chỉ chạm khẽ thinh không là tan loãng. Lời giữ lại, sẽ lặng lẽ hoà tan trong mạch máu. Ông là người duy nhất mà khi đối diện, tôi không cần giải thích, không cần thanh minh, không cần nguy trang, không cần giấu diếm. Bởi vì

ông nhìn rõ và thấu hiểu tất thảy.

Ông nhạy cảm, thẳng thắn, không tin vào thời gian, chấp nhận vô thường, chưa bao giờ hững hờ với ham muốn tình cảm, nhưng cũng chẳng dai dẳng tham lam. Trước mặt người đàn ông này, đàn bà có thể lột bỏ hết để trở về với bản thân tự nhiên và nguyên sơ nhất của mình. Có thể vịn ông để leo trèo va chạm, cũng có thể tựa ông để lìm lịm ngủ say. Tôi không bao giờ còn gặp được ai giống như thế nữa.

Cho dù không nói chuyện, chỉ đứng cạnh ông, cũng cảm thấy sự biến ảo và hoan hỉ của thế gian. Cho dù chỉ nhìn qua cũng cảm thấy con người này vô cùng đẹp đẽ. Hơn lúc nào hết tôi đang thẩm thấu ông một cách rõ ràng và sâu sắc. Muốn cùng ông hoà thành một thể, khắng khít không chia tách được. Về sau tôi nghĩ, đó chính là nỗi khát khao được hoà thành một thể với mĩ cảm chân thực, đơn thuần, cuồng nhiệt, thanh tĩnh. Ông không phải là người thân của tôi, ông cũng không chỉ là một người đàn ông trưởng thành. Ông tượng trưng cho một linh hồn khó lòng tồn tại trên thế gian này mà tôi, nhờ nhân duyên run rủi nên gặp được.

Lần đầu hội ngộ, hoàng hôn mùa xuân, bên rìa đồng dã, ông nói, suỵt, suỵt, đặt ngón trỏ lên miệng, làm hiệu bảo cô dừng lại và im lặng, ra dấu cho cô ngắng nhìn thật kĩ mây bay. Họ ngửa mặt ngắm hồi lâu, đối diện với vô vàn đám mây kì dị. Để tìm ra mối liên hệ thực sự với ông, cô đã tập quan sát ông trong một thời gian dài. Giống như quan sát một cây ăn quả không người hái, quan sát những đám mây lặng lẽ biến ảo khắp trời. Không còn nghi ngờ gì nữa. Cầm Dược thuộc dạng đàn ông mà khả năng tự sinh cũng mạnh ngang tự diệt.

Cô biết chắc chắn mình sẽ mất ông. Có lẽ vĩnh cửu sẽ khiến tâm hồn và kí ức ông sống mãi trên con đường phiêu bạt không chốn quay về của cô ngày sau.

Mưa chỉ kéo dài một lúc. Mây trôi xa, mọi âm thanh ngừng nghỉ, trời ưng ửng. Chỉ trong tích tắc, mặt trăng xé mây ló ra, chảy sáng lai láng xuống lũng núi, rọi thành muôn vàn bóng sẫm lay động. Sau cơn mưa, giọt đọng sóng sánh lung linh trên đầu cành, lòng hoa, ngọn cỏ. Không khí mát mẻ và ẩm ướt, tiếng chim véo von du dương. Khuôn mặt cô còn lấm tấm dấu mưa, loang loáng sáng. Tóc cũng bết nước, hoa thơm màu trắng chưa tàn. Ông đưa tay chạm má cô, đầu ngón tay ram ráp và ấm áp.

Em muốn xem ông bơi. Cô yêu cầu, lòng thấp thỏm nhưng cố tỏ ra cứng cỏi. Ông cúi xuống nhìn cô, đáy mắt sâu thẳm khó đoán, dùng không lời để yêu cầu xác nhận. Cô lặp lại lần nữa, em muốn xem ông bơi, cởi hết quần áo.

Cô biết ông sẽ đáp ứng. Giống như các hiệu lệnh và trật tự sớm đã sắp xếp đâu

vào đấy, họ vừa đặt chân đến một giao điểm không thể quay lại của thời gian và không gian. Ông đứng trước mặt cô, bắt đầu cởi sơ mi, quần, giày, tất, đồ lót. Ánh trăng lọc qua cây cối, rọi xuống tấm thân trần của người đàn ông trưởng thành ba mươi ba tuổi. Vai, lưng, hông, mông, đùi, cánh tay... mỗi một nơi, cô đều rất quen thuộc. Rắn rỏi đẹp đẽ, tựa như kết thể của một loài thú với một nam thần vừa thoát khỏi đầu mây. Tấm thân của ông được tạo hoá điêu khắc dành riêng cho ái, dục, và thoát ly. Ông là người chăn cừu giữa đồng nội. Đã rất nhiều lần trong tâm tưởng và ngưỡng mộ, cô đến gần ông. Đăm đăm nhìn những nốt ruồi hồng li ti rải rác trên da, duỗi đầu ngón tay ấn lên chúng, rờ hết nốt này đến nốt khác. Như tìm hiểu một tấm bản đồ lớn, như một trò chơi lầm lạc mà ngây thơ.

Cô nghe cổ họng mình phát ra tiếng thở, khẽ và dồn dập. Giơ tay lên, vuốt ve đôi mắt sáng ngời của ông. Chân mày, trán, má, môi, cằm, cổ. Sau đó cô quỳ xuống. Ngây thơ bồng bột, như nhuỵ vàng khỏe khoắn đang ri ri mật giữa bông hoa bách hợp. Yếu đuối. Kiên cường. Mạch máu phập phồng, huyết dịch lục bục. Nó e thẹn, thuần khiết, cuồng nhiệt như lửa hun, đơn độc vĩnh hằng không cần ai thông cảm. Vuốt ve, sờ nắn, cảm nhận, ngưỡng mộ nó. Tìm tòi ước ao vẻ đẹp và năng lượng của một sinh mệnh khác, nhưng không bợn ý chiếm hữu. Kết nối với những đối tượng toả ra ánh sáng và nhiệt năng, bằng cách đó đưa mình đến hoàn chỉnh và viên mãn.

Một lần nữa, đom đóm lại bay túa ra khỏi rừng trúc, trôi nổi trong đêm, điểm ánh lung linh vào tăm tối. Sương lạnh tuột khỏi cành hoa, rỏ xuống khuôn mặt nóng bừng của cô, kêu tách một tiếng. Những sợi lông mặng li ti trên da cô dựng hết cả lên.

Cô nghe thấy thể xác cùng linh hồn mình và ông giao hoà thành biển lớn, bao la ào ạt, vạn vật đều lặng đi.

Biến lớn ở nơi xa.

Cô nói, em yêu ông, Cầm Dược. Ông hãy nhớ điều ấy.

Ông không đổi sắc mặt, khe khẽ đáp, ừ, tôi biết.

Không nhìn vào mắt ông nhưng cô hiểu, bọn họ đều đã thầm thề hẹn. Bí mật thẳm sâu mà hồn hậu này sẽ ở nguyên một chỗ, cố định, thành hình, không bao giờ rữa nát theo thời gian.

Sau đó, ông rời khỏi cô. Quay mình đi ra mép nước gần đấy, dừng lại một lúc rồi cúi mình nhảy xuống. "Tům" một tiếng, mặt hồ loang sóng, cú nhảy bứt phá

khỏi sinh mệnh. Cô ở lại đình, đăm đăm dõi mắt theo người đàn ông dưới trăng. Ông bắt đầu xoải bơi, trong mênh mang hồ nước.

## Khánh Trường

## Thắp đuốc chơi đêm

1

Cuộc sống luôn để ngỏ những cánh cửa mới cho Khánh Trường. Đóng một cánh cửa lại, mở một cánh ra. Hai mươi bảy tuổi, nhưng tâm hồn là một thiếu nữ mười bốn xuyên qua đường hầm trong núi, mắt nhìn tới trước, không ưu tư ngập ngừng. Đè bẹp ngần ngại, nghiến răng gồng sức, lao tới hoa lá bóng núi ở cuối đường. Cho dù đó chỉ là ảo giác.

Cô có thể giả vờ mình dũng cảm, và trở nên dũng cảm thật. Giả vờ không cần yêu, từ đó sống mãi được mà không yêu đương gì hết.

Trở về Thượng Hải. Ở lại văn phòng, chỉnh lý bản thảo và hình ảnh, biên tập xong chuyên đề. Làm việc đêm ngày để bắt kịp tiến độ đã bị chậm trễ quá lâu do đi đường. Đổ ảnh từ máy ra, cầu Quan Âm Các trông như tồn tại ở một thời đại và không gian nào khác. Cô chọn in một tấm rồi đính lên vách ngăn bàn làm việc, khi nghỉ ngơi lại ngẳng mặt nhìn, chiêm ngưỡng cây cầu cổ xưa đẹp đẽ nhưng sự sống có hạn sắp luân hồi cùng vĩnh cửu ấy. Cô tin nó không thể nào chết được, dù đã sắp tiêu tan. Nó giúp cô tìm thấy một sự nâng đỡ và hưởng ứng về tinh thần. Nó giúp cô cảm thấy mình không đến nỗi trơ trọi đơn độc quá nữa.

Đôi lúc mải miết làm việc, nửa chừng thấy trắc trở mệt mỏi, lại cố tăng cường độ và đẩy nhanh tiến độ hòng xua tan uể oải chán chường. Mỗi lần bị lôi giật về thực tại, là mỗi lần cô nhìn rõ hơn tâm trạng muốn rút lui của mình. Đứng bên lề nhân gian, đối mặt với tâm trạng ấy, tách lìa ý muốn khỏi thể xác. Nhờ thế biết rằng giữa bản thân và nhân gian có lớp lớp vách ngăn.

Giống như đi tụ tập với nhóm bạn quen trong giới truyền thông, chỉ vì cần những thông tin truyền miệng trực tiếp chứ đâu phải vì thích thú gì họ. Mấy câu chuyện được lôi ra rôm rả bàn tán hầu khuấy động không khí bàn tiệc chẳng qua toàn lời ngồi lê đôi mách trong hoặc ngoài giới. Nếu thôi làm ở toà soạn, cô sẽ không cần tin tức, không cần những cuộc họp mặt này nữa. Sẽ mau chóng lãng quên những người đã từng xuất hiện quanh bàn, kể cả đồng hương Fiona năng nổ hăng say chưa từng mệt mỏi đang ngồi gần cô.

Giống như xem các chương trình khác nhau trên vô tuyến công cộng ở nhà ăn, ở đâu có thi đấu, ở đâu có biểu diễn, phim công chiếu mới, album ca nhạc sắp phát hành, lãnh đạo nước nào đến thăm, chính phủ lại đặt ra chính sách gì, ai sắp lên ai sắp xuống... Mỗi một ngày trên thế giới xảy ra bao nhiều sự việc. Hình thức và vật chất thay đổi nhường nào cũng không thể mang lại cho tâm hồn trạng thái bình yên đẹp đẽ cần thiết. Cô là một người ngoài cuộc, cố hương của tinh thần cô có lẽ đang ở đâu đấy, chứ chắc chắn là không ở đây. Thái độ hờ hững với thời đại lúc này không còn là cách bài trừ xã hội hay đám đông nữa, mà do cuộc sống của cô gần như đã tách hẳn ra rồi. Cô đứng bên lề quan sát thế nhân, không muốn chìm đắm vào đó rồi đánh mất tỉnh táo.

Giống như mỗi lần bừng tỉnh trên các phương tiện giao thông chen chúc chật chội. Lần thì giữa trời, trên một chiếc máy bay kêu ù ù đèn lù mù xung quanh là những tiếng thở phì phò trầm bổng. Lần thì trên một đoàn tàu hoả xé rách sương mù mở ảo ban sớm, lao vụt đi trên bình nguyên bao la. Lần thì trên một chiếc xe khách địa phương đang luồn lách qua núi cao đèo sâu quanh co ngoằn ngoèo. Mỗi lần ấy, cô bỗng chốc quên mất điểm đến của hành trình. Là hiện tại như mộng, hay mộng mới là chân thực. Cảm giác sự đời rối ren điên đảo bỗng bùng ra dữ dội khiến cô không khỏi sinh nghi, rằng giữa linh hồn và tấm thân hèn mọn đang mắc kẹt trong trần ai khói lửa này thật ra có mối quan hệ nào không.

Trong đám đông cô là một người đói khát. Một người sinh bất phùng thời không tìm thấy nơi chốn dung thân. Cô trông thấy trong lòng mình một con thú nở nang đẹp đẽ, hai mắt rừng rực, ngày ngủ đêm ra, phiêu bạt bốn phương, lang thang đồng dã và rừng rú. Cô biết nó chưa được ăn no. Cô nghe thấy nó giũ mạnh lông để khuấy động tinh thần. Nó cố gắng sinh tồn trong máu thịt cô, thứ máu thịt mà ngày càng cô càng muốn cự tuyệt.

Mỗi tuần cô đều gặp Định Sơn theo lịch hẹn cố định và thưa thớt của họ. Không có giao lưu, cũng không quấy nhiễu ảnh hưởng lẫn nhau. Anh đi làm, xem vô tuyến, chơi game, an nhiên tự tại, không nhận ra Khánh Trường ngày càng u uất khép kín, không biết đến tâm trạng cô khác thường. Anh không muốn tìm hiểu chuyện của cô, cũng hững hờ với quá khứ cô, gần như cố ý lạnh nhạt và giữ khoảng cách với thế giới của cô vậy. Điều anh cần là một phụ nữ lặng lẽ tập trung vào công việc và những chuyến đi xa. Anh không cần một Chu Khánh Trường với nội tâm dung dưỡng một con thú. Anh nhìn mà giả tảng không thấy gì hết.

Giữa nam và nữ có tồn tại mối cảm ứng thân mật gắn kết với nhau hay không, điều này phụ thuộc vào tính tình của họ, và thấy rõ được ngay từ đầu chứ không có chuyện thay đổi hay tăng giảm theo ngày tháng. Tình cảm là kết cấu vuông thành sắc cạnh, chẳng cải tạo vào đâu được nữa. Thời gian trôi đi, nó chỉ đắp điểm thêm quy tắc, thói quen, và gia cố các thuộc tính sẵn có mà thôi. Khánh Trường

biết nếu kết hôn, thì ngay từ thời khắc này cô đã có thể trông thấy tương lai cuộc sống của hai người họ. Tuân theo một trình tự liên tục bất biến, lặp lại những tiết tấu đơn điệu nhịp nhàng, nối dài các sự kiện đều đều bằng phẳng. Đến tận khi già. Đến tận khi chết. Cô biết rõ, nếu sáng suốt, thì nên rời khỏi Định Sơn chứ không phải tìm cách liên minh với anh để cùng đối phó cuộc sống.

Thiếu đi mối liên kết nội tâm, cho dù yên ổn bình thản, cũng chỉ là lấy vải nhung che mắt nhìn mà thôi. Do khả năng tự nhận thức sắc sảo đến mức đáng bi quan, cô càng thêm thất vọng về bản thân. Rồi lại vì nỗi thất vọng đó mà tiếp tục chìm lún xuống cơn trầm cảm sâu như hang động.

Gửi bài xong, xin thôi việc, không còn mục đích gì để luẩn quẩn ở đây nữa. Giã từ luôn những buổi tụ họp của cái giới cô đã chán ghét từ lâu. Bắt đầu liên hệ với các tạp chí văn hoá, dịch các bài phỏng vấn và lý luận phê bình của nước ngoài về nghệ thuật. Thi thoảng vẫn hỗ trợ Fiona. Ngoài công việc, cô không tiếp xúc với bất cứ ai, không đi đâu hết. Cứ ở miết trong nhà, ngủ, xem đĩa, quét dọn, đạp xe đi chợ mua rau, học nấu những món đơn giản, tiếp tục đọc rất nhiều. Cứ đến thư viện hay hiệu sách là lại khuân ra sách vở thuộc đủ mọi lĩnh vực như thư tịch cổ, triết học, tôn giáo, thiên văn...

Say mê nghe Toyama Seikin hát và diễn tấu đàn shamisen. Để cảm thụ nghệ thuật cổ điển tốt hơn, cô ghi danh học tiếng Nhật. Mỗi tuần hai tiết, bắt đầu từ ngữ âm cơ bản.

Búng cánh hoa, phủi bụi tuyết, tay áo dài nhẹ phất

Chuyện xưa đã bao năm, chờ đến mòn mỏi người tha thiết

Uyên trống đập cánh bay, khiến người ta luyến tiếc...

Ở nhà, cô cứ bật đi bật lại mãi bản nhạc dị quốc xưa cũ đó. Ba dây não ruột, thê thiết ngân nga, tiếng ca uyển chuyển tang thương của người đàn ông lớn tuổi, tất cả hợp lại đẹp đẽ đến tuyệt vời. Bầu không khí rung rung theo tiếng nhạc, một sợi dây trong lòng cô cũng đang giần giật không ngừng.

Cô nghĩ trái tim mình đã già rồi. Trái tim này là tổ hợp lạ lùng, với một phần luôn bướng bỉnh kiểu trẻ con, không chịu trưởng thành, phần khác thì đang già cỗi một cách chóng vánh, tự tách mình khỏi đời sống.

Cách mặt một tháng, Thanh Trì lại đến Thượng Hải.

Người báo cho cô biết là Fiona, từ ống nói bật ra âm điệu hả hê nhanh nhảu. Cô xởi lởi, hây, Khánh Trường, Hứa Thanh Trì xem bài phỏng vấn của chúng ta, tấm tắc khen là hoàn hảo. Tổng công ty cũng hài lòng lắm. Thanh Trì đến Thượng Hải dự hội nghị, muốn mời chúng ta ăn cơm để cảm ơn. Fiona vô tâm vô tính, thoải mái đối diện với hiện thực, một mặt xác định rõ rệt mục tiêu, một mặt sốt sắng hưởng thụ tình yêu. Không để mình ấm ức về phương diện nào hết. Người âm thầm chuốc khổ chính là người âm thầm giấu giếm mọi điều trong tim như Khánh Trường. Đối với tình cảm thì thu chính mình trong kén, đối với bản thân thì gò ép tổn thương. Cô và Fiona hoàn toàn trái ngược, nhưng dù cô ấy sống vui vẻ hơn cô, thì cũng chỉ tại cuộc sống của họ khác biệt về khuynh hướng. Giữa những người có giá trị quan khác nhau, căn bản không thể so sánh được.

Thứ Sáu.

Thượng Hải rây chút mưa lạnh cuối đông, lắc rắc, ngập ngừng. Hẹn ăn cơm tối ở Điền Tử Phường trên đường Thái Khang. Cứ có hẹn kiểu này thì chỗ ăn là do Fiona chọn, cô rất thích lai vãng những nơi xuất hiện nhiều khách Tây. Cùng đi còn có hai phóng viên truyền thông khác, do Fiona giới thiệu. Công ty Thanh Trì đang mở rộng sản phẩm, ở trên yêu cầu đẩy mạnh quảng bá, muốn anh hỗ trợ hoạt động này. Thanh Trì dùng cơm với bốn cô gái trẻ, phong thái thoải mái, vận dụng hết sức hấp dẫn của mình, lịch thiệp ung dung, không chê vào đâu được. Anh là người đàn ông như vậy, ôn tồn thân thiện, khiến phụ nữ cảm thấy dễ tiếp xúc, mà tiếp xúc thế nào vẫn không vào được trái tim anh. Bởi vậy anh càng thêm thu hút.

Hôm ấy, đúng phép lịch sự, Thanh Trì mặc sơ mi và com lê đen, ngoài khoác áo choàng len, màu sắc điểm đạm, nền len xù như phủ sương mờ. Diện mạo chăm chút nổi bật, khiến phụ nữ ngồi quanh đều phải xôn xao ngắm nghía. Thu nhập, trình độ giáo dục, hoàn cảnh sống, ý thức quan niệm... là các giá trị phụ gia của con người. Vẻ ngoài phong lưu tề chỉnh đáng để người ta thưởng thức như Thanh Trì là đỉnh cao về tài năng và sức hút có thể có ở một người đàn ông bốn mươi tuổi. Lại thêm gia đình yên ổn khá giả, tình nhân trẻ trung xinh đẹp, và hẳn là còn đối tượng yêu đương khó đoán khác nữa, không ai độc chiếm được hoàn toàn và lâu dài thể xác cùng tâm hồn anh.

Trừ Phùng Ân Kiện, người phụ nữ thông minh nhẫn nhục, sinh con đẻ cái vun đấp tổ ấm, lặng lẽ chịu đựng đủ mọi giai thoại trăng gió của chồng. Trừ Vu Khương, ngây thơ nhẹ dạ, chưa bao giờ dám tỏ ý khiêu khích, đến nỗi anh không nỡ làm tổn thương cô. Hai người ấy đã thành công trong việc chân nhanh giành chỗ đẹp. Còn những người khác, cho dù ưu tú cá tính và có cơ hội để quen biết

như Fiona, cũng không đủ tài kéo dài quan hệ, ngoài một đêm nồng say đôi bên vui vầy. Sự thật luôn luôn tàn khốc như vậy.

Từ đầu đến cuối buổi, Khánh Trường rất kiệm lời. Đã lâu cô không ra ngoài, vốn dĩ lại thiếu kinh nghiệm giao tế. Ở bàn ăn, cô và Thanh Trì không hề nhìn nhau, cũng không trò chuyện, nhưng chẳng ai nhận ra. Ba người kia lăn lộn trong ngành truyền thông, đủ nhạy bén để đủ ứng biến với mọi tình huống, mồm miệng nhanh nhảu, cười nói không ngớt. Dùng cơm xong, Fiona rủ mọi người đi uống rượu nhảy đầm ở một quán bar khuất nẻo trên đường Sạ Phổ, kể rằng họ có tiết mục biểu diễn rất đáng xem.

Ở Thượng Hải Thanh Trì cũng có xe dùng, nhờ văn phòng chi nhánh đặt ở đây. Xe luồn lách qua mạng lưới giao thông tắc nghẽn, tà tà chạy dọc Bến Thượng Hải. Nhà cao tầng rực rỡ trên đường, người qua kẻ lại nhộn nhịp. Khánh Trường nôn nao không yên. Ôi, vì sao cô lại muốn đến để gặp anh. Giữa họ có tương lai gì đâu. Người ta bảo tình cảm thường trọng kết cục không màng quá trình, nhưng với quan hệ đã được định sẵn là chẳng có kết cục nào thế này, chỉ khiến quá trình thêm dàn vặt trắc trở mà thôi. Người đàn ông ưu tú nhường ấy, ai không mến mộ! Chắc là cô giống Fiona rồi, đều không miễn nhiễm được thói tục. Thứ cô ưa chuộng, thiên hạ cũng thích, dù rằng mỗi người hướng đến một thuộc tính và hình thức khác nhau ở Thanh Trì.

Một người đàn ông ai gặp cũng yêu thì có ý nghĩa gì với cô nhỉ! Có lẽ là tại cô thất vọng về hoàn cảnh của mình, cô nghĩ. Đã mất chỗ đứng trên thế gian, nhưng vẫn ráo riết kiếm tìm tình cảm. Yêu nhau là phép màu phá thủng được trùng vây của cuộc sống, là sự xuất phát và về đích của nội tâm mơ mộng. Cô cần tình cảm, mong mỏi dùng nó làm ý chí vượt qua giới hạn của bản thân, qua hiện thực thất bại. Nhận thức sáng suốt này khiến cô càng thấy rõ là mình yếu đuối.

Quán bar ấn mình trong một biệt thự cổ, tự thành một khoảng trời riêng, khác hẳn với khung cảnh hoang vu bên ngoài. Đám đông tìm kiếm niềm vui chen chúc trong nơi chốn ngột ngạt này, hơi nóng hầm hập, nhộn nhạo nhớp nháp. Những cô gái trẻ đẹp từ các nước khác sang, trang điểm loè loạt, da thịt ngồn ngộn, những chiếc váy sequin hở hang và mỏng tang, tất lụa đen, giày cao gót, mũ điểm xuyết lông chim và đính hoa, găng tay, ví nhỏ. Họ biểu diễn những tiết mục có hơi hướm dục tình, khiến đám con gái dưới sàn ồ cả lên cùng hoà vào náo nức. Fiona chủ động lên sân khấu, trút bỏ áo choàng, mặc váy dạ hội ngắn bằng lụa đỏ phô đôi chân thon dài, ngả ngớn cười đùa bằng tiếng Anh với đám người nước ngoài. Bên dưới dồn dập tiếng hò la vỗ tay kêu gọi ve vãn. Mọi người chẳng ai bảo ai, cùng ngập lặn trong cơn cuồng hoan như sắp đến ngày tận thế.

Khánh Trường cảm thấy tẻ nhạt, uống một hơi già nửa ly Long Island Iced Tea(\*). Tửu lượng kém, chẳng mấy chốc đã thấy hơi cồn đục nặng chộn rộn trong

người. Mặt nóng bừng lên, lòng bàn tay tê dại, các ngón run lẫy bẩy. Cô đứng dậy rời khỏi bầu không khí hỗn loạn tù đọng, một mình đi ra ngoài.

(\*) Một loại cocktail, pha chế từ vodka, tequila, gin, rum, triple sec, thêm cola, đá và một lát chanh vàng.

3

Mưa chưa ngừng rơi. Những sợi mưa tia xuống qua kẽ lá ngô đồng, loang loáng sáng vàng dưới đèn đường. Đổ ràn rạt vào trán mát lạnh. Cô khoác áo vào, đứng trong bóng tối, châm một điếu thuốc. Thanh Trì theo ra. Cô nhìn anh, lồng ngực ngùn ngụt hơi men, không nói được lời nào. Anh tiến lại gần, giơ tay lau nước mưa trên mặt cô. Cô vẫn mặc áo đen chần lông tả tơi, cả mùa đông chưa hề thay đổi. Một người con gái lôi thôi lếch thếch, không tình yêu, chẳng lo xa, cứ mải miết với những chuyến hải hồ.

Khánh Trường, anh gọi khẽ, có biết anh nhớ em nhường nào không. Đã bao lần tưởng mình điên mất, vật vã mỗi ngày mỗi đêm, cảm giác thân thể em vẫn còn trong vòng tay, mỏng manh êm ái như lông vũ. Anh chỉ muốn gặp em lần nữa, cảm nhận sự hiện diện của em, xác định rằng em vẫn ở cùng một thế giới với anh. Anh toan ôm lấy cô, nhưng chút tỉnh táo còn sót lại cộng với tính thô bạo và bất kham do hơi men khơi lên khiến cô xô anh ra, lè nhè, anh đã có vợ, lại có cả bồ. Tôi thì, có bạn trai, sắp cưới. Anh muốn làm gì nữa đây. Anh bình tĩnh nhìn cô, không phản ứng. Cô quay mình đi vào bar.

1 giờ rưỡi sáng. Các tiết mục đều đã kết thúc, nhạc hết, người tan. Khánh Trường nốc rượu ừng ực, người mềm nhũn cả đi. Fiona uống cũng nhiều, hăng hái hào hứng khoa tay múa chân. Cô muốn theo Thanh Trì, nhưng anh kiên quyết tiễn cô và những người khác về nhà. Khánh Trường nằm bẹp ở băng ghế sau, bất động. Cô không biết xe đi bao lâu, cô đã chìm sâu vào cơn mê. Khi cô tỉnh lại, trong xe chỉ còn mình cô và người đàn ông cầm lái. Qua cầu vượt rộng thênh thang, xe phóng vùn vụt, gió rít ào ào. Sắc lam xám tĩnh mịch trải rộng trên vòm không bao la trước mặt, điểm lác đác vài vì sao nhạt, mưa quạt lộp độp qua xe. Cô khẽ hỏi, chúng ta đi đâu đây. Người đàn ông không đáp, chỉ vươn một tay ra, trầm lặng nắm tay cô. Xe lao đi mãi trên đường quốc lộ không có điểm tận cùng.

Cô mơ màng nhớ anh dừng xe trong bãi đỗ của khách sạn. Ẩm lấy cô. Vào thang máy, đi dọc hành lang dài hình vành khuyên, mở cửa, đi vào phòng.

Anh đặt cô lên chiếc giường lớn êm ái thoải mái, chăn lông ấm mềm ôm ấp thân

cô. Cô hé mi, mắt sáng lên trong bóng tối, khuôn mặt anh cúi thấp xuống, đẹp đẽ như thế, gần gụi như thế. Cô giơ một tay rờ rẫm má anh, nước mắt bỗng tràn mi, cõi lòng đau khổ tê tái, lý trí tán loạn rời rạc. Cô lẫm bẩm, chúng ta liệu có đường nào, có tương lai nào đây. Anh sẽ làm tổn thương em, đừng lại gần em nữa. Buông tha em ra. Anh xót xa vuốt ve mặt cô, giọng khản đặc, chật vật nói, em ngủ đi, Khánh Trường. Em cứ ngủ đi đã.

Trên mình anh thoang thoảng mùi hương quen thuộc. Mùi hương thanh đạm và ấm áp khi nước hoa tiếp xúc với làn da tinh sạch. Trong thoáng chốc cô tưởng đâu quay lại chiếc giường ấu thơ hồi sáu tuổi, đang từng bước lìa xa mẹ. Mẹ hứa hẹn với cô, khen ngợi, ôm ấp, hôn cô, sau đó không từ mà biệt. Biết làm sao để tin tưởng yêu thương người khác trên cái cuộc đời này, rồi ảo vọng rằng mọi chuyện sẽ ổn định và lâu dài được đây. Cô tự nhủ, mình đã hai mươi bảy tuổi, gặp một người đàn ông, mình đang yêu và đang được yêu, điều đó làm mình an toàn. Thân thể như được bao bọc trong chiếc vỏ cứng, cảm giác thu mình trong kén là thế này chăng. Vậy thì cứ gò ép và tổn thương đi, bụng bảo dạ. Cô không sợ. Cô cái gì cũng không sợ.

Cô lặng lẽ để anh nuốt lấy từng giọt lệ trên mắt mình, đầu óc ngưng trệ, ý thức tiêu tan, lòng mênh mang những mất mát và tư lự. Rồi cứ thế chìm vào bóng tối.

4

Thức dậy, là 6 giờ sáng.

Giác ngủ sâu và dài đến nỗi kí ức gần như mất hết. Cô ngồi dậy, trông thấy căn phòng khách sạn xinh đẹp. Bếp mở, giường rộng, gương viền đồng, bàn viết, thảm màu xám trắng hút lấy những âm thanh nhỏ nhất. Một chiếc bình pha lê xanh trong, cắm linh lan và mấy nhành cây thanh mảnh. Bàn trà có hoa quả, sô cô la, báo tiếng Anh. Gối, chăn, ga nệm trắng bong. Cô nhìn mình trong chiếc gương ở chân giường, mặt mày nhợt nhạt, tóc đổ tung, mặc sơ mi trắng cổ lá sen và quần vải thô. Không gian chỉ có tiếng rung nhè nhẹ của điều hoà tổng.

Không thấy Thanh Trì bên cạnh, anh ngồi ở xô pha đằng cửa sổ, sơ mi và quần dài nhăn nhúm, ngoài vách kính là nước sông dào dạt và các công trình kiểu phương Tây trên Bến Thượng Hải, bầu trời xanh ngắt thu hết vào tầm mắt. Thấy cô tỉnh dậy, anh đến ngồi ghé bên mép giường, đưa tay thăm trán cô, im lặng. Đây là ánh mắt cô từng quen thuộc. Đúng, người đàn ông cô quen đã trở lại. Chính xác, không nhầm lẫn, cũng không sai số. Người đàn ông trong căn phòng nhập nhoạng lặng ngắm cô cuộn mình ngủ vùi sau rèm cửa sổ. Người đàn ông trong đêm tuyết đổ ở nơi góc bể chân trời vòng tay ôm để gần gũi cô. Người đàn ông được cô cẩn

thận dè dặt thu cất vào trong những nếp gấp tâm hồn. Người đàn ông được cô gửi gắm bao nhiều mong mỏi, ý chí và ảo vọng.

Anh nói, Khánh Trường, anh nên làm thế nào. Chúng ta nên làm thế nào đây. Giọng anh khàn đặc và mệt mỏi, mắt giăng chi chít tia máu đỏ ngầu của một đêm mất ngủ. Anh vùi đầu vào hõm vai cô. Đẩy áo cô ra khỏi người.

Ngoài cửa sổ vọng vào hồi còi lanh lảnh ngân dài, một con tàu chở khách khổng lồ đang khởi hành trong ban mai mờ mịt. Xuất phát từ bờ bên này, đi sang bờ bên kia.

5

Về sau, anh nói với cô, nụ cười của em rất đẹp. Nếu phải ví von, thì anh cảm thấy nụ cười ấy là cánh én bay vút qua vòm không anh từng trông thấy khi còn nhỏ. Én là loài chim để lại ấn tượng sâu sắc nhất trong kí ức ấu thơ anh hồi năm tuổi ở Bắc Kinh. Nhà anh ở một tứ hợp viện, trong sân có một cây hải đường mập mạp, đinh hương và lệ đường mọc thành bụi, dây nho lâu năm toả đầy giàn. Mỗi năm xuân sang, én đắp tổ màu xám trắng dưới mái hiên râm mát, mớm mồi cho con, chao qua dệt lại như tên bay, vui tươi ríu rít. Soi vào tâm hồn một thiếu niên, tất cả những chi tiết ấy chẳng khác nào một thế giới tròn đầy hoàn chỉnh.

Nhưng bây giờ, ở thành phố rất ít khi nhìn thấy én. Thậm chí anh còn băn khoăn phải chăng loài chim này đã tuyệt tích, hay là chúng chỉ từng xuất hiện trong tâm trí anh. Chắc anh đã đánh rơi mất một giai đoạn chân thực nào đó trong cuộc sống của mình, và bây giờ đang chìm đắm vào một cảnh mộng đầy những miên man ảo vọng.

Khánh Trường, nét cười của em, khiến anh cảm nhận được sự chân thực của cuộc sống.

Anh nói như thế rất nhiều lần. Khi anh nằm trên, vùi sâu mình trong cô, ngẳng lên khỏi tai cô để nhìn vào mặt cô. Khi anh áp hai tay vào má cô như nâng một con bướm phượng quý hiếm bắt được ở nhuy hoa long đởm trên núi vắng, áp trán vào trán cô, nhè nhẹ hôn bờ mi và khoé mắt cô. Khi họ ăn cơm ở nhà hàng, anh chưa bao giờ muốn ngồi đối diện cô qua bàn, bởi vì cảm thấy như thế thì cách xa cô quá. Anh luôn ngồi bên cạnh cô. Cảm giác anh đăm đăm nhìn mình, cô cố ý quay mặt đi, giả vờ không biết. Anh sẽ đưa tay ra, nắm lấy cổ tay cô, khẽ khàng nói với cô rằng, Khánh Trường, có biết lúc này trông em đẹp đến nhường nào không. Còn cả ở sân bay, bến xe, cửa vào khách sạn, trên phố, ở mỗi nơi họ giã biệt nhau, cô luôn lựa chọn làm người nán lại sau. Đưa mắt dõi theo cho đến khi

không thấy bóng dáng anh nữa.

Cô luôn cố định một tư thế. Ở nơi vắng vẻ hay giữa đám đông, đều có dáng quạnh quẽ bơ vơ, tay phải bắt ngang ngực, nắm lấy cánh tay trái đang buông thống, hơi ôm lấy thân mình, như một chỗ dựa. Khuôn mặt nở nụ cười vô tội mà yếu ớt như của trẻ con. Kí ức đó, cuối cùng sẽ dần dần bắt rễ xuống lòng đất.

6

Anh nói, anh làm thế này cũng là bất đắc dĩ thôi, Khánh Trường, tha thứ cho anh. Anh sợ đến Thượng Hải chứng kiến quyết định của em, sợ một mình đối mặt với em. Anh dàn xếp đủ mọi cách chỉ vì muốn nhìn thấy em một lần, nhưng vẫn đề phòng để mình khỏi tiếp cận. Anh luôn luôn tự kiềm chế. Anh biết chúng mình một khi ngã vào nhau là sẽ không sao tránh được đớn đau rắc rối. Nhưng anh khao khát em không chịu nổi. Né tránh cũng vô ích. Chúng ta tuyệt đối không thể bỏ qua nhau. Anh biết em là của anh. Vì anh mà em đến thế giới này, vì anh mà em tồn tai.

Hơn 2 giờ chiều. Ở tiệm cà phê nơi tầng trệt khách sạn, họ ăn bữa cơm đầu tiên trong ngày hôm ấy. Khuôn mặt cô đỏ bóng lên, mái tóc buông xoã hơi rối. Không nuốt trôi được món gì, chỉ hút thuốc, uống một ly whisky. Anh ăn thịt, uống rất nhiều cà phê. Anh nói, em nên ăn gì đi. Cô nói, em không muốn ăn.

Không được. Em phải ăn gì vào. Giọng anh kiên quyết, nghe như ra lệnh, rồi gọi cho cô một bát mì kiều mạch.

Anh hỏi, em nghỉ việc, định sống thế nào?

Cô nói, nhận những việc khác mà sống chứ, dịch, viết lách, đằng nào chẳng có lối ra.

Em có cần trợ giúp không? Anh bình thản hỏi.

Cô nhìn anh, nói, em không gặp khó khăn nào về kinh tế cả.

Fiona khen rằng em có tài, nhưng đôi lúc quá ư cố chấp, không biết thoả hiệp và dàn xếp. Chắc là em không hợp với giới truyền thông, chỉ chuyên tâm làm việc của mình là tốt thôi. Nếu cần giúp đỡ, cứ nói với anh, anh sẽ gắng hết sức.

Anh đã thay một chiếc sơ mi trắng sạch. Quần áo chỉnh tề sang trọng, ngồi ở phía đối diện. Cô không mang theo đồ thay, vẫn ăn bận như lúc rời khỏi nhà hôm qua, người ngai ngái hơi rượu và hơi thuốc ủ qua đêm. Chiếc áo chần lông đen vắt trên ghế thời ra những chiếc lông vũ trắng nhỏ li ti, giống như cuộc sống lở loét, giống như lịch sử lôi tha lôi thôi cô chưa bao giờ đủ khả năng ném bỏ, cứ liên tục nhặt nhạnh đóng gói, giống như hành trình tìm kiếm rồi hụt hãng của cô đối với tình cảm, thái độ nghi hoặc của cô về bản chất yêu đương, ý định thoái lui của cô khỏi thời đại này. Cô bơ vơ lạc lõng.

Rời khỏi cây cầu xưa cũ sắp biến mất, cuộc sống của cô sẽ tiếp tục thế nào. Cô ước sao thời gian dừng lại ở khoảnh khắc họ trút bỏ quần áo thẳng thắn đối diện với nhau, người đàn ông dùng thân thể ấm nóng và nồng nhiệt bao bọc lấy cô, chứ đừng đến lúc mặt đối mặt một cách xa lạ xơ cứng thế này. Đủ thấy, hễ rời khỏi vòng tay nhau là họ sẽ thành hai người tách biệt thuộc về hai thế giới khác biệt. Hiện thực mà mỗi người phải gánh đều nặng nề đến nỗi không thể tha lôi đi đâu được.

Đã bình tĩnh lại, anh bắt đầu trở nên thận trọng. Không mảy may đả động đến viễn cảnh hay tương lai giữa họ. Bây giờ mà giãi bày ruột gan lần nữa thì cũng quá ư thừa thãi. Họ không còn khoảng trống nào trong đời để dung nạp hứa hẹn và chờ mong, lại cũng cần thời gian để tiêu hoá tình cảm mãnh liệt vừa bộc phát thành hình nữa. Cô không gặng hỏi điều gì, âm thầm ăn hết bát mì trước mặt. Anh hiểu tính quật cường của cô, chỉ dặn, em nhớ chăm sóc bản thân. Anh sắp phải ra sân bay để về Bắc Kinh, sau đó lại sang Vancouver họp với tổng công ty. Đi độ nửa tháng. Nhưng họ không hẹn bao giờ gặp lại.

Anh ghì chặt cô vào lòng, nói, anh yêu em, Khánh Trường. Đây là điều anh có thể nói, cũng là điều anh thích nói, nhưng lại là những lời cô không cần nghe. Anh yêu em, câu nói này có thay đổi được hoàn cảnh và cuộc sống của cô không? Không. Cô chỉ biết mình sẽ tồn tại một cách rệu rã và khốn khổ hơn thôi. Mối tình này là gánh năng, chứ không cứu rỗi được gì cô cả.

Anh thả cô xuống ga tàu điện ngầm, dưới trời mưa rả rích. Xe quành ra sân bay luôn, anh đang rất vội.

Cô không có ô, đứng bên lễ đường dành cho người đi bộ, bật điện thoại, tin nhắn lạch cạch nhảy vào, là Định Sơn. Cả tối không nhận được trả lời của cô, gọi điện cũng không bắt máy. Nhưng anh không lo lắng. Với Khánh Trường, trước giờ anh đều thả lỏng cho cô tự do, không gạn hỏi không âu lo. Chỉ nói, khi nào tiện thì nhắn tin trả lời anh. Vẫn đứng ở ga tàu điện ngầm, Khánh Trường nhắn trả, say rượu, ngủ nhờ chỗ bạn, bây giờ về nhà. Sau đó chậm chạp đi xuống tầng hầm.

Nín lặng suốt dọc đường, tâm hồn và thể xác đều mệt mỏi. Hành khách đi tàu huyên náo chen chúc xung quanh toả ra một mùi nồng đục, gợi nhắc cô về chuyển động nhịp nhàng đều đặn của cuộc sống bên ngoài. Mọi chuyện giữa cô và Thanh Trì đã bị đẩy tuột ra xa, hệt như một cơn mộng mị, con đường trước mặt mịt mờ. Cơn mộng mị này không thể là ánh sáng đời cô, mà có khi còn là đường hầm tăm tối và sâu hun hút. Nén lại hết hoang mang nội tâm, giữ vẻ ngoài bình thản, Khánh Trường nghĩ tới những việc cần đối diện và sắp xếp. Đúng. Phải chuẩn bị đi Nam Kinh, phải mua quà cho bố Định Sơn, phải nhận bài vở về làm, phải chuẩn bị nhẫn và đồ cưới... Cuộc sống có những việc nhỏ nhặt mà vô cùng thực tế. Cuộc sống có những thứ hư vô mà bao la không sao buông tay được.

Lúc này, việc mà cô thực sự muốn làm chỉ có một: quăng bỏ tất thảy, đi theo người ấy. Đến cùng trời cuối đất, đến góc bể chân mây. Chỉ cần ở bên anh. Nhưng cô không thể ngỏ lời. Vì anh hiện tại không thể nào đón nhận cô được, mà cô thì không muốn đợi chờ, việc duy nhất cô có thể làm, bởi thế, chỉ là bảo vệ bản thân, chấm dứt mối quan hệ này. Người ngập trong ánh đèn trắng loá của toa tàu, trái tim suy sụp vụn vỡ, nước mắt dềnh lên ngập mi, chảy xuống mặt, chỉ còn cách ngửa đầu cố sức hít thở, cố sức làm chủ khả năng tự vệ yếu ớt đang bị đập tan.

Cô sắp kết hôn. Không phải ngập ngừng gì nữa. Đây là con đường duy nhất để đi.

7

Cô nhớ anh. Cứ như có đôi tay đang mặc sức khua khoẳng giày vò trong lồng ngực, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, từ trong ra ngoài. Nhiều lúc trái tim bị bóp chặt, đau dội lên từng hồi. Đôi lúc lại chỉ bâng khuâng lặng lẽ, giống như nỗi đau ngâm ngẩm sau khi vỏ bọc bị dỡ tung và xé rách. Hồi ức sâu không đo được, như dòng sông, cứ lặng lẽ trôi xa. Cô đứng trên bờ, không làm gì cả, mặc cho sóng dần dà đập vỗ. Chưa bao giờ cô cảm nhận rõ ràng thế này sự thành hình của tình cảm, trông thấy nó dần dần cô đúc thành một cái lõi đơn độc và quánh đặc, rồi khảm vào máu thịt. Nó đeo theo bên cô như hình với bóng, cùng với cô hít thở sống còn, ở bên cô mỗi sáng lên chiều xuống.

Xuất phát từ nỗi nhung nhớ anh và sức nặng của nội tâm u uất, cô tiếp tục len lỏi vào blog của Vu Khương, chỉ vì muốn lục lạo cho dù là manh mối nhỏ nhất liên quan đến Thanh Trì. Qua những bài biết không giấu giếm của người con gái ấy, Khánh Trường chứng kiến tiểu sử tình cảm của một Thanh Trì khó đoán và khó hiểu. Kết quả cho thấy, những chân tướng nấp sau tấm màn thời gian đều vượt quá mọi nấc tưởng tượng của cô.

Anh đặc biệt cưng chiều Vu Khương, thoả mãn tất cả các yêu cầu về kim tiền vật chất, chăm sóc và nuôi dưỡng thiếu nữ này suốt ba năm, bỏ ra bao nhiêu mong chờ và tâm huyết.

Anh cho cô học đủ mọi thứ: dương cầm, tiếng Anh, quần vợt, vũ ba lê, kí họa... Còn thường xuyên dẫn cô đi nước ngoài du lịch và nghỉ ngơi.

Anh luôn thuyết phục cô rời bỏ công việc người mẫu, để đưa cô sang Canada học.

Anh mua biệt thự, giấy tờ đăng kí tên cô.

Anh tặng cô siêu xe thể thao.

Anh dẫn cô sang Vancouver gặp cha mẹ, hai bên đối xử với nhau rất chan hoà. Không còn nghi ngờ gì nữa, quan hệ giữa họ vô cùng nghiêm túc. Phùng Ân Kiện có thể biết, có thể không biết, nhưng chưa bao giờ tỏ thái độ chất vấn hoài nghi. Đây là mấu chốt giúp cuộc hôn nhân của họ yên ổn.

Ngón vô danh ở bàn tay trái Vu Khương đeo một chiếc nhẫn kim cương. Do anh mua. Và do cô đòi hỏi. Cô biết anh có vợ, cho dù họ ở cách nhau cả vạn dặm đường. Khoác cho vật chất một ý nghĩa nào đó, tạm thời xoa dịu cõi lòng.

Để duy trì mối quan hệ cởi mở ổn định của họ, thiếu nữ cũng phải trả giá không ít:

Vì anh, cô đã nạo thai vào năm mười tám và hai mươi tuổi. Đọc những con chữ cũng đủ thấy đau.

Thường sống trong cảnh lẻ loi đơn chiếc, nén mình chịu đựng lòng yêu và sự xuất hiện rời rạc của anh. Cũng may cô có nghề nghiệp sôi động, có đông đảo bạn bè thuộc nhiều chủng tộc cùng ăn cơm uống rượu khiêu vũ du lịch, bằng cách đó giết thời gian và xua đuổi cảm giác trống rỗng.

Cô đã cố gắng nhiều. Đốc sức làm cho tốt, học tất cả những thứ anh yêu thích. Từ các loại hình nghệ thuật tao nhã đến làm bánh ga tô.

Cô đòi đến hiệu ảnh, ăn vận trang điểm vô cùng long trọng để chụp một album cưới đắt tiền. Nuôi mộng lấy được anh.

Trong ba năm bên nhau, người thiếu nữ sôi nổi này luôn một lòng một dạ với

Thanh Trì, chưa từng ngó nghiêng dao động vì ai. Nhưng anh thì lăng nhăng hết người này đến người khác, cô đã mấy lần phát hiện được, lần nào cũng đau thương muốn chết. Bỏ nhà ra đi, anh lại đuổi theo dắt về. Dũng khí bỏ đi ngày càng mai một, mà triển vọng sau khi ra đi cũng ngày càng tù mù.

Cô biết anh không yêu cô. Nói cách khác, khoảng thời gian anh yêu cô đã trôi qua mất rồi. Anh mong đợi một tình yêu thuộc dạng lý tưởng chủ nghĩa, anh không phải loại đàn ông chỉ cần nhục dục. Một người đàn bà quan tâm đến hàng hiệu, nghỉ dưỡng, ăn chơi nhảy múa, cho dù đủ sức thảo luận đôi chút về lý tưởng hoặc tri thức, rốt cuộc vẫn bị anh coi là trẻ con. Mà cô vốn dĩ rất trẻ con, chỉ là anh đã rộng lượng bỏ qua hoặc kiên nhẫn uốn nắn thói trẻ con đó, cho đến khi chán nản thì buông xuôi, để mặc mối quan hệ này trôi đến đâu thì đến. Cô biết trước sau gì cũng không ràng buộc được anh bằng lễ cưới. Nhưng cô còn biết, anh sẽ không tuỳ tiện bỏ rơi cô.

Lướt qua những tấm ảnh, Khánh Trường trân trối nhìn quỹ đạo đời sống của Thanh Trì và một người đàn bà khác.

Họ đã đi hầu hết các quốc gia châu Âu. Dạo qua các thành cổ, bờ sông, lâu đài, quán trọ... để lại rất nhiều ảnh chụp nghỉ dưỡng. Ảnh của Vu Khương đều do anh chụp. Bấy giờ họ đang yêu nhau nồng nàn, anh say mê nụ cười, dáng cô nhìn từ sau lưng, thân hình, phong thái, nhất cử nhất động của cô. Trong ảnh có thể nhận ra tình yêu cuồng nhiệt của người đàn ông đang cầm máy chụp. Dĩ nhiên Vu Khương cảm nhận được sự yêu chiều ấy, nụ cười dễ thương, ánh mắt ngây thơ, lúc ấy cô rất đẹp. Khánh Trường ngắm loạt ảnh, không hề ghen tuông, chỉ thấy âm i chua xót. Trước khi cô gặp anh, Thanh Trì và Vu Khương đã dựa vào nhau mà sống. Vẻ đẹp và sinh lực nguyên chất của Vu Khương đã mang lại niềm vui cho anh, và còn duy trì được lâu dài niềm vui ấy.

Anh đã định nhào nặn người thiếu nữ này thành hình mẫu hoàn mĩ mà anh mong muốn: vẻ ngoài không chê vào đâu được, tâm hồn phong phú tao nhã, vừa trí tuệ vừa trong sáng, vừa lọc lõi vừa ngây thơ, cả thể xác lẫn tâm hồn đều cân bằng đầy đặn. Nhưng cuối cùng anh vỡ lẽ, đây chẳng qua chỉ là ảo vọng sinh ra từ tính hiếu thắng và thói lý tưởng hoá của người đàn ông trong anh. Cốt lõi của Vu Khương đã hình thành đầy đủ từ khi cô rời Trùng Khánh, cô phù phiếm và mê đắm hiện thực phồn hoa. Tấm thân trẻ trung nhường nào rồi cũng gây chán ngán, thứ bền vững đến cùng phải là sức mạnh tinh thần toả ra từ nội tâm. Người đàn ông đòi hỏi cao về thế giới tinh thần của bạn tình như Thanh Trì đã không tìm thấy sự thoả mãn tận cùng ở Vu Khương, nên bên anh luôn có những người đàn bà khác.

Sau ngần ấy sức ép và đòi hỏi, trong tấm ảnh của ba năm sau, Vu Khương đã lộ dấu hiệu già nua. Khuôn mặt cô, vào một lúc nào đó, đột nhiên suy sụp và khô

héo. Quả thật cô đã ra công học tất cả những kĩ năng có thể thu hút anh, cùng anh đi ngao du khắp nơi trên thế giới để thấy nhiều hiểu rộng, cố gắng cải thiện bản thân, bộc lộ được hết khí chất hiện đại mà những cô gái cùng tuổi không tài nào có được. Tất thảy đều là nhờ người đàn ông này thúc đẩy và đầu tư cho cô. Nhưng nếu anh không còn yêu cô mãnh liệt nữa, thì sự thay đổi ở cô sẽ rất rõ rệt. Thanh Trì hay chiều chuộng đàn bà, cách bày tỏ của anh là tặng quà dồn dập, trực tiếp và thực tế. Từ lớn đến nhỏ, chu đáo cẩn thận, khó lòng bắt bẻ được gì. Hễ anh giảm bớt đi, người đàn bà sẽ rất khó thích ứng.

8

Người đàn ông này, mỗi lần sắp xếp hành lý công tác xong sẽ lèn thêm vào va li một cuốn *Nhiệt đới buồn* của Claude Lévi-Strauss, một tác phẩm triết học của Nietsche, hoặc một tập truyện ngắn của Borges. Đây là những thứ không liên quan gì đến điện thoại họp hành kế hoạch khách khứa thù tiếp của anh, nhưng anh cần chúng bầu bạn. Cho dù chỉ để mở ra vào khoảnh khắc yên tĩnh ngắn ngủi dưới đèn đọc sách của máy bay, hay cố gắng lật giở vài trang trên giường trước khi mệt mỏi chìm vào giấc ngủ. Có khi anh còn mang theo mấy tập đề toán logic vui nữa.

Làm việc vất vả, quên ngủ quên ăn, giờ giấc sinh học đảo lộn, lừa lọc dối trá, ủ mẹo nghĩ mưu. Không chỉ có vậy, lắm lúc cuộc sống còn rơi vào tình trạng hoang vu và ngừng trệ. Sau khi lăn lộn bôn ba trong thế giới hiện thực vật chất, còn lại một mình, sẽ thấy bứt rứt và hẫng hụt khó tả. Anh là con người chứa đầy mâu thuẫn. Một mặt hiểu thắng cứng cỏi, nhất định phải phần đấu vinh thân phì gia trên cõi đời này. Mặt khác thèm muốn và thấu hiểu bông diên vĩ sinh trưởng nơi hoang dã trên núi cao, anh biết nó mạnh mẽ mà lặng yên, khiêm nhường mà sâu sắc. Có lẽ, đó cũng là một đặc tính mà anh muốn tạo nên.

Họ sẽ khuất phục nhau chẳng? Trong khi cách biệt xa xôi thế này. Thoáng trông đã thấy con người anh ẩn giấu cơ man nào là góc khuất và bóng tối phức tạp, vậy mà anh vẫn là người đàn ông duy nhất trên đời này, trong lúc này, dễ dàng thẳng tiến vào trái tim cô.

Không sống cùng một thành phố, không ở bên nhau, tin nhắn và điện thoại cũng hạn chế. Cơ bản chỉ có Thanh Trì nhắn hoặc gọi, mà Khánh Trường cũng hiếm khi đáp lại, càng chưa bao giờ bộc lộ suy nghĩ thật. Nên cư xử với Thanh Trì của hiện thực thế nào, cô không biết. Điều cô cần là một đôi tay thường xuyên dõi theo và giữ lấy cô trong giấc ngủ trong rối ren trong tối tăm trong giá lạnh, ấm áp vững vàng, đồng hành kết nối. Chỉ thế mà thôi. Nhưng đôi tay ấy xuất hiện hết sức ngắn ngủi và rời rạc. Cô chỉ liên lạc với anh trong hồi ức. Hoàn cảnh, tình cảm và trải nghiệm của anh quá ư phức tạp. Giữa họ cũng không có lời hứa hẹn ràng buộc

nào. Cô phải tự đối mặt với cuộc sống của mình vậy.

Điều chỉnh công việc, cân nhắc xem có nên kết hôn không. Đây đều là quyết định sát sườn. Kết hôn nghĩa là cô sẽ thực sự cắm rễ ở Thượng Hải. Đối với họ hàng dưới Vân Hoà, quyết định ấy của cô sẽ là một niềm an ủi. Họ chỉ lo có ngày cô thất thểu trở về, lại một lần nữa chất tội nợ lên vai họ. Nhưng Khánh Trường, từ khoảnh khắc bước chân ra đi, đã hạ quyết tâm là không bao giờ trở thành gánh nặng của bất kì ai. Cho dù đói khát lang thang, cho dù chết rạc đầu đường xó chợ. Nếu muốn tiếp tục tồn tại thì chỉ còn cách phần chấn lên, đương đầu với cuộc đời, gồng mình tiến bước.

Trong dịp tết, có sáu ngày ở chung nhằm thắt chặt quan hệ với gia đình chồng tương lai. Cha mẹ anh bảo ra Giêng họ tự chọn lấy một ngày mà cưới. Định Sơn không yêu cầu gì ở Khánh Trường, mong muốn duy nhất là khi đến Nam Kinh cô giữ gìn được không khí êm ấm với mọi người trong nhà. Êm ấm tức là khách sáo lịch thiệp khi gặp nhau, là khéo léo xoay xở được trong mọi tình huống, vì không phải lúc nào anh cũng ở bên cô mà bao quát được. Nhưng thực tế Khánh Trường còn vượt quá mong ước của anh. Cô đã xem nhẹ những chuyện đó từ rất lâu rồi. Nói cách khác, lòng cô không bận tâm đến bất cứ ai không liên quan, chẳng bao giờ so đo xét nét trong đối nhân xử thế, không hi vọng, cũng không thất vọng.

Cô kể cho Định Sơn nghe về cuộc hôn nhân trước với Nhất Đồng. Không định bộc bạch nỗi niềm sâu kín, chỉ cho anh biết có một quá khứ như vậy thôi. Đây là thái độ thành thực cần thiết. Là dấu ấn khắc sâu của một thanh xuân nổi loạn, cũng là sự tự ghi nhận về lịch sử cá nhân. Cô tha thứ cho thất bại của mình, cũng quyết định sẽ lãng quên chuyện cũ. Đồng thời vẫn luôn cảm kích vì lời ưng thuận của Nhất Đồng, anh đã mang lại cho đời cô một khởi đầu mới.

Định Sơn không hề tỏ ra thất vọng. Anh nói, chuyện như vậy, anh cũng không lấy làm lạ. Người như em đây, cá tính và trải nghiệm tự khắc có chỗ ly kì, anh đã chuẩn bị tinh thần từ lâu rồi. Nhưng anh không định cho cha mẹ biết, vì cũng chẳng ích lợi gì cho chúng ta. Người đàn ông đôn hậu cần cù này hoá ra còn có điểm tốt khác. Dù không mảy may hay biết về thế giới của cô, cũng không có nghĩa là anh né tránh gánh vác. Thực tế thì không phải bất cứ người đàn ông bình thường nào cũng đủ sức giữ cô bên mình. Bởi sẽ luôn phải chịu ít nhiều trách nhiệm. Bất kể Nhất Đồng trước đây hay Định Sơn hiện tại, đều đã trả giá vì cô.

Họ đến trung tâm thương mại chọn đồ trang sức, anh muốn mua cho cô một chiếc nhẫn kim cương. Cô nhớ tới chiếc nhẫn Tiffany trên tay Vu Khương, kiểu dáng sang trọng, trông là biết giá trị phi phàm. Chiếc nhẫn cưới trên ngón vô danh của Thanh Trì chỉ là nhẫn bạch kim đơn giản, cùng cặp với Phùng Ân Kiện, không trang trí, hết sức mộc mạc, nhưng là chiếc nhẫn anh đeo vào sau khi tốt nghiệp đại học, và đã bằng lòng đeo nó suốt mười bốn năm qua. Đối với một người đàn ông,

cái gì là bản chất, cái gì là hình thức, đều trắng đen rõ ràng, chưa bao giờ lầm lẫn. Cô xem xét rất lâu, không quyết định được nên lấy chiếc nào. Cảm thấy đắt quá, mua về không khỏi cho vào ngăn kéo khoá kĩ. Cô không thuộc típ phụ nữ đeo một chiếc nhẫn kim cương lấp lánh sáng trên ngón tay. Cô chỉ là người quyết định kết hôn thôi.

Cô nói với Định Sơn, anh tự chọn là được. Vừa hay Định Sơn sắp đi Hồng Kông công tác một tháng. Anh nói sang đó sẽ xem xem.

Cô mua một chiếc váy liền bằng lụa trắng, viền thêu, đính hạt trai và ren trắng móc thủ công. Cảm thấy nó đẹp, giống như trang phục chuẩn bị cho một nghi thức long trọng. Thêm một bó hoa nhỏ cầm tay trắng muốt thơm ngát, dành dành hoặc nhài phối với cành lá xanh là đủ rồi. Mặc xong, cất vào tủ quần áo, sau này cho con. So với chiếc váy cưới đi thuê lộng lẫy nhưng bị phơi trải trưng trổ khắp nơi, thì cô coi trọng cảm giác tự công nhận này hơn. Bình thường Khánh Trường không mặc các trang phục điệu đà. Cô không có váy dạ hội, cũng không tham gia bất cứ tiệc rượu hay party nào.

Bị mẹ ruồng bỏ từ năm sáu tuổi. Cuộc sống ở thị xã hạng hai rất sơ sài, họ chẳng qua là những người bình thường, cô cũng không được thừa kế tấm áo cưới hoa lệ xưa cũ nào do mẹ cẩn thận để dành. Đối với các cô gái, áo cưới gia truyền vốn dĩ là món quà xa xỉ vô cùng, nhưng Khánh Trường biết, những thứ thiếu vắng trong cuộc sống của cô, không thuộc loại một tấm áo là có thể lột tả hết được.

Kế từ thời thơ ấu, cô đã luôn thuyết phục bản thân kháng cự với bần cùng. Bần cùng về vật chất, bần cùng về tình cảm, bần cùng về tinh thần, bần cùng về niềm tin. Một hiện thực có muôn mối bần cùng không trốn tránh vào đâu được. Cố gắng hết sức chống lại, thử nghiệm những khả năng và hướng đi khiến mình dần dần trở nên đầy đủ và độc lập. Cho dù hành trình ấy chông gai, phiêu bạt trắc trở. Nhưng số mệnh của cô là thế, luôn luôn kháng cự một cái gì đấy.

Lấy chồng, với cô, chỉ làm đến bước đăng kí kết hôn là cùng. Những thủ tục khác đều không cần thiết. Trước đây do không có điều kiện, cuộc hôn nhân với Nhất Đồng trẻ tuổi nghèo túng đã được tiến hành cấp tập vội vàng. Lần này, lại chính là cô không có lòng dạ nào mà tổ chức linh đình náo nhiệt. Kết hôn không phải là biểu diễn, không cần thưa gửi hay giải thích với bên ngoài. Cưới xin là chuyện riêng của cô và Định Sơn. Cô quả thật muốn tránh né con đường tình yêu gian nan gập ghềnh, muốn được yên ổn và nghỉ ngơi. Dù chỉ trong chốc lát.

Vì vậy, Thanh Trì, em phải lấy chồng thôi. Cuối cùng, qua điện thoại, cô báo cho anh quyết định của mình.

Anh ở Vancouver, sắp trở về Bắc Kinh. Im lặng hồi lâu rồi nói, anh không đồng ý, Khánh Trường. Chí ít em cũng phải đợi anh trở về. Anh sẽ lập tức bay đến Thượng Hải gặp em. Chúng ta bàn bạc cho kĩ.

9

Ra sân bay đón anh. Sớm một tiếng đồng hồ. Bèn ngồi lì trong sảnh chờ.

Mùa xuân. Cô ngửi thấy hơi ấm nhảy nhót báo hiệu không khí đang dần thức tỉnh. Khi đứng giữa đám đông, cảm giác thân thể và trái tim căng tràn no nê, giống như cây xanh dào dạt nhựa sống sắp đến kì đơm hoa nảy lá. Nguồn sinh lực phấn chấn và bừng bừng này khiến diện mạo thế giới bắt đầu có những chuyển mình tinh tế. Cô hai mươi tám tuổi, đang mấp mé bước vào một cuộc hôn nhân giống mọi người. Nhưng cô đã yêu mất rồi. Cô yêu người đàn ông ấy, không còn nghi ngờ gì nữa.

Quen biết Thanh Trì không phải là kết quả của rắp tâm hay ủ mưu. Nó tự động tìm đến, không ai hay biết nhưng không thể cự tuyệt. Cô đã mong mỏi khoảnh khắc này rất lâu, rất gian nan. Anh mở toang cánh cửa cấm đóng kín của sinh mệnh cô, đánh thức sự nhạy bén và cảm ứng với tình yêu ẩn giấu đã lâu trong trái tim cô, khiến cô nhận ra tình trạng ngủ đông của mình không phải là do thiếu hụt khả năng, mà là do người giữ phép giải lời nguyền vẫn chưa xuất hiện. Nội tâm mỗi người đều có một cánh cửa như vậy cần được mở ra. Suy đến cùng trông vào duyên phận. Có những cánh cửa trước sau đều đóng im im. Có những con người trước sau đều không tìm đến. Còn nếu đã đến, mở được cửa, con người ta có thể làm lại cuộc đời. Ngẫu nhiên như vậy, vô thường tuỳ duyên như vậy, khiến người ta vừa khao khát lại vừa bị động như vậy.

Thế nên. Cô cảm thấy vị trí hiện tại của mình hoàn toàn không phải là dấu mốc trên con đường sa sút. Ngược lại, cô đang tiến gần tới phần thơ trẻ trong tâm hồn, tiến gần tới ước mong và sự thuần phác của nó. Cô cảm thấy cõi đời này không còn quy tắc và trật tự gì để mang đến nhiều lợi ích hay tổn thất hơn nữa. Cố gắng hết sức để dừng lại được lâu trên sợi thép chặng ngang trời, đây là cách đối mặt duy nhất. Chỉ hiềm có một số người cố ý nhìn mà như không thấy, một số người không chịu vẽ đường mách nước, một số người cười cười bỏ qua, lại một số người vô tâm không hề hay biết. Có lẽ đây là một lần duy nhất trong đời cô có thể thoát khỏi sự nâng đỡ của sợi dây thép. Đây là một lần cơ hội.

Gặp Thanh Trì, phải chìm trong bể ái với anh. Cho dù chỉ là thắp đuốc chơi đêm, vui vầy ngắn ngủi.

## Khánh Trường

## Xé lớp vải nhung

1

Nếu mục đích của ảo giác là tạo ra một tấm vải nhung màu tím nhằm che đậy, phủ lấp, giấu giếm, nguy trang hiện thực, vậy thì khi mất đi tấm vải đó, không còn bình phong vách chắn, chỉ trần trụi đôi mắt rõ ràng, ta sẽ trông thấy khoảng cách giữa nhục thể và vực sâu. Khoảng cách mong manh như một sợi chỉ. Quy tắc trò chơi là: cho dù biết đằng sau nhung tím là màn đen, cũng phải giả vờ không hay biết gì hết. Và vẫn hăng hái hớn hở tiếp tục với hiện thực ấy.

Nữ chính của phim, mặc váy xoè vải bò, giọng nhẹ tênh, nói với người đàn ông trong quán cà phê, tôi dọn ra khỏi nhà bạn trai cũ vì căn bếp của anh ta có bếp gas, nó hấp dẫn tôi ghê gớm. Nhưng nếu động ngón tay mà thiệt mạng ngay được, thì chắc là chẳng mấy chốc người trên đời này chỉ còn một nửa.

Quy luật khách quan chưa bao giờ cho phép giả định, ngay cả trong một trò đùa bừa bãi. Từ lâu rồi con người đã nhận ra việc tự kết liễu là rất khó khăn. Dù tạm bợ đi nữa thì cố gắng để sống cũng nhẹ nhàng hơn nhiều. Dù đã quyết tâm vượt qua quy tắc hiện thực, chắc chắn sẽ phải chịu đựng thử thách, gom đủ sức mạnh để vạch ra giới hạn với nó. Ta, làm việc này chẳng dễ đâu. Ta, phải triệt tiêu tất cả phép màu và sự cân bằng. Ta, phải chấp nhận bơ vơ lạc lõng. Ta, phải có dũng khí nhảy xuống vực, đâm toạc bóng tối bằng chính thân thể mình. Lòng can đảm và con đường sống quay lưng vào nhau. Phải ý thức được sự quay lưng đó.

Loại bỏ các nhân tố phiền toái như chiến tranh, dịch bệnh, tai họa, hạn chế sinh đẻ, thế giới này sẽ phát ốm vì quá đông người. Giả sử khoa học kĩ thuật và chính trị có thể biến trò đùa thành sự thật, thì đó cũng là thứ tự do không nên dành cho con người. Bởi thế giới sẽ chỉ hỗn loạn và nhơ nhuốc thêm thôi. Có thể tự do lựa chọn cái chết, nghĩa là sẽ càng nhiều người hơn lựa chọn tự tung tự tác. Nếu thiếu vắng kiểm soát và cấm đoán, chẳng mấy chốc một ước nguyện sẽ nảy sinh, rằng: trời hãy giáng xuống ngùn ngụt hoả hoạn hoặc ào ào lũ lụt. Tẩy rửa lại tất cả đi.

Thời gian ngắn ngủi, cuối cùng, đến khi phải trút bỏ toàn bộ trang bị, thì cần có dũng khí hoà làm một thể với nó.

Cho dù mất đi đặc quyền được vải nhung ảo giác bảo vệ, cũng cố gắng trụ chân lại nhờ một tia hư vô, dò dẫm tìm sợi dây thép chăng trên trời cao, tin tưởng rằng nguồn gốc của ý chí trên tay mình là chính đáng, rồi từ đó kiên định giữ vững. Chỗ đứng mong manh, bất cứ lúc nào cũng có thể lộn nhào xuống vực sâu, nhưng trông bề ngoài thì rất giống dáng vẻ vượt chướng ngại vật tiến lên phía trước. Đây hoàn toàn không phải một chuyến du hành tự chủ, mà là tuyến đường đã được trời định sẵn, tính toán thế nào cũng không thể kéo dài, né tránh hoặc may mắn đi vòng qua lối khác trước được. Đã đến lúc ta phải xuất phát rồi.

Cho dù trái tim tan vỡ, e rằng ta cũng phải cất bước, từ chính điểm tới hạn này.

2

Cô trông thấy anh từ xa, đang sải bước trên lối ra. Người đàn ông cao lớn rắn rỏi, tóc flattop, sơ mi xanh đen, sáng sủa ung dung, trông đặc biệt vững chãi giữa đám đông. Ở sân bay, hằng ngày có bao nhiều người qua lại như dệt thoi như nước chảy, nhưng cô ở đây chỉ để đợi đón người đàn ông này, anh là người duy nhất gắn bó mật thiết, thẩm thấu và kết nối với cuộc đời cô. Đây chính là duyên phận do nhân quả tiền kiếp ràng buộc và đan kết. Trong cuộc đời còn việc gì khác quan trọng hơn nữa? Cô không biết.

Cô chỉ biết, anh đang mim cười lại gần cô; anh thả va li xuống, giơ tay ôm cô vào lòng; anh không ngại rải nụ hôn nồng nàn xuống tóc, trán, hàng mi cô ngay giữa sảnh chờ, anh nói khẽ, Khánh Trường, cứ nghĩ sắp gặp em ở sân bay là tim anh lại run rẩy như sắp rơi vỡ. Tình cảm của anh ngùn ngụt như lửa bao bọc và thiêu cháy cô. Lúc này, giữa thế gian đục ngầu phù phiếm này, cảm giác tồn tại của cô mới trở nên rõ ràng góc cạnh sắc nét. Cô biết mình đang sống. Cô đang yêu và được yêu. Chắc chắn là thế. Xác nhận được điều ấy còn quan trọng hơn là tồn tại.

Bình thường công tác, anh đều nghỉ ở khách sạn hạng sang trên Bến Thượng Hải, lần này cô dẫn anh về nhà mình.

Cô không thích theo anh vào khách sạn. Khách sạn dù cao cấp đến đâu đi nữa thì vẫn ngửi thấy mùi lạ ở vỏ gối, chăn, khăn tắm, khăn mặt, mùi thuốc tiệt trùng trộn lẫn mùi thuốc tẩy trắng, ẩn sau nó là mùi da và mùi lông tóc lưu cữu của bao người xa lạ. Mọi người đến đi vội vã, coi khách sạn như trạm trung chuyển. Những căn phòng trần thiết giống nhau, trông sạch sẽ rộng rãi khiến người ta dễ chịu, nhưng vật dụng và đồ trang trí lại không mảy may tình cảm. Người trú chân cũng chẳng thấy gì mến tiếc. Đồ đạc xếp sắp thế nào xong thôi, khăn dùng xong quăng bừa bãi. Va li để mở, sẵn sàng đóng gói lại và ra đi bất cứ lúc nào. Thuê một chỗ,

có đàng hoàng to đẹp đến đâu thì thực chất cũng chỉ toàn qua loa gấp rút. Giống như món ăn hình thức đẹp đẽ trong nhà hàng, nhưng không chứa đựng tình cảm chân thực, vì thế không thể sánh được với đồ ăn tự nấu ở nhà.

Khánh Trường là người nhạy cảm với tính chân thực của sinh mệnh, cô cho rằng tình cảm giữa họ là máu thịt, không nên có mặt ở chỗ chung chạ lạnh lẽo. Cô thấy dị ứng.

Lần này anh lưu lại Thượng Hải hai tuần, một là do đủ thứ lịch trình công việc, hai là muốn ở bên cô lâu hơn. Anh đồng ý theo cô về căn hộ thuê gần Tĩnh An Tự. Cô sống ở tầng 28. Toà nhà cao tầng đã cũ kĩ và sứt sẹo, trên tường nguệch ngoạc vết ố bẩn, ở các ngóc ngách còn thum thủm mùi rác, hai bên hành lang ngoặn ngoèo chật hẹp của mỗi tầng đều san sát những phòng. Người ra vào nườm nượp, quần áo lôi thôi vẻ mặt nhàu nhĩ. Thang máy rất nhỏ, lên xuống rất ồn, có vệt nước tiểu của chó. Khánh Trường là người thích nghi tốt, sống được trong bất cứ môi trường nào. Sạch sẽ sang trọng đắt đỏ, bẩn thủu sơ sài nghèo túng... đều dễ dàng tự điều chỉnh. Thanh Trì tuy giữ vẻ bình tĩnh, nhưng hiển nhiên không sao quen được. Đây không phải là môi trường và bầu không khí phù hợp với anh. Căn hộ bốn mươi mét vuông vừa đón nhận dáng người cao lớn của anh, tức thì trở nên ngột ngạt bí bức, xoay trở khó khăn.

Anh không tỏ ra khó chịu, thản nhiên thả va li xuống, cởi quần áo, trước tiên tham quan nhà cửa của cô. Nhà bếp và nhà vệ sinh bé tí tẹo. Phòng ngủ vừa vặn kê được chiếc giường 1m20, một bàn làm việc, một tủ quần áo, hai chiếc ghế, một chiếc tử thấp. Ban công phơi lũ lượt quần áo, nhìn ra xa thấy nhà cửa lô xô và cảnh quan thành phố. Đồ đạc cũ kĩ đều là của chủ nhà, sách vở la liệt, hoặc chất đống hoặc bày tung ra chiếm quá nửa không gian phòng ngủ. Cuộc sống của cô chỉ có sách vở và máy tính là quan trọng. Cô không ham muốn sở hữu của cải như thói thường. Cô mở nước nóng cho anh tắm, bồn bé xíu, chỉ đứng được, nhưng sạch sẽ. Cô nói, anh tắm đi, em pha cà phê. Cô có máy pha, và đã mua bột cà phê cho anh. Chuẩn bị sẵn dép lê và khăn tắm mới.

Nhà bếp có một chiếc bàn gỗ hai chỗ nhưng rất nhỏ, vừa đủ xoay mình. Họ ngồi uống cà phê ở đó. Trên bàn là mấy bông thược dược tươi tắn do cô mua, cắm trong chiếc cốc sứ tráng men, vài bông đã nở tung, vài bông còn nụ tròn. Miếng lót tách bằng nỉ là đồ cô tự làm, hai mặt đều in hoa văn nhã nhặn, viền chi chít những đường chỉ khâu tay. Trong nhà ngồn ngang đồ vật bày biện sưu tầm hoặc nhặt nhạnh, vải dệt, bát cũ, sách tranh, tượng Phật bằng gang, bộ đồ trà và cành hoa kho, quả thông, tay Phật, xác ve, sỏi... Không gian lộn xộn, nhưng chỗ nào cũng thấy lẫn khuất cảm xúc của một tâm hồn phụ nữ có khiếu thẩm mĩ.

Một mặt tường dán đầy những bưu thiếp và ảnh, đa số là ảnh do cô chụp trên đường đi, phong cảnh hoặc con người, góc chụp đặc sắc. Cô thường đến những

vùng tập trung nhiều người dân tộc thiểu số, hẻo lánh hoang vắng. Anh trông thấy ảnh chụp cầu Quan Âm Các. Cô luôn sống trong thế giới của mình, thất vọng với nhân gian, nhưng chưa bao giờ oán thán. Anh tiến lại, ôm lấy cô, hôn lên tóc. Anh nói, Khánh Trường, anh yêu em lắm, em có biết không.

Anh hỏi cô, vì sao bằng lòng kết hôn với Định Sơn mà khăng khăng từ chối ở bên anh. Cô nói, kết hôn xong thì cô và Định Sơn cũng vẫn duy trì sự độc lập riêng mình. Định Sơn là người đàn ông khác thường, bình tĩnh, thản nhiên, có thể hiểu được cá tính và tâm trạng của cô. Giữa họ không có gắn bó mật thiết về tình cảm và thân thể. Chưa bao giờ có yêu đương cuồng nhiệt, chỉ đang thử sống nương tựa vào nhau trong thành phố này. Đều là người ngoại tỉnh, không có bạn bè họ hàng nào ở Thượng Hải. Định Sơn nấu nướng, ăn cơm với cô, cơm nước xong thì quét dọn nhà bếp, rồi cô làm việc của cô, anh đi xem vô tuyến. Đây là cách họ sống bên nhau. Cô nói, nếu kết hôn, thì người như thế là được.

Anh nhìn cô, nhẹ nhàng nói, Khánh Trường, em hiểu biết sâu sắc và nhạy bén về thế giới này, nội tâm em phong phú tinh tế đẹp đẽ, nhưng vì sao riêng đối với tình cảm và hôn nhân của mình, em lại dễ dãi và luộm thuộm đến thế.

Cô nói, em chưa bao giờ dễ dãi là luộm thuộm. Em tôn trọng tình cảm. Vì thế em mới báo trước rằng em sắp kết hôn, em không phải là ai mà là Chu Khánh Trường. Em không thể chung sống với anh bằng bất cứ hình thức nào khác nữa, Thanh Trì. Có lẽ chúng ta sẽ cần một thời gian, nhưng tình cảm của em không có khoảng quá độ. Không phải cái này thì sẽ là cái kia, trắng đen rạch ròi, rõ ràng mạch lạc, cách thức của em là thế.

3

Cho dù hiện tại và tương lai trộn lẫn vào nhau, chưa rõ ràng và không dự đoán được, mỗi khoảnh khắc đang trôi qua vẫn đáng nâng niu trân trọng. Anh để lại Bắc Kinh công việc, gia đình, cơ hội, bứt mình ra để đến bên cô. Có lẽ biết thời gian giữa họ không nhiều, thực tại rắc rối phức tạp, chỉ có tình cảm là đơn thuần mãnh liệt, tạm thời sống được ngày nào hay này nấy. Rốt cuộc họ quyết định cho nhau thời gian, thử xem xét lại mối quan hệ này.

Chẵn chòi hai tuần. Ngày ngày bên nhau.

Họ khác hẳn nhau về thói quen sinh hoạt. Anh chỉ uống nước lạnh, nói chung hễ đồ uống là phải lạnh. Bữa sáng ăn trứng cuộn và thịt xông khói, rưới xốt đặc, uống một cốc cà phê to. Cô thích trà nóng, bữa sáng ăn cháo, thức ăn thanh đạm, rau quả nhiều chất xơ, không thích thịt thà mỡ màng. Khi ngủ anh muốn kéo kín rèm

cửa cho phòng đen đặc, giơ tay không nhìn thấy ngón, cô lại thích mở hết rèm ra, để ánh sáng chập chòn trôi nổi, như thế mới dễ ngủ. Anh chú ý ăn mặc sao cho chỉnh tề sạch sẽ, quần áo luôn cần phẳng phiu. Cô thường đi đến những vùng nghèo khó, quen với việc lấy quần áo ra là đắp luôn lên người. Cô vẫn như hồi ở Chiêm Lý, nằm nghiêng cuộn mình lại mà ngủ. Dần dần cũng quen với việc ôm và bị đòi ôm, nắm tay anh đi vào giấc ngủ.

Buổi sáng thức dậy đi làm, trong lúc anh tắm thì cô là quần áo và cà vạt, cà phê và bữa sáng đã sẵn sàng trong bếp. Anh ăn xong, cầm cặp, hôn tạm biệt rồi đi. Cô ở nhà dọn dẹp, giặt là quần áo của anh, đi chợ mua rau và hoa quả, quét tước nhà cửa. Mở máy tính ra làm việc. Trong giờ làm mà nghỉ tay, anh sẽ nhắn tin cho cô, thổ lộ tình cảm nồng nhiệt luôn là thế mạnh của anh. Anh thích ăn thịt, chiều xuống cô vừa xem sách gia chánh vừa nổi lửa nấu cơm, làm bánh ngọt bằng lò nướng. Căn hộ nhỏ hẹp ngào ngạt mùi thức ăn, cô quay qua quay lại trong bếp, vừa bật đài nghe nhạc cổ điển vừa chờ người đàn ông đi làm về.

Anh quen được nuông chiều, chưa bao giờ phải động tay vào việc nhà. Cô cũng không đòi anh làm gì cả. Ý muốn của anh được đặt lên hàng đầu. Cô sẵn sàng làm mọi việc vì anh, chỉ cần anh sống bên cô, thời gian của anh là dành cho cô. Nhưng cô biết không bao giờ anh đáp ứng được. Bởi thế cô chỉ hết lòng hết dạ chăm sóc anh, chứ không bộc lộ tâm tư mình cho anh biết.

Anh rất bận. Họp hành gặp gỡ liên miên, lúc nào ở đâu cũng có công có việc. Nhưng chiêu đãi tiếp khách hễ từ chối được là từ chối, tranh thủ thời gian để ở bên cô. Cùng đi mua hàng siêu thị, rong chơi chợ đồ cổ, đến trung tâm sinh vật cảnh mua hoa cỏ, vào rạp xem phim, tới quán trà nghe côn khúc. Đưa đón cô đi học tiếng Nhật. Trước khi ngủ thì đọc *Kinh Cựu wớc* hoặc đọc truyện ngắn của Borges cho cô nghe, cùng làm đề IQ, trò chuyện và thảo luận với nhau.

Căn hộ chật chội sơ sài nay đầy ắp hương vị, hơi thở, sức nóng, ngôn từ, khao khát và tình cảm của anh. Ngần ấy thứ hiện diện, nồng nàn và thoả mãn chưa từng thấy. Ôm ấp, quấn quýt, lấp kín nhau, dung hoà, thẩm thấu. Không bỏ lỡ hay để sót một kẽ hở nào.

Cuối tuần, cô ngồi tàu điện ngầm đến văn phòng anh ở đường Nam Kinh Tây. Đi bộ dọc con đường san sát cây ngô đồng Pháp cao lừng lững. Ngang qua gánh hàng của người bán hoa dạo, cô mua bạch lan. Chuỗi hoa tươi xâu lại bằng dây thép, thơm nức mũi. Ánh nắng mang màu chiều rải xuống trán và mi mắt, gió ấm mùa xuân hây hẩy khiến lòng đắm say. Cô mặc váy liền bằng lụa mỏng và đi giày thêu hoa, nhìn thấy mái tóc mình đen bóng ánh lên trong cửa sổ kính. Đàn bà được đánh thức và tái sinh nhờ tình cảm. Đó là thiên tính. Nếu được, cô sẵn sàng từ bỏ tất cả để theo người đàn ông này đến nơi xa, chỉ ở nhà nấu ăn quét dọn, sinh con đẻ cái cho anh, đợi anh trở về. Đây cũng là niềm mong đợi âm thầm trong lòng

mỗi người phụ nữ có vẻ ngoài kiên cường tháo vát. Nhưng làm sao cô làm được đây.

Cô ngồi ở xô pha dưới sảnh toà nhà, đợi anh, ngắm các ngón tay mình, cảm nhận được trái tim đang vì tình yêu với anh mà thổn thức, thúc vào lồng ngực ngâm ngấm đau. Đây là việc của một mình cô sao? Muôn mối vui tươi, đau đớn, quyến luyến và yêu thương này? Phải. Yêu chỉ là việc của một mình cô. Cô trông thấy anh bước ra khỏi thang máy, trông thấy vẻ mừng rỡ bất ngờ của anh khi bắt gặp cô. Chưa bao giờ có người, đúng hơn là chưa bao giờ có sinh mệnh của người đàn ông nào lại gắn bó gần gũi chặt chẽ với cô đến thế. Cô mim cười đứng lên tiến về phía anh, vừa đi vừa lau vệt nước rưng rưng trong mắt.

Họ nắm tay đi ăn cơm ở nhà hàng trong khu tô giới cũ. Họ hôn nhau khi chờ đèn xanh ở góc đường. Đêm xuống nhàn nhã tản bộ rất lâu. Băng qua mấy đại lộ, đến một quán bar bé xíu nơi góc phố. Nổi hứng thì đi xem nhạc sống, cùng chia sẻ một ly cocktail.

Thế giới của họ là một thế giới cô lập, đầy ắp, tự hoàn chỉnh. Không cần bất cứ sự vật nào góp mặt. Chỉ hai người, đêm ngày bên nhau, đắm đuối không biết chán.

Yêu nhiệt cuồng, như thiếu niên.

4

Anh nói, Khánh Trường, em là người anh vẫn kiếm tìm.

Mỗi lần anh ở trong cô, cô lại vuốt ve phần tóc sau đầu anh, hít ngửi mùi hương quen thuộc của làn da ở cổ anh, tạm thời quên đi sự phức tạp và sạt lở của hiện thực. Giống hệt lần đầu, khi anh cởi áo cô, áp tấm thân sạch sẽ rắn chắc như cô hình dung lại gần. Ngay cả khi anh tiến vào trong, cô vẫn thấy đầu óc hỗn độn, không sao xác định được ý nghĩ của mình. Cô có yêu anh không, vì lẽ gì lại làm tình với anh, sau này sẽ như thế nào? Không hề thắc mắc những điều đó. Chỉ đơn thuần là muốn lại gần, liên kết, dính liền với anh. Làn da và mùi hương của anh không xa lạ chút nào. Thân thể anh nói với cô rằng, họ chưa bao giờ xa cách.

Đồng thời, cô cũng quên đi mọi thắc mắc về anh. Có lẽ anh có quyền quyết định số phận cô. Vì sinh mệnh của họ đã gắn liền với nhau một lúc nào đó, tồn tại vì nhau chứ không chỉ vì bản thân mình.

Hai tấm thân gắn bó khó rời này, chắc chắn bắt nguồn từ một mối nhân duyên

bí ẩn mà lâu dài. Cô ra cầu thang, theo anh xuống gác, tiến về phía phòng khách lấp lánh ánh đèn. Bờ vai và tấm lưng anh sao mà quen thuộc, như thể tay cô đã từng vuốt ve qua những đường nét ấy vô vàn lần. Chúng làm mắt và tim cô trở nên an lành. Mọi điểm khác ở con người anh cũng thế, chưa bao giờ lạ lẫm, xa cách, rời bỏ cô. Họ là hai nửa tách ra từ một thể, ở nơi tách lìa vẫn còn lưu dấu kí ức và manh mối, đang chờ đến ngày ráp vào như cũ. Bao nhiều tháng năm nhìn vết thương ấy, chưa bao giờ cô thấy mặt cắt khô lại thành sẹo. Khi họ gặp nhau, cô tiến hành xác nhận từng thông số của hai nửa. Khớp. Liền. Đúng. Hoàn chỉnh.

Cô là cuốn sách anh đặt trong hành lý, đọc trước khi đi ngủ để giữ tâm hồn yên ổn. Là khoảng trời đất nhỏ được anh cẩn thận gìn giữ và bảo vệ, vun trồng một cụm diên vĩ hoang dã khoẻ khoắn yên bình trên núi cao. Cô không liên quan gì đến hiện thực của anh. Cô là nỗi thương cảm và chân thực xác xơ cuối cùng còn lại trong lòng anh. Họ ở bên nhau, bấy giờ thế gian đơn thuần đến cực cùng, giống như tuyết rơi mù mịt phủ kín thôn làng bên dưới, không nhiễm dấu vết con người, không vương hơi hướm thế tục. Ôm lấy nhau, thế giới câm lặng. Chỉ còn hai người.

Những điều họ có thể làm, muốn làm, là cởi bỏ quần áo của nhau, trần trụi ôm ấp, để hai mặt cắt của trái tim và thân thể lại một lần nữa khớp vào và đối chiếu lại những thông tin đã một thời rất lâu trôi nổi luân hồi chờ đợi. Ngoài ra, không còn gì khác.

Cho dù trong hiện thực, anh không phải là người đàn ông thuộc về cô.

5

Trong hai tuần ở nhà cô, anh cũng không hề chếnh mảng với những người khác. Những người đàn bà của anh ai lo việc nấy, ai yên chỗ nấy, nhưng không quên gọi điện, mỗi ngày vài lần. Cô đã phân biệt được giọng của họ, vợ thì ngắn gọn trầm tĩnh, người tình thì trẻ trung sôi nổi, duyên dáng đáng yêu, tiếng cười và giọng nói nũng nịu. Luân phiên gọi tới, mỗi người hỏi han một kiểu. Nếu nhận điện đúng lúc có mặt cô, anh cố sức trả lời bằng tông giọng bình thường: Anh đang ngủ. Anh sắp ra ngoài ăn cơm. Anh đang họp. Đủ thứ lý do, đại khái là vậy, để nhanh chóng kết thúc cuộc gọi.

Cứ hết một cuộc gọi, hai ba phút sau, lại một cuộc khác. Thậm chí nửa đêm, điện thoại dưới gối vẫn liên tục phát âm báo tin nhắn.

Những người đàn bà ấy luôn một lòng một dạ với anh, chưa bao giờ trễ nải. Mà anh, cũng chỉ còn cách chia ra ba đầu sáu tay ứng phó cho hết mấy mối quan hệ

quan trọng trong đời. Có lẽ anh không nhận ra mình đang đùa bỡn và thao túng họ, mà lại coi đây như đa tình hoặc nhân đạo. Đối với những người đàn bà có quan hệ sâu sắc với mình, anh đều không nỡ dứt khoát, kể cả dạng bèo nước gặp nhau hay trăng gió một đêm khó đếm hết trong lịch sử tình ái của anh như Fiona. Anh tự nhận thấy mình chưa bao giờ gây tổn thương, cũng chưa bao giờ đối xử một cách ác ý hay thô lỗ với ai. Anh chỉ chọn cách lãnh đạm, né tránh, uể oải, mập mờ. Anh đợi họ tự rời đi.

Đối với cô, anh rất chân thành, do vậy không hề giấu giếm cô về quá khứ yêu đương. Vào những lúc bất đắc dĩ, anh chọn cách nhận những cú điện thoại đó chứ không tảng lờ chúng. Anh dùng những lời nói dối kín kẽ, điềm đạm, bình tĩnh, để tránh làm tổn thương những người phụ nữ khác, ngay trước mặt cô. Anh muốn cô chấp nhận cái tôi thực sự và đời sống tình cảm của anh, hoàn cảnh của anh, thái độ của anh. Anh là người đàn ông như thế. Muốn cô tự chứng kiến, lắng nghe, chấp nhận, thấu hiểu. Cô bị ép phải đối mặt với tình cảnh ấy. Tiếp cận một người đàn ông bốn mươi tuổi dồi dào năng lượng biết kiểm soát và điều khiển đàn bà quả là một sự tàn khốc. Một trải nghiệm nặng tính thách thức.

Nhiều lúc nửa đêm mà cô vẫn trằn trọc, nhìn anh nằm nghiêng để ngủ, tay ôm lấy cô, trán áp vào má cô, hơi thở nồng nàn lìm lịm. Đầu anh kề bên mặt cô, giống một cậu bé đang tuổi nhi đồng, chơi đùa đến toát mồ hôi, làn da hăng hăng mùi nắng và mùi cỏ dại. Ngón tay nắm chặt tay cô, nương tựa gắn bó. Chìm trong bóng tối, cô xót xa hồi lâu. Họ là hai đứa trẻ đồng hành, cùng ngồi thuyền sang sông, vui đùa thoả thích, không nhớ đường về, dần dần đã đi đến tâm sóng. Đằng xa, bờ bên kia, có mở lối để tiếp tục sánh bước hay không, chẳng ai biết cả. Một vầng trăng sáng dâng lên, chân trời ở ngay trước mắt. Yêu đương quấn quýt mãnh liệt như vậy, rồi sẽ thế nào?

Hai người đều đã có nơi chốn riêng, phải vạch giới hạn giữa hiện tại và tương lai bằng cách nào để khỏi tổn thương vì nhung nhớ? Ôi! Thanh Trì. Chúng ta không có lối thoát nào hết. Vậy mà cứ ngoạn cố và mù quáng thế này, cứ sa lầy và mê muội trong say đắm quyến luyến nhau thế này ư?

Thời gian vùn vụt trôi. Sắp đến ngày anh phải về. Họ cần nói chuyện với nhau một lần nữa.

Đêm cuối cùng. Anh chở cô ra một nhà hàng xa hoa ngoài Bến dùng cơm. Tan giờ làm về, đưa cô túi giấy mua ở Plaza 66, bên trong là quà anh chọn cho cô: váy nhung liền thân màu tím nhạt, trang phục cao cấp chất liệu hảo hạng cắt may tinh tế; giày da bò cao gót màu đen; khăn quàng lụa; bông tai kim cương; một bộ dưỡng da hàng hiệu; nước hoa. Anh thiết tha muốn chiều chuộng cô. Hai tuần hiếm hoi, cùng cô trải nghiệm cuộc sống cơm canh đạm bạc ở nơi chật chội, gạn lọc vất vả chiu chắt niềm vui. Suy đến cùng anh vẫn mong chờ cô trở thành người đàn bà

trong thế giới của anh.

Cô tắm rửa, ăn vận và phục sức như anh chọn, trang điểm, đánh phấn, thoa son. Rõ ràng, dung nhan trong gương toát ra cảm giác hoàn toàn tươi mới. Nhung là chất liệu cao quý và xa xỉ. Đễ xước, bẩn, không bao giờ nhạt mờ đi được, gặp ánh sáng là phản quang ngược chiều lông, trắng bóng lên như vết thương. Xường xám giày thêu sơ mi váy áo loại tốt đều sử dụng chất liệu nhung, nhưng Khánh Trường không có những thứ đó. Cô mặc váy nhung như cách mặc áo vải thô. Phối với giày thể thao, pha trộn táo bạo không thể tả. Đây là phong cách của Chu Khánh Trường.

Cô thuộc mẫu hình khác hẳn những người đàn bà từng xuất hiện trong cuộc sống của anh. Mà có khi còn chưa bao giờ xuất hiện trên đời. Những cô gái trẻ xinh đẹp thời trang là một giá trị quan đã được tiêu chuẩn hoá, thơm tho vui mắt, người đàn ông đứng ở xã hội chủ lưu như Thanh Trì đã quen và sẵn sàng tiếp nhận. Khánh Trường mang lại cảm giác tồn tại riêng biệt. Ánh mắt trong trẻo nhuốm chút mất mát. Sơ mi trắng, quần vải thô, chiếc áo chần màu đen tàn tạ mặc suốt cả mùa đông. Nụ cười thoáng cái đã tan, giống như cánh én màu đen hình lưỡi kéo nhẹ nhàng lướt qua vòm trời xuân trong kí ức ấu thơ của anh. Có cảm giác cô là thực thể lọt sàng từ một thời đại khác lạ nào đó.

Anh nói, em rất đẹp, Khánh Trường. Anh tặng em những thứ này không phải để thay đổi em. Mà muốn em thử cảm giác một phần khác của cuộc sống. Cô nói, anh muốn em trở thành một người đàn bà giống như Fiona à? Dĩ nhiên là không, anh nói. Anh luôn tôn trọng và mến mộ cách sống của chính em. Khánh Trường. Em phải chấp nhận những món đồ mà người đàn ông của em tặng cho em. Chỉ có vậy thôi.

Chúc đài pha lê. Ánh nến cho bữa tối. Một bữa ăn Tây tốn kém và lãng mạn. Cô ngồi đối diện, nhìn đèn đóm hai bên bờ sông, lòng bâng khuâng. Điều cô cần là một người bầu bạn, không phải một đẳng cấp. Đôi lúc cô kéo anh vào cuộc sống của cô, trời băng đất tuyết Chiêm Lý, cảnh khốn khó và ngơ ngác của cô giữa hiện thực, sự trống rỗng và lạc lõng trong nội tâm cô. Đôi lúc cô lại đẩy mình vào cuộc sống của anh, anh là thế lực và sức mạnh thuộc phạm trù chủ lưu, tình cảm của anh chia cắt và không biết trung thành. Chỉ riêng lòng yêu của anh là thuần chất. Nhưng lòng yêu ấy không được xây dựng trên nền móng nào vững chắc. Nó giống những hạt giống bay, trôi nổi vô định trong gió, không tìm nổi một rẻo đất dôi để gieo trồng.

Anh nói thẳng, Khánh Trường, em không được kết hôn. Em phải rời khỏi Định Sơn.

Thế anh định sắp xếp em thế nào đây?

Hãy cho anh thời gian, để anh giải quyết vấn đề. Bất kể vấn đề gì đều cần bàn bạc xử lý, không thể rạch ròi trong thời gian ngắn được.

Cần bao lâu?

Anh không biết. Anh thẳng thắn nhìn cô, anh không thể nói rõ được về các dự tính tương lai, nhưng anh biết cách thu xếp hiện tại cho chúng ta. Ngừng một lát, lại nói, anh muốn thuê cho em một căn hộ khác ở Thượng Hải. Trên thực tế, cách đơn giản nhất là em dọn đến căn hộ thuê ở khách sạn, phòng ốc sạch sẽ tiện nghi, có người quét dọn phục vụ, em đi làm hay đi đâu cũng đều tiện cả.

Không được. Một tháng chi cả chục nghìn tiền thuê thì đắt quá.

Em không cần bận tâm đến những việc ấy.

Em sống rất dễ tính. Chắc chỉ do anh không quen mà thôi.

Anh chìa ra một tấm thẻ, nói, dạo này em không có công việc ổn định, nhưng em muốn em vẫn sống thoải mái. Anh phải chăm sóc cho em, Khánh Trường.

Đột nhiên cô thấy lòng xao động, một luồng ý chí mạnh mẽ từ lồng ngực phụt lên, không sao ngăn được. Cô hỏi, anh định làm gì. Anh muốn em sống ở căn hộ anh thuê cho, muốn em dùng tiền của anh, muốn em đợi ở Thượng Hải, muốn em đánh mất khả năng tự chủ và sắp xếp đối với đời mình, để em trở thành một phần ba cuộc sống tình cảm của anh. Em không làm được. Em cần cưới chồng, sinh con.

Nếu em muốn sinh con, thì đó phải là con của anh.

Cô đanh thép đáp, anh đã có ba đứa con rồi, chúng nó ở Vancouver. Chưa kể một cô bồ ở Bắc Kinh đang vô cùng khát khao sinh con đẻ cái cho anh nữa.

Anh chỉ muốn có con với em thôi.

Anh muốn có con với em kiểu gì đây, cưới à, hay sống chung?

Anh muốn ở bên em.

Anh ở bên em bằng cách nào?

Bằng tất cả các cách hợp lý khả thi nhất, ở bên em.

Cô cúi mặt, lặng lẽ cười, em không có cả ham muốn lẫn sức lực để đẩy vợ và bồ anh đi. Em chỉ muốn sống yên tĩnh.

Vậy tình cảm của chúng ta, em định đặt vào đâu?

Câu này, em cũng có thể hỏi ngược lại anh. Anh đã có vợ, có gia đình từ lâu, em không hề so đo, đây là một góc ổn định của anh, anh không thích thay đổi, em cũng không thể đòi hỏi anh đạp đổ nó. Nhưng muốn ở bên em thì anh nhất định phải rời xa Vu Khương. Nếu không, em thật chẳng biết sự tôn trọng và hi sinh tối thiểu anh dành cho tình cảm chúng ta là ở đâu.

Anh sẽ giải quyết. Nhưng em phải rời khỏi Định Sơn ngay lập tức. Anh không chịu được việc em sống bên một người đàn ông khác. Anh sẽ phát điên mất.

Anh chưa buồn động ngón tay thì có quyền yêu cầu em làm thế không? Nghĩ kĩ mà xem, anh dựa vào đâu để tuôn ra những lời ấy chứ?

Khánh Trường! Chú ý lời lẽ của em.

Nhưng cô không định lùi bước. Cô nói, khi nào trở thành một người đàn ông biết lựa chọn và gánh vác, chí ít là thu xếp được không gian của riêng anh để chứa đựng hai chúng ta, thì anh mới có quyền đòi hỏi em, yêu cầu em làm việc nọ việc kia! Bây giờ, anh không có tư cách gì hết!

6

Chống đối anh như thế, cô không hề hối hận. Hiện thực này không dung nạp họ, không cho họ nhượng bộ nhau, anh vốn nhạy bén, hiểu rõ điều đó chẳng kém gì cô. Tuy nhiên, cô biết chắc chắn rồi mình sẽ khuất phục, dù không biết tương lai ho thế nào, ở bên nhau được bao lâu.

Mùa xuân năm ấy theo anh sang Singapore dự hội nghị. Trời oi ả, ngày nào cũng nóng bức, ban ngày cô chủ yếu chờ ở khách sạn. Buổi tối anh làm việc xong, nếu không tiếp khách thì đưa cô đi ăn, đi dạo, xem phim. Buổi chiều cô ở vườn hoa dưới sân, nhặt dành dành rụng trên thảm cỏ. Những bông hoa dày cứng, năm cánh trắng sữa, nhuy màu da cam làm nổi lá xanh, mùi hương thanh khiết. Trở về phòng, đặt máy ảnh lên bậu cửa sổ rồi chọn một góc đứng gần đấy. Ánh nắng lọc

qua mành cửa, cảm giác trễ nải mà dễ chịu. Cô thử chụp một tấm, nhận ra làn da nơi mặt, cổ, cánh tay phát sáng êm đềm tự nhiên. Tình cờ gặp được, phải nắm bắt ngay. Thay một chiếc váy trắng, chất liệu lụa cotton mềm rủ mỏng manh, nơi cổ trễ thấp có diềm đăng ten mảnh. Cài dành dành bên mai, thả tóc ra cho buông hai bên má, môi thoa son hồng. Bắt đầu tự chụp trong nguồn sáng lọt vào qua cửa sổ buông mành.

Ánh sáng từ từ thay đổi, chẳng mấy chốc bị hoàng hôn nhạt màu xâm lấn. Chụp hơn hai mươi tấm. Cô đổ ảnh ra máy tính và xem lại, nhận thấy một bản thân mới được phát hiện, hoàn toàn khác biệt. Có lẽ còn là một bản thân vừa được tái tạo. Khuôn mặt đã phai sắc, mắt trong trẻo như đẫm lệ. Tóc đen, hoa trắng, môi hồng, cánh tay xăm hình, sơ mi và váy, biểu cảm biến ảo như vân mây bóng nắng. Đây là Khánh Trường hai mươi tám tuổi, là Khánh Trường đang say đắm một người đàn ông, là Khánh Trường bị bao bọc lớp lớp trong tình cảm và dục vọng của người đàn ông ấy. Cô biết, mình đang trải qua một giai đoạn rất đặc biệt của cuộc đời.

Chưa có khoảnh khắc nào cô thấy mình quý giá thế này, giống như hạt cát thô sắc được bào gọt trong thịt trai, dần dần hun đúc thành hạt ngọc. Nhờ sợi dây gắn kết thân thể và tình cảm với một người đàn ông mà cô được tái sinh, mới tinh, trong suốt, linh hoạt, lấp lánh sáng. Nhờ biết mình đang yêu và được yêu.

Cô không cho anh biết, sau khi anh rời Thượng Hải, cô đã chính thức nói lời chia tay với Định Sơn bấy giờ vừa đi công tác Hồng Kông về. Cô chọn cách có sao nói vậy. Đây là nguyên tắc ứng xử của cô.

Cô nói, Định Sơn, em phải lòng một anh đã có gia đình. Em định lìa xa anh ấy, kết hôn với anh. Hiềm nỗi tình cảm chúng em dữ dội quá, không làm sao chia cắt nhau được. Tuy hiện giờ anh ấy chưa thể ở bên em, nhưng em vẫn quyết định cho anh ấy thời gian.

Định Sơn bình tĩnh nói, Khánh Trường, em biết là em không còn nhiều thời gian nữa mà. Hai mươi tám tuổi rồi. Anh ấy có tương lai nào cho em không?

Cô nói, chuyện đó là phụ. Em chỉ cần thứ tình cảm mình hằng đợi mong.

Anh luôn muốn chăm sóc em, Khánh Trường. Nhưng đối với em thế vẫn chưa đủ, phải không?

Đây là hai chuyện khác nhau, Định Sơn. Cuộc sống ngắn ngủi, sự đời vô thường, em biết tình yêu và niềm vui đều dễ bốc hơi như hạt sương buổi sớm, nhưng kể cả thế em cũng muốn có được. Nhân sinh này quá nhiều đau khổ và bi ai

rồi. Ánh sáng dù yếu ớt, em vẫn khao khát đến từng tia một. Em không tìm kiếm sự thông cảm ở anh, em chỉ hi vọng anh chấp nhận lựa chọn này.

Em cứ ra đi, Khánh Trường. Nhưng nếu em quay lại, thì anh vẫn ở đây. Em chỉ cần nhớ rõ chỗ anh là được.

Em xin lỗi.

Không. Ra đi là quyền của em. Chờ đợi là quyền của anh. Đây là lựa chọn riêng của mỗi chúng ta.

Cô nghĩ, họ có thể đối diện và giải quyết sự cố một cách nhẹ nhàng gọn gàng, chính là vì tính tình họ đều khác với thói thường, không câu nệ cố chấp nên ứng xử giản dị dứt khoát. Định Sơn thấu hiểu và chấp nhận những khía cạnh nhỏ mọn và tăm tối của tính cách con người, trong khi chúng thường bị thói đời thô bạo đàm tiếu và bị đạo đức chất vấn. Đâu là quy tắc đâu là tiêu chuẩn. Anh không thể cho cô thứ cô muốn, cô thì tự biết mình vẫn chưa tắt lửa lòng. Cô có thể chán nản, nhưng chưa bao giờ dễ dàng buông xuôi.

Cô không cho Thanh Trì biết điều cô đã làm. Cô muốn anh biết sự tự chủ và độc lập của đời cô không bao giờ vì anh mà thay đổi, nói cách khác, nếu chưa giải quyết rốt ráo vấn đề của mình, anh không bao giờ có được tất cả của cô. Đối với phụ nữ, anh đã quen chi phối, quen đặt để thao túng mọi chuyện. Cô sẽ không trao cho anh địa vị này.

7

Bởi không cách nào ở bên nhau. Bởi yêu nhau. Bởi không muốn dọn ra khỏi căn hộ, biến thành một phần cuộc sống của anh như anh sắp xếp. Anh đành tận dụng công việc để tạo cơ hội đưa cô theo mình, đi lại chóng mặt. Tranh thủ từng chút thời gian để ở với cô. Tháng Mười năm ấy, anh đi Seoul họp, mua vé máy bay cho Khánh Trường, bảo sang với anh. Họ bên nhau một tuần ở đó. Quen biết vừa văn một năm.

Anh yêu cô, buộc phải thu xếp và hi sinh rất nhiều. Để được ăn với cô bữa cơm tối, anh thoái thác chiêu đãi để về sớm. Biết rằng ở nơi dị quốc tha hương này, cô chỉ có anh bầu bạn. Cô vào nhà tắm soi gương dặm phần tô son, mặc váy liền tơ tằm, vấn tóc, đeo bông tai, theo anh ra ngoài. Quãng thời gian ấy, vì anh mà cô trang điểm, không ngại phiền toái. Trước đây, cô từng mặc chiếc áo chần lông màu đen suốt của mùa đông, những sợi lông nhỏ màu trắng đâm lia chia ra ngoài cô cũng không lấy làm bận tâm. Trước đây, cô từng là người cố thoát ly thế giới thông

qua công việc, qua những chuyến đi và qua niềm say mê đối với chủ nghĩa hành động. Khi yêu đương, cô nhận thức rõ vẻ đẹp của mình. Vẻ đẹp được phản chiếu qua xác thịt và niềm yêu của một người đàn ông.

Nếu anh rời xa, còn lại cô một mình, vẻ đẹp này sẽ như giọt sương, bay hơi và biến mất dưới nắng trời. Cô rất hiểu. Anh đang để cô cảm nhận được một cách tồn tại khác trong kết cấu cuộc sống: tồn tại như một người đàn bà yêu và được yêu.

Anh đợi cô ở cửa, thấy cô bước ra, anh khẽ huýt sáo, như đám thanh niên đang học đại học. Anh nói, Khánh Trường, sao em đẹp vậy. Anh luôn thổ lộ một cách tự nhiên, luôn nâng niu rộng rãi với đàn bà. Anh đã thay sơ mi trắng sọc lam nhỏ, quần màu ghi sẫm, thoang thoảng nước hoa, bề ngoài tuấn tú chỉn chu. Chỉ hiềm mỗi lần ăn vận chỉnh tề như vậy, từ anh lại toát ra ấn tượng rõ rệt rằng đây là một đẳng cấp đã được xã hội ghi nhận. Họ thuộc về hai mặt khác nhau của quy tắc và trật tự xã hội.

Trong thang máy, họ ôm nhau và nhìn vào gương, anh nói, mình tôn nhau lên. Cô mim cười im lặng. Người phụ nữ sự nghiệp xinh đẹp giỏi giang như Fiona mới hợp với anh. Nhưng Thanh Trì tính tình phức tạp, có cách chọn đàn bà riêng. Anh liên minh với người đôn hậu, xuất thân tử tế như Phùng Ân Kiện, hưởng thụ niềm vui sắp đặt trên dạng bình hoa như Vu Khương, lại cần đến sự hiện diện của Chu Khánh Trường để nhận ra đời mình chưa bị xã hội thương mại nuốt chẳng, vẫn còn một phần tâm hồn trong trẻo sâu sắc.

Lúc này, mọi chuyện đều thuận lợi. Đôi nam nữ xa xứ, tách rời trắc trở của số phận, thoát ly trói buộc của hoàn cảnh, tạm thời trút bỏ hết mọi gánh nặng. Dung dăng khắp nơi như một cặp bạn đời sớm chiều quấn quýt. Nắm chặt tay nhau, dưới gầm bàn ăn, trong bóng đêm, giữa đám đông, bên lề đường, khi vào mộng, khi thức dậy. Cùng thong thả leo ngõ nhỏ thoai thoải dốc, tìm kiếm một nhà hàng có phong cách độc đáo. Seoul là một thành phố sắc nét và bộc trực, cô rất thích. Nhiều quán bình dân đậm đà phong vị bản địa, trang hoàng đơn giản, đèn lửa rực rỡ, người người quây quần hào hứng chuốc chén say sưa. Anh đưa cô đi ăn cua sống, gan bò sống, lòng bò nướng, tiết canh... cùng nhiều món có nguyên liệu độc đáo hương vị mạnh mẽ khác.

Uống soju nửa chừng thì bắt đầu phấn chấn, máu trong người cuồn cuộn chảy, hơi ấm bốc lên. Họ uống tới ngà ngà say, lúc thì nói chuyện huyên thuyên, lúc lại im lặng. Cứ ngồi cho đến hết đêm, quán đóng cửa thì thôi.

Anh dẫn cô đi nghe đàn gayageum. Nữ nghệ nhân già cất tiếng hát, giọng cao và mạnh mẽ khiến người ta phải nín thở, ngôn ngữ tuy bất đồng nhưng sức mạnh trong giọng hát ấy thì có thể cảm nhận bằng trái tim, nó gây áp lực sâu thẳm làm ta

không khỏi rơi nước mắt. Trong một tuần anh đưa cô đi nghe ba lần. Với thế mạnh và tính cách hào phóng bắt nguồn từ khát vọng đàn ông, anh muốn nuông chiều cô, để cô cảm nhận được thật nhiều.

Một tối nọ, anh mượn chiếc xe jeep của một đồng nghiệp người Hàn, chở cô ra biển xa. Thu đã sang, buổi tối gió lùa se sắt, lạnh thấu xương cốt. Nhà hàng ven biển la liệt rác rưởi, nền ướt lép nhép, đi không cẩn thận là ngã. Hải sản thì rất tươi, ngon và cay. Hàu và sò nướng trên lưới sắt, thi thoảng nứt vỏ nổ lách tách, khiến người ta cảm thấy đau nhói. Cô uống rất nhiều soju, má hồng rực, quầng mắt cũng đỏ. Ngượng ngùng đưa tay bưng trán, cười khẽ.

Anh thì thầm hỏi cô, Khánh Trường, ở bên anh, em có vui không? Cô nhìn anh, nhận ra nỗi xót xa đang lắng cặn trong mắt anh. Anh nói, nếu chúng ta quen nhau từ xưa, thì thế nào nhỉ? Nếu anh gặp em trước khi anh cưới, thì thế nào. Anh đố kị với tất cả những người đàn ông đã từng xuất hiện trong đời em, đúng ra anh phải là người đầu tiên người cuối cùng người duy nhất, em chỉ có thể thuộc về một mình anh. Nếu anh gặp em hồi trẻ, có lẽ tính tình sẽ không sôi nổi thế này, nhưng anh biết anh sẽ yêu em sâu nặng. Chung sống với em, có với em một đàn con, chăm sóc bảo vệ nhau, cho đến khi già đi và chết.

Bỗng nhiên cô bừng tỉnh, như vừa bị tạt một xô nước lạnh. Cô nói, anh cưới vợ ở Vancouver năm hai mươi sáu tuổi. Bấy giờ em mới mười ba. Còn là một cô bé nheo nhóc chịu nhiều áp lực cuộc sống ở Vân Hoà, làm sao anh gặp em được, mà gặp em rồi thì cũng làm sao đưa em đi được.

Vậy thì khi em đến Thượng Hải, anh đang ở đâu?

Bấy giờ anh đã quay về Trung Quốc, nhưng bay lượn khắp nơi, toàn ở chỗ cao vời, lại đã đuề huề vợ con. Em hai mươi ba tuổi, ăn nhờ ở đậu, lăn lộn đó đây chỉ để tìm kiếm một công việc giúp mình sinh tồn.

Nếu bấy giờ gặp em, anh sẽ thế nào?

Chắc là khuấy động em rồi ruồng bỏ em. Em không thuộc về thế giới của anh. Anh không cần một người phụ nữ bôn ba dưới đáy cuộc sống chỉ để mưu sinh, người như thế không thể trở thành vợ anh được.

Không. Anh nghĩ chỉ cần chúng ta gặp nhau, anh tức khắc sẽ biết em tồn tại trên đời này là vì anh. Anh cúi đầu, nở nụ cười yếu ớt, nói, bây giờ anh đã biết chân lý đó rồi đấy, nhưng mà, vì sao vẫn không thể có được em.

Cô nói, anh có thể có được em. Chủ yếu là xem anh có muốn hay không. Và

quan trọng là xem anh có bằng lòng hành động hay không thôi.

Miệng nói mà nước mắt lặng lẽ rơi xuống. Lòng cô run rẩy, không thể tiếp tục cất lời được nữa. Bình thường anh cố gắng tránh đả động đến hoàn cảnh của hai người. Đây là một cái đanh đóng vào cốt tuỷ quan hệ của họ, không ai đủ sức nhỗ ra, đành để nó rỉ nát ở đó, bản thân mình thì cứ chờn vờn xung quanh. Tối hôm ấy, ở bờ biển nước ngoài, có lẽ là do hơi men, anh thổ lộ những lời chân thật từ tận đáy lòng, nhưng chỉ khiến cô cảm thấy anh nhu nhược bỏ cuộc. Vì sao lại đổ lỗi cho thời điểm chứ?

Họ chỉ có thể gặp nhau vào những thời khắc đã định. Chu Khánh Trường hai mươi bảy tuổi gặp Hứa Thanh Trì bốn mươi tuổi, đây là quy tắc mà số phận vạch ra. Họ gắng sức nhích lại gần, cùng sinh tồn, nếu không có gì thay đổi thì thời gian bên nhau sẽ chỉ tạm bợ, cách thức bên nhau cũng chỉ méo mó như vậy thôi. Có lẽ cô đợi anh mở lời, rằng Khánh Trường, anh muốn từ bỏ hết mọi ràng buộc vì em. Đời này, anh chỉ muốn có một mình em. Anh muốn đi ngược lại số mệnh xem xem kết cuộc của chúng ta sẽ ra sao. Thế mới là tình yêu có trách nhiệm, có dũng khí, có hi sinh, sẵn sàng trả giá, có khả năng đả phá tất cả, là mẫu tình yêu phù hợp với chủ nghĩa lý tưởng cấp tiến trong lòng cô. Nhưng cô hiểu rất rõ, đây không phải là nguyên tắc ứng xử của Hứa Thanh Trì. Anh không muốn gây tổn thương cho bất kì người đàn bà nào bên cạnh. Anh hi vọng cuộc sống của mình được cân bằng hoàn chỉnh.

Cứ uỷ mị như vậy thì có ý nghĩa gì. Chỉ khiến cô thất vọng trước những động thái uể oải rồi càng đau đớn thêm thôi.

Cá tính dữ dội bùng lên, cô đứng bật dậy, đẩy ghế, chạy ào ra khỏi nhà hàng. Thanh Trì đuổi theo. Con đường núi dẫn thẳng ra biển lồng lộng những gió, cuối đường là biển khơi chìm trong sắc đêm, vách đá khổng lồ giống con quái thú màu đen, bị sóng đánh vỗ phát tiếng oàm oạp ầm ĩ. Cô cứ chạy mãi cho đến sát mép đã, đối mặt với cuồng phong biển cả, đứng bất động, gió lạnh tê tái thổi vào tấm váy mỏng manh xuyên thấu trên người, nước mắt đầm đìa đã khô. Lúc này hiện thực mà họ vẫn đẩy ra sau bỗng ập tới trước mắt, cô trông thấy mình đang chật vật lết từng bước trong mối quan hệ tình cảm này. Trông thấy chỗ đứng chênh vênh của mình trên thế gian.

Cô phải làm sao mới đi theo anh được. Mà đi đến đâu. Để mình tự chủ thế nào. Nỗi thất vọng này không chỉ xuyên suốt tình yêu cô dành cho anh, mà còn xuyên suốt thái độ của cô đối với đời mình.

Lúc này, Thanh Trì đã đuổi tới nơi, anh nắm lấy cánh tay cô, nhanh chóng tuột chiếc áo vét của mình xuống, choàng lên cho cô rồi cứ thế ôm siết lấy, từ đằng sau.

Anh nói, anh muốn ở bên em. Nhưng những nơi anh ở không có chỗ nào dành cho cô cả.

Cô chỉ còn cách ép mình ở khách sạn. Đây là không gian độc lập với đời sống thực của anh. Họ chưa bao giờ được ở nơi nào cố định để nghỉ ngơi và bình tĩnh sống. Cô không sao quen được mùi khách sạn và đống va li lỗng chỗng. Hai người luôn long đong trên đường, mỗi lần ăn cơm ở một nhà hàng, quanh quẩn qua các phòng khách sạn khác nhau. Như một cặp đôi được số phận định sẵn là ôm ấp chóng vánh rồi chia tay. Như một vở kịch biểu diễn vội vàng trên một sân khấu dựng tạm.

Cái kết của mỗi lần dĩ nhiên đều là, hai vé máy bay và ai bay đường nấy. Họ chưa bao giờ trở về trên cùng một lộ trình, chưa bao giờ có một tương lai chung hướng. Cô nhạy bén nhận ra rằng người đàn ông này không đủ sức thu xếp ổn thỏa cho tình cảnh của họ, mặc dù cũng thông cảm là anh lực bất tòng tâm. Những cuộc tranh luận gay gắt liên miên tác động lớn đến trạng thái làm việc của anh. Có một thời gian anh hoàn toàn suy sụp.

Bất kể thế nào. Sau khi Phùng Ân Kiện rời Trung Quốc, anh lại quấn quýt với Vu Khương y hệt trước đây. Vì công việc, anh thường xuyên phải về Vancouver, tiện thể ghé thăm vợ con. Sang Bắc Kinh thì ở biệt thự của Vu Khương. Nhưng anh giấu biệt Khánh Trường chuyện này, có lẽ là sợ cô bận lòng. Anh luôn giả vờ như mình vẫn sống trong ngôi nhà của gia đình, nhưng qua blog đều đặn của Vu Khương, cô trông thấy quỹ đạo cuộc sống chung ngăn nắp ổn định của họ: anh cùng Vu Khương đi nghe nhạc, đến cổ vũ cô biểu diễn ở lớp học dương cầm, đưa cô đi khám răng, lên kế hoạch dẫn cô đi châu Âu trượt tuyết, sinh nhật tặng cô bó hoa hồng to và quà cáp xa xi... Ảnh chụp và các ghi chép say sưa phơi bày một sự thật trần trụi.

Trong khi ấy, anh vẫn gửi tin nhắn cho Khánh Trường, hằng ngày gọi điện thoại đường dài, thổ lộ bao quyến luyến nhớ thương. Anh không biết rằng Khánh Trường có kênh riêng để quan sát cuộc sống hai mặt của anh. Nếu còn cách nào theo dõi được nhịp điệu gia đình anh ở Vancouver thì mới thực sự là một trải nghiệm tàn khốc. Nhưng thật ra không cần tưởng tượng cũng biết, khi bên vợ con, Hứa Thanh Trì nhất định là một người chồng và người cha kiểu mẫu về mọi mặt. Trừ trái tim của anh, và cũng chỉ riêng trái tim của anh. Trái tim ấy vẫn chưa nguôi khát khao chạy trốn lên đỉnh núi cao, đứng tách riêng với đời, dõi mắt về trời cao đất xa. Bên trong con người này, là sự tự mâu thuẫn khủng khiếp.

Trong một lần xung đột gay gắt, anh đã nói thẳng. Anh bảo, Khánh Trường, anh chưa rảnh giải quyết mối quan hệ với Vu Khương. Công việc bận rộn, sự vụ chất chồng, thuyết phục cô rằng anh cần thời gian. Đây không phải là việc đơn giản. Anh lại nói, anh không nhẫn tâm làm tổn thương Vu Khương. Em ấy theo anh từ năm mười bảy tuổi. Bứt khỏi anh, cuộc sống của Vu Khương coi như tan nát.

Đúng. Vu Khương sẽ rơi trở lại giai cấp của cô. Sẽ mất đi lối sống vốn không phải của cô, bị hiện thực quăng quật cho hiện nguyên hình, bươn bả vì cơm ăn áo mặc và tìm chỗ trú chân, giống như bao người cùng trang lứa, trừ phi lại tìm thấy một chốn nương thân mới. Nhưng không một người đàn ông nào đủ già để làm cha cô mà sánh bằng Hứa Thanh Trì. Cô biết các ưu điểm của anh. Rời khỏi anh không phải là việc dễ dàng. Hơn nữa gắn bó đã lâu, họ cũng không biết phải chia cắt những hồi ức, thói quen, lòng tin tưởng và tình cảm tích lũy trong cuộc sống chung bấy nhiều năm bằng cách nào. Cho dù anh không còn yêu cô nồng nàn, nhưng vẫn thấy áy náy và muốn chịu trách nhiệm về cô.

Anh không thể phũ phàng làm tổn thương Vu Khương. Dù phải chia tay, cũng quyết lẫn tránh vai trò chủ động, anh sẽ lạnh nhạt, trễ nải, né tránh, thờ ơ, hờ hững, mong chờ người kia chịu không nổi phải đề xuất trước. Vu Khương mới hai mươi mốt tuổi, cô còn nhiều thời gian để chung hưởng với anh. Cũng chưa bao giờ muốn rời khỏi người đàn ông đã thay đổi và đầu tư cho cô. Vì thế, Khánh Trường buộc phải xếp hàng, cùng anh đợi Vu Khương tự động rút lui.

Hoặc là. Anh có thế giữ nguyên tổ ấm vốn có với Vu Khương, rồi mở một tố ấm mới cho Khánh Trường. Nhưng anh không còn sức nữa. Gánh nặng quá lớn rồi: Ở Vancouver và Bắc Kinh có tổng cộng ba biệt thự, năm chiếc xe, chi tiêu hằng ngày, phí tổn học hành của ba đứa con, bảo hiểm y tế, thuế má các loại, phụng dưỡng cha mẹ, rồi chăm lo mua sắm cho ba người đàn bà của anh. Sức lực anh đã dốc hết, cạn kiệt gần hết. Anh chỉ còn khả năng thuê căn hộ, chứ không thể mua cho Khánh Trường một ngôi nhà ở đất nước mà giá bất động sản đang leo thang từng ngày này. Anh nói, anh không định mua nhà ở Trung Quốc nữa. Anh lấy một cuốn catalô bất động sản Vancouver, cho cô xem các khu biệt thự của Canada, môi trường trong lành, kiến trúc đẹp đẽ, giá lại rẻ hơn Trung Quốc nhiều. Anh không tin vào bất động sản Trung Quốc. Nói rằng, nếu sau này chúng ta ở bên nhau, anh sẽ mua một ngôi nhà ở Vancouver, dĩ nhiên tiền đề là em bằng lòng cùng anh ra nước ngoài sinh sống.

Những miêu tả tương lai thế này hoàn toàn vô nghĩa đối với Khánh Trường. Cô đoán anh cũng từng tâm sự tương tự với Vu Khương, và cũng đã thực hiện ít nhiều, đưa Vu Khương sang Canada du lịch hơn một tháng. Nhưng bây giờ hai người vẫn cứ sống ở Bắc Kinh. Khí hậu và giao thông Bắc Kinh rất khủng khiếp, sinh hoạt bất tiện, môi trường ô nhiễm, ai cũng thấy rõ. Công việc của anh là ở đây nên không có lựa chọn nào khác. Huống hồ ở Trung Quốc, hôn nhân của anh chỉ

tồn tại trên danh nghĩa, xa xôi cách trở, Phùng Ân Kiện khuất mắt trông coi, vui vẻ giả vờ như không biết, không có xung đột trực tiếp nào. Nhưng nếu sang Canada, cha mẹ và vợ con anh làm sao xuôi tay đứng nhìn, không can thiệp cho được.

Đứng về mặt pháp luật, anh không còn tự do nữa. Địa vị, tinh thần, kinh tế, tính cách anh, phương diện nào cũng có hạn chế và ràng buộc. Anh không còn không gian cũng không còn khả để mở mang một cuộc sống chung với Khánh Trường.

Khi ở một mình, Khánh Trường đã dùng lý tính phân tích hết những khía cạnh này, cân nhắc lợi hại, suy luận lần lượt, càng hiểu rõ rằng tương lai với Thanh Trì trùng trùng trở ngại, bế tắc hoàn toàn. Chưa nói đến người sinh con đẻ cái chung sống với anh mười lăm năm nay như Phùng Ân Kiện, mà ngay cả Vu Khương, cô cũng không đủ sức bẩy đi. Và không muốn bẩy đi. Khánh Trường kiêu hãnh cứng cỏi, không đời nào đẩy mình vào chỗ bị động, càng không dễ sa vào tranh chấp. Cô cảm thấy thái độ nên có của Hứa Thanh Trì là chấp nhận đối mặt. Nếu muốn ở bên cô, anh phải, đồng thời cũng chỉ có cách, kiên quyết xử lý mọi vấn đề trong đời sống tình cảm của mình, chứ không phải là ngần ngừ trì hoãn, lý do lý trấu, cố gắng duy trì cục diện vốn có trong thế giới của anh.

Nếu anh không làm được, vậy thì hai người họ sẽ tách ra hai bờ đối lập nhau. Không thể thỏa hiệp.

9

Anh nói, chưa một người đàn bà nào cãi lộn với anh. Chỉ có em, Khánh Trường. Cũng chưa một người đàn bà nào vung tay đánh anh. Trừ em.

Càng hoang mang bối rối, càng ngoan cố tùy tiện. Giống như quay lại thời thiếu nữ, vì muốn thoát ly bần hàn để tìm một lối đi, cô đã tranh đấu đâm húc khắp nơi, không buông xuôi, không thỏa hiệp, nhằm mở một con đường máu. Luôn quật cường như thế. Càng ngày cô càng cay nghiệt, nói năng không buồn giữ kẽ, cứ xoáy thẳng vào vét thương lòng của anh. Nguyên nhân duy nhất là, cô đã qua sinh nhật lần thứ hai mươi chín mà anh vẫn chưa nhúc nhích lấy một ngón tay. Chỉ biết kéo cô đến bên mình, xoay trở liên miên trên những chuyến đi, không hề cải thiện hay thay đổi.

Anh thừa nhận trong mình có hai cái tôi, hai nhân cách, hai nhu cầu, hai quỹ đạo, đây có lẽ cũng là cội nguồn sức quyến rũ của anh. Không thuộc loại doanh nhân thuần túy tẻ nhạt hám lợi, cũng không phải người theo đuổi chủ nghĩa lý tưởng phù phiếm. Vì lý tính và cảm tính xung đột, anh luôn cố hết sức để duy trì trạng thái quân bình. Đây là bí mật trong tính cách bẩm sinh của anh. Mặt trái của

quân bình là thái độ trì hoãn, thiếu nhiệt huyết thiếu dũng khí, một kiểu tốt đẹp giả tạo hòng né tránh tổn thương và xung đột, luôn viện dẫn lý do và dùng nó để duy trì những ảo ảnh nhu nhược của mình.

Nếu không tìm được lý do nào hầu giải thích cho bản thân và cho người khác, anh sẽ sa vào trạng thái hỗn loạn. Hỗn loạn khiến anh cảm thấy thất bại. Vì thế, anh cương quyết kiểm soát chuyện với Khánh Trường. Anh chọn cách né tránh hiện thực, và luôn tìm cớ biện bạch.

Anh nói, anh đã đề nghị chia tay, Vu Khương không đồng ý, đêm hôm bỏ nhà ra đi. Anh và em ấy còn rất nhiều vấn đề cần giải quyết. Cô đanh thép nói, em không hiểu, hai người chẳng qua chỉ là một đôi nam nữ cùng sống dưới một mái nhà, không con cái, không tài sản chung, không ràng buộc về mặt pháp luật, tại sao còn khó chia tay hơn cả vợ chồng kết tóc se tơ mười lăm năm thế. Anh nổi giận, em chẳng hề biết vì em mà anh đã phải trả giá những gì, anh cũng không bao giờ thổ lộ những lời từ tận đáy lòng nữa. Tình cảm bấy nay anh dành cho em, đều bị em ném xuống đất giẫm đạp hết rồi.

Cứ thế, xích mích giữa họ đã biến thành một vòng tuần hoàn ác tính. Rồi anh đi Pháp họp nội bộ công ty và lo triển lãm tiêu thụ, mất chừng nửa tháng. Có lẽ đã mệt vì yêu, tinh thần rối loạn, anh bắt đầu trốn tránh việc đối diện vấn đề. Không gọi điện thoại, mỗi lần chỉ nhắn một hai tin. Thái độ lâm trận tháo lui, bảo toàn lực lượng này khiến quan hệ của họ hoàn toàn mắc kẹt. Oán hận, thất vọng, tình cảm bế tắc như dòng nước đục khiến người ta ngạt thở. Cãi cọ kịch liệt. Chiến tranh lạnh kéo dài. Bao đêm dằng dặc cô không ngủ được. Người run lẫy bẩy, nước mắt lã chã.

Với người đàn ông này, cô không thể yêu bằng lý tính. Từng nồng nàn tha thiết chìm đắm vào thân xác và tình cảm của nhau, như đã biến thành một phần thân thể nhau, không thể chia ly, không thể đối xử với nhau bằng mặt nạ dửng dưng cho được. Cô đã bộc lộ toàn bộ con người mình với anh, là một cô gái bần hàn thiếu thốn từ bé, mất chỗ dựa, không tin tưởng ai, thói quen săm soi và nghi ngờ tình cảm đã bắt rễ sâu trong lòng. Gặp anh, bao trưởng thành chín chắn của cô tan tành cả. Trước người đàn ông này, cô tự bó trần thân thể cùng trái tim mình, và bé nhỏ trở lai.

Như con thú bị dồn vào đường cùng, anh bị cô bức bách đến nỗi không thể nói dối kín kẽ, không thể phót lờ, không thể đột phá và tiến triển. Chịu sức ép cả từ bên trong lẫn bên ngoài, sự cân bằng tan vỡ, vẻ ung dung tao nhã xưa kia mất đi, tiếng gầm giận dữ và sự hung hãn chưa từng thấy bùng ra. Anh oán giận, em giày vò anh đến mức này. Khánh Trường, sao mà em khỏe thế.

10

Khánh Trường, sao mà em khỏe thế.

Cố chấp và hung hăng chống lại những thứ đang đè xuống mình, đó chính là sức mạnh trong cốt tủy cô, nhưng lại không phải bản tính trời sinh. Giống như thân cây bị chém, ở vết nứt sẽ ứa chất dịch bao bọc vết thương, để bớt đau đớn, để tiếp tục tồn tại. Đứng trước tình trạng thiếu thốn, thảm thương, mất mát của cuộc sống, nếu không thể chạy trốn hay né tránh, thì đành phải gánh vác, nhẫn nại và khuất phục. Cần tích lũy sức mạnh, nếu không sẽ ngã bẹp ra đất, và sẽ bị những thứ đang đè xuống kia ấn nhồi quất đập. Cho đến khi nát nhão.

Cô đã từng gặng hỏi bà nội, khi nào mẹ quay về. Dần dần thôi hỏi, biết rằng sẽ không có câu trả lời. Mười năm sau mới gặp lại mẹ lần nữa. Bấy giờ cô còn nhỏ, không thể ngờ tới những sắp đặt của thời gian. Bà nội nuôi dưỡng cô, cha suy sụy bấy lâu rồi cũng đến lúc sinh bệnh. Nằm viện dài ngày, tiền bạc khánh kiệt, ra viện thì nằm liệt giường ở một căn phòng nhỏ trong nhà. Cứ thế hơn một năm rưỡi thì mất.

Cái chết đến lặng lẽ. Để mất mát và khốn khó cho người ở lại. Vò võ đêm trường, bà nội khóc đến lả người đi trên ghế, hễ tỉnh lại máy móc bật dậy, bổ nhào đến bên quan tài kêu gào thảm thiết, liên tục như thế tới tận sáng. Đây là lần đầu tiên cô chứng kiến sức mạnh của nỗi đau, nó hàm chứa sự bền bỉ và kích động to lớn. Nhưng Khánh Trường không rơi lấy một giọt nước mắt. Quan hệ giữa cô với cha luôn hờ hững. Có lẽ cha cũng âm thầm oán hận và cố tình xa cách, bởi cô có khuôn mặt giống mẹ. Còn cha trong mắt cô, chỉ là một người đàn ông gục ngã vì cuộc sống nghèo đói và hôn nhân thất bại, không sao gượng dậy được nữa.

Mười hai tuổi. Bà nội qua đời. Nương nhờ nhà chú ba năm.

Chú bận buôn bán, vắng nhà dài ngày. Thím và các em giày vò cô, cuộc sống rất chật vật. Đồ ngon trên bàn ăn chỉ mình cô không được đụng đũa. Quần quật làm việc nhà, thi thoảng vẫn bị móc máy đay nghiến. Thím là người bộ dạng hung ác tính tình cay nghiệt. Càng là người gần gũi càng ít động lòng thương xót. Dù nói cho đúng ra bấy giờ thím sống cũng không dễ dàng gì, hôn nhân nhìn chung không hạnh phúc. Nhưng hồi nhỏ cô không hiểu được. Đôi lúc thím nói năng nanh nọc quá khiến cô nổi tính hung, hai người cãi cọ gay gắt, còn động chân động tay. Cô bỏ nhà đi, bắt đầu trốn học. Đêm khuya về không ăn cơm, bác gái hàng xóm dẫn cô vào căn bếp nhỏ nhà mình, đổ nước vào cơm nguội, quấy thành cháo, lại chan

thêm ít tương và nước thịt cho cô ăn. Đây là món duy nhất cô thấy ngon trong kí ức thời niên thiếu.

Bác gái nói, con bé bướng bỉnh ăn nhờ ở đậu này, không có cha mẹ thật khổ quá. Những nhận xét không né tránh ấy khiến trái tim cô bức bối và cứng rắn thêm mỗi ngày. Thái độ cảnh giác, ánh mắt thù địch với người ngoài, nỗi thất vọng, nghi ngờ và chống đối tình cảm dĩ nhiên không phải chỉ hình thành trong ngày một ngày hai. Đó là một quá trình lâu dài, mài gọt và rõ nét dần.

Mười lăm tuổi. Ông chú chẳng còn cách nào khác hơn là đưa cô vào trường nội trú, từ đó cô ở lại kí túc suốt, kì nghỉ cũng không muốn về nhà, không có nơi nào để đi, bèn lang thang ngoài đường, trung tâm thương mại, thư viện, nhà ga, chỉ để lấy một ít hơi ấm và không khí của đám đông. Gần như lẽ tất nhiên, cô bắt đầu cặp kè với các nam sinh cấp ba. Khánh Trường có sức hấp dẫn bẩm sinh, người ta khó lòng từ chối nhu cầu tình cảm mãnh liệt mà sâu sắc của cô. Đôi lúc qua đêm ở nhà ai đó. Cũng thường xuyên được các cậu con trai hơn tuổi quan tâm chăm sóc.

Cô trưởng thành sớm. Cuộc sống thiếu thốn không thể khắc phục, cũng không thể vượt qua.

Năm ấy, mẹ từ Thâm Quyến trở về thăm cô. Trọ ở nhà nghỉ gần trường cô học.

Khuôn mặt mẹ không thay đổi nhiều. Áo liền váy, tóc đen nhánh mượt như mây. Hương vị quen thuộc riêng có của mẹ, của người phụ nữ trẻ ngồi bên giường cô khóc nức nở năm hai mươi sáu tuổi. Khi gặp lại, mẹ đã ba mươi sáu. Vừa ly hôn lần nữa, có thêm một đứa con trai, nhưng vẫn muốn tái giá. Mẹ là người sôi nổi, coi cuộc sống như một lộ trình mạo hiểm liên tục. Luôn trong trạng thái di chuyển.

Ăn cơm ở nhà hàng nhỏ, không có chuyện gì để nói, Khánh Trường mặc đồng phục, sơ mi trắng váy xanh lam, gầy gò lạnh nhạt. Cuộc sống bơ vơ và yêu đương sớm đã nhuộm nét đăm chiêu lên khuôn mặt cô. Người đàn bà đứng tuổi ngồi đối diện rõ ràng là xa lạ, họ không còn hiểu được cuộc sống của nhau nữa, vì sao phải gặp lại. Mẹ đang ở chỗ ngoặt của cuộc đời, sực nhớ đến đứa con gái bất hạnh, cho rằng hai bên có thể thương xót nhau chăng. Không. Cô không thương xót gì mẹ hết, cũng như mẹ chưa từng thương xót cô. Thương xót là thứ cảm xúc hàm chứa ít nhiều khinh bỉ. Cô không còn tin tưởng vào tình cảm con người.

Cô không nói một lời, mẹ thì kích động và phẫn nộ, kêu lên, Khánh Trường, vì sao con lại đối xử với mẹ như thế. Mẹ vẫn chưa sửa được tính tình bột phát xưa kia, cầm đĩa thức ăn trên bàn ném bừa xuống đất, mảnh vỡ bắn tung tóe. Cô lạnh lùng nhìn, mép khẽ nhếch lên mai mia. Khơi gợi được phản ứng dữ dội ở đối

phương, dù là hận, cũng là chứng cứ cho thấy tình cảm vẫn còn. Cô chỉ cần có thế.

Cô đứng dậy định đi, nhưng mẹ kéo lại. Mẹ kiên trì bắt Khánh Trường theo về chỗ nghỉ. Cô tháo giày cởi áo, nằm xuống giường, im lặng quay mặt vào tường. Thật lòng cô không biết phải nói gì với người mẹ đột nhiên xuất hiện này nữa, bỗng dưng cảm thấy mệt mỏi ghê gớm, cứ thế ngủ thiếp đi. Sáng sớm lơ mơ tỉnh dậy, mẹ nằm đằng sau đang ôm lấy cô, như hồi cô còn trẻ con, nhẹ nhàng lướt tay qua tóc, vai, cánh tay cô, xót xa và yêu thương. Trong tiếng khóc rấm rứt cố nén của mẹ chứa đựng ân hận, bi ai và cứ bất lực. Đối với cuộc sống của chính mình lẫn Khánh Trường, mẹ không làm được gì khác hơn là buông xuôi và khuất phục.

Khánh Trường giữ nguyên tư thế, giả vờ ngủ, không nói một lời, nhìn bức tường còn mờ tối, nước mắt lặng lẽ thấm xuống gối. Bỗng nhớ tới ngôi đình trên đỉnh núi trong chuyến đi Lâm Viễn mùa hè năm năm tuổi, cô đứng bên vách kính có bóng mẹ phản chiếu. Một con chim trắng ngậm cá bay vụt qua đời họ rồi biến mất không tăm dạng. Cuộc sống này, sau những kì tích dũng cảm ngắn ngủi là sự quẫn bách và mệt mỏi kéo dài. Nhưng quãng thời gian khổ sở vẫn là quá lâu. Lâu đến nỗi không có kết thúc, lâu đến nỗi không thấy quá khứ, không thấy tương lai. Chỉ có mất mát của hiện tại, giày vò khó chịu, đành gồng sức lên mà chống đỡ.

Cô đã trưởng thành, không còn là cô bé ngây thơ dễ dàng tin vào kì tích và mong mỏi lời hứa hẹn nữa. Lòng thôi thúc mãnh liệt, chỉ muốn quay ngay lại ôm chầm lấy mẹ và cùng khóc, muốn nói với mẹ, mẹ ơi, đừng rời xa con, mang con theo với, dẫn con đến thành phố của mẹ, để hai mẹ con sống với nhau, không bao giờ chia cách nữa. Nhưng muôn vàn tiếng gọi trong lòng cuối cùng chỉ hóa thành nỗi tuyệt vọng câm lặng. Cô biết mẹ không đủ sức sắp xếp lại cuộc sống mà họ đang đối mặt. Bản thân cô thì nhỏ nhoi yếu ớt. Chỗ đứng chật hẹp thế này, ngoài việc nhẫn nại chịu đựng ra cô chẳng biết vòng tránh vào đâu được.

Trời đã sáng, mẹ nhỏm dậy thu dọn hành lý chuẩn bị rời đi. Lại một lần nữa ôm lấy Khánh Trường từ sau lưng, hôn lên tóc cô. Khánh Trường nhắm mắt nín thở, lắng tai nghe tiếng bước chân xa dần cùng tiếng đóng cửa khẽ khàng. Âm thanh ấy khiến tim cô tan nát. Cô đứng dậy nhìn căn phòng xa lạ lờ mờ ánh lam. Trên bàn có một bức thư và tiền mẹ để lại. Cô cho tiền vào túi váy, thư thì vo viên và ném thẳng vào thùng rác.

Trong gương, cô thấy mặt mình bỗng chốc già sọm đi. Khuôn mặt của một phụ nữ trưởng thành, in dấu xói mòn của nước mưa và thất vọng.

Đẩy cửa ra, băng qua hành lang khách sạn. Vì đã biết nỗi cô độc là thế nào, lúc này cũng không thể trốn tránh nó được. Mỗi phần trên cơ thể đều bị đâm thủng và đập mạnh. Ý thức vụn vỡ và cảm giác tan nát đang hủy hoại cô. Tưởng chừng trên

trái đất chỉ có mình cô, không còn ai khác. Cô chưa bao giờ thấy lòng bừng nổi loạn như thế, muốn chống đối lại tất cả như thế. Ước sao nhốt được trái tim vào lồng sắt, để khỏi ai hay bất cứ thứ gì đến làm tổn thương.

11

Cô cho rằng mình không thể yêu và được yêu thêm nữa. Cho dù không yêu, vẫn muốn giả vờ rằng thiếu vắng tình yêu vẫn sống được. Quyết tâm chống đối nó.

Cô say mê xăm mình, tận hưởng cảm giác nhoi nhói khi mũi kim chích vào da thịt. Đi đến những vùng đất xa xôi nguy hiểm, vượt núi băng đèo, đường dài sải bước. Dùng thân thể tiếp xúc với đất trời, cảm nhận được sức mạnh và sự tẩy rửa. Yêu hết lần này đến lần khác, thử gắn bó, khát khao tình cảm, không hề hối tiếc, tự hành hạ rồi giày vò người khác. Mở hết tâm hồn và thể xác, mải miết làm việc, dốc hết sức mình. Mọi va chạm, thử nghiệm hoặc thực tế, đã biến cuộc sống thành một tấm vải gai ram ráp tang thương được giặt giũ và tẩy sạch trong làn nước sông, cho đến khi phai màu và mỏng xơ. Thanh xuân đã từng tàn khốc và mãnh liệt như thế.

Gặp Nhất Đồng, kết hôn, chuyển chỗ ở. Có cơ hội rời khỏi thị xã buồn khổ ấy. Cô muốn đóng gói quá khứ, làm lại cuộc đời với một lý lịch trắng tinh, luôn sẵn sàng xuất phát, dùng lý tính và hành động thực tế vượt qua những trói buộc của cuộc sống. Dù bị hiện thực đánh ngã hết lần này đến lần khác, cũng chưa bao giờ khuất phục.

Mối tình với Thanh Trì giống một tấm gương, khiến cô nhìn rõ sự tồn tại của mình. Tuy cố gắng hết sức và đã kiên nhẫn, cô vẫn chưa chữa khỏi nỗi sợ hãi đối với tình cảm đồng thời vẫn khao khát nó từ tận đáy lòng. Đợi chờ tình yêu, tìm kiếm tình yêu, mong cầu tình yêu, dựa dẫm tình yêu. Giống như cố sức bấu lấy giọt nước đang chảy đi, ngọn gió đang bay qua, bản thân yếu đuối, tình cảm thay đổi. Giống như bắt lấy bông hoa trên không, mặt trăng dưới nước. Vô vọng, nhưng số mệnh đã sắp đặt từ trước.

**12** 

Xem blog cô mới biết, thì ra anh đưa Vu Khương đi Pháp.

Họ ở Paris. Thời gian này trùng với sinh nhật Vu Khương, anh dẫn cô xuống miền Nam nghỉ ngơi. Cô mặc trang phục Chanel anh mới mua cho, chụp ảnh trên

đồng oải hương mênh mang tím ngắt. Ghi lại chuyến du lịch lãng mạn bằng những câu chữ diễm lệ. Thanh Trì kể với Khánh Trường rằng tại anh đề nghị chia tay mà đã bao lần Vu Khương khóc lóc bỏ nhà ra đi, nhưng trên blog, Vu Khương không tiết lộ bất cứ dấu vết xung đột nào. Cô cố ý lãng quên đau đớn, phóng đại niềm vui, nói cách khác, tự thuyết phục và quả quyết là mình đang nắm giữ một tương lai dạt dào tình cảm. Ứng xử theo kiểu vô tri ngây thơ, do bẩm sinh hoặc do rèn luyện, để tiếp tục giành lấy những ngày tháng trước mắt. Đây là thế mạnh của cô.

Xét từ góc độ nào đó, cô đã đánh bại Khánh Trường bằng chính thế mạnh này. Chí ít, bây giờ người đi Pháp với Thanh Trì là cô, chứ không phải Khánh Trường.

Khánh Trường ngắm những bức ảnh rất lâu, ngắm khuôn mặt Vu Khương nhẹ nhõm tươi tắn. Cô hình dung cảnh Thanh Trì đứng bên đồng hoa oải hương, tay cầm máy ảnh, cố đoán xem anh đang có cảm giác gì dự tính gì. Anh không hề bộc bạch lòng mình. Tưởng cô không hay biết nên cố ý giấu giếm, cho rằng chuyện chẳng liên quan đến cô. Một lần nữa, anh chọn cách chạy trốn.

Lúc này. Cô cảm thấy cõi lòng băng giá và phẳng lặng. Anh đã coi Vu Khương như chốn ẩn dật sau màn đào thoát, thì cô còn khăng khăng bắt anh tỏ rõ lập trường của mình làm gì nữa. Nếu hai người không hòa hợp, làm sao chung sống bình yên suốt bốn năm trời, làm sao khó chia tay thế này được. Người thiếu nữ ấy đơn thuần dịu dàng, sôi nổi hoạt bát. Cô không dữ dội cố chấp, không nghi ngờ lục vấn đàn ông như Khánh Trường. Cô nhu mì ngoạn ngoãn, biết cách làm người ta vui lòng, điều này quan trọng hơn tất thảy.

Mà cô. Hết lần này đến lần khác dồn ép anh, quả là hiếu thắng, một mình một phách, không chấp nhận anh duy trì trạng thái cân bằng, nên không thu được tiến triển gì là lẽ đương nhiên. Cô không muốn thay thế Vu Khương, càng không thể thay thế Phùng Ân Kiện. Cô chỉ muốn một sự xác nhận, xác nhận rằng tình cảm của họ là thuần túy, chân thành, lệ thuộc vào nhau. Cô theo chủ nghĩa lý tưởng một cách cực đoan, trước người đàn ông gần gũi với số mệnh cô thế này, cô khuyu ngã. Cô bướng bỉnh đòi hỏi anh tỏ rõ thái độ về mối quan hệ của họ, bằng một biểu hiện nhỏ xíu cũng được. Cô không ôm ấp tham vọng hay ham muốn nào đối với vật chất, chỉ muốn nhấn mạnh rằng, tình cảm cần phải được chú ý và duy trì, đây là kết quả của lòng kiêu hãnh không thể lay chuyển.

Nhưng trong thế giới thực chật chội rệu rã lấp lửng mù mờ này, lòng kiêu hãnh và tình cảm thuần túy làm sao tồn tại được. Nó đã bị định sẵn là sẽ tổn thương, hụt hẫng, thất bại.

Trước đây Fiona từng nói với cô, Khánh Trường, số phận của em là cô đơn, bởi

vì em luôn cố duy trì sự tỉnh táo. Nước trong quá thì không có cá, người xét nét quá thì chẳng ai theo. Đừng nói bạn bè, mà ngay cả người đàn ông yêu em thiết tha cũng sẽ băn khoăn chẳng biết làm thế nào để chung sống với em lâu dài được. Em dồn đuổi người ta cho đến khi đào bới được hết mọi điều họ muốn che dấu, và không bằng lòng tha thứ. Fiona nói đúng. Cứ ngây ngô hoặc giả vờ ngây ngô mới hạnh phúc được. Khánh Trường rất muốn làm người mù trong các mối quan hệ, không nhìn thấy gì, không nhìn rõ gì. Nhưng sự thật là cô trông thấy quá nhiều, quá rõ ràng. Và xưa nay chưa bao giờ nhìn mà đủ khả năng giả vờ là không thấy.

Quan hệ thuộc hình thức nào cũng chứa đựng trong mình các ảo tưởng và ham muốn. Bóc hết giả tạo, phô trương, chờ mong, hứa hẹn, say đắm, nồng nàn, níu kéo, vọng tưởng thì chẳng còn gì. Quan hệ giữa người với người không ngăn cấm nổi những thắc mắc, đào bới, mổ xẻ, phân tích khoét vào cốt tủy thế này, nhưng chân tướng chưa bao giờ khiến người ta vui vẻ cả. Bản tính con người là ích kỉ nhu nhược, và sẽ hiện lên rõ rệt như soi gương thông qua va chạm cùng xung đột.

Bề ngoài là người trưởng thành nhưng tâm lý thì như trẻ con, đòi hỏi bao dung và chăm sóc, đòi hỏi gánh vác trách nhiệm, đòi hỏi tình cha tình mẹ, đòi hỏi vĩnh viễn dài lâu, nhưng chính bản thân thì trơ trọi yếu đuối, không đủ năng lực bù đắp cho đối phương. Khía cạnh tàn khốc của mối quan hệ này sẽ dần dần nổi lên, cuối cùng dồn đối phương vào góc chết, bóp nặn ra tính xấu và khiếm khuyết vẫn được hai bên cản thận che đậy cản thận phủ kín, rồi cứ thế hủy hoại đến tận cùng.

Nhu cầu nương tựa về mặt tinh thần và thể xác mạnh mẽ hơn mọi nhu cầu khác của hiện thực. Nhưng nhu cầu nương tựa này, cuối cùng lại bị hiện thực đập tan. Phải nói đây là do khiếm khuyết bẩm sinh của tình cảm con người. Nếu đem hình dạng sứt sẹo và khiếm khuyết ấy ra mà yêu nhau thì sẽ đứt gãy, không sao ghép khít được. Con người xưa nay cứ theo đuổi những thứ lấp lánh sáng và bay lượn trên cao, nhưng bản thân họ thì chỉ đứng trên mặt đất mà thôi.

Khánh Trường nhận thức rất rõ về mối quan hệ của mình với Thanh Trì, số phận của họ là mâu thuẫn lẫn nhau. Một bên không chịu thấu hiểu hiện thực, một bên bế tắc không lối thoát.

13

Thanh Trì gửi tin nhắn hay gọi điện thoại, cô đều không hồi đáp. Chỉ nhắn một lần: Chúng ta lãng phí thời gian của nhau nhiều quá. Em nhận ra tình cảm của mình không chấp nhận thời kì quá độ. Em cũng đã thấy được lựa chọn của anh. Đừng liên lạc nữa. Để hai chúng ta đều được sống bình yên.

Gửi tin đi xong, cô đổi luôn số điện thoại. Chắc anh sẽ tiếp tục tìm kiếm cô, nhưng tìm cũng vô ích. Anh không còn sức lực để gánh vác và tiếp nhận cô vào thế giới tình cảm của mình được nữa. Cô, đối với anh, nặng quá. Anh, đối với cô, yếu đuối quá. Thế thôi.

Cô chỉ cần một mối tình đơn thuần, một người yêu đơn thuần. Thanh Trì dạy cô mở lòng đón nhận tâm hồn và năng lượng sống bên ngoài. Hiện thực đau thương đã mang lại những đau thương rất thực. Thể xác anh giữa cõi đời này cũng lở loét xước sát y như cô, yếu đuối, tham lam, lần tránh, chạy trốn, không thể gánh vác. Cho dù cô nhìn thấu bản chất muôn vàn mâu thuẫn của người đàn ông ấy, cho dù cô đã biết từ lâu rằng tình cảm phá vỡ quy tắc xã hội này sẽ khó lòng được thông cảm và chấp nhận, nhưng trong mối quan hệ của họ luôn có một phần nào đó đặc biết hơn bình thường.

Trời băng đất tuyết vùng quê xa lạ, anh vượt ngàn dặm đến bên cô. Tinh mơ tỉnh lại trong căn phòng chật chội sơ sài, thấy bàn tay mình được ủ kín trong một đôi tay khác, quyến luyến không rời, cảm giác bình an chưa từng có. Dù thế giới hoang vu vô biên, dù vực thẳm dưới chân sâu hút khó dò, thì cũng có làm sao. Cô đã tìm thấy nguồn lửa, bèn đến gần nó, để tâm hồn và thân thể mình được soi rọi, cứ thế cho qua kiếp phù sinh. Vắng anh, cô bơ vơ không nơi nương tựa.

Trước hiện thực khách quan hà khắc, tình cảm thuần chất mãnh liệt đến đâu cũng sẽ vấp phải muôn vàn trở ngại, không tìm ra lối thoát. Cuối cùng chỉ còn cách thân ai nấy lo, mỗi người một hướng. Hết đường để đi. Trở về bên bản thân. Chỉ ở nơi vắng bóng tình yêu mới ngủ yên, nghỉ ngơi và chữa lành vết thương được. Nếu nói đây là ích kỉ, thì cô đã nhận ra nó ở cả mình lẫn anh từ lâu rồi, ẩn kín trong nhiều lớp ảo giác và vọng tưởng. Rồi để thói ích kỉ khó hiểu ấy cứ thế nảy nở, sau cùng đi đến chỗ vỡ vụn. Giờ thì ngoài lạnh lùng quan sát thi thể mình bị nghiền qua cán lại bị thất bại tan tành, không còn đường nào khác nữa.

Cắt bỏ sạch sẽ mọi ảo tưởng, kì vọng và mong đợi đối với anh. Cũng không màng hoài nghi hay thắc mắc gì về bản tính con người nữa.

14

Trái tim, ngày nào cũng như bị một bàn tay bóp chặt lấy.

Tê tái, rã rời, mất tự chủ. Cảm giác bị tuốt sạch và nạo gọt từ trong ra ngoài. Bải hoải. Không lên tiếng, cũng không suy nghĩ nữa. Thân thể trái tim đều bị ép dẹp lép, chỉ còn bản năng sinh tồn. Sống cô độc suốt một tháng. Câm lặng, âm thầm, ngày nối đêm làm việc bên máy tính, ăn rất ít. Mệt mỏi đến cực độ, quần áo

chẳng thay, nốc hết nửa chai rượu, lăn ra giường là ngủ. Không ai nói chuyện, không ai an ủi, không ai chia sẻ, không ai quan tâm. Tất cả là việc của một mình cô. Cứ thế chịu đựng vật vã cho qua ngày, ngoài công việc, rượu, ma túy ra, cô không tìm được cách nào để tiêu diệt sự tỉnh táo hầu chống cự với thời gian nữa.

May mà tâm lý đã được mài giữa đủ cứng cỏi, bằng không, chắc cô không thể trụ vững từ lâu rồi. Cô biết bản thân mình có khả năng tự tê liệt trước khổ sở. Xưa nay đều thế.

Dù vậy. Phải là người từng chịu tổn thương hoặc tự gây tổn thương cho mình mới biết sự câm lặng và kiềm chế này nghiệt ngã đến mức nào, cả đêm không sao ngon giấc. Kí ức ngày cũ cứ hủy hoại con tim. Lý trí cho dù tỉnh táo, nhận thức, hiểu rõ đến đâu thì vẫn có lúc cảm tính dữ đội như nước lũ như mãnh thú lại tràn lên áp đảo. Vô vọng, oán hận vì bị phản bội từ bỏ, khao khát, lưu luyến, tiếc nuối, bi thương, mất mát, phẫn nộ, miễn cưỡng, bất lực... nước mắt đầm đìa, mất ngủ đêm trường, cảm thấy gần như không còn sức lực đâu để sống tiếp trên đời này nữa.

Những trạng thái hỗn loạn mà dữ dội ấy cứ trồi sụt, trùng điệp, biến ảo như sóng biển. Đôi lúc cô thể đứng tách riêng sang bên nhìn sóng rút sóng xô, nhưng đôi lúc lại bị cuốn vào nó không sao bứt ra được. Sức hủy diệt của tình yêu khiến người ta sởn gai ốc, để mặc nó xẻo thịt lột da, toàn thân nát vụn. Khi ý thức được rằng mình muốn chết, cô bèn thu gom hết dao trong bếp bỏ vào ngăn kéo khóa kĩ lại.

Tinh mơ tỉnh dậy, cô thấy mình vẫn sống sót, người phụ nữ trong gương ủ rũ xanh xao nhưng hoàn toàn bình tĩnh. Ngày lại ngày. Tấm vải nhung đã bị xé rách, hiện thực rắn đanh khốc liệt liền biến thành một cỗ máy khổng lồ hành hạ da thịt yếu đuối, lạnh lẽo, đau đớn, không thể né tránh. Bằng sức mạnh và sức nặng khôn tả, hễ ngày mới bắt đầu, nó lại lừ lừ tiến đến, nghiền nát và giày vò sinh mệnh yếu đuối đang co rúm lại tự bảo vệ mình ấy.

Một buổi tối, cô vào bar uống rượu. Uống đến khi váng vất, tim đập, tay run, thần kinh tê liệt mới thôi. 3 giờ sáng bắt xe về nhà mà không chỉ nổi đường, cứ thế ngã bẹp xuống băng ghế sau, gió lạnh gào thét ngoài cửa kính, nước mắt vô thức chảy ròng ròng. Tài xế lái đi quành lại mấy vòng liền vẫn không tới nơi, phải xuống xe hỏi người qua đường, cuối cùng đưa được cô đến nhà. Cô bình tĩnh trả tiền xe, bước chân không hề loạng choạng. Lạnh lùng lấy chìa khóa mở cửa, đi vào. Vẫn còn nửa chai whisky, rót ra ly thủy tinh, uống ừng ực như uống nước. Lại rót ly thứ hai, mau chóng uống hết.

Đổ vật xuống giường, ném mình vào tê dại.

Khánh Trường, thứ em theo đuổi ở đời này là tình cảm và hơi ấm phải không? Em có biết chúng vô thường, yếu ớt, vụn vỡ, mong manh lắm không? Chúng ta không thể chỉ sống vì tình yêu, nó chứa đầy ảo ảnh. Nó bắt nguồn từ những cá thể ích kỉ yếu đuối, nó không giải thoát được cho ai.

Đúng. Tôi hiểu hết, nhưng lúc này tôi không phải là Chu Khánh Trường hai mươi chín tuổi, dư dả thời gian và chiều sâu nữa. Khối đen hụt hẫng và suy sụp trong tâm hồn mà tôi đã cố sức giấu vào một góc kín, bây giờ đang bị bóc dần ra. Không phải là tôi đấu tranh với một mối quan hệ, mà đấu tranh với chính bản thân mình. Gặp bản thân mình là ngắng lên tấn công, không còn cách nào khác cả.

Một cuộc hội thoại xuất hiện trong cái đầu mê man mơ hồ. Một sức mạnh đang kiểm soát cô, khiến cô không thể hoạt động theo ý mình, chỉ biết khát khao lớn lao nhất lúc này là: Dứt khoát phải làm gì đó với bản thân. Đúng. Phải cảm nhận được nỗi đau trên da thịt, để trái tim vô vọng đến chết đi.

Không bật đèn, lảo đảo đi đến bên bàn, mở ngăn kéo vốn khóa kín, rút một con dao gọt hoa quả ra khỏi bó dao. Lòng không hề sợ hãi hay do dự. Kê lưỡi thép lên cổ tay trái mình, rạch qua, cứa rách, dòng máu rịn to rồi bắt đầu nhỏ tong tong, Cánh tay đầm đìa máu, cô quay lại nằm xuống giường.

Chất cồn khiến tình thần lâng lâng, cảm giác đau bị đẩy thật xa, kéo thật giãn, toàn thân như được bao bọc bởi một lớp vỏ cứng không cảm giác. Vết thương trong lòng âm thầm nứt ra, giải phóng một cái tôi vốn hứng chịu muôn kìm hãm. Lăn lộn qua lại, tứ chi co rút, thân thể giần giật từ đầu tới chân, run bắn lên không tài nào kiềm chế được. Lồng ngực bật ra tiếng gào và hơi thở mê man. Nếu thiếu chất cồn, cái tôi thảm hại sẽ bị lý tính và liêm sỉ kiềm chế, không bao giờ lại bùng phát ra ngoài. Nhưng bây giờ, mọi cảm xúc trong người đều vỡ bung theo cơn chấn động và tiếng gào ấy, đau đớn tái tê, hết đường cứu chữa. Quần quại như rơi vào địa ngục, để lửa thiêu mình, tan xương nát thịt.

Trước mối tình quái gở phải khỏa lấp bằng cơn đau dữ dội thế này, con người không được tự quyết, không thể tháo chạy, chỉ còn cách để mình bị dồn đuổi đến tận cùng. Cô như con thú đã kề cận bờ tử vong, giãy giụa và rít lên những âm thanh sau cuối. Chưa bao giờ huy động được nhiều sức mạnh đến thế, mà lại chỉ để gây thương tổn cho bản thân. Cô định dồn con thú sinh tồn bằng nỗi khổ và tăm tối này vào chỗ chết. Chu Khánh Trường cần chết để phục sinh. Chu Khánh Trường nhất định phải chết một lần.

Cô gọi điện cho Định Sơn. Đây là người duy nhất trên đời cô thấy nương tựa được trong lúc này. Anh lý trí, điềm đạm, không biết yêu nhưng không thấy thiếu

hụt cũng không hề nhận ra. Đầu óc cô bỗng dưng trì đọng, không biết phải mở lời thế nào, nhưng vẫn có nhu cầu trò chuyện.

Cô nói, Định Sơn, điều em thú nhận với anh vẫn chính xác. Cuộc sống ngắn ngủi, sự đời vô thường, em biết tình yêu và niềm vui đều dễ bốc hơi như hạt sương buổi sớm, nhưng kể cả thế em cũng muốn có được. Nhân sinh này quá nhiều đau khổ và bi ai rồi. Ánh sáng dù yếu ớt, em vẫn khao khát đến từng tia một.

Cô nói, em đã yếu lòng vì nỗi cô độc tích tụ lâu ngày, em đã chịu thua bởi tình trạng thiếu thốn hơi ấm và tình cảm bấy nay, đồng thời em cũng cúi đầu trước tình dục và ảo tưởng. Đây là một lầm lạc định mệnh của em.

Bởi thế em biết, cô nói, em là một kẻ thất bại hoàn toàn.

**15** 

Định Sơn đến ngay tức khắc. Nhìn vết máu lấm tấm trên nệm và bộ dạng bất cần bí tỉ vì rượu của Khánh Trường, anh bèn dứt khoát đưa cô đi. Về nhà anh. Anh trông nom cô, nấu cháo, ninh canh rau. Im lặng ở bên cô. Cô không ăn được, sút cân nhanh chóng, mỗi ngày một gầy, cứ ngủ li bì. Như thể không muốn tỉnh cơn mê. Dùng trạng thái ấy để tháo chạy khỏi cỗ máy hiện thực trần trụi.

Có lúc đêm hôm, anh đến bên giường, nhẹ nhàng hỏi cô, Khánh Trường, vẫn khó thế ư? Cô không mở mắt, yếu ớt gật đầu, anh bèn bước đi, xem vô tuyến hoặc thu dọn nhà bếp. Có lúc tinh mơ, anh lại đến hỏi, Khánh Trường, vẫn khó thế ư? Trong sắc trời tang tảng sáng, cô gật đầu lần nữa, anh lại bước đi. Mãi cho đến một ngày kia, cô cất tiếng lại được.

Anh khuyên, Khánh Trường, con người thường không làm nổi những việc trái với bản tính của mình. Em vật vã thế này, nghĩa là rời xa anh ta là không đúng đâu. Hãy đi giành lấy anh ta, buông lòng tự trọng xuống, quên hết hoài nghi đi, gặp nhau nói chuyện một lần. Nếu chỉ tình cảm mới lấp đầy con người em, vậy thì vì sao lại không nghĩ cách có được nó.

Đã bình tĩnh lại rồi, đầu óc trở nên sáng suốt, cô nói, cách yêu của em và anh ấy khác nhau. Em cần thuần túy, kiên định, hoàn chỉnh, quả quyết. Thứ chủ nghĩa lý tưởng phi thực tế này rõ ràng là một bi kịch, nhưng em không thể thuyết phục bản thân từ bỏ nó. Đây là tín ngưỡng của em. Nếu chấp nhận thái độ khư khư giữ vững trạng thái cân bằng và nhiều khuôn mặt của anh ấy, thì khác nào thỏa hiệp và khuất phục. Em không làm được. Định Sơn, đó là lối sống của Thanh Trì, không phải của em. Cách yêu ấy khiến em cảm thấy sứt mẻ, lo lửng, là một sự sỉ nhục và

tự lừa dối. Em thà mất anh ấy còn hơn.

Anh nói, thực tế thường rất phức tạp, có lẽ anh ta cũng có điều khó nói. Vì sao không cho nhau kiên nhẫn và thời gian.

Cô nói, em không phải là người thiếu lòng kiên nhẫn. Đợi mười năm cũng được. Nhưng em không tin tưởng vào tình cảm ấy nữa. Thanh Trì dao động, do dự, không hề chắc chắn về mối quan hệ này. Em không cần biểu diễn, kịch nghệ hay giải trí, em cần có xác nhận và chứng minh. Em biết tác phong của em quá dữ dội, cứng nhắc, bảo thủ, độc đoán, cố chấp, nó sẽ đứt gãy ngang đường chứ không thu được kết quả nào cả. Nhưng em sẵn sàng đón đợi. Điều em làm được lúc này chính là thừa nhận thất bại, giữ im lặng, cố gắng tự chữa lành.

Anh nói, vậy thì em cứ nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, thử để mình hồi phục xem. Tuy khổ sở, nhưng ngủ thêm một giác sẽ thấy bớt khổ một phần. Thời gian là phương thuốc hữu hiệu nhất. Mỗi ngày trôi đi, những đau đớn và vụn vỡ sẽ dần dần tái lập cân bằng. Nói chung là thế.

16

Anh mang lại cho cô thứ tình cảm như lửa bốc ngọn, khói và sáng ngùn ngụt cả trời. Khi lịm tắt, những hoang vu xơ xác càng thêm lộ rõ ở khắp nơi. Cô hiểu, từ bỏ anh chẳng khác nào từ bỏ một phần của chính mình. Chấm dứt quan hệ với anh, cô cũng không xác định được vị trí của mình trên cõi đời này nữa, chỉ còn cách buông trôi đến đâu thì đến. Dù thế, cô vẫn cố gắng trụ vững, tiếp tục tồn tại.

Câm lặng, tự sinh tự diệt. Nhẫn nại mà sống, giống phần lớn những người bình thường khác.

Cô không quay về căn hộ. Theo ý muốn của Định Sơn, cô chấm dứt hợp đồng thuê, chuyển sang ở chung với anh. Định Sơn muốn chăm sóc cô, mà bản thân cô cũng lo Thanh Trì về nước sẽ đến căn hộ thuê tìm mình. Ôn định rồi, cô thêm vào mỗi ngày thật nhiều hoạt động để cuộc sống bận rộn, nhờ đó lãng quên hồi ức và nỗi lòng. Bên cạnh việc viết lách, cô làm tình nguyện cho một trại trẻ mồ côi tư nhân do người Mỹ mở, gội đầu tắm rửa cắt móng bón cơm cho trẻ tàn tật, nói chuyện với các em. Khánh Trường vốn có vấn đề về giao tế, không giỏi tiếp xúc, không biết nói chuyện gì với người ngoài. Vì thế cô luôn sống bên lề xã hội, sinh hoạt chưa bao giờ hoàn chỉnh. Nhưng cô đã đảm nhiệm công việc này một cách hết sức tự nhiên, không hề thấy mình phải gắng công cố sức. Hết câu nọ sang câu kia, dần dà nói với các em đủ thứ chuyện. Kiến dưới đất, sương trên hoa, bụi trong luồng sáng, tiếng mưa thánh thót, đếm số ngón tay, màu sắc quần áo... hàng giờ

liền cô kiên nhẫn hưởng ứng những đề tài các em đưa ra.

Cô dạy các em học thơ cổ. Bài đầu tiên là "Xuân hiểu".

Sáng khi nào chẳng biết

Chim véo von khắp nơi

Đêm mưa gió tơi bời

Bao cánh hoa đã rụng

Khi đọc bài thơ thành tiếng, cô nhận ra chỉ hai mươi chữ mạch lạc đơn giản mà điểm qua được toàn bộ cuộc đời một con người, lần lượt kiếp trước, quá khứ rồi tương lai.

Bài cổ thi sáng rõ và thấm đẫm tính thiền. Thâu suốt, rành mạch, khái quát, xâu chuỗi được vạn vật. *Giống một phong thư rút ra từ "Không"*. Câu này vốn là của một nhà sư Nhật Bản. Dạo ấy, cô đọc sách thiền để giết thời gian. Trong phong thư, cô như thấy lại thời gian và những điều tâm đắc. Thấy chân mình thời niên thiếu đang bước lên các bậc đá, hải đường trắng rụng nơi vạt váy bị gió cuốn tung xuống đáy vực. Thấy những cảm xúc nhấp nhô nhẹ nhàng như sóng nước và trong trẻo nguyên sơ trong tim, tình yêu của cô chưa tiêu biến, chưa cạn khô, mà chỉ đang tổn thương và náu kín. Đọc mãi đọc mãi, tiếng càng lúc càng nhỏ, đám trẻ dần thiếp ngủ. Nhẹ nhàng vuốt ve những tấm thân bé bỏng, ngửi mùi tóc và mùi da non thơ đặc trưng. Thứ mùi thuần khiết thơm tho như thú nhỏ. Không gian dần yên tĩnh lại, chỉ nghe tiếng thở khe khẽ nhịp nhàng.

Chẳng biết tự lúc nào, mái tóc thẳng đen dày đã dài đến thắt lưng. Cô chưa bao giờ ra hiệu cắt tóc, chỉ chăm chút gội và chải lấy. Có lúc bện nó thành đuôi sam kiểu Ấn Độ, giữa những lọn tóc đan thêm dây lụa mảnh màu đỏ thẫm hoặc lam đậm. Cứ thế, bước qua mùa hè của sinh nhật lần thứ ba mươi.

Con người ta, chỉ tích tắc là già. Khánh Trường thực sự cảm thấy, mình già.

## Tín Đắc

## Bay đêm và sách

1

Mười sáu tuổi, cô một mình đi Anh. Du học. Bỏ qua các ngành nghề thời thượng khác, đăng kí thi vào sinh học phân tử bậc đại học. Mục đích của ngành học này là tìm hiểu bản chất hiện tượng và cấu tạo khách quan của sự sống. Cảm tính, lý trí, ý thức, tâm trạng, tình cảm... cô đã chạm đến tận cùng cốt lõi của những thành phần này nhờ tháng ngày sống bên Trinh Lượng. Đem hết kinh nghiệm từng đúc rút cố dệt thành một tấm vải phẳng phiu tron bóng, rồi chậm rãi rạch các đường ngang dọc của nó, mổ xẻ thuộc tính tơ sợi của nó. Có lẽ cô luôn khao khát xét lại bản thân từ một tầm nhìn cao rộng và khách quan hơn.

Nhưng trong quá trình đó, cô chỉ thấy vỡ mộng. Suy đến cùng, các lý thuyết đều không giúp ích gì cho việc tìm hiểu bản chất con người. Tuổi thơ thiếu thốn lưu lạc mà Trinh Lượng đem lại đã trở thành hòn đá móng cứng vững trong quan điểm và nội tâm cô. Cô chỉ tin tưởng sự vật chân thực và kinh nghiệm trực tiếp qua va chạm của chính thân thể mình.

Luân Đôn là một thành phố âm u, thiếu cảm giác thân thiết. Kiến trúc già nua. Đám đông giữ thái độ xa cách lịch thiệp, tính tình bảo thủ khắc nghiệt, hờ hững với những người không có quan hệ máu thịt. Bạn học trong trường thân thể gầy mòn mặt mũi xanh xao, cô và họ không có gì để nói. Trời hay mưa lây rây, mưa khiến người ta uể oải. Ngày nghỉ, cô cầm ô, mặc áo khoác màu đen và xỏ giày thể thao, đeo ba lô vải dù, bắt tàu điện ngầm đi khắp thành phố, dạo qua các bảo tàng, triển lãm nghệ thuật, nhà thờ, quảng trường, trung tâm thương mại, đường lớn ngõ nhỏ... Dùng bước chân để đo từng dấu mốc trên bản đồ. Mệt thì ghé một quán cà phê nơi góc phố, gọi tách cà phê nóng, bánh mì tròn nguyên cám kẹp phô mai tươi, ngồi trên ghế gỗ cao chân bên vách kính, vừa ăn vừa thư giãn, ngắm cảnh đường phố. Những tòa nhà cổ xưa đẫm mưa, những đường nét lạnh lẽo ngập hơi nước. Xe điện chạy qua kêu leng keng. Bên tai ong ong thứ tiếng Anh rắn đanh.

Cô nói, ở thành phố này, tôi biệt lập hoàn toàn. Bởi thế cảm thấy tự do.

Hai mươi tuổi, cô nhận thấy cuộc sống mình dần dà xuất hiện kết cấu và thành

phần mới. Cô vẫn giữ nếp kẻ những đường thật to thật đen trên mí mắt, trán dồi phấn trắng như diễn tuồng. Da bánh mật, khuôn mặt phương Đông, mắt một mí đen láy với khóe mắt dài, ánh nhìn xa vời lạnh nhạt. Mười năm trôi qua như thoáng chốc, mái tóc vẫn dài và dày, vẫn để mái chạm chân mày. Cô sinh ra ở một thôn trang vùng cao cách biệt với xã hội, là tiêu bản duy nhất còn sót lại của dân tộc thiểu số nơi ấy. Giảng viên và bạn học tưởng cô là người Hàn hay Nhật. Cô nói mình là người Trung Quốc, họ bèn hỏi chỗ nào Trung Quốc. Cô không làm sao nói rõ được ngần ấy chuyện quá khứ, tính tình lại nghiêm túc, không thích tấu hài chọc cười cho qua, chưa bao giờ giải thích hay trình bày. Vì thế rất nhiều người cho rằng cô kiêu ngạo.

Quả tình, không dễ gì mô tả hết dung lượng của nội tâm. Ở đó ẩn giấu bao nhiều tăm tối sâu xa khó xác định.

Không gần gũi với những người cùng tuổi xung quanh, sống trong một bình diện hoàn toàn khác biệt. Thời niên thiếu ở Lâm Viễn cô muốn đi ngược lại Trinh Lượng nên đã tích cực làm quen tìm kiếm bầu bạn, lớn lên lại tự động từ bỏ. Nương tựa vào đám đông là phải trả một cái giá rất lớn. Thực tình, cô không hề biết cách giao lưu với người khác. Cô đang sống kiên trì, mạnh mẽ và hăng hái theo một trật tự đã định, cho dù kết cấu của cuộc sống mới vẫn tuân thủ quỹ đạo cũ. Đến khi hiểu rõ thuộc tính bản thân, cũng là lúc cô học được cách thẳng thắn chấp nhận việc mình đứng một mình.

Vì đã đánh mất niềm tin đối với tình cảm, cô lao vào yêu đương bằng tâm trạng buông thả nhất. Không kết bạn, chỉ có người tình. Rất nhiều người tình, đàn ông, đàn bà, tuổi tác xuất thân không hạn chế. Kết nối thân thể với những người khác màu da khác ngôn ngữ, liều ma túy ngắn ngủi mà gấp gáp ấy khiến cô mất kiểm soát hết lần này đến lần khác. Quan hệ với người xung quanh chủ yếu là tự phát, thẳng thắn, mãnh liệt, gãy gọn dứt khoát. Cô chìm đắm trong tình dục và chất kích thích.

Huy động đủ mọi cách thức như thế chẳng qua là muốn bản thân mình tạm thời lãng quên. Lãng quên tồn tại, lãng quên hồi ức, lãng quên thời gian, qua đó đạt đến một bình diện tâm hồn mà trải nghiệm ngày thường không thể nào giúp cô nhìn thấu được. Nghe thấy, trông thấy, cảm thấy muôn vàn cánh cửa siêu thoát mà khi tỉnh táo không tài nào mở ra được. Chỉ cần thành công, cho dù tạm bợ, cho dù hết thời hạn là thân thể suy sụp mặt đất rệu rã sập xuống. Những món quà này tạm thời khiến cô quên rằng mình là một tồn tại khác thể: không người thân, không quê hương, không chốn quay về. Cô được đặt ở một góc bất kì của thế giới, để sóng đẩy đưa, lẻ loi, đơn độc, tự sinh tự diệt.

Là con người, nhất định phải tìm thấy và trở về quê hương, như thế mới kết nối được với nguồn gốc, tâm hồn mới yên ổn. Năm mười lăm tuổi, cô hỏi Cầm Dược,

đề nghị ông ngày sau thu xếp thời gian đưa cô đi tìm Xuân Mai. Ông nhận lời, nhưng nói, chưa chắc em đã cần biết mình đến từ nơi nào. Vì suy cho cùng, em cũng không biết mình muốn đi đến đâu. Cái gọi là quê hương chính là mảnh đất chúng ta không thể quay về, em đừng lo không nhà không cửa, không được ai thừa nhận huyết thống. Mỗi người chúng ta chỉ là một khách qua đường, tồn tại tạm bợ trong một thân xác. Đi qua cuộc đời là để tâm hồn hoàn tất một hành trình, để nó thu nhận được một năng lượng siêu việt. Mọi nơi trên thế gian đều chỉ là quán trọ. Có thể sau này chúng ta sẽ còn quay lại. Mà cũng có thể không quay lại nữa.

Ông muốn quay lại, hay không quay lại.

Dĩ nhiên là không. Vì quay lại, chứng tỏ sức mạnh chúng ta chưa đủ.

2

Mùa đông năm mười sáu tuổi, lần cuối cô cùng Trinh Lượng lên núi Thanh Viễn.

Trong đại điện ngôi chùa cổ hoang phế nơi đây có ba pho tượng Phật, lần lượt tượng trưng cho quá khứ, hiện tại và tương lai. Điêu khắc bằng gỗ cây ngân hạnh ngàn năm tuổi. Chùa Thanh Viễn giống một vũ trụ thực sự, lâu đời, bị bỏ hoang, tượng Phật gợi cảm giác chỉ tạc ra rồi để đấy, không một ai đến thắp hương khấn vái cầu xin những vinh hoa cõi tục. Chùa đã trải qua bao nhiêu kiếp nạn, bị chiến tranh và quyền lực thay nhau tẩy xóa. Về sau có một năm, sét bổ xuống cây ngọc lan trước điện, dẫn đến hỏa hoạn. Nhưng trước sau không ai quấy rầy ba pho tượng. Hình hài nguyên vẹn. Vẻ mặt kiêu hãnh cao quý.

Cây lạp mai ngoài sân nở rộ trong làn gió se sắt sau trận tuyết rơi, trên cành gầy guộc đen nhẻm phủ đầy hoa vàng óng ánh, tỏa hương trong lành, tinh khôi sức sống dưới màu trời trắng bạc. Trên bức tường lở lói còn lại dấu mực đen, chép mấy câu thơ thời Tấn, chữ theo lối hành thư.

Nắng chiều buông xuống núi

Chim về tổ bay đôi

Cảnh nhuốm phần ý vị

Muốn tả lại quên lời.(\*)

Cô đứng trước mấy câu thơ, nhìn đăm đăm vào nét chữ ấy hồi lâu.

Buổi tối nghỉ tại quán trọ nhỏ gần chùa. Quán trọ tư nhân này tên là Thanh Túc, mấy năm nay mỗi lần lên núi họ đều nghỉ tại đây. Quán có suối nước nóng. Ngâm mình trong suối nước nóng lộ thiên, tuyết lất phất rơi xuống, nhẹ nhàng chạm vào đầu vào mặt, tan liu riu trong nước nóng ngùn ngụt. Cô và Trinh Lượng đã cởi bỏ hết quần áo, nhích lại gần nhau, thân mật một cách hiếm hoi và ngẫu nhiên. Tấm thân căng tràn của cô giống một chồi hoa no đầy đợi nở. Thân thể và tâm hồn đều đã chín từ lâu, có lẽ là do ở bên một đôi nam nữ trưởng thành với tâm hồn ngang ngạnh sâu sắc. Tấm thân mảnh dẻ của Trinh Lượng đang bước vào quá trình phôi phai, da thịt bắt đầu chín rục. Giống cây hoa nở vào lúc rực rỡ nhất, đang giải phóng nốt chút sức mạnh cuối cùng bên trong. Hình xăm trên cánh tay, gáy và sau eo bà, đều theo mẫu hoa văn trang trí thời cổ đại.

Cô còn nhớ những lời người phụ nữ trưởng thành ấy nói.

Trinh Lượng nói, Tín Đắc, không hiểu vì sao tôi cảm thấy, con người càng già thì càng nhận ra thế giới này không còn thứ gì có vẻ thật nữa. Chỉ có tình cảm của chúng ta là thật. Người chết đi không mang được gì theo cả, trừ chút kí ức đọng trong nội tâm. Tình cảm là đồng hành duy nhất với chúng ta. Nhưng nó sẽ húc vào tường ở khắp mọi nơi trong thế giới giả tạo này, cuối cùng sẽ chịu những tổn thương do giả tạo mang lại. Dần dần, tôi cho rằng không còn điều gì quan trọng nữa, đi xa đến đâu, sống cuộc đời thế nào, thảy đều không quan trọng. Quan trọng là có được tình cảm chân thực, cho dù miên man rối rắm, con người và tâm hồn đều rạn vỡ, cũng còn hơn trơ lì thản nhiên trong cả quãng đời còn lại. Có được thế giới mà thiếu vắng tình cảm, một thân một mình, thì làm sao tồn tại được. Tôi không muốn tịch mịch đến chết.

Bà nói, Tín Đắc, tôi không muốn tịch mịch đến chết.

Cô nói, rất lâu về sau tôi mới hiểu được câu này. Bởi chỉ đến cái lúc rất lâu ấy tôi mới hiểu, thế nào là tích mịch.

3

Hôm ấy là thứ Tư. Sáng sớm. Trinh Lượng một mình ra ngoài.

Khi đi bà mặc áo khoác đỏ, tất lụa màu đen viền kim tuyến, giày nhung thêu. Mặt đánh phấn, môi thoa chút son. Xưa nay bà rất hờ hững với vẻ ngoài, đôi lúc lôi thôi bẩn thủu cũng không để ý, nhưng lần này lại trang trọng xinh đẹp không tả xiết, lấp lánh từ đầu đến chân. Bà nói muốn đi gặp một người, chiều tối sẽ về, nhưng không nói rõ là đi đâu, gặp ai, làm gì. Tín Đắc cũng không hỏi. Trông thấy trên ngón tay bà đeo một chiếc nhẫn kim cương, lòng rất lấy làm lạ, đưa tay vuốt ve món trang sức lung linh đó. Trinh Lượng hỏi, em có thích không? Thích, cô nói. Trinh Lượng bèn tháo chiếc nhẫn ra, đặt vào lòng bàn tay cô. Nói, thích thì giữ lấy, đeo cho vui. Thứ tầm thường này không thể làm người ta đẹp hơn. Chẳng qua là một món quà ngày cũ.

Cô nhận ra chiếc nhận này thực sự rất đắt, trong khoen nhẫn khắc số giới hạn của trang sức cao cấp. Trinh Lượng tặng cô với vẻ bình thản tự nhiên, không hề lưu luyến, không quan tâm nó sau này thế nào, bà mở cửa chuẩn bị đi, dặn lại, em chuẩn bị hành lý dần nhé, chúng ta phải lên đường rồi. Đi đâu ạ, cô hỏi. Bà không nói gì, chỉ cười, vẫy vẫy tay với cô, ánh mắt cho thấy tất cả đều đã sắp xếp, không cần bận tâm. Chiếc áo đỏ tươi chói mắt phất nhanh qua cửa, như một luồng sáng huy hoàng. Bên ngoài đất tuyết trời băng, nắng đổ rực rỡ. Nền trời màu lam thẫm, sáng ngời ngưng đọng như đá quý.

Cô biết, Trinh Lượng đã quyết định chia tay với Cầm Dược. Theo bà rời khỏi Lâm Viễn, chẳng qua cũng chỉ để tiếp tục cuộc du hành đơn côi dài đằng đẵng. Tiến tới trước hay lùi ra sau cũng đều không phải lối thoát, vì chẳng đâu là nhà. Trinh Lượng sẽ lại tìm một hòn đảo khác? Một thị trấn nhỏ nước ngoài khác? Hay một thôn làng trên núi cao khác? Cuối cùng chẳng biết là sẽ đi đến đâu. Tất cả các điểm dừng đều chỉ là quyết định tạm thời. Cô rất hiểu phong cách của Trinh Lượng. Một buối sớm hồi nhỏ, cô còn ngủ say trong quán trọ, Trinh Lượng đã đóng gói xong hành lý, đến gần vuốt tóc cô, khẽ nói, dậy đi, chúng ta lên đường. Thế là lại xuất phát, lại một lần nữa đặt chân lên con đường chưa hề hay biết.

Cô quyết định đi tìm người bạn duy nhất, Trang Nhất Đồng. Cô mặc áo khoác, đạp xe hơn một tiếng đồng hồ đến cổng vườn nhà họ, đứng dưới lầu gọi to tên cậu. Cậu bé yếu ớt tuấn tú từ bên trong chạy ra, trông thấy cô, trong mắt lấp lánh cả vui mừng và ngỡ ngàng. Cậu thật lòng thích cô, cô nghĩ. Lẽo đẽo theo cô, làm bất cứ việc gì cô muốn, phụ họa mọi ý tưởng, bao dung mọi hành vi ngông cuồng dữ dội của cô, hoan hỉ vì những chủ động dịu dàng ngẫu nhiên của cô. Về sau cô còn có được người bạn như thế không? Nói cách khác, đây có phải là người bạn mà cô cần không? Cô không phân tích được nữa, chỉ biết trái tim và thân thể đều mệt mỏi, muốn được nghỉ ngơi.

Cô nói, Nhất Đồng, em muốn ở nhà anh một lúc. Em muốn nằm trên giường.

Phòng của cậu, cô đã đến rất nhiều lần. Cùng cậu làm bài tập, đọc sách, tranh luận, xem phim, nghe nhạc, đùa nghịch. Cô cởi áo khoác, chui vào tấm chăn bông trên chiếc giường đơn trải đệm màu lam của cậu. Nhất Đồng ngồi bên cạnh, ánh

mắt âu lo, em ốm à, em có sốt không? Cậu sờ trán cô, cô kéo tay cậu lại, nói, anh vào đây ôm em đi.

Cậu chui vào chăn bông nằm cùng cô, duỗi cánh tay ra cho cô. Cô gác chân lên bụng cậu, quàng lấy cổ cậu, mặt gối lên vai cậu, ôm chặt tấm thân ấy. Đây không phải là tấm thân của người đàn ông trưởng thành nở nang khỏe mạnh mà cô vuốt ve bên hồ, đây là tấm thân mong manh thanh khiết của thiếu niên. Cô không cảm thấy cậu đẹp, nhưng cảm thấy lúc này đây tấm thân ấy ấm áp và đáng tin.

Nhất Đồng không dám nhúc nhích, nằm thẳng đuỗn mặc cô mày mò dựa dẫm. Có lẽ do cảm động, cậu thổ lộ những lời từ tận đáy lòng.

Fiona, gần đây cha mẹ anh đang tính chuyện ly hôn. Cha anh có bồ, muốn bỏ nhà mà đi.

Anh sợ à?

Ù. Ngày nào họ cũng cãi nhau. Cảm giác cái nhà này sẽ tan nát bất cứ lúc nào. Nếu mất chỗ dựa, sau này anh với mẹ biết đi đâu về đâu. Trong mắt cậu long lanh nước.

Nên biết trên đời này không tồn tại bất cứ thứ gì vững bền, ổn định hay vĩnh hằng, như vậy anh sẽ không sợ nữa. Cô đưa tay lau giọt lệ nơi khóe mắt cậu, nói, chúng ta chẳng có chỗ dựa nào đâu. Thời gian đang thay đổi, con người đang thay đổi, không có gì là bất biến mãi cả.

Cậu biết cô đang an ủi cậu, ôm lấy cô lại càng đau lòng, bắt đầu thút thít.

Cô nói, em chưa bao giờ có một gia đình như bình thường, cũng không biết hôm nào lại lên đường đến một xó xỉnh khác của thế giới. Anh như thế mà đã đau lòng, thì em nên đau lòng đến chết rồi ấy! Nhưng em vẫn sống đây, Nhất Đồng, anh phải tin rằng, chúng ta vốn dĩ mạnh mẽ và gan lì hơn chúng ta tưởng nhiều. Tất cả đều có thể thay đổi. Tất cả cũng có thể kết thúc. Tất cả sẽ còn khả năng bắt đầu lại. Tất cả sẽ tiếp tục phát triển.

Cậu dần dần chìm vào giấc ngủ, cô thì vẫn tỉnh, lắng nghe hơi thở đều đặn của cậu một lúc rồi nhẹ nhàng chuồi ra khỏi chăn, mặc áo vào, xuống giường, rời khỏi nhà họ.

Về đến nhà làm món ăn đơn giản. Bắt đầu kiểm tra sách vở, quần áo, xem cái gì cần mang đi, cái gì đành bỏ lại. Cô lật xem một tập bản đồ của hơn hai mươi năm

trước, dò tìm kí hiệu Xuân Mai. Đối chiếu với tập bản đồ mới phát hành, địa hình và đường sá xung quanh vẫn y như cũ, nhưng Xuân Mai đã bị xóa sổ. Trong tập bản đồ cũ, Trinh Lượng kẹp một trang phác họa, là Xuân Mai mà bà từng đi qua. Hồi trẻ đi du lịch, trên chuyến xe khách đường dài, bà đã bị thu hút bởi cảnh sắc hoang dã và hồn nhiên bên ngoài cửa sổ. Nửa đường xuống xe, lên núi kí họa trong khoảng thời gian chờ chuyến xe kế tiếp. Đây là mối duyên thoáng chốc của bà với Xuân Mai.Chẳng bao lâu sau một trận động đất đã vùi lấp hết, chỉ để lại duy nhất một người, một cô bé. Bà đã nhận nuôi cô ấy.

Ở nơi này, cô tưởng tượng, có một căn nhà lầu bằng gỗ nào đó là của gia đình mình. Cha mẹ, anh chị em, họ hàng làng nước, hẳn sẽ có đôi mắt dài hẹp giống cô đây, còn cả mái tóc dày đen, chân mày thẳng rậm, vầng trán cao và đầy. Nếu cô cứ ở đấy mãi, hoàn cảnh hiện giờ của cô sẽ thế nào? Chắc là nuôi bò thả trâu, làm tất cả những việc lao động chân tay. Không được học hành. Lấy chồng sớm rồi sinh con. Có khi cả đời cũng không rời khỏi vùng núi ấy.

Sau những ngày tháng phiêu linh như trời sinh như định mệnh, cô mong mỏi tìm thấy một nơi chốn dừng chân ổn định, một địa chỉ được đăng kí, một người bạn trung thực, ngưỡng mộ mình, cuối cùng là một cuộc đời trong đó tâm hồn có chỗ nương nhờ lòng tin có nơi gửi gắm.

4

Cô cảm thấy mệt mỏi. Nằm trên giường thiếp đi. Mơ thấy mình đến một nhà ga.

Nhà chờ tàu là một kiến trúc mái vòm khổng lồ, kết cấu gang thép kiên cố. Một số đường ray có tàu đỗ. Người đi lại như mắc cửi, tiếng nói lào xào như mưa rơi. Cô đứng trên sân ga, tay cầm vé tàu, không biết nên lên chuyến nào. Đến nơi nào. Không xác định được, lại sợ lỡ thời gian, lo lắng nấn ná ở vùng đất xa lạ không biết đi đâu về đâu, lòng như lửa đốt. Một người phụ nữ xuất hiện, không rõ là ai, đường nét khuôn mặt rất nhạt nhòa, bà nói, Tín Đắc, tôi đưa em đi. Cô cất bước theo người phụ nữ, đám đông biến thành nước biển dạt ra. Họ băng qua một lối đi rộng rãi và cô đơn, một hành lang có vách kính kín bưng ngăn cách, hai bên đặt nhiều chậu cây cảnh kì dị. Cành thưa uốn lượn tạo hình đẹp đẽ, treo những quả tròn màu đỏ tươi giống quả của cây chè đắng. Đi đến cửa soát vé, một người chặn họ lại, lấy một tập vé trong ngăn kéo ra, đưa cho họ hai chiếc. Bây giờ cô mới thở phào. Sau một cuộc vật lộn trường kì hoảng loạn không mục đích, kết quả này đã chấm dứt giấc mơ.

Rất nhiều năm sau, trên sân ga một thành phố châu Âu nào đó, cô đã bắt gặp ga tàu với kết cấu y như trong giác mơ ngày ấy. Góc độ, âm thanh, tính chất, không

khí... đều giống hệt. Bỗng dưng rùng mình, cảm giác như vừa choàng tỉnh. Cô đã dùng không biết bao nhiều thời gian, dùng cảnh mộng lặp lại để dần dà chuẩn bị cho việc tới đích tình cờ này, cuối cùng đến đúng địa điểm mà số phận đã chỉ dẫn.

Lại mơ thấy đang ở bên Trinh Lượng, cùng đứng trước đại điện chùa Thanh Viễn ngắm cây ngọc lan cổ thụ đơm chi chít những bông hoa trắng to tinh khiết. Chim rừng nghỉ đỗ, cất tiếng hót véo von trên cành cây trơ trụi. Một bông hoa trắng vừa nở hết, rời đầu cành rụng xuống nền đất dưới gốc cây, tiếng rơi rất nhẹ. Đột nhiên thời gian như thay da đổi thịt, được bóc sạch những so sánh và tương phản, toát ra một ý vị độc lập. Ngoài mỗi phút mỗi giây hiện tại, nó không dung nạp thêm bất kì mong chờ ngơ ngắn nào nữa. Giống như đầm mình vào biển lớn, giống muôn vàn giọt nước, xô đẩy cùng chúng, chìm nổi, thật lòng thật dạ, ấy mới là nơi chốn quay về. Trinh Lượng cúi nhặt bông ngọc lan, cánh hoa vẫn còn nguyên vẹn, đủ cứng cáp và vẫn ngậm nước, nhưng cách lúc héo úa chẳng còn bao lâu nữa.

Bà ghé mũi lại gần bông hoa, khuôn mặt thoáng nét cười, khẽ nói, Tín Đắc, em nên biết, sự vật cần được đi đến tận cùng bằng diện mạo vốn có của nó, không hơn, không kém. Đây cũng là diện mạo của những thứ chúng ta từng sở hữu và mất mát, không nhiều hơn, cũng không ít hơn. Người thiếu nữ thấy lòng vô cùng buồn bã. Khẽ khàng đáp, con biết.

Sau đó cô choàng tỉnh. 5 giờ 25 phút sáng. Trịnh Lượng không quay lại.

Cô gọi điện cho Cầm Dược. Máy kêu rất lâu ông mới nhận điện, giọng tỉnh táo bình tĩnh.

Tín Đắc.

Trịnh Lượng đi mãi chưa về. Hôm qua có ở với ông không?

Không. Chúng tôi không có hẹn.

Vậy mẹ đi đâu?

Em đừng lo. Đợi trời sáng, tôi sẽ sang giải quyết cùng em.

Ông và cô đợi suốt ba ngày. Ngày thứ tư, cô báo cảnh sát.

Cảnh sát đến điều tra, muốn tìm kiếm xem có manh mối dấu vết gì. Trong nhà chất đống đồ đạc linh tinh, nhưng không thấy ghi chép viết lách nào, cũng không có thư. Trên giường ngủ của Trịnh Lượng họ nhặt được một cuốn sổ tay, chỉ toàn những kế hoạch và sắp xếp cho công việc và cửa hàng, không một dòng một chữ nào liên quan đến tâm trạng hay cảm nghĩ. Dưới đệm giường họ moi ra một phong thư niêm kín. Một bức di thư. Ngày tháng cho thấy nó được viết vào năm ngoái, chỉ có ba dặn dò ngắn gọn: Toàn bộ tài sản thuộc về Tín Đắc. Chẳng may bà có mệnh hệ gì, Tín Đắc sẽ do Hứa Hy Niên giám hộ đến khi trưởng thành. Bà không cần phần mộ, đem tro cốt rải xuống một hẻm núi bất kì là được.

Bức di thư ấy, cho thấy Trinh Lượng không còn gắn bó hay vương vấn sâu sắc nào với nhân gian. Cuộc đời bà đã tịch mịch đến cực điểm.

Nhận được tin, Hứa Hy Niên vội vã đến Lâm Viễn. Ông nhanh chóng thu dọn và phát mại nhà cửa đồ đạc, chuẩn bị đưa Tín Đắc cùng về Bắc Kinh. Ông nói, tôi sẽ gửi cháu sang Anh học, ở homestay. Đợi hoàn tất các thủ tục liên quan đến tài sản của Trinh Lượng, tôi sẽ mở cho cháu một tài khoản. Đừng lo lắng về chi phí sinh hoạt học hành sau này, cứ để tôi thu xếp. Cho đến khi cháu tốt nghiệp đại học và tự lập được thì thôi.

Cô hỏi, khi nào đi Anh ạ?

Nhanh thôi. Liên lạc được với nhà trường và gia đình ở nhờ xong là cháu có thể lên đường.

Không hiểu lấy dũng khí ở đâu ra, cô nói, cháu không biết gì về Trinh Lượng cả, kể cho cháu nghe đi, mẹ là ai?

Ông nói, tôi quen Trinh Lượng năm cô ấy hai mươi tuổi. Bấy giờ tôi đang làm việc ở Lucerne, Trinh Lượng sống một mình trong một căn hộ thuê nhỏ xinh cổ kính. Hằng ngày đi học ngoại ngữ chừng nửa buổi, ra chợ mua rau quả, về nhà nấu cơm, trồng hoa, đọc sách, may quần áo hoặc đi nhà thờ hay ngồi vơ vẩn ở tiệm cà phê. Mỗi tháng một lần, có một người đàn ông đến thăm cô. Anh ta có gia đình ở Zurich, từng sang Trung Quốc công tác, quen cô ấy, nhưng không thể cưới. Vợ anh ta không muốn sinh con, cũng không hạn chế tự do của chồng. Trinh Lượng mang thai, anh ta muốn cô ấy sinh con ra, sẵn lòng cho cô một khoản tiền lớn với điều kiện là anh ta sẽ đem nó đi. Tôi là bạn của anh ấy, được ủy thác chăm lo cho cuộc sống của Trinh Lượng.

Trong thời kì mang thai, Trinh Lượng thường xuyên trốn chạy, dần dần biết hành động của mình là vô vọng. Bỏ nhà ra đi, lại bị đuổi theo bắt về. Người đàn ông kinh hãi sinh nóng nảy, bèn thô bạo tát cô, đe dọa rằng cô còn hành động nào

gây ảnh hưởng tới đưa bé thì sẽ không được chu cấp gì nữa hết. Anh ta nhốt cô, trói cô. Có lúc lại ôm lấy cô, đau lòng hổ thẹn, nước mắt tuôn như mưa. Anh ta si mê cô, nhưng cuộc sống của anh không cần cô hiện diện. Cô sinh ra trong một gia đình thấp kém, tuổi thơ bần hàn, cố gắng vật vã sinh tồn, mười bảy tuổi quen anh, bắt đầu hư hao đời mình từ đó. Người đàn ông trông rất mạnh mẽ ấy đã đem đến một quy tắc tàn khốc của thế gian.

Quy tắc đó là, em từ đâu tới thì hãy ở nguyên chỗ đó. Cô không khuất phục, cái giá này quá đắt. Mùa đông, cô sinh con ở bệnh viện. Đứa trẻ bị ẵm đi ngay lập tức. Đã mấy lần cô tìm cách tự sát, cuối cùng được đưa về Bắc Kinh, tiếp nhận chữa trị, hòa nhập cuộc sống lần nữa. Tôi vẫn trông nom Trinh Lượng từ bấy đến giờ, bên trong con người cô ây có một dòng năng lượng tối tăm mà dữ dội, tôi hi vọng theo thời gian cô ấy có thể kiềm chế, chuyển hóa rối đánh tan nó. Cô ấy bắt đầu dệt vải, qua đó làm mình trong trẻo và bình tĩnh lại. Làm rất tốt. Sau đó tinh thần lành lặn, cô ấy nhận nuôi cháu.

Cô nói, chưa bao giờ mẹ nhắc đến người đàn ông và đứa bé nọ.

Ông nói, trong thời gian điều trị, cô ấy mất một phần kí ức. Nhớ tất cả các chuyện khác, duy quên bằng hai con người mà không bao giờ cô ấy còn cơ hội gặp lại. Có lẽ một hành động tự vệ từ tiềm thức.

Làm như thế, là để lấy được tiền ư?

Không. Cô ấy hi vọng có thể tranh thủ thời gian. Tranh thủ một chút tình cảm, dù là hữu hạn. Bấy giờ cô ấy còn trẻ, không biết rằng có những tình cảm dù phải trả giá bao nhiêu cũng không sao may mắn có được. Càng không biết rằng có những tình cảm dù đã chấm dứt, thì vẫn để lại day dứt trong lòng chúng ta.

Người đàn ông có bề ngoài lãnh đạm đã không giấu nổi vẻ suy sụp trong lúc kể chuyện với cô. Ông nói, lần đầu gặp nhau là lúc Trinh Lượng vừa đến Lucerne. Đó là một thành phố yên tĩnh sạch sẽ, có hồ nước, núi tuyết, thiên nga, cầu gỗ cổ kính. Cô ấy đã mang thai, bụng chưa lộ rõ, mặc một chiếc áo liền váy màu phấn trắng, kiểu áo rất xa xưa. Đôi mắt trong trẻo như suối, lòng trắng còn anh ánh xanh như mắt trẻ con. Chúng tôi đi xem căn hộ, cô ấy đi trước, đuôi sam đen dày đung đưa sau lưng, thắt một dải lụa mảnh sặc sỡ. Tôi chưa bao giờ gặp người con gái nào trông mong manh thoát tục đến thế. Tôi biết, niềm thương xót dành cho cô ấy sẽ biến tôi thành nô lệ của cô. Tôi vẫn luôn cố gắng chăm sóc Trinh Lượng. Cô ao ước một thứ tình cảm không tồn tại. Giá thành của nó quá cao, không ai mong muốn hay đủ sức chi trả. Tuy yêu cô ấy sâu sắc, tôi cũng chỉ có cách ôm đầu tháo chạy.

Tín Đắc nhớ lại căn hộ Trinh Lượng từng dẫn mình tới hồi về Bắc Kinh. Một căn nhà đầy ắp đồ đạc xa hoa nặng nề, đèn chùm, đồ cổ, không khí ngưng đọng như một hang động trống rỗng. Một người đàn ông và một người đàn bà lãnh đạm khách sáo, yên lặng tỉnh táo. Cô nhớ lại tiếng cười giòn giã của Trinh Lượng và Cầm Dược trong lúc chơi đùa giữa biển hoa mùa xuân, nhẹ nhàng, linh hoạt, giàu sức sống. Câu chuyện của họ luôn ăm ắp hàm ý, sâu sắc, cho dù chỉ là chuyện cơm nước hay vườn tược, làm họ say sưa. Thắp nến ăn cơm, không lên tiếng, mắt vẫn lấp lánh ngời sáng. Cuộc đời hòa vào nhau, sức sống, niềm vui và bí ẩn cùng hội tụ. Kích thích, sinh trưởng, thiêu đốt, thỏa mãn. Tất cả khiến hai người vui sướng đắm đuối, là tội nghiệt mà sớm muộn gì cũng bị tịch thu mất chăng? Con người ta không đáng được sống cuộc sống xa rời thế tục chăng?

Bà là một người đi trên đường. Ông là một lãng tử thoát ly phạm trù đời thường, không muốn kết hôn, không thích hợp để ở yên bên ai, chỉ muốn du hí nhân sinh. Trinh Lượng chẳng còn lựa chọn nào khác, tiến tới là vực sâu, quay đầu là đường đêm dằng dặc. Ba người đàn ông, một người cho bà trải nghiệm và vật chất, một người chăm sóc bảo vệ bà, chỉ riêng Cầm Dược khiến bà vui tươi, nhưng cuối cùng lại làm bà vỡ mộng.

Họ nên ở bên nhau, ngạo với nhân gian, thắp đuốc chơi đêm, lãng quên hiện thực tầm thường ảm đạm. Trinh Lượng đã nhận ra vô thường và hư không từ lâu, nhưng vẫn muốn thử xem liệu mình có còn cơ hội tìm thấy cuộc đời mới. Không ai gánh vác được kì vọng của bà. Ông muốn thoát khỏi những hạn chế gò bó quy củ của đời thường, khước từ việc bộc lộ bản chất trước sự kéo dài tạm bợ của vạn vật. Họ dung dưỡng bà, bà lại dung dưỡng bản thân, dần dần sa sút suy sụp đến tận đáy. Cuối cùng biến mất.

5

Cô về Bắc Kinh trước. Rồi lên đường sang Luân Đôn.

Trong lúc chờ đợi, để giết thời gian, cô vào hiệu sách sân bay thì bắt gặp một cuốn sách vừa đưa lên kê.

Bình thường cô không đọc tiểu thuyết trong nước. Danh mục đọc rất thưa thớt, phần lớn lại là cổ thư và khoa học chuyên ngành. Thời gian của đời có hạn, chỉ nên đọc những sách hữu dụng hoặc đúng sở thích. Ngoài ra thì đừng đụng đến, đó là quan điểm của cô. Cuốn sách này không đăng ảnh tác giả, không gắn lời giới thiệu, cũng chưa nhuốm màu năm tháng. Tác giả là một nhà văn bán chạy được chú ý và cũng gây tranh cãi khá nhiều trong năm ấy. Đây là cuốn sách đầu tay của chị. Gồm sáu truyện ngắn. Tên sách là *Lục đoạn*.

Còn vài phút nữa thì lên máy bay. Cô tiện tay giở một trang, đọc đề từ của sách. Là thơ Rilke.

Dường như cái gì anh cũng muốn

Bóng đêm vô tận mỗi lần rơi xuống

Ánh sáng khiến lòng run rẩy mỗi bước bay lên.(\*)

(\*) Trích bài thơ **Em thấy đấy, anh muốn quá nhiều** (Du siehst ich will viel). Rainer Maria Rilke (1875-1926) là nhà thơ Áo sáng tác bằng tiếng Đức, một trong những nhà thơ lớn ở châu Âu thế kỉ XX. Thơ ông thời kì đầu nhuốm màu sắc của chủ nghĩa suy đồi, một cảm hứng chung phảng phất trong nhiều tác phẩm của An Ni Bảo Bối.

Lướt nhanh qua các truyện bên trong, cô quyết định mua cuốn sách. Đây là tác phẩm cuối cùng viết bằng tiếng Trung mà cô đọc trước khi rời đất nước.

Cô cất sách vào va li. Một chiếc va li đen đóng gói hoàn chỉnh cuộc đời của mười sáu năm qua. Hành lý là quần áo, sách vở, bản đồ, tranh kí họa, ảnh chụp. Tay cô đeo nhẫn của Trinh Lượng. Chiếc nhẫn này tượng trưng cho điều gì, cảm giác bất lực vì tình yêu dang dở, thái độ tàn khốc và xơ cứng của người đời, hay là cái giá phải trả khi mưu toan chống đối thế gian. Cô luôn cảm thấy Trinh Lượng không tranh với đời, chân phương, dễ hài lòng, kiêu hãnh một cách tao nhã. Họ chưa bao giờ phải bận tâm về sinh kế, khép nép cúi mình về chuyện ăn mặc đi lại, càng không cần dè dặt xã giao với bất cứ ai.

Cuối cùng cái giá phải trả cho bề ngoài đẹp đẽ đúng như bản thân mong muốn ấy, lại là một sự đầu hàng đau thương.

Phi trường về khuya, cô đứng trước vách kính, ngắm máy bay lên xuống trong màn đêm mênh mông, tự hỏi lòng mình, liệu còn có ngày quay lại. Tương lai mịt mù tăm tối, giờ chỉ biết vâng theo chứ không còn cách nào. Chấp nhận sự thật là sau mười ba tiếng đồng hồ nữa, sẽ đến một thành phố châu Âu cách xa vạn dặm. Bên kia địa cầu. Sống giữa những người khác màu da xa ngôn ngữ. Tồn tại trong một chiều dài lịch sử hoàn toàn lạ lẫm. Quá vãng của cô sẽ bị dẫm nát, nhường chỗ cho một lần nữa khai sinh.

Một lần nữa, giữa vô vàn lần xuất phát đã được số phận định sẵn. 1 giờ rưỡi sáng. Chen giữa biển người ngáp sái quai hàm mặt mũi mệt mỏi, đặt chân lên chiếc máy bay chở khách khổng lồ sắp xuyên màn đêm sang châu Âu.

Cô nói, tôi đã đọc xong *Lục đoạn* trên máy bay. Ngọn đèn nhỏ bật sáng suốt hành trình. Có lúc đang đọc thì thiếp đi, thức dậy tiếp tục giở sách. Có lúc suy nghĩ cuộn trào, không sao trấn tĩnh được. Có lúc lòng lặng như gương, tiêu tan tạp niệm. Tôi trông thấy những mảnh đời khác nhau so khớp và gắn kết như thể chừa sẵn những đầu nối nhỏ. Luôn tưởng rằng bản thân đặc biệt, hóa ra không chỉ có mình nghĩ thế. Người và người giống như nhiều nhánh nhỏ rẽ ra từ một giao lộ, kết cấu nội tâm không có gì khác biệt, chẳng qua thuộc tính và hình thức biến đổi vô cùng mà thôi.

Đọc xong, Tín Đắc quyết định xếp sách qua một bên, nhét nó vào một ngăn riêng trong va li, không đọc lại nữa, cũng không nghĩ đến việc ném đi. Cô chọn cách cất giữ. Có những cuốn sách đọc xong là lập tức quăng bỏ. Có những cuốn sách sẽ đặt ở bên gối để đọc hết lần này đến lần khác. Có những cuốn sách thích hợp với trời xanh ngày nắng sáng ngời trên giá. Có những cuốn sách đọc xong liền đẩy vào chỗ tối. Giống như cất giữ thanh xuân, cất giữ kí ức và lịch sử, cất giữ một tín vật, cất giữ một bản thân khác bí mật mà chân thực.

Thực tế thì, mười ba năm sau cô lại lấy cuốn sách ra. Đọc thêm lần nữa, rồi quyết định viết lá thư đầu tiên cho tác giả chưa từng quen biết kia.

7

Cô nói, nếu kết cục là do số phận định đoạt, con người không thể thoát thân bằng bất cứ giả định nào. Cho dù làm điệu bộ trốn chạy, chẳng qua cũng chỉ đánh quanh được một vòng nhỏ để tự phỉnh phò mình mà thôi. Số phận luôn lặng lẽ mai phục ở những khúc ngoặt, đợi chúng ta húc đầu vào nó. Cho dù chạy trốn được một chặng, vun đắp được một ảo tưởng sống và lừa mị bản thân, tích cực tranh thủ hăng hái chiến đấu, giành lấy thời gian thì cuối cùng, cuộc đời vẫn cứ tường đồng vách sắt như cũ.

Cô nói, tôi đã mất liên lạc với lịch sử của mình, cũng chẳng lưu luyến gì quá khứ. Đến Luân Đôn rồi, triệt để cắt đứt liên hệ với Nhất Đồng, Cầm Dược, với tất cả cố nhân cố sự. Tiềm thức tôi biến tim mình thành một trạm cảnh báo, quan sát và chắt lọc bất kì tư duy hay cảm xúc nào lọt vào, để ảo tưởng bập bềnh vô định như bọt khí trong suốt, sinh ra là tự động vỡ ngay. Coi tất cả là phù vân. Như thế mới tự chủ được.

Tôi đã vấp phải quá nhiều thời khắc không thể làm theo ý mình, không thể

khống chế cảm xúc của mình. Đây là một biểu hiện yếu đuối đáng hổ thẹn.

Nhiều lúc tự hỏi, trên đời này còn ai liên quan đến tôi. Nền tảng cho mối quan hệ giữa người với người có lẽ là thỏa mãn yêu cầu và ảo tưởng của nhau. Nếu không đạt được thì sẽ phải đối mặt với cô lập, cách biệt, đứt gãy, chia ly, hủy hoại. Con người, tất cả mọi người, chỉ còn cách im lìm dè dặt, sống trên rìa vực sâu của chính mình.

Không tài nào đặt lòng tin vào con người và thế giới được nữa, cô buông mình cho nhục dục, cho chất kích thích. Yêu đương thương tổn đến tận cùng không biết bao lần, toàn với những người đàn ông già hơn cả mười lăm tuổi. Người thì là giảng viên của cô, người là doanh nhân, nghệ thuật gia, người mẫu, luật sư hay bác sĩ, thân thế quốc tịch hình dáng hoàn toàn khác nhau, điểm tương đồng duy nhất là đối tượng để cô tìm lại dấu ấn cảm xúc của thời thiếu nữ. Cô từng tôn sùng vẻ đẹp và năng lượng ánh sáng ở một người đàn ông, tôn sùng sự tự sinh tự diệt, bất lực, bất kham và vô tình của ông. Cô ảo tưởng rằng mình còn có thể tìm lại được một phiên bản giống thế, lần nào cũng gắng dâng hiến tâm hồn, cố nung nóng bản thân, nhưng cuối cùng đều kết thúc trong ê chề thảm bại.

Những người đàn ông ấy, dù đã có gia đình hay còn độc thân, đều phô bày một trái tim cằn cỗi bị ràng buộc vào mặt đất, lằng nhằng, lê thê, non gan, ích kỉ, hèn nhát, giả tạo. Tình yêu của con người, dưới tác dụng của trọng lực, quả nhiên đều thiếu tính bay bổng.

Rồi mỗi lần quay lại, là một lần cõi lòng tan nát.

Hai mươi hai tuổi, sắp tốt nghiệp. Một buổi sáng mùa đông mờ sương, cô đứng trong phòng tắm, chui vào đồ lót ren, tất lụa, áo da đi xe máy, váy len ngắn, giày cao gót. Hơi men và chất kích thích đã dịu đi, để lại đầu óc ngầy ngật trống rỗng, rời khỏi căn hộ của một người đàn ông sau đêm dài hoan lạc. Tiếng chân bước vang vọng trên cầu thang, cô cảm thấy linh hồn mình như trồi lên từ đáy sâu đại dương lạnh băng. Vẫy một chiếc tắc xi bên lề đường, khuôn mặt thiếu nữ phản chiếu trong kính xanh xao tái nhợt, tóc dài rối bù. Địa chỉ duy nhất để bảo lái xe là căn hộ thuê, ngoài nó ra cô không còn nơi đi về nào khác. Nhìn những tòa nhà đẹp đẽ kiên cố lướt vùn vụt ngoài cửa sổ, bỗng chốc quên bằng mình đang ở đâu.

Làm thế nào để thiết lập được mối quan hệ với thế giới này, với nhân gian này. Cô không biết. Tuổi thanh xuân của cô giống vở hí kịch trên sân khấu vắng khán giả, diễn viên cũng chỉ có mình cô. Xem vở kịch một vai của mình, sức sống dồi dào, diễn xuất cât lực và hoang mang.

Kí ức trải ra trước mắt, không rõ rệt như cuộn phim nhưng đầy cảm giác chân

thực máu thịt. Máu thịt này dần dần dỡ tung tan loãng, thẩm thấu và chảy vào ý thức cùng thân xác cô. Trong mộng, cô trông thấy những cảnh tượng ngày cũ. Căn phòng nhỏ phong cách thực dân với trần nhà rất cao ở Lào, buổi chiều mùa hạ, cô ngắn ngơ ngắm ánh sáng lọt vào qua màn lá sách. Trinh Lượng tắm rửa trong phòng tắm bên cạnh. Tiếng nước lọt qua khung cửa để hé, cánh chớp đung đưa, áo váy màu trắng của bà vắt trên lưng ghế, góc vải lanh mỏng nhẹ hất khẽ. Bà bước ra khỏi cửa, đến một ngôi nhà nông dân ở Lâm Viễn. Làm tình với một người đàn ông, tấm thân lõa lồ, si mê hòa hợp dưới bóng hoa ánh nắng, trong thoáng chốc vượt qua hết mọi giới hạn sinh tử.

Cô đứng bên dãy cửa bức bàn bằng gỗ đàn hương cổ xưa. Cửa bức bàn sáu tấm bằng tử đàn Sơn Tây lâu đời, chạm trổ rất tinh xảo. Hươu, dơi, bình hoa, sen, cá chép, trẻ con, mẫu đơn, thạch lựu, uyên ương... Vô vàn hình ảnh cát tường truyền thống, diễm lệ sâu sắc, như một chặng đường sau ngày trưởng thành cô không còn tìm hiểu. Hương dành dành thơm nức trong không khí. Tuổi nhỏ ngơ ngác, không biết mình đang đứng ở ranh giới thời gian. Tiến một bước là hoang lương hư vô của người lớn. Lùi một bước là cuộc đời quạnh quẽ. Chỉ có khoảnh khắc đứng yên này, ngây thơ trong sáng, không ai xâm nhiễm và khuấy động.

Lại thấy mình đứng với ông ở ngôi đình bên hồ nước. Tiếng mưa vừa lắng, mặt hồ loang sóng, tấm thân đàn ông trần trụi dưới trăng giống biển hoa lăn tăn. Người phụ nữ mặc xường xám vải lanh rút bàn tay vẫn giấu sau lưng ra, đưa bó thạch trúc thảo màu trắng cho cô, cánh hoa diềm răng cưa giống cánh bướm đậu nghỉ. Bà hỏi, em thích hoa không? Ngồi xuống nhìn thẳng vào mắt cô, ánh mắt buồn rầu như mặt hồ yên tĩnh.

Đêm hôm ấy, cô thấy mình cần cầu nguyện. Quỳ xuống nhắm nghiền mắt, chắp hai tay trước ngực, bắt đầu khấn vái. Phải thổ lộ những lời từ tận tâm can, thổ lộ muôn mối ăn năn, bi thương, bí mật và cấm kị. Trinh Lượng từng nói với cô, nếu chưa bao giờ phạm lỗi, ham muốn, mù quáng, tan nát, khổ đau... thì cuộc đời vô vị lắm. Nhưng bây giờ cô hiểu, một khi đã nhiễm phải, thì nhất định phải học cách thanh tẩy và buông bỏ.

Cô quỳ bên giường, muốn mở lời, nhưng nung nấu mãi, hơi thở trở nên nặng nề, lại không nói được gì cả, dần dần chỉ có nước mắt tràn mi, không sao ngăn được.

Vào cái đêm nội tâm sôi sục mà từ ngữ tắc nghẽn ấy, cô bất ngờ có cảm giác mình đã trưởng thành, đã là người lớn, một người có lịch sử nội tâm như Trinh Lượng và Cầm Dược. Và cũng như họ, giống một biển lớn dập dồi nhưng không lăn tăn không nổi sóng, lấp lánh vô vàn tối tăm đẹp đẽ khởi nguồn từ những bí mật và đau thương.

Cô học tập cũng không chuyên cần cho lắm, nhưng thi cử lên lớp rất thuận lợi. Hẳn là nhờ một nguồn sức mạnh rọi chiếu thế gian mà mắt trần không sao nhìn thấy được, điều động những sự vật sự việc mà không ai lý giải hay sáng tạo nổi. Cô tin rằng cảm ứng của mình với sức mạnh này bắt nguồn từ những năm ấu thơ sống gần chùa chiền. Dường như tượng Phật và bích họa khảm hình kì ảo chính là một hình hài giản dị chân phương của nó. Sức mạnh này vượt qua tất cả các thí nghiệm và luận chứng trong thư viện và phòng thí nghiệm. Tốt nghiệp xong, cô không học tiếp lên cao học, cũng không tìm kiếm công việc làm ăn buôn bán nào.

So với đời sống tình ái điên cuồng dạo trước, đột nhiên cô ngừng yêu đương suốt một thời gian dài. Không còn vương vấn tình cảm và dính líu xác thịt với bất cứ ai. Bao nhiêu dục vọng bỗng bị trấn áp bởi một thứ lý tính tinh khiết và cứng mạnh. Cô không thể cuống cuồng đam mê ngưỡng mộ một cách lầm lạc như các cô gái trẻ được nữa. Chỉ muốn nghỉ ngơi. Cứ thế âm thầm đơn côi sống qua một năm mông lung vớ vẩn.

Sau đó, cô tham gia vào một tổ chức từ thiện quốc tế, làm tình nguyên viên, nhiệm vụ đầu tiên là đi cùng một nhóm nhỏ đến các làng quê dân tộc thiểu số ở Đông Nam Á, hướng dẫn họ bảo vệ và cải thiện môi trường tự nhiên. Trước hết đến Việt Nam và Lào. Vậy là quay lại Lào một lần nữa. Văn phòng của nhóm đặt tại Viêng Chăn. Sau mỗi lần hoàn thành nhiệm vụ ở các làng bản xa xôi, cả nhóm lại tập trung về Viêng Chăn. Cô không tranh thủ được lúc nào đi Luang Prabang. Nơi từng sống thuở ấu thơ, ngôi nhà lớn màu trắng với phong cách thực dân pháp, đường lớn ngõ nhỏ ánh dương nóng bỏng không khí đôn hậu, và chùa chiền yên ắng với bích họa cổ xưa. Tuy không phải là cố hương của cô, nhưng đó là một dấu mốc trong kí ức.

Toàn bộ hành trình của cô và Trinh Lượng đã hóa thành một cấu kiện không thể tách rời con người cô. Nhờ thế, cô không cần phải kiểm chứng hay kiếm tìm hối ức.

Ở Viêng Chăn, có hai ngày nghỉ giữa hai giai đoạn. Cô trú chân tại một khách sạn trong khu thành cũ, gần một ngôi chùa, lúc nhàn rỗi đều sang đây ngồi thiền và mát xa với lá thuốc. Buổi trưa hôm ấy, phơi xong quần áo trong vườn hoa, đi qua sảnh nhỏ thì trông thấy một người đàn ông da trắng trẻ tuổi mặc áo sơ mi khaki màu xanh lục quân đang hỏi thăm người thiếu niên bản địa ở bàn lễ tân, làm cách nào để xem hoạt động ban đêm của đàn voi.

Hai người họ nói gà nói vịt một lúc rất lâu, cô sốt ruột giùm, bèn đi đến giải

thích với anh ta, muốn xem voi thì nơi gần Viêng Chăn nhất là làng Ban Na, cách đây 82 ki lô mét. Voi sẽ ra bãi ngâm muối vào lúc hoàng hôn hoặc muộn hơn một chút. Nhớ mang theo đèn pin, đêm trăng tròn là thích nhất, nhưng chưa chắc đã gặp được. Nếu không ngại đi xa thì xuống hẳn làng Kiet Ngong ở miền Nam. Ở đó người dân tộc Lao Loum hồi trước còn cho voi làm đồng áng. Nhưng bây giờ voi càng ngày càng ít, nên chỉ dùng để chở khách du lịch mà thôi.

Anh hỏi, làm sao cô biết. Hàng mi anh dày và đôi mắt màu nâu sẫm trong sáng như trẻ thơ.

Cô nói, hồi nhỏ tôi sống với mẹ một thời gian dài ở làng quê miền Nam. Đi trong rừng thường thấy voi chở gỗ, nhưng bây giờ chắc không gặp được nữa.

Nắng gắt như chảo lửa. Vào giữa trưa, rất ít du khách lang thang trên đường, thực vật nhiệt đới vẫn đua nở cuồng nhiệt trong nắng nôi bụi đất. Họ cùng nhau đi đến Wat Si Saket. Đây là ngôi chùa cô thích nhất ở đây. Hồi người Xiêm La kéo quân sang, làm cỏ sạch sẽ kinh thành, duy chỉ có ngôi chùa này được bảo tồn trọn vẹn. Hành lang tinh xảo bố trí rất nhiều ngăn thờ nhỏ, bày đủ mọi loại tượng Phật bằng bạc hoặc gốm sứ. Cô cởi giày, đi chân trần vào điện thờ cao rộng. *Bản sinh kinh*(\*) cổ xưa khắc trên tường đã tróc lở hư hại, nhưng không hề ảnh hưởng đến vẻ đẹp của bức bích họa. Trần nhà trang trí hoa lá cầu kì. Đèn chùm hình cành cây bằng pha lê kiểu Pháp. Một pho tượng Phật được thờ phụng giữa hoa và nến, miệng mim mim cười.

(\*) Một bộ kinh của Ấn Độ, kể lại sự tích và luân hồi của Phật Thích Ca, các đệ tử và những người chống đối Phật, cũng chi rõ nghiệp tạo kiếp trước đóng vai trò thế nào trong kiếp này.

Cô để anh đợi ở cây cột hành lang ngoài điện. Một mình quỳ bên trong, hai tay chắp lại, dùng tư thế thành kính nhất quỳ vái, thiền định hồi lâu.

Khi cô trở ra, anh hỏi, cô cầu xin tượng Phật bảo vệ và ban phúc phải không? Cô nói, chỉ bày tỏ lòng tôn kính thôi, pho tượng Phật này đã trải qua bao nhiêu niên đại, vậy mà tôi ngày nay còn được trông thấy, đó là một sự đãi ngộ. Dĩ nhiên mỗi lần đến đây, tôi đều tiện thể thổ lộ những nguyện vọng và tâm sự từ tận đáy lòng.

9

Ở Luân Đôn, vào năm trúng tuyển đại học, cô nhận được thông báo. Phải về nước một chuyến, về Lâm Viễn.

Có người trông thấy một chiếc xe bập bềnh ở hồ nước chỗ Dốc Én, định vớt lên đem bán sắt vụn thì phát hiện ra trên ghế phụ lái có một bộ xương. Đây là chiếc xe Trinh Lượng mua lại của người ta để dùng. Qua xét nghiệm, chứng thực là hài cốt của bà. Khi xe rơi xuống hồ, trên xe không chỉ có một mình Trinh Lượng. Vụ án mất tích ba năm trước được lật lại, cảnh sát tiến hành tái điều tra. Cầm Dược bị bắt lên để thẩm vấn. Tín Đắc được yêu cầu quay về để đưa đơn kiện và dự phiên xét xử.

Cô gặp lại người đàn ông xa cách đã ba năm, ở tòa án.

Ông đang mắc bệnh. Ung thư gan. Người gầy rộc đi, bụng chướng căng lên, vừa ốm vừa nghèo. Xác xơ đến tận cùng mà bên cạnh vẫn có gái trẻ chăm sóc, lại còn mang thai. Cô gái hi vọng ông khỏi bệnh, nếu chuyển biến tốt thì sẽ sinh con. Không được thì cô đành tìm đường khác. Cầm Dược luôn có ma lực với đàn bà. Nhưng trong thời gian bị bệnh tật giày vò rồi bị bắt, ông mất hết sức sống. Sinh mệnh rừng rực như lửa đun nóng cả không khí xung quanh chính là bí quyết để ông vui chơi đùa nghịch phiêu lãng với nhân gian. Nhưng khi sinh mệnh đình đốn, cả con người giống như cái cây bị rút cạn nhựa sống, teo tóp khô kiệt không còn hình dạng gì nữa.

Có lẽ ông vẫn luôn chờ đợi thời khắc này, để được nói ra toàn bộ. Ba năm dài che dấu, trốn tránh, câm lặng. Trên tòa, đối diện với chất vấn của luật sư, ông thẳng thắn thú nhận.

Ông kể, hôm ấy là thứ Bảy, Trinh Lượng hẹn ông ra ngoài chơi. Bà quyết định rời Thanh Viễn, đường đi nước bước đã rõ ràng, giữa hai người không còn tranh cãi mâu thuẫn nào, tâm trạng đều bình tĩnh yên ổn. Bà nói, Cầm Dược, anh với em bên nhau là vì tình yêu. Em đã hiểu. Thời gian của chúng ta không nhiều, được tới đâu hay tới đó. Hồi ức của em rất ít ỏi, nên em vô cùng quý trọng giá trị của anh đối với em. Em không định chiếm hữu anh, chỉ hiềm, em ấp ủ những mong muốn riêng của mình.

Buổi sáng mùa đông, tuyết vừa ngót, bà ăn vận rất đẹp đến gặp ông. Ông lái chiếc xe Nhật Bản của bà, lại một lần nữa đưa bà lên núi Thanh Viễn, cùng tới Dốc Én ngắm lạp mai. Hồ nước đóng một lớp băng dày, mặt trời rọi xuống lấp lóa. Hai con vịt trời bay qua, màu sắc tươi tắn, đậu lại trên mặt băng rồi thong thả bước. Ông nói, cô ấy bèn đề nghị, lái xe ra giữa hồ đi. Em muốn chụp ảnh vịt trời.

Theo như linh cảm bình thường, ông sẽ từ chối đề nghị này. Trong cả cuộc đời mình, chưa bao giờ ông lái xe qua một mặt hồ đóng băng. Nhưng ngày hôm ấy, hai người lâng lâng trong tâm trạng yêu đương bình thản như hồi mới quen nhau, bà đang vui vẻ, ông không muốn làm bà cụt hứng. Cô ấy đòi ra giữa hồ à? Đúng. Cô

ấy khẳng khẳng đòi ra. Bình thường cô ấy hay để sẵn một máy ảnh nhỏ trong túi xách, chụp lại tất cả những chi tiết đáng quan tâm hằng ngày, dùng làm tài liệu tham khảo cho công việc.

Ông cẩn thận lái xe ra hồ. Nắng xối xuống kính cửa sổ làm chói cả mắt. Hẻm núi yên ắng quạnh quẽ, không một bóng người. Trinh Lượng ngồi trên ghế phụ lái, lấy trong túi ra chiếc máy ảnh thường dùng, Contax T6 ống kính một tiêu cự. Cầm Dược hơi bồn chồn, vì không cảm nhận được độ đàn hồi của băng, cũng không nghe thấy tiếng động khi bánh xe nghiến xuống. Ngồi trong xe, đánh mất khả năng phán đoán, giống như người mù lần mò bước đi. Ông đâm hối hận vì đã nghe theo bà. Đúng lúc ấy người phụ nữ ngoảnh sang nhìn ông, mim cười, Cầm Dược, anh sơ à?

Đó là câu nói cuối cùng của bà. Nắng vàng óng đổ tràn xuống khuôn mặt với những đường nét rõ ràng đẹp đẽ trang nghiêm, nụ cười quái dị giống như cánh chim lướt qua. Chỉ tích tắc, ông nhận ra băng đã vỡ, xe lọt thỏm xuống. Nước lạnh thấu xương từ chân ga trào lên. Ông hò hét mở cửa, cũng gấp gáp tự xô cửa ra, thì thấy cửa đã kẹt cứng. Không gian nhỏ hẹp mau chóng ngập đầy nước. Họ bị nước đẩy khỏi ghế. Chiếc xe chìm xuống đáy hồ sâu 12 mét.

Ông gắng sức lay cửa kính cửa, nắm chiếc áo khoác đỏ của Trinh Lượng, nâng bà, cố gắng đẩy bà ra ngoài cửa sổ. Bất thình lình, đôi tay đang quờ quạng trong bóng tối kia vùng lên dữ dội, níu chặt lấy Cầm Dược, kéo tuột ông xuống, biến ông từ thế chủ động thành bị động, không nhúc nhích gì được, chỉ còn hoảng loạn giãy giụa. Cảm giác ngạt thở và kinh sợ bao trùm. Suy nghĩ bế tắc, thân thể vùng vẫy theo bản năng, dốc hết sức lực giằng thoát khỏi đôi tay quấn riết như tử thần. Ông xô mạnh nó ra, viền áo khoác lập tức sượt trên mặt ông, giống một ngọn lửa đỏ bay qua trong nước. Không gian tịch mịch như bị một tấm vải nhung dày nặng tạt xuống, phủ chụp lên tất cả. Không nhìn thấy gì hết. Anh chắc chắn là bấy giờ cô ấy túm chặt lấy anh chứ? Đúng. Nhưng tôi biết không có ai làm chứng. Tôi không còn hơi sức nào phân tích động cơ của cô ấy, tôi chỉ vô thức tìm cách thoát chết thôi.

Ông loáng thoáng nghe tiếng tim mình đập, tiếng sóng oàm oạp bên tai, và tiếng nước trầm đục ùng ục trong đầu. Ngạt thở. Hôn mê. Ý thức sắp tan biến. Cho dù là vậy, ông vẫn thử kiểm soát thân thể yếu ớt bải hoải của mình, nương theo lực đẩy của nước, trườn ra khỏi cửa sổ, cố gắng bơi lên. Một tích tắc ngắn ngủi mà kéo dài biết bao lâu. Đối với ông lúc ấy, chắc là dài bằng cả đời người, dù thực tế có khi chỉ mấy mươi giây. Bàn tay cuồng loạn tình cờ đập phải một tảng băng cứng, ông bám ngay vào nó. Cả người đã có chỗ dựa. Tìm được nhịp cầu bắc mình về trần thế. Cố gắng nhô đầu lên khỏi mặt nước, ánh nắng rực rỡ đổ xuống, đôi mắt vừa chìm trong bóng đen bị chói, nhức như dao đâm.

Khi mắt nhìn rõ trở lại, ông chỉ trông thấy mặt nước băng tuyết mênh mang,

ngoài mình ra chẳng còn gì cả. Nhưng tôi đã cạn sức. Buốt thấu xương cốt. Tôi không thể lặn xuống nước để tìm cô ấy được nữa. Làm thế thì tôi chết mất. Tôi đành chọn cách rời khỏi hồ, đi tìm kiếm sự giúp đỡ. Đúng, cả người tôi ướt sũng, lạnh cóng, cứng đờ, kiệt sức, chỉ dựa vào ý chí cầu sinh mà lê lết đến bờ, rời con dốc, ra vệ đường, chờ xe chạy qua. Hôm ấy có ai chở anh không? Có. Một chiếc xe tải ra tỉnh ngoài. Họ chở tôi về nhà ở thị trấn rồi bẻ lái đi luôn. Vì sao anh không báo cảnh sát? Nếu anh báo kịp thời, sẽ có người ra hồ tìm Trinh Lượng, biết đâu vẫn còn một tia hi vọng sống. Không. Không thể nào, hôm ấy nhiệt độ xuống rất thấp, huống hồ cô ấy lại không biết bơi. Vì thế anh chắc chắn rằng cô ấy sẽ chết, và không báo cảnh sát. Không. Tôi cảm thấy báo cảnh sát cũng vô tác dụng, cô ấy đã chết, mà tôi không có cách nào làm rõ đầu đuôi câu chuyện vừa xảy ra với mình được. Tôi biết nhất định sẽ rầy rà. Vì thế anh chọn cách che giấu suốt ba năm, để thi thể cô ấy rữa nát dưới đáy hồ, cuối cùng chỉ còn bộ xương. Nếu ông muốn đánh giá từ góc độ này, thì tôi thừa nhận, đúng là tôi đã chọn lựa.

Sự thật như trên. Tôi đã nói hết.

10

Sau buổi thẩm vấn, Tín Đắc vào gặp Cầm Dược.

Cô ngồi ở phòng chờ, nhìn qua kính cách ly thấy ông được điệu ra. Người đàn ông khỏe khoắn tuấn tú năm nào giờ bị bệnh tật hành hạ, gầy gò đến độ không còn ra hình người nữa, lùng thùng trong chiếc áo len xám, mặt mũi xanh tái, hai má và cằm tua tủa râu. Một lần nữa họ ở rất gần nhau. Mắt ông không hề thay đổi. Nhìn thẳng vào cô, vẫn ánh nét cười như ngày cũ.

Ông chào, Tín Đắc, em ở Anh ổn chứ? Như thể quên bằng bọn họ vừa ngồi ở hai phía đối lập trên tòa.

Cô nói, em đỗ đại học rồi. Sinh học phân tử.

Ha ha, vậy là sau này em sẽ biết vì sao mỗi người chúng ta lại cấu tạo một khác. Cấu tạo khác nhau nên số phận mới khác nhau đấy.

Cảm giác thân thuộc ùa về. Ông là người đã trèo cây hái cho cô một bọc dâu tím. Ông dạy cô cách thưởng ngoạn những đám mây. Dưới ánh trăng ông lơ đãng nâng shakuhachi(\*) lên thổi. Ông cùng họ đi dự bữa tiệc thịnh soạn của biển hoa ngày xuân. Trong ngôi đình sau cơn mưa, ông cởi bỏ quần áo để phô bày vẻ đẹp hoàn chỉnh. Ông dùng tình cảm và thân thể để thấu hiểu cuộc sống đầy ảo ảnh của cặp mẹ con từ phương xa đến. Ông là người bắt buộc cô phải nhận ra những tan

#### tành và hư vô.

(\*) Một loại sáo cổ của Trung Quốc, sau này du nhập vào Nhật Bản, được người Nhật bảo tồn và phát triển đến đỉnh cao cho tới bây giờ. Hình dáng và nguyên liệu làm shakuhachi đã được nhắc đến cuối Chương 3 sách này.

Ông hỏi, em tin những lời tôi khai chứ?

Cô nói, em tin hay không, tất cả cũng có gì khác? Em chỉ muốn biết vì sao ông lại ruồng bỏ mẹ dưới đáy hồ suốt ba năm dài như thế.

Tôi là một người đàn ông tầm thường, Tín Đắc ạ. Tôi hèn yếu lắm. Tôi chỉ muốn tự bảo vệ mình, sống tạm tới đâu hay tới đó thôi.

Ông để mặc cho mẹ chết đi, cô quạnh trong lòng nước. Đây là yêu sao?

Phải. Đây là yêu. Cuối cùng mẹ em đã bức bách tôi phải thừa nhận. Chân tướng cô ấy đòi hỏi chính là thế đấy. Ông bình tĩnh nhìn cô, không né tránh ánh mắt, chắc em đang thấy thất vọng vô cùng, Tín Đắc nhỉ. Tình yêu không cao thượng, cũng chẳng hề lãng mạn. Đến thời khắc nhất định, nó sẽ phơi ra đủ phũ phàng và tàn khốc. Không kĩ xảo, không phép màu, không viễn cảnh, không đường lui. Chỉ có khảo nghiệm và chân tướng. Tình yêu trần tục, tình yêu của người phàm.

### Khánh Trường

# Yêu là ảo giác thẳm sâu

1

Chiều hè tháng Bảy. Cô tỉnh giấc, thấy mình ngồi dậy trên chiếc chõng tre nghỉ trưa, đẩy cửa gỗ, đi ra sân.

Nắng tản mạn nhuộm sân thành một bình nguyên trắng xóa. Trời chiều oi ả. Hoa dành dành chi chít trên cây, tỏa hương nồng như lên men.

Chân xỏ đôi dép lê nhựa màu hồng tím do bà nội mua cho ở chợ. Tóc cúp, váy trắng. Khánh Trường năm tuổi men theo con ngõ nhỏ hẹp uốn lượn qua các nhà, đi xuống dòng suối bên đường cấp phối. Hết ngõ, không gian mở ra thoáng đãng, những dãy núi xanh lừng lững trập trùng, tiếng nước róc rách vang từ xa lại. Thế giới ngưng đọng như tranh sơn dầu, không gió thổi không cỏ động.

Dòng nước chảy tới, xối mạnh vào bờ và đá. Xách giày lội xuống, nước ngập ngang đầu gối. Đáy trải dày thủy tảo xanh lục, cá bé tôm nhỏ nhẹ nhàng lượn lờ, đá cuội sắc cạnh cà vào lòng bàn chân. Băng qua suối ngập nắng, đi sang bờ bên kia. Đằng xa, sóng vàng lăn tăn trong gió, toát ra một thứ phong vị thôn dã hầm hập mùi đất. Hoa cúc tây nở rộ, chộn rộn bạt ngàn như ráng mây.

Trong bụi cỏ có phúc bồn tử, cô cúi mình ngắt lấy một trái đỏ đã được mặt trời hun nóng, nhẹ nhàng đặt lên lưỡi. Ngắng đầu, bắt gặp con bói cá đang nghỉ đỗ giữa những tảng đá gần bờ đột nhiên lao vọt lên, cất tiếng kêu trong trẻo trầm bổng. Cánh lấp lánh ánh tím xanh như đá quý, như một tia sáng thầm lặng bay vút tới nơi xa.

Tất cả trải ra lớp lang thứ tự. Kí ức ấu thơ của Khánh Trường bắt đầu từ thôn làng hẻo lánh giữa trùng điệp núi non Sùng Sơn. Cảnh tượng này chưa bao giờ tiêu tan trong tâm trí, trong giấc ngủ, trong lúc bồi hồi trước khi vào mộng, trong mỗi lần nhận ra ranh giới với hiện thực đã nhòa mờ, cứ như có một tấm gương từ nơi ngực dâng lên.

Hồi ức thì chân thực chính xác, mà hiện thực lại gây cảm giác biến ảo vô

thường. Giống như cô của tuổi hai mươi bảy, được tàu chở vụt qua bình nguyên bao la lúc tinh mơ, bừng tỉnh giữa những giấc mộng lặp đi lặp lại. Ngoài cửa sổ tối om, thi thoảng mới thấy đèn lửa loáng thoáng lướt qua, sương buông dày nặng. Trong toa tắt điện, chỉ còn đèn hành lang cần mẫn rọi xuống lối đi nhỏ hẹp. Tàu lao rất nhanh, bánh sắt nghiến vào đường ray nghe chói cả tai. Chuyến đi tiếp tục. Hướng về Chiêm Lý. Hành trình trên tàu chỉ là mộng, còn hành trình trong mộng mới dẫn đến đích chăng. Không xác định được.

Trong mộng xuất hiện cô bé năm tuổi, có mối quan hệ đơn thuần mà cởi mở với mọi chuyện mọi vật, mối quan hệ này đã được đóng sâu xuống nền đất, không thể lay chuyển, cứ thế tồn tại một cách vững chãi trong số mệnh cô. Nó run rủi cô gái mười bốn tuổi bước xuyên đường hầm qua núi, không sợ hãi, một mình tiến thẳng về phía ánh nắng bóng hoa; run rủi người phụ nữ hai mươi bảy tuổi thăm thú một cây cầu vòm cổ xưa ở miền quê hoang vu Chiêm Lý, run rủi người ấy nhẹ nhàng nhảy xuống khỏi bệ cửa sổ đi theo Thanh Trì vào bể ái, cũng run rủi cô bền bỉ vùng vẫy và kiếm tìm. Tìm những đích đến chân thực đẹp đẽ lấp lánh sáng, tin tưởng chúng, sẵn sàng trả giá, chưa chùn bước bao giờ.

Nhưng chắc chắn là còn một cái tôi khác rơi rụng bên ngoài. Định sẵn là cô phải phù du điêu linh không nơi dựa dẫm trong cõi người, định sẵn là cô phải theo đuổi tình cảm với cơn đói khát gần như cố chấp và tham lam, định sẵn là cô và Thanh Trì sẽ chỉ làm tổn thương lẫn nhau trong quan hệ rắc rối của họ, định sẵn là bề ngoài độc lập mạnh mẽ của cô đang che giấu một nội tâm sứt mẻ đau đớn lâu dài. Cái tôi ấy như một người đàn ông dũng cảm, lẻ loi bước vào khu rừng sâu hút giữa đêm khuya, rời xa nhân thế, không có lấy một ngọn đuốc trong tay. Không tài nào tìm thấy vị trí của mình trên trần gian này.

Bây giờ đây. Cô ba mươi tuổi, lơ mơ tỉnh lại trên chiếc máy bay đang hạ dần độ cao giữa tiếng động cơ rì rì. Ngoài cửa sổ hiện ra những khoảnh ruộng bậc thang vòng quanh và những dãy núi trập trùng, trải dài mướt mát. Tiếp viên thông báo, nửa tiếng nữa, máy bay sẽ đáp xuống phi trường Quý Dương.

2

Sau khi cắt đứt với Thành Trì, cô để Định Sơn bước vào đời mình lần nữa. Đợi cô bình tâm, anh ngỏ lời cầu hôn.

Dĩ nhiên cô cảm thấy rất khó xử. Bèn hỏi, Định Sơn, anh đã quá rõ cuộc sống và con người em, tại sao còn nhắc lại chuyện này.

Anh nói, ừ. Chính vì hiểu rõ, nên anh muốn được chăm sóc cho em.

Anh biết là giữa chúng ta không có tình yêu mà. Chúng ta đâu có yêu nhau.

Hôn nhân là một hình thức liên minh. Anh muốn liên minh với sự chân thực của số mệnh, em chính là sự chân thực đó, Khánh Trường. Có lẽ anh tiêu cực hơn em, nhưng anh biết mình muốn gì, đủ sức trả giá những gì. Em ở bên anh tức là thu hoạch của anh đó. Em giống như một chùm sáng. Khánh Trường, em có sự chân thực.

Anh lại nói, đối với em, anh không nuôi ý định chiếm hữu nhỏ nhen nào, cũng không cho rằng mình có khả năng chiếm hữu em. Anh tôn trọng tính cách và công việc của em, em có điểm đáng quý. Nhưng về mặt tình cảm, điểm yếu của em là đến giờ vẫn chưa đủ chín chắn trưởng thành. Anh không muốn lúc em suy sụp, bên cạnh lại không có ai nương tựa. Em cứ coi hôn nhân như một chốn nghỉ ngơi sau những giờ mỏi mệt đi. Bây giờ là đúng lúc rồi, anh biết rõ như thế. Anh rất mừng là còn có thể đứng bên em. Đây là quyết định của anh.

Họ đến Cục Dân chính đăng kí. Sáng ngày thu, âm u, mưa lạnh lất phất. Khánh Trường mặc váy trắng, đeo chiếc nhẫn đính viên kim cương bé xíu Định Sơn tặng. Anh mặc sơ mi mới màu lam. Cô ba mươi tuổi, anh ba mươi ba, quen nhau đã năm năm, chia tay và tái hợp, rồi quyết định kết hôn. Xếp hàng rất lâu, thủ tục xong xuôi thì đã gần trưa. Hai người ra nhà hàng ăn cơm, mở một chai rượu. Đám cưới đúng như Khánh Trường mong muốn, đơn giản, yên tĩnh, chẳng ai không liên quan xen vào. Một nghi thức sơ sài của riêng hai người họ.

Ở nhà hàng. Anh nói, Khánh Trường, anh biết em nghiêm túc và bướng bỉnh trong tình cảm. Anh muốn cho em sự yên ổn chứ không phải ràng buộc, nếu một ngày nào đó em tìm thấy hướng đi, cứ tiến bước. Anh mong chúng ta có thể vì nhau mà sống và đi tới những nơi sáng sủa hơn, cho dù đây chỉ là ước muốn một phía của anh. Anh yêu em sâu nặng, em phải tin điều đó.

Anh lại nói, em có thể nghỉ ngơi một thời gian, hoặc tìm một đối tượng phỏng vấn mới, băng mình vào công việc và những cuộc hành trình. Tóm lại, đừng bận tâm đến điều gì khác, lương của anh đủ để duy trì cuộc sống cơ bản cho hai ta. Em chỉ cần làm việc em yêu thích là được, anh sẽ ủng hộ.

Để nói được những lời này, chắc hẳn anh đã cân nhắc rất lâu. Cô rời tạp chí, nhận các việc lẻ tẻ làm qua ngày, trách nhiệm cuộc sống sẽ chất lên vai anh, nhưng anh sẵn lòng gánh vác. Cô vươn tay qua bàn, anh nắm lấy, nhẹ nhàng vuốt ve các

ngón tay cô, hai người bỗng cùng lặng im. Cô và anh vẫn còn quá xa cách. Người đàn ông muốn gánh vác và chịu trách nhiệm này lại không có khả năng ma sát với tâm hồn cô. Ở bên anh, cô phải tiếp tục giả vờ mình là người không cần yêu cũng vẫn sống ổn. Nhưng nếu đây là sự sắp xếp mà số phận dành sẵn, thì ít nhất cô cũng biết là nên học cách tuân theo.

Giữa người với người, phải tin tưởng mới có thể nương tựa vào nhau. Đôi lúc tình yêu không đủ khiến người ta tin tưởng, nhưng tôn trọng thì lại làm được điều đó. Khánh Trường ba mươi tuổi, so với người con gái cách đây ba năm đến Chiêm Lý thăm cây cầu thì cởi mở và điềm tĩnh hơn, không còn quá khích cố chấp trầm trọng hóa như trước nữa. Một dạng thả lỏng sau khi đâm va hiện thực bất chấp thói thường. Cô đã hấp thụ và tiêu hóa được nỗi cô độc thấm dần như nước chảy.

Nỗi cô độc của cô đã từng sắc cạnh như dao cạo, không dung nạp bất cứ trạng thái nửa vời nào. Sự sốt sắng trong hành động và ý chí của cô đã từng hướng tới những mục tiêu kiên định, ngoan cố bác bỏ các ranh giới mơ hồ với bản thân hoặc với bên ngoài, bướng bỉnh rạch ròi không đen thì trắng một cộng một là hai. Sau khi vật vã giãy giụa đủ kiểu, nếm trải tình cảm với người không giống mình, cô quyết định thanh lọc và chiếu chụp bản thân.

Cô lên núi, đến thôn Xuân Mai. Ở đây có duy nhất một trường tiểu học, do dân mở, trong trường có một tình nguyện viên từ Anh sang, công tác được mười năm rồi. Khánh Trường biết đến Thẩm Tín Đắc hoàn toàn do tình cờ. Đọc xong bút kí dạy học của Tín Đắc, cô nảy sinh hứng thú với người phụ nữ này. Thực tế thì Thẩm Tín Đắc đã sống khép kín từ hai năm nay, khước từ mọi đề nghị phỏng vấn hay thăm hỏi. Khánh Trường vốn tính bền bỉ, bèn gửi thư điện tử cho Tín Đắc, kèm theo các bài báo thực hiện trước đây, giải thích rõ rằng trọng tâm và mấu chốt của cuộc phỏng vấn lần này không phải là ồn ào thu hút sự chú ý của quần chúng điều Tín Đắc vốn dị ứng. Cô cho biết hiện thời mình không thuộc biên chế của một đơn vị truyền thông nào, nên sẽ tự quyết định cách thức đăng tải.

Một tháng sau, nhận được thư trả lời. Tín Đắc mời cô đến Xuân Mai. Nói, em thích chụp ảnh, phỏng vấn, trò chuyện, hay quan sát, đều được. Ý tôi thì muốn em ở chơi Xuân Mai như một người bạn. Nghe em kể chuyện về cầu Quan Âm Các, và cả những chuyện khác nữa.

một lần nữa, đơn độc xuất phát.

Khánh Trường lưu trú một đêm ở quán trọ nhỏ cạnh bến xe Quý Dương. Sáng hôm sau bắt chuyến xe khách sớm đến Cô Nham.

Chạy theo hướng huyện Dung Giang. Con đường ngoàn ngoèo tuôn đi mãi. Cô thiu thiu ngủ, đầu ngả vào kính cửa sổ, thức dậy thì đăm đắm ngắm nhìn núi cao xanh mướt, thôn làng êm đềm bên ngoài. Sông nước và đồng ruộng đan xen ngang dọc, phụ nữ lao động, trẻ con nô nức đùa vui. Vùng núi phong kín như tách biệt khỏi thế giới, trời cao đất rộng, tránh xa làn sóng kinh tế thương mại vật chất mạnh mẽ đang sôi sục khắp nơi, chung thủy duy trì mối quan hệ hài hòa giữa tự nhiên và con người, khác với không khí xã hội hiện đại. Trang phục và kiểu tóc của phụ nữ dân tộc thiểu số giúp nối dài thẩm mĩ truyền thống, các sản phẩm thêu tay phức tạp và diễm lệ. Từng cá thể vẫn gắn bó với lịch sử lâu đời, ngăn nắp trật tự, chưa hề đứt gãy.

Ngẫu nhiên trông thấy thôn làng với những nếp nhà gỗ lô xô nơi xa, nép mình nên rìa đồng bãi, giống một cố hương thất lạc không sao tìm được đường về. Một ao nước lớn bạt ngàn sen nở, hoa hồng lá lục soi vào mây trắng trời xanh, cất lên một khúc ca dao ngân mãi. Khánh Trường nhìn thôn làng khuất dần khỏi tầm mắt, nhớ lại chỗ ngoặt trên đường đi Chiêm Lý, dẫn đến cuộc tương ngộ một hồ nước lẻ loi bị lãng quên. Vạn vật hữu tình trên thế gian luôn khiến lòng cô run rẩy. Cô là người con gái có tâm hồn phong phú, dễ rung động, biết rằng mình vẫn chưa thể trở thành người phụ nữ đối với tình cảm không đặt cao vọng gì.

Sống với Định Sơn dưới cùng một mái nhà, giống một cặp nam nữ kết bạn ở chung, lịch sự khách sáo, hơi xa lạ nhau. Khánh Trường có lúc mất ngủ, cần bật đèn đọc sách giờ lâu, Định Sơn nằm bên cũng không lấy thế làm khó chịu. Một người đàn ông bình lặng cần cù, hết kiếm tiền lại nấu ăn quét dọn, không hề xét nét, rất phù hợp với cuộc sống gia đình. Nhiều khi ngồi làm việc mãi trước máy tính, anh mệt quá ngã mình ra xô pha thiếp đi. Cô đắp chăn chiên cho anh đỡ rét, lại tháo giày giúp anh. Họ chưa bao giờ tranh cãi về những chuyện nhỏ nhặt, cũng không bao giờ thấu hiểu hay gắn kết với nhau sâu sắc. Không có nhung nhớ. Không có quấn quýt. Đường sinh mệnh của họ trước sau vẫn duỗi ra song song, không tài nào giao cắt hay trùng khớp vào nhau được.

Thương xót và cảm kích liệu có đủ sức gồng gánh một cuộc hôn nhân? Cô tự hỏi. Vì sao mình mãi không đủ can đảm rời xa anh?

Cô nói cần đi Xuân Mai, sẽ mất chừng sáu tháng hoặc hơn để làm một cuộc phỏng vấn kèm ảnh. Định Sơn rất bình thản trước quyết định này, nói, em cứ đi bất cứ nơi nào em muốn, anh chỉ mong em vui. Lại nói, nhiều lúc đêm khuya

choàng tỉnh không thấy em ở bên, chỉ thấy cửa nhà vệ sinh đóng chặt, đèn bật chong chong mà chẳng nghe ngóng được động tĩnh gì. Anh lo lắm.

Mẹ Định Sơn bị ung thư, nhắm mắt lìa đời trong vòng tay đứa con trai tuổi còn niên thiếu. Biến cố này làm anh trở nên yếu đuối trước sinh ly tử biệt. Đến khi trưởng thành, có lẽ là do ức chế, cũng có lẽ là để rèn luyện, anh tỏ ra trơ lì trong tình cảm, thường cư xử một cách bình tĩnh cứng nhắc, đôi lúc gần như vô tình. Mối quan hệ của họ luôn ở trạng thái nhẹ nhàng bình lặng mà vững vàng. Khiến cô cảm thấy khi bước vào cuộc hôn nhân này, mình như cô bé được nâng niu bảo vệ. Khánh Trường không hề nữ tính, cũng không dựa dẫm cảnh vẻ kiểu mấy cô gái nhỏ. Định Sơn yêu mến lối sống độc lập tự chủ một mình chân trời góc bể của cô. Nói cách khác, gọt bớt và kìm hãm nồng độ cùng nhiệt lượng của tình cảm chính là trạng thái anh mong đợi. Họ thậm chí còn rất ít ôm nhau.

Sâu trong tâm khảm Định Sơn có sự xa cách vô thức đối với tình cảm đàn bà. Có thể anh chẳng ấp ủ nhu cầu gì, mà cũng có thể anh tin vào lẽ trung dung, cho rằng không biết đến yêu đương tình dục khao khát thì sẽ tránh xa được sợ hãi và oán hận. Khánh Trường không rõ hôn nhân của những người khác thì thế nào. Nhưng cuộc hôn nhân của cô và Định Sơn, đã được trời định là cá biệt và vô phương lý giải.

Định Sơn thích có con, cha anh cũng chờ mong một đứa cháu. Khánh Trường vốn yêu trẻ con thắm thiết, đúng lẽ thì nên góp sức hiện thực hóa ao ước của Định Sơn. Nhưng cô luôn cảm thấy chưa đến lúc. Có lẽ là do cõi lòng chưa được lắp ghép hoàn chỉnh, vẫn đang tìm kiếm một mảnh khuyết. Cô không muốn dùng một đứa trẻ để lấp đầy khe hở trong tình cảm với Định Sơn, nhất là khi khe hở ấy rộng ngang vực sâu gió lùa hun hút. Cô không bền bỉ được như Định Sơn. Anh thừa sức giả vờ không biết hoặc cố ý tảng lờ hết ngày này sang ngày khác. Dù sao thì anh cũng là người đàn ông bận trăm công ngàn việc, có mục tiêu cuộc đời, nhưng cô thì không tài nào ngăn được nhận thức rằng mối quan hệ của họ rất sơ sài, đạm bạc.

Cuộc hôn nhân giữa cô và Định Sơn giống vực sâu không đáy bịt tờ giấy trắng mỏng. Hễ ai phũ phàng thò ngón tay chọc nhẹ là bục ngay. Bởi vậy họ đều cố gắng giữ gìn, chỉ rón rén diễn kịch ở rìa tờ giấy. Có lẽ đây chính là bản chất của hôn nhân. Bất kể thế nào, cứ tạm gác sang bên những vấn đề chưa thể giải quyết. Rời khỏi cuộc sống nơi phố thị, rời khỏi Định Sơn, lại một lần nữa lên đường phiêu bạt, đây là hành động duy nhất cô thực hiện được lúc này. Trong không gian và thời gian bao la, một thân một mình, hai bàn tay trắng, tìm kiếm từng ngóc ngách mất mát của nội tâm.

Xe từ từ bò lên rặng Sùng Sơn. Xóc nảy gần mười tiếng đồng hồ thì đến Cô Nham.

Một thầy giáo ra đón. Họ Phan, khoảng ba mươi lăm tuổi, gầy gò hiền hậu, da ngăm ngăm đen, đứng đợi ở bến xe gần ủy ban. Thầy là người trong vùng, công tác tại trường tiểu học Xuân Mai đã mười lăm năm, một mình dạy ba lớp. Trong trường có một chiếc máy tính được quyên tặng nhưng đã hỏng, thầy cõng xuống huyện sửa rồi lại cõng về. Tín Đắc nhờ thầy dẫn đường cho Khánh Trường. Thầy đã đợi cô một ngày. Hai người đều chưa ăn cơm, Khánh Trường đeo cái ba lô leo núi 60L cũ kĩ thường dùng khi đi xa, bên trong là sách vở, quần áo và đồ dùng hằng ngày. Mặc sơ mi trắng quần vải thô đi giày thể thao, tóc dài tết ba dày dặn rồi quấn lên. Phong cách gọn gàng thoải mái, vừa nhìn đã biết là người quen ăn gió nằm sương. Thầy Phan nở nụ cười. Nói, hoan nghênh cô đến đây, Khánh Trường.

Đi hết một đoạn quốc lộ bằng phẳng, xe khách bắt đầu leo núi. Tầng tầng núi như quyển tranh trải ra không thấy tận cùng. Đường đi khúc khuỷu, bên rìa vực sâu thăm thẳm. Xe tiến lên theo hình chữ chi, hết vòng sang trái, lại vòng sang phải. Màu chiều buông phủ. Hoàng hôn đỏ như máu. Ánh sáng biến ảo trong hẻm núi sâu tít, rọi xuống khoảnh rừng xanh lục. Không hiểu vì sao, ở nơi xa với phồn hoa và văn minh đô thị, heo hút hẻo lánh thế này, Khánh Trường lại cảm thấy cõi lòng thư thái, không còn lạc lối bơ vơ. Tựa như trời sinh cô thuộc về nơi đây vậy.

Viễn ly. Viễn ly khu rừng sỏi đá xi măng sắt thép. Viễn ly đám đông lúc nhúc và xa cách. Viễn ly cuộc sống hình thức và tích tụ vật chất. Viễn ly vọng tưởng.

Tín Đắc nói, ở nơi gần với trời, có thể tín hiệu và tin tức của vũ trụ sẽ sinh ra một mối quan hệ mật thiết với cuộc sống con người. Mỗi đứa trẻ chào đời đều có một cung hoàng đạo riêng. Vạn vật và tinh tú cung cấp năng lượng cho tất cả các sinh mệnh. Nhưng khi trưởng thành, người ta dần dần đánh mất mối quan hệ với nguồn sức mạnh nguyên thủy này, bị gán cho muôn vàn khái niệm đã thiết lập và ràng buộc sẵn, rồi tiến vào cái lồng tự mình tạo ra. Một đứa bé sẽ trỏ màu đỏ mà bảo là màu lục, bảo đằng trước là đằng sau, sẽ hỏi cái gì là thật cài gì là giả. Chúng không phân biết đúng sai. Tất cả định nghĩa đều do con người biên soạn, không liên quan gì đến bản chất của sự vật. Các quy tắc thể chế của thế giới người lớn đã nuốt chứng những linh cảm và bản năng liên quan đến vũ trụ, người ta dần dần mất đi khả năng liên kết với tính chân thực của chính bản thân mình.

Cô nói, cuối cùng chúng ta phải đối diện với một thế giới dung tục đến độ không sao cải thiện được.

Ba tiếng đồng hồ sau, xe khách đến một thôn nhỏ gọi là Ao Trăng. Thầy Phan nói, họ sẽ nghỉ tạm nhà dân ở đây một đêm, sáng sớm lại tiếp tục hành trình. Phải

mất chừng ba tiếng đồng hồ mới đi hết đường núi để vào Xuân Mai, mà chỉ đi bộ được thôi. Một chuyến khứ hồi như thế làm tiêu hao rất nhiều thời gian và thể lực, nên bình thường cư dân Xuân Mai chẳng mấy khi ra ngoài, trừ đi chợ và trao đổi hàng hóa.

Thôn làng trên đỉnh núi cao. Tiếp tục con đường lên núi, có lúc đi trên quãng dốc toàn đất sét, có lúc băng mình vào rừng rậm mịt mù. Ngày hè tháng Sáu, một cơn gió nhẹ cũng chẳng có, không khí tù đọng. Mồ hôi nhớp nháp trên da, chỉ chốc lát là quần áo đã loang lổ vết ố. Thầy Phan đặt những bước vững vàng phía trước, Khánh Trường thở phì phò theo sau, hai người đều đeo hành lý rất nặng, tiến mãi lên núi cao. Càng xa mực nước biển, tầm nhìn càng thoáng đãng. Những khoảnh ruộng bậc thang độc đáo trải dần ra, theo gió lúa rập rờn.

Thôn Xuân Mai đã hiện lên trước mặt. Những ngôi nhà bằng gỗ san sát bên nhau nối thành dãy dài, mái nhà lợp vỏ cây úa đen vì dãi dầu gió mưa sương tuyết, rêu dày xanh mọc lên hàng tảng. Trường tiểu học nằm không xa cổng thôn, trong sân có một lá cờ đỏ, một dãy nhà gỗ dựng trên sườn núi. Từ dưới tán cây vọng ra tiếng trẻ con sang sảng đọc bài.

Trước đây trường tiểu học Xuân Mai chỉ là mấy gian nhà đất, mái lợp bằng giát tre, nền nhà là đất nện và đá vụn, không có cửa, các lớp học ngăn cách nhau bằng vải buồm. Vào mùa đông gió lạnh hun hút hay mùa mưa triền miên, học sinh và thầy cô giáo đều khổ không nói hết. Tín Đắc đến đây, nhờ sức ảnh hưởng dần dần mở rộng, đã tìm được tài trợ cho trường, tiến tới xây dựng cơ sở vật chất. Có một dạo, đài truyền hình báo chí tạp chí, nói chung là đủ mọi phương tiện truyền thông ùn ùn kéo tới phỏng vấn, vô vàn cá nhân lũ lượt đến thăm hỏi, bao nhiêu giải thưởng các cấp các loại tặng cho cô, rất nhiều hoạt động sự kiện mời cô tham dự. Lãnh đạo địa phương cảm thấy hãnh diện, rất muốn đôn Tín Đắc lên làm một nhân vật đặc biệt có cống hiến, dùng hình tượng đó để làm chiêu bài quảng cáo thu hút thêm phúc lợi cho xã nhà. Nhưng Tín Đắc thấy rất phiền toái.

Ngần ấy diễn biến đã đi ngược hẳn với mong muốn ban đầu. Cô không cần danh tiếng, cũng không muốn bị đem ra làm công cụ tuyên truyền, chỉ muốn tiếp tục được yên ổn dạy học trong núi sâu. Cuối cùng đã chọn cách tỏ thái độ quyết liệt, từ chối mọi hoạt động và phỏng vấn. Sau một hồi ngập tràn danh tiếng vừa rỡ ràng vừa phù phiếm như bong bóng xà phòng, thôn làng đã trở lại với không khí bình thường.

Tín Đắc đang có giờ lên lớp. Thầy Phan đưa Khánh Trường về kí túc xá. Căn phòng nhỏ, nằm trong một ngôi nhà lầu bằng gỗ, sơ sài cũ kĩ, không có bất kì một thiết bị tắm rửa vệ sinh nào. Nhà xí công cộng là một cái hố to đậy tấm gỗ lớn, nước phân chảy nguếch ngoác, ruồi nhặng bay vo ve. Họ có nhà ăn, tự nấu nướng cơm nước. Xuân Mai thu mình giữa lớp lớp núi sâu, thường xuyên mất điện, tắm

rửa cần phải đi đến một chỗ nhất định để đón dòng suối từ trên núi chảy xuống. Mùa hè nóng nực, mùa đông lạnh giá. Đất đai nghèo nàn, chỉ trồng được ngô và khoai tây. Trẻ con học xong tiểu học phải xuống núi mới có lớp cao hơn. Ngoài Tín Đắc, các thầy cô khác đều là dân trong vùng.

Thầy Phan kể, hoàn cảnh cực nhọc lắm, điều kiện thiếu thốn, bài vở bộn bề, nhà trường không giữ được người. Mấy cô mấy cậu tình nguyện kéo lên đây làm vì ngưỡng mộ Tín Đắc, ở được sáu tháng nửa năm lại lục tục rời đi cho bằng hết.

Trong lúc tâm sự những chuyện này, vẻ mặt thầy rất bình tĩnh.

Khánh Trường thả ba lô xuống, để dựa vào góc tường, giơ tay đẩy cánh cửa số gỗ. Ngoài kia là mây mù lững lờ và rừng phong xưa cũ. Thôn làng dân tộc thiểu số được dãy dãy núi cao bao bọc, chon von xa mãi trên đỉnh non hoang vu, so với thế gian thì hoàn toàn tách biệt.

5

Khuôn mặt Tín Đắc rất đặc biệt. Mắt phượng mảnh dài, vầng trán cao rộng, chân mày rậm và thẳng, khuôn mặt hẹp với đường nét cân đối. Trên mặt rải rác những nốt ruồi đen nho nhỏ, mờ có đậm có. Cô đi giày vải, quần áo may bằng vải dệt của phụ nữ địa phương, tóc búi, làn da thô ráp ngăm đen, thân hình rất gầy. Hồi mới về nước, cô đi dạy tiếng Anh cấp ba, sau đó quyết định đến công tác hẳn ở Xuân Mai. Trường tiểu học cấp thôn có 207 đứa trẻ, 8 giáo viên. Nay thêm Tín Đắc, một tình nguyện viên không nhận bất cứ đồng lương hay phụ cấp nào. Cô dạy các môn tự nhiên, mĩ thuật, âm nhạc, thực hành tổng hợp. Mỗi tuần lên lớp cả thảy 15 tiết.

Đây là đỉnh núi cao. Cô nói, tôi thích sống trên núi cao.

Mỗi tuần một đến hai lần. Khánh Trường lại đi leo núi cùng Tín Đắc. Thu đã sang. Hẻm núi bạt ngàn cỏ lau vàng nhạt, gió xô rập rờn như sóng. Lá dầu bóng, lá đậu dầu, lá phong, lá sồi... hong mãi trong sương lạnh đã đến hồi đỏ ửng. Lá đỏ muôn vàn sắc độ khiến màu sắc rừng núi dưới bóng chiều trở nên đan cài no mọng. Hai người phụ nữ vốn quen viễn hành, thể lực đều tốt cả. Mang theo bình nước và lương khô, người trước người sau, lặng lẽ trèo lên đỉnh núi cao nhất. Cởi giày, cùng ngồi trên tảng đá lớn, trao đổi vài câu hoặc lặng ngắm trời xanh mây trắng, trông núi non chập trùng bên dưới, đất trời hòa điệu mênh mang.

Cô còn theo Tín Đắc đi thăm các gia đình. Vượt qua mười mấy cây số đường núi gồ ghề, đến nhà học sinh ở những xóm nhỏ hẻo lánh, đôi khi nghỉ lại qua đêm.

Gia đình họ đều nghèo rớt mồng tơi, nhà ghép lại bằng các mảnh gỗ, không thể chắn gió che mưa, tứ bề trống hoác, bệ lò đen nhẻm vì lửa khói hun lâu ngày. Gần như không có đồ đạc gì. Người lớn trong các nhà hầu hết đã đi xa làm thuê, chỉ còn lại cụ già trẻ nhỏ. Đám trẻ này phải lo toan đồng áng, hoặc cắp cả em cùng đến trường. Đường đi về xa xôi, buổi trưa nhịn đói. Cũng không có giày dép để đi.

Thẩm Tín Đắc đến đây, công tác mười năm, rõ ràng đã có chọn lựa.

Cô nói, thời đại mới là một đoàn tàu tốc hành gầm rú lao vùn vụt, mọi người chen chúc bên trong, không tự quyết được. Cho dù chẳng rõ phương hướng, lòng dạ hoang mang, vẫn có người nhảy tàu hoặc bỏ trốn. Con người ta suy cho cùng có thể tin vào cái gì? Chắc chắn không thể tin vào internet, đài báo vô tuyến, không thể tin vào chủ nghĩa chế độ hình thức khái niệm, không thể tin vào những lời hứa hẹn và giáo điều, cũng không thể tin bất cứ đánh giá hay kết luận nào. Các sự vật trên đời đều đang trong quá trình biến đổi, đều không thể giành được sự tín nhiệm cuối cùng. Nếu không tìm được bản thân thực sự, thì đến chính mình cũng không thể tin mình được nữa. Cái tôi sau cùng chỉ còn là một thân phận bị nhét vào đoàn tàu tốc hành, mất hết tự do.

Vì lẽ đó, điều quan trọng nhất mà cô muốn để bọn trẻ học được, là tìm thấy chính mình. Cô dạy chúng tự soạn bài hát nhằm diễn tả suy nghĩ trong lòng. Dạy chúng quan sát cây lá núi rừng thay đổi qua bốn mùa trong năm, dùng tâm hồn để nắm bắt các chi tiết nhỏ của tự nhiên rồi vẽ lại. Dạy cảm nhận dòng nước, đất cát, cây cối, động vật, đắm mình vào đấy, tiếp xúc và thẩm thấu. Bằng cách quan sát và ghi chép, cất giữ vào tâm hồn mọi tình cảm tinh thần nhận thức kinh nghiệm, rồi chuyển hóa thành một hình thái tự ý thức. Bắt đầu cảm thụ và sáng tạo.

Đám trẻ mà cô dạy dỗ sẽ có nhiều sức sống hơn, khả năng tư duy cao hơn. Một số đứa lên cấp hai thì không sao hòa hợp được với thầy cô, rồi bị đuổi học. Tương lai thật ra chẳng có bao nhiều không gian cho tưởng tượng. Một vài đứa khác có thể bước ra khỏi thung lũng, cuối cùng thoát khỏi giới hạn về địa lý và thân thế. Nếu đã trưởng thành, hành trình của mọi người đều như nhau. Có lẽ cả đời cũng không thể rời khỏi mảnh đất nằm giữa vòng vây trùng điệp núi non này. Lo toan cho một cuộc sống cơ bản, tiến vào thế giới của người lớn, uống rượu, đánh nhau, kết hôn, sinh con, lao động, không coi trọng mối quan hệ giữa môi trường với tâm hồn mình, không còn tạo cơ hội để bộc lộ bản thân nữa. Cùng chìm vào tầng sâu thế tục, tư sinh tư diệt.

Con người bị hoàn cảnh làm cho khốn đốn, chỉ còn cách vật vã sinh tồn cùng những mong ước thực dụng nhất của cuộc đời. Hoàn cảnh sống khắc nghiệt khiến người ta đánh mất trí tưởng tượng, đánh mất kì vọng vào lý tưởng. Nghèo khó khiến người ta không thể đi xa không thể vượt qua các hạn chế của cuộc sống.

Tín Đắc không muốn làm tình nguyện viên ngắn hạn, vì cảm thấy những đứa trẻ này cần một cô giáo thật sự, sẵn sàng gắn bó đời mình với các em. Nếu chịu khó dành tình cảm và thời gian, chí ít có thể bồi dưỡng khiếu thẩm mĩ, ý thức về tồn tại, giúp phát triển tâm hồn cho các em ngay khi còn nhi đồng hoặc niên thiếu. Đây là mệnh đề mà mỗi cuộc đời đều phải đối mặt, tìm được bản thân mình thật sự, hoặc thử tìm, bất kể cuộc sống trưởng thành sẽ vô vọng đến mức nào. Đây cũng là nguyên nhân khiến cô kiên trì suốt mười năm.

Điều họ cần không phải là thương hại hay trợ cấp, mà phải là nâng cao chất lượng môi trường sống và tích cực xây dựng nền giáo dục ổn định. Nói ở tầm cao rộng hơn, là cần xã hội cải tiến và hoàn thiện. Nhưng vấn đề ấy quá to tát. Cô và đám trẻ của cô không bao quát đến được. Họ chỉ biết hoàn thành thật tốt nhiệm vụ của bản thân. Đối với cô, là gắng công dạy dỗ. Mất mười năm. Cũng có thể là mất cả kiếp người. Đây là cách thức và hành động của cô. Cho dù trong mười năm ấy, cô liên tục gặp phải những điều khiến lòng tin dao động, chán nản và tổn thương do bị quấy rối bởi đủ mọi yếu tố bên ngoài. Cho dù đây cũng có thể là một hành động đã định sẵn là sẽ thất bại.

Ý chí và nguyện vọng của cô là một hạt giống thả vào làn nước, nhưng có lẽ sẽ khai hoa kết quả ở một nơi xa xôi nào khác.

6

Khánh Trường theo Tín Đắc lên lớp giảng bài, cùng tham gia các hoạt động, ăn ngủ đi lại đều bên nhau. Cô chụp ảnh, tốc kí, quan sát, đối thoại, ghi chép, kiên trì làm việc. Hoàn cảnh sống khắc nghiệt khiến người cô yếu đi. Thực phẩm trên núi đơn điệu thiếu thốn, chủ yếu chỉ có cải thảo và vài loại rau khác, nấu trong một nồi gang to, chấm nước ớt ăn với cơm. Nghèo dinh dưỡng, thiếu tiện nghi vệ sinh, khả năng miễn dịch giảm sút, thi thoảng lại viêm nhiễm chỗ này chỗ khác. Cô uống thuốc. Cùng Tín Đắc hút rất nhiều thuốc lá rẻ tiền, uống rượu mạnh do cư dân cất lấy. Đây là lối sống mà người trên núi cao sẽ phải quen dần. Tài nguyên sống hết sức thiếu thốn, nghèo khổ không lối thoát.

Được một hôm hiếm hoi xuống huyện, cô gọi điện cho Định Sơn. Hai người trao đổi rất ít, được vài câu đã cạn ý, còn lại chẳng qua chỉ hỏi thăm dặn dò. Gần đây tình cảm và tư tưởng cô mạnh mẽ dồi dào hơn bất cứ khi nào khác. Nhưng không biết bộc lộ vào đâu, cũng không có ai để chia sẻ.

Mấy hôm trước, Tín Đắc ngộ cảm sốt cao sau khi giúp một gia đình học sinh tu bổ mái nhà. Uống thuốc có sẵn nhưng không thấy tác dụng gì. Khánh Trường bèn xuống núi, đến trạm y tế Ao Trăng mua thuốc hạ sốt. Cơn mưa mùa đông triền

miên, kéo dài đã được một tuần. Nhiệt độ thấp làm nước mưa đông lại. Sương trắng nhồi đầy hẻm núi, băng tinh chất trĩu cành cây, gia súc chết cứng bên đường vì lạnh. Khánh Trường mất hơn bốn tiếng vừa đi vừa về. Rảo bước trên đường núi nhỏ hẹp, liên tục nghe tiếng cành cây gãy răng rắc. Quay về, trời đã tối đen. Đột nhiên trông thấy một con hươu sao lông nâu lướt qua cánh rừng dẻ gai vẫn xanh dày tươi tốt. Tấm thân dẻo dai như làn chớp, cặp sừng bề thế huy hoàng thoắt ẩn thoắt hiện giữa lá cây. Có lẽ là đói quá nên ra kiếm thức ăn. Khánh Trường dừng chân giữa đường mòn, chấn động sâu sắc vì cuộc gặp tình cờ này.

Cô chưa bao giờ trông thấy sinh vật nào đẹp đẽ nhường ấy. Nó chỉ xuất hiện chớp nhoáng như điểm xuyết vào thế gian, nhưng lại nhắc nhớ bao hoạt động bất lực của loài người. Nước mưa làm ướt sũng áo và giày, vừa đói vừa rét, mệt nhọc sa sút. Cô biết trên núi cao kia có những gì đang chờ đợi mình: Tín Đắc đau ốm sốt cao, bướng bỉnh và nhiệt thành với giáo dục, đống lửa nhóm lên nhờ tay lũ trẻ con áo xống phong phanh ánh mắt ngời sáng, bọn chúng không có gì cả, cuộc sống bị núi cao chắn bước, thức ăn là cải thảo và khoai tây. Khi nào thì cuộc sống đơn điệu đói kém này mới cải thiện? Khi nào thì thiên tính và tự do của con người mới được giải thoát? Chật vật biết bao! Những cá thể nhỏ nhoi đang cố gắng, như đá lát trên chặng đường tiến tới, không hô hào khẩu hiệu nhưng luôn dâng hiến toàn bộ sức mạnh, thời gian và cuộc đời của mình.

Tín Đắc nói, yêu biết bao những đôi mắt trong trẻo ngời sáng của trẻ thơ, những cuộc đời dào dạt sôi nổi, những tấm lòng hồn nhiên chất phác như ruộng bậc thang. Trông thấy từ xa chúng đã gọi thật to, cô ơi, cô, giọng chân thành như tiếng thiên nhiên. Tôi biết đây chỉ là một khía cạnh của tồn tại, không thể nào đơn độc kéo dài mãi như thế được. Một khía cạnh khác khó lòng bóc tách khỏi nó chính là, tôi như giọt nước rơi xuống rãnh đen tạo thành từ muôn vàn đời người, tức khắc bốc hơi rồi tiêu tan. Cá thể không có một tác dụng gì. Tôi chỉ còn cách dồn sức mà làm những việc mình phải làm xong.

Lúc mới đến Xuân Mai, tưởng rằng sẽ thay đổi được điều gì đó ở đây. Nhưng càng ở lâu, hòa vào cuộc sống của nó, thấu hiểu nó càng sâu sắc, tôi dần dần vỡ lẽ, khó mà mang lại thay đổi gì được. Trái lại, mảnh đất này đã dùng sức mạnh riêng có để ràng buộc mỗi người đang tồn tại trên nó. Tôi không tài nào rời xa nơi đây được nữa. Có nhất thiết phải thay đổi nó không, tôi cũng không biết. Tôi không còn nuôi tham vọng và ảo tưởng là thay đổi được bất cứ một sự vật gì ở đây cả. Thứ duy nhất có thể thay đổi, chỉ là bản thân tôi mà thôi.

kéo dài thành một năm.

Cuộc đời Tín Đắc sinh động và phong phú hơn cô tưởng, cũng vượt xa mọi mong đợi của cô trước hôm khởi hành. Nhưng cô biết, một ngày nào đó mình sẽ rời khỏi đây. Rời khỏi mùa hè nóng nôi, muỗi mòng vo ve, những mảng ngứa sưng đỏ trên người. Mùa đông lạnh thấu xương cốt, không có thiết bị sưởi, chân tay sinh cước, bàn tay cầm phấn cứng đơ yếu ớt trên mặt bảng đen. Rời khỏi rác rến la liệt, nước thải ngoa nguếch, vật chất thiếu thốn, bản năng sinh tồn tụt xuống mức thấp nhất. Rời khỏi cảnh ngộ bất lực và bế tắc của những người mà cuộc đời đã định sẵn là mãi mãi lao lung lăn lộn trên núi. Rời khỏi mong muốn đầy màu sắc lý tưởng chủ nghĩa cô từng ấp ủ. Trước những quy tắc của loài người, hành vi của mỗi cá thể chỉ là bước đệm trong hình thức động vật mà thôi.

Cô không phải người quanh quẩn trong thành phố, nhờ thực hiện những cuộc phỏng vấn, cũng coi như là đã đi khắp chân trời góc bể. Cuộc sống của cô không thuộc về phạm trù thế tục. Trên danh nghĩa là đã kết hôn, nhưng cuộc hôn nhân này cũng khác với bình thường. Cô rất nản lòng về thế giới loài người. Nhưng cô không phải Thẩm Tín Đắc. Không phải là một tín đồ với ý chí đơn nhất trong nội tâm. Đằng sau hình tượng kiên cường nhẫn nại của Tín Đắc đĩ nhiên vẫn có phần nào đó yếu đuối suy sụp. Cô chắc chắn như thế. Nhưng cô khó lòng tìm ra là gì, Tín Đắc cũng không muốn tiết lộ.

Chưa bao giờ Tín Đắc tâm sự chuyện quá khứ với Khánh Trường, có lẽ cô cho rằng những yếu đuối và khiếm khuyết trong tính cách phần lớn là do thói quen sinh hoạt tầm thường mà ra. Duy chỉ công việc làm cô mạnh mẽ lên, quên lãng và tảng lờ bản thân, nâng cô tới một mức độ thâm trầm chấp chước như một tín ngưỡng. Nhờ nó, cô có thể coi nhẹ quá khứ tương lai, chỉ xem trọng một hiện tại với mỗi ngày qua là một ngày cố gắng. Hành động và ý chí của Tín Đắc có khả năng là đang chạy chữa cho những vấn đề và đau thương mà cô cảm thấy ở bản thân. Không một ai sống trên đời lại mạnh mẽ và hoàn mĩ được, người như thế khó tồn tại lắm. Đồng thời. Tín Đắc cũng muốn Khánh Trường trông thấy, thực sự tìm kiếm rồi thực sự rũ bỏ, đều cần phải trả giá.

Đông đến, núi cao bắt đầu xuất hiện những dấu hiệu cho thấy sẽ có tuyết dữ dội. Không khí quánh nặng, lạnh thấu xương cốt. Ngôi nhà gỗ không một hơi ấm, chẳng khác nào hầm băng, may mà phụ huynh học sinh mang chăn bông dày đến cho. Đôi lúc cô chợt thấy lại gương mặt anh. Trong đêm khuya, trong phòng riêng ở ngôi nhà gỗ, trong tiếng tuyết rơi gió thổi, trong tinh sương vừa chịu mưa thâu đêm gõ đập mái nhà, trên rìa cơn mơ. Cảm thấy anh lại gần, gương mặt cúi xuống vô cùng chân thực, phóng chiếu từng chi tiết nhỏ bé nhất. Đến cả nếp nhăn nơi khóe mắt mỗi khi anh cười cũng chưa hề phai nhạt.

Thân thể anh đây, còn nguyên sức nóng và mùi hương thân yêu. Y như nằm

mơ, người bọc trong chiếc áo của anh, nền vải âm ấm thoảng mùi nước hoa quen thuộc. Lại một lần nữa sờ vào cánh tay và vòm ngực mạnh mẽ rắn chắc. Vòng ôm siết chặc nồng nàn, y như đêm nào tuyết phủ Chiêm Lý.

Ở thôn làng trên núi cao, trơ trọi như cô đảo, cách biệt với thế giới, bao hỗn độn loạn xạ trong tình cảm dần lắng xuống, tách cặn, thanh lọc. Từng có lần, cô tưởng rằng mình không thể nào vòng tránh hay đi xuyên qua những yêu hận đan xen dành cho người đàn ông ấy, chỉ có thể dừng lại đối diện với nó mà thôi. Nhưng thời gian trôi đi, cô bắt đầu nhận ra đằng sau vách ngăn mâu thuẫn và bên kia bờ ảo vọng chứa đựng toàn những mơ ước và nhu cầu yêu đương lý tưởng cấp tiến của bản thân. Thanh Trì có nghĩa vụ trả giá cho những nhu cầu và tìm kiếm của cô không? Dĩ nhiên là không, anh có thể chọn cách thoái thác, và co mình rút lui.

Mỗi người họ là một cá thể hoàn chỉnh độc lập, không nghĩa vụ nào tồn tại ở đây. Anh có thể yêu cô theo cách anh muốn, chứ không thể dùng cách cô muốn để yêu cô. Vấn đề nằm ở cô, không phải ở anh. Từ mối tình này, cô thu hoạch và thấm thía toàn những ý nghĩa gắn liền với đau khổ, dính dáng với đau khổ, nhưng nhìn chung vẫn đáng để cảm kích. Chỉ bởi, sự xuất hiện của anh đã đem lại nội hàm mới cho cuộc sống của cô.

Mỗi ngày, dạo còn say đắm yêu nhau, Thượng Hải sớm mùa đông, họ rời khỏi khách sạn. Anh phải ra sân bay, nhưng trước đó đưa cô về nhà. Chặng đường xa ngái, khung cảnh thành phố dưới màn trời lờ mờ, đèn điện nhập nhòe, xe cộ vun vút trên cầu vượt. Tâm hồn cô giống mặt hồ soi được, tồn tại thật sâu bên trong con người. Khuôn mặt phản chiếu vào kính cửa xe đang nhìn cô, khuôn mặt như đóa hoa vừa qua độ nở, lá lay muốn rụng, sầu thương vô kể, nhưng đầy ắp sức mạnh. Trong mối quan hệ của họ, suy đến cùng cô muốn nhận được từ anh thứ gì? Là vui vẻ, hay siêu thoát. Là ăn năn, hay giác ngộ. Sự xuất hiện của người đàn ông này là chuyến đi một chiều đầy ý nghĩa mà số phận sắp đặt cho cô. Vừa là vực thẳm muôn trượng, vừa là thiên đường tầng mây.

Cô cần Thanh Trì. Anh là người đồng chí hướng của cô, là một người yêu mà nhờ tình cảm của anh cô có thể chạm vào rìa tử vong. Thanh Trì đã mở toang rất nhiều cánh cửa bí mật đóng kín trong cuộc đời cô, để cô nhìn thấy con đường mà cô chưa từng đi qua, kết nối với suối nguồn dào dạt chảy mãi, trông thấy một bản thân mới được thúc đẩy và thức tỉnh, thân thể và ý chí cùng nở rộ.

Cô đã buông mình theo tình yêu của anh, xác định lại quan hệ với thế giới, cảm nhận khác hẳn về không gian và thời gian, giống như bước tới một giai đoạn sâu xa vô hình mà bằng giác quan và tư duy bình thường sẽ không thể tới được. Nếu nói trước đây, nhận thức của cô về cuộc đời là đứt gãy, khô khan, rời rã, vụn nát. Vậy thì nhờ con đường tình yêu này, dòng cảm nhận của cô đã trở nên hoàn chỉnh, thông suốt, nhịp nhàng, dào dạt. Sức sống và khả năng gánh vác trở nên dồi dào.

Cho dù vẫn chứa đầy mâu thuẫn, xung đột, tranh chấp và tổn thương. Cô biết, đây là cơ hôi.

Xác định được điều này, con thú ồn ào xông xáo trong lòng cũng có dịp nghỉ ngơi, dừng bước hải hồ, uống nước ngủ yên dưới vòm hoa. Cô biết mình đang yêu, và được yêu. Trong mối quan hệ này, cô dũng cảm, rõ ràng, kiên định, thuần túy hơn anh. Cô không thể dùng tình yêu của mình để chi phối, kiểm soát, điều khiển, tác động, thay đổi, chinh phục, chiếm hữu hay hủy diệt anh. Anh cũng không thể. Sự khai sinh của nó chỉ có tác dụng với cuộc đời cô. Lặng lẽ, mà khiến cho núi nghiêng đất lở.

Để đến được tận cùng thế giới như thế này, phải bôn ba biết bao con đường. Đi qua nơi gần chân trời góc bể, trông thấy những người có cuộc sống khác nhau bản chất khác nhau. Qua cả một cây cầu đang tiêu tan. Cô là một người đã tắt lửa lòng, dĩ nhiên cũng không có ước muốn mạnh mẽ về hiện thực như Fiona: hi vọng thay đổi hoàn cảnh sống, hoặc bước lên giai tầng cao hơn. Fiona là một phụ nữ thông minh tự lập, nhưng từ tận cốt tủy vẫn tiềm ẩn thái độ dựa dẫm bản năng. Nói cách khác, hít thở làn không khí trong lành hơn, uống dòng nước tươi ngọt hơn, trông thấy vầng trăng tròn trặn hơn, là con người sẽ hạnh phúc hơn ư? Cuộc sống như thế sẽ có nhiều hi vọng hơn chăng? Thế thì có khác gì đứa trẻ miền núi mong mỏi vượt qua khoảng cách địa lý để xuống ngắm người thị trấn?

Nhưng có một số người, suốt đời không đến được thị trấn, không bao giờ biết khu vui chơi hay nhà hàng trông ra sao, biết mùi vị kem và số cố la thế nào. Đây là thuộc tính tương đồng. Đến được bờ bến này, vẫn còn bờ bến khác xa xôi hơn. Trái đất hình tròn, vòng lại là trở về chỗ cũ. Nguyên nhân là do mối quan hệ bất biến giữa con người và trọng lực.

Cô khác Fiona ở chỗ, trước sau vẫn nung nấu ước vọng theo đuổi tính chân thực của cuộc sống, trong đó cách biểu đạt quan trọng nhất chính là tình cảm. Yêu đương là một sự đối chiếu về thân thể, nhỏ bé, chìm sâu trong hoang vu của thế gian. Anh dắt tay cô, khi ngủ, khi ăn, khi đi, bất cứ lúc nào, tạo ra một ảo giác về sự liên kết gắn bó cho cuộc sống của nhau. Cô đơn độc đã quá lâu, tin tưởng và theo đuổi đôi bàn tay ấy cho tới khi kiệt sức. Đã sớm biết rồi sẽ đến đường cùng, nhưng không đủ dũng khí để chứng kiến cái ngày ngọn lửa hư ảo bị dập tắt. Suy cho cùng vấn đề không nằm ở mối quan hệ, mà ở con người cô.

Thế giới vật chất giống như các khối xếp hình gỗ của trẻ con, chông chênh lung lay, rệu rã rời rạc. Làm thế nào để duy trì sự sống? Phải dựa vào một sợi dây, nó từ đâu đến, có thể duy trì đến bao giờ. Mọi người trên đời, cho dù phân bố ở những kinh độ và vĩ độ khác nhau, thì cuội nguồn thương đau cũng không có gì khác nhau cả. Cuối cùng vẫn phải đối mặt với những nỗi khổ có thật và khó giải thích bắt nguồn từ bản thân sinh mệnh.

Giống như đi xuyên qua một cung điện trống trải mà mắt bị bịt kín. Cô thấy mình đang dốc hết sức để đặt câu hỏi với tình yêu. Khuấy đảo, kết tội, dần vặt. Đây là trụ cột duy nhất và quan trọng nhất mà cô từng dùng để chống đỡ, cảm thấy chỉ có anh ở đây, thế giới mới đúng đắn và đáng kể. Những thứ khác đều là ảo giác. Nhưng hết ngày nọ tới ngày kia, hết đêm nọ tới đêm kia, sau khoảng thời gian cắt đứt hoàn toàn với anh, cô mới vỡ lẽ, tất cả chẳng qua chỉ là giấc mộng đảo điên. Hư không vô tận là chân thực. Còn người đàn ông ấy lại biến thành ảo giác sâu thẳm nhất của cô trên cõi đời này.

Những thời khắc dịu dàng chậm rãi đau buồn.

Những thời khắc đắm đuối hoang dã hết mình.

Những thời khắc tăm tối cuồng bạo nổi loạn.

Thanh Trì. Nếu chúng ta đã từng yêu nhau...

Gần hai năm rồi cô không gặp anh. Hơn bảy trăm ngày dài đằng đẵng.

8

Trong tháng cuối cùng ở lại Xuân Mai, cô có gọi điện cho Định Sơn một lần, dưới thị trấn.

Định Sơn không hề hỏi xuống núi rồi liệu cô có về Thượng Hải không. Chắc anh còn hiểu rõ hơn cô, rằng Khánh Trường đã bị đào thải khỏi lực lượng chính thống của một thành phố. Cô đặt mình vào hình thái cá nhân, tồn tại như một kí hiệu trên thế gian. Không còn ai tìm cô, cần cô. Cô đã tuột khỏi các giá trị thế tục có thể giao dịch chuyển đổi lợi dụng mặc cả, biến thành một người sống bên lề. Không thể hòa nhập dòng chảy cuồn cuộn của xã hội đang ráo riết cải tạo và xây dựng, không thể thuyết phục mình tiến theo đám đông. Sinh mệnh chân thực chỉ hành động theo bản thân. Cô chấp nhận trả giá như thế.

Người đàn ông này đã cung cấp cho cô một nơi trú chân, cho dù đó chỉ là một cuộc hôn nhân bình lặng. Anh nói, Khánh Trường, năm vừa qua em sống vất vả quá rồi, nên dành ra một khoảng thời gian mà nghỉ ngơi hoàn toàn.

Lần cuối cùng, tôi theo Tín Đắc trèo lên đỉnh Thanh Nham. Bốn mùa tuần hoàn, núi cao đầu hạ lúc này là biển hoa lá. Trong hẻm núi lờ mờ tĩnh lặng, bách

hợp dại nở ngập sườn đồi, hoa to trắng muốt, cành cứng cáp, hương thơm ngào ngạt, loang rộng một vùng, cảm giác gần như thoát tục. Tín Đắc đến Xuân Mai năm ba mươi tuổi. Khuôn mặt phơi nắng và lao động vất vả lâu ngày vẫn không thấy rõ tuổi tác. Ở trên núi cùng đám trẻ, ánh mắt trước sau vẫn trong trẻo sáng người. Con người ta, nếu đôi mắt không già nua thì khuôn mặt cũng vậy. Cô mặc quần áo may bằng vải nhà nông trong vùng tự dệt, nói rằng rất thoải mái, họ toàn lựa được cây bông mềm nhất dài nhất mà dệt. Cô cũng học dệt, học trồng trọt, thường đến nhà học sinh lao động với gia đình các em.

Khánh Trường nói, cô sẽ sắp xếp lại album, viết một vài chú thích ảnh. Và bỏ ý định soạn bài phỏng vấn. Tín Đắc ghét phỏng vấn ra mặt, kể rằng các phóng viên ngày xưa đến đây đều hặng hái sáng tác truyện, vẽ vời lịch sử tình cảm và trải nghiệm cá nhân của cô, nhưng không mảy may ngó ngàng đến các quan điểm của cô về giáo dục. Họ rắp tâm bao gói trang trí cô thành một hình tượng khiến cả Trung Quốc phải cảm động. Cô cười nhạt, cảm động thì có ích gì. Cảm động mang lại lợi lộc gì cho lũ trẻ. Cô không sao hiểu được mục đích hành động của những người này. Rất rõ ràng, họ chuộng hình thức, hứng thú và bốc phét về bề ngoài phù phiếm, bỏ qua cốt lõi thực chất. Cô cho phép Khánh Trường tiếp cận cô, nhưng Khánh Trường vẫn quyết định từ bỏ. Tuy không bao giờ thực hiện phỏng vấn theo kiểu pha lẫn phán đoán và sở thích cá nhân như các phóng viên kia, nhưng Khánh Trường muốn bảo vệ cách xử thế của Tín Đắc. Người phụ nữ ấy đã đến gần được với bản chất.

Tín Đắc nói, tôi không có gia đình, không có con cái. Có hay thiếu những thứ này, đều là do số phận. Đối với tôi thì không vướng bận cũng là một dạng diễm phúc. Nhưng em sau này sẽ có gia đình và con cái như em muốn, Khánh Trường. Ở em toát ra sự chân thành rõ nét và mãnh liệt đối với tình cảm. Vì thiết tha mong mỏi, nên em sẽ thu hút được tất cả đến với em thôi.

Khánh Trường chưa bao giờ kể với ai về Thanh Trì. Nhưng trên đỉnh núi cao xa cách nhân gian, trước mặt người phụ nữ cô sắp chia tay và chắc không bao giờ còn gặp lại, cô đã thẳng thắng tâm sự chuyện của mình. Dồn nén quá lâu rồi, việc thổ lộ khiến cô giải thoát.

Tín Đắc yên lặng, chăm chú lắng nghe rất lâu. Rồi nói, Khánh Trường, tôi không cho rằng em theo đuổi tình cảm như thế là sai lầm. Sai lầm duy nhất là ở chỗ, em đã đánh đồng sự theo đuổi đó với tín ngưỡng, đem đặt tất cả lên mình một người đàn ông. Lại còn là một người bình thường bằng xương bằng thịt, có khiếm khuyết có nhược điểm, rất đỗi vô thường và biến chất. Anh ta làm sao gánh vác được niềm tin của em. Lấy đâu ra sức mạnh ấy.

Đây chẳng qua là một thành viên trong xã hội thương mại nhiều hạn chế và cục bộ. Cho dù tâm hồn anh ta chứa đựng năng lượng và ánh sáng đi nữa, thì vẫn

không bằng một phần nhỏ của em. Anh ta đùa bỡn với ngần ấy đàn bà trong đời mình, xử sự vừa thiếu tôn trọng vừa thiếu lý trí, đồng thời minh chứng cho thói ích kỉ, bừa bãi, thích gì làm nấy. Giống một thẳng bé tham lam, vầy vò mọi thứ đồ chơi trong tầm tay, nhưng chưa bao giờ có thiện ý tìm hiểu hay cảm nhận nỗi đau của người ta.

Em cho rằng tình cảm của anh ta đối với em là tình yêu? Anh ta không thể đón nhận được tính cách em, không thể tiêu hóa được những bi ai sinh ra từ mối quan hệ của hai người, mối quan hệ này thiếu vắng tình thương và trách nhiệm, thiếu vắng gánh vác, cũng thiếu vắng khoan dung. Mà tình cảm em dành cho anh ta, liệu có phải là tình yêu? Vẫn là tín ngưỡng của em đối với tình yêu thôi, vừa khéo nó lại ánh xạ lên một đối tượng gặp em vào đúng thời điểm, khiến em sinh ra cảm giác sai lầm

Khánh Trường nói, anh ấy xuất hiện, khiến cuộc đời em trở nên kích thích và sống động chưa từng thấy. Em có thể hiểu được.

Không. Không. Những kích thích và sống động đó luôn nằm sẵn trong tâm hồn và thân thể em. Em chỉ thiếu một nghi thức để khởi động chúng. Thanh Trì chính là nghi thức ấy. Đến nay tác dụng của anh ta đã hết rồi. Nếu chưa hết, vẫn khiến em phải tự xung đột, thì tức là anh ta còn có nhiệm vụ sâu xa hơn, phải đưa trái tim em đi một chặng đường dài hơn. Nhưng chặng đường đó chỉ dẫn đến nơi chốn nắm giữ sinh mệnh em thôi. Không dính dáng gì đến anh ta. Cũng không dính dáng gì đến quan hệ giữa hai người. Có hiểu ý tôi không? Khánh Trường. Anh ta là một chướng ngại vật mà số phận ban cho em, nhảy được qua nó, em sẽ thấu hiểu và thu hoạch nhiều hơn. Đôi khi, một số quan hệ tưởng như là tình yêu sẽ mang lại những ý nghĩa rất xa so với hình dung của chúng ta. Nó không giúp em kết hôn sinh con với anh ta. Có nhiều mối quan hệ sống chết giữa đàn ông và đàn bà không mang hàm nghĩa trần tục như vậy.

Em rất yếu đuối, Tín Đắc ạ. Em cảm thấy phần nào đó trong tình cảm mình ấu trĩ, nghèo nàn, ấp ủ một thứ khiếm khuyết khó lòng nhận ra và khắc phục.

Chúng ta chẳng làm được gì với những đau đớn mà tuổi thơ và trải nghiệm đầu thời kì thành niên mang lại đâu. Nhưng nếu nó đã tồn tại, thì em phải bỏ ra nhiều nỗ lực hơn, nhiều thời gian hơn người khác để lấp đầy, tu sửa, xây dựng lại nó. Em chỉ còn cách ấy thôi. Đây là sứ mệnh của em, Khánh Trường. Em mạnh mẽ và tỏa sáng hơn em tưởng. Hãy tiếp tục đi cho hết con đường phải đi. Nếu mối quan hệ với anh ta chưa kết thúc, vậy thì cứ tiến lên phía trước, cứ để nó tự động đi đến tận cùng.

Đừng sợ hãi. Đừng lùi bước. Nó sẽ có kết quả riêng.

Hôm ấy, màn đêm buông phủ cô và Tín Đắc trên đường quay xuống. Họ dừng nghỉ trong hẻm núi rất lâu, ngắm những đỉnh cao trập trùng nối dài và thôn làng rải rác xa xa bên dưới. Một không gian bao trùm hoàn chỉnh nhờ sự giao hòa của vũ trụ và vẻ đẹp thiên nhiên, chỉ ở nơi cao xa này mới cảm nhận được. Trang nghiêm, trật tự, ăm ắp sức sông. Lớp lớp nhà gỗ lung linh đèn đuốc như đồng vọng với tinh tú xa xôi, dòng suối róc rách, lúa đồng rập rờn khi gió thổi, chó sủa, côn trùng rả rích, trẻ con thút thít, có người cất tiếng ca. Trời đất vạn vật đang trải hoạt động ra trong một trật tự hoàn mĩ. Họ ngắm nhìn và lắng nghe tất cả, hồi lâu, cảm giác thân tâm tan chảy, từ đầu đến chân lâng lâng trong yên bình và hân hoan to lớn.

Bầu trời mùa hạ, tinh tú rọi ngời, phát sáng lấp lánh trên nền đêm. Viêm mãn, bao la, rỡ ràng như thế. Giống một lời nguyện ước. Có phải Sao Mộc không? Bên dưới ngân hà, cô lắng nghe tiếng vọng của thinh lặng. Cô nên đi đâu? Cô phải sống tiếp thế nào? Nghi vấn không lời đáp này cần một luồng sáng mở đường rọi lối. Trên chuyến tàu tốc hành lao vào mịt mùng đen tối, những người trốn chạy lòng đầy hoài nghi nửa chừng nhảy tàu một mình một ý này, kết cục đi ngược đường của họ sẽ thế nào? Bươn bả trên mảnh đất người đời mênh mang hòng tìm kiếm chỗ đứng của mình, phó mặc thân thể và trái tim mình cùng tan rã.

Tuân theo quy luật thiên nhiên, hòa cùng tiết tấu vũ trụ. Bản thân mình chẳng may vỡ nát, thì hãy nhặt nó lên, giao lại cho trật tự của số mệnh.

Đây là điều duy nhất cô giác ngộ được ở Xuân Mai.

10

Cô quay lại Thượng Hải. Đã là mùa thu năm ba mươi mốt tuổi.

Đời người nói chung khó mà biến động gì trong vỏn vẹn một năm, quần quanh cũng chỉ sinh hoạt thường nhật xô đẩy, sóng bước với thời gian, hấp tấp hỗn loạn, không có cột mốc. Một năm của Khánh Trường, vì xa rời cõi tục, đơn thuần chuyên nhất, xem chừng dài hơn bình thường, cũng rõ ràng sáng sủa hơn.

Fiona còn bận rộn hơn trước. Thăng chức, trở thành chủ biên của một tập đoàn báo chí. Người bạn đời thường này luôn đối xử nhiệt thành với Khánh Trường, chỉ hiềm mối quan tâm của họ hoàn toàn khác biệt, không có điểm chung nào để trở thành tri âm tri kỉ. Nội dung công việc của Fiona xoay quanh giải trí và trào lưu

thời thượng, náo nức cuồng mê, bộn bề tham vọng. Khánh Trường đóng kính con đường mưu cầu với thế giới bên ngoài, không cần hư vinh, không cần men say, đây là lựa chọn của cô. Cô chưa bao giờ bộc lộ cùng Fiona những suy nghĩ thật ấy, trong khi Fiona liên tục tâm sự với cô mộng tưởng về giai cấp thượng lưu và thái độ trò chơi đối với thế gian. Xét từ một góc độ nào đó, họ là những người không có liên hệ gì với nhau.

Cuộc sống này, đa phần toàn những người không đầu dây mối nhợ đi ngang qua nhau, cho dù dốc hết ruột gan chẳng qua cũng chỉ là tự nói tự nghe. Rất khó xây dựng được một mối quan hệ chân thực và dồn hết tâm tư, có chăng cũng rất ít. Đối với Khánh Trường mà nói, chỉ có hai. Một là Định Sơn, họ là đối tác hôn nhân của nhau, cùng sánh vai hoạt động. Hai là Thanh Trì, họ dùng thân thể và tình cảm để xâm lấn và thẩm thấu đời nhau... những ý nghĩa còn quan trọng hơn quốc tịch, chủ nghĩa, quan niệm, lý thuyết. Xét từ một phương diện nào đó, anh là bộ phận cấu thành nên cô.

Định Sơn luôn hết lòng với nhiệm vụ của mình. Một lần nữa, cô quay lại sống với anh. Lúc xuống núi Khánh Trường đã cân nhắc kĩ, sẽ ly hôn với Định Sơn. Cô đã tự vấn rất nhiều trên non cao kia, cuối cùng đi đến quyết định này, chỉ để ghi nhận chuyển biến nội tâm. Trong cuộc hôn nhân của họ, cô thấy mình toàn đóng vai lần trốn. Cho đến giờ hành động yếu đuối nhất cô từng làm chính là liên minh với Định Sơn, cũng là cực hạn của tháo chạy. Nhận thức được điều này, cô thấy già nua hẳn đi, điểm yếu đã bị đâm trúng. Lòng cứ mãi ủ rũ buồn rầu.

Trong năm ấy, Định Sơn đứng trước thời điểm gian nan nhất đời anh. Cha ở Nam Kinh bị phát hiện ung thư, tình trạng rất phức tạp, phải lập tức phẫu thuật và điều trị, thời gian cấp bách, nhưng số tiền quá lớn. Bảo hiểm thanh toán một phần, anh còn phải trang trải thêm ba trăm nghìn nữa. Bình thường vì chuyện trả góp tiền nhà rồi lo liệu chi tiêu hằng ngày, vốn đã chẳng tiết kiệm được bao nhiêu, cuối cùng chỉ gom được một trăm nghìn. Khánh Trường xưa nay rỗng túi, hai trăm nghìn còn lại không biết trông vào đâu. Định Sơn chưa biết làm thế nào. Khánh Trường không thể thống tay bỏ mặc, đành tạm gác mọi dự tính, đi vay tiền giúp Định Sơn.

Dĩ nhiên cô không vay Fiona. Cô luôn cho rằng không thể vay tiền bạn bè hoặc người quen, đây là điều cấm kị. Người có tiền duy nhất mà cô biết, là Hứa Thanh Trì. Không hiểu vì sao, cái tên ấy nổi lên một cách tự nhiên trong tâm trí, như thể anh chưa từng vắng khỏi đời cô, trước sau vẫn là người ở gần cô nhất. Cô gặp khó khăn, cần anh trợ giúp. Hai trăm nghìn đối với anh không phải là gánh nặng. Anh nhận lời, cô không lấy làm lạ. Anh từ chối, cô sẽ không ngạc nhiên. Xa cách đã hơn hai năm. Con người này vẫn tồn tại trong máu thịt cô, là một cấu thành tất yếu của cô. Cha Định Sơn cần được phẫu thuật sớm. Không thể trì hoãn. Cô hỏi Fiona số của anh, rồi gọi điện.

Nghe thấy giọng cô, Hứa Thanh Trì tỏ ra lãnh đạm. Cô không giải thích lôi thôi, chỉ nói có việc gấp cần tiền. Anh đáp ngay, được. Hai trăm nghìn lập tức đổ vào tài khoản. Cô nhớ lại một ngày ở Thượng Hải, trông thấy cuộc sống thiếu thốn của cô, anh đã đưa ra một tấm thẻ, về sau cô trả lại. Trong đó chắc cũng có không ít tiền. Thật ra anh vẫn để dành thẻ cho cô.

Anh đang ở Bắc Kinh, nói, Khánh Trường, anh chỉ có một yêu cầu. Mong em gặp anh một lần.

Cô từ chối, em lấy chồng rồi. Thanh Trì.

Anh biết, nhưng đó là quyết định của em, không phải của anh. Cuộc hôn nhân của em không có ý nghĩa gì với anh hết. Anh cần gặp em, ngày mai anh sẽ đáp chuyến bay sớm nhất đến Thượng Hải.

11

Đã rất lâu rồi cô không ra ngoài gặp gỡ tiếp xúc với ai. Không hẹn hò tụ tập. Gặp gỡ, đối với cô, là một hành vi nghi thức. Tắm rửa, búi tóc, thay quần áo chỉnh tề sạch sẽ. Ở Xuân Mai về, cô rất ít đi mua sắm, quần áo chủ yếu toàn mặc lại. Trang phục hằng ngày trên núi là quần thô giày vải áo thun cổ tròn. Chiếc áo đen chần lông tả tơi cuối cùng cũng đến ngày tan nát. Trong một lần leo núi, cành cây và gai nhọn đã xé toạc nó ra.

Sắp rời khỏi nhà, cô đứng trước gương, đánh giá lại mình lần cuối. Đã sụt mất hơn bảy cân, gầy gò, nhẹ bỗng, làn da sạm đen, không trang điểm. Áo khoác vải bông, váy nhung kẻ xếp nếp, nền xanh lờ mờ hoa văn cánh én. Giày thể thao. Tóc đã rất dài, gần đến hông, tết thành một đuôi sam to rồi vấn lên thành búi. Ngắt một bông hoa vàng trên nhành lạp mai gài vào vành tai. Bó lạp mai to tướng cô mua ngoài chợ hoa, đem cắm trong lọ gốm ở góc phòng khách, chỉ vì yêu thích mùi hương thoang trong lành của nó.

Đi tàu điện ngầm, rồi lại bắt tắc xi. Quãng đường rất xa. Lái xe đưa cô đến một khách sạn quen thuộc trên Bến. Vòi phun hình tròn nằm chính giữa sân trước khách sạn năm sao này vẫn hoạt động, tiếng nước tia rào rào. Quán cà phê rộng rãi sang trọng ấm áp, các bình thủy tinh lớn cắm đầy bách hợp trắng và tú cầu, tiếp viên mặc đồng phục đen qua lại như mắc cửi. Tất cả chưa có gì thay đổi. Lần đầu tiên tới đây là một đêm mùa đông năm cô hai mươi bảy tuổi. Uống say. Gục ngã trước tình ái. Khuất phục trước đàn ông. Một năm sau đó, tới đây thêm rất nhiều lần, đa phần là chán chường mệt mỏi. Hít phải thứ mùi công cộng sống sượng của khách sạn, cô cảm thấy lạ lẫm. Đây không phải là thứ mùi dễ dàng đánh loãng nhờ

nước hoa. Khách sạn là một địa điểm trung chuyển, tạm nghỉ, xuất phát. Không phải nơi trở về.

Bởi thế. Tình cảm của cô và Thanh Trì, đằng đẳng bốn năm, luôn trong trạng thái lang bạt trên đường.

Một đôi vợ chồng phương Tây dắt hai đứa con xinh đẹp đi vào qua cửa xoay. Người đàn ông bận chỉn chu. Người đàn bà mặc áo khoác lông màu trắng sữa, mùa đông lạnh thế này mà chỉ đi đôi xăng đan cao gót màu đỏ rực, tất lụa mỏng viền tơ nhung. Đứa bé trai tóc vàng khỏe khoắn hoạt bát, đứa bé gái mặc áo khoác đen, đội mũ bê rê lông cừu nẹp xám nhạt, thuần khiết thanh tao. Một gia đình nhìn vào là thấy hoàn thiện hoàn mĩ.

Rất nhiều thiếu nữ đã nuôi mộng về cuộc sống như thế. Sống trong một thành phố cây xanh râm mát kiến trúc sang trọng không khí trong lành, đạp xe vòng quanh hồ nước, trên hồ thiên nga bơi lội, con cái tung tăng, một ngôi nhà lớn màu trắng, thảm cỏ mượt mà trong vườn hoa sân trước, một người đàn ông tráng kiện, được nâng niu chăm sóc, thoát khỏi cuộc sống bần hàn... Ở một bình diện khác là cuộc sống Xuân Mai cô đã nếm trải suốt năm vừa qua. Tìm hiểu về thời đại này, thông qua ánh xạ của hai hoàn cảnh, bước qua cuộc sống thực của các giai cấp khác nhau do phân hóa giàu nghèo, thì sẽ hiểu được tâm tính con người đang sống trong những hoàn cảnh đó, hiểu được các va chạm, phân rã, tàn lụi về mặt tinh thần cùng giá trị quan mà họ gánh chịu và trải nghiệm.

Thực tế cuộc sống của các cô gái trẻ đa phần không có điểm gì chung với mộng tưởng họ hằng ấp ủ. Năm này qua năm khác, một mình trăn trở mưu sinh nơi thành đô, cứ cho là thông minh cứng cỏi, ý chí kiên cường đi, cuối cùng thế nào. Có khi chẳng bao giờ tìm được người bầu bạn cả đời, dù đó chỉ là người nhỏ nhoi bình thường, dù gắn bó với nhau cũng chỉ thu về chút hơi ấm và yên ổn thảm hại giữa hồng trần. Hiện thực là thép là gang, đâm nát mọi ước vọng yếu ớt.

Cái gọi là cuộc sống lý tưởng, địa đàng tình cảm, tất thảy đều chông chênh, run lẩy bẩy.

Con người, suy đến cùng luôn phải tự mình mưu cầu lấy sự sống.

Người đàn ông cô xa cách hai năm đang bước ra khỏi thang máy. Dáng vóc cao lớn khuôn mặt sáng sủa sơ mi trắng phau. Đối với cô, sự tồn tại của anh chứa đựng một sức mạnh khác hẳn mọi người. Giữa đám đông, ở bất kì một vị trí nào, chỉ cần anh xuất hiện, cô sẽ thấy mắt như lóa sáng, trái tim xao xuyến. Hồi còn yêu đương mê say, có một lần cô đến đón ở sân bay, anh bước ra khỏi phòng cách ly, cảm giác cũng như thế này. Chà, đó là chuyện rất lâu trước đây, xa xôi như tiền kiếp.

Bấy giờ là mùa xuân, anh tiến lại gần, cô nghe trái tim và thân thể mình dâng tràn ăm ắp, biến thành cây cành tươi tốt nhựa sống tràn trề, một đãi ngộ nhiệt thành bồng bột của số phận. Giữa đại sảnh, anh không ngại ngần không bận tâm đến ai hết, ôm siết lấy cô, rải những nụ hôn chi chít xuống trán, xuống hàng mi. Nồng nàn hân hoan đến thế. Kí ức này là một vết sẹo lồi trong tim cô. Không thể là bằng, không thể phớt lờ. Chỉ còn cách lặng lẽ chung sống với nó.

Lúc này đây, cô ngắm anh, vẫn thấy thân yêu như cũ. Không còn oán hận cào xé tim gan, chỉ có yên ả êm đềm như nước. Thấy anh nhìn xuống cô, trời đất vậy là hoàn chỉnh. Bởi không còn nung nấu ước vọng chiếm hữu anh, tâm trí lại thành ra thoáng đãng rộng mở, sẵn lòng bao dung người đàn ông không ai tóm bắt nổi dù giở trăm phương ngàn kế này. Dáng vẻ anh vẫn ung dung thanh lịch, nhưng ánh mắt thì suy sụp thâm trầm. Nhất thời cô không biết nói gì, anh đành lên tiếng hầu xua đi không khí gượng gạo.

Khánh Trường, em đây rồi.

Cô đáp, cảm ơn anh đã giúp đỡ, tin tưởng em. Đợi đủ khả năng em sẽ cố gắng hoàn trả dần.

Không sao. Anh chỉ muốn biết, nếu không cần mượn tiền, liệu em có tìm anh không? Nói đi.

Cô cười gượng, em chỉ quen mỗi anh là người có tiền, không còn chỗ nào khác để nhờ vả cả.

Cái gì anh cũng có thể cho em, Khánh Trường.

Chưa chắc. Cô mim cười. Dĩ nhiên anh hiểu cô muốn nói gì, nhưng cô không định dùng lời lẽ mia mai khắc nghiệt dồn ép thêm nữa. Không hiểu vì sao, bao nhiêu hoang dã và hung hãn đều đã trôi xa, cảm giác đối với anh giờ chỉ như dòng nước êm ả và bình lặng chảy xuôi sau một thời cuộn xoáy qua đá tảng.

Anh kết tội, anh gửi cho em bao nhiều tin nhắn, gọi bao nhiều cú điện thoại, em đều không trả lời, không bắt máy, sau này còn đổi số. Đến Fiona cũng không biết số mới của em. Lại chuyển nhà nữa chứ. Em quăng ném anh đến triệt để khỏi cuộc đời. Anh thậm chí không có cơ hội tìm biết là tại sao.

Cô cười lặng lẽ, không thể nhắc đến, cũng không định nhắc đến nữa.

Nhưng anh chưa bao giờ từ bỏ niềm tin, rằng một ngày kia sẽ gặp lại em. Một

ngày nào đó, em nhất định sẽ mim cười thế này xuất hiện trước mặt anh. Quả nhiên, niềm tin của anh đã trở thành sự thật.

Cô nói, em không đi đâu xa cả. Em cũng chẳng có nơi nào mà đi.

Anh nói, chúng ta cần ở bên nhau. Bây giờ đi Lâm Viễn thôi. Anh vẫn luôn độc đoán ra quyết định và đòi hỏi cô phục tùng như thế, như xưa.

Cô kháng nghị, em vay tiền, không có nghĩa là em phải tuân theo anh. Thanh Trì, xin hãy để ý đến tự tôn của em một chút.

Anh nói, vậy tự tôn của anh thì sao. Khánh Trường, hai năm em đi xa và ruồng bỏ, có ngó ngàng đến tự tôn của anh không. Mối quan hệ chia ly cách biệt này, có bận tâm đến tự tôn không. Quyết định tùy tiện và cứng nhắc của em, có dành chỗ cho tự tôn không? Trong tình cảm của hai chúng ta, tự tôn lịm tắt từ lâu rồi. Anh chỉ biết, anh luôn yêu em, sẽ yêu đến chết. Mà em. Chỉ có cách tin anh, chứ không còn đường nào khác.

12

Anh lái xe đưa cô đến Lâm Viễn . Thành cổ thư nhàn vừa đón vào mình một đợt tuyết rơi. Cô chỉ muốn đi về ngay trong ngày, không qua đêm ở đây, nhưng anh vẫn thuê một phòng trong khách sạn bên hồ. Khách sạn thiết kế theo phong cách cổ điển, nền đá cẩm thạch màu sắc thanh nhã và và giấy dán tường hoa văn rối mắt, cô đều rất thích. Anh ghi nhớ đến từng chi tiết nhỏ nhoi như vậy. Vào đến phòng, cuối cùng hai người cũng có được không gian riêng yên tĩnh. Cô cởi áo khoác, nói khẽ, anh không được động vào em, Thanh Trì. Hoàn cảnh của em nay đã khác rồi. Anh biết, anh nói, anh chỉ muốn nằm bên em thôi, mặc nguyên quần áo. Chúng ta chợp mắt chốc lát. Anh cần lắm một khoảng thời gian như thế. Anh nhớ nhung em đã rất lâu rồi. Khánh Trường.

Có lẽ là tại áp lực công việc hoặc tương tự, vừa thả lỏng ra là anh rũ xuống, mệt mỏi tiều tụy đến cùng cực. Mặc sơ mi quần dài, nằm sát vào cô, vùi đầu vào cổ cô, nắm hai tay cô, ôm siết lấy cô, mau chóng ngủ thiếp đi,thở sâu và đều như trẻ con. Căn phòng kéo rèm tối om, bên ngoài đang là buổi chiều nắng tỏa rạng rỡ. Cô ngửi thấy mùi hương quen thuộc trên da trên tóc anh, trông thấy một chùm ánh sáng lờ mờ lọt vào hắt lên trần nhà, nhảy nhót nổi trôi trong mông lung tịch mịch, đầu óc tỉnh táo, không hề buồn ngủ. Lúc này, mọi cảm giác đã trở lại. Cho dù không thốt một lời, vẫn biết là đã quay về bên nhau. Ở với nhau. Một đời một kiếp. Như chưa hề chia xa.

Hai năm đằng đẵng. Mỗi người một phương. Xô dạt nhau đến chân trời góc bể. Để can đảm và kiên cường như thế, đã phải đắp đổi bằng rất nhiều sức lực và đau thương. Làm thế nào cô thực hiện được, làm thế nào anh chịu đựng qua. Rất lâu, cô sờ thấy dòng lệ ri ri nóng bừng nơi khóe mắt. Nó trào ra lặng lẽ, cô chẳng hề hay biết. Thoáng cái đã đầm đìa cả mặt.

Thiếp đi tự lúc nào, khi mơ màng thức giấc thì người đàn ông bên cạnh đã tỉnh. Anh vươn cánh tay ôm lấy cô, tựa đầu vào vai cô, thân thể run rẩy, bật ra tiếng khóc khe khẽ không thể kiềm chế. Bên ngoài văng vắng tiếng người, thế giới vật đổi sao dời bãi bể nương dâu bỗng nhiên không còn liên quan gì đến họ nữa. Cô giơ tay vuốt nhẹ tóc anh. Anh đã khóc trước mặt cô nhiều lần, nhưng nước mắt cô chỉ tuôn rơi lúc anh không trông thấy. Chưa bao giờ ủy mị với anh. Kiên cường đến tận lúc này mặc dù lòng hiểu rõ, ở bên anh mới là nơi chốn quay về. Họ tự tạo thành một khoảng trời riêng, tách biệt, khép kín, không ai can thiệp. Hai người đối diện với nhau, tình cảm đậm sâu mà vô vọng róc rách tuôn chảy, giúp họ tồn tại.

Cùng đến quán trà Thanh Đôn. Nơi cô hồi bé đã có lần theo mẹ đến. Mùa đông vắng bóng cỏ rậm oanh bay, cũng không thấy nắng nôi bỏng rát. Quán trà cải tạo từ ngôi đình trên núi thì vẫn còn, diện mạo nguyên vẻ cũ. Cô đã thành người lớn. Chăm chú quan sát kết cấu của nó, đình mái cong, tạo hình đẹp đẽ nhưng cũ kì long lở. Lại gần xem, vật liệu mát mẻ trơn nhẵn, đá tảng xanh mướt điêu khắc tinh xảo. Cột, rường, đòn nối với nhau bằng khớp mộng. Có ghế đầu để ngồi. Cột đình treo thơ khắc gỗ, viết rằng: *Mây nổi cùng đời trôi, trăng côi soi lòng sáng*. Hoành phi đề theo lối thư pháp, nét chữ tròn trặn đĩnh đạc: Vị Không Đình. Kính vẫn lấp lánh sáng trong.

Mặt hồ mùa đông, yên ả hoang lương trong ánh tuyết. Cô đứng bên vách kính, châm một điều thuốc. Biết anh ở bên đang chằm chằm nhìn mình, cô không màng che giấu sự yếu đuối của bản thân. Một con cò bạch mỏ dài ngậm cá bạc rẽ đám cỏ nước bay lên, vạch một đường cong óng ánh vào thinh không, bay sang mé kia ngôi đình. Nền trời màu lam rỡ ràng, lạnh giá. Cô đột nhiên có cảm giác, quan hệ của mình và anh vừa đặt một dấu chấm hoàn mĩ. Cuộc đời chung của cô và anh, đã như thế trôi qua.

Nhưng cô biết, suy đến cùng vẫn chưa có gì xảy ra. Sau ngày ấy mẹ hoàn toàn biệt tăm, chẳng biết còn sống hay đã khuất. Người trên đời này, ngoài việc lưu lại ký ức nội tâm ra chỉ còn hai bàn tay trắng, thu hoạch thất bát cả. Cô và anh, cô và mẹ, mẹ và người đàn ông ấy, họ cùng phải đối diện với vô thường. Không trông thấy quá khứ, không nắm được hiện thực, cũng không bao giờ tưởng tượng tương lai. Chỉ nhìn nhau, vô ngôn.

Buổi chiều, trời đổ mưa phùn giá lạnh, Tìm một nhà hàng trong vùng để dùng bữa tối. Ăn cơm xong sẽ lái xe về Thượng Hải.

Nội thất nhà hàng giống như một rạp hát hình tròn ba tầng, khách khứa đông đúc. Sảnh treo đầy thư pháp thư họa, thực đơn có ảnh và thực đơn nguyên chữ đều viết bằng bút lông nét mảnh. Dưới hiên treo đèn lồng đỏ. Người đợi bàn xếp thành hàng từ ngoài đường vào, đủ thấy nhà hàng rất danh tiếng. Họ chờ đợi, kẹp giữa đám người. Sợi mưa đậu trên mi, tóc lấm tấm ướt. Anh đứng sau cô, bàn tay ấm áp đan vào tay cô. Anh chưa bao giờ keo kiệt trong việc bộc lộ tình cảm, cũng không bao giờ giả vờ cứng cỏi. Khác hẳn với cô. Lúc này họ là đồng hành cùng nhau.

Cô nhìn khách ở một bàn đang thanh toán, trong xe đẩy có bé trai hơn một tuổi, đứng bên cạnh là một bé gái chừng năm tuổi. Họ đẩy xe, dắt con, bắt đầu di chuyển, cô lẳng lặng nhìn theo.

Anh nói, nhiều bậc cha mẹ quen đưa con nhỏ đi xa cùng mình, tuy bất tiện, nhưng theo họ đó là một hành vi không thể tách rời khỏi cuộc sống gia đình.

Cô hỏi, trước đây anh cũng thường mang con theo à?

Không, anh nói. Anh bận rộn, ít khi ở cùng gia đình. Hồi còn trẻ, không lĩnh hội được ý nghĩa của việc sum vầy, nhiều tuổi rồi, biết quan tâm và thấu hiểu thì bọn trẻ lại đã lớn, thích suy nghĩ và hoạt động độc lập, vợ thì chẳng có chuyện gì để nói. Cuộc sống quá ư phức tạp, không làm sao khái quát rõ ràng được. Khánh Trường, em cứ oán trách anh không cho em tận hưởng đời sống gia đình, nào phải anh không muốn. Mà là anh không thể.

Thực đơn cơm nhà được dọn lên bàn. Cá, phù trúc, đậu phụ, cải thảo. Họ uống rượu nếp. Sảnh sáng trưng, khách ngồi chật ních, phục vụ qua lại như thoi đưa, tiếng nói và hơi nóng tạo nên diện mạo đầy đặn của đời thường. Hai người hòa chung vào đó, là một cặp nam nữ giản dị cảm nhận được niềm vui cuộc sống giữa chúng sinh đông đảo. Bầu bạn bên nhau, thưởng thức đồ ăn, nhìn nhau không nói, trái tim hòa hợp. Anh rót rượu liên tục, uống rất nhiều. Hơi men khiến anh cởi mở. Bộc bạch những lời chưa bao giờ đủ nhẫn nại để giải thích với cô.

Anh nói, hồi nhỏ anh say mê thiên văn và địa lý, mượn đọc rất nhiều tạp chí và

sách vở, tiêu phí bao nhiêu thời gian. Cùng lúc cũng phải cố gắng thi đỗ đầu bảng, kẻo cha mẹ đánh đòn. Dần dần trở thành một người có tính cách muôn mặt. Muốn thích nghi và phù hợp với yêu cầu của thế giới bên ngoài, nhiều lúc sẵn sàng thỏa hiệp và phục tùng. Đồng thời vẫn gắng gỏi bảo vệ khoảng trời bé nhỏ của bản thân, nuôi dưỡng ảo tưởng. Trên thực tế, mối quan hệ của anh với đàn bà đều hướng đến cái đích cuối cùng là một tình cảm còn khuyết thiếu. Một liên kết vượt ra ngoài cõi tục. Nhưng mãi mà không tìm thấy, cho đến ngày gặp em, Khánh Trường. Anh đã chắc chắn thế, ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Anh nói, bản tính anh không phải là người phù hợp với hôn nhân. Anh quen và cần một cuộc sống tự do tự tại. Đối với phần lớn đàn bà, chủ yếu là anh tiêu khiển. Anh chỉ sống với hai người thôi. Sống tốt cũng được, xấu cũng thế, cuộc đời suy cho cùng là bóc dần thời gian, duy trì trật tự, không gây tổn hại. Nhưng anh với em, là yêu nhau đấy.

Anh nói, bị em ruồng bỏ, anh trở nên buông thả. Mỗi người đàn bà dừng trong vòng tay, anh đều ảo tưởng họ là em. Anh làm tình với tất cả, nhưng chưa bao giờ qua đêm cùng ai, nói gì đến xây dựng tình cảm. Biến cố với em làm anh như bị lột da, mà đau đớn và hư hại ngăn cản việc tái tạo lớp da mới. Anh đành buông mình vào trạng thái tự gây mê, nhưng biết rõ về cơ bản mình không thể nào hồi phục được.

Nghe những lời kể lể, lòng cô không hề xao động. Đàn ông và đàn bà đúng là những sinh vật khác hẳn nhau. Cùng đau khổ, nhưng trong khi cô ra sức triệu hồi bản thân, anh lại chọn cách từ bỏ nó. Đàn ông có thể tách riêng xác thịt và trái tim mình, điều đó khiến họ đa tình hơn, lại cũng vô tình hơn đàn bà biết bao nhiêu. Một lần nữa, cô xem xét lại người đàn ông bên cạnh. Lúc ăn cơm anh muốn ngồi cùng phía với cô, cảm thấy ngồi đối diện thì xa cô quá, không thể dễ nắm tay cô được. Anh mặc áo sơ mi nền trắng kẻ sọc lam nhỏ, sạch sẽ, tinh tươm, chỉnh tề, quan sát từ bất kì góc độ nào, cũng là một người đàn ông mát mắt, dễ chịu.

Con người anh hỗn độn và phức tạp, mạnh mẽ mà yếu đuối, tỉnh táo mà lãng mạn, chân thực mà giả tạo, lịch thiệp mà thô lỗ, tinh tế mà vụng về, nhiệt tình mà lạnh nhạt. Rất khó phân biệt. Rất khó xếp loại. Cô đón nhận phần sáng sủa trong anh, đồng thời cũng phải tiếp nhận cả những khiếm khuyết tối tăm nhu nhược. Đây là người đàn ông cô yêu. Đây là khuôn dạng của anh. Quá khứ của anh cô không sao bắt kịp. Anh trưởng thành ở một thành phố và thế giới cách xa cô quá, nền giáo dục và công việc anh làm vượt trên mọi tưởng tượng của cô. Anh là người tài mạo song toàn, cho dù có phần khiến người ta không sao hiểu hết, thì vẫn là phần cấu thành nên anh của nguyên sơ.

Cô yêu đương với anh, rất thường khi không nhận thức được anh ưu tú và độc đáo thế nào, có lẽ là do đặc tính xã hội của hai người không mảy may liên quan.

Khi ở bên cô, anh tồn tại một cách mềm yếu và nồng nàn, bằng cả tâm hồn và thể xác. Và luôn dùng cách ấy để tồn tại.

Anh hỏi, em đi Xuân Mai có thu hoạch được gì không? Nếu biết sớm, anh đã đến đó tìm em.

Giống như hồi Chiêm Lý ấy hả?

Ù. Anh không thể bỏ em trơ trọi ở bất cứ một nơi quạnh quẽ bơ vơ nào.

Vậy, chúng ta chia xa bấy lâu, tại sao anh chưa từng đến tìm em.

Anh tìm chứ, hao tổn biết bao tâm tư để tìm em, nhưng em bặt vô âm tín. Anh đã từng tính chuyện rút lui, vì hoàn cảnh bên nhau trắc trở dữ dội khó khăn quá, cũng nặng quá so với khả năng gánh vác của anh. Có lẽ anh không đủ kiên cường. Em biết sức sát thương của em khủng khiếp nhường nào không, Khánh Trường. Em cứ triền miên vô thường, không thể nắm bắt. Khi dịu dàng ngoan ngoãn, em là vưu vật bậc nhất trần gian. Khi khốc liệt hung hãn, em ném người ta vào lồng giam địa ngục. Sức mạnh đen tối trong em ghê gớm quá. Đã mấy lần anh muốn tự sát đấy, em biết không. Làm sao anh sống được hết đêm này đến đêm khác với trái tim rệu rã như thế chứ, thâm tâm vỡ vụn cả ra, suốt canh dài không tài nào chợp mắt.

Mấy năm nay, dù ở bên anh, hay rời xa anh, mỗi một quyết định của em đều ảnh hưởng đến đời anh. Càng ngày tinh thần làm việc càng không ra làm sao, lơi lỏng quản lý, trước thì chỉ nhăm nhăm thu xếp để có thời gian ở bên em, sau lại chọn cách sống tạm bợ mù mờ cho qua ngày. Tổng công ty đã có lời phàn nàn. Dĩ nhiên anh không thể đổ hết trách nhiệm lên em. Anh chỉ biết mình yêu em, quan tâm đến cảm giác của em, rồi mất hết năng lực tự chủ. Cuộc sống, công việc, tình cảm, toàn bộ nhão nhoét nhộn nhạo, cứ như nồi cháo sôi. Anh không phải lớn lao mạnh mẽ hay bách chiến bách thắng gì, trên thực tế, đàn ông nhiều lúc còn yếu đuối hơn cả đàn bà.

Anh đang tính từ chức. Ở Hồng Kông có một công ty đầu tư mời anh sang làm, đi cùng anh nhé. Anh sẽ chia tay với Vu Khương. Ngày ấy anh đưa Vu Khương đi Pháp như một biện pháp xoa dịu, chuẩn bị đánh bài ngửa, để cả hai có thể bình tĩnh giải quyết hậu quả. Nhưng em không cho anh giải thích, em đùng đùng bỏ đi, làm anh trở tay không kịp. Bây giờ, chúng ta cần đối diện vấn đề một lần nữa. Tài sản ở Bắc Kinh anh sẽ sang tên toàn bộ cho Vu Khương, coi như bù đắp. Chúng ta đi Hồng Kông làm lại từ đầu. Anh sẽ cần cù làm việc, chăm lo cho em. Năm ngoái, Phùng Ân Kiện bắt đầu trở lại với nghề kế toán. Hai vợ chồng ly thân bấy lâu, con cái cũng đã cứng cáp, cô ấy muốn được giải thoát. Anh và cô ấy đã bàn đến

chuyện ly hôn.

Anh nói, Khánh Trường, đã bao nhiêu lần anh mơ tưởng cuộc sống bên em, đêm ngày không chia cắt nữa. Muốn em sinh con cho anh, gieo xuống một bằng chứng sống về tình cảm đôi ta. Con mình sẽ rất xinh, thông minh, nhạy cảm, độc đoán, thừa hưởng mọi đặc điểm của cha mẹ. Em có bằng lòng sinh con cho anh không. Anh muốn có em ở bên hằng đêm, ôm em vào mộng. Như thế chúng ta mới bình yên được.

Cô nói, nhưng anh từng bảo không thích cuộc sống gia đình, trong tính cách anh có chất hoang dã tự tại, không muốn bị ràng buộc. Anh thậm chí hi vọng mình chưa bao giờ kết hôn.

Đúng, anh nói, anh thừa nhận mình không ấp ủ khát vọng hay mong ước nào với hôn nhân. Anh tin là em cũng không, mặc dù em liên tục tự trói chân vào hình thức đó. Nhưng nếu bình yên theo thói thường là nơi chốn nghỉ đỗ duy nhất của tình cảm chúng ta, vậy thì anh sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì để được bên em. Anh hứa với em.

Cô ngạc nhiên, trước đây anh chưa bao giờ nói những lời như thế. Anh luôn trốn tránh và lúng búng mập mờ.

Anh nói, anh thừa nhận mình thiếu quyết đoán, chỉ vì không nỡ nhẫn tâm, mối quan hệ mãnh liệt mà đầy vết thương của chúng ta đã gây sức ép rất lớn với anh. Em kết hôn, lên miền núi, em rời bỏ anh, làm anh nhận ra đời mình không bao giờ còn đầy đủ được. Chúng ta đã đi đến bước khó lòng trì hoãn, tiến tới chính là vực sâu muôn trượng. Có thể đời này anh sẽ mất em vĩnh viễn. Anh hiểu rõ lắm. Nhưng nếu không thử thì cả cơ hội cũng tiêu tan. Anh yêu em thế này, Khánh Trường, làm sao mà anh cam chịu. Bằng giá nào anh cũng sẽ đuổi theo em. Như khi em ở Chiêm Lý, anh chỉ biết mình phải chạy đến đó, phải ở bên em.

Anh lại nói, cứ sang Hồng Kông trước, thử công việc này xem. Nếu mai sau đủ khả năng, chúng ta lại về Canada. Đưa con theo. Em không thể ở quá lâu ở một chỗ, em cần thăm thú nhiều nơi, làm tinh khôi cuộc sống. Tính cách em phù hợp với môi trường nước ngoài. Anh đã rất nhiều lần mơ đến ngày mang em quay về. Chúng ta có một ngôi nhà màu trắng với vườn hoa, có ba đứa con. Buổi chiều, em ở ngoài vườn lúi húi hái bạc hà và hương thảo, chuẩn bị làm bữa tối. Trong nhà, đứa bé nhỏ nhất tỉnh giấc, anh ẵm con lên, mở cửa ra tìm em, trông thấy em đội mũ nan che nắng, mặc váy liền thân màu trắng, chân trần làm việc trên bãi cỏ. Em đứng thẳng dậy, ngoảnh mặt lại mỉm cười với anh và con, nụ cười đẹp thế này, giống như cánh én lướt qua vòm không. Nụ cười ấy khiến cuộc sống của anh trở nên chân thực, Khánh Trường. Bao lần trong mơ anh đã tưởng tượng hoàn chỉnh

đến thế, cười mà rơi lệ. Trong mơ, cuối cùng chúng ta được ở bên nhau, đêm ngày gắn bó, có con, có vườn, có nhà, có tất cả các thứ, chứ không phải là kéo lê va li đi khắp phi trường rồi khách sạn.

Anh nói, em có thể cho rằng sự nghiệp của anh thất bại, đời sống bởi thế cũng thất bại theo. Nhưng anh yêu em, đây mới là thất bại lớn lao nhất. Anh chấp nhận tất cả. Khánh Trường. Em phải hiểu mới được.

#### Tín Đắc

# Sự tồn tại vô hình

1

Ian là người vùng Nam bán cầu. Hai mươi bảy tuổi. Kĩ sư máy tính. Khôi ngô, khỏe mạnh, bạo dạn và hồn nhiên. Đi học, đi làm... cuộc sống trước đây nói chung chỉ diễn ra trong phạm vi Brisbane. Yêu thích các hoạt động ngoài trời, leo núi, trượt tuyết, ra biển, du lịch tự túc, làm tình với các cô gái đẹp. Anh là con một, được cha mẹ nuông chiều, chưa yêu ai sâu sắc, nhưng từ năm mười tám tuổi đã bắt đầu nếm thử thú vui xác thịt, ngụp lặn say sưa như thú nhỏ. Cùng năm ấy, anh thất tình, không phải là một trải nghệm đau đớn gì cho lắm, chỉ là quyết định chia tay, biến nó thành một lý do để bản thân đi xa, chọn một địa điểm hẻo lánh, cuối cùng sang Lào.

Anh không mấy tò mò về văn hóa phương Đông. Nhưng nhờ chuyến đi ấy, gặp Thẩm Tín Đắc.

Anh kể rất nhiều chuyện, thao thao bất tuyệt, hào hứng hơn anh tưởng. Tuổi thơ, cha mẹ, công việc, thành phố, tình yêu, cuộc sống đại học, thú vui du lịch... dốc bầu tâm sự về các chủ đề vô tận với người con gái vẻ mặt man mác ngồi ở phía đối diện, thưởng thức nét cười vui vẻ ngời sáng trên khuôn mặt cô sau những mẩu chuyện sôi nổi tràng giang. Cô rất ít cười, nhưng đã cười là rất xinh. Mặc chiếc áo mỏng màu lam nhạt, kiểu dáng đơn giản, thùa khuyết bằng tay, cổ áo cửa tay viền chỉ tơ. Cổ đeo sợi dây đỏ, xỏ một chiếc nanh chó màu trắng bằng bạch ngọc. Món trang sức kì quái. Chắc là dùng để trừ tà. Khi cô tiện tay vấn mái tóc dài lên cao, anh trông thấy một chữ màu xanh đen xăm ở gáy cô lúc cô xoay người: Lẫm.

Anh hỏi, chữ này nghĩa là gì?

Cô nói, nghĩa là lẫm liệt, hoặc lạnh lẽo. Ngừng một lát, lại bổ sung, cũng còn mang nghĩa trong suốt, sắc nhọn, siêu thoát, đau đớn nữa.

Anh nói, một chữ Hán mà chuyển tải được nhiều hàm nghĩa khác nhau như thế à? Gặp những văn cảnh không rõ ràng thì biết nó theo nghĩa nào chứ?

Cô nói, văn tự Trung Quốc không có quy tắc nghiêm ngặt cố định, khi nắm vững đến một mức độ nào đó rồi, anh có thể dùng trí tưởng tượng để mở rộng phạm trù của nó. Nó sẽ chảy trôi, biến hóa, phát triển theo ý thức và tình cảm của anh, nó tự bước vào vị trí anh xếp đặt. Đây chính là sức sống và tính ưu việt của Hán tự.

Anh tỏ ra không thể hiểu dược. Cô cười khẽ, như thế là đủ thấy, đời này biết tiếng Trung chưa chắc đã may mắn. So với tiếng Trung hiện đại thì tôi thích cổ văn hơn. Đó là những con chữ đẹp đẽ và bí hiểm ngay cả với người Trung Quốc. Thời gian đào thải hết những thứ mà người ta coi là không cần thiết và không quan trọng. Các giá trị thường bị đánh giá quá thấp hoặc quá cao, chứ không mấy khi khách quan. Chẳng ai xác định được cái gì là thực sự quan trọng. Cũng thường xuyên thiếu lòng nhẫn nại.

Họ ăn cơm ở một nhà hàng ngoài trời chỗ đầu phố. Đã chiều muộn mà không khí vẫn oi ả. Nhà hàng này rất có tiếng trong cộng đồng người phương Tây ở khu vực thành cũ, lúc họ vào chỗ ngồi đã kín cả. Bữa tối gồm xa lát đu đủ, cá rán, cơm nắm. Ian là người đàn ông khỏe mạnh hoạt bát giỏi diễn đạt bằng cả cơ thể và ngôn từ, quen tư duy trực tiếp lớp lang rạch ròi thẳng thắn. Chủ đề trao đổi của họ xa cách và khác biệt, giao tiếp hiển nhiên gặp trở ngại. Có một phần trong tâm hồn cô mà người khác không thể tiến vào không sao thấu hiểu, tuy rằng tiếng Anh rất thành thạo, nhưng chẳng qua cũng chỉ tự nói tự nghe. Nhưng điều này không cản trở bầu không khí mới quen vui vẻ của hai người trẻ ở nơi tha hương dị quốc. Các khác biệt lại gây kích thích, cô khiến anh say mê.

Có bữa cơm mà ăn mãi không xong. Đến tận khuya người vắng lầu không, chỉ còn mỗi bàn của ho.

Tản bộ về đến khách sạn. Phút giây từ giã, cô đứng dưới tán cây trong khoảnh sân ngập bóng trăng, đôi mắt đen lấy thẳm sâu đăm đăm nhìn anh, lòng không sao xác định được là có cảm xúc gì. Anh thì đang ngần ngừ, không biết có nên thu hết can đảm để hôn cô, bỗng nhiên cô cất tiếng, có muốn vào phòng tôi ngồi một lát, uống tách trà Trung Quốc không. Cô chủ động mời.

Phòng cô ở tầng hai, phòng đơn chật hẹp, góc tường đặt một va li da bò vân sần màu đen, đã cũ, nhưng kiểu dáng cổ điển chất lượng tốt, nền da dai dày, mềm mại, bóng loáng, vuốt lên thấy còn rất căng. Cô nói đây là đồ cũ mẹ mua ở một chợ trời châu Âu, thường dùng trong các chuyến viễn du. Trải qua nhiều năm tháng, cuối cùng nó sang tay cô. Bắt đầu mang theo hồi đi Luân Đôn học, đựng quần áo và sách vở đơn giản.

Anh hỏi cô, nhà ở đâu. Không có, cô nói. Ở Luân Đôn hay Trung Quốc đều không có nhà, ở nhờ nhà dân, trọ trong kí túc xá trường, rồi ra ngoài thuê chung cư một thời gian ngắn. Ăn học có người chăm nom, gia đình họ hàng thì chẳng ai còn sống.

Cô lấy nước sôi pha trà Trung Quốc. Anh không thích trà xanh lắm, chỉ nhấp một ngụm cho phải phép. Chú ý đến chiếc khăn trắng cá nhân trải trên đệm giường, vỏ gối và chăn đền viền ren, có con chữ và hoa văn thêu tay. Cô nói, là đồ mẹ thêu cho từ nhỏ, bất kể quần áo, túi xách, khăn tay hay cặp đi học, đều thêu tên lên cả. Trong các chuyến xê dịch, họ luôn mang chăn ga gối đệm đi. Mẹ rất kĩ tính về giường chiếu, không thích sử dụng lại đồ dùng bằng vải của người lạ. Vì thế cô cũng có thói quen này.

Sau đó, cô xoay người đi, vẻ mặt bình thản, chậm rãi cởi áo.

2

Tất cả xảy đến, chóng vánh và bất ngờ hơn anh tưởng. Quen nhau chưa đầy mười hai tiếng. Mới đi thăm chùa, cùng ăn bữa cơm.

Anh yêu mến cô, nhưng không phải kiểu yêu khơi gợi dục vọng gì mãnh liệt. Anh muốn ôm cô, cũng tò mò không rõ cảm giác thế nào, nhưng không cho rằng mình sẽ hành động như vậy. Cô không phải là người con gái da trắng nở nang hoạt bát anh từng vui vầy ngày xưa. Cô giống một nhân vật bước ra từ tranh lụa hay thư tịch của một đất nước cổ kính lạ lẫm xa xôi, là một hình vóc được đổ khuôn hoặc điều chế, nhưng không dành cho thế gian. Tác phong mau chóng và thẳng thừng của cô làm anh sửng sốt. Anh chưa thể nào thấu suốt bản chất cô, chỉ còn cách hạ hàng rào của mình xuống, để tùy cô định đoạt.

Không tắm rửa. Tất cả tùy hứng. Da thịt đẫm mồ hôi và ngấm nắng ban ngày giờ nồng nồng nhơm nhớp, không ngờ lại càng thúc đẩy ham muốn quấn quýt. Một trải nghiệm khác biệt anh chưa từng biết đến. Cơ thể cô mảnh mai dẻo dai, da dẻ mát lạnh tựa ngọc thạch, xác thịt như hố đen hấp hút mọi sức mạnh và mâu thuẫn dù dung hòa hay đối lập, vẻ mặt luôn hờ hững thản nhiên. Hơi lạnh nhạt, không nói một lời, lãnh đạm quan sát anh hưng phấn. Anh tin chắc cô là một người phụ nữ giàu kinh nghiệm, bẩm sinh si mê thú vui thân xác. Một người đàn bà phương Đông hai mươi tư tuổi kín đáo sâu sắc. Không hiểu quá khứ, lịch sử và bí mật của cô thế nào.

Anh tách ra khỏi cô. Sực nhớ vừa rồi không áp dụng biện pháp tránh thai, bèn lo lắng hỏi, liệu có phiền phức.

Tôi sẽ giải quyết, cô nói. Không liên quan đến anh.

Anh không nhịn được, cuối cùng vẫn buột ra một câu có thể khiến anh hối hận, anh là người đàn ông thứ mấy của em.

Cô nhìn vào mắt anh, nói, lúc này hai chúng ta đang ở bên nhau, thế là đủ. Còn cần quan tâm đến những điều khác ư?

Cô bảo anh nếu muốn thì cứ về phòng tắm rửa nghỉ ngơi. Đồng hồ đeo tay đã chỉ 2 giờ sáng, tinh mơ hôm nay cô sẽ rời Viêng Chăn xuống cao nguyên Bolaven ở miền Nam, hoạt động lần lượt tại các làng bản dân tộc thiểu số được chọn ra dọc đường. Cứ thế kéo dài hai tháng. Anh không muốn về phòng. Sáng ra là mỗi người một ngả, ai biết bao giờ mới được gặp lại cô.

Tắm rửa sạch sẽ, lơ mơ chìm vào giấc ngủ trên chiếc giường đơn. Tóc cô tỏa hương mát lành, dày dặn đệm dưới má anh. Thân thể ôm trong vòng tay giống như thiếu nữ, sờ thấy cả những lóng xương mảnh dẻ. Khỏang hơn 5 giờ, anh thức giấc, ham muốn lại dâng trào, bèn bắt đầu lần nữa. Lần này cô hết sức nồng nhiệt, giống một đóa hải đường mùa xuân, sau tích tắc bừng nở là đắm chìm hoàn toàn bằng một sức mạnh phóng túng. Thể xác tỏ rõ khuynh hướng cởi mở trong việc trao đổi một năng lượng khác chất, nóng bỏng mạnh mẽ, thuần túy chân thành. Cố sức khai mở mọi con đường, giao nhận, hội tụ, hòa tan với anh, đồng thời cũng bộc lộ một nỗi cô độc không lời lẽ nào diễn tả hết được.

Anh choáng váng đắm đuối vì kích thích khi va chạm với thân thể cô. Thả mình vào dòng chảy xiết, làn nước mềm mại vô hình nhưng mạnh mẽ mê hồn khống chế anh, làm anh mất hết tự chủ ngơ ngác bâng khuâng loanh quanh mãi một chỗ. Trong sắc trời mờ sáng, hòa làm một với người đàn bà thay đổi khó lường, cảm giác tươi mới đến lịm người. Anh muốn khám phá tấm thân u ám dạt dào sôi sục này, cho đến khi lạc lối thì thôi.

Nếu anh tiếp tục sa lầy, có thể cô còn phô diễn nhiều ma lực hơn làm anh bối rối và thắc mắc. Hoàn toàn kiệt sức, anh nói, thật ra anh không hiểu thế nào là tình yêu, dù đã yêu rất nhiều lần. Cô nói, thời gian luôn nuôi dưỡng cảm giác bí ẩn, vì thế mới có nhiều việc chúng ta đã làm bao nhiều lần mà vẫn không thể nắm bắt hương vị thực sự của nó.

Lời cô nói, anh thường không hiểu lắm. Nhưng ngắm dáng vẻ cô khi cất lời, rồi

xao xuyến vì thế, anh thấy cũng đủ rồi. Tia nắng đầu tiên đã lọt vào qua cành lá rậm rạp nơi cửa sổ, rọi tới bên gối. Anh ôm lấy cô từ sau lưng, tâm can bị một làn sóng thình lình xối mạnh hết đê chắn lũy che, đem phơi trần nỗi niềm chân thực.

Anh nói, Fiona, em là người con gái kì diệu nhất mà anh từng gặp.

3

Cô rời Viêng Chăn, mải miết làm việc trong các thôn làng hoang sơ trên cao nguyên. Anh sang Thái Lan, tiêu pha nốt những ngày còn lại của kì nghỉ và chuẩn bị quay về Úc. Ở Chiang Mai anh nhớ đến cô, tâm trí ăm ắp những kí ức về cô, về tấm thân có sức hấp dẫn mãnh liệt và quánh quện. Cho dù xa cách, ý thức tỉnh táo, anh vẫn nhận ra tình cảm và khao khát của mình giống một dòng sông, đang ngày đêm cuồn cuộn đổ về phía nào. Số điện thoại cô để lại, anh gọi đều đặn nhưng không thấy tín hiệu. Gửi rất nhiều thư điện tử cho cô, không hề nhận được hồi âm.

Đêm cuối cùng, thử gọi cho cô lần nữa. Đường dây lần này đã thông, chất giọng trong trẻo vang lên bình thản, y như hôm nào, không mảy may bộc lộ cảm xúc. Cho biết vừa ra khỏi rừng, xuống thị trấn nhỏ gần đấy khám bệnh. Trong người không khỏe.

Anh nói, em cẩn thận, có khi lây bệnh dịch trong vùng.

Cô không bình luận gì, lại kể, mấy hôm trước tôi nằm mơ, đi đến một hẻm núi âm u sâu hút, một con đường lớn quanh co, mặt đường trắng lóa lấp lánh sáng, bên vệ đường là hồ nước xanh thẳm rộng mênh mông. Rất nhiều trẻ con trần truồng bơi lội, lặn xuống nổi lên, vui vẻ huyên náo, cất tiếng cười lảnh lót. Tôi bước ra giữa đường, không biết nên dẫn đứa trẻ nào theo cùng. Con đường trải dài vòng ra sau hẻm núi. Đằng trước là đêm đen bao la, bầu trời muôn sao nhấp nháy.

Giấc mơ lạ thật đấy, anh nhận xét.

Phải, trong mơ tôi cảm thấy vui vẻ yên bình.

Anh nhớ em lắm, Fiona, liệu chúng ta còn gặp lại không.

Tôi không biết, Ian, thời gian bên nhau đã trôi qua rồi. Sau này ra sao chẳng ai đoán được.

Cô tiếp tục biệt tích, không bao giờ liên lạc với anh. Anh quay về Úc. Làm việc,

vận động, hẹn hò và lên giường cùng các cô gái như cũ. Nhưng không bao giờ quên được Viêng Chăn nóng bỏng, quên chiếc giường đơn trải đệm trắng thêu trong khách sạn, quên được người con gái xăm chữ Hán sau gáy. Vẻ mặt lãnh đạm kì ảo. Lời cô nói không mấy khi anh hiểu. Thân thể cô luôn vẫy gọi anh. Trái tim anh rạn vỡ vì bị nỗi nhớ nhung cấm cố. Bắt đầu ngâm ngầm đau.

Bắt đầu dai dẳng gọi điện cho cô, không tài nào ngăn mình lại được, anh biến thành một con người khác, chính anh cũng không thể nhận ra. Một tháng sau cô nhận điện, cho biết vừa quay về Luân Đôn.

Cho biết đã có thai.

Nếu số mệnh muốn để anh vấp phải những chuyện ly kì bất ngờ, bên trong ắt có lý do của nó. Thì thuận theo tự nhiên đi, anh nghĩ. Anh đã nhớ nhung và khao khát quá lâu, đã dỡ bỏ mọi phòng ngự và đường lui trong lòng, giờ chỉ còn cách buông mình theo dòng chảy. Cá tính khó nắm bắt của cô cần được hướng dẫn và uốn nắn, cô chẳng lo âu hay sợ hãi gì về những điều chưa biết, như hoa bách hợp nơi đồng dã, không ai chăm bón không ai thu hoạch. Báo cho anh biết sự thật mà giọng điệu thản nhiên, không hề dò ý hay vấn vương mục đích. Hình như cô chưa bao giờ biết đến nguy hiểm. Cũng không cố chấp về kết quả.

Anh hỏi, em định giải quyết thế nào.

Chắc là sinh nó ra thôi, cô nói. Tôi không có người thân, cũng muốn có được đứa con của mình.

Em chắc chắn nó là của anh chứ.

Phải. Nhưng thế cũng chẳng liên quan đến anh.

Em toàn nói câu ấy thôi, kể cả lúc mình đang làm chuyện yêu ở Viêng Chăn. Vậy anh là gì, một công cụ à, một cỗ máy trợ đẻ không được ai coi trọng ý kiến hay cảm xúc à?

Đừng giận, Ian. Tôi xin lỗi vì câu vừa rồi.

Vậy chúng ta cùng để nó chào đời. Sang Úc với anh đi, anh sẽ chăm sóc em. Bằng lòng không?

Tôi chẳng bao giờ định đi sang đấy cả.

4

Hai mươi lăm tuổi. Cô sinh đứa con đầu lòng. Con gái, đặt tên là Isabel. Họ làm đám cưới vào năm con bé ba tuổi, cô lại đã có thai lần nữa. Đứa thứ hai là con trai, Alex. Vì đã đánh mất hi vọng vào tình cảm, cô tìm một đối tác để dừng bước. Cô cần nghỉ ngơi. Họ vô cùng gần gũi về thể xác, dùng cá tính và đặc trưng của mình để khai phá ma lực của nhau. Nền tảng vững vàng cho cuộc hôn nhân này chính là sự kết dính và đam mê nhục thể. Suy đến cùng, họ chẳng qua chỉ là đôi nam nữ khác xứ sở không gặp gỡ ở một điểm nào về tinh thần.

Rất ít tâm tình. Hồi đầu còn tìm hiểu những khía cạnh mới mẻ ở nhau, kết hôn sinh đẻ xong, cuộc sống thường nhật mau chóng bị công việc, con cái, vụn vặt gia đình xâm lấn hết. Cô trầm mặc kiệm lời, tính cách cũng không lấy gì làm sôi nổi, nhưng anh biết tâm tư cô tinh tế tỉ mỉ chứ không tẻ nhạt nhàm chán như biểu hiện bên ngoài, hiềm nỗi không sao tìm được con đường dẫn vào nội tâm cô. Chung sống với nhau được đến hai mặt con, lòng dạ vẫn sâu xa khó dò như biển cả.

Cứ thế, cô theo chân một người đàn ông da trắng không thể làm tri kỉ tri âm đến một thị trấn nhỏ đẹp buồn tẻ ở Nam bán cầu để xây dựng gia đình. Cảm giác thiếu an toàn do tuổi thơ phiêu linh được cô khắc phục bằng cách săn sóc gia đình trên cả mức nhiệt tình chu đáo. Cô hi vọng có được một gia đình đầy đủ ổn định cả về nội dung và hình thức, vì mục tiêu ấy mà sẵn sàng dốc hết ý chí và năng lượng. Ý chí và năng lượng này, cô đã phát hiện ra ngay trong lần đầu gặp Ian. Tuy không nói thành lời, nhưng mỗi tấc da mỗi lỗ chân lông đều kêu lên với anh: Gắn kết với em đi, làm em có thai, cưới em, mang em đi khỏi đây.

Anh không thấu hiểu hay nhận biết được kết cấu và thuộc tính của sinh mệnh cô, nhưng bằng bản năng đã nghe ra những âm thanh đơn côi mà dữ dội, không cho phép người ta tảng lờ ấy.

Ở nơi chốn của mình, Ian là một người đàn ông châu Úc bình thường nhất. Lái xe đến sở, sớm đi tối về, dùng lương bổng để chèo chống gia đình, nuôi đủ một nhà lớn bé. Cô trở thành người nội trợ toàn thời gian sinh sống ở một thị trấn ngoại ô tên là Laceys. Một khu vực rộng rãi có địa giới tự nhiên, dân số hơn một vạn người, nhà cửa vườn tược ngăn nắp ngay ngắn, có một con phố thương mại để sắm sửa các món nhu yếu phẩm, còn có vài cơ sở cộng đồng như trường học, bệnh viện, nhà thờ... Đường sá rộng rãi, hai bên cây xanh tỏa bóng mát, ruộng đồng bao la. Bình thường rất ít gặp ai, bầu không khí tương đối tĩnh lặng. Họ mua một ngôi nhà lớn ở đây, vì giá bất động sản rẻ hơn thành phố. Vùng này nằm ở

phía Nam chí tuyến Nam, không có ngày nào lạnh giá, ánh nắng ấm áp gần gũi, mặt trời rạng rỡ quanh năm. Khí hậu ôn hòa. Không khí trong trẻo đến mức gần như nhạt nhẽo.

Họ hiếm khi rời khỏi thị trấn, trừ những chuyến du lịch nước ngoài vào dịp nghỉ phép hằng năm của Ian. Ít qua lại với các nhà bên cạnh. Vùng này cũng có người Hoa, nhưng cô không mặn mà giao thiệp với họ. Mấy đứa con lai ngại tiếng Trung Quốc, toàn nói chuyện bằng tiếng Anh. Cô dùng tiếng mẹ đẻ với con, dạy chúng nhận mặt chữ nhưng hầu như vô hiệu, dần dần cũng nản, không muốn tiếp tục nữa. Cô còn thử dạy các con học Đường thị, cuối cùng nhận ra chẳng qua chỉ là ảo tưởng. Cô nhớ da diết những cuốn sách của Trinh Lượng xếp chặt trên giá ngày nào. Khi rời khỏi Lâm Viễn, quyết định bỏ lại tất cả, cô đã hiểu rõ rằng không còn cách nào mang chúng theo được nữa.

Lịch sử cuộc sống của cô hoàn toàn trống trơn. Không có tín vật, không có kỉ niệm, ngoài một bức phác họa Xuân Mai của người mẹ kẹp trong tập bản đồ, một chiếc nhẫn kim cương và vài tấm ảnh ít ởi. Cô chỉ còn cách từng bước xây dựng cuộc sống hiện tại rồi thêm thắt những thứ mình chưa sở hữu. Ví dụ hôn nhân. Ví du con cái.

Chăm sóc lũ trẻ, dọn dẹp giặt giũ, nấu nướng tẩy rửa, một ngày ba bữa. Trước nhà sau nhà trồng hoa hồng, xạ hương, hương thảo, bạc hà, thạch lam. Thực vật mới lạ, làm đôi lúc nhớ lại bóng nước, bìm bìm, kim ngân, lạp mai, lan thảo trong vườn hoa thuở nhỏ. Tự mình làm bánh mì. Đẩy xe đưa con đi siêu thị mua hàng, trên đường về ghé vào một quán cà phê góc phố, hút thuốc, uống cà phê, đám trẻ vụng về bón ăn cho vẹt trong quán. Nhiều đêm các con ngủ cả, cô vẫn cắm cúi làm việc, cắt vải hoa may túi, gối, đệm... để ban ngày đem ra chợ, vừa trông con vừa bán, coi như tiêu khiển.

Cuối tuần, Ian sẵn lòng chơi với lũ trẻ một ngày giúp cô, còn cô một mình bắt tàu hỏa vào thành phố.

5

Hôm ấy. Cô ăn vận áo xống chỉnh tề, trang điểm, đi giày thêu. Rất nhiều váy áo là của Trinh Lượng để lại. Chiếc váy thêu bằng vải lanh màu trắng có kiểu dáng xưa cũ, Ian không sao cảm thụ được gu thẩm mĩ này, nhưng cũng đã quen với người vợ phương Đông độc lập khác đời luôn có vẻ đang sống ở một bình diện khác của thế giới, sống với chính bản thân cô. Brisbane là một thành phố yên tĩnh, xây dựa vào núi, đường phố dốc lên dốc xuống. Lúc ấm nóng, lúc mưa phùn. Cô đi trên đường, biết đích đến ở đâu. Đây là bí mật sau hai năm kết hôn mà chỉ mình

cô sở hữu.

Một tình nhân giấu kín, một người đàn ông da trắng hơn cô hai mươi tuổi. Mỗi tuần gặp nhau một lần. Còn một người đàn bà nữa, là Hoa kiều, trẻ hơn cô ba tuổi. Trong vòng một ngày cô luân phiên và tách biệt gặp gỡ hai người này. Làm tình, trò chuyện, ăn cơm, uống rượu. Đến chiều, nếu không còn chuyện gì khác thì giã từ, ngồi tàu hỏa về thị trấn, về nhà.

Nhiều lúc cô tự hỏi mình mong đợi gặt hái ở họ thứ gì. Cô quen người đàn ông ấy trong thư viện, một tiếng đồng hồ sau, ông mời cô đi xem phim. Cô đi. Buổi tối trời mưa, chiếc váy thấm ướt, dán sát vào đùi cô, phô ra những đường nét mảnh mai thanh tú như thiếu nữ. Trong rạp chiếu phim tối om, ông mải mê rờ rẫm làn da ở cổ tay và tai cô, cảm giác làn da giống một sợi tơ, đang lặng lẽ quấn lại trong bóng tối, dần dần rịn ra chất gây mê. Cô biết rồi đây mình sẽ ngủ với ông, vì đã nhận thấy phản ứng dính hút đặc trưng giữa hai làn da của họ. Sau khi từ giã, ông gửi tin nhắn cho cô, nói, trên tay vẫn vương hương thơm của em. Suốt đêm anh đã đặt những ngón tay lên mặt mà ngủ, vì muốn ngửi mùi em. Về sau họ chỉ làm hai việc, nhập vào, tách ra. Tuần hoàn như thế, ổn định như thế.

Cô quen người phụ nữ trẻ trong nhà hàng. Nàng rất gầy, mỗi ngày hút hai bao thuốc, nói không ngơi mồm, mắc chứng trầm cảm nhẹ. Lúc phấn khởi lúc bứt rứt lúc thô lỗ lúc nhu mì. Cả hai đã thử nhiều kiểu sờ mó âu yếm trong căn hộ thuê chật chội nóng nực thấp hương Ấn Độ của nàng, trần truồng, dốc bầu tâm sự, uống rượu, vô duyên vô cớ khóc thút thít. Nàng đắm đuối và dựa dẫm vào cô, mà cô biết rõ mình chỉ thích giải khuây. Tâm sự, lắng nghe. Xâm nhập, được xâm nhập. Một cân bằng no đủ.

Cô thường lặng ngắm khuôn mặt mình trong gương phòng tắm ở khách sạn nhà hàng, trong gương thay đồ ở cửa hiệu quần áo, trong gương trên bồn rửa ở nhà, trông thấy mình vào những thời điểm khác nhau, mệt mỏi, chịu đựng, suy yếu, chán nản,... Cô muốn nhận rõ và xác định nguồn cội cùng thực chất của mình. Muốn ngắm một bản thân mới, người con gái hai má phồng căng hồng hào. Hồi còn trẻ, làm tình xong là má cứ hồng lên. Màu hồng say đắm rực rõ như áng mây chín nục tỏa hương. Cô rất sợ đánh mất phản ứng cơ địa nhạy cảm và độc đáo này.

Cô mua nhiều son phấn, sưu tập đủ tông màu, say sưa trang điểm. Nếu không có tình yêu, cảm xúc và thân thể sẽ trì trệ, kiệt quệ, đây là điều khiến người ta hãi hùng. Già đi, trao đổi chất suy giảm, thể trạng sút kém và rơi vào tình trạng ngủ đông. Phấn son trong tủ trang điểm là để chuẩn bị cho giấc ngủ đông ấy. Đó vốn đì là màu sắc tự thân sinh ra được, nếu phải nhờ vật dụng giúp sức, tức là bên trong đã sứt sẹo. Sau khi làm tình với những người khác nhau, cô phát hiện mình đẹp ra. Mắt lấp lánh sáng, người thay da đổi thịt, như vừa thức tỉnh.

Mỗi lần chia tay với ông hoặc nàng, cô đều cảm thấy rũ rượi bải hoải, chỉ muốn tìm một nơi rúc vào mà nghỉ, về đến nhà nằm xuống là ngủ một giác dài mê mệt. Quá trình trao đổi năng lượng hung bạo này hóa ra hao tốn sức lực ghê gớm, thân thể được kết nối xong lại biến thành trống rỗng, cứ như bước vào một khu rừng u ám sâu hút, giã biệt nhân gian, đồng thời cũng vô cùng tinh khiết. Màn làm tình điên cuồng với bọn họ chẳng khác nào một liệu trình tái tạo và thanh lọc sâu, thải hết bầm tím tích tụ, bao gồm cả đau thương, thiếu thốn và lịch sử. Nó đem lại cảm giác tồn tại và minh chứng cho nguồn gốc sinh mệnh. Khiến cô biết được mình đang sống.

Khi không hẹn hò, cô không bao giờ liên lạc với họ. Không nhắn tin, không điện thoại. Gặp mãi thì quen giờ, âm thầm tiến triển. Nhu cầu khôi phục khiến cô hiểu rõ nội tâm mình đang sạt lở một góc không sao lấp đầy lại được. Nhiều lúc cô cảm thấy đi đâu cũng vậy thôi. Trên trái đất này, từ Đông sang Tây, sống ở góc nào, nghe ngôn ngữ nào, thấy màu da nào,... Trinh Lượng để cô trải nghiệm cuộc sống bốn bể là nhà từ khi còn nhỏ, khiến cô đột phá được giới hạn danh nghĩa về không gian. Thứ duy nhất không xâm phạm được, là cô độc.

Chính vì cô độc, cô cần đến những thứ mà cốt tủy sớm đã coi như dinh dưỡng bình thường, ví dụ tình cảm được biểu hiện một cách mĩ lệ đau thương, tình dục câm lặng, mối quan hệ nhục thể giữa hành hạ và bị hành hạ, ý thức và trí tưởng tượng được khai phá, quần quại, chảy máu, trao đổi, bí mật, cảm giác tội lỗi...

6

Cô hỏi Cầm Dược, đã yêu nhau vì sao không thể ở bên nhau. Người đàn ông trả lời, hai hành vi độc lập. Bấy giờ cô không hiểu được, bây giờ cô đã rút tỉa từ thực tiễn. Bèn tự hỏi lòng, đây là chân tướng cuộc sống mà cô muốn ư? Gần năm năm trời, giữ vững tinh thần trầm tĩnh nhẫn nại, hiện thực hóa cuộc sống sinh thành dưỡng dục và tách biệt với đời. Nay cô là người đàn bà có chồng có con có gia đình. Cô gấp gáp, viên mãn, sốt sắng thúc đẩy cuộc đời mình như thế, không cảm thấy hư hại vì hao mòn quá độ ư? Nói cách khác, cô không thể nào thành hình được nữa, bởi đã tan tành trong hư vô tự bao giờ rồi.

Cô nói, tôi cho rằng mình không cần bất cứ ai, cú nhào lộn mãi trong mô hình tình cảm luẩn quẩn tuần hoàn: chìm vào, thoát ra, thoát ra, chìm vào. Tôi luôn muốn biết trong các cặp cộng sinh tình cảm và tình dục, phản bội và quy phục, buông thả và an toàn, giam hãm và chạy trốn... thì cặp nào tiếp cận được bản chất tình yêu. Kiên trì dò dẫm, khăng khăng tìm kiếm chứng minh. Tôi muốn biết vì sao tôi không thể sống một mình trên đời, mà vẫn không thể yêu thương ai thật

lòng như vậy. Yêu là gì, tôi không biết. Tôi hi vọng mình sẽ tìm thấy luận cứ, xác minh, hi vọng chạm được vào một kết luận rõ ràng và thuyết phục.

7

Hai mươi chín tuổi, Ian có một mối tình ngoài hôn nhân. Người thanh niên khôi ngô tươi tắn ở Viêng Chăn năm nào nay đã trở thành một người cha người chồng nặng gánh trách nhiệm, dù gặp đủ điều không như ý, vẫn đơn giản là yêu thương, chăm sóc, nuông chiều, bầu bạn với cô. Cưới nhau năm năm, luôn gắng hết sức để thực hiện trọn vẹn nghĩa vụ của mình. Cuối cùng cũng đến lúc mệt mỏi. Mệt với thân thể mang thai ốm nghén liên tiếp của cô, mệt với tâm hồn sâu hoắm u ám vô cảm của cô, không tài nào điều chỉnh được trạng thái giữa hai vợ chồng, dù chỉ một lần cũng chưa từng được cô đáp lại.

Có lúc anh ngồi trước vô tuyến xem thi đấu thể thao, ăn khoai tây chiên, uống bia, một mình hò reo làm vui, cuối cùng ngủ lịm đi trên xô pha, bỏ lại màn hình loạn xạ ánh sáng hiệu và tạp âm lạo xạo. Khuôn mặt trẻ trung thân hình khỏe khoắn của anh ngày càng rệu rã. Những gắn bó quấn riết cuồng nhiệt về thể xác, cùng với thời gian đã chảy xệ như chịu tác dụng của trọng lực, dần dần suy yếu thành hờ hững, tâm hồn hai người vốn thiếu nhịp cầu kết nối ngay từ đầu, tiếp tục ngăn cách tách rời không sao xích lại gần nhau được. Cô từ phòng trẻ đi ra, đắp chăn len cho anh, tiện tay vuốt hộ mái tóc bết mồ hôi, thầm nghĩ ngày qua ngày, tấm lòng họ dành cho nhau chỉ còn là thương hại. Biết thế, nhưng không làm sao nâng đỡ nhau được.

Người anh yêu là một đồng nghiệp ở sở. Dân trong vùng, ba mươi tuổi, chưa lấy chồng. Thấy anh bắt đầu mặc sơ mi với kiểu dáng khác lạ, nhãn hiệu chưa gỡ ra, đứng trước gương nhà vệ sinh vừa cạo râu vừa ngâm nga điệu nhạc, cô liền hiểu anh đã thay lòng. Thản nhiên nhìn anh lăng xăng hết tăng ca rồi công tác, thật ra là đi nghỉ cùng người kia hoặc lưu trú ở khách sạn. Cô giả tảng không biết, mặc anh chìm đắm vào những cảm xúc kích thích, sôi nổi, mới lạ, tri âm... Đôi khi anh áy náy, buồn rầu, đôi khi nóng nảy, đôi khi lấy lòng. Cứ dở hơi thất thường như thế.

Cô thầm phân tích, xem liệu có khả năng nào khiến anh lìa xa gia đình không. Nếu anh muốn dứt áo mà đi, cô nên thu xếp ra sao cho mình và hai đứa bé. Tính toán rất lung nhưng ngoài mặt vẫn giữ bình tĩnh, không hề biểu lộ thái độ gì. Kéo dài như thế chừng nửa năm, cô quyết định phải hành động để kiểm chứng trực giác. Đợi một lần anh quen thói thông báo sẽ đi công tác hai ngày, cô liền bám theo.

Để lũ trẻ lại nhà cho bảo mẫu thời vụ, cô theo chân họ suốt một hôm. Tắm

nắng trên bờ biển, mình trần vui đùa, bữa tối nến hoa, đi quán bar uống rượu, rồi lại đổi một quán bar khác uống rượu tiếp. Mãi cho đến khi về khách sạn. Họ đóng cửa rồi, cô mới nhẹ nhàng băng qua hành lang, đến trước cửa phòng chờ đợi. Âm thanh cuồng nhiệt hưng phấn vọng ra, loáng thoáng tiếng cười và tiếng kêu. Cô nín thở đứng yên, thầm nghĩ, nếu anh vui vẻ và thỏa mãn, cô sẵn lòng buông tay. Trước mối quan hệ này, cô không cho rằng mình ở lập trường chống đối anh. Cuộc hôn nhân của họ đang lùi dần về xuất phát điểm của những người xa lạ, với những khiếm khuyết riêng không sao sửa chữa được. Điều khốn khổ là, họ không thể dựa vào nhau để lấp đầy các khiếm khuyết ấy, mà chỉ nhận ra và làm nó nổi bật lên thôi. Cuối cùng nó sẽ trở thành đường phân cách, để họ ý thức được bản chất hoàn toàn xa lạ của nhau.

Cô biến anh thành người đàn ông ngồi xem vô tuyến uống bia rồi ngủ. Bản thân cô thoái hóa thành một người mẹ nuôi hai đứa con, luẩn quẩn trong nhịp điệu từ túng vụn vặt của đời nội trợ. Hằng ngày vất vả lo toan việc nhà, xuềnh xoàng nhẫn nại, mỗi tuần một lần đi chơi riêng, lộng lẫy lột xác thành một người phụ nữ khác, áo gấm đi đêm, thả sức tự do như thời xuân sắc. Nếu không làm thế, cô có khác gì một kẻ đã bị đào sâu chôn chặt, mọi sinh lực tiêu tan. Cuộc sống phân thân này, nên chữa trị bằng cách nào đây. Cô bỗng rã rời cả người, không còn sức đâu tiến tới hay giật lui nữa. Bèn ngồi luôn xuống, tựa lưng vào cửa, nhắm mắt thử ngủ.

Ngủ mất bao lâu, mấy tiếng đồng hồ hay mấy mươi phút, cô không biết. Chỉ biết khi choàng tỉnh thì thấy toàn thân cứng đờ, lạnh ngắt, hành lang vành khuyên khép kín, dãy đèn chiếu sáng nhấp nháy tán loạn, không có cửa sổ nào để nhìn xem sắc trời ra sao, nhưng cô đoán rằng đã qua nửa đêm về sáng. Cõi lòng quạnh hiu và tỉnh táo, giống như hồi niên thiếu tỉnh dậy trơ trọi trong căn phòng rộng, tự hỏi Trinh Lượng mất tích liệu có quay về không. Giống như cầm một tấm gương trên tay, gượng nhẹ, cõng một sức nặng khó lòng đặt xuống và một tương lai dễ vỡ. Trấn tĩnh rồi, kiểm điểm và soát lại lựa chọn, thì ra đó là một cơ hội. Đóng vào trái tim một cái đanh dài chắc để giữ im lặng tuyệt đối trong hiện thực, để khiến nội tâm thanh tĩnh lai.

Đột nhiên cửa phòng bật mở, dường như cảm ứng được nhau nhờ cuộc sống chung trong những năm qua, anh mặc áo choàng khách sạn ló đầu ra nhìn. Thấy cô ngồi bệt trên thảm ngay gần đấy, anh hoảng hồn, cả hai cùng cứng người bất động. Rồi cô chống tay đứng lên, mắt điềm tĩnh nhìn anh. Không có gì đáng nói, lòng lặng như nước. Khẽ vẫy tay với anh rồi xoay người bỏ đi, đêm hôm ấy lái xe một mạch ba tiếng đồng hồ để về nhà.

Chạng vạng hôm sau, người đàn ông tái xuất hiện, vẻ mặt tiều tụy. Cô không nói không rằng, lúi húi trong bếp nấu bữa tối cho lũ trẻ. Ăn xong, rửa bát và thu dọn nhà bếp. Tắm cho các con. Kể chuyện hát ru đểchúng ngủ. Bấy giờ mới xong xuôi.

Anh không bật kênh thể thao ngồi xem ở số pha phòng khách như thường lệ. Cố vào phòng ngủ, trông thấy anh nằm trên giường, không khí nồng nặc mùi cồn. Anh đã uống rượu, nhưng chưa say, có lẽ chỉ muốn tìm khuây khỏa.

Cô lại gần, vuốt trán anh, ngón tay nhẹ nhàng cào qua chân tóc anh như vỗ về đứa trẻ vùng vằng không chịu ngủ. Anh vùi đầu vào đùi cô, lúng túng hổ thẹn, nước mắt như mưa, bắt đầu thút thít. Anh hỏi, Fiona, em có yêu anh không, liệu em có thực sự yêu anh bao giờ không. Cô bất động, không biết trả lời anh thế nào. Trù trừ mãi, cuối cùng đành câm lặng. Anh mim cười như thể tự giễu chính mình, lại nhuốm nét cay đắng, khẽ khàng nói, thật ra lúc gặp em ở Viêng Chăn là anh đã biết, anh chỉ là công cụ để em mặc tình điều khiển. Nhà cửa, con cái, lòng yêu của anh... Có gì khiến em cảm thấy an toàn? Có gì khiến em cảm thấy thỏa mãn đến tận cùng? Có gì là nơi chốn quay về của em không? Anh biết là không có. Anh từng yêu em sâu sắc, em biết chứ?

Nhưng... Anh đâu có biết tình yêu là cái gì! Cô nghĩ, đến cô cũng chưa từng biết thế nào là tình yêu, thế nào là tình yêu chân chính, thế nào là tình yêu lâu dài kiên định, thế nào là tình yêu ấm áp nhẫn nại, thế nào là tình yêu không thay đổi không giảm bớt không tiêu tan. Ha! Cô chưa bao giờ gặp cả. Cô chỉ chứng kiến những người vì tình yêu mà lạc lối, mà quần quại, mà chìm lấp, mà hủy diệt, mà rách toang, mà vụn nát. Cái gọi là tình yêu trên thế gian cuối cùng chẳng qua là nỗi thất vọng của mỗi con người. Tất cả, chắc chắn đều chưa thấm thía ý nghĩa của tình yêu.

Cô hỏi, bây giờ anh muốn thế nào. Lòng cô lúc này đã hoàn toàn sáng tỏ.

Anh nói, không biết phải làm thế nào. Không biết. Cô ấy muốn kết hôn với anh, nhưng anh cần em và các con.

Cô đưa hai tay nâng mặt anh, hỏi rành mạch, Ian, cho em biết, anh đi như thế có thấy vui không, có hạnh phúc không?

Có, anh đáp. Anh rất vui. Đã rất lâu rồi anh không vui như vậy.

Được, chúng ta ly hôn thôi, cô nói. Trên đời này, bất cứ một hình thái bền vững an toàn nào cũng không quan trọng bằng niềm vui trong lòng chúng ta, dù chỉ thoáng chốc cũng đáng. Tin em đi. Nó xứng đáng để anh theo đuổi.

Cô lại trấn an, đừng nên cho rằng đây là lỗi của anh. Theo em, cần ai đó hay yêu ai đó đều không phải lỗi lầm. Nếu có lỗi lầm, thì chính là ở chỗ chúng ta không đủ mạnh mẽ.

Hôn nhân, giống như dòng nước xiết xối rửa thân tâm, cuối cùng cô biết, nó cần chảy theo trật tự và phương hướng riêng, chứ không phải để thỏa mãn ước nguyện và ảo vọng của cá thể nào cả.

Bước vào hôn nhân, mỗi người đều hi vọng gặt hái hân hoan, no đủ, hoà thuận, thư thái, êm ái, an toàn. Đây là một ý nghĩ chủ quan. Đích đến của dòng nước này là tự do và thanh thản. Tự do thực sự là từ bỏ được những đòi hỏi và kì vọng của mình đối với người khác, từ bỏ thái độ theo đuổi và dựa dẫm vào hình thức bên ngoài. Cuối cùng, là từ bỏ các ước nguyện và ảo tưởng về bản thân. Từ bỏ như thế cũng không đến nỗi khiến người ta thảm bại hay suy sụp trong hôn nhân. Cô còn cho rằng đó là một cơ hội mà số phận mang lại. Thông qua hôn nhân, có dịp nghỉ ngơi, hoàn thành và suy ngẫm.

Nhảy xuống một dòng nước nguy hiểm, tìm hiểu bản chất của tự do, đồng thời khiến mình được thanh lọc.

Cô đứng ngoài cửa sổ nhà trẻ, lặng lẽ quan sát hoạt động trong lớp. Anh sẽ nuôi cả hai đứa con. Gia đình anh rất yêu quý chúng. Cô sắp rời khỏi Nam bán cầu, không cần gì cả. Chỉ muốn bỏ lại môi trường sống cứng nhắc trì trệ năm năm qua. Không tiện đưa con theo. Thật ra làm như Trinh Lượng cũng được, dẫn con trẻ lang bạt khắp nơi, nhưng cô không cho rằng đó là giải pháp hay. Nhà trẻ kiểu gia đình này chú trọng giáo dục phẩm chất, lao động, tĩnh tâm, dạy ăn uống thanh đạm. Gửi gắm con cho một xã hội thu nhỏ có nề nếp như thế là cần thiết. Ở đây, chúng được khoanh vùng và hướng dẫn về tư tưởng, xung quanh là những người giống chúng, sẽ không cảm thấy xa cách và chênh vênh.

Trong lớp sinh hoạt, lũ trẻ nghiêm túc bắt chước các động tác của người lớn, rót trà đưa điểm tâm cho nhau, lịch thiệp chào hỏi, chăm chú làm đồ thủ công. Thế giới của chúng giản đơn, rõ ràng, đầy ắp năng lượng. Hiện giờ chúng vẫn là đồng loại với thú nhỏ, mai này trưởng thành, sống trong thế giới như hố đen của người lớn, thân tâm chúng mới hỗn độn và phân rã. Dù vậy, cô cũng không muốn ăn năn hay hối hận vì đã đưa các con đến thế giới này. Vào đúng thời điểm cần thiết, cô gặp được người đàn ông lương thiện, cùng anh thai nghén những sinh mệnh. Sinh đẻ, nuôi dưỡng, bón mớm cho đến ngày chúng buộc phải tách ra, bắt đầu một cuộc sống độc lập.

Sinh con và nuôi con là cách thức cô cần để sắp xếp đời mình. Đối với chúng, được tồn tại thì mới có cuộc sống. Cô và chúng không nợ nần gì nhau.

Nhưng lúc này, để chúng tôi vui chơi đã. Cô ôm chặt lấy con, cảm nhận nhịp đập của trái tim, độ chắc của cánh tay, mim cười nhìn thẳng vào chúng, ánh mắt chăm chú nấn ná thẳm sâu. Những lúc như thế, cô luôn rung động vì vẻ đẹp thơ dại. Trẻ con tỏa ra làn hương và sức sống như ánh sáng, trong trẻo, tưng bừng, hồn nhiên, lành mạnh. Hễ sinh hạ một đứa con, người phụ nữ lại có thêm cơ hội nếm trải và thưởng thức vẻ đẹp ấy. Ngắm nhìn mắt, miệng, má, bàn tay, bàn chân của con, rồi hôn từng đứa. Cô yêu thương và tôn sùng trẻ nhỏ, bằng sự nhiệt thành và chân thành vượt xa kì vọng đối với thế gian. Vẻ đẹp này cũng là sự báo đáp dồi dào và đầy đặn nhất mà một người mẹ có thể nhận được.

Khi cùng con ra ngoài chơi, cô không chỉ đường dẫn lối mà luôn lặng lẽ theo sau chúng, quan sát, lắng nghe, không bảo vệ chúng một cách lộ liễu, cứ để chúng tung tăng chạy nhảy, chơi tất cả những trò chúng thích. Anh quở trách thái độ của cô, nói, quá đỗi dung túng và lơi lỏng. Cho rằng nên chú ý đến quy tắc. Cô nói, quy tắc thực sự chính là lòng tin của mỗi người. Phải tiếp xúc với thực tế mới xây dựng được lòng tin, đừng chấp hành những khái niệm mang tên quy tắc như nên đi sang Đông hay đi sang Tây, nên rửa tay hay nên đi ngủ. Con người cần phải làm mình bản thủu, đau đớn, hiểu rõ thất vọng và tổn hại là gì đã, thì mới biết thế nào là chân thực. Lý lẽ ấy, dĩ nhiên cũng có khía cạnh khinh suất. Các vấn đề vốn luôn rắc rối hơn kinh nghiệm của con người, nhưng cô vẫn nung nấu một niềm tin.

Rằng một ngày kia, lũ trẻ bé bỏng sẽ hiểu, hiểu những nơi mẹ chúng đi qua, những kí ức mẹ chúng để lại, những quyết định mẹ chúng đưa ra, những gian nan mẹ chúng phải chịu. Hiểu quan hệ của cha và mẹ. Hiểu sự bất lực, băn khoăn trước nhân tính, hiểu nội dung ẩn dưới những nếp nhăn nhỏ nhoi, hiểu cuộc sống với tính đa dạng trong hình thức và tàn khốc trong bản chất. Đúng. Cuối cùng sẽ hiểu.

Một lần nữa, cô lại viễn hành.

9

Cô mơ mình làm tình với người đàn ông ấy.

Tại quán trọ nhỏ cạnh ngôi chùa cổ hoang phế trên núi Thanh Viễn. Phòng tatami, cửa sổ trông ra tuyết đổ mênh mang đang phủ đầy dãy núi xa xôi trắng xám. Hạt băng gõ toong toong vào mặt kính. Ông đi vào cô từ đằng sau, cô gắng kiểm soát cử động cho nhẹ nhàng, nhưng vẫn không sao ngăn được những cơn rùng mình choáng váng. Thân thể nóng rãy nhịp khe khẽ lên lưng cô, nhiệt lượng thấm sâu vào từng đường gân thớ thịt. Hơi thở nghe nặng hơn trong câm lặng. Một

mặt biển vô tận dập dồn dục vọng yêu đương.

Trong hiện thực, họ chưa bao giờ chiếm hữu hay hòa hợp về thể xác. Lúc này lại phát sinh một nghi thức cần được hoàn thành. Gặp gỡ, khởi hành, vượt qua, trở về. Đây là hành trình kết thúc trong mơ xảy ra ở hư vô, phải tung mình nhảy vào, tiếp xúc bằng tấm thân trần trụi. Rồi chấm dứt nó.

Vấn đề, là vì sao hoạt động nóng bỏng và vui sướng này lại nảy sinh. Nếu không phải tự nhiên chúng xuất hiện, thì nhất định còn có nguyên nhân. Lần theo một nguồn sáng, một con đường ngược dòng. Làn da lấm tấm mồ hôi. Như tuân thủ một thứ hiệu lệnh, thân thể ông nở trương, căng dài, no nê trong người cô, thông điệp truyền cảm này phát ra một đòi hỏi không lời. Bên tai nghe thấy tiếng thở trầm, thấp, dòng sóng chìm nổi nhịp nhàng. Cô chờ đợi được trao đổi, ngập tràn, lắng đọng, thanh lọc cùng sinh mệnh của người đàn ông.

Một tiếng nấc bị ép ra khỏi lồng ngực, luồn qua cổ họng rồi kêu xèo xèo khi va chạm với không khí. Nức nở cũng là một cách phát ra âm thanh, nhưng tính chất khác hẳn. Tiếng nấc kia dứt khoát, tinh khiết, giản dị, giống một con thú nhỏ lạc đường dưới lùm hoa nằm tít trong rừng sâu, thoáng nét bơ vơ và mong chờ, không biết nơi chốn quay về là ở đâu. Lúc này họ an toàn, có thời gian và niềm tin. Đợi cho ánh sáng giống như ngọn lửa ngưng tụ thành hình trong ổ bụng, im lặng bùng nổ, chạy suốt thân thể, phun ra khỏi tâm điểm. Tan vào hư không.

Cô chưa bao giờ dễ dàng tin ai, nhưng lại tin thân thể. Đây là một đối tượng rõ ràng không kèm theo lý luận hình thức. Không quyền lực, không dối trá, không hoài nghi, không bối rối, không đói nghèo, không chống đối. Chỉ có giao nhận, hòa hợp, thơm tho, ngây thơ. Tình dục được chiết xuất thành ngọn lửa sinh mệnh sáng xanh. Vào khoảnh khắc tất cả bị xối tan, thân thể cũng vỡ nát. Con người có lẽ nên chết đi ở những lúc như thế này, và bằng cách này. Niềm vui sâu sắc nằm rất sát bờ tử vong. Mà tử vong, có lẽ là khát vọng cuối cùng của con người.

Cô ngưỡng mộ vẻ đẹp và sự yếu đuối của ông. Sự ngưỡng mộ ấy giòn và cứng như xương cốt. Cho đến khi cái chết hủy diệt nó thành tro, và một lần nữa tiến vào quỹ đạo đẳng đẳng của luân hồi.

10

Rất lâu về sau, trong mơ cô thấy lại người đàn ông này. Cuộc đối thoại giữa họ chưa kết thúc. Cuối cùng cô cũng thổ lộ nhưng lời gan ruột. Chỉ ở bên người đàn ông này, cô mới cảm thấy tự do.

Cô nói, em mơ thấy mình vẫn ngủ bên mẹ, như xưa. Sáng sớm, từ phòng làm việc vọng sang tiếng khung cửi hoạt động, lúc vang lúc ngừng, âm thanh từ nhỏ đã quen. Vẫn mụ mẫm ngái ngủ, trong lòng nghĩ thầm mẹ đã về, bất giác nguôi quên hết âu lo. Em đợi mẹ đưa em cùng lên đường. Đợi mẹ chìa một bó thạch trúc thảo từ sau lưng ra. Mẹ đi rồi, em không biết mình còn theo ai được. Em yêu mẹ. Vừa yêu vừa khinh thường. Em đứng trên bờ nhìn bà chìm vào làn nước biển. Trông thấy bà chết đi.

Ông nhìn cô, ánh mắt trong trẻo, không đau xót, không ăn năn.

Cô hỏi, mấy năm qua, mẹ có xuất hiện trong giấc mơ ông lần nào không.

Có, nhiều lần lắm. Trinh Lượng từ ngoài nhà đi vào, đứng sau lưng tôi, vươn hai tay bịt mắt tôi. Tôi kéo tay xuống, ngoảnh lại, ngắm nụ cười tinh nghịch nở trên khuôn mặt cô ấy. Trinh Lượng hỏi tôi, Cầm Dược, anh sợ à. Ù, tôi đáp, anh sợ lắm. Đến tận khi già đi, và chết, anh vẫn sợ thôi.

Cô nói, thiếu vắng hai người, em cô đơn biết bao. Nhưng em vẫn sống tiếp.

Lại một lần nữa, cô thử đến gần ông. Áp bàn tay lên kính, sở vào mặt ông môi ông qua vách ngăn cứng lạnh. Mắt ông lấp lánh sáng. A, đây là khuôn mặt đàn ông chan ánh trăng sau cơn mưa ở Vị Không Đình. Cô quỳ xuống ngang chân ông, ngẳng lên nhìn. Khuôn mặt ông vương vất buồn rầu dịu dàng, thương cảm nhẹ nhàng, chịu đựng gánh nặng ảo vọng và ước ao mà cô chất lên ông. Cho dù đốt đuốc chơi đêm, cũng không thể nào kéo dài ảo ảnh hoan lạc, đập tan vụn vỡ hư không. Họ tạm biệt nhau vào thời khắc ấy.

Cô nói không thành tiếng bên kia lớp kính, em yêu ông, Cầm Dược. Ông hãy nhớ điều ấy.

Ông dùng ánh mắt đáp lại, tôi biết.

Cô ấn nhẹ một nụ hôn lên mặt kính.

Sau này cô phiêu bạt khắp nơi, đường tình trắc trở, chỉ muốn tìm lại tín ngưỡng mình từng dành cho vẻ đẹp và sự chân thực, nhưng không bao giờ có được cơ hội yêu bất cứ một người nam hay nữ nào trên đời nữa.

Một năm sau ngày họ giáp mặt ở tòa án, người đàn ông chết. Vì không qua khỏi. Ung thư gan.

Vào lần gặp gỡ cuối cùng, ông dặn, trước khi đi hẳn khỏi Lâm Viễn, em hãy tìm về Xuân Mai. Thăm viếng cố hương không còn tồn tại, coi như thay tôi hoàn thành nhiệm vụ mà tôi đã hứa với em.

Cô tra lộ trình. Trước tiên đi máy bay, sau lại ngồi tàu hỏa, xe khách, rồi xe buýt nhỏ địa phương. Quay cuồng trên đường. Diện mạo càng lúc càng xơ xác, dần dần mất hết sức sống. Dọc đường trông thấy dãy núi bị chẻ làm đôi vì động đất, vết thương trắng hếu trần trụi trông thật kinh hồn. Đất xiêu núi lở, địa tầng phải chỉnh trang sắp xếp lại. Một sức mạnh hoàn toàn áp đảo loài người. Cô không tìm thấy nơi chốn nào tên là Xuân Mai. Xe buýt nhỏ chở cô luồn lách lòng vòng khắp những con đường hẹp dài qua đồng qua núi, cuối cùng vẫn loanh quanh. Bốn bề là những thửa ruộng mùa đông trải xa tít tắp, đen xám một màu. Cỏ cây se sắt.

Sau rốt, xe dừng ở một cánh đồng ngút mắt, đằng xa là dãy núi nứt gãy và bị thương. Người trong vùng nói, đây là địa hình thay đổi sau trận động đất, không còn tìm được dấu tích của thôn xưa. Ngay cả những viên gạch nhỏ nhoi cũng bị chôn vùi hết rồi. Cô tiến bước trong gió rít, mỗi bước mỗi xa. Cuối cùng ở giữa nơi đồng dã, cô trông thấy một hồ nước xanh biêng biếc im lìm lạ thường.

Hình bầu dục hoàn hảo. Những hơi hướm và dấu tích cho thấy nơi này từng ấp ủ con người và thế tục đều đã bị quét sạch bong. Ngỗng xám dừng nghỉ trên mặt hồ, cất tiếng kêu dài rời rạc. Thấy có người lại gần, bầy chim lớn rào rào vỗ cánh bay đi như một cơn cuồng phong, lao vút lên vòm không xa ngái.

Bất chợt, cô nhận ra chỗ trũng trầm lặng trong tâm hồn mình. Cô chưa bao giờ trông thấy cố hương Xuân Mai. Nhưng giờ thì cô biết, nó chưa hề đi xa. Nó là xương thịt trong cơ thể cô. Nó sẽ không biến mất. Sự tồn tại của cô là bằng chứng hiện diện của Xuân Mai trên thế giới này, và đang nối dài, tiếp tục.

Cô tuốt chiếc nhẫn kim cương của Trinh Lượng khỏi ngón tay vẫn đeo bấy nay, thả xuống nước. Đứng đó, chụp một tấm ảnh cái hồ xa cách nhân gian hình thành nhờ động đất. Xong xuôi quay mình cất bước.

Từ đó, cô không trở lại đây thêm một lần nào.

Lần cuối cùng, cô gửi thư điện tử cho nhà văn:

Có một số nơi, không muốn đi nữa, giống như có một số người, không gặp được nữa. Không phải tại người ta biến mất hay không thể tới tận nơi, mà là trong kí ức, nơi ấy đã trở thành dấu hiệu của chấm dứt. Nó đóng gói quá khứ và lịch sử. Nếu thử vén một góc nhỏ lên, xé rách ra, dốc hết nội tạng bên trong, người ta sẽ kinh hãi. Đây là một điều cấm kị, nên từ bỏ là tốt nhất. Giống như một dạng niêm phong. Cùng lúc chết đi, là cơ hội sống đời mãi mãi.

Bởi thế, Xuân Mai diệt vong làm ý muốn tìm kiếm nguồn gốc lại hồi sinh một cách mạnh mẽ trong tôi. Tôi rời khỏi châu Úc, vẫn làm tình nguyện viên, theo một nhóm nghiên cứu nhân loại học tiến sâu vào vùng núi nằm giữa biên giới Nepal và miền Nam Tây Tạng. Ở trong hẻm núi cao hơn mực nước biển đến cả ba ngàn mét, có một quần thể người Bottiaei(\*). Tôi tra tài liệu mới biết, giữa họ và những người Xuân Mai đã biến mất trong trận động đất năm xưa có mối quan hệ huyết thống xa xôi mà bí ẩn.

(\*) Một dân tộc cổ phân bố ở Macedonia trước Công nguyên, giờ đã diệt vong, cũng không để lại nhiều dữ liêu.

Theo nhóm nghiên cứu đi dọc bờ sông nở đầy hoa đỗ quyên, xuyên qua giữa các ngọn núi phủ tuyết trắng của dãy Hy Mã Lạp Sơn, sang mé bên kia, đến một thôn làng chắc hẳn ở nơi cao nhất và sống tách biệt nhất với thế giới.

Lưu lại ngôi làng một tháng. Khí hậu trong hẻm núi này biến đổi khôn lường, nắng thiêu đốt làn da, gió quất và mưa đá thường thình lình ập đến, lúc nào cũng có thể sụt đất và lở tuyết. Nhưng tôi cảm thấy mình rất gần gũi với phong tục sinh hoạt, địa lý và khí hậu nơi đây. Hòa nhập vào cuộc sống của họ, cùng rang, nghiền đại mạch, ủ bia, rẫy cỏ ngoài đồng, dệt quần áo, vắt sữa, làm phô mai, tham gia nghi thức trừ tà, chúc mừng và tế tự. Hát trên sân thượng, đắp chăn lông bò Tây Tạng mà ngủ dưới trăng.

Trên khuôn mặt họ, tôi trông thấy đường nét của chính mình. Cảm thấy muôn sự vạn vật trên thế gian thuộc cùng một thể, không có gì khác biệt. Mỗi cá thể nhỏ nhoi là một phần tử trong hệ thống bí ẩn vô hình của vũ trụ. Nơi đâu cũng là chốn quay về. Người nào cũng có quan hệ huyết thống với mình. Tôi đã thích nghi với nơi chốn không có việc gì làm và thời gian chậm trôi, nơi cư dân đặc biệt chú trọng cảm nhận của từng khoảng khắc này.

Rời khỏi làng, tôi dừng chân ở Katmandu, gia nhập một tổ chức từ thiện quốc tế, lĩnh vực là điều nghiên giáo dục.

Cảm nhận mà thời gian mang lại có lúc mềm, nhớt, ướt, bọc trong vỏ bùn, không rũ được, cứ thế quấy nhão vào nhau. Có lúc cứng, là một bức tường có thể dùng thân thể áp sát nhưng không thể đánh nát cốt lõi. Số phận chìm nổi có trật tự riêng. Ở góc ngoặt luôn cài sẵn tiếp ứng và sắp xếp. Đọc *Kinh Thánh*, đến đoạn Moses dẫn người Do Thái ra khỏi Ai Cập, băng qua hoang mạc đến nơi đã được chỉ định, Jehovah chỉ đường, ban ngày dùng cột mây, đêm xuống dùng cột lửa. Con người mong manh nhỏ nhoi, liệu có nhìn rõ cột mây hay cột lửa đang di chuyển trên hoang mạc định mệnh ấy không. Tôi tin là tôi đã nhìn thấy. Cho dù không nhìn thấy, cũng không có nghĩa là nó không tồn tại.

Cuộc sống giống như một trò chơi ảo thuật đại quy mô. Biết thế nên đi bước nào cũng phải cẩn thận, phải tập trung tinh thần. Chúng ta khao khát chơi một trò chơi một trò ngỗ nghịch nổi loạn, như giẫm trên băng mỏng, hay múa trên thinh không, về sau chẳng biết tung tích nó ở đâu cả. Tình yêu là phép màu tồn tại cùng chân tướng. Có thể già đi, chết đi bất cứ lúc nào. Dù vậy, để tìm kiếm và có được tình yêu, để tìm kiếm và thấy được tính chân thực của sinh mệnh, thái độ sẵn sàng trả giá vẫn là cốt lõi khiến người ta cảm động và say mê trong trò chơi này.

Mặc dù số phận đã định sẵn rằng khi tình yêu bộc lộ chân tướng, cả hai sẽ hòa thành một thể rồi cùng tiêu tan.

Đến đây, tôi đã tâm sự hết về những trải nghiệm của mình. Cho dù chị không hề viết thư trả lời, tôi đoán chị vẫn đang đọc. Tôi cũng không cần phúc đáp, chỉ cần chị biết đến sự tồn tại của tôi. Tôi ở đây, dùng hình thái được chị biết đến để tồn tại. Như thế, giữa hai chúng ta đã nảy sinh kết nối, điều này đối với cả hai chúng ta đều quan trọng.

Tôi sẽ ngừng viết thư cho chị, nhưng cảm thấy không cần phải giã biệt. Vì chúng ta chưa hề dùng đến bản chất chân thực của sinh mệnh để gặp gỡ và chuyện trò cùng nhau. Nên tôi không nói tạm biệt. Tôi chờ chị.

## Khánh Trường

## Vẻ đẹp lúc này ở đây

1

Họ quen biết đến nay là năm thứ năm. Cô ba mươi hai tuổi, anh bốn mươi lăm. Cô chưa bao giờ để ý đến số tuổi của anh, bởi ở bên cô, trái tim và thân thể anh đều như thiếu niên nồng nhiệt, có bao nhiều năng lượng thì dốc hết cả ra, như thể sắp đến lúc bị dồn vào tàn lụi ở một góc. Anh là người mang lửa, không biết lịm tắt, chỉ biết thiêu cô thành tro.

Khánh Trường hiểu, lại phải lựa chọn lần nữa. Hành động theo chỉ dẫn của trái tim. Thật ra đã biết nên chọn hướng nào ngay từ đầu rồi. Chưa đến chỗ bế tắc, chưa đến chỗ gục ngã, là cô còn cố chấp tiến bước. Có lẽ lối sống của cô là như thế, cao xanh đã cho cô ám thị quá rõ ràng. Giống như con thiêu thân, mù quáng lao vào ngọn lửa, liều lĩnh là chặng đường sẽ đi. Linh hồn sống bằng nỗi đau và qua đó trở nên cứng rắn, trăn trở loay hoay gãy nát, cho đến khi được tái sinh.

Cô đề nghị Định Sơn ly hôn, không giấu giếm nguyên nhân. Định Sơn lo ngại thay cho cô, nói, Khánh Trường, anh kết hôn với em, ước mong duy nhất là bảo vệ em, làm em vui vẻ. Khả năng của anh có hạn, nhưng luôn chú ý để mang lại cho em tự do. Giờ chỉ muốn hỏi, theo em thì một quan hệ yêu đương nhất định phải được thu xếp theo những cách thông thường chăng? Nhỡ nó thích hợp để tồn tại như một lý tưởng như một nghi thức thì sao, em hiểu ý anh không. Người bạn đời cần phải thấu hiểu và bao dung, hơn là chỉ yêu điên cuồng. Em xem, chúng ta quen nhau gần bảy năm, chưa bao giờ tranh cãi hay giận dỗi, anh luôn cố sức chăm lo cho em. Mà em với anh ta, cá tính đều thuộc loại dồn nhau đến chỗ chết, liệu có thích hợp để sớm sớm chiều chiều bên nhau không, em đã nghĩ chưa.

Dĩ nhiên cô đã nghĩ rồi.

Tính cách của cô và Thanh Trì đều chứa đựng cái tôi dữ dội, hễ va chạm là rất khó hòa giải. Nhưng niềm khao khát và nhu cầu đối với nhau của họ cũng mãnh liệt, khó phớt lờ, khó gạt sang một bên không thua kém gì khiếm khuyết kia. Lý trí mách bảo cô rằng, người đàn ông như Hứa Thanh Trì nên ở bên hình mẫu thiếu nữ hiền dịu mong manh luôn đặt anh lên hàng đầu như Vu Khương, anh sẽ không

cho phép đàn bà thường xuyên dùng trí tuệ và cá tính khiều chiến anh. Lý trí còn mách bảo cô rằng, Định Sơn là bạn đồng hành phù hợp nhất dành cho người phụ nữ với chất liệu như cô. Anh khô khan, chậm chạp, nhưng thương xót và khoan dung, chung sống với cô bằng lòng nhân hậu và lương thiện, không bao giờ huy động thứ tình yêu chiếm hữu ra càn quét cô.

Đã đề cập đến tình yêu, dĩ nhiên không thể quên các mặt trái nằm sẵn trong tính người như thống khổ, oán hận, tuyệt vọng, thiếu sót. Nhưng nếu không có say đắm và chiếm hữu, không có vướng mắc và giao tranh, tình cảm chẳng qua chỉ là khái niệm trống rỗng, không thể đi đến tận cùng. Đây là mối quan hệ vừa phụ thuộc vừa phủ định lẫn nhau. Thiếu vắng bóng đêm sẽ không có ánh sáng.

Lý trí tỉnh táo và giàu nhận thức đến đâu cũng không địch nổi đòi hỏi thiết lập mối quan hệ này của nội tâm. Nói cách khác, từ đầu đến cuối, trái tim trong lồng ngực cô không nguôi nổi loạn.

Thật ra cô không hề cho rằng mối quan hệ với Thanh Trì sẽ ổn định yên ả trong cõi đời này. Rời khỏi Thượng Hải, ly khai lịch sử, trút bỏ muôn vàn vướng bận và gánh nặng của quá khứ, xa lìa cuộc sống phiêu bạt bốn phương như bùn lầy tù đọng không thể nào bứt mình ra... Những việc này, nếu là hồi trẻ cô sẽ yêu cầu bản thân thực hiện, nhưng bây giờ cô đã biết con người hết sức nhỏ nhoi hèn yếu và dễ quy ngã trước các trật tự xã hội. Trong tình cảnh ấy, mối quan hệ với Thanh Trì bỗng chốc trở thành một dấu mốc nữa, để cô khiêu chiến với hiện thực.

Giống như lời hứa hôn của Nhất Đồng trước đây, người đàn ông quen biết năm năm này đang mở ra cho cô một con đường để lật nhào tất cả, dù cuối cùng cô phải độc bước. Những thay đổi to lớn của đời cô đều bắt nguồn từ anh. Già yếu và kiệt quệ trong mối quan hệ an toàn nhưng xơ cứng, chẳng bằng lao vào một mối quan hệ mới mẻ, nguy hiểm, nhưng giúp ta đong đếm lại năng lượng bản thân. Kết quả tồi tệ nhất là gì? Chẳng qua là chết, cô nghĩ. Mà chết thì đã sao.

Cô nói, Định Sơn, kể cả thế em vẫn muốn ly dị. Em nhắc lại lần nữa, nếu ban đầu anh không kiên trì việc kết hôn, biết đâu chúng ta có thể yên ả chung sống và nương tựa vào nhau mãi mãi. Em hiểu anh muốn giúp em. Hiềm nỗi em không thể thuyết phục bản thân từ bỏ cơ hội lựa chọn lại cuộc đời. Đây là quyết định của em. Là việc em muốn làm.

Anh đề nghị, hay chúng ta thử sống riêng xem đã.

Cô nói, em sẽ đi Hồng Kông với anh ấy. Mối tình trái lẽ của chúng em sẽ khiến thiên hạ dị nghị, khiến anh và em không được yên thân. Em không thể quá độ bằng cách trì hoãn, phải xử lý dứt khoác thôi.

Anh nói, thiên ha dị nghị thì sao. Họ không rõ nội tình, dựa vào lập trường nào mà đánh giá hay can thiệp chứ. Khánh Trường, không làm trái với lòng mình chính là thành thực. Em đã quyết định nghe theo lòng em. Đề nghị của anh cũng xuất phát từ lòng anh. Có phải anh muốn đóng kịch để người ngoài xem đâu.

Cô nói, em là một người bập bềnh theo sóng, đến đâu hay đến đó, bởi em biết trước mặt không còn đường để đi nữa. Hoàn cảnh của anh khác của em, đừng khiến gia đình anh thêm phiền muộn. Hai trăm nghìn đồng em sẽ lo liệu, anh không cần bận tâm. Cảm ơn anh đã đi cùng trong chặng đường vừa qua. Chắc là không bao giờ em còn tìm được người bạn nào đối xử với em tốt như anh được nữa.

Anh nói, đợi thu xếp xong anh sẽ hoàn tiền cho em. Em không nợ nần gì anh cả. Lý do duy nhất có thể khiến anh chấp nhận quyết định của em, chính là, em và anh ta chưa thực sự đi đến thời điểm có thể cắt đứt với nhau. Nếu đã tới bước đường ấy rồi, dĩ nhiên em sẽ được giải thoát. Con đường chưa đi hết, em phải tiếp tục tiến lên thôi. Thất bại đau thương cũng chỉ mình em gánh vác, không ai chia sẻ giúp em được. Khánh Trường, kiên cường nhé. Chúc em may mắn.

2

Khánh Trường ly hôn. Đón sinh nhật lần thứ ba mươi hai ở Hồng Kông.

Hồng Kông. Lại một trạm trung chuyển. Thanh Trì tặng cô một bó to linh lan cẩm tú cầu, cặp tóc bằng ngọc, nhẫn bạch kim đựng trong hộp nhung, kiểu dáng đơn giản, gắn một viên ngọc trai tròn xoe, bên trong khắc tên tiếng Anh của anh và ngày mua. Khánh Trường đeo được vài ngày thấy vướng tay, toan cất đi nhưng Thanh Trì không cho. Cô đành tiếp tục đeo. Tắm rửa đi ngủ cũng không tháo ra. Năm ấy, cô là bầu bạn của Hứa Thanh Trì. Hai người bắt đầu chung sống.

Tại một chung cư trên sườn núi gần Sheung Wan. Căn hộ là của một người bạn anh trước sinh sống ở Hồng Kông, nay công tác dài ngày bên Mỹ nên cho thuê lại với giá rẻ. Hồng Kông tấc đất tấc vàng, được ở căn hộ rộng hơn một trăm năm mươi mét vuông thế này kể đã là tươm tất. Dĩ nhiên không sao bì được với biệt thự Bắc Kinh của anh. Tóm lại anh đã hi sinh vì cô. Không thể thay đổi bài trí của căn hộ nên la liệt khắp nơi đều là đồ đạc, đồ dùng, đồ trang sức của người khác. Cằn nhằn với Khánh Trường, cứ như phòng khách sạn cho thuê lâu dài, không thể coi là nhà mình được. Thanh Trì không mang theo bất cứ thứ gì từ biệt thự Bắc Kinh, ngoài một ít quần áo và sách vở. Biệt thự Vu Khương ở được coi như nhà kho, lưu giữ các đồ vật trong cuộc sống trước đây của anh.

Chi hiềm anh không thể quay về nơi ấy, không thể gặp lại Vu Khương. Thời gian ngoài công việc, anh dành hết cho Khánh Trường.

Tình trạng của anh cũng có nhiều thay đổi. Vị trí mới nhận, cần tập trung thời gian sức lực để thích ứng, ngày ngày đi sớm về khuya, đàn ông bốn mươi lăm tuổi còn nhảy việc, lại làm trong ngành nghề mới nói chung là gian nan. Anh không còn là quản lý cấp cao được công ty nước ngoài phái sang Trung Quốc nữa, các khoản phụ cấp khổng lồ như tiền thuê nhà công tác phí cũng tan biến theo. Mức lương thường niên của công việc hiện tại cao hơn trước đây, nhưng phụ cấp trách nhiệm chẳng đáng bao nhiều, tổng thu nhập thật ra không tăng, và vẫn phải gồng gánh hết chi tiêu của gia đình lẫn phí tổn sinh hoạt hằng ngày như cũ.

Anh bắt đầu tiết kiệm. Thi thoảng họ mới vào nhà hàng sang trọng, thường thì chỉ ăn ở các quán bình dân. Ăn xong còn gói mang về. Khánh Trường không chú trọng mấy đến vật chất. Trước đây ở bên Thanh Trì, do đặc trưng công việc của anh mà cô hay được anh đính kèm tới các nơi xa xỉ, nhưng chưa bao giờ có cảm giác hãnh diện hay hưởng thụ, chỉ đơn thuần chấp nhận hoạt động ấy như một phần tạo nên cuộc sống của người đàn ông này. Bây giờ chúng đã lìa xa anh. Cô phát hiện ra anh không chỉ mất đi điều kiện sinh hoạt cũ, mà còn mất đi khía cạnh hào phóng trong tính cách, mất đi phong thái dư dật và ung dung. Bị tước bỏ các đặc quyền về hình thức, tâm hồn anh cũng thành ra mong manh và biến chất theo.

Anh lo liệu mọi chi phí cho cuộc sống chung, bao gồm cả tiền tiêu vặt của Khánh Trường. Cô dịch thuật, tiếp tục nhận viết bài cho tạp chí, đồng thời xử lý nội dung và ảnh chụp tích lũy trong một năm ở Xuân Mai. Giống như hai tuần bên nhau ở Thượng Hải năm nào, cô chăm lo cho sinh hoạt của anh, làm việc nhà, dọn dẹp, nấu nướng, giặt là. Trước đây họ chưa bao giờ cận kề trong thời gian dài như vậy. Bình thường là ba đến năm ngày, nhiều nhất chỉ hai tuần. Thanh Trì thường xuyên di chuyển, cô thảng hoặc xuất hiện trên hành trình của anh. Bây giờ mới biết, cho dù yêu đương thắm thiết, sống chung dưới một mái nhà cũng là thử thách to lớn đối với hai con người. Nhất là quan hệ gần gũi khắng khít qua, cá tính lại sắc sảo và sống động ngang nhau.

Anh thích phòng mát lạnh, rất sợ khí nóng. Mỗi lần về nhà đều để điều hòa dưới 18 độ, lạnh thấu xương cốt. Cô không thích điều hòa, ngay cả giữa hè cũng chỉ bật quạt, mở tung cửa sổ cho thông thoáng, tận hưởng làn gió tự nhiên.

Anh đã quen có người giúp việc, quần áo giày tất quăng ném lung tung, chưa bao giờ chú ý sắp xếp theo loại và đặt để đúng chỗ. Không thu dọn, không quét tước. Đây đều là việc của đàn bà và đầy tớ. Bây giờ chỉ có Khánh Trường làm. Khánh Trường mắc bệnh sạch sẽ, không sao thích nghi được với thái độ thấy bừa cũng như không của anh, thái độ thật trái ngược với cảm giác anh mang lại cho người ngoài qua diện mạo.

Tinh thần sức lực, anh đổ dồn vào công việc, không mảy may hứng thú với cuộc sống trần tục. Không trồng hoa cỏ, không thích sửa sang, không chú ý đến những thú vui xinh xinh thường nhật. Ngoài công việc, anh thích nhất là xem kênh thể thao rồi lăn ra ngủ, y như sinh hoạt của đám đàn ông bình thường. Dần dần anh còn phát phiền với các thú tiêu khiển tao nhã như xem phim, thăm triển lãm tranh, nghe hòa nhạc... Viện cớ lao động vất vả, anh tỏ ra chếnh mảng, không nhiệt tình tích cực như trước nữa.

Xét nét tiểu tiết, duy trì rất nhiều thói quen và lý luận chủ quan khắc nghiệt, khẳng khẳng ý mình, không thèm nghe người khác. Tự cho bản thân là đúng. Hay tranh cãi.

Đối xử với phụ nữ rất ích kỉ. Có lẽ là do ảnh hưởng của giáo dục phương Tây, đề cao công bằng và độc lập, cho rằng một số chuyện phụ nữ cần tự mình giải quyết, nên anh cũng không muốn mất công ghé tai vào. Không coi trọng phụ nữ, nhưng lại đòi hỏi người ta phải điều chỉnh cho phù hợp với tiết tấu và tâm tư của mình. Trước đây thường hành động ga lăng như mở cửa xe, kéo ghế cho cô, nhưng không phải do ý thức nâng niu nằm sẵn trong máu, mà chỉ là cố tình lịch thiệp. Nói cách khác, khi anh có hứng hay thấy cần thiết thì anh sẽ làm, mất hứng hay không thấy cần thiết thì miễn bàn.

Có lúc anh muốn được cô vỗ về nuông chiều như trẻ con. Có lúc anh lại muốn cô cúi đầu thuần phục trước mình. Tự coi bản thân là trung tâm, không quen lưu ý và thấu hiểu cho người khác, nhưng lại đòi hỏi người ta phải phù hợp với kì vọng của mình. Yêu cầu và mong mỏi của anh đối với cô trước sau luôn đầy mâu thuẫn.

Cứ phải tranh luận những chuyện lông gà vỏ tỏi, cuộc sống mãi mãi không yên bình.

Muôn vàn mắc mứu, nếu chỉ dăm ba bữa nửa tháng thì có thể bỏ qua hay lượng thứ cho nhau, nhưng kéo dài hết ngày này qua ngày khác, lù lù chình ình không khỏi làm người ta khó chịu như hóc xương cá. Khánh Trường im lặng chịu đựng. Tình cảm của họ không công nỗi trắc trở bạo liệt. Thanh Trì đang ở giai đoạn chuyển giao của đời người, cuối tuổi trung niên, tâm hồn trở nên thất thường nhạy cảm hơn trước. Anh đã phải trả giá vì cô. Cô nên ngoạn ngoãn biết điều.

3

Nếp sinh hoạt biến động là thách thức đối với cá tính và thói quen của hai người, nhưng họ vẫn yêu nhau đằm thắm.

Đêm khuya, người đàn ông nằm nghiêng mà ngủ, ôm chặt lấy cô, trán áp vào má cô, hơi thở lìm lịm nồng nàn. Nơi cổ tỏa ra mùi hương đặc trưng của anh, hỗn hợp từ nước hoa và thịt da tinh sạch. Cho dù ngày ngày ở bên anh, cô vẫn háo hức cảm nhận hơi hướm của sự hiện diện rõ rệt này. Luồn lách khuếch tán, thấm vào tâm phế. Họ yêu thương và khao khát nhau bằng tâm hồn thiếu niên, mỗi ngày qua là một ngày thấy nhau mới mẻ. Cô ngắm rìa tóc pha sương trên hai thái dương anh, bên trên còn đen, bên dưới đã bạc, sắc trắng này sẽ lan dần ra, cho đến khi anh biến thành người đàn ông năm mươi tuổi.

Anh đang già đi, Đã sống chung với nhau, anh cũng không giữ kẽ nữa, cứ thế bộc lộ hết nhưng khía cạnh mong manh, lưỡng lự, rúm ró, hãi hùng. Anh không còn là người đàn ông mạnh mẽ uy thế hơn cô mười ba tuổi, sẵn sàng dẫn đường ban phát bảo vệ nữa. Ngược lại, anh dần dần biến thành cậu bé của cô, cần cô bầu bạn chăm sóc thứ tha phù hộ.

Nằm trong bóng tối, cô âm thầm thương xót. Tự hỏi mình, cô có yêu anh không? Cô ngắm khuôn mặt anh, đưa tay vuốt ve vầng trán và tóc mai, tự trả lời, có chứ. Yêu anh, là phải yêu hết các cấu thành của sinh mệnh anh, không thể chỉ lọc lấy thứ mình cần được. Yêu sự mạnh mẽ, phải yêu cả yếu đuối. Yêu sự dồi dào, phải yêu cả thiếu sót của anh. Chấp nhận con người thật, chứ không phải một diện mạo anh được vẽ nên bằng ảo ảnh.

Cô yêu anh tha thiết, y như ngày xưa.

Chỉ hiềm chưa từng nghĩ, sẽ theo anh đến sống ở vùng đảo chật hẹp cô lập này.

Đã nhiều lần, cô cùng anh đến đây trong những chuyến đi ngắn hạn. Bấy giờ họ trú chân ở khách sạn ven biển. Thanh Trì bận rộn công việc, cô tự bắt tàu điện ngầm, thăm thú khắp đường lớn ngõ nhỏ của Sheung Wan. Ngồi tàu thủy qua biển. lang thang trong khu phố cũ ở Yau Ma Tei. Vùng đảo sôi nổi hỗn loạn mà thanh khiết này rất thích hợp để đi bộ, dốc chập chờn lên xuống, đường núi cũng mê hồn. Sang đây sinh sống, cô cảm thấy nhẹ nhõm. Thoát ly được quá khứ, Vân Hòa, Thượng Hải, Nhất Đồng, Định Sơn, Fiona, đồng nghiệp, người quen... và mọi gánh nặng ở thế giơi cũ. Cô vốn dĩ là một người độc lai độc vãng, không vương vấn gì thế tục. Dĩ nhiên đồng thời, cô cũng phải gánh chịu tịch mịch.

Ở Hồng Kông, cô không có ai để trò chuyện, trừ Thanh Trì. Mất đi cơ hội nghề nghiệp, bởi vì không biết dừng chân ở đây bao lâu.

Thanh Trì cũng không cần cô đi làm. Anh đã tìm hiểu, đã chứng kiến công việc của cô, đồng cảm với thế giới nội tâm, tôn trọng các giá trị quan của cô. Đây là

một kết nối quan trọng nữa của họ bên cạnh thể xác, kết nối tinh thần. Chu Khánh Trường ba mươi hai tuổi, từng dạo chân khắp chân trời góc bể, không hợp với thời cuộc và xã hội hiện thực, giống một người ẩn dật, không biết phải làm gì. So với người đàn ông cá tính phức tạp, chán ghét thế gian nhưng không thể thoát ly mà cứ phải lao đầu vào đó, sự tồn tại đơn thuần mà kiên định của cô cũng có sức mạnh ngang bằng với khả năng trụ vững về tinh thần của anh.

Cô không có mối giao thiệp nào với con người, giữa trung tâm thành phố sầm uất, lại ôm tâm hồn tĩnh lặng của người dân miền núi chìm đắm vào những hoạt động riêng. Sắp xếp đống ảnh trắng đen chụp suốt một năm ở Xuân Mai. Đống ảnh thực hiện bằng cách thức nguyên sơ nhất, máy phim, ghi lại ruộng đồng, đồi núi, trẻ con, đàn bà, đàn ông, người già, cuộc sống ngày thường ngày lễ của họ, và bốn mùa trong năm của cô tình nguyện viên đã công tác cả một thập kỉ ở trường tiểu học. Kết hợp với các chú thích ngắn gọn, gửi đến Bắc Kinh, đăng một phần trên tạp chí nhiếp ảnh nhân văn nọ, gây tiếng vang bất ngờ. Độc giả chuyên mục phỏng vấn trước đây của cô cũng nhất loạt quan tâm tới màn trở lại này. Ảnh hưởng rầm rộ, thị phi tranh cãi dĩ nhiên lại nổi lên.

Vẫn tác phong cũ, Khánh Trường không tham dự, không giải thích, không biện minh. Làm hết một việc là xếp gọn sang bên. Tự động cắt đứt quan hệ với nó.

Biên tập viên một nhà sản xuất ở Đài Loan gửi thư tới, đề nghị hợp tác xuất bản số ảnh đó thành sách. Tư tưởng gặp nhau, Chu Khánh Trường vốn cũng có ý này.

Khi giã từ, Tín Đắc từng nói đến nếu phát hành sách ảnh, Khánh Trường đừng gửi đến Xuân Mai làm gì, cô không có nhu cầu xem. Một năm cô dành cho Khánh Trường là một năm đãi khách. Chịu ảnh hưởng của cô, Khánh Trường trở nên tập trung và đơn thuần hơn. Tập trung cho bất cứ việc nào đang làm, chỉ rút tỉa lấy cơ bản, còn các chi tiết râu ria thì thôi.

Quét dọn, nấu nướng, giặt giũ, thu xếp việc nhà. Nhàn rỗi thì đọc sách, xem đĩa, một mình ra ngoài, dù ngày nào cũng ngồi tàu thủy, vẫn không hề chán ngán. Có lúc tinh mơ, có lúc hoàng hôn, mang máy ảnh với ống kính một tiêu cự ra chụp bầu trời, đám mây, các công trình kến trúc. Cô không xem vô tuyến, không đọc báo tạp chí, không bàn luận thời sự chính trị, không để tâm tin nóng. Không hề hay biết thời thế, cũng không màng hỏi han. Trong khi đó lại miệt mài đọc sách về các chuyên ngành lịch sử cổ đại, lịch sử nghệ thuật cổ đại, bút kí cổ đại... Nghiền ngẫm tài liệu tôn giáo và triết học, đào bới cả Đông y và Đông dược. Sống trong thế giới riêng biệt, như thể vẫn sống trên núi.

Cô dần dần nhận rõ và chấp nhận hoàn cảnh của mình. Lựa chọn vị trí không hợp thời cuộc. Lựa chọn cuộc sống ẩn dật lạc hậu, thông qua nó kháng cự thời đại

đáng thất vọng này. Dễ dàng bị nuốt chẳng bất cứ lúc nào. Tin tưởng và bám víu vào toàn những thứ vô thường. Bao gồm cả tình cảm với Thanh Trì.

4

Sau hơn nửa năm ở Hồng Kông, cô nhận ra sự nao núng và phiền muộn của anh đối với mình trong cuộc sống hiện thực cứ chồng chất dần lên.

Xét về lối sống, họ không có cùng đặc tính và tiêu chí. Anh cần một phu nhân ăn vận xinh đẹp thời trang giúp anh lên kế hoạch cho những bữa tiệc gia đình, mim cười duyên dáng giao tiếp tiếng Anh thành thạo với ông chủ và đồng nghiệp của anh hầu gây dựng cảm tình thiết lập quan hệ. Anh cần một người bầu bạn hoạt bát giàu sức sống, có thể tiếp chuyện về đủ mọi chủ đề, tạo ra bầu không khí vui tươi để thân tâm mệt mỏi khôn kham sau giờ làm được nghỉ ngơi thoải mái. Anh cần một người đàn bà có thể chất khỏe mạnh và tập quán sinh hoạt lành mạnh, không hút thuốc, không uống rượu, không cuồng nhiệt xăm trổ, không có khuynh hướng u uất trầm cảm, không dùng thuốc, hòa nhập và nhiệt thành với đời sống xã hội chứ không phải chống đối và thoát ly. Anh cần một người yêu sùng bái tôn trọng anh, dịu dàng, ngây thơ, nhu mì, ngưỡng mộ, dựa dẫm vào trí tuệ cùng tiềm lực kinh tế của anh, tin tưởng nghe lời chứ không phải khiêu khích đối kháng và tranh luân.

Trực giác mách bảo cô, trong hiện thực và kì vọng, trong vật chất và tinh thần, anh đều nghiêng về bình diện hữu hình thực dụng. Người đàn bà anh cần phải như Vu Khương. Không phải cô và Phùng Ân Kiện. Phùng Ân Kiện làm anh chán ghét. Còn cô khiến anh nhìn rõ bản thân, nhìn rõ sự bất lực và bế tắc của mình. Cuối cùng khiến cõi lòng anh nguội lanh.

Điện thoại của Vu Khương, chưa bao giờ gián đoạn.

Trong đêm khuya hoặc bất cứ thời điểm nào tùy thích, cô ta lại gọi tới, như thể vẫn là người bạn gái danh chính ngôn thuận. Anh luôn như xưa, sẵn sàng nhận điện ngay trước mặt cô. Phùng Ân Kiện cũng có gọi, nhưng điềm tĩnh vắn tắt, không bao giờ níu kéo vồ vập, quả thật họ đang bàn chuyện ly hôn, chỉ hiềm quá trình phức tạp, cần phải xác nhận đủ thứ tiểu tiết lặt vặt. Từ ống nghe, có khi vọng ra tiếng cười giòn giã cùng giọng nói dịu dàng sôi nổi khiến người ta hoan hỉ hẳn lên của Vu Khương. Anh đáp lại ngắn gọn rồi mau chóng kết thúc, thái độ ôn tồn, từ vô thức vẫn toát ra vẻ thân thuộc trìu mến, họ đối thoại theo một tiết tấu riêng. Có khi là tiếng khóc lóc hay vùng vằng giận dỗi, từ đầu dây bên kia vọng sang hàng tràng nguyền rủa chỉ trích ầm ĩ của cô, anh im lặng chịu đựng rồi tắt máy.

Vu Khương không định rút lui khỏi thế giới của anh. Anh cũng chưa từng dứt khoát cắt đứt với cô. Thật ra anh rất cần cảm giác có người dựa dẫm và nương tựa vào mình. Đây là điều Chu Khánh Trường không thể mang lại. Khánh Trường thậm chí còn không biết làm nũng.

Anh vẫn trợ cấp cho Vu Khương, không hề giấu giếm Khánh Trường. Lý do là việc anh bỏ đi đã gây ra một vết thương tinh thần cho cô, cần phải bù đắp phần nào bằng vật chất. Anh nói, Vu Khương còn trẻ, theo anh lâu như vậy, anh có trách nhiệm với em ấy. Anh dùng dằng không dứt, nửa kéo nửa đẩy. Có lẽ là do bản tính nhu nhược đa tình, không muốn phũ phàng từ bỏ một mối quan hệ đã duy trì, và dùng nó để thỏa mãn nhu cầu tự tôn đàn ông. Suy ra, có thể sau này anh cũng đối xử như thế với Phùng Ân Kiện và Chu Khánh Trường. Do nhân hậu. Hoặc do ham hư vinh. Ranh giới dễ xê dịch giữa hai phạm trù ấy chắc chắn sẽ dẫn đến tổn thương.

Khánh Trường không tỏ thái độ gay gắt trước cách ứng xử này. Cô đã thầm hiểu rõ từ lâu, đối với cô, Hứa Thanh Trì là người đàn ông duy nhất. Nhưng cô luôn luôn chỉ là một phần chứ không phải toàn bộ cuộc sống của anh. Bất kể cô ở vị trí nào, kết cấu của Hứa Thanh Trì vẫn như thế. Định Sơn chưa bao giờ làm cô nổi giận vì những chuyện liên quan đến đàn bà, đồng thời cũng kiên quyết bảo vệ lập trường của mình, không hề thay đổi bản thân. Anh yên ả bình tĩnh bầu bạn bên cô, lặng lẽ nấu nướng cho cô ăn, không lằng nhằng dây dưa với ai khác. Thanh Trì thu hút sự chú ý của phụ nữ đồng thời duy trì sức quyến rũ với họ. Anh lấp đầy khiếm khuyết trong tâm hồn bằng cách chinh phục và điều khiển tình cảm đàn bà. Chưa bao giờ anh muốn mất đi quyền năng chi phối này.

Thanh Trì luôn muốn cô cai thuốc, cô không cai. Anh hi vọng cô đậu thai, nhưng mãi mà chẳng thấy. Cô biết cái thai có thể sẽ khiến Thanh Trì đẩy nhanh tốc độ giải quyết vấn đề. Ngay cô cũng tin chắc rằng đứa con với anh sẽ rất xinh đẹp, thông minh, nhạy cảm, độc đáo. Nhưng chẳng hiểu vì sao không mang thai được. Có lẽ là vì cuộc sống kém ổn định, không trông thấy tương lai sáng sủa bền vững. Lòng cô thiếu vắng sự đón chờ và chuẩn bị.

Tình cảm mà gây ra đau khổ thì không thể mang lại hưng phấn và sinh trưởng, chắc chắn sẽ khiến người ta phải trả giá cho những truy cầu và mạo hiểm không ngờ tới.

Khánh Trường đã hiểu điều này từ lâu. Câm lặng, bình tĩnh, và thất vọng, cô quan sát cách Thanh Trì giữ cân bằng trong thế giới tình cảm. Anh nói đi Bắc Kinh công tác một tuần, tiện đường sẽ đến chỗ Vu Khương lấy quần áo. Đồ đạc của anh vẫn ở biệt thự Bắc Kinh. Trong căn hộ thuê Hồng Kông, toàn bộ đều là đồ đạc của

chủ nhà để lại. Cả hai cùng hiểu rất rõ, đây không phải là nơi chốn ổn định, nhưng chưa bao giờ bắt tay cải thiện điều đó. Một tuần sau anh quay lại, sắc mặt mệt mỏi, bộ dạng suy nhược. Cô hỏi thăm, anh uể oải, chỉ nói trên đường vất vả trong người không khỏe.

Đêm khuya cô choàng tỉnh, thấy người đàn ông bên cạnh vẫn thức chong chong, ngồi trên giường hai tay ôm đầu, bất động hồi lâu. Cô nằm trên gối nhìn anh, cùng trong căn phòng lờ mờ sáng mà tưởng chừng cách biệt núi non, xa không tới được. Cô lặng thinh, đợi anh lên tiếng.

Anh hỏi, Khánh Trường, có bao giờ em định kết hôn với anh không?

Làm sao em kết hôn với anh được, anh còn chưa ly hôn cơ mà.

Anh biết từ trước tới nay em luôn bất mãn về anh. Chẳng chịu chủ động nói em yêu anh. Chưa từng nói.

Nói có tác dụng gì. Muôn vàn lời lẽ, đâu bằng một hành động.

Anh nổi giận, em lại chỉ trích anh đấy ư? Em tưởng anh không gắng sức vì em sao? Em cảm thấy anh chưa phải trả giá gì à?

Khánh Trường nhìn khuôn mặt méo mó vì phẫn nộ của người đàn ông, hiểu rằng chẳng qua nội tâm dồn nén, chuyện không thành có đây. Nỗi cám cảnh vì tình trạng hiện tại gây ảnh hưởng tới phản ứng tâm lý trong quan hệ tình cảm. Đặc quyền và niềm kiêu hãnh ngày xưa chỉ là vỏ ngoài, là hình tượng và đãi ngộ mà thế giới mang lại cho anh, nhưng do thiếu tự chủ, anh đã để nó kiểm soát mình. Giá trị quan của bản thân đúng ra không nên lung lay mới phải. Cô nghĩ, rốt cuộc anh vẫn là người đàn ông trong xã hội thương mại, bị buộc chân vào nguồn lực, địa vị, cách nhìn nhận của cộng đồng, từ đó mất đi khả năng tự định giá.

Anh khao khát cô là phải. Vì cô khác biệt. Vì cô là một biểu tượng anh vẫn ước ao nhưng đã mất năng lực trở thành. Họ không phải là đối thủ ngang hàng. Anh tôn sùng cô, còn hơn mức cô hướng về anh nhiều.

Có lẽ trước giờ anh vẫn cảm thấy mình không tài nào chạm đến cô, trong lòng nung nấu nỗi tự ti to lớn, cho rằng chẳng thể có được cô, bao bọc cô. Cô là bông diên vĩ hiếm hoi trên núi cao 4500 mét, lãnh đạm, xa vời, khác thường, khó hiểu, không thuộc về thế giới của anh. Trèo tới 3000 mét anh đã thấy mình không còn sức để thở. Đúng ra cô nên đứng mãi ở chỗ chót vót, giống tập thơ anh cất trong va li chỉ lấy ra để đọc trước khi ngủ. Nhưng họ không kiểm soát được khoảng cách giữa nhau, cuối cùng đã biến thành đôi nam nữ nặng nợ vì tình, cuối cùng đều là

người phàm cả.

Hiện thực mà họ đang võ vạc dần này, có thể vá víu và thay thế bằng tình yêu mãnh liệt tràn trề thuần chất không? Họ đều hiểu là không, tình yêu không có chức năng ấy. Tình yêu chỉ là lời nguyện cầu và ảo ảnh. Yêu không có tác dụng thực tế, cũng không thể thỏa hiệp và bảo vệ cuộc sống. Yêu cuối cùng trở thành một tấm gương, chỉ dùng để phân tích cái tôi thực sự. Yêu khiến cho hiện thực không trốn tránh vào đâu được, hễ ảo ảnh và ngụy biện nào nhô ra là sẽ bị vạch trần chân tướng.

Trong mối quan hệ này, thứ duy nhất họ tìm được, là chân tướng.

5

Đêm trước Giáng sinh. Anh báo cho cô một tin. Vu Khương đã có thai.

Quen anh năm năm, mùa đông luôn gắn với những kí ức đặc biệt. Năm đầu tiên, cô đi Chiêm Lý, gặp phải bão bùng, anh bất chấp nguy hiểm đến đón cô về, họ trùng phùng ở tha hương băng tuyết, ôm nhau ngủ trong gian phòng tái tê, đánh dấu kiếp này mình đã gặp và quen biết. Có một năm mùa đông, cô ở trên miền núi, tinh mơ tỉnh dậy trong ngôi nhà gỗ liên miên mưa băng, khuôn mặt anh kề sát lại gần trong mộng. Lại một năm mùa đông, họ ăn tối trong một nhà hàng Lâm Viễn, anh dốc hết ruột gan hứa hẹn đòi mang cô đi. Mùa đông năm nay, anh bảo cô, anh làm Vu Khương có bầu.

Vu Khương ở Bắc Kinh không thiếu gì bạn khác giới, phong cách lại bạo dạn, giao thiệp rất rộng, nhưng Thanh Trì ngần ngừ mãi chẳng đoạn tuyệt được, dù rằng có một thời gian anh đã tích cực thu xếp. Trong một tuần về Bắc Kinh, anh ở lì biệt thự của cô. Không cưỡng được những quấn quýt và thút thít, cũng không cảm thấy hành động này phản bội nguyên tắc của mình. Anh vốn có thái độ cởi mở với tình dục. Trước đây Vu Khương vẫn uống thuốc tránh thai, anh không phải lo lắng. Xa cách lâu ngày mới tái ngộ. Thời gian và cơ duyên đều trùng khớp. Tấm thân tươi trẻ đầy đặn dẻo dai. Anh làm cô có thai. Lần nữa. Đây là lần thứ ba.

Dĩ nhiên anh biết mình đã đi một bước sai lầm. Người thiếu nữ theo anh từ năm mười bảy tuổi, bây giờ hai mươi lăm. Mang thai lần thứ ba, không dễ dàng phá bỏ nữa. Vu Khương đã dồn hết tám năm thanh xuân tươi đẹp của mình vào người đàn ông này, hi vọng kết hôn và sinh con với anh, hi vọng đã rất lâu rồi, chưa từng từ bỏ. Thân thể cô không chịu được giày vò nữa. Vì thế phản ứng đầu tiên của anh là sắp mất Khánh Trường. Anh nói, đừng rời xa anh, Khánh Trường, anh sẽ thuyết phục Vu Khương bỏ đứa bé đi.

Anh yêu cô ấy không, Khánh Trường hỏi. Thành thực trả lời cho em biết. Em muốn nghe nói thật.

Không, anh đáp. Anh không yêu Vu Khương. Anh chỉ có mình em. Khánh Trường. Đây chính là lời nói thật của anh.

Thế, vì sao anh lại đối xử với em như vậy, và đối xử với cô ấy như vậy.

Đều tại Vu Khương đòi hỏi. Anh không từ chối. Anh không muốn làm tổn thương em ấy. Em biết mà, trong tình hình đó...

Cô ngắt lời anh, vì sao anh liên tục bao che lấp liếm cho bản thân. Vì sao anh luôn trút trách nhiệm lên những người đàn bà của anh. Vì sao anh chẳng bao giờ nhận ra mình phạm lỗi lầm gì cả.

Đừng rời bỏ anh, Khánh Trường. Anh có thể làm tất cả vì em.

Đêm khuya, lại một lần nữa anh bị đánh thức vì điện thoại Bắc Kinh. Bên kia đang nức nở. Anh đi vào buồng vệ sinh, đóng cửa, nói chuyện rất lâu. Lúc gầm lên giận dữ, lúc khe khẽ van lơn. Cứ thế mãi, lằng nhằng không xong. Điện thoại phải đến hai tiếng đồng hồ mới thấy quay ra. Cô ngồi ở mép giường, không bật đèn, quên khoác áo, toàn thân lạnh toát. Anh đi lại gần, quỳ xuống bên chân cô, vùi mặt vào đầu gối cô, người run bần bật. Cô đưa tay vuốt tóc anh, cái đầu tròn cứng mạnh khỏe. Cô vuốt ve anh, không nói một lời, đã tê liệt vì vở kịch yêu đương của anh và người phụ nữ đó. Thậm chí không còn cảm thấy cả thất vọng.

Anh nói, Khánh Trường, em ấy bảo sẽ tự tử. Mong em cho anh thời gian. Cầu xin em, cho anh thời gian, anh sẽ giải quyết rắc rối. Sáng mai anh ra sân bay, phải đi Bắc Kinh một chuyến.

Anh ôm cô, anh muốn làm tình, muốn dùng xác thịt để vỗ về an ủi. Cô cự tuyệt, thân thể cứng đờ lạnh băng, anh không thể tiến vào, không thể khiến cô mềm mại ấm áp lên. Cô nói, em đã mất ham muốn với anh rồi. Không thể ân ái với anh nữa. Trái tim và thể xác em bây giờ giống nham thạch. Khi trời sắp sáng, cô giật mình choàng tỉnh, kêu lên với căn phòng câm lặng, Thanh Trì, Thanh Trì. Anh ở bên cô, thức giấc, anh đây, anh chưa đi đâu. Cô quay sang nhìn anh, nói, anh ôm em đi. Thanh Trì. Anh duỗi cánh tay ra, quen thuộc ôm cô vào lòng, má áp vào trán cô. Cô nhắm mắt lại lần nữa, trong vòng tay anh.

Cô khẽ nói, em còn muốn ngủ. Em chưa đẫy giấc. Lúc này em rất muốn ngủ.

Cho dù khi tỉnh dậy không còn thấy anh ở bên.

Vì tin tưởng và theo đuổi vòng tay này, cô đã đổ hết sức lực. Chẳng qua muốn có một người bầu bạn. Một người bạn luôn ở bên cô, gần gũi vững vàng giữa thế giới quay cuồng bận rộn, một tình cảm thân thiết đáng tin cậy, một tâm hồn có thể quay về và một mái nhà để nương nhờ. Chỉ thế thôi, cô tự bưng tai bịt mắt mình trong sự suy sụp của tình cảm, cốt để thỏa mãn cái tôi sứt sẹo. Cô buộc mình tin rằng có thể gửi gắm tất cả cho anh. Cô đã đặt cược vào hư không và vô thường.

Mà anh, chẳng qua chỉ là người đàn ông phảm tục.

6

Thanh Trì ra sân bay, cô nhỏm dậy, làm những việc còn sức để làm.

Cô đi quanh nơi ở thuê dựng tạm này, thu dọn đồ đạc, cơ bản là quần áo và sách vở. Cô và anh chưa bao giờ thu vén hay tích lũy chung một thứ gì, không thể ung dung dắt tay đi đến răng long đầu bạc cùng thời gian. Anh chưa từng đem lại cho cô một viễn cảnh nào, ngoài tự do, lý do, thoái thác, ám muội đến vô tận. Đồng thời, họ cũng vì nhau mà tốn công tốn sức quá nhiều.

Cô tuốt nhẫn ra, đặt xuống bàn ăn. Không có gì muốn nói, nên không để lại một dòng một chữ nhắn gửi nào. Kéo hành lý, đóng cửa. Mua vé máy bay. Quay lại Thượng Hải. Lại một lần nữa đổi số điện thoại. Xóa số cầm tay của Hứa Thanh Trì. Thuê một phòng khách sạn náu mình, đơn độc, không liên lạc với ai. Mọi hi vọng đã tan tành, chấp nhận hiện thực, gánh vác hậu quả.

Ngoài như thế ra, cũng chẳng còn cách nào khác. Để có được thân thể anh mà tiếp tục tồn tại tạm bợ, cùng anh đối mặt với một con đường càng đi càng mờ mịt? Căm ghét những tổn thương anh gây ra, làm anh đau khổ và thiệt hại? Hay là tự hủy hoại bản thân? Không. Không. Đó đều không phải những cách cô muốn. Ngoài lãng quên và bình tĩnh. Cô không cần gì khác.

Cô cố hết sức để ngủ say. Trong mơ, trông thấy một bờ sông, trên bờ có rừng xanh treo đầy đèn lồng. Giăng thành dãy, sáng ngời vui tươi. Cô đứng một mình ở bờ bên kia nhìn sang, ngắm rừng cây lấp lánh rực rỡ, nói chuyện với anh.

Cô nói, Thanh Trì, tình cảm chúng ta đến gấp gáp quá, đầy đặn, đẹp đẽ quá, vừa bắt đầu là đã thắp sáng hết đèn đuốc xung quanh thế này. Nhiều không đếm xuể, nhìn không khắp. Nhưng nếu được làm lại, thời gian đảo chiều, có thể bắt đầu

lần nữa, hãy để chúng ta kiên nhẫn và ôm ấp hi vọng, thắp những ngọn đèn một cách từ từ. Thắp ngọn thứ nhất. Đợi nó sáng. Thắp ngọn thứ hai. Lại đợi nó sáng lên. Cứ thế, là có thể ở mãi bên nhau, từ từ dắt tay cùng đi đến già, đến chết. Chứ không phải thắp sáng cùng lúc để suốt quãng đời còn sống phải nhìn đèn đuốc tưng bừng theo nhau chìm lim, tối dần, tắt rụi, và hủy diệt.

Quá trình ấy sẽ khiến trái tim người ta đau thương và thất vọng lắm. Không phải về tình cảm, mà về nhân sinh. Em thì không cho rằng tình yêu của chúng ta thất bại. Thất bại chính là cuộc đời chúng ta. Vì bây giờ em đã biết, những thứ vô thường tăm tối tàn lụi này là kết quả mà cuộc đời chúng ta phải đối mặt và gánh vác.

Em không biết tình yêu nên tồn tại bằng phương thức nào. Vì sao chúng ta yêu nhau, mà cuối cùng lại thành hành hạ nhau, rã rời phân ly như thế.

Em không thể đối diện với anh được nữa, vì không đủ sức nhìn lại một bản thân đã thất bại khi bên anh. Em muốn làm lại.

Cô choàng tỉnh. Không ăn nổi, chỉ uống nước. Đi qua ánh ban mai vào nhà vệ sinh, ngắm người phụ nữ gầy gò tiều tụy trong gương, khuôn mặt lặng lẽ giày vò. Nỗi đau khổ mà cô phải chịu, nỗi đau khổ trong suốt lại nóng bỏng như ngọn lửa, vừa thắp lên, cả người đã ăm ắp căng phòng như cái lò, đêm ngày cháy ngùn ngụt. Cho dù nghiến chặt răng chịu đựng, cuối cùng vẫn thịt nát xương tan. Nhưng lúc này, trong cô có một cảm giác mạnh mẽ hơn, đó là thả lỏng mình, chấp nhận trôi theo sóng. Không khóc lóc. Không quá chén. Không sa lầy. Những hành vi phạm phải trước đây, không thể nào lặp lại được nữa.

Không hiểu ngủ mất mấy tiếng. Ngủ bao nhiêu ngày. Không rõ. Chỉ biết một sáng nọ tỉnh dậy, trời còn tờ mờ, trong phòng tản mạn thứ ánh sáng xanh lam, lành lạnh lặng lẽ. Cô mở mắt trên giường, đúng, trên đệm không có máu, cánh tay cũng không có vết dao. Chỉ có lớp seo đã khô trong trái tim. Tên anh và khuôn mặt anh, cô còn nhớ rõ rệt, nhưng không thấy lòng phản ứng hay kêu réo dữ dội nữa, giống như đã đặt dấu chấm hết một cách minh bạch và triệt để. Giống như một người đứng ở bờ bên kia, từ xa ngó lại, không nhớ nổi chuyện quá vãng, giã biệt đã lâu, không sao tái ngộ. Đoạn tuyệt thời gian. Không có quá khứ, không có tương lai, chỉ có hiện tại. Cô bắt đầu cảm nhận được cuộc sống mới.

Cô luôn tiến bước một cách kiên cường và cố chấp. Tiến về phía trước. Cuối cùng cũng đi hết con đường của nhau. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ trời định đối với cuộc đời cô. Cô ghi nhớ anh cũng được, quên lãng anh cũng xong. Nhưng thật ra cô không cần lựa chọn nữa. Vì tự anh sẽ bị dòng sông thời gian ngăn cách, đẩy ra xa. Cô thì tiếp tục tiến bước.

Đây có lẽ là chuyện mà mỗi người từng quản quại vì tình đều đang phải làm trong quãng đời trước mặt. Cô không may mắn thoát được. Cô cũng giống mọi người.

Mối tình này đã quật nát cô cho hiện nguyên hình. Khiến cô tan tành. Lại khiến cô tựu hình, một lần nữa.

7

Trong suốt cuộc đời mình, người ta chẳng đi được bao nhiều nơi. Cho dù thừa thãi thời gian, dồi dào tiền bac, cũng không thể mãi lang thang bốn phương tám hướng. Đi đứng là phải có mục đích. Hành trình vô mục đích sẽ khiến người ta rối loạn. Bởi vì mất mục tiêu đồng nghĩa với việc mất hết kiểm soát và ràng buộc với hành động của mình. Cô nhớ có một lần, ngồi máy bay đến Hồng Kông, còn nửa tiếng nữa tới nơi thì phi hành đoàn thông báo, Hồng Kông đang mưa to, sấm rung chớp giật, không thể hạ cánh xuống sân bay được. Tạm thời đổi hướng, nghỉ đợi ở sân bay Quế Lâm. Hành khách đông đúc thế là trì đọng cả trong khoang. Xếp hàng vào nhà vệ sinh, đứng dậy, nói chuyện, gọi điện cho bạn bè đồng nghiệp ông chủ gia đình người yêu. Tiếp viên cầm nước suối và cốc giấy đi rót cho mọi người. Chỉ mình cô không biết liên lạc với ai, ngoài gửi một tin nhắn cho Thanh Trì. Anh đang họp, không tiện nói chuyện với cô. Cô không còn số nào khác để kết nối. Mở điện thoại tìm sách đọc, thấy một cuốn chuyên luận về tranh lụa cổ đại, đã đọc một lần, định đọc thêm lần nữa, là cuốn duy nhất có để đọc lúc này. Cho dù đã ở Quế Lâm, người trong máy bay vẫn cảm thấy không có quan hệ gì với nơi đây cả. Họ bị nhồi vào một hộp chứa kim loại, bị tách lìa khỏi thời gian không gian, tam thời náu mình trong chân không. Mục tiêu của họ là Hồng Kông, rõ ràng và duy nhất, chẳng có gì để lưỡng lư cân nhắc. Cũng tức là, lúc này, sư tồn tai của Quế Lâm không chứa đựng bất cứ ý nghĩa nào với họ cả.

Một tiếng đồng hồ sau, máy bay rục rịch cất cánh, chuẩn bị quay về đúng hướng, Hồng Kông. Cô ở trong khoang, nghe tiếng động cơ rền lên, nghĩ đến quan hệ của mình với anh, thấy giống quan hệ giữa hai hành khách ngồi cạnh nhau với Quế Lâm. Nếu đời này là một chiếc máy bay có phương hướng có chỗ đậu, thì họ chẳng qua là cặp hành khách ngẫu nhiên cùng chung hàng ghế, nhưng dạng ngẫu nhiên này chắc chắn hàm chứa một sự tương thông với sức mạnh của vũ trụ, thể hiện sợi dây trật tự xuyên suốt hòa hợp giữa kiếp trước kiếp này và kiếp sau. Họ không sao hiểu được toàn bộ quá trình vận hành ấy, chỉ biết cùng nhau trải qua thời gian ngắn ngủi, rồi số kiếp sẽ xô mỗi người về một hướng.

Cô hỏi anh, có thể nào nán lại, vẻ đẹp lúc này ở đây. Anh đáp, không. Đây chưa phải là đích điểm của chúng ta.

8

Thanh Trì. Nếu chúng ta đã từng yêu nhau...

Anh là một người đàn ông hơn cô mười ba tuổi. Có lẽ vào tuổi mười ba anh đã bắt đầu mộng tinh, trong lòng đã có gương mặt đàn bà để thỏa mãn. Thế giới tình ái của anh độc lập tồn tại từ lâu, không liên quan gì đến cô cả. Trước khi cô chào đời, ở anh đã hình thành đầy đủ năng lực ngôn ngữ vận động, hình thành một lịch sử mà cô không sao nắm bắt và song hành được. Anh bước đi ở chặng đầu của thời gian. Lịch sử mười ba năm ấy, cô không đuổi kịp.

Anh năm tuổi, cùng gia đình trí thức của mình sang Hồng Kông định cư. Cô còn chưa chào đời.

Anh mười sáu tuổi, đi Canada du học. Cô ba tuổi, đang trải qua quãng đời ấu thơ ở quê làng Đường Khê, quãng đời tạm coi là yên ổn vì chưa đến lúc cha mẹ ly di.

Anh hai mươi tuổi, đang học đại học, bắt đầu chính thức yêu đương, mua một chiếc xe đã qua sử dụng, thường đi du lịch cùng bạn gái. Cô bảy tuổi, cha mẹ lìa nhau, theo bà nội về sống hẳn ở quê làng khép kín nọ, chuẩn bị cắp sách vào trường tiểu học trong vùng.

Anh hai mươi sáu tuổi, lấy bằng thạc sĩ điện tử ở một trường danh tiếng, bắt đầu học cao học quản trị kinh doanh, đồng thời quyết định bảo vệ xong sẽ kết hôn với Phùng Ân Kiện, cô bạn gốc Đài Loan di dân học cùng đại học, xuất thân gia đình quân nhân, coi như danh giá. Cô mười ba tuổi, bà nội qua đời, đến nương thân ở nhà chú, cãi cọ với thím, lần đầu bỏ nhà ra đi, ngồi suốt một đêm trên ghế ở phòng chờ nhà ga tàu hỏa.

Anh ba mươi mốt tuổi, vào làm ở một công ty đa quốc gia, chèo chống gia đình, ở New York năm năm. Cô mười tám tuổi, xoay vòng giữa những mối tình và những người đàn ông khác nhau, cố tìm cách rời khỏi Vân Hòa, cái thị xã đang bóp nghet cô.

Anh ba mươi sáu tuổi, nhận trọng trách khuếch trương hoạt động của công ty sang vùng Châu Á – Thái Bình Dương, bèn dẫn vợ con về Bắc Kinh triển khai kế hoạch, phạm vi nghiệp vụ trải khắp Hồng Kông, Seoul, Bắc Kinh, Thượng Hải,

Đài Loan, Singapore... Cô hai mươi ba tuổi, đến Thượng Hải trên chuyển tàu hôn nhân, tìm được việc làm đầu tiên, hằng ngày 5 giờ thức giấc, ngồi xe buýt hơn một tiếng đồng hồ vào trung tâm thành phố làm việc. Có lúc còn tăng ca suốt đêm, vật vã mưu sinh.

Anh bốn mươi tuổi, gặp cô. Cô hai mươi bảy tuổi.

Nếu số phận không đứng ra sắp xếp, có khả năng cả đời họ sẽ không bao giờ gặp nhau.

Trên trái đất này, giữa muôn vạn người, khả năng gặp được một người, yêu đương với họ, là vô cùng nhỏ. Xác suất rất thấp.

Mỗi người một hoàn cảnh, trải nghiệm, thân thế, giai cấp, khía cạnh nào cũng khác nhau, môi trường địa lý độc lập, không giao thoa. Cho dù sống trong cùng một thành phố, có khi cả đời người ta cũng không thể đi ngang qua nhau trên một con đường. Nơi anh ở, cô không ở. Nơi cô ở, không có anh. Giống như tinh cầu trên quỹ đạo bình hành, lặng lẽ chuyển động, tự mình viên mãn. Cho đến khi cô kết hôn với Nhất Đồng và chuyển lên Thượng Hải, quen Fiona, được nhờ tới quán cà phê ấy phỏng vấn một người... Cho đến khi anh xuất hiện ở cửa, ngồi xuống đối diện với cô... Tất cả các mắt xích này vòng móc vào nhau, thiếu một mắt xích cũng không được.

Xong xuôi nhìn lại, quá trình ấy giống một tấm lưới dày khéo, siết dần siết dần, cho đến một khoảnh khắc kia dồn sát họ vào một chỗ. Chẳng may thủng hay sứt dù nhỏ, cô hoặc anh đều có khả năng bỏ dở nửa chừng, lọt ra và tháo chạy. Tóm lại, nếu thời gian không gian đủ tinh vi, các nhân tố gặp nhau vừa khéo, vậy thì diễn biến sẽ tuần tự xảy ra, cho đến khi kết quả thành hình.

Ví như anh lúc tìm kiếm một phụ nữ xa lạ, tuân theo tiếng gọi nội tâm, bước vào một phòng khách vắng lặng, kéo rèm cửa ra, bắt gặp cô ngủ say trong chỗ ẩn náu. Anh ngồi xuống chiếc ghế ngập chìm bóng tối, chờ đợi. Trong thời gian ngắm cô, anh nghĩ gì. Cô không bao giờ biết được. Có thể không nghĩ gì cả, chỉ đón nhận hiện thực là cô đã xuất hiện bên anh. Họ cảm và thấy được các thành phần trong con người mình đang tự động đối chiếu với người kia, vào vị trí, khớp lại. Đây chính là một dạng trật tự. Nói khác đi, là ước nguyện và số mệnh đang chờ đợi đến đúng thời điểm, đúng địa điểm.

Giữa biển người họ đã va vào nhau. Mang theo hành trang đựng một ý nghĩa nào đó mà ban đầu không sao nhận rõ được, mỗi người đều bị một bàn tay vô hình đẩy vào lưng, bước đến một giao điểm thời không trông qua tưởng chừng ngẫu nhiên nhưng thực chất được quy chuẩn vô cùng nghiêm ngặt thậm chí khắc nghiệt.

Anh nhìn thấy cô, nói với cô, chào cô, tôi là Hứa Thanh Trì. Anh tiến về phía cô, để cô nhận ra mình. Anh xuất hiện đúng như giờ hẹn, trên mình là đủ thứ ám hiệu và dấu ấn đã được đính gắn tạo hình từ kiếp trước. Nếu cô là người được chọn, cô sẽ tìm ra manh mối bí ẩn đang náu kín dưới lớp lớp bao gói và hình dáng đó. Lần lượt khều chúng ra, trói buộc, sắp xếp, đóng gói, thả vào thời không mênh mang của kiếp sau.

Đây là nguyên nhân khiến cô chờ anh ở đây.

Cô cũng từng tự hỏi, nếu anh không xuất hiện, cuộc đời cô sẽ đi theo hướng nào.

Cô buộc phải tiến tới, bất kể vui tươi hay đau buồn. Số phận chưa bao giờ biết thương xót, quan tâm hay rộng lòng với ai. Nó chỉ ban mệnh lệnh, chỉ thị, kết quả. Nhưng vì anh xuất hiện, cuộc đời cô định sẵn là sẽ thay đổi. Anh không chỉ giúp cô mở rộng khả năng lĩnh hội và nhận biết thế gian, say sưa tận hưởng tình cảm và dục vọng, chất vấn thanh lọc về bản tính người, mà quan trọng hơn là nhờ anh, một lần nữa cô lại đối mặt với đường hầm độc đạo dài đằng đẳng của nội tâm. Cô cần thu hết dũng khí tiến vào, cất bước, tới nơi, rồi vượt qua.

Nếu số phận đã buộc cô phải vật lộn chìm nổi trong mối quan hệ này, vậy thì nhiệm vụ của cô chính là dùng nó để thám hiểm và trưởng thành.

Không còn nghi ngờ gì nữa. Yêu, là sứ mệnh do số phận trao cho.

9

Khánh Trường bắt đầu một cuộc sống mới. Ở Thượng Hải.

Thành phố này vẫn là chốn quay về của cô. Mỗi thành phố là một hòn đảo phong kín và tách biệt. Mỗi cuộc đời cũng là một cô đảo. Cuộc sống trải ra trong thời không bằng một hình thức nhìn qua thông thoáng thực chất lại bó buộc trùng trùng. Khánh Trường ba mươi ba tuổi, lại một lần nữa chấm dứt rồi thanh tẩy bản thân.

Về giúp Fiona ở một tạp chí nhiếp ảnh mới mở. Cô dặn Fiona giữ kín hành tung của mình, nhưng không giải thích tại sao. Fiona cũng không đả động gì về quãng thời gian bặt tăm của cô. Làm bạn với nhau tới nay, dĩ nhiên đã biết bao dung. Lần này hợp tác, Fiona để cô tự do ở mức tối đa. Chỉ dặn, Khánh Trường, ai cũng biết thanh cao là thế nào, nhưng thanh cao phải được xây dựng trên nền tảng vật chất

ổn định thỏa đáng. Nếu thiếu những người lăn lộn trong dung tục đồng thời dùng cái dung tục ấy để kiếm tiền như chúng tôi, thì chẳng có không gian nào cho em xây đắp thanh cao đâu. Thanh hay tục thật ra không khác gì nhau, nhưng em mắc bệnh sạch sẽ quá. Cao xanh ban cho em một số thứ mà mọi người không có, vì thế mọi người tương đối khoan dung với em. Thật ra chúng tôi luôn nhường nhịn và bao dung em, em phải hiểu điều đó.

Có lẽ thế chẳng. Từ Nhất Đồng, Fiona, Định Sơn, Thanh Trì đến các đồng nghiệp ở tạp chí cũ, hoặc những người từng cộng tác với cô, đều tỏ ra rộng lượng và chịu đựng các quan điểm thái độ của cô đối với thế giới này.

Gần sáu năm trôi qua, Fiona vẫn chưa lấy chồng. Cô đã ba mươi lăm tuổi. Vẫn như trước đây, mục tiêu của cô là một người đàn ông thành đạt quốc tịch nước ngoài. Không tìm được đúng đối tượng để gửi gắm đời mình, cô cũng chẳng thấy trống vắng gì cho lắm. Hằng ngày ăn vận lộng lẫy sang trọng, đi khắp nơi xã giao tiệc tùng, hưởng thụ hàng hiệu xa hoa, và lấy đó làm vui. Sinh hoạt đầy đặn sôi động, không rảnh rang thương tiếc những thiếu hụt cuộc đời. Vì thường xuyên giao thiệp với người nước ngoài, Fiona triệt để cải tạo mình thành một phụ nữ Thượng Hải nửa Âu nửa Á, nói một câu phải đệm ít nhất ba từ tiếng Anh. Cử chỉ, vẻ mặt, âm sắc, đều Tây hóa. Dù rằng thông tin trên chứng minh thư của cô vẫn chưa có gì thay đổi.

Khánh Trường vừa làm việc vừa bắt đầu thử kết bạn. Nhờ Fiona giới thiệu, cô quen với bác sĩ tâm lý Tống Hữu Nhân. Anh là một Hoa kiều sinh ra và lớn lên ở Đức, bốn mươi tám tuổi, đang mở phòng khám tư nhân ở Thượng Hải, nhưng không phải ai cũng có thể đến điều trị ở chỗ anh. Phòng khám này duy trì chính sách hội viên rất chặt chẽ, muốn vào phải có người giới thiệu, phí hội viên dĩ nhiên cũng rất cao. Khánh Trường luôn sống xa lìa xã hội, Fiona đem chuyện đời cô kể cặn kẽ với anh, khiến anh nảy sinh hứng thú. Anh đề nghị mỗi tuần gặp cô hai tiếng đồng hồ, vào chiều thứ Bảy, không thu phí. Đối với anh, mất công mà không thu lợi thế này có vẻ giống hẹn hò. Một cuộc hẹn hò giữa bạn bè.

Lần đầu gặp mặt, anh hỏi ngay, cầu Quan Âm Các đã biến mất rồi, phải không.

Chắc là Fiona kể với anh đây. Khánh Trường nghĩ, cô không thích để người khác biết những việc mình làm. Nhưng cô vẫn thẳng thắn đáp, vâng. Nó đã bị phá hủy năm năm về trước. Dĩ nhiên tôi vẫn chưa quay lại để chứng thực. Chỉ gọi điện thoại cho người trong vùng và biết thế thôi.

Vì sao cô không tiếp tục đến cùng vì nó, đem bài nghiên cứu phỏng vấn chi tiết ấy đi nói chuyện với các cấp lãnh đạo, để họ xem xét lại.

Trong quá trình phỏng vấn, tôi liên tục bị các cơ quan địa phương gây trở ngại và xua đuổi, họ tìm mọi cách ngăn cản. Họ sợ. Ai cũng biết công trình này đẹp và lâu đời. Nhưng nó không hợp với thời đại nữa. Nó luôn mấp mé ở bờ vực bị đào thải. Cô nhìn vào mắt anh, nói, ở những nơi chúng ta nhìn thấy và cả không nhìn thấy, có rất nhiều công trình đang bị hủy diệt như thế, anh có biết không, không sao đong đếm hết, chiêm ngưỡng hết, hay tưởng tượng hết những thứ đẹp đẽ trên đời. Số mệnh của chúng là luân hồi. Không ai dám quả quyết rằng những thứ đẹp cần phải tồn tại mãi mãi. Trong một lãnh thổ, đã có lịch sử lâu đời và những thứ đẹp đẽ, thì cũng luôn tồn tại một số thứ bi ai. Thể xác thống khổ là gánh nặng của nó. Cái đẹp, là máu thịt của thống khổ. Thống khổ, là cốt tủy của cái đẹp.

Cô kể với anh về những lụn bại từng chứng kiến ở quê mình. Người trẻ đi vùng khác kiếm sống, trong làng còn lại toàn ông già bà cả trẻ con. Đồng ruộng hoang hóa không người canh tác, đất đai bị ruồng rẫy. Suối cạn trơ bẩn thủ, bên bờ nhung nhúc xác cá. Chùa miếu cổ xưa hư hại, chỉ còn bệ thờ trống trơ, đồ điêu khắc gỗ dần dần mục nát. Những cuộc hội họp ngày xưa rộn rã, dân làng quây quần xem hát gỡ thanh la đánh trống phèng phèng, nay mọi âm thanh đều lặng tắt, chỉ còn bụi bay trong ráng chiều. Sinh mệnh thịnh vượng hoàn chỉnh của một ngôi làng đã bị rút cạn.

Chỉ còn một bộ xương khô, cô nói. Mọi thứ bị xô đổ và quăng bỏ, không thể cứu vãn được nữa. Có lẽ người ta cũng không mong chờ tình trạng trở lại như xưa. Dù là biểu tượng cho tín ngưỡng, truyền thống hay quan hệ giữa đất và người, thì cây cầu cổ xưa đầy tôn nghiêm ấy vẫn không thể tự bảo vệ mình. Dù tinh xảo vững vàng tới mức nào, đến lúc bị phá hủy thì nó cũng chỉ còn cách tan tành dưới sức mạnh của máy móc. Điêu khắc gỗ bị chuyển đi bán hoặc đốt. Trước sau gì cây cầu cũng gặp phải kiếp nạn thời đại. Tuy thế, nó bị hủy diệt, chứ không sứt mẻ. Biến mất, chứ không thay đổi. Vẻ đẹp và phong tình của nó sẽ luân hồi trong biển thời gian, không chìm sâu. Dù không ai tưởng nhớ nó từng tồn tại, nó vẫn tồn tại.

Cô đi phỏng vấn, chỉ để ghi lại những biến chuyển ấy và tưởng nhớ thôi sao.

Không. Để quen biết nó.

10

Anh không cao lắm, kể là người tầm thước. Sạch sẽ, khỏe khoắn, lý trí và cảm tính đều cân bằng, ôn hòa điềm tĩnh. Bình thường thích đi giày vải Trung Quốc, nhất là kiểu truyền thống mà phần để chi chít đường may. Tuy sinh sống thường xuyên ở châu Âu, trong cốt tủy anh lại ẩn chứa một nội hàm hoài cổ phương Đông. Tính cách bí ẩn, có chiều sâu, phải mất công mới tìm hiểu được. Ở bên anh không

hề thấy nhàm chán. Anh giống một ngăn kéo đầy ắp đa dạng đồ đạc, hễ kéo ra là thấy ngồn ngộn, chọn lựa thưởng thức đến cả ngày trời, cảm giác rất thích thú.

Ba năm trước anh đến Thượng Hải, thuế một biệt thự cổ ở đường Hoành Sơn. Tầng một là phòng khám, tầng hai tầng ba để ở. Ngôi biệt thự này xây dựng theo phong cách kiến trúc tân cổ điển, khi trang trí tu sửa vẫn duy trì được cấu trúc vốn có, được hơi thở nguyên sơ. Anh thích nội thất theo phong cách Gustav của Thụy Điển, đồ gia dụng bằng gỗ cứng, giấy dán tường thủ công, nền nhà bằng gỗ, màu sắc chủ đạo là lam thẫm và trắng xám lạnh. Phòng rộng nên trông càng lạnh hơn.

Trong vườn nhỏ có vọng lâu, giàn hoa, đình hóng mát, bãi cỏ và thực vật phong phú, còn cả mấy cây dẻ và sồi lâu đời. Anh trồng thêm tử đằng, tú cầu, linh lan và vài giống hồng leo. Gieo nho, bí, mướp. Khu vườn mùa xuân và hạ mượt mà xanh thắm, cành lá um tùm, hoa cỏ ríu rít. Buổi trưa và chiều, vì nắng thay đổi nên ánh sáng và màu sắc cũng biến ảo theo.

Lần đầu tới nơi, Khánh Trường đứng đợi ở cổng, dưới giàn cây, ngắng đầu lặng ngắm những quả bí lúc liu. Anh hỏi, cô thích bí à. Cô nói, tôi xao xuyến vì hình hài và trạng thái này. No nê, lớn lao, yên tĩnh, cân bằng, ngập tràn phong vị chín chắn. Đẹp quá!

Cô là một cô gái ăn vận tùy tiện, lôi thôi, không trang điểm, không hề chăm chút đến vẻ ngoài. Tóc tết đuôi sam Ấn Độ, dày và nặng thả sau lưng, trong tóc luồn những dây nhỏ màu đỏ thẫm hoặc lam đậm, ăn vận và thần thái đều khác hẳn người bình thường. Ánh mắt trong trẻo, trầm lặng kiệm lời, rõ là quạnh hiu lạc lõng. Sự yên ả và nhạy cảm của cô khiến anh thích thú.

Họ thường ngồi ngoài hiện. Hai tiếng đồng hồ. Bảo là đến nói chuyện, thật ra hầu hết thời gian chỉ ngồi bên nhau, cùng nhìn ra vườn râm mát bóng xanh. Cô hút thuốc, mãi mà không cất tiếng. Tuột giày ra, co chân lên ghế, cầm tựa vào đầu gối, vẻ mặt giống một đứa trẻ tự kỉ. Nghe gió nhẹ, côn trùng rả rích, nước phun. Nghe tĩnh lặng.

Có lúc cô ra chiếc đu ngoài bãi cỏ, đu lên rất cao, váy rung rung phần phật trong gió. Tự do tự tại, hoàn toàn không bận tâm đến người đàn ông xa lạ hơn mình mười lăm tuổi đang ở bên, lặng lẽ quan sát.

11

Có những lúc, theo hướng dẫn của anh, cô thử nói về mình, về Thanh Trì, hồi tưởng những chuyện hết sức nhỏ nhặt của quá khứ, ví như chuyến bay dừng ở

Quế Lâm, vừa kể vừa trút bỏ chuyện cũ khỏi tâm hồn. Cô nói, chúng ta không thể nào chạm đến tín ngưỡng trên trời. Chúng ta chỉ là người phàm, có thân xác nhỏ nhoi, dục vọng, tâm trạng, tình cảm và giới hạn. Chúng ta bi thương, đồng thời thuần khiết. Mù quáng, đồng thời dũng cảm. Thất bại, đồng thời thất vọng.

Cô kể với anh một số chuyên không thể hé rặng với bất cứ ai.

Thật ra, tình dục chiếm một vị trí hết sức đáng kể trong mối quan hệ của cô với Thanh Trì. Anh từng nói với cô, chưa bao giờ cảm thấy viên mãn đến thế khi chăn gối với bất cứ ai. Khánh Trường, em có biết, làm tình với em là lạc thú tột bậc và duy nhất của đời anh. Một niềm an ủi.

Tình dục là thân mật, vui vẻ, gắn bó, giao lưu, là cộng sinh và hòa hợp với người khác bằng phần chân thật nhất của con người mình. Đối với cô, lúc nào anh cũng sục sôi khao khát. Bất kể đang đi trên đường, ăn cơm trong nhà hàng, xem phim trong rạp, hay đi siêu thị mua hàng. Dù chỉ nắm tay cô, vuốt tóc cô, chạm vào cổ cô, dục vọng của anh đều dễ dàng bùng lên, người nóng và cứng. Dường như thân thể họ vẫy gọi nhau liên miên, luôn luôn đáp lời và hưởng ứng nhau.

Có lúc, tình dục là chới với, cầu cứu, mong mỏi, chống đối. Anh khống chế cô bằng sức mạnh của mình. Thân thể tinh sạch mạnh mẽ dốc ra hết mọi ham muốn, đòi hỏi được dung nạp, chấp nhận, bảo vệ và rung động. Khi cãi cọ hay chiến tranh lạnh, họ không nói chuyện với nhau, xa cách hiểu lầm tranh luận chỉ trích cản trở hết mọi nhu cầu. Tình cảm bị ngăn cách, không nói với nhau một lời, không thể hòa giải, mà thân xác vô tội vẫn tìm kiếm gắn kết và khoái lạc. Đây là cảm giác rất quái dị. Thường thì cô cảm thấy nhục nhã, khó hiểu, và cứng cỏi cưỡng lại. Cho dù đang đau thương bức bối và thù địch, thân thể anh vẫn nóng bỏng cuốn hút trước sự kháng cự cố chấp của cô.

Có lúc, tình dục là tổn thương, bạo lực, tuyệt vọng, xót xa.

Có lúc, tình dục là lời thổ lộ thuần túy, mong manh, ngây thơ và chân thành. Anh thì thầm, anh yêu em cuồng nhiệt đến thế này đây, Khánh Trường. Đối với người đàn ông ấy, làm tình là cách bộc bạch duy nhất trong khả năng của anh. Cũng là cách bộc bạch anh tin tưởng nhất. Những cái khác đều không phải.

Anh tâm sự với Khánh Trường về lịch sử ân ái của mình cùng những người đàn bà khác. Anh đề cao tính thẳng thắn và thanh khiết của tình dục, chưa bao giờ né tránh thảo luận những trải nghiệm và cảm nhận, dùng nó để hé lộ với cô những ngóc ngách sâu kín mà trực tiếp của đời mình, để kết nối chặt chẽ hơn với cô, để cảm kích cô, chứ không phải để phơi bày bóng tối trong con người mình. Nói cách khác, những tâm sự này toát ra một vẻ thuần khiết sáng ngời. Ở New York anh

từng yêu một cô gái, làn da căng mọng, sức mạnh dồi dào. Dai dẳng theo đuổi anh, nhưng hai người không thể bên nhau, cô mất tự chủ, lăm lăm cầm dao đuổi theo anh. Hôm ấy tuyết rơi, anh còn chưa kịp mặc xong quần áo, nhớn nhác mải miết cắm cổ chạy trong tuyết.

Tất cả những mong manh, bẽ bàng, sâu kín, khó chịu, đau đón, anh bày hết ra cho cô xem. Lắng nghe những chi tiết chân thực trong cuộc đời người đàn ông, lòng cô không hề bực bội hay ghen tuông, chỉ ngấm ngầm xót xa. Như thể anh không phải là người đàn ông cô đang yêu, mà là người đàn ông đang yêu một người đàn bà nào đó khác. Như thể anh là của công cộng, không phải của tư hữu. Anh thuộc về chính anh, anh không phải của cô. Đối với tình cảm của anh, cô cũng nhìn nhận theo cách tương tự. Rất phóng khoáng cởi mở, không hề chiếm hữu nhỏ nhen.

Cô dựa dẫm và mong đợi những cơn hưng phấn của anh, cho dù chúng làm cô đau. Giống như hố đen im lặng mà vô hình hấp hút tất cả. Càng hung bạo mạnh mẽ càng khiến cô cảm nhận rõ tinh thần truy đuổi của người đàn ông, anh không thể rút lui, anh như con thú ngoan cố. Cô cần được ghi nhận một cách ghê gớm như thế. Cô chỉ bình tĩnh khi anh đổ dồn tất cả vào cô. Không cần gì hơn. Năng lượng tối tăm vô đáy như vực sâu trong tâm hồn cô khiến cả hai đều bất ngờ.

Cô đâm ra phòng thủ và sợ hãi trước sự lệch lạc về tình cảm của mình. Đồng thời vẫn dào dạt những đam mê và khao khát bệnh hoạn. Vào những thời điểm tranh cãi hay xung đột nặng nề nhất, cô thường uống say, nửa đêm khóc lóc, dồn ép chất vấn anh sao không mang lại tương lai nào cho hai người. Sáng ra anh phải đi họp, thấy vậy mệt mỏi không sao ngủ được, tức giận vung tay tát cô, trói tay cô lại để dẹp yên. Sáng sớm thức dậy, cô thấy anh đang hôn bên má bị sưng của cô, ăn năn và hổ thẹn. Tình dục, đánh đập, hành hạ, đau đớn, quấn quýt, dịu dàng, bối rối... muôn vàn sắc thái như thế xoắn bện vào nhau như một sợi thừng to tướng. Mỗi ngày nó một siết lại, làm cô gần như ngạt thở.

Hết lần này đến lần khác, lặp đi lặp lại. Bởi họ chẳng qua là những quân cờ đã được sắp đặt, xác thịt và tình cảm chưa bao giờ được hoạt động theo ý mình, chỉ còn cách chờ sự an bài của số phận. Niềm si mê và theo đuổi giữa họ là một sợi dây nhân duyên. Luôn muốn giằng ra, chạy thoát thân, nhưng vô kế khả thi. Không biết rời khỏi người kia thì mình có thể đi đâu.

Cô từng mong chờ sức mạnh trong tình yêu và ham muốn của anh có thể chỉ dẫn cho cô, đưa cô ra khỏi khu rừng, ra khỏi đầm lầy buông chùng bóng đêm, chạy đến một bình nguyên rộng rãi bao la, trông thấy tầng tầng mây sáng, vạn vật tịch mịch, trăng vằng vặc treo cao. Đưa cô đến một bình diện tình cảm khác để vượt qua và siêu thoát. Nhưng thực tế, không có người đàn ông nào sở hữu sức mạnh ấy cả.

Con đường của cô, chỉ có cách tự mình lần mò. Khó khăn của cô, chỉ có cách tự mình giải quyết. Phương hướng của cô, chỉ có cách tự mình xác định.

12

Cô kể với Tống cả những câu chuyện quá khứ chưa từng kể với Hứa Thanh Trì. Chưa kể với bất cứ ai. Đối với cô, lịch sử không chỉ là kí ức qua thời gian, mà còn là lương thực tiêu hóa trong cơ thể. Kết cấu của cô được ghép từ những khối đen do đau đớn, thiếu sót, ly biệt và tử vong phân giải ra. Sự tồn tại của cô là minh chứng hoàn chỉnh cho sự tồn tại của những chuyện cũ ấy.

Cô kể, vào năm cô mười hai tuổi, bà nội phát bệnh tim, ra đi trong giấc ngủ.

Bà nuôi nấng cô rất nhiều năm. Cô học được ở bà khía cạnh chất phác đôn hậu. Bà rất yêu thương cưng chiều cô, thi thoảng làm trứng vịt bắc thảo, bà đều đợi Khánh Trường ăn hết, bản thân chỉ lấy phần tương sót lại để trộn cơm. Trong tương có vụn trứng, bà không muốn lãng phí. Những tiểu tiết này, Khánh Trường chưa bao giờ quên, vì thế ở cô hình thành tấm lòng ấm áp dành cho mọi người, biết nghĩ cho người khác, nhường nhịn phần lợi cho người khác, cố gắng không tăng thêm phiền phức cho ai. Bà nội có tính cách cứng cỏi, xưa nay chưa bao giờ oán trách, cũng không rút lui trốn tránh. Đã gánh vác trách nhiệm là luôn gắng sức. Trong khi đó cha mẹ Khánh Trường, như cô cảm thấy, đều là những đứa trẻ bừa bãi và hư hỏng.

Họ chỉ nhìn thấy họ trong thế giới này. Họ khẳng khẳng tiến tới để đạt được mục tiêu của mình cho dù phải giẫm lên vết thương của người khác. Tính cách ngạo mạn đó, Khánh Trường cũng kế thừa phần nào. Bất kham ích kỉ cuối cùng sẽ phải trả giá, họ gây tổn thương cho xung quanh, cũng gây tổn thương cho chính họ.

Bà nội là một tín đồ Cơ Đốc thành tín, hay hút thuốc, người gầy gò. Mặc áo khoác vạt xéo khuy bọc, trên áo thoang thoảng mùi yên thảo. Bà thường gọi Khánh Trường đến cầu nguyện cùng. Rất lâu về sau Khánh Trường mới biết, cha mình uống thuốc độc tự tử. Cha luôn dựa dẫm vào mẹ, không thể nào chấp nhận được việc mẹ dứt áo ra đi, cũng không thể gánh chịu ý nghĩ là mình bị vứt bỏ. Người lớn thường cho rằng tự sát là đáng hổ thẹn, vì thế luôn giấu giếm sự thật. Áp lực của bí mật này khiến cho người bà già nua chưa bao giờ ngừng thú tội trong bóng tối, nước mắt tuôn rơi, nghẹn ngào thút thít. Con người thường giấu nỗi đau vào sau bề ngoài, vùi xuống sâu kín. Giữ thái độ bình tĩnh đối với cuộc sống là một áp lực nặng nề, cũng là một sức mạnh thống khổ.

Mùa đông năm ấy, phương Nam lạnh giá, nhiệt độ xuống rất thấp. Bà nội khám bệnh uống thuốc đã nhiều năm, thường ho sù sụ, mạch máu vùng tim có vấn đề. Khánh Trường tan học về nhà, bà nấu cơm tối cho cô xong, đặt ấm lên lò than để đun nước. Rồi kêu mệt, muốn nằm một lát nên cởi áo bông, quần ngoài, tất, lên giường đấp chăn. Khánh Trường làm bài tập xong, bên ngoài trời đã tối mịt, muốn gọi bà dậy ăn cơm cùng, gọi liền mấy tiếng bà đều không đáp. Cô sờ vào người bà, làn da vẫn mềm, nhưng không còn hơi ấm nữa. Bà đã chết. Cô không hề sợ hãi. Bật đèn lên, một mình ăn cơm trong căn phòng ngột ngạt, rửa bát sạch sẽ, úp từng chiếc xuống. Sau đó cởi quần áo, lên giường, chui vào chăn bông như thường lệ. Ngủ bên bà, ôm chặt tấm thân già nua lạnh giá.

Ngủ không mộng mị. Hơn 5 giờ sáng tỉnh giấc, trời vẫn chưa sáng, chỉ lờ mờ. Cô lại khẽ gọi bà, không có tiếng đáp, không một động tĩnh. Trước đây, cho dù Khánh Trường chỉ khẽ trở mình, bà đã nhận ra, nhoài sang kéo lại chăn cho cô. Một lần nữa, cô nhận ra sự thật, bà nội chết rồi, nhưng cô không muốn tin, chỉ thấy nỗi sợ hãi và cô độc to lớn bao trùm lấy mình. Thế là từ nay không còn ai đáp lời cô, thương xót cô, yêu thích cô từ tận đáy lòng, làm bến đỗ cho cô nữa. Nước mắt đầm đìa, đau khổ đến thế, mà chỉ còn cách ép mình nhắm mắt vào, cố ngủ lại.

Chỉ ngủ mới có thể chấm dứt, có thể lãng quên, có thể né tránh sự thật là mình đã bị bỏ lại đơn độc. Cô mong được chìm sâu vào giấc ngủ. Bên cạnh người bà đã chết, cứ thế ngủ đến tận trưa. Ngủ đến khi hàng xóm bên cạnh đến gõ cửa xem công tơ điện.

Họ vào, phát hiện ra xác bà.

13

Kí ức được chắp ghép từ một số mảnh vụn rời rã nhưng liên tục. Cũng là một dòng nước lặng lẽ mà xối xả không chừa chỗ nào, làm cô phải cố gắng bám víu lấy một tảng đá để tì lên, trì lại. Nước sông đập đánh, bao bọc, cuốn cô trôi theo, không còn sức đâu nhận ra và thay đổi phương hướng nữa. Vào một lần dần vặt nhau dữ dội, Thanh Trì gầm lên, Khánh Trường, em hung hặng ghê gớm thế này là do hồi nhỏ không ai bảo ban, không ai giáo dục. Vì thế mà em ngang ngược lột luôn da mặt người ta, không kiêng nể gì, độc ác kinh khủng. Em có thể phóng tay gây tổn hại cho những người ở bên em, rồi cũng gây tổn hại cho chính bản thân em đấy.

Thanh Trì là một cá tính khác hẳn cô, anh xuất thân từ gia đình trí thức, cha mẹ quản lý rất nghiêm. Đối nhân xử thế của anh không sơ sài lãnh đạm suy diễn và nghi ngờ một cách phức tạp khó lường như cô. Anh không sao hiểu được thế nào

là thiếu hụt và không có cảm giác an toàn. Anh cũng không ngờ nỗi oán hận và truy cầu của con người ta lại bí hiểm và dữ đội đến thế. Khánh Trường đang mang tình cảm chân thực ra đồn ép anh kia không còn là cô gái kiên cường độc đáo đơn côi phấn đấu ở Chiêm Lý nữa. Hoặc đó mới chỉ là một phần của con người cô.

Vì bây giờ anh đã trông thấy một phần khác, nằm sâu dưới dòng chảy.

Cô nói, tôi thận trọng bảo vệ bản thân, chưa bao giờ tiết lộ tâm tư trước mặt người lạ. Người ta tưởng tôi thuộc dạng lý tính và chín chắn, nhưng không biết trong tim tôi ẩn giấu một đứa bé con. Thanh Trì đã mở cửa trái tim đó, làm tôi không biết trốn vào đâu được, chỉ còn cách bước ra gặp anh. Anh ấy giơ tay là có thể dòn tôi vào chỗ chết, cũng có thể ôm ấp an ủi, khiến tôi bình tĩnh tin tưởng. Nhưng anh ấy không làm được. Cuối cùng chỉ toàn trốn chạy và trì hoãn, giơ tay giáng cho tôi hết đòn này đến đòn khác. Tôi đã mở toang con người mình với anh ấy, không còn hàng rào che chắn, không biết ẩn náu vào đâu được. Anh ấy dễ dàng đánh trúng tôi, dễ dàng kích động những sợ hãi, phòng bị, thất vọng và đấu tranh của tôi, đẩy tôi vào tình thế không còn đường rút lui nữa.

Anh phát hoảng vì phản ứng của cô, cố lùi ra xa, cố giữ khoảng cách. Oán trách, Khánh Trường, anh yêu em như thế, nhưng em lại làm anh đau quá. Gặt hái vui tươi, lánh xa thống khổ, đó là bản tính con người. Thật ra anh chưa bao giờ thương xót, cũng chưa bao giờ thử thấu hiểu tâm hồn hay bao dung các khiếm khuyết của cô, cho dù đắm đuối cô như thế. Có lẽ, giữa đàn ông và đàn bà, thứ chiếm tỉ trọng lớn chính là chinh phục, chiếm hữu, khống chế, chi phối, mê mản, dục vọng. Chúng chống đỡ cho hình thức và danh nghĩa của tình yêu. Chỉ thiếu mỗi hi sinh.

Trong mắt anh, người phụ nữ trưởng thành này đanh đá, nanh nọc, thất thường, như con dao găm tuốt khỏi vỏ, liên tục bức bách người ta, sẵn sàng làm cả hai bị thương. Anh không biết cô chẳng qua chỉ là một đứa trẻ, kín đáo cuộn mình trong bóng đêm hầu bảo vệ bản thân. Cô mong cầu tình yêu lâu dài, tin tưởng và muốn nương tựa vào anh, thiết tha như máu thịt. Bị bắt buộc phải thoát ly tất cả các cảm xúc đó, cô đau đớn không sao chịu nổi.

Một tình yêu chân chính, nhất định phải chứa đựng xót xa và thấu hiểu. Nhưng anh đối với cô, không có.

Tình yêu nam nữ phản chiếu quan hệ giữa một người với người khác và với thế giới. Là sự soi rọi bản thân. Nếu không nhờ nó mở toang trái tim phong bế của cô ngay từ đầu, chắc cô đã không có cơ hội gặp được một bản thân trốn trong đáy sâu nội tâm. Không trông thấy vẻ mong manh, ước ao, khóc lóc, ngọt ngào của đứa bé ấy. Không thấy lịch sử, kí ức, đau thương và phức cảm. Không thấy ánh sáng hi vọng và u uẩn náu trong những nếp gấp sâu xa.

Người đàn ông này mang đến một cơ hội, giúp cô đối diện với một bản thân thực chất nhất. Thực chất đến trần trụi.

Còn anh, chắc sẽ không dám thừa nhận, có một phần ẩn sâu và tăm tối trong tình yêu anh dành cho cô bắt nguồn từ khát vọng được trở thành con người giống cô. Dám đối mặt thậm chí mổ xẻ đời mình, để nó tan nát, phơi trần chân tướng. Dám dốc hết tình cảm của mình, nào sợ nó bị giẫm đạp. Đây là một phần nhu cầu trong anh. Nhưng bị cuốn theo cuộc sống an toàn và gấp gáp, anh không làm được, các phần nhu cầu khác cũng vậy, luôn chạy ngược chiều ý muốn anh. Không thể chống đối thế giới, bởi đã tiếp nhận hết thảy quy tắc của nó. Không tín nhiệm tình yêu hay lòng chân thành. Cố nắm bắt tất cả niềm vui, nhưng từ chối gánh vác đau đớn. Không tin hào quang của tình cảm, nhưng luôn cảnh giác và lẫn tránh bóng tối

Vì thế anh chỉ còn cách sống một cách lý tính và kiên định trên trần thế này. Công việc, những người phụ nữ xinh đẹp ngoạn ngoặn, đời sống sung túc, tiền đồ.

Cố duy trì tất cả tới già.

Nhưng đúng là anh đã yêu cô, theo cách riêng của mình. Theo khái niệm mà anh gọi là tình yêu. Chỉ hiểm tình cảm này không bền vững, nó bị khuấy động và thao túng, nó không thể đối kháng với thời gian, cũng không thể hứa hẹn một tương lai nào cho hiện thực. Nó khác hẳn thứ tình cảm cô hằng theo đuổi. Cô luôn để bản thân đứng trong ảo ảnh, cho rằng nó khác với mục tiêu đời mình. Nhưng thật ra nó không có gì khác cả. Vẫn là quan hệ gắn bó tình ái giữa nam và nữ. Chính là như vậy.

Cô trông thấy anh và cô, một đôi nam nữ bình thường, vì nhân duyên dẫn dắt từ kiếp trước nên kiếp này si mê quyến luyến làm đau nhau, có thể đền bù, mà cũng có thể tiếp tục thiếu nợ nhau. Cô trông thấy sự từ bỏ và chia ly giữa họ, thấy cốt lõi tình cảm cứ trong suốt dần theo thời gian. Cho dù thương tổn giày vò, chia lìa tan tác, yêu nhau là sứ mệnh họ phải hoàn thành.

Vì thế, khi nhận ra mình đang yêu nhau, họ cũng đã sẵn sàng để chia ly rồi.

14

Đôi lúc cô thấy mình co rúm lại. Tâm lý trồi sụt, bỗng nhiên sợ hãi. Nếu anh muốn đến tìm cô, chắc chắn có thể tìm ra. Cô chẳng qua vẫn ở Thượng Hải, ở trong thành phố khép kín này. Đi đường hay vào quán rượu, họ đều có khả năng không hẹn mà gặp. Anh từng nói, Khánh Trường, nếu anh kiên trì với ý muốn phải

gặp lại em, anh biết anh sẽ làm được. Cô linh cảm thấy, anh đã mất đi ý muốn đó. Họ đã từ bỏ nhau.

Cô cũng mong anh đừng muốn tìm cô nữa. Nếu lại tương phùng, cô tự hỏi liệu mình còn buông xuôi tất cả, tiếp tục đi theo anh hay không. Cô nghĩ, cho dù thấy rõ tất cả xương cốt và cấu trúc con người anh, thấy rằng chẳng có tương lai yên ổn và thỏa đáng nào giữa họ, có khi cô vẫn nhắm mắt đưa chân. Đau đớn giày vò sẽ lặp lại thêm một lần, nghĩa là thêm một lần lăn qua và nghiền nát cô. Đây chính là số mệnh. Sa lầy bất tận. Mối nghiệt duyên này chắc chắn là nhân quả từ kiếp trước. Anh vì nó dắt dây mà đến, tìm thấy cô, đòi hỏi cô đền bù. Có lẽ cô đã đền đủ. Cả cuộc đời cô, vì tình yêu này, đã bị giày vò như trời long đất lở, tiêu hao, tổn thương, hủy diệt, phục sinh.

Có lẽ cô đã trả giá. Nên anh đã buông tha.

Khánh Trường, anh yêu em. Anh sẽ yêu em đến chết. Cô tin vào câu nói này ngay từ đầu, lập tức gửi gắm nó cho dòng chảy thời gian. Hóa ra chỉ là hóng gió bắt bóng, nhặt hoa trong mộng. Cuối cùng cô lại đồng hành với bản thân. Họ không còn bất cứ ý nghĩa gì với nhau nữa.

Cô tự hỏi, Khánh Trường, có tin không. Cô tự đáp, có, tôi tin.

Tin vào tình yêu, giống như tin vào chân tướng. Tin vào anh, giống như tin vào chính bản thân mình.

Cho đến khi họ thành người lạ trong quãng đời còn lại. Cho đến khi họ cứ thế già nua và chết đi.

15

Tống Hữu Nhân nói với cô, Khánh Trường. Khi học được cách yêu bản thân, tin tưởng bản thân, cô sẽ biết cách yêu người khác, tin tưởng người khác. Cho dù họ ở bên cạnh hay xa xôi. Mối quan hệ của cô với họ đã kết thúc hay vẫn kéo dài. Sự vật bên ngoài đang biến động vô thường, thay đổi, phá hủy, tổn hại. Con người lại là máu thịt, càng dễ rữa nát hơn. Chỉ có tin tưởng, chỉ có tình yêu xuất phát từ đáy lòng là vững vàng ổn định. Bất kể khi nào ở đâu, bên người ra sao. Có được tình yêu và lòng tin, sẽ có được trường cửu.

Anh lại nói, cô là một phụ nữ mẫn tiệp, tinh thần phong phú, tình cảm mạnh mẽ thuần thành, đáng lẽ phải là báu vật của đàn ông. Nếu anh ta đủ kiên nhẫn và thấu

hiểu thì sẽ ở được bên cô dù phải sống trong một gian phòng chật hẹp hay sóng bước đi khắp thế gian. Đáng tiếc, Hứa Thanh Trì không phải là người có phúc hưởng thụ quá trình đó. Anh ta không theo kịp bước chân cô, không thể chạm đến chiều sâu tâm hồn cô. Đây là quan điểm của tôi trên tư cách đàn ông, không phải là chẩn trị chuyên ngành. Con đường tình yêu của cô đã được định sẵn là trắc trở, không xuôi chèo mát mái như các cô gái khác. Đây là số phận. Lý thuyết định mệnh cũng có cái lý của nó đấy.

Cứ như vậy, cô nói với anh, anh nói với cô, mãi cho đến khi cô cảm thấy tất cả các chi tiết và cảm nhận đều đã sạch bong, không nặn ra được câu chuyện nào liên quan đến Thanh Trì nữa.

Cuối cùng, cô đã hết chuyện để kể. Chỉ thường dẫn đi uống trà Trung Quốc, cùng anh pha trà thưởng trà. Lại cùng anh học thư pháp, hai người luyện chữ trên hiên, mô phỏng các bức dập bia thanh cao tao nhã. Ngoài vườn trồng oải hương, bạc hà, hương thảo, bách lý hương, nguyệt quế, cũng trồng cả cà chua, đậu tương, đậu phộng, củ cải. Một năm bốn mùa, trồng trọt và thu hoạch các loại rau quả tương ứng. Anh thích nhà bếp, say sưa làm món ăn Âu, có một căn bếp rộng đẹp, thiết bị hiện đại đầy đủ. Cùng nấu nướng. Cùng ăn tối. Hai tiếng đồng hồ của họ dần dần kéo dài thành cả buổi chiều, lao động, nghỉ ngơi, bầu bạn cùng nhau trong vườn.

Cho đến một hôm, Khánh Trường nhận ra, anh không còn coi cô là bệnh nhân của anh nữa.

16

Sáu tháng sau, Tổng Hữu Nhân ngỏ lời cầu hôn cô. Anh nói, Khánh Trường, lâu lâu rồi tôi có mua căn nhà ở một thị trấn bên Thụy Sĩ. Tôi muốn có người bầu bạn, và đã đợi chờ rất lâu. Nhưng chưa kết hôn bao giờ. Khánh Trường vẫn biết anh là người song tính luyến ái. Tại sao vào năm bốn mươi tám tuổi lại muốn cưới một người đàn bà. Anh cũng không giấu, nói, vì muốn có con. Mẹ anh đã chín mươi, sống ở Đức, quan niệm truyền thống, hi vọng trông thấy anh cưới một cô dâu Trung Quốc, sinh một đứa con. Khánh Trường nói, nhưng tôi chẳng chắc là mình đẻ được đâu. Anh nghiêm túc nhìn cô, tôi chắc chắn là cô đẻ được.

Cô nói, nhưng chúng ta không yêu nhau mà, Tống.

Không, chúng ta yêu nhau. Chỉ là không phải tình yêu nam nữ theo định nghĩa của cô. Tình ái, tình thân, tình bạn, đều là yêu. Kết hôn với tôi, cô sẽ có tự do, được chăm sóc, được trải nghiệm cuộc sống mới. Chúng ta cùng nhau an hưởng

quãng đời sau này. Chỉ có điều trước khi trả lời tôi, cô phải suy nghĩ thật kĩ, cô có chấp nhận thế giới riêng trong hôn nhân không? Chắc cô lại suy diễn nó thành lãnh đạm sơ sài hay gì đây, vì tôi hiểu cô luôn mong cầu một mối quan hệ gần gũi đôi bên phải hòa tan chiếm hữu nhau. Nhưng quan hệ ấy sẽ gây ra thương tích và chấp niệm. Gần gũi thực sự nên xây dựng trên tiền đề cô độc, tự do và gìn giữ tôn nghiêm. Tôi hi vọng cô hiểu được điều này.

Tôi chưa bao giờ sống ở nước ngoài.

Tính cách cô điềm tĩnh độc lập, sẽ thích nghi nhanh thôi. Như Fiona thì không được, cô ấy có rất nhiều tham vọng và dục vọng, ưa chuộng danh lợi nhiệt náo. Có thể đôi lúc cô không biết mình cần điều gì, nhưng xưa nay cô đều biết rõ mình không cần điều gì. Cô rất tự lực, chẳng bao giờ dựa dẫm vào bên ngoài. Cảnh sống ẩn dật xa cách lâu nay của cô cũng có khác gì sống ở nơi dị quốc tha hương đâu.

Tôi không có năng khiếu ngoại ngữ, tôi sống bằng tiếng mẹ đẻ đấy. Tiếng mẹ đẻ là nghề nghiệp của tôi.

Không sao. Cô cứ nói tiếng Trung với tôi, và còn có thể học tiếng cơ mà. Chỉ cần đặt chân đến một nơi, rồi sẽ quen thuộc với ngôn ngữ nơi ấy.

Vậy là tôi phải từ bỏ công việc hiện tại.

Đúng rồi. Nhưng đây chẳng qua là một công việc bình thường thôi, bỏ cũng có sao. Cô có thể sáng tác mà. Nếu có thời gian, thử mô tả bản thân xem sao. Đây là cơ hội để viết cho tâm hồn. Nó không phải là một ngành nghề cô độc lâu. Nó sẽ thay cô gặp gỡ những người lạ.

Đường đời tôi gập ghềnh như vậy, sao lại chọn tôi chứ.

Cô là một cây cầu Quan Âm Các, Khánh Trường ạ. Tôi chưa bao giờ nói cho cô biết, tôi yêu thích kho tàng cổ xưa của Trung Quốc. Thích tất cả những đối tượng đã tiêu tan. Bao gồm con người.

Tống Hữu Nhân đến Thượng Hải mở phòng khám tâm lý, vừa để giết thời gian vừa để tìm kiếm người bầu bạn trong quãng đời còn lại. Ở Thượng Hải ba năm, anh đã gặp rất nhiều đàn bà, trẻ trung xinh đẹp, thông minh tháo vát, lẳng lơ quyến rũ, muôn hình vạn trạng. Chỉ đến khi gặp Khánh Trường mới quyết định ngỏ lời. Có lẽ là vì Khánh Trường chưa bao giờ nuôi tâm cơ hay mục đích nào với anh, không ấp ủ ham muốn, không nung nấu chờ mong. Trông cô giản dị chất phác, nhưng nội tâm lại tối tăm xáo trộn. Giống như đêm buông mới làm nổi bật vầng trăng. Anh cho rằng đây là một ưu đãi.

Người như cô đáng lẽ nên ẩn cư trên núi cao, lại ngang nhiên chen vào giữa biển người đông đảo. Đây là hình thái tồn tại của cô. Anh cần sự tồn tại ấy, và cho rằng mình có thể bảo vệ cô.

**17** 

Vào mùa thu năm ba mươi ba tuổi, lại một lần nữa Khánh Trường đăng kí kết hôn.

Không hiểu vì sao, các cuộc hôn nhân của cô đều đến rất chóng vánh. Những người đàn ông chọn lựa cô, chỉ vừa ở bên đã đưa ra quyết định. Có lẽ họ là thành phần tạo nên một tổ hợp khoan dung với cô. Như Fiona từng nói, Khánh Trường, ai bên em đều sẵn lòng trả giá vì em.

Hôn lễ rất đơn giản. Một bữa tiệc nhỏ tổ chức trong biệt thự, mời bạn bè đến uống sâm banh, nghe nhạc sống, có người hát vài ba đôi nhảy. Sau đó cắt bánh cưới, chung hưởng niềm vui.

Fiona đến dự, ngỡ ngàng nói, Khánh Trường, giấc mộng nhiều năm không thành của chị, em lại dễ dàng có được, vì sao. Chị thực tình không hiểu. Em thu mình, lỗi thời, cứng đầu, không hòa nhập, em hơn chị chỗ nào chứ, mà đàn ông toàn thích em.

Dĩ nhiên đây chỉ là những lời nửa thật nửa đùa, Fiona thành tâm cầu chúc cho hạnh phúc của cô. Đồng thời cũng mang đến một tin mới, Hứa Thanh Trì cuối cùng đã ly hôn, cưới Vu Khương và đưa cô về Vancouver. Họ vừa có một cặp sinh đôi. Phùng Ân Kiện nuôi cả ba đứa con, bây giờ sống ở New York...

Thì ra anh đã buông tay thật.

Cô nhớ lại anh từng nói, với phần lớn đàn bà, anh tiêu khiển, chỉ có hai người đàn bà, anh sống cùng. Cuộc sống chẳng có gì hay, cũng chẳng có gì dở. Nó cứ trôi đi như thế, duy trì trật tự, không gây tổn hại là được. Nhưng anh với em, thì là yêu đấy. Ha, cuối cùng anh vẫn phá vỡ trật tự, gây tổn hại, nhưng lại không phải vì người đàn bà anh yêu.

Thanh Trì, cô thầm nghĩ, mối tình của họ, suy đến cùng là một bí mật đen tối trong đời cả hai. Họ đã chém dao vào nhau, từ nay phải ôm vết thương sống dưới nắng trời, không nghiêm trọng đến nỗi không thể đi được, nhưng sẽ không thể đi

nhanh. Chỉ vậy mà thôi.

Chuyến bay quốc tế sang Berlin, một chiếc máy bay lớn. Hành trình kéo dài mười hai tiếng đồng hồ. Rất mệt mỏi.

Hai vợ chồng sang đây chừng một tháng, thăm bà mẹ, sau đó sẽ đi Thụy Sĩ.

Trên máy bay, anh chăm sóc cô, đắp chăn cho cô lúc cô thiếp ngủ, giúp cô gọi đồ ăn và cà phê, đọc tiểu thuyết và thi ca cho cô nghe, cử chỉ tự nhiên, thân thiết, chu đáo. Anh thích nắm tay Khánh Trường, lúc ngủ cũng kéo tay sang. Những ngày lao động, dốc bầu tâm sự và nấu nướng, quãng thời gian lặng ngắm vườn hoa rồi thưởng trà, đã tạo nên giữa họ một giao kết yên bình, sẵn sàng chuẩn bị cho quãng đời còn lại.

Khánh Trường linh cảm được rằng, cô sẽ có con, mà không chỉ có hai đứa.

Giữa tiếng động cơ rì rì, một chiếc chăn ấm đắp lên mình, cơn buồn ngủ dần dần kéo đến.

Không hiểu sao, trong tâm trí cô bỗng hiện ra một cảnh tượng. Một ngôi nhà màu trắng, cô đội mũ nan đang lúi húi làm việc trong vườn, bỗng nghe sau lưng vang lên tiếng khóc của trẻ nhỏ, rồi tiếng một người đàn ông gọi, Khánh Trường, Khánh Trường.

Khuôn mặt anh xuất hiện trước mắt cô, rõ ràng, sắc nét, ở khoảng cách rất gần. Cô mim cười với anh. A, Khánh Trường, nụ cười của em thật đẹp, giống cánh én nhỏ vút qua vòm không. Nụ cười của em khiến cuộc đời anh trở nên chân thực. Cuối cùng chúng ta đã được ở bên nhau, đêm ngày gắn bó, có đủ mọi thứ.

Cô khẽ khàng hỏi anh, vẻ đẹp lúc này ở đây, có thể nào nán lại.

Anh đáp, không. Đây chưa phải là đích điểm của chúng ta.

## Kỳ Chiếu

Cô đảo

1

Buổi tối, có lúc tôi ra ngoài tản bộ. Chợ đêm Kỳ Chiếu nổi tiếng gần xa.

Ngõ nhỏ phố nhỏ có những khu chợ dân gian họp từ nửa đêm đến tờ mờ sáng, lưu truyền qua nhiều tháng năm, ăm ắp phong vị trần tục như một bữa tiệc. Khói dầu mỡ cuồn cuộn, tiếng người và còi xe dồn dập xôn xao, các sạp hàng bạt ngàn thức ăn, đủ hình đủ sắc, từ núi xuống biển, không gì không có. Các món rán xào không mấy sạch sẽ vệ sinh. Khách hàng háu ăn đông đảo lượn quanh, không biết họ dừng lại ở những quán này để thỏa mãn khẩu vị, hay say sưa vì một ảo ảnh phồn hoa no đủ nào đó của thế gian.

Kỳ Chiếu, đô thành thuở xưa đã chìm lim như con thuyến lớn giữa lòng đại dương. Giờ chỉ còn những dãy bàn gỗ trần trụi dưới bóng đèn, trải khăn ni lông, ngồn ngang đũa dùng một lần cùng hộp xốp. Thực khách uống rượu nói chuyện nhai nuốt nhồm nhoàm, không hề khó chịu vì bát đũa sơ sài ngoa nguếch. Tộp tộp. Rào rào. Mặt đất lồng chồng xương xẩu mút hết và những mầu ướt thức ăn dư. Tôi xuyên qua đám đông, va phải hoặc song hành với người khác, giống như đi trong một dòng sông cuồn cuộn. Lạc lối giữa giấc mộng tàn của phù thế.

Tôi lắng nghe những âm thanh phát ra từ trái tim cổ xưa này, huyên náo, sục sôi, khe khẽ, nhẹ nhõm. Như một cơn mưa triền miên đổ xuống cả ngàn năm dài không nghỉ sau một lần tòa thành bại trận, người trong mưa quen đương đầu với biến động nên rất bình tĩnh thản nhiên. Đối với một thành thị năm nào cũng bị nước lũ tràn qua xâm lấn chìm lim, thì việc cư dân mất đi mục tiêu là bình thường. Chỉ quan tâm được đến tình hình trước mắt, không thể ngóng nhìn xa xôi về tương lai.

Giống như một nghịch lý cân bằng, một mặt là lỡ rồi thì thôi, dứt khoát buông bỏ. Mặt khác được bao nhiều tận dụng bấy nhiều, kiên cường tranh thủ thời gian. Một nhịp điệu bình tĩnh hợp lý cứ thế hình thành, sống mà thiếu tổ chức kế hoạch, buộc phải chịu đựng bản chất vô thường của sự vật.

Xuyên qua chợ đêm, đi vòng quanh những con đường dù bị phá hủy mà vẫn mê hồn của khu thành cũ. Đường đêm, bên lề kê bàn tròn giản dị cho các đợt ăn khuya, ốc, cá kho, mì xào... thức ăn bày trong đĩa lớn dầu mỡ màu mè, người ta nhóp nhép ăn giữa dòng người qua lại và bụi đất mù mịt. Sạp hàng san sát, la liệt rác rến, nước bẩn và bùn cặn sau mưa chưa quét sạch. Cửa hàng nhỏ bán quần áo sáng trưng ánh đèn, vọng ra nhạc điệu thịnh hành của Hồng Kông Đài Loan. Cửa hàng đồ khô lính kỉnh những gùi, giỏ, chất đầy quả khô sao, hạt hướng dương, hạt dưa, lạc, hồ đào... Trên phản hàng thịt quăng lạp xường chưa bán hết, trông rất rắn chắc, ánh lên cứng cáp, trông như tranh tĩnh vật. Tôi lại đi ra bờ hồ, mặt nước lấp lánh phản chiếu các chấm sáng đèn. Tòa nhà cao duy nhất nhô lên ở bờ đối diện trông giống một vết sẹo, dán sát lên vòm đêm đen kịt.

Hút xong một điểu thuốc, đứng dậy, lại đi đến chân tường thành. Trên quảng trường, dân địa phương chơi cầu lông, tập thể dục nhịp điệu, trẻ con nô đùa, người già túm tụm. Tường thành gắn mấy chóa đèn chói chang rọi xuống mọi người, trắng lấp lóa một vùng. Tam quan khắc một bài cổ văn, nét chữ mạnh mẽ thanh tao.

Tôi đứng trong bóng tối quan sát họ hồi lâu. Chụp mấy tấm ảnh, sau đó quay mình rời đi.

2

Nửa đêm mất ngủ, mở xem các ghi chép của tiền nhân về Kỳ Chiếu.

Những vinh quang xưa kia bị quét sạch, thành cổ đã xa tầm tay, không thể khôi phục hay tưởng tượng được nữa. Văn nhân ngày ấy lưu luyến vẻ đẹp của Kỳ Chiếu, đã dùng chữ nghĩa nhằm lưu giữ hồn phách của tòa thành, phơi khô, cô đặc nó. Để lại những ghi chép về một thời đại, đề cập hết thảy các lĩnh vực dệt may, canh nông, đồ sứ, tôn giáo, hôn nhân, tập tục, xã hội, văn hóa, văn nghệ, kiến trúc, phục sức, nấu ăn... Văn tự là phương tiện lưu động, có thuộc tính như nước và hạt giống. Kỳ Chiếu được chữ nghĩa tái hiện, giống một luồng sáng vô biên vô tận vô hình, khó mà phân tích rõ, không thể nắm bắt được. Giống những con chữ cứ đọc đi đọc lại mãi liên quan đến tết Nguyên tiêu. Về chuyện xảy ra ở thành đô này, về một ngày tết truyền thống đã tiêu vong từ lâu. Nó gần như trở thành một cơn mộng của tôi.

Những dòng chữ bị kí ức và ảo ảnh nô dịch ấy đã phục dựng được một ngày tết lộng lẫy tưng bừng. Tết Nguyên tiêu là dịp đô thành này rực rỡ long trọng nhất, một lễ hội lớn, xa hoa, gây náo nức trên diện rộng. Quý tộc và dân thường hòa vui, tất cả bình đẳng vào cùng một thời khắc. Sức sống của ngày lễ đã khơi gợi niềm

hân hoan, tôn nghiêm, tình cảm, nguyện vọng của mọi người, tới mức vượt qua tất cả các giới hạn.

Một lễ hội diễn ra ba đêm, kéo dài thành năm đêm, rồi đến tận mười đêm. Mọi người dựng đèn, ngắm đèn, chơi đèn, vắt hết sáng tạo ra để làm chiếc đèn đẹp nhất. Đó đây tràn đầy hoan lạc, ca vũ và trò chơi thâu đêm suốt sáng. Nến đỏ, lửa cháy, trống chiêng, biển đèn, đoán câu đố, múa sư tử, tạp kĩ, đám đông tụ tập về tạo thành một hàng ngũ ánh sáng, cười vui, gặp gỡ, phải lòng nhau, triền miên không dứt. Vì vui vẻ mà tồn tại. Vì đầy đủ mà tồn tại. Vì bình đẳng mà tồn tại.

Có hứng thú với tết Nguyên tiêu là vì cố hương tôi, một thị xã hạng hai, có hồi đã duy trì được nhịp độ hiện đại hóa rất chậm, rất lề mề. Kí ức tuổi thơ nhờ thế còn lưu giữ được ánh sáng rơi rớt của đèn lồng Nguyên tiêu. Vào tối rằm tháng Giêng, lồng đèn giấy dán là một đạo cụ quan trọng của nghi thức. Hội đèn du hành dọc đường, qua các cửa nhà, tiếng người huyên náo, ánh lửa du di. Trẻ nhỏ đón chiếc lồng đèn giấy bé xíu từ tay cha, nến đã thắp sáng, mang lại mĩ cảm và bầu không khí khác hẳn với cuộc sống bình thường, mọi người nhảy nhót hoan hô hòa vào hàng ngũ dạ hành.

Đoàn người nườm nượp như dòng sông kia sẽ đi về hướng nào, lửa nến thắp sáng đến khi nào mới rụi, chẳng ai biết được. Đèn lồng dễ hỏng, bị lắc mạnh là tối hoặc tắt đi ngay, nhưng nó tượng trưng cho sự tồn tại siêu hiện thực. Giống như hình hài cụ thể của lời khấn nguyện và cầu phúc. Tất nhiên hiện thực mà chúng ta phải đối mặt thường sẽ khác hẳn điều chúng ta hi vọng.

Trong công viên Trung Sơn có người đang làm một cái đèn giấy to, cho dù thiết kế ngày càng rẻ tiền thô thiển, vật liệu bị bớt xén hoặc giảm chất lượng, nhưng vẫn thấp thoáng bóng dáng của ngày tết. Mấy mươi năm sau, trên đường không còn đoàn người nào rước đèn, cũng không còn những chiếc đèn lồng thủ công chất liệu nguyên thủy kĩ thuật thô sơ nữa. Mẫu đèn giả bằng nhựa lắp pin chính là dấu vết cuối cùng của ngày tết này. Trên vô tuyến có thể sẽ phát một chương trình nghệ thuật ca tụng truyền thống, các nghệ sĩ trong giới giải trí chuyên nghiệp vừa hát vừa nhảy, phô diễn một vẻ phồn vinh giả tạo không liên quan gì đến tết Nguyên tiêu.

Một ngày tết mà không ai muốn hoạt động, không ai nhiệt tình và mong mỏi nó nữa thì có còn gọi là ngày tết không? Dĩ nhiên là không. Nó chỉ là danh xưng vô nghĩa. Giống như một bộ xương khổng lồ bị gặm sạch thịt, bên trong không còn sức sống và nhiệt tình. Nếu không có sự tham dự và cảm giác tồn tại của cá thể, thì bất cứ một nghi thức nào cũng đều tha hóa thành hư vô và giả tạo.

Mùa đông năm thứ hai. Đã viết xong tiểu thuyết. Mất hơn một năm. Rời khỏi Kỳ Chiếu, cuộc sống của tôi sẽ tiếp tục thế nào, tôi chưa biết. Trong danh bạ không có số điện thoại nào thích hợp để gọi và kể lễ nỗi niềm, trong thành phố không có số nhà nào thích hợp để đến gõ cửa hỏi thăm. Cuộc đời thất bại của tôi là một hòn đảo cô quạnh, không tính ngăn tài liệu mới mở trong máy, chứa ngày một nhiều thêm thư điện tử của cô, nhưng cũng đang đi đến đoạn cuối rồi.

Sau khi đặt dấu chấm hết cho câu chuyện của Chu Khánh Trường, tôi đã viết một lá thư trả lời cho người bạn đọc chưa từng gặp mặt ấy:

Tôi đang sáng tác ở một thành phố cô chưa từng đi qua. Tên là Kỳ Chiếu. Tọa lạc ở phương Bắc Trung Quốc, một thành cổ đã chết. Tôi nghĩ cô sẽ không đến đây, cũng như cô không bao giờ đi thăm Xuân Mai nữa.

Chúng ta không còn bất cứ cố hương nào trong đời mình, chỉ còn con đường dẫn đến những mảnh đất xa lạ xa xôi tiền đồ mờ mịt.

Câu chuyện của cô, tôi đã đọc. Tôi không dám đảm bảo sẽ giữ được những bí mật này cho riêng mình. Cô viết thư cho tôi, bản thân hành động đó đã là mạo hiểm. Một trong các nhiệm vụ của sáng tác là moi ra và chuyên chở những bí mật sâu thẳm tăm tối vẫn ẩn náu ở một góc nào đó trong trái tim con người.

Như thế, nhân gian chật hẹp này mới cân bằng được.

Ngày mai tôi rời Kỳ Chiếu, công việc lần này đã hoàn thành. Có lẽ sẽ đi Ấn Độ du lịch, tôi luôn muốn tới đó, chắc cũng đến lúc thực hiện rồi. Sáng tác thường khiến tôi cảm thấy cuộc sống vận hành chậm đi, có ảo giác là mình đang sở hữu vô hạn, vì thế đôi khi sẽ dềnh dàng, lười biếng, thờ ơ. Cứ hoàn thành một đợt sáng tác là tôi lại lạc mất vị trí của mình trên thế gian này, đây là khó khăn của tôi.

Ngập đầy trong mắt là phồn vinh giả tạo, đến đâu cũng phần khởi hân hoan. Tôi chỉ còn cách rút lui, bảo vệ sự độc lập của mình, không để mình trở thành một người phởn phơ đắc ý. Tôi nghĩ, đây không phải là thời đại của tôi, cũng không phải là thời đại của cô hay những con người trong câu chuyện của cô và tôi.

Chúng ta nên ứng xử thế nào đây. Có lẽ chỉ tình yêu và chân thực là đáng ra công theo đuổi.

Trong tiểu thuyết của tôi cũng xuất hiện Vị Không Đình. Tôi nghĩ thật ra có thể bắt gặp Vị Không Đình ở khắp mọi nơi. Trung Quốc có nhiều địa danh, tên người,

tên vật trùng lặp, bởi nó là một đất nước có trí tưởng tượng vô cùng bí hiểm, tôi yêu Kỳ Chiếu, thiết tha hơn bất cứ lúc nào. Khi dần dần thấu hiểu vùng đất này, có thể bứt mình ra khỏi những nhân tố hạn chế như biên giới hay quan niệm không gian để nắm bắt thuộc tính của nó, tôi càng thấy xao xuyến gần gũi với nền văn minh nơi đây.

Phải giới thiệu như thế, vì tôi biết cô sẽ không đến đây.

Tôi có sử dụng một số tên đất và tên người của cô.

Tôi nghĩ số mệnh con người có một quy luật phổ biến, đó là bất kể ở chân trời góc bể hay mé nào của địa cầu, chúng ta cũng đều có thể bắt gặp sự tồn tại của một bản thân khác.

Cảm ơn cô đã mang đến cho tôi những kí ức này.

Việc chia sẻ khiến cho cuộc sống của chúng ta có thêm sức nặng.

Tạm biệt cô.

4

Trên nền giấy ngả vàng của *Thanh minh thượng hà đô*, có thể bắt gặp nhiều kiến trúc phức tạp mà liêu xiêu như khối xếp hình, những cây cầu bán nguyệt vòng lên như cầu vồng, đường cong hoàn mĩ và cảm giác cân bằng.

Thuyền gỗ qua lại như thoi đưa trên sông, tải gạo tốt từ bình nguyên trung du và hạ du Trường Giang về đây, ghé vào tửu lâu trà quán, mặc tình hưởng lạc.

Trong quán có người vất vả lao động, ngoài đường có người dong la chật vật mưu sinh, nghệ nhân tạp kĩ cố sức biểu diễn, quần chúng bu đến xem và reo hò. Trai gái trẻ con cưỡi ngựa hoặc ngồi trên thành cầu, chen chúc đông đúc. Thế gian thịnh vượng và bé nhỏ.

Bức tranh phảng phất sắc thái tiêu cực khi nhấn mạnh kiếp phù sinh chập chòn như mộng, báo hiệu rằng con người và tất cả, cuối cùng sẽ bị quét sạch khỏi mặt đất này mà thôi.

Chỉ có điều những người ấy, sắc diện bình tĩnh, khóc mắt đầu mày mềm mại trầm lặng, thản nhiên ngụp lặn trong lao động và tiêu khiển, ung dung tự đắc, hoạt

bát khiêm nhường, tất thảy lại toát lên một luồng sức mạnh. Cảm giác họ như giọt nước trong lòng đại dương, vừa vĩnh hằng vừa thoáng chốc, một vẻ đẹp âm thầm tiêu tan có thể cảm nhận được bằng nụ cười pha nước mắt.

Tình cảm và lịch sử tồn tại của mỗi cá thể cũng thuộc dạng sức mạnh như thế. Tôi viết xong câu chuyện của Chu Khánh Trường, đi suốt cuộc đời cô, đi suốt một giấc huyễn mộng ái tình mà bao trăn trở lăn lộn chỉ để kiểm chứng cho một sự lột xác. Đây là bản ghi về một cá thể nhỏ nhoi trong thời đại chóng mặt và trống rỗng này.

Hoàn tất cuốn sách, tôi nhân thể duyệt lại số tiểu thuyết mình đã viết, nhận ra suy đến cùng đều chỉ là câu chuyện của cùng một người. Người bên lề. Người hành động theo ý riêng, không phù hợp với xã hội mà họ đang sống. Người đứng ngoài thời đại. Nhưng họ không chạy trốn, mà ở lại va chạm với đời mình.

Làm người mà không lựa chọn sự viên mãn trong cộng đồng thì quả là đáng ngờ. Tôi trông thấy họ, qua mặt chữ, từng người một theo nhau biến vào đêm tối, thầm nghĩ cũng là kết cục tất nhiên.

10 giờ 45 phút một buổi sáng nọ. Tôi ra ga Kỳ Chiếu, bắt xe lửa về Thượng Hải. Bầu trời âm u, không khí lạnh lẽo, Kỳ Chiếu sắp đón trận tuyết lớn đầu tiên của mùa đông. Chuyến tàu vắng tanh, còn rất nhiều chỗ trống.

Tôi nhét tập bản thảo dày cộp vào đống hành lý. Lòng vẫn hơi lấn cấn vì cuộc sống của Chu Khánh Trường, cô sẽ sống tiếp ra sao, chẳng ai biết. Cuộc sống của tôi mà tôi cũng chẳng biết đây. Dùng thân thể mong manh đối kháng với tường đồng vách sắt của thời gian, chẳng chắc sẽ giành được bao nhiêu phần thắng.

Có người nói, thể xác đau đớn, lòng bền bỉ, tâm hồn đau đớn, lòng yếu mềm. Trên xe lửa, tôi vỡ lẽ cuộc sống của mình đã mất mục đích, đâm ra tự mâu thuẫn, kinh hãi vì không chốn dung thân. Tôi phải đi đâu, có thể gặp ai, sống tiếp thế nào. Băn khoăn và suy sụp cứ hùng hổ lao đến.

Vào phòng vệ sinh, tôi đẩy kính cửa sổ ra, để gió lạnh ào ạt thổi vào người hồi lâu. Cảm thấy trong ngực cuộn sôi, một con thú hắc ám bắt đầu vươn mình tìm thức ăn. Tôi nôn nóng muốn kết nối với con người, để nói chuyện, để ôm ấp, hoặc bước vào và được bước vào thân thể cũng như nội tâm nhau. Như thế sẽ khiến tôi khá hơn. Mở điện thoại ra, rê ngón tay run run dò kĩ từng dòng trên danh bạ, tìm kiếm một người có thể tâm tình. Phần lớn là biên tập, phóng viên, nhà xuất bản, công ty chuyển phát nhanh, đại lý bất động sản, tiệm giao thức ăn, rạp hát... Có cả điện thoại của nhân viên giao tận nhà nước khoáng Evian và sản phẩm Amway.

Nhưng không một số nào phù hợp để tâm tình.

Đầu óc rối loạn, lo lắng, bứt rứt, không thể bình bĩnh, như thể bên trong nhồi đầy kim loại, gỗ, gai, than và đá. Có những lúc cảm thấy lý trí rất thất thường. Rút thẻ sim ném vào bồn cầu, điện thoại thì quăng luôn ra ngoài cửa sổ. Lắc lư lảo đảo đi dọc toa về chỗ ngồi, băng qua các hành khách đang ngủ li bì, nước mắt giàn giụa không kiềm chế được, nằm xuống ghế, lấy trong hành lý ra một cái lọ nhựa màu trắng. Thuốc ngủ bác sĩ kê cho, một loại thuốc thôi miên, an thần và kiềm chế âu lo nóng nảy, có tác dụng ức chế một số phần khác nhau trong hệ thống thần kinh trung khu. Bác sĩ cho tổng cộng tám viên. Thuốc màu trắng tròn nhỏ, tôi tống hết vào miệng, lấy chai nước hớp cho trôi.

Ngủ lịm đi bao lâu, không xác định được.

Có lẽ đã chìm vào một cơn hôn mê.

Trong mộng tôi trông thấy nhân vật của mình, Chu Khánh Trường. Cô thiếu nữ mười bốn tuổi mặc bộ đồng phục học sinh váy lam áo trắng đi xuyên qua đường hầm vắng vẻ. Đường hầm u ám kéo dài mãi ra xa, cuối đường lấp lóa sáng, trúc đào màu phấn trắng thơm hương đung đưa trong nắng. Màu sắc, độ sáng, hơi hướm, đến tiếng thở cô phát ra cùng tiếng chân di chuyển trong tịch mịch đều đặc biệt mạnh mẽ, y như thể được phóng chiếu ra vô số lần. Thậm chí có thể trông thấy mạch máu phập phồng ở động mạch cổ cô, nhịp co bóp của quả tim cô, trong người cô sôi sục cơn kích động nhuốm ít nhiều sợ hãi và tỉnh táo.

Lúc này, coi như tôi đã nhìn thấu toàn bộ cuộc đời cô. Cô nói với tôi, tôi tin. Tin vào tình yêu, giống như tin vào chân tướng. Tin vào anh, giống như tin vào chính bản thân mình. Trong mộng tôi tự nhủ lòng, phải viết câu này vào bản thảo, không được quên. Tôi lại nói, vậy thì lòng tin của tôi, tôi phải đi đâu để tìm nó. Không tin tưởng, tôi làm sao mà sống.

Sau đó tôi choàng tỉnh, đầu đau như muốn nứt, ánh mắt thất thần, thấy mình đang nằm trên ghế. Tàu hỏa đã dừng, xung quanh không một bóng người. Cách đó không xa, một phụ nữ đứng tuổi đang quét rác trên sàn, lại gần phát hiện ra tôi, không hiểu sao vẻ mặt bà từ kinh ngạc chuyển thành hung hãn. Bà quát lên, tại sao cô không xuống tàu. Cô ở trong toa làm cái gì? Tàu về ga hơn một tiếng đồng hồ rồi.

Tôi nghĩ, nếu tôi chết trên tàu, chắc cũng không ai hay biết. Liệu bà ta có nổi

nóng với một thi thể đang chìm vào giấc ngủ ở chỗ ngồi không nhỉ, hỏi, tại sao cô chưa xuống tàu. Cô nán lại trong toa làm cái gì! Tàu về ga hơn một tiếng đồng hồ rồi. Nhưng đang bải hoải mụ mẫm, tôi không đủ sức phản ứng, chỉ khoác ba lô xuống tàu, bước chân phập phù.

Lên tới sân ga vắng tanh, sắc đêm dày như buông màn khiến thành phố bỗng chốc trở nên xa lạ. Trập trùng nhà cao tầng, lố nhố giữa sương đêm và không khí miền Nam ẩm ướt, giống thế giới xếp hình lỏng lẻo dễ vỡ, khiến người ta không sao tin tưởng được. Tôi chưa chết, vẫn đang tồn tại. Con người có thể chết bất cứ lúc nào, nhưng muốn chết cũng không dễ dàng gì. Nếu khẽ động ngón tay mà lìa xa được thế giới này thì chắc nhân loại tiêu tan ngay một nửa mất. Tôi lìa xa Kỳ Chiếu, nhưng không tìm thấy đường quay về.

5

Mùa đông, tôi khởi hành đến Ấn Độ, chỉ vì muốn chiếm ngưỡng Taj Mahal. Khá ngốc nghếch ở chỗ, niềm quyến luyến với Taj Mahal lại hình thành nhờ một bộ phim. Một anh phóng viên tiếp cận một cô tù nhân chịu án tử hình, mất rất nhiều công sức để nghĩ cách cứu vớt thể xác và tinh thần cô ta, cuối cùng cô tù nhân bị tiêm thuốc độc chết. Kết phim, người đàn ông đeo ba lô đi ngắm Taj Mahal, tôi không nhớ cho lắm nhưng chắc là công trình kiến trúc này có liên quan đến ước hẹn và nỗi lòng từng có giữa họ.

Từ tận tiềm thức, tôi hi vọng mình là một người đàn ông như anh phóng viên hoặc người phụ nữ như cô tù nhân. Tôi hi vọng trên đời có người nào đó nắm giữ mối dây liên kết sinh mệnh gần gũi như thế với mình, có tác động thẩm thấu về tình cảm và tinh thần, có tâm hồn đồng điệu để nhận ra và theo đuổi mình, hoặc hứa hẹn một lời cuối cùng sẽ thực hiện được. Đúng. Tôi đâu thể không sợ hãi, không nhức nhối khi cô độc và bị cách ly giữa biển người mênh mang. Cho dù giữ được vẻ ngoài bình thản và tự nhiên, lãnh đạm tự lập, nhưng làm gì có nội tâm ai lại phủ nhân, rằng đang muốn cứu chuộc và chờ mong được cứu chuộc.

Hãy để tôi như một cái ấn nơi lòng chàng, như một cái ấn trên cánh tay chàng. Vì ái tình mạnh như sự chết(\*). Loài người thực dụng mà tham lam, vô tình mà bạc bẽo, cuối cùng yêu sẽ lưu lạc thành một câu chuyện hoặc một ảo giác. Từ trong nội tâm, mỗi người đều có thể trở thành một người kể chuyện hoặc viết truyện. Kể cả tôi. Không có câu chuyện, nhân sinh buồn tẻ biết bao nhiêu.

(\*) Trích Kinh Thánh.

Tôi vẫn chưa nhận được thư điện tử cô gửi lại.

Tác phẩm mới xuất bản vào mùa xuân, tôi không ra hiệu nhìn xem thế nào. Tôi không bao giờ đi ngắm sách của mình. Nghe nói có một số tác giả thường lượn lờ ngoài hiệu, theo dõi xem sách mình có được ai cầm đọc không, bày ở vị trí nào, tôi không bao giờ làm những việc như vậy. Cũng ít khi tặng sách cho ai, không thích kí tên trên sách, không thích gặp độc giả, không thích thảo luận với người khác về sách của mình. Cũng không quan tâm người khác bàn tán thế nào về chúng.

Sách chỉ thuộc về tôi vào quãng thời gian tôi viết, còn khi chúng gia nhập khu vực lưu thông, thì chúng tôi tự động chấm dứt quan hệ. Sách bước vào một môi trường huyên náo phức tạp, tuân theo luật chơi của thế gian, từ đó tôi không muốn lãng phí tâm tư vì nó nữa. Cũng không để ý khen chê lỗi phải. Tôi chỉ biết, sách xuất bản rồi, tôi còn lại một mình, sạch bong, trống rỗng. Giống như ý nghĩa của một chặng đường, không phải ở mục đích bên ngoài, mà ở quá trình bên trong. Tinh thần tập trung, cảnh giác, tình cảm mãnh liệt, mỗi bước tôi đi để sáng tác đều thuộc hành vi tìm kiếm ranh giới của nội tâm.

Tôi tự biết, lại một chặng đường nữa kết thúc. Cần phải tìm lối ra.

Để khuây khỏa, lại tình cờ đúng dịp, nên nhận lời tham dự một sự kiện. Buổi nói chuyện do một cơ quan giao lưu văn hóa Nhật Bản tổ chức.

Tôi chưa bao giờ tham gia hoạt động nào tương tự như thế ở trong nước, cứ trông tình hình xưa nay tác phẩm của tôi thường gây nhiều tranh cãi, thì việc giữ khoảng cách với bên ngoài chí ít cũng giúp tôi duy trì trạng thái thanh thản tự tại. Một số tác giả hăng hái và ngoan cường tranh đấu với dư luận, tiến hành trường kì kháng chiến bằng lập luận biện bác quan điểm kiến giải, tôi không làm được. Không có sức, cũng không có hứng, cơ bản nhất là cảm thấy rất vô nghĩa. Thời gian sẽ khiến mọi lập trường, lý lẽ, đánh giá phải rệu rã tiêu tan theo đời người. Vậy thì, sức cùng lực kiệt cuối cùng chỉ là một màn biểu diễn mà thôi.

Tham gia sự kiện ở một đất nước không ai biết đến mình, có thể coi như đi du lịch. Cử tọa sẽ là mấy bà nội trợ và người già yêu thích văn học và đọc sách, khách quen của các thư viện, hiện tượng thường thấy ở nước ngoài. Trong số họ có lẽ không một ai biết tôi từng viết gì, như thế rất hay. Chí ít họ còn có hứng thú với bản thân tác giả, mà không phải là hứng thú với các nhãn hiệu phân loại mà truyền thông gắn lên người tác giả.

Tôi luôn có một tâm lý đối kháng với thế giới bên ngoài, thường cảm thấy rất

nhiều người không nói thật. Họ dối trá, sáo rỗng, ba hoa, nhại các kiểu nói lóng thịnh hành, dùng châm chích đả kích để che đậy sự giả tạo trong lòng hoặc trơ tráo tuôn ra những lời thô lỗ sỉ nhục, cho rằng thế là bản lĩnh. Họ chỉ không nói những lời tự kiểm điểm và sám hối thành thực. Trong thời đại hoang đường này, lời nói chơi đùa, trêu ghẹo, sắp xếp, lừa phỉnh chúng ta, khiến chúng ta dần dần mất đi ý chí và tự do hành động. Tóm lại, đây là một thời đại say sưa với những danh hiệu và đấu đá. Nó không phải là thời đại thích hợp để yên tĩnh tỉnh táo mà viết và đọc. Cũng không phải thời đại thích hợp để tồn tại độc lập bằng cá tính.

7

Tháng Mười, đi Nhật Bản. Không phải là mùa anh đào, lá đỏ còn chưa nhuốm đỏ, nhưng đó không phải là trọng điểm. Tôi ít khi chiêm ngưỡng hay mê mẫn phong cảnh, hứng thú và mối quan tâm của tôi không đặt vào chúng. Đến một khu vực mới mẻ, bước vào cuộc sống của một đất nước xa lạ, giống như người khiếm thị nhảy xuống mặt hồ lạnh băng trong trẻo, tôi chỉ chú ý đến cảm giác tồn tại mãnh liệt như vậy thôi.

Hành trình kéo dài năm ngày. Hoạt động ở hai địa điểm. Tokyo. Kyoto. Tokyo rộng lớn hơn tưởng tượng. Taxi đưa tôi đến rạp kabuki, đi qua Ginza 4-chome, chạy trên phố Harumi. Ngoài cửa sổ xe, người đi ùn ùn như nước, trùng trùng điệp điệp những tòa nhà cao tầng lấp lánh ánh đèn, trông như vừa bung ra từ một cú vặn của ống kính vạn hoa. Thành phố này. Trong bóng đêm, những tấm thân máu thịt tươi sống mở toang, làm lóa mắt, rồi ánh sáng tản mát. Một con quái thú tràn ngập ma lực đang vươn thở. Ngón tay tôi lướt qua bộ lông ánh bạc, cảm nhận được hào quang lạnh lan tỏa trong bóng tối, nhưng chưa tìm ra bất cứ mối liên hệ nào với trái tim, xương cốt, thần kinh, huyết dịch của nó.

Bắt kịp hai vở cuối cùng trong ba suất diễn đêm, *Yuki no Yube Iriya no Azemichi* và *Hanabusa Shujaku Jishi*. Một bên sân khấu là các nghệ nhân nam, tay cầm nhạc cụ dân tộc ngồi quỳ thành hàng, ăn vận kiểu thời Edo, ngâm vịnh và hát bằng chất giọng cao đầy tang thương, tiếng sáo thanh thoát và u buồn. Âm nhạc, quần áo lộng lẫy, bố cục, vũ đạo này, đều thấm đẫm tính dân tộc. Nhật Bản cổ đại, Nhật Bản truyền thống... Tất cả đang được tiếp diễn và bảo tồn.

Trong rạp không cho phép chụp ảnh, thay vào đó họ mở một phòng dịch vụ ngay bên cạnh để bán những tấm ảnh biểu diễn đã rửa và in sẵn. Khoảng trăm tấm ảnh mẫu dán trên một mặt tường, khán giả xem số hiệu, thích tấm nào thì ghi lại rồi đăng kí. Rất nhiều người mua, tôi cũng mua bốn tấm. Khổ công rèn luyện, tài nghệ phi phàm, biểu tượng của tinh thần và thẩm mĩ cổ đại... Đây mới là thần

tượng thực sự. Còn trong dòng chảy rẻ tiền của giới giải trí hiện đại, những ngôi sao chóng vánh được tô vẽ muôn hình vạn trạng cùng những màn biểu diễn sớm nở tối tàn không bao giờ có cơ hội nếm trải thời gian, chỉ có thể quy về ô nhiễm và lãng phí.

8

Sau buổi nói chuyện ở Kyoto vào tối ngày Chủ nhật, tôi sẽ rời khỏi đây.

Hôm đó trời mưa. Đến sớm. Uống cà phê trong quán cà phê của thư viện, tiện thể ngắm nghía phòng hội thảo nơi sẽ tổ chức sự kiện. Không gian chứa được khoảng ba trăm người.

Mười phút trước khi bắt đầu, mới loe hoe độ năm, sáu người đến. Ngồi sát cánh trái ở hàng đầu tiên là một phụ nữ tóc dài để xõa, mặc sơ mi trắng đơn giản, quần nhung kẻ màu xám khói, giày thể thao, lưng ghế vắt một chiếc áo khoác vải bông màu đen. Cô ngồi thẳng đừ ở đó, bất động, mắt nhìn ra trước, không hề làm gì để tiêu khiển hay giết thời gian, chỉ im lặng chờ đợi. Hình dáng cô khiến tôi bất giác muốn tưởng tượng ra gương mặt, nhưng ý nghĩ đó cũng chỉ vẫn vơ thoảng qua độ vài giây thôi.

Tôi vào nhà vệ sinh rửa mặt nước lạnh, chải đầu tóc xong xuôi quay ra là cũng vừa đến 7 giờ rưỡi. Đi vào thì thấy phòng hội thảo đột nhiên đầy ắp những người, không hiểu làm sao họ xuất hiện nhanh chóng và đúng giờ đến thế. Tôi bước đến bục diễn thuyết, nhìn thoáng qua những người nước ngoài lạ mặt ở bên dưới. Không khí lúc này yên tĩnh và tập trung khiến tôi cảm thấy an toàn và thư giãn. Những cặp mắt chăm chú dõi vào tôi, vài nụ cười thoáng qua hoặc vẻ mặt nghiêm túc thể hiện thái độ lịch thiệp đầy thiện ý. Tôi cầm micrô, bắt đầu nói chuyện.

Nội dung trình bày hết sức đơn giản. Chủ yếu là về mối quan hệ chân thực giữa sáng tác và con người.

Theo giá trị quan của văn học chính thống Trung Quốc, đề tài sáng tác tốt nhất là nông thôn, cách mạng văn hóa, thời đại, chiến tranh... Hùng vĩ huy hoàng, khí thế mạnh mẽ, nghe rất long trọng mà an toàn. Nếu có ai muốn viết về mối quan hệ giữa bản thân với thế giới mà người đó đang ở, thì phải đề cập đến đô thị, tình yêu, tình dục, những mặt tăm tối của tâm hồn, những bí mật và nghi hoặc về bản tính người, cái chết. Làm toát lên sự tồn tại tự thân, toát lên cái đẹp, chân thực, mong manh, tôn nghiêm, đồng thời cũng phải phơi ra những thiếu sót, bé mọn, hư tổn, không trọn vẹn.

Hễ có người sẵn lòng cầm bút viết để thể hiện thái độ, nói những lời thẳng thắn thành thực, thì người đó coi như bộc lộ con người mình trước thế giới bên ngoài. Bản thân sáng tác không tồn tại tiền đề nào để được thấu hiểu, nhưng nếu nó ghi nhận cá thể, thì phải ghi nhận cả công chúng với giá trị quan, cách nhìn nhận đúng sai, lý luận đạo đức và trật tự thông thường của họ. Đồng thời, một thời đại đi nhanh, với háo hức và nôn nóng, sẽ giống làn sóng cuốn lấy tất cả. Cá thể đặt mình trong đó, không thể né tránh, không tiến ắt lùi. Nếu từ chối ý chí và ý nguyện của tập thể, thì coi như thất bại tụt hậu và đánh mất giá trị. Cá thể đó sẽ bị cô lập.

Đi ngược lại thời đại và đám đông, sớm muộn gì cũng phải trả giá.

Công dụng đầu tiên của viết lách là dành cho chính tác giả. Chỉ bản thân người đó mới biết, sách mình viết thoạt tiên là lời nguyện cầu trong đêm đen, đầy ắp chân thành và tĩnh lặng, không thể chia sẻ với ai được. Viết là một nghề nghiệp, hơn thế, là một bản năng. Bản năng này có cùng thuộc tính với buổi sáng thức dậy, xỏ giày thể thao ra vườn hoa chạy bộ, trông thấy bông bìm bìm tím nở bừng trong sương, và lúc nhúc giun đùn lên mặt đất sau một đêm mưa ròng rã. Bông hoa nở, côn trùng thở, con người mở cửa tâm hồn, đều thuộc cùng một dạng.

Viết ra con chữ, cấu tạo một thế giới. Là cơ hội có được cuộc sống mới về tâm hồn, cũng là phương thức dùng để chèo chống cho qua thời gian. Sáng tác là quan sát sàng sẩy lại kí ức, cho nó vận hành một lần nữa. Dùng cách thức sáng tạo này để trang hoàng lại cuộc sống. Đánh giá rõ ràng cả trong lẫn ngoài: những thứ có được, mất đi, những thứ cảm nhận, trông thấy, nhớ về. Đào tất cả lên, thả chúng chảy theo một dòng sông cuồn cuộn, để chúng trở thành trời cao đất xa vượt lên chính bản thân.

Sáng tác xuất phát từ cá nhân, nhưng chân thực tự nhiên, lại hợp lý khi muôn việc muôn vật cùng thuộc về một trật tự. Giống như hô hấp, tuy liên quan chặt chẽ đến thân thể con người nhưng chẳng mấy khi phát ra âm thanh để chúng ta nhận thấy, trừ phi đặc biệt quan tâm.

Đối với tôi, sáng tác phát ra âm thanh, hé lộ ra tính nguy hiểm, chuyên chở đối chọi, cô lập, coi rẻ, tổn thương, đồng thời cũng đảm đương ảnh hưởng, thẩm thấu, tình cảm, kết nối. Không thể dùng nó để biểu diễn, ca tụng, biện luận, tô vẽ, trang trí, công kích. Nó chứa đựng bao trùm cả mặt u ám lẫn sáng ngời. Nó không bình luận hay đánh giá. Không có hạn chế.

Đối với tôi, sáng tác cuối cùng sẽ trở thành một trò tạp kĩ tâm hồn bề thế, cô độc, lộng lẫy, tập trung. Giống một nghệ nhân giang hồ thời cổ xưa leo thừng lên tận mây xanh, lên trời, cho đến khi bóng dáng biến mất, để lại cho đám đông ham vui trơ trọi mỗi sợi dây. Đây là trò đùa của ông. Trái tim ông không ở trần thế. Trái

tim ấy, nếu muốn trông thấy, chắc người ta phải chọn được đúng thời điểm nó tiêu tan khỏi nhân gian.

Đại ý là như vậy.

Sau bốn mươi phút diễn thuyết là đến phần hỏi đáp.

Tôi tưởng rằng họ chưa hề đọc bất cứ một tác phẩm nào trong thời kì sáng tác chín muội của tôi, chắc chẳng ai biết nên đặt câu hỏi thế nào đâu. Sự thật hóa ra khác hẳn. Họ rất hứng thú, hỏi nhiều câu đơn giản mà thực tế, khiến bầu không khí đôi lúc còn hơi quá dồn dập. Có người trực tiếp hỏi bằng tiếng Trung, thì ra là người Trung Quốc đang du học ở đây. Cũng có học sinh từ các thành phố khác như Osaka cất công đến để nghe nói chuyện. Đối diện với các độc giả đã dõi theo mình bấy nhiều năm, cảm giác thật sự rất tuyệt vời. Nhưng tôi cũng biết, đây chỉ là một sự ngẫu nhiên hiếm gặp thôi.

Buổi nói chuyện dự tính diễn ra trong một tiếng rưỡi đã kéo dài thành hai tiếng đồng hồ. Trong suốt chương trình, rất nhiều lần tôi chú ý đến người phụ nữ ngồi ở hàng đầu sát cánh trái. Cô không hề đặt câu hỏi, mắt luôn nhìn thẳng vào tôi, vẻ mặt nghiêm túc và tập trung. Dung mạo cô rất đặc biệt, mắt phượng dài nhỏ, vầng trán cao rộng, chân mày thẳng rậm. Khuôn mặt dài hẹp, đường nét rõ ràng cân đối, rải rác vài nốt ruồi đen, có mấy nốt rất rỡ.

Đám đông dần dần rút ra khỏi phòng hội thảo. Người phụ nữ đứng dậy nhưng không rời đi, cứ thế dựa vào tường, lặng lẽ đợi. Nhân viên tiến đến hỏi cô có phải chờ kí tên không, bấy giờ cô mới tiến lại gần tôi, nói, tôi chờ chị.

Tôi trông thấy nơi cổ cô đeo sợi dây xỏ qua cái nanh chó màu trắng bằng bạch ngọc. Giọng hơi khàn, âm sắc u uất, khiến người ta có ấn tượng rất sâu.

Tôi ngờ ngợ nhận ra.

Nói, Tín Đắc.

9

Hơn 10 giờ tối, đi trên con đường mưa phùn giá lạnh, người qua kẻ lại nườm nượp ở những khu phố thương mại rực rỡ ánh đèn. Tokyo là một thành phố thâu đêm suốt sáng, Kyoto thì mênh mang tịch liêu hơn. Nó là một thành cổ được bảo vệ, cố ý không phát triển nữa.

Rẽ vào ngõ nhỏ, đèn lồng, ô, bậc đá, biển hiệu, tiếng ân cần từ giã, khiến người ta nhất thời bâng khuâng không biết mình đang ở đâu. Qua làn mưa, tôi trông thấy con ngõ Tín Đắc đang dẫn tôi đến, tấm biển đầu ngõ đề Ponto-cho.

Đến một nhà hàng nhỏ chuyên bán những món ăn gia đình đậm đà phong vị địa phương, náu mình ở cuối con ngõ ngoàn ngoèo dài sâu hút. Cửa vào treo một con cá biển to đẹp, tanh tanh, không rõ là cá gì. Vén rèm xanh, bên trong là một không gian bé nhỏ sạch sẽ, đầy ắp những người.

Quầy ăn kiểu quầy bar chạy dọc chỗ nấu nướng chế biến, trên quầy đặt một bình rượu Nhật Bản. Người đầu bếp trẻ tuổi đang xăng xái với tempura, rót nước suối khoáng và đổ gạo trắng vào nồi đất nấu cơm, rồi xoay sang làm cá nướng, thịt bò. Không hấp hơi thức ăn hay nhiễm mùi khói lửa, nhưng lần quất một hơi hướm mơ hồ dẫn người ta hòa nhập vào quá trình nấu nướng và chế biến. Trên quầy ăn đặt mấy khay thức ăn đã nguội, đều là những món bình thường, như củ cải, cà tím, tép, khoai... Chọn mấy món trong đó, phục vụ bèn san ra đĩa nhỏ rồi đẩy đến trước mặt.

Tín Đắc có đặt trước, nên chúng tôi được dành sẵn hai chỗ ngồi bên quầy. Đĩa nhỏ khay nhỏ tao nhã bày ra, lượng thức ăn ít ỏi. Vừa uống rượu vừa ăn các món nguội. Đầu bếp tuần tự dọn cho chúng tôi cá nướng, canh đậu phụ, rau, sashimi... Phục vụ tự nhiên chuyện trò với khách. Nhân vật nổi bật là một bà đứng tuổi mặc áo Nhật vấn tóc cổ, tươi cười lịch thiệp, đối đáp lưu loát đúng mực như ở phòng khách nhà mình. Giữa môi trường ấy và không khí ấy, tôi cảm thấy được thư giãn, đầm ấm dễ chịu không tả được. Tín Đắc ngồi bên gọi món, cô nói được tiếng Nhật giao tiếp.

Tôi hỏi, sao cô lại ở Kyoto.

Nghe tin chị đến đây nói chuyện, nên bay qua chờ chị. Tôi biết chị không thường lộ diện. Không phải là tôi tò mò. Chỉ là muốn gặp chị... Thi thoảng nghe người ta xì xào, tác phẩm của chị gây nghiện, độc hại, lượng tiêu thụ cao quá nên chắc chắn không phải là một tác giả nghiêm túc gì... Tôi thì không quan tâm đến thị phi. Có lẽ là tại sẵn lòng thiên vị những tác giả chịu nhiều dư luận và hay gây khó ở cho công chúng.

. . .

Nhốn nháo như thế, liệu có khiến chị một ngày kia dừng viết không?

Không. Diễn đạt là nhiệm vụ của tôi.

Liệu có rời chỗ đang ở không?

Tôi không cho rằng mình thuộc về một nơi có khoanh vùng hay đặc điểm gì. Có thể đi bất cứ đâu. Mà cũng có thể không đi.

Lại một lần nữa, tôi để sự im lặng kết thúc chủ đề này. Bởi không thích thảo luận với người khác về hoàn cảnh của mình, cho dù người ta xuất phát từ thiện ý. Không khí lặng đi một lát.

Tôi thường gặp trở ngại trong giao tiếp, không biết mau chóng xóa tan khoảng cách nâng chén chuốc vui, nhưng sự trầm mặc của cô với tôi, rất ung dung dễ chịu. Chúng tôi là hai người lạ ở xa nhau muôn trùng, cho dù tâm hồn hội ngộ quấn quýt vào một thời gian nào đó. Tôi chưa bao giờ ngờ đến việc gặp cô. Một là cô phiêu du khắp nơi, dừng chân ở đâu chứ không bao giờ quay về Trung Quốc. Hai là câu chuyện của cô đậm đà màu sắc, những phần đẹp đẽ đều xa cách với đời, khiến người ta cảm thấy chỉ có thể là hư cấu.

Người phụ nữ này xuất hiện trong thực tế, không xinh đẹp, cá tính không rõ ràng, biểu hiện cũng không mấy hoạt bát. Xem ra, chỉ như một người đã đi nhiều nơi gặp nhiều chuyện chẳng còn hoảng sợ điều gì, đôi mắt tinh anh và sắc bén. Chắc chắn cô là một phụ nữ có câu chuyện của mình. Nếu chỉ vô tình đi lướt qua cô, dĩ nhiên chẳng bao giờ có cơ hội biết được.

Không dốc bầu tâm sự, không lắng tai nghe, thì chẳng thể gặp nhau ở điểm nào. Phơi bày tình cảm và lịch sử của mình, đối với chúng tôi, cần đến rất nhiều dũng khí và tâm đầu ý hợp. Cô là một phụ nữ ba mươi mốt tuổi. Trong tấm ảnh tôi đã xem, cô là một cô bé năm tuổi, sống cùng mẹ nuôi ở Luang Prabang. Khó mà tưởng tượng câu chuyện trong thư điện tử đã xảy ra với người phụ nữ đang ngồi trước mặt tôi đây. Đến giờ tôi vẫn cho rằng, tưởng tượng trở thành hiện thực là một kết quả quá sức vô vị. Nhưng chí ít nó khiến hiện thực khai sinh một khả năng mới.

Ví như lúc này, ở một quán ăn nước ngoài, chúng tôi rót rượu cho nhau, nâng chén uống cạn. Hơi men đem lại thư thái và lâng lâng, đồng thời khiến người ta sinh ra cảm hứng nói chuyện. Tôi nói với cô, thật ra bây giờ điều tôi quan tâm chỉ có một, đó là, cuối cùng người ta nên đối mặt thế nào với cái chết. Về cơ bản tôi đã không còn xem bất cứ tiểu thuyết hay tạp luận gì nữa, bởi vì chúng biến hóa ra toàn những hình thức và vọng tưởng. Đôi lúc tôi đọc một số kinh văn tôn giáo, cổ thư hoặc luận thuyết triết học, hi vọng chí ít cũng tìm thấy một số dấu vết đáp án cho những điều tôi đang quan tâm, để giải trừ nghi hoặc trong lòng.

Vậy chúng ta nên đối mặt thế nào với cái chết.

Trong khả năng có thể, cố gắng tăng cường mật độ sinh mệnh của mình, hoạt động nhiều thêm. Sáng tạo, làm việc, hoàn thiện, học hỏi, yêu đương, đi về nơi xa. Để lại một di thư, dặn rằng tro cốt đừng rắc xuống biển, vì tôi không thích biển khơi sóng cả đơn điệu như thế. Thà rải xuống hẻm núi vắng tanh, hòa làm một với hoang dã còn hơn. Không cần bất cứ một lời chú thích giả tạo nào. Ra đi lặng lẽ là tốt nhất

Điều này e rằng chưa chắc đã làm được. Chị để lại sách vở, một khi có người lưu giữ chúng, thì chúng vẫn khơi gọi đánh giá tranh cãi thôi.

Mọi thứ trên thế gian, cuối cùng đều bị thổi tan như tro tàn. Lời lẽ của con người lại càng nhỏ nhoi mong manh. Chúng ta đến với cuộc đời này, dùng thân thể mình để chuyển tải một sứ mệnh nào đó, đây là nhiệm vụ của đời ta. Cái gì còn, cái gì mất, sẽ do một sức mạnh siêu việt lọc sạch và quyết định.

Hình như chị thấy mình ở cách khá xa cuộc đời này.

Không, tôi đón nhận và yêu thương từng khoảnh khắc. Kể cả lúc này.

Sake vốn dĩ ngấm chậm, nhưng ngấm sâu. Chẳng mấy chốc cả người tôi đã nóng bừng lên, mặt như phát sốt. Tín Đắc vẫn thản nhiên như không. Tửu lượng cao.

Chúng tôi uống thử bốn đến năm loại rượu Nhật. Tên của rượu rất đặc biệt, Kikuhime, Dassai, Sagimusume, Ikkomon, Rinbi, Seikoudoku(\*)... Ghi bằng chữ Hán rất đẹp, có thể nhìn tên mà lựa chọn theo sở thích. Dùng loại thực phẩm nào cũng cần nắm rõ nơi sản xuất và mùa vụ của nó, đây là thói quen của người bản địa. Khi ở cùng với những người yêu thích mình, rượu cũng toát ra hương vị đôn hậu. Có người một ly đã cảm thấy quay cuồng, có người uống ba bốn cốc chỉ lâng lâng.

(\*) Nghĩa đen lần lượt: Công chúa hoa cúc, Lễ tế nước xoáy, Nàng cò, Người cứng cỏi, Giai nhân, Nắng ra làm ruộng mưa đọc sách.

Không hiểu vì sao, chủ đề chẳng có bao nhiêu, nhưng tâm sự rất cởi mở. Nói rất nhiều, cũng nhiều lúc lại im lặng. Sánh vai bên nhau, chậm rãi chuốc chén, bầu không khí như ở trong lũng núi cùng dòng suối sóng sánh ánh trăng, thanh tĩnh mà thảnh thơi. Trò chuyện, uống rượu, mãi cho đến 2 giờ sáng. Bên ngoài mưa đã ngừng rơi, tiếng người thưa thớt, không khí trong mát ẩm ướt.

Tôi hỏi cô định thế nào, cô bảo muốn đi cùng tôi về khách sạn.

10

Khách sạn ở gần ga tàu hỏa. Quãng đường từ đây đến đó rất xa, nhưng chúng tôi đều đi giày thể thao nên bước khá nhanh. Dưới tác dụng của chất cồn, thân thể còn trở nên dẻo dai, hăng hái hơn nữa. Trên con đường lành lạnh sau mưa, dần dần chúng tôi điều chỉnh được tốc độ và tiết tấu phù hợp, đi lâu cũng không cảm thấy mệt.

Băng qua ngã tư vắng vẻ tăm tối, băng qua chùa chiền lờ mờ đèn lồng... Lúc băng qua cửa hàng tiện lợi mở cửa thông đêm, tôi đề nghị nghỉ một lát, vào mua một gói thuốc lá và hai cốc mạt trà nóng. Cô theo vào, dừng chân ngắm quanh. Trên tường dán một tờ áp phích rạp hát, giới thiệu chương trình diễn tấu nhạc cụ cổ điển của các nghệ sĩ quốc dân, ở mục shakuhachi thấy có tên *Nguyệt sơn mai chi*.

Cô nói, đây là khúc nhạc mà mười tám năm trước Cầm Dược từng thổi cho tôi nghe, thì ra ở Nhật cũng có bản nhạc này.

Cô còn nhớ giai điệu không.

Về sau không có dịp nào nghe lại, cũng quên mất rồi, cô nói. Điều này rất nhất quán với số phận tôi, tuổi thơ rực rỡ phong phú, trưởng thành sa sút tầm thường. Nhưng bấy lâu tôi biết bản nhạc vẫn tồn tại trên đời. Không ở nơi này, mà ở bờ bên kia.

Chúng tôi nghỉ tạm, uống trà, hút thuốc. Xong xuôi tiếp tục đi. Một tiếng rưỡi sau, xuyên qua bao nhiều cung đường dài dằng dặc, cuối cùng cũng đến được khách sạn.

Dừng chân ở cửa, một lần nữa tôi nhìn vào mặt cô. Cô dùng ánh mắt để ra dấu với tôi, rằng cô muốn ở lại.

Vào thang máy, đi dọc hành lang.

Phiên dịch tiếng Nhật của tôi ngủ ở phòng bên cạnh.

Mở cửa ra. Phòng khách sạn Nhật rất chật, rất bé, nhưng lúc này tôi đã thích

nghi với sự hiện diện của Tín Đắc. Cô theo người mẹ không chung huyết thống đi khắp chân trời góc bể từ nhỏ, bản thân qua tháng năm dần dần hình thành một thuộc tính vừa sôi sục vừa kín đáo, khiến cho người nào ở bên cũng vẫn cảm thấy thoải mái tự do, như thể đang lặng lẽ du di một mình ở nơi nên ở.

Mà trong phạm trù vị trí này, cô còn có sự nhạy cảm và tự chủ bẩm sinh. Cô cởi áo khoác, xê dịch vài bước. Hết sức thẳng thắn, lại cởi tiếp sơ mi trắng và quần dài nhung kẻ, để lại mỗi bộ đồ lót ren đen. Có lẽ là nhờ thói quen lao động và đi lại dài ngày, thân hình cô rất gọn gàng, mảnh dẻ, xương xẩu, thanh tú, làn da ngăm đen, ngực nở nang và bụng rắn chắc. Cô nói, tôi đi tắm trước.

Từ nhà vệ sinh vọng ra tiếng nước xè xè. Tôi hơi lưỡng lự, đi đến bên cửa số, mở tấm kính vẫn kéo kín ra, dõi mắt nhìn bầu trời lam xám và đường sá rộng rãi của xứ sở xa lạ này. Tất cả đều đang từ từ chìm vào giấc ngủ, trong bí mật và đậy điệm. Tôi rút một điếu thuốc, bật lửa châm.

Tắm xong, tôi băng qua dòng sáng lờ mờ trong phòng sau khi đèn tắt, mò mẫm lại bên giường, ngả mình xuống đệm. Người phụ nữ từ đằng sau nhích lại gần, đưa tay vuốt ve cổ tôi, mặt tôi, tóc tôi, mấy lượt như thế, thận trọng thăm dò, bàn tay di chuyển mềm dẻo và êm ái. Trong đêm, bướm hút sương nhụy hoa nguyệt quý, chẳng để ai đến khuấy động mình. Chiếc nanh chó bạch ngọc va từng nhịp vào vai tôi. Tôi lặng lẽ cảm nhận cô di chuyển, cảm nhận hai làn da sắt se tiếp xúc với nhau, hết đợt này đến đợt khác. Là một quá trình tiếp cận và quen thuộc.

Cô cảm nhận được sự gò bó và cứng nhắc ở tôi, hiển nhiên có đủ kinh nghiệm để xử lý những bước quá độ này. Nói, tôi muốn chị nghe một khúc nhạc. Vì thế chúng tôi nằm ngửa bên nhau trong bóng tối, cô lấy điện thoại ra, đưa một bên tai nghe cho tôi. Căn phòng sáng hơn nhờ ánh xanh hắt ra từ màn hình. Trong tai vang lên âm sắc shamisen và giọng hát của Toyama Seikin. Cô dịch cho tôi nghe từng câu.

Búng cánh hoa, phủi bụi tuyết, tay áo dài nhẹ phất

Chuyện xưa đã bao năm, chờ đến mòn mỏi người tha thiết

Uyên trống đập cánh bay, khiến người ta luyến tiếc...

Bản nhạc dị quốc xưa cũ. Ba dây não nuột, thê thiết ngân nga, tiếng ca uyển chuyển tang thương của người đàn ông lớn tuổi, tất cả hợp lại đẹp đẽ đến tuyệt vời. Bầu không khí rung rung theo tiếng nhạc, một sợi dây trong lòng cũng đang giần giật không ngừng. Đây là một câu quen thuộc tôi đã nghe vô số lần. Nói cách khác,

trên thế gian này, không có một sự việc nào không thể kết nối. Luôn luôn chúng ta tìm thấy những người và vật giống mình.

Cô nói, đây là khúc nhạc mà sinh thời mẹ tôi thích nhất. Bà thường tua đi tua lại lúc dọn dẹp nhà cửa. Tôi nghe mãi thành quen. Về sau nghĩ, với những người theo đuổi và tin tưởng vào tình cảm, cái giá phải trả thật quá đắt. Con đường này không chắc chắn.

Vậy, vì sao lớn lên cô vẫn si mê tình yêu thể xác, vẫn thích làm tình với bất cứ người lạ nào.

Cô nói, tôi cảm thấy tình dục và nhục thể là lành mạnh, sạch sẽ, thân mật, có lúc tình cảm và ảo giác mới trở thành chướng ngại vật khoanh lấy tâm hồn chúng ta. Sự thật thì đấy là một chướng ngại rất lớn, là khó khăn duy nhất. Tình cảm có khả năng cứu rỗi chúng ta, cũng có khả năng dồn chúng ta vào chỗ chết. Mà, ở đây còn có một vấn đề. Cô ôm lấy vai tôi, áp mặt vào tai tôi, thì thào, chị có biết yêu là gì không? Nếu không biết, làm sao chị tìm được. Mọi thứ trên đời đều đang biến đổi, rạn vỡ. Lúc này, bình phong và chỗ dựa mà chị có thể chạm tới được, là gì đây?

Tôi nói, tôi chỉ biết đã lâu rồi mình không có người bầu bạn, không làm tình, nhưng vẫn sống đấy thôi. Vô ái hay vô dục đều không thể khiến chúng ta chết được. Chỉ có vô thường và vô vọng mới khiến chúng ta chết thôi.

Cô hỏi, rốt cuộc thì Khánh Trường sẽ có kết cục thế nào đây. Đích đến của cô ấy là ở đâu. Các quan điểm trong truyện của chị lờ mờ quá, có lúc còn tự mâu thuẫn, đặt vấn đề rồi bỏ ngang. Nhưng tôi chấp nhận. Vì tôi đã biết, nếu con người không có cơ hội vượt lên số phận mình, cuối cùng chỉ đành luẩn quẩn mù mịt. Vì thế dần dần, chúng ta sẽ không nói gì. Không muốn nói. Không thể nói rõ. Không thể nói hết. Không có kết quả. Không có kiểm nghiệm. Không cần phải nói gì cả. Chúng ta cứ lo di chuyển đến gần đích điểm của mình mà thôi. Nói cách khác, ngay cái chết cũng không thể ngăn cản chúng ta từ bỏ cơ hội vượt lên số phận. Thế này mới là đến đích. Nhưng bây giờ, thật ra tôi không có gì cần nói với chị cả. Tôi chỉ muốn chạm vào chị, sờ nắn chị, ôm ấp chị, cảm nhận chị. Yêu đương với chị, cùng lấy hạt giống của cái chết ẩn sâu trong cơ thể ra. Tôi đợi chờ giây phút ấy. Không chỉ với chị. Có lẽ còn với người khác. Nếu không yêu đương, trong ánh ngày, chúng ta chỉ còn cách túm trước túm sau che giấu những đau thương của mình. Mà trong quãng đời ngắn ngủi của con người, những ngày như thế thật ra lại nhiều, lại dài quá.

Cô là người kể chuyện cho tôi. Còn tôi lại là người viết truyện cho người khác. Tôi tự hỏi lòng, vì sao lại để cô làm thế với mình. Bằng cách nào cô có được sự cho phép và chấp thuận của tôi. Hay đây vốn dĩ là điều cả cô và tôi mong cầu. Ở một thành cổ xa lạ, trên một chuyến tàu tốc hành. Tôi nhớ ngón tay mình run run rà trên danh bạ, nhớ khoảnh khắc mình tống cùng một lúc mấy viên thuốc an thần vào miệng. Bấy giờ, tôi cần yêu. Người được yêu ơi, anh hay cô ta, đang ở đâu.

Người phụ nữ xa lạ, lõa thể, lại vòng cánh tay qua người tôi, áp mặt vào lưng tôi, hôn dọc sống lưng, rê dần rê dần xuống, môi lạnh và mềm. Thao tác dứt khoát điều luyện, khiến tôi tin rằng cô đã định làm thế này từ đầu. Mái tóc dày đổ xuống phảng phất hương ngọc lan, chưa gội, lẫn với mùi mồ hôi nhàn nhạt. Cô nói, cô và Trinh Lượng đều thích ngọc lan, trồng rất nhiều trong vườn. Hương hoa lành lạnh, thanh mát, lâu dài sẽ nhạt dần mỏng dần. Tôi xoay người lại, không tìm kiếm mắt cô. Cô chồm lên tôi, lại bướng bỉnh áp sát, vuốt ve, hôn hít, bám riết. Đầu di chuyển xuống thấp, định gieo ngọn lửa mới vào người tôi. Một nỗi bi ai vô cớ giống như nước chảy từ từ rót xuống thân thể, dần dần mực nước dâng cao, vỗ đập nơi ngực. Cảm giác cô độc trào lên dữ dội, len vào khoảng trống giữa hai tấm thân chúng tôi.

Thể xác là phương tiện giải cứu duy nhất hiện thời. Nếu không yêu bằng hình hài trần tục, không hòa tan nỗi cô độc vào nhau, không ủi bẹp yếu ớt và ngây ngô, không trao đổi niềm vui và nỗi đau sâu sắc của đời, thì chúng ta còn cách yêu nào khác nữa chứ?

Tôi quyết định chấp nhận để thuận theo tự nhiên. Quay mình lại, cúi xuống bên cổ cô, nút mạnh lấy làn da, cảm nhận cơn chấn động khẽ khàng của động mạch khỏe khoắn sôi nổi và tiếng sửi khe khẽ của huyết dịch cuộn trào. Nỗ lực của tôi làm người cô run bắn, từ cổ họng bật ra tiếng rên trầm hồi đáp. Tìm đến đường viền uốn lên, lần xuống vụng sâu mềm mại, lối vào u tịch. Khai phá những giới hạn bi ai sâu thẳm khó dò vẫn ẩn giấu trong người nhau. Lùng sục nó, liên lạc với nó, tồn tại bên nó ở một đầu thời gian. Để hai cơ thể cùng khai thông, gặp gỡ, cuối cùng đạp đổ mọi ngăn cách và lần ranh.

Không có những lời vụn vặt. Trong phòng chỉ có tiếng thở hồn hển như sóng dồn. Là âm thanh buột ra do vui sướng và đau đớn, giống hạt quả khô mùa thu rơi xuống đất và sinh trưởng, lả tả đổ xuống cơn trầm mặc của hai thể xác đang hòa hợp. Cơn trầm mặc tựa vầng trăng đêm khuya, biển cả phương xa, hẻm núi lặng ngắt, sức mạnh vùi lấp thế gian nhưng đã lạc mất vòng tay người yêu. Bành trướng, nở bung, đắm đuối, tan vỡ. Môi lưỡi nếm lấy vị chát hơi tanh của nhau, mồ hôi mằn mặn trên lưng, làn da sáng mờ trong đêm tối, không khí sôi lên vì sức nóng và hơi nước, vẫn phảng phất hương ngọc lan.

Mái tóc dài của cô ẩm ướt dính bết lại. Khi một cơn rùng mình hưng phần tràn qua cô, nhẹ nhưng rõ, tôi vo lấy mái tóc dày và dài đó, nhồi thẳng vào miệng cô, khiến cô, trong cao trào và ngạt thở, bấm mạnh hai tay vào lưng tôi, hét lên như xé vải.

Cô muốn đi đâu. Tôi thì sẽ đi đâu. Chúng tôi sẽ yêu đương hay bầu bạn với ai. Hay lại đơn độc cả đời, một mình lang bạt khắp nhân gian cho tới khi chết. Những vấn đề khó hiểu này, chỉ trả lời được khi thân thể mình đi đến bước cuối cùng, bình tĩnh và quên lãng.

Lúc này, chúng tôi cùng nghiền ngẫm những nghi vấn ấy.

12

Chẳng biết cô rời khỏi khách sạn lúc nào. Chỉ biết khi tỉnh lại, tôi không còn thấy cô đâu nữa.

Tôi vặn đèn lên. 5 giờ sáng. Trên gối cô đặt một tờ giấy gấp nhỏ, nếp gấp cũ kì xem chừng đã được cất giữ rất lâu. Một bức phác họa. Thôn làng miền núi cách biệt với đời, địa hình đẹp đẽ trù mật nằm trong thung lũng thâm trầm. Dòng nước uyển chuyển uốn quanh. Những ngôi nhà bằng gỗ dựng dựa vào núi, trùng trùng điệp điệp. Ruộng bậc thang nhấp nhỏ, đồng dã thoáng đãng. Ao nhỏ rải rác, hoa sen nở rộ, tôn lên bóng núi liên miên bên trời. Một cố hương tuyệt tích.

Cô dùng cách này để nhấn mạnh thái độ không từ mà biệt. Giống một cố hương biến mất một con đường không thể quay đầu, cũng không cần quay đầu, thả chiếc nhẫn xuống hồ nước rộng vắng tanh, lìa xa cốt nhục ở một thị trấn bên Nam bán cầu, tìm kiếm gốc gác dưới đáy vực trên núi cao, tặng bức phác họa của Trinh Lượng cho một người xa lạ chưa từng giao thiệp... Tìm kiếm luận chứng bằng thực tiễn, bằng truy cầu, buông xuống hết mọi gánh nặng, nghi vấn và khuấy động. Để lại manh mối nhỏ nhoi trong cõi người, nhằm chứng minh là mình tồn tại.

Mặt sau bức phác họa có mấy dòng chữ, một đoạn trích thơ, chắc là chép hồi còn trẻ đang học ở Luân Đôn:

Lâu đài em đây, anh gọi là sa mạc

Trong đêm nghe tiếng, chẳng thấy mặt

Khi em sụp xuống đất này xơ xác,

Ánh sáng từng nâng đỡ em, anh gọi là hư vô.(\*)

(\*) Trích bài thơ **Tên thật** (Vrai nom) của Yves Bonnefoy, một nhà thơ Pháp.

Một tình cảm mãnh liệt. Chân thành, thuần khiết, khát vọng, kiên trì.

Cho dù tình cảm mất tích, vẫn tin tưởng truy đuổi tìm kiếm, chưa bao giờ nguôi nghi vấn và thử nghiệm. Từ đó nhen lên ngọn lửa, cháy sáng, nhảy nhót, rừng rực, mãi cho đến khi biến thành tàn tro được cái chết dong thuyền chở đi. Giống như tôi với cô, dù rằng không gặp nhau nữa, cũng sẽ tiếp tục sống được ở một góc nào đó trên thế gian rộng lớn này, nhờ nỗi nghi hoặc vĩnh hằng. Tìm kiếm, dò dẫm, chẳng bao giờ đi đến tận cùng.

Tôi gấp giấy vào, nhét xuống dưới gối, vặn tắt đèn bàn. Không hiểu vì sao, cảm thấy thân thể tịch diệt, nội tâm hư không, kí ức sạch bong, cõi lòng thấu suốt. Nhưng không hề muốn tỉnh lại để thử suy nghĩ hay hành động gì đó. Mọi ngôn từ và tư duy lúc này đều là thừa thãi. Tôi chỉ muốn ngủ, lòng không vướng bận, trong khách sạn xa lạ ở nơi dị quốc tha hương này. Nào sợ một mai thế giới hủy diệt, nào sợ tận thế mà loài người vẫn thấy vướng bận, nào sợ ngày mai không bao giờ tới nữa. Nếu ngày mới đến, tôi hi vọng có thể sống hết lòng hết sức theo ý muốn của mình.

Thế là, ở cố đô của một đất nước xa lạ, trong căn phòng chỉ còn mình tôi, trong sắc trời lờ mờ nửa đêm về sáng, trong đơn độc vĩnh hằng. Tôi ngủ thiếp đi lần nữa.

